

«Đằng sau mọi tài sản
lớn đều là tội ác»
— O. BALZAC

Mario

Puzo

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

The
Godfather

BỐ ĐẠ



Mario Puzo
The Godfather



«Đằng sau mọi tài sản lớn đều là tội ác»
— O. BALZAC

Trịnh Huy Ninh & Đoàn Tử Huyền *địch*

Nhà xuất bản Văn Học
Năm 1998

TÁC GIẢ & TÁC PHẨM



Mario Puzo (1920-1999)

Mario Puzo (Mario Gianluigi Puzo, 1920-1999) sinh ra trong một gia đình người Italia nhập cư sang Mỹ. Cha mẹ Mario hoàn toàn mù chữ và tuổi thơ của cậu bé này đã trôi qua “dưới đáy” xã hội ở New York. Trong Chiến Tranh Thế Giới II, Mario Puzo phục vụ trong quân đội Mỹ. Ông từng có mặt trên chiến trường nước Đức và vùng Đông Á. Sau đó Puzo học Cao Đẳng Khoa Học Xã Hội New York và Đại Học Tổng Hợp Colombia rồi công tác gần 20 năm tại các cơ quan của Chính Phủ ở New York và nước ngoài.

Năm 1955, Puzo cho ra đời tác phẩm đầu tay mang tên “Đấu Trường Đen”. Đây không phải là một cuốn sách về Mafia mà về cuộc đời một chàng cựu binh Mỹ trong bối cảnh thành phố Berlin hoang tàn sau chiến tranh với những vụ áp phe, buôn lậu, lừa đảo và cả những mối quan hệ nòng ấu tình người. Tuy nhiên, “Đấu Trường Đen” không thuộc số những cuốn sách ấn tượng nhất của Puzo.

Từ năm 1963, Mario Puzo bắt đầu tác nghiệp như một phóng viên tự do, đồng thời coi viết văn là công việc nghiêm túc của mình. Năm 1969, với sự xuất hiện lừng lẫy của “Bố Già”, Puzo đã trở thành nhà văn được cả thế giới ngưỡng mộ. Suốt một thời gian dài, “Bố Già” luôn chiếm vị trí đầu trong bảng xếp hạng sách bán chạy nhất hành tinh. Nó đã được dịch ra nhiều thứ tiếng và có con số xuất bản đáng kinh ngạc: 11 triệu bản trong năm 1969 và 21 triệu bản tính đến tháng 7/1999.

Bố Già Don Vito Corleone trong tiểu thuyết của ông và những sự kiện bạo liệt quanh ông ta dường như được bao phủ bởi một màu sắc lãng mạn khiến cuốn sách có sức hấp dẫn kỳ lạ. Tuy nhiên Puzo không chỉ dừng lại ở việc lãng mạn hóa “Bố Già”. Tác giả đã xây dựng câu chuyện dựa trên những chất liệu có thật, đã tiểu thuyết hóa các nhân vật bằng những nét miêu tả chân chất. Nhiều tư liệu gần đây về Mafia cho biết Bố Già ngoài đời chính là Don Vito Cascio Ferro, một trong những thủ lĩnh đầu tiên của giới Mafia Italia di cư sang Mỹ. Ông này cầm đầu giới giang hồ ở Sicily (Italia) và sau đó là thống soái của nhóm “Bàn Tay Đen”, tiền thân của Mafia Mỹ.

Tuy nhiên, bản thân Puzo thì nói rằng ông chưa bao giờ tiếp cận với một tay gangster bằng xương bằng thịt, rằng nguyên mẫu cho nhân vật bố già chẳng phải ai xa lạ mà chính là mẹ ông, một phụ nữ Italia nhập cư đã phải làm mọi thứ để có thể nuôi sống con cái và giữ cho gia đình hòa thuận. Trong cuốn “Bố Già” Puzo cũng cẩn thận ghi chú rằng: Tất cả nhân vật trong truyện đều là hư cấu và bất kỳ sự

trùng hợp nào nếu có đều là ngẫu nhiên... Độc giả cũng như giới phê bình đều công nhận rằng, Puzo đã miêu tả thế giới của "Bố Già" tuyệt vời đến nỗi có người còn ngờ ông là "tay trong" của Mafia.

Năm 1972 Francis Coppola đã chuyển thể "Bố Già" thành phim. Sau đó vị đạo diễn tên tuổi này lại đề nghị Puzo hợp tác để viết tiếp kịch bản "Bố Già II". Bộ phim bất hủ này đã đi vào lịch sử Hollywood và điện ảnh thế giới với các giải Oscar cho phim hay nhất và cho kịch bản hay nhất. Vai diễn Bố Già cũng đem đến cho hai diễn viên gạo cội Marlon Brando và Robert De Niro 2 giải Oscar. Kịch bản cho phim "Bố Già III" (xuất hiện trên màn bạc vào năm 1990) cũng được viết chung bởi Puzo và Coppola.

Puzo tâm sự về việc viết "Bố Già" như sau: Một lần tình cờ có một đồng nghiệp ghé đến chỗ tôi. Tôi đã đưa bản thảo "Fortunate Pilgrim" (bản tiếng Việt là Đất Khách Quê Người) cho anh ta đọc. Một tuần sau anh ta quay lại và tuyên bố: Mario là một nhà văn vĩ đại! Tôi rất phấn chấn và đã thết anh bạn một bữa thịnh soạn tại nhà hàng. Trong khi ăn, tôi kể cho anh nghe những câu chuyện về Mafia và đọc một vài đoạn trong bản thảo "Bố Già". Bạn tôi đã bị sốc. Một tuần sau anh ấy lại đến và nói rằng đã lên lịch hẹn cho tôi gặp một chủ xuất bản. Tại cuộc gặp đó, tôi cũng kể rất nhiều về Mafia. Ông chủ xuất bản rõ ràng là rất thích. Vì vậy ông ta đặt tôi viết một cuốn tiểu thuyết về những chuyện đó và ứng trước cho tôi 5 nghìn đôla. Chuyện xảy ra như thế đấy. Thật kỳ lạ và không thể hiểu nổi. Tôi đã bắt tay vào viết "Bố Già" nhưng thực lòng không hề thấy hứng thú... Tôi viết cuốn sách trong vòng 3 năm. Thời gian ấy tôi đồng thời còn viết cho Martin Goodman một số truyện phiêu lưu mà không đòi hỏi nhuận bút...

Độc giả Việt Nam hẳn không xa lạ gì với "Bố Già" - cuốn tiểu thuyết được đánh giá là hay nhất về giới giang hồ Mafia ở Mỹ. Nhà văn Mario Puzo, cha đẻ của "Bố Già" lại thú nhận rằng ông không hề

hào hứng khi viết cuốn sách bán chạy nhất này, ông chỉ viết nó vì đang... túng tiền!

CHƯƠNG 1

Amerigo Bonasera ngồi ở phòng ba tòa đại hình New York chờ xem công lý được thực thi và lưỡi gươm trừng phạt sẽ bổ xuống đầu mấy thằng mất dạy đã hành hung thành thương tật và toan làm nhục con gái lão. Ngài chánh án uy nghi trang trọng vén tay áo thụng như sắp sửa tự tay mình trị tội hai thằng côn đồ đang đứng trước tòa. Bộ mặt sắt của ngài đầy khinh bỉ, cao ngạo, song ở đây có một cái gì đó giả trá mà Amerigo Bonasera đã nhận thấy bằng trực giác mặc dù còn chưa hiểu ra sự thể.

— Hành động của các người là hành động của bọn cặn bã mặt hạng, - ngài chánh án lớn tiếng.

“Đúng”, Bonasera nghĩ bụng, “đúng thế! Lũ súc sinh. Loài dã thú”.

Hai thằng thanh niên tóc bóng mượt cắt đúng mốt, mặt mày sáng sủa lộ rõ vẻ ăn năn, hai đứa cúi đầu cam chịu.

Quan chánh án phán tiếp:

— Các người hành động như lũ dã thú trong rừng, may mà cô gái đáng thương chưa bị các người xâm phạm tiết hạnh, bằng không ta phải nhốt các người đủ hai chục năm mới nghe. - Ngài dừng lại một lúc, cặp mắt cáo bên dưới đôi lông mày rậm rì nhíu lại dữ tợn đảo nhanh qua bộ mặt tái ngắt của Bonasera. Rồi càng sa sầm mặt với vẻ dữ tợn hơn, so vai như để tìm cơn giận tự nhiên, ngài kết thúc. - Nhưng xét các người còn trẻ, trước đây chưa có tiền án, vả lại đều là con nhà tử tế, mặt khác luật pháp là cực kì sáng suốt, đặt ra không phải để trả thù, nên ta tuyên phạt mỗi tên ba năm tù. Cho phép các người được hưởng án treo.

Chỉ nhờ thói quen bốn chục năm nghề nghiệp mới giúp ông chủ xe đòn Bonasera đủ sức ghìm cơn giận không để lộ ra ngoài mặt. Đứa con gái trẻ trung tươi tắn của lão giờ này vẫn phải nằm bệnh

viện với cái xương hàm gãy, thế mà bọn súc sinh kia lại được thả rông ngoài đường. Ra người ta diễn trò hề với lão đây. Đám cha mẹ, họ hàng của chúng đang hớn hờ xúm quanh hai cậu quý tử. Bọn họ làm sao mà không hớn hờ cơ chứ. Cổ họng Bonasera đắng ngắt, nước dãi chua loét tứa ra đầy mồm đằng sau hai hàm răng nghiến chặt. Lão rút chiếc khăn tay phin nỡn ở túi ngực ra bịt mồm, đứng đực giữa lối đi, còn hai thằng khốn nạn thì trâng tráo đi ngang qua mặt lão, mồm nhếch lên cười nhạt, thậm chí còn không thèm nhìn đến lão. Lão để chúng đi qua mà không nói một lời, chỉ áp chặt hơn chiếc khăn vào mồm.

Cha mẹ chúng đi sau, hai bà và hai ông cùng trạc tuổi lão có điều ăn mặc ra dáng Mĩ nòi. Máy người này nhìn lão có vẻ lúng túng nhưng đầy thách thức và đắc thắng ngấm ngầm.

Không nhịn nổi, Bonasera nhào người ra hét lớn:

— Các người cứ chờ đấy, rồi các người sẽ được khóc như ta đã từng khóc.

Thấy vậy mấy ông luật sư đi đằng sau vội đẩy các thân chủ tới chỗ mấy thằng con đang dừng lại hầm hừ như chực nhảy vào bênh bố mẹ. Một tay mỡ toà to như hộ pháp vội chạy ra đứng chặn lối, sợ Bonasera làm liều. Nhưng rốt cuộc chẳng có chuyện gì xảy ra cả.

Bao nhiêu năm làm ăn sinh sống ở xứ này Bonasera luôn tin ở pháp luật và trật tự kỉ cương. Dựa vào đâu thì ăn nhờ đấy. Ngay cả lúc này, tuy đầu óc lão cứ ong ong vì uất hận ngắt trời, căm gan tức ruột chỉ muốn thừa ngay một khẩu súng bắn chết toi hai thằng chó cho hả, nhưng Bonasera vẫn phải cắn răng quay sang bà vợ đang ngó ra chẳng hiểu ngô khoai gì hết.

— Người ta lõm vợ chồng mình đấy, - lão nói.

Lão im bật, máu liều bốc lên. Lão quyết định dứt khoát, muốn đến đâu thì đến: “Muốn có công lý thì phải đến kêu cửa Ông Trùm Corleone”.

Tại Los Angeles, một mình giữa căn phòng Deluxe sang trọng choáng người trong khách sạn, Johnny Fontane cũng mượn rượu giải sầu như bất kỳ một anh chàng mọc sừng nào. Hắn nằm duỗi dài trên chiếc divăng đỏ, cầm nguyên cả chai mà tu rồi úp mặt vào cái thổ pha lê đựng đá liếm nước lạnh cho thông họng. Lúc đó là bốn giờ sáng, trí tưởng tượng mờ mịt hơi men của hắn đang hình dung cảnh hắn tần con vợ dĩ thỏa lúc con kia về, nếu như nó còn về. Muộn rồi chứ không thì phen một cú đến cô vợ cũ hỏi thăm mấy đứa con cho đỡ sầu. Không hiểu sao hắn không muốn gọi tới mấy đứa bạn, nhất là từ dạo công việc của hắn bắt đầu xuống dốc. Có thời được hắn gọi điện vào lúc bốn giờ sáng là bọn kia sững lăm. Giờ thì chẳng ma nào thèm biết hắn. Mà kể cũng lạ, lúc hắn đang lên, hể mới hơi khó ở một chút là các minh tinh sáng giá nhất nước Mĩ đã tới tấp hỏi thăm ngay. Hay thật! Hắn lại đưa chai rượu lên mồm, và rốt cuộc cũng nghe thấy tiếng chìa khoá xoay ngoài cửa. Johnny cứ ngậm nguyên chai rượu cho tới khi vợ hắn vào phòng và dừng lại trước mặt hắn: Xinh đẹp, con mắt tím tím mơ mộng lá lơi, gương mặt thần tiên, thân hình thon thả, óng chuốt. Cả triệu đàn ông khắp thế giới mê mết Margot Ashton, chịu xì tiền ra để được ngắm ả trên màn bạc.

— Phát phơ đâu về? - Johnny lè nhè hỏi.

— À, đi ngủ với trai, - ả đáp.

Ả tính hơi nhầm, hắn chưa phải đã say khướt. Hắn nhảy chồm qua cái bàn con để báo, túm ngay lấy cổ áo dài của ả. Nhưng vừa kéo khuôn mặt thần tiên kia đến gần thì bao nhiêu tức giận của hắn trôi tuột đi đâu mất, người hắn nhũn ra. Cô ả tớn môi chế nhạo và lại một lần nữa tính nhầm, Johnny vung nắm đấm lên.

— Cấm đánh vào mặt đấy nhé! - ả hét thất thanh, - Người ta đang đóng phim đấy, Johnny!

Cú đấm trúng ngay ức làm ả ngã chổng gọng. Hấn đề lên, đấm như bổ củi xuống vai, xuống hông, xuống cặp đùi mịn màng rám nắng. Hấn quần ả như ngày nhỏ vẫn nện bọn nhãi ranh thò lò mũi ở “Rốn Hòa Ngục”, tức là Khu Ổ Chuột của New York. Đòn của hấn ngắm đáo để tuy không gây thương tích như gãy răng, vỡ mũi.

Mà nói vậy chứ hấn còn nường tay. Hấn không thể làm khác được. Thế là ả lại cười vào mũi hấn. ả xoạc căng nằm tô hô, lớp váy lụa thêu bên trong lộ ra, tru tréo:

— Đây này, đánh nữa đi, đánh đi... ăn thua mẹ gì!

Johnny chán ngán bò dậy. Tức anh ách mà không đánh được con đĩ, nó đẹp quá.

Margot lật sấp người, nhẹ nhàng nhún mình bật dậy rồi vừa ồng ẹo vừa nhè mồm ra trêu như một con bé con:

— Ê, ê... đéch đau. Ê, ê... đéch đau.

Rồi nghiêm mặt, ánh mắt lộ rõ vẻ ngán ngẩm, ả nói thêm:

— Chán mớ đời, mày đề đau cả bụng chị đây này, bé con ạ. Chà! Johnny, mày suốt đời vẫn chỉ là con nghé con, đến cả làm tình cũng chẳng bằng đứa trẻ ranh. Mày tưởng như trong các bài mày vẫn rống ồng ồng dạo trước đấy hả? - ả lắc đầu. - Gà tồ? Thôi, khỏe nhé, Johnny.

ả vào phòng ngủ và khóa trái cửa lại. Johnny ngồi bệt xuống sàn, tay bụm mặt. Uất ức, nhục nhã, thất vọng ê chề. Nhưng vốn là đứa trẻ lang thang trong Khu Ổ Chuột New York, cuộc đời chìm nổi ngày xưa đã giúp hấn sống sót trong miền rừng hoang Hollywood, bây giờ lại thức tỉnh hấn cầm máy gọi taxi ra sân bay. Còn một người có thể cứu hấn. Miễn là về được New York gặp người ấy, kẻ duy nhất giúp hấn tìm được sức mạnh và sự khôn ngoan mà lúc này hấn đang thiếu, một người thực sự yêu thương hấn. Đó là Bố Già của hấn, Ông Trùm Corleone.

Bác thợ bánh Nazorine hồng hào tròn xoay như những chiếc bánh kiểu Italia nở phồng của bác. Người vẫn dính đầy bột mì, bác lừ mắt nhìn bà vợ và cô con gái đến tuổi cập kê rồi quay sang gã giúp việc Enzo, đã kịp đóng bộ quần áo dính băng vải có hai chữ "Tù Binh" viết tắt màu xanh, đang lo ngay ngáy sợ muộn giờ điểm danh tối ở trại trên Đảo Thống Đốc. Giống như hàng ngàn tù binh Italia hàng ngày đến làm cho các chủ Mĩ sau khi đã cam đoan, Enzo sống nơm nớp, chỉ sợ mất cái đặc ân ấy thì meo. Vì thế nên cái màn hài kịch đang diễn ra ở đây đối với anh quá ư là nghiêm trọng.

— Chú định để tai tiếng cho gia đình tôi đấy phỏng? - Nazorine gầm gừ. - Chiến tranh sắp hết, chú định tương cho con bé nhà tôi một món quà kỉ niệm chứ gì? Rồi sau thế nào thì ai còn lạ gì nữa: Nước Mĩ thúc cho chú một gói vào đít là chú mình phớ luôn về Sicily đếm rệp ở quê nhà hả?

Enzo, người lùn tịt, chân cẳng ngắn ngủn, vội ắp tay lên ngực như muốn khóc, tuy vậy vẫn tỉnh lắm:

— Padrone, thề có Đức Mẹ Đồng Trinh, nào cháu có dám lấy oán trả ân bác đâu. Cháu yêu thương con gái bác thực bụng, đời nào lại dám sàm sỡ. Tiện đây, xin bác cho cháu lấy cô ấy. Cháu thực không nên không phải, song nếu người ta trả cháu về Italia thì bao giờ cháu mới sang Mĩ được? Nếu vậy ngày nào cháu với Katherine mới nên vợ nên chồng?

Bà Filomena vợ bác không thích dông dài, nói toang toác luôn:

— ĐỪNG CÓ MÀ NGỐC THẾ, BỐ NÓ - Bác ta bảo ông chồng - Làm thế nào thì bố mày biết rồi đấy. Thằng Enzo cứ để nó ở đây, có gì bố mày đưa nó sang chỗ bà con mình bên Long Island gửi gắm ít lâu xem sao đã.

Katherine khóc lên khóc xuống. Người đã béo trọc béo tròn, mép lại lấm tấm tí ria, nó có đẹp để gì cho cam. Biết tìm đâu một tấm

chồng điển trai bằng Enzo bây giờ. Lấy ai mà xoa bộ ngực tú ụ của nó cho nòng nân và mơn trớn như chàng?

— Tôi về Italia tôi ở cho bố trắng mắt ra! - Nó giãy nảy lên với ông bố.- Bố mà không giữ anh ấy lại thì tôi bỏ bố tôi đi? Hư... hư...

Nazorine tinh quái nhìn nó. Con bé nhà mình gớm thật! Bác đã trông thấy: Hễ mỗi lần thằng bé phải lách qua sau lưng nó để xếp bánh vào giỏ là y như rằng con ranh lại miết bàn tọa vào người thằng kia sát sạt.

“Cứ cái đà này không khéo thằng lỏi còn lách vào tận đầu ấy chứ - Nazorine thăm cho phép mình nghĩ bậy. - Phải giữ thằng Enzo lại Mĩ, phải xoay cho nó cái quốc tịch. Và chỉ có một người làm nổi việc ấy: Bố Già. Ông Trùm Corleone”.

Ba người này cũng như nhiều người khác đã nhận được thiệp chữ vàng mời dự đám cưới miss Constanzia Corleone vào ngày thứ bảy cuối tháng tám năm 1945. Ông Trùm Corleone, bố cô dâu, không bao giờ quên bạn bè và bà con chòm xóm cũ mặc dù ngày nay ông đã nhà cao cửa rộng và chuyển sang mãi bên mạn Long Island rồi. Khách khứa cũng sẽ sang cả đấy, và cuộc vui dĩ nhiên phải kéo hết ngày. Sau này tha hồ có chuyện mà kể nhé! Chiến tranh với Nhật vừa mới chấm dứt và nỗi lo sợ cho mấy đứa con đi trận không còn còn cào quấy rầy mọi người vui chơi nữa. Mà muốn vui thì còn gì cho bằng đám cưới! Và thế là thứ bảy đó bạn bè Ông Trùm Corleone từ New York ùn ùn kéo sang góp mặt trong ngày lễ gia đình. Ai nấy đều có quà mừng: Một phong bì dày chật tay lèn đầy tiền. Tiền mặt chứ không có séc siếc gì hết. Một danh thiệp bỏ kèm theo phong bì chứng nhận nhân thân người mừng và mức độ kính trọng của người đó đối với Ông Trùm. Mà kính trọng cũng đáng thôi.

Ông Trùm Vito Corleone là người hào hiệp, ai cũng tìm đến nhờ giúp và chưa người nào phải về không. Ông không hứa suông, không quanh co thoái thác kiểu "tôi thì đã đi đến đâu, thiếu gì người còn mạnh bằng vạn". Mà không nhất thiết ông có được anh coi là bạn của anh hay không, cũng chẳng quan trọng là anh không có gì để đền đáp lại ông. Chỉ cần một điều là anh tự anh phải coi mình là bạn của ông. Bấy giờ dù anh có trơ thân kiết xác đến đâu, Ông Trùm vẫn lo như lo cho chính mình, không có gì ngăn nổi ông giúp người trong hoạn nạn. Nhưng để được đền đáp cái gì? Tình thân, danh hiệu Ông Trùm - Don - trọng vọng, và lâu lâu lại thân mật tôn xưng "Bố Già" cho gần gũi. Gì nữa? Thì đại khái mấy món quà mọn như một hũ rượu tự cất, một giỏ bánh taralles (một loại bánh xèo) mới làm nhân dịp Giáng Sinh, hoàn toàn là biểu hiện tôn kính chứ tuyệt nhiên không phải quà cáp hối lộ. Dĩ nhiên, như phép lịch sự tối thiểu đòi hỏi, anh không thể không nói những lời hứa hẹn rằng anh là kẻ chịu ơn ông, rằng bất kể lúc nào Ông Trùm cũng có quyền đòi hỏi ở anh những việc làm vừa sức để trả ơn.

Ngày gả con là ngày trọng đại, Don Corleone thân ra tận cửa đón khách. Toàn khách quen, nhiều người nhờ ông mới ấm no đề huề nên trong ngày vui của gia đình họ không e ngại gọi ông là Bố Già. Giúp đám toàn là người mình, bưng mâm rót rượu, nấu nướng thức ăn hay trang hoàng dọn dẹp, chẳng các băng xúc xích khắp khu vườn rộng mênh mông, đều do một tay bạn bè làm giúp.

Dù khách là ai, bậc phú gia địch quốc hay hạng áo miếng quần manh, thần thế ngang trời hay dân đen con đỏ, ai Ông Trùm cũng tiếp đón niềm nở không chút đơn sai. Đó là chỗ khác người của ông. Mọi người đồng thanh khen lấy khen để chiếc áo đuôi tôm của ông cắt khéo, cứ nhao nhao cả lượt, ai không biết cứ tưởng Ông Trùm là chú rể ấy chứ.

Đứng bên Ông Trùm ngoài cửa là hai trong số ba đứa con trai ông. Người con cả tên là Santino nhưng ngoài ông bố ra ai cũng gọi là Sonny. Các bậc cha chú bệ vệ người Italia nhìn hấn với vẻ e dè, còn bọn trẻ thì phục lăn phục bò. Dân gốc Italia mới ở Mĩ một đời mà được như hấn có thể kể là khá, to vạm rần ròi như bò mộng, tóc lại xoắn tít xù lên nom càng cao hơn. Mặt hấn trông như cái mặt nạ phình ra của thần ái tình: đường nét tuy đều đặn đấy, song môi cứ cong tớn lên rõ ra tuồng hiếu sắc, cái cằm thẳng xẻ lõm làm người ta cứ có những liên tưởng không mấy lịch sự. Nghe nói vợ hấn khiếp cái khoản kia của hấn lắm, mọi người còn đồn đại rằng dạo còn đương trai mỗi lần đi nhà thổ hấn phải trả gấp đôi tiền vì nó. Ngay trong tiệc cưới này lắm bà lắm cô Italia thẳng giò rộng miệng, chòng con đàn hoàng rồi mà còn liếc ngằm anh Sonny bằng con mắt dạn dĩ, so đo.

Nhưng hôm nay có liếc ngằm cũng vô ích. Hôm nay Sonny đang mãi nhăm nhe chỗ khác, bất chấp chị vợ cùng ba đứa con hấn cũng ở ngay đấy. Hấn ngằm Lucy Mancini, bạn thân nhất của cô dâu, và cô nàng cũng biết tỏng chuyện đó. Áo dài phù dâu màu hồng, mái tóc đen nhánh đội một vòng hoa tươi, cô nàng ngồi bên bàn ngoài vườn. Suốt một tuần chuẩn bị đám cưới, thấy mặt anh Sonny đâu là cô nàng ỡng ẹo đấy, rồi sáng nay trước bàn thờ cô ta còn nắm tay anh chàng một phút. Gái chưa chòng bạo đến thế là cùng. Lucy nào có quan tâm gì tới chuyện Sonny không bao giờ sánh ngang được với ông bố. Đối lại, Sonny đã khỏe lại can trường. Và ai cũng biết hấn hào phóng và không để bụng thù dai. Thật ra so với Ông Trùm thì Sonny thiếu đứt cái nét nhún nhường và tự chủ nên hay có những hành động nông nổi. Và tuy hấn là phụ tá đắc lực của Ông Trùm trong công việc làm ăn, nhưng ít ai nghĩ rằng một ngày kia hấn sẽ là người kế vị.

Thằng con thứ Frederico, thường gọi là Fred hay Fredo, là đứa con mà bất kì người Italia nào cũng ao ước: Lễ phép, hiếu thảo, luôn luôn biết vâng lời, ba chục tuổi đầu mà hấn vẫn ở chung với bố mẹ. Tầm thước, lẳn người, hấn không được điển trai cho lắm tuy vẫn phảng phất nét đa tình của dòng họ: Mớ tóc xoăn, bộ mặt tròn, đường môi cong lẳng lơ. Cái thằng lì bì ấy thực sự là chỗ dựa của ông bố, không cãi lại bố một câu, không bao giờ làm ông bực mình vì những chuyện trai gái lẳng nhăng. Song hấn lại không có được cái sức lôi cuốn hoang dã, cái tài thu phục người ta như thôi miên mà một thủ lĩnh nhất thiết phải có. Vì lẽ đó nên cả Fredo cũng không được xếp vào chân nối nghiệp Ông Trùm.

Con trai thứ ba, Michael Corleone, không thấy có mặt bên cạnh bố và các anh. Anh ngồi ở bàn mãi tít góc vườn, nhưng tuy thế vẫn cứ không thoát khỏi những ánh mắt tò mò của mọi người. Michael là út trong số các con trai Ông Trùm, và là người duy nhất không chịu sự quản chế của ông bố quyền uy. Khác với các anh, Michael chẳng thừa hưởng tí nào những đường nét nặng nề lẳn dung mạo đa tình, còn mái tóc đen như hắc ín của anh thì thẳng chứ không xoăn. Da bánh mật mịn màng, con gái khối cô phát ghen, mà nói chung các đường nét của anh thanh tú chẳng kém gì con gái, thành thử có đạo Ông Trùm đã lo thằng bé lớn lên có đáng mặt đàn ông hay không.

Năm mười bảy tuổi Michael Corleone đã đánh tan mối lo ngại của ông. Hôm nay cái thằng con thứ ba ấy ngồi tít tận chiếc bàn xa nhất, cố tình nhấn mạnh khoảng cách giữa anh với ông bố và gia đình mình. Ngồi cạnh anh là cô bạn gái người Mỹ chính gốc mà trước đó chưa ai trông thấy, mặc dù mọi người đều đã nghe nói tới. Michael lịch sự có thừa, anh chẳng chặc giới thiệu cô với mọi người, kể cả người nhà của anh nữa. Cô gái không gây được ấn tượng gì đặc biệt. Hơi gầy, tóc sáng, cử chỉ quá phóng túng tuy tuổi còn non choẹt, vả lại đàn bà con gái mà mặt mũi thông minh linh lợi thế kia cũng

chẳng để làm gì. Tên họ cũng như người ngoài, nghe cứ chối cả tai: Kay Adams. Cứ cho là cha ông cô đã đến nước Mỹ từ hai trăm năm nay và ở đây họ Adams là một họ thường gặp đi, nhưng người ta thiết quái gì chuyện ấy?

Ai cũng thấy Ông Trùm làm như phốt thẳng con út. Chả là trước chiến tranh ông cũng cứng anh lắm và rõ ràng muốn anh kế nghiệp cai quản việc nhà sau này. Anh có đủ cái sức mạnh điềm tĩnh và trí lực hơn người của ông bố: Cái nghệ thuật bẩm sinh biết hành động khiến mọi người muốn hay không cũng phải kính phục. Nhưng Thế Chiến Thứ Hai bùng nổ một cái là Michael hăng hái nhảy luôn vào lính thủy đánh bộ, bất chấp ông già có đồng ý hay không.

Ai chứ Don Corleone đời nào lại muốn thẳng con đi chết mất xác để phục vụ cho một đất nước xa lạ với nó. Và ông không chịu khoan tay ngồi nhìn, các thầy thuốc được lột tay, mọi khoản được ngầm ngầm biện đủ. Phải tốn kém không biết bao nhiêu để lo lót, nhưng Michael vừa tròn hai mốt, anh muốn tự mình quyết định cuộc đời mình. Anh đăng lính và vượt đại dương đi trận, leo đến đại úy, ngực lủng lẳng huân chương. Năm 1944 tạp chí Life đăng ảnh anh kèm theo một bài phóng sự ca ngợi chiến công. Một người quen đưa cho Don Corleone xem tờ tạp chí (người nhà thì đổ có dám) và ông dè bủ: "Cái thằng, chọc trời khuấy nước, chung qui chết để đũa khác nó hưởng".

Đầu năm 1945, sau khi lành vết thương thì Michael giải ngũ, anh đâu ngờ đó là ông bố lo. Anh ở nhà chừng ba tuần lễ, sau đó chẳng hỏi han ai, cứ lẳng lặng nhảy vào đại học Dartmouth ở thị trấn Hanover bên New Hampshire và bỏ nhà đi tuốt. Mãi bây giờ mới chịu mò về dự cưới cô em, nhân thể đưa cô vợ tương lai tới ra mắt, một cô gái người Mỹ bạch bạch như vải phai màu.

Michael lo thù tiếp Kay Adams, lời đời thực của các ông khách độc đáo nhất ra mua vui cho cô. Anh cũng thấy thú nhìn cô háo hức

muốn biết những tay quái kiệt ấy, anh rất mê cái ham hiểu biết của cô trước tất cả những gì mới lạ.

Một nhóm người đứng tách riêng bên cái thùng gỗ đựng rượu nhà cất đã khiến Kay để ý. Michael nhận ra Amerigo Bonasera, bác chủ lò bánh Nazorine, Anthony Coppola và Luca Brasi. Kay tinh mắt nhận thấy đám mấy người này dường như đang lo lắng điều gì. Michael nhếch mép cười:

— Chứ lại không lo. Người ta đến nhờ vả đấy mà. Họ chờ lúc thuận tiện để gặp riêng bố anh đấy.

Mà thật, Ông Trùm Corleone đi đến đâu là cả bọn cùng đưa mắt nhóng theo, trông vào biết ngay.

Ông chủ nhà đang đứng đón khách ngoài cửa thì phía bên kia quảng trường lát đá nằm cuối đường cây có một chiếc Chevrolet đen xồ tới. Hai người ngồi ghế trước rút sổ tay ghi từng số xe một không chút giấu giếm. Sonny quay sang bố:

— Cớm, bố ạ.

Ông Trùm nhún vai:

— Tao có cai quản cái phố này đâu, ai làm gì kệ người ta chứ.

Sonny nổi máu. “Mấy thằng khốn, không biết nể mặt ai hết?” Hắn ùng ùng nhảy mấy bậc cửa, chạy ra chỗ chiếc xe đen, hùng hổ quát tháo. Tay cảnh sát chìm điềm nhiên chìa thẻ hành sự. Sonny gờm gờm lùi lại, nhăm cửa sau xe nhỏ một bãi nước bọt rồi quay lưng thủng thẳng đi. Hắn cố chọc tức cho bọn kia đuổi theo vào nhà là ăn đòn hội chợ, nhưng hai thằng vẫn tỉnh như không. Sonny bước lên thềm căn nhà:

— Bọn FBI đấy. Nó ghi hết số xe, bố ạ.

Chuyện đó Ông Trùm đã biết thừa rồi. Chẳng phải vô cớ mà các bạn bè thân thiết và các ông khách quan trọng đã được báo trước không nên đến bằng xe của mình. Thằng Sonny chỉ được cái phỉ bò

hay gây chuyện, nhưng xét cho cùng thì cũng hay. Có thể bà con anh em mới thấy mình thật lòng, không phải e ngại mình mới có đến.

Nhưng Ông Trùm thì không bực. Từ lâu ông đã hiểu rằng ngoài đời một bước đi là một chuyện ngang tai trái mắt, nhưng vẫn cứ phải nhịn, phải tự an ủi rằng nếu biết ẩn nhẫn chờ thời thì thế nào cũng có ngày một kẻ hèn yếu vẫn trả thù được những đứa có quyền thế. Cái chân lí giản đơn ấy đã giúp ông tránh được cái thói cương cường mà biết khôn ngoan nín nhịn khiến những người gần ông đều phục sát đất.

Trong vườn nhạc đã nổi. Khách mời đã đủ mặt. Don Corleone quên luôn chuyện đám khách không mời, cùng hai thằng con vào tiệc cưới.

Trong khu vườn rộng có đến vài trăm người: Số nhảy nhót trên sàn gỗ kết hoa, số quây quần bên các bàn dài bày đầy những món ăn vừa thơm vừa cay, những bình lớn đựng thứ rượu nhà làm đen như mực. Cô dâu Connie Corleone long trọng ngồi sau cái bàn ngập hoa và một bụi gỗ cao cùng chú rể, với cô bạn thân nhất và các phù dâu phù rể. Đám cưới tổ chức theo lối dân dã như xưa nay vẫn làm ở Italia. Cô dâu không khoái kiểu này nhưng vẫn phải bấm bụng chịu, nguyên chuyện kén chồng cô cũng đã làm ông bố không vui rồi.

Chú rể Carlo Rizzi chỉ là dân Sicily về đằng bố, bà mẹ sinh trưởng ở miền Bắc Italia nên cậu con được thừa hưởng của bà ta mái tóc hung và cặp mắt xanh ve. Bố mẹ hẳn hiện đang ở Nevada, còn Carlo vì có những trục trặc gì đó với pháp luật nên mới phải mò đến New York, đến đây hẳn gặp Sonny Corleone và qua ông anh mà chớp được cô em. Ông Trùm lẽ dĩ nhiên phải phái ngay mấy đứa tin cẩn đi Nevada và bọn kia báo về rằng chuyện bất hoà với cảnh sát là do Carlo trẻ người non dạ lỡ dính vào một vụ súng ống nào đó không có gì ghê gớm, biên bản muốn rút lúc nào cũng được, và thằng bé vẫn sạch sẽ như không. Đồng thời người của ông cũng thông báo

cho Don Corleone những tin tức tỉ mỉ về các sòng bạc công khai dưới Nevada. Ông Trùm nghe các báo cáo đó rất chăm chú và từ đấy tới giờ vẫn suy tính mãi chuyện này. Bí quyết thành công của Ông Trùm là bất luận cái gì ông cũng moi được món lợi ngon ăn.

Connie Corleone thực ra không đẹp, lúc còn con gái trông thì thanh mảnh, nhưng lấy chồng ít năm sẽ phị ra ngay. May nhờ tuổi trẻ, lại có bộ áo cô dâu trắng muốt nên trông cũng xinh ra. Ngồi bàn hoa mà tay cô cứ luồn xuống cấu đùi chú rể, môi chúm chím hôn gió. Connie đăm đối nhìn chồng không chán mắt. Từ bé Carlo đã phải nai lưng trên sa mạc làm việc đỡ đần cha mẹ. Lao động nặng nhọc ngoài trời đã giúp hắn bõm căng các cơ bắp trâu bò, chiếc áo cưới cứ chực rách trên đôi vai lực lưỡng của hắn. Hắn đặc chí thấy vợ ngưỡng mộ mình, nên chốc chốc lại rót cho cô một cốc rượu, săn sóc cô với vẻ chiều chuộng trưng ra, cứ như hai đứa đang sắm hai vai tuồng không bằng. Và làm như tình cờ hắn ngắm nghía cái túi lụa căng phồng những phong bì đeo trên vai phải cô dâu. "Bao nhiêu thế nhỉ? Mười ngàn? Hai chục?" Carlo Rizzi giấu nụ cười. Thế là được rồi, mới đầu cứ thế đã. Người ta lấy công chúa đang hoàng chứ không phải lông vịt đâu. Bây giờ hắn chỉ việc nằm dài, muốn hay không, họ vẫn cứ phải cung phụng hắn như thường.

Trong đám khách có một gã nhanh trai ăn mặc bảnh chọe, một chú chuột đầu đen, cũng đang đưa mắt sờ mó bọc tiền lụa. Theo thói quen nghề nghiệp, Paulie Gatto đang nhắm xem đỡ "miếng dấm" kia cách nào cho êm. Rồi hơi thì mơ mộng tí chơi, bố bảo Paulie cũng chả dám động thủ, đại để cũng giống bọn nhóc dùng súng gỗ diệt xe tăng ấy mà. Nó nhìn sang sàn nhảy thấy lão sếp già béo Peter Clemenza của hắn đang xoay thật lực một ả gà mái trong điệu nhảy tarantella thô tục, Trông đồ sộ phục phịch là thế mà Clemenza nhảy lại khá và rất hăng, làm khán giả vỗ tay tán thưởng ầm ầm. Các bà cô sồn sồn cứ bám tay áo lão mà đòi nhảy chung. Cánh trẻ kính nể lùi ra

lấy chỗ cho lão và vỗ tay hòa theo tiếng mandolin cuồng nhiệt. Cuối cùng Clemenza hết hơi ngã phịch xuống ghế. Paulie liền tay bung đến cho lão một cốc vang đen ướp đá, lấy khăn lau cái thân xác khùng long dầm dề mồ hôi của lão.

— Thôi đủ, đừng quên việc của mày đấy, - Clemenza vừa thờ vừa lằm bằm.- Mày đi đảo một vòng xem có ổn không.

Paulie biến luôn vào đám đông.

Bốn nhạc công cũng xả hơi, kéo nhau đi nhấp giọng. Một gã trai trong đám nhảy, Nino Valenti, vớ ngay cây đàn mandolin, gác chân trái lên ghế và cất một bài ca ồm ờ xứ Sicily. Bộ mặt đẹp trai của Nino hơi xệ ra vì ma men, mới giờ này gã đã kịp nốc được kha khá rồi. Mắt đảo lia lịa, gã đánh lữới khoái trá đẩy ra mấy câu tục tĩu, đám đàn bà cấu nhau chí chóa, cánh đàn ông hào hứng hòa theo ở mỗi đoạn cuối của điệp khúc. Don Corleone xưa nay có tiếng đứng đắn cũ kỹ nhưng không vì thế mà bà vợ béo lùn của ông không dám hò hét thoải mái cùng mọi người nên đã ý tứ rút lui vào trong nhà. Được dịp Sonny sà ngay vào bàn cô dâu chú rể với Lucy Mancini. Chẳng có gì phải lo cả: Vợ hắn đang bận túi bụi dưới bếp trang điểm chiếc bánh cưới. Sonny ghé tai Lucy thì thầm gì đó mà cô ta đứng dậy đi liền. Ngồi lại một tí cho phải phép, Sonny cũng lững thững theo hút cô nàng đi qua đám đông, chốc chốc lại làm bộ đứng lại tán phét với ai đó mấy câu.

Hàng trăm con mắt nhìn theo hai người. Cô phù dâu xinh xẻo đã Mĩ hóa kha khá sau ba năm đại học, được coi là loại gái đã "gì" rồi. Khẽ nhắc gấu áo dài hồng, miệng cười gượng gạo vờ vịt, Lucy lèn vào nhà và nhẹ chân tót ngay lên lối cầu thang vào phòng vệ sinh. Một lát sau vừa mới thò đầu ra đã thấy Sonny đứng chực sẵn và kéo tuột cô ta vào lòng.

Cái trò dấm dúi này có một người biết hết từ đầu đến cuối: Từ cánh cửa sổ khép hờ trong văn phòng của Ông Trùm ở góc nhà, Tom

Hagen theo dõi cuộc vui ngoài vườn. Sau lưng y là những dãy giá cao kê sát tường bày đầy sách luật. Hagen là luật sư riêng của Ông Trùm, hiện đang tạm kiêm luôn chức consigliere - tức là cố vấn - vì thế y nắm giữ luôn trọng trách hàng đầu trong nhà Ông Trùm. Trong gian phòng này y đã cùng Ông Trùm giải quyết không ít những chuyện hóc búa; còn bây giờ, khi thấy Bố Già rời đám khách đi vào nhà, y hiểu rằng cưới thì cưới, hôm nay vẫn cứ làm việc như thường. Ông Trùm sắp sửa vào ngay văn phòng đấy. Hagen nhú mày nghĩ xem có nên lộ chuyện Sonny vừa rời cho ông biết không. Không, không nên, làm thế thì bằng giết Sonny còn gì. Y quay lại và cầm tờ danh sách ghi tên những người xin gặp Ông Trùm nằm trên bàn lên. Don Corleone bước vào, Hagen bèn đưa tờ giấy cho ông. Bố Già gật gù:

— Để Bonasera lại cuối.

Mở cánh cửa kính, Hagen bước thẳng đến chỗ những kẻ xin gặp vẫn đang xúm xít bên thùng rượu. Y ra hiệu gọi bác thợ bánh Nazorine béo tròn. Ông Trùm đón bác bằng một cái ôm hôn thăm thiết. Lúc bé hai người vẫn chơi với nhau, lớn lên là bạn của nhau. Hàng năm cứ đến lễ Phục Sinh thì nào bánh sừng bò to như bánh xe, nào bánh phòng tiểu mạch vỏ vàng ươm như lòng đỏ trứng gà, lại được chở đến nhà Don Corleone. Vào lễ Giáng Sinh hay những dịp sinh nhật. Nazorine lại chứng tỏ lòng thành của mình bằng những chiếc bánh ngọt nhiều tầng hay bánh nướng phết kem. Dù phất to hay túng bấn, năm nào Nazorine cũng đóng đầy đủ không hề kêu ca tiền hội phí cho nghiệp đoàn thợ làm bánh do Ông Trùm sáng lập thời còn trẻ. Và trừ mấy cái "phiếu đường" thời đói kém bác chưa hề xin xỏ đòi hỏi một cái gì. Tình bạn chung thủy keo sơn như vậy thì Ông Trùm chỉ chờ có dịp là vui vẻ giúp liền. Ông chủ nhà mời bác hàng bánh một miếng xì gà ngon, tự tay rót mời cốc rượu vàng sánh và đặt tay lên vai bác tỏ vẻ khích lệ. Qua kinh nghiệm của mình, ông

quá biết phải can đảm thế nào người ta mới dám mở mồm mà cầu xin.

Bác hàng bánh kể lại chuyện con gái mình với Enzo. Đẳng thẳng ra thì thẳng bé nó cũng đóng góp cho chiến thắng của Hoa Kỳ đấy chứ? Còn bây giờ chiến tranh kết thúc rồi, thẳng bé khổ khổ nếu bị tống về Italia thì con gái bác cũng đến tương tự mà héo hon mất thôi. Chỉ có Bố Già Corleone mới giúp nổi đôi trẻ, mọi sự trông cậy vào ông cả đấy. Nazorine vừa dứt lời, Ông Trùm liền cười thân mật:

— Có gì mà ông bạn lo quá thế!

Đoạn ông trình bày tỉ mỉ cách làm. Trước hết phải đưa đơn lên ngài dân biểu của quận nhà, ngài sẽ đưa một dự luật ra Quốc Hội xem xét cho phép Enzo được nhập quốc tịch Mỹ. Dự luật này thế nào cũng được chấp nhận, có điều hơi tốn tiền một chút, theo thời giá thì cỡ hai ngàn đôla. Ông sẽ bảo đảm lo xong việc và nhận chuyển món tiền lo lót đến đúng tay. Ông bạn có đồng ý vậy không?

Nazorine gật lia lịa. Phải thôi, bác cũng nghĩ đâu có nước dãi sông mà được. Nói nghe mới ghê chứ, “nghị quyết đặc biệt của Quốc Hội” cơ mà! To chuyện chứ chơi đâu. Nazorine cảm ơn rồi rít, suýt tí nữa thì khóc òa lên.

Don Corleone đưa bác ra cửa và dặn phải chuẩn bị luôn đi là vừa. Sẽ có người thông thạo đến tận lò bánh của bác bàn bạc mọi chi tiết, lo kiếm các thứ giấy tờ cần thiết. Ra đến cửa, hai người lại ôm nhau rồi Nazorine ra khuất trong vườn.

Hagen nhìn Ông Trùm, mỉm cười.

— Nazorine bỏ vốn ra cũng đáng lắm. Vừa được chàng rể, vừa được thẳng phụ việc. Thế mà chỉ mất hai ngàn bạc. Mềm quá! - Y ngừng lại. - Việc này mình giao cho ai ạ?

Ông Trùm nhú trán suy nghĩ.

— Để người Sicily nhà mình làm là không ổn rồi. Phải bảo thẳng cha Do Thái ở quận bên vậy. Vì thế mà phải thay địa chỉ Nazorine đi

mới được. Hết chiến tranh, tao nghĩ những vụ kiểu này sẽ không ít đâu, phải gài thêm người vào tận Washington để khỏi có trục trặc và bị chẹt giá.

Hagen ghi vào sổ tay: "Bỏ dân biểu Luteco, dùng thử Fischer".

Người thứ hai bước vào là Anthony Coppola, cũng là chỗ con cháu trong nhà, xưa kia bố hắn cũng làm phu hỏa xa với Ông Trùm thuở còn hàn vi. Việc hắn nhờ cũng giản dị hơn nhiều: Cu cậu cần năm trăm đôla để mở tiệm bánh rán, phải mua sắm vật dụng linh tinh mà không đào đâu ra tiền. Có vậy thôi?

Ông Trùm móc ví đếm, thấy chỉ vừa vặn bốn trăm, bèn quay sang Hagen:

— Có tiền tao vay một trăm. Sáng thứ hai ra nhà băng mày nhớ nhắc nhé.

Thấy vì mình mà Bố Già phải ngửa tay đi vay, Coppola cuống cuống định bảo thôi, nhưng Ông Trùm đã vỗ vai âu yếm:

— Mày thông cảm, đám cưới cũng tốn, nên bác không sẵn tiền mặt.

Hagen rút túi ra bù đủ năm trăm. Đưa Coppola ra cửa mà y cứ lắc đầu lè lưởi phực Bố Già khéo xử. Đường đường là Ông Trùm mà phải vay tiền cho cu cậu thì cu cậu cảm động để đâu cho hết! Mới biết triệu phú như Ông Trùm chỉ có một.

Don Corleone lại nhướn mày. Hagen đón ý, nói:

— Cháu không ghi sẵn, nhưng Luca Brasi xin vào gặp bác. Hắn muốn thân đến mừng bác nhưng quan viên hai họ đông quá, hắn sợ người ta thấy e không tiện.

Một nét không vui thoáng qua trên mặt Ông Trùm:

— Có nhất thiết phải tiếp không

Hagen nhún vai:

— Bác hiểu hắn hơn cháu. Cháu chỉ có thể nói rằng hắn rất cảm động khi được mời dự cưới. Hắn không ngờ lại được vinh dự như

vậy. Có lẽ hẳn muốn bày tỏ lòng biết ơn đấy thôi.

Ông Trùm hất bàn tay ra ý hiểu và cho phép gọi Luca Brasi vào.

Ngồi ngay vờn nhìn các khách khứa, Kay Adams để ý ngay đến Luca Brasi vì cái vẻ hung hãn khủng khiếp dường như in hẳn vào mặt gã đến tận chân da. Cô hỏi Michael xem gã là ai. Đưa Kay đến đám cưới, Michael có dụng ý cho cô bạn dần dần biết rõ sự thật về ông bố của mình để cô khỏi đột ngột. Tới giờ thì hình như Kay chỉ coi Ông Trùm là người làm ăn, tuy có lẽ hơi khác thường một chút. Michael quyết định đưa cô đi theo đường vòng. Anh bảo trong trong giới giang hồ cả nước khó có một nhân vật nào đáng gờm hơn Luca Brasi. Nghe nói chỗ độc đáo trong tài năng của hẳn là biết cách giết người như ngóe, chỉ một tay khỏi cần ai trợ giúp, điều đó làm cho các nhà chức trách gần như không có cách nào để lần mối phát hiện và trừng phạt kẻ sát nhân. Nói đoạn, Michael trề môi ra.

— Không rõ có thật như vậy không, chỉ biết hẳn trung thành với ông già lắm, không hiểu vì lý do gì.

Mãi đến đấy Kay mới lảng máng hiểu ra. Cô hỏi nửa đùa nửa thật, chưa hẳn tin lắm.

— Anh định bảo một người như vậy mà làm việc cho ông già anh à?

Thôi thì úp mở làm quái gì, Michael nghĩ bụng, nói toạc móng heo nó đi cho xong. Anh đáp:

— Chừng mười lăm năm trước có người tính cướp mối nhập khẩu dầu Olive của ông già. Bọn kia toan giết ông, may mắn ông mới thoát chết. Thế là Luca Brasi mới đi thăm hỏi đám kẻ thù của ông già. Nghe nói trong vòng nửa tháng, hẳn đã hạ liền sáu mạng, nhờ đó bọn kia mới bỏ cuộc.

Michael vừa nói vừa cười như kiểu nói đùa. Kay rùng mình.

— Mà có thật bọn gangsters định giết ông già không đã?

— Ấy là chuyện mười lăm năm trước, - Michael đáp - Từ đấy đến giờ chẳng có gì cả? im lặng lắm.- Anh bắt đầu lo cho mình đã đi quá xa.

— Ông tưởng lại trộ người ta đấy chắc, - Kay nói.- Muốn đá người ta chứ gì? - Cô huých cho anh một phát. - Ma lanh gớm

Michael mỉm cười:

— Thì em cứ ngẫm nghĩ chuyện ấy đi.

— Nhưng mà hấn giết sáu người thật à? - Kay hỏi lại.

— Thì thấy báo chí viết thế. Thực ra chẳng có bằng chứng gì cả. Nhưng mà thằng cha Luca này gớm lắm chứ chẳng vừa đâu. Hình như hấn còn làm một vụ gì rùng rợn đến nỗi chính ông già cũng không dám nhắc đến nữa kia.

Luca Brasi đúng làm ma hờn quỷ khiếp thật. Hấn ló mặt đến đâu là ở đấy hãi hùng. Thấp lùn, to ngang, sọ lớn tướng, gã đeo trên mặt cái vẻ tàn bạo hung hãn của mình như một dấu ấn. Màu nâu tròng mắt gã lạnh lẽo không kém gì màu nâu của đồng lầy. Hai miếng môi mỏng dính thâm tái màu thịt ôi như hai miếng cao su ăn trên mồm khiến người ta chết khiếp không chỉ bởi nét tàn độc mà còn bởi vẻ chết chóc không chút sinh khí của gã. Tiếng tăm gớm ghiếc của Luca Brasi thật kinh hoàng, song lòng căm cung tận tụy của gã đối với Don Corleone thì ai cũng biết. Riêng gã đã là một hòn đá tảng cho Ông Trùm xây nên sức mạnh của mình. Luca quả là một quái vật hiếm có trên đời.

Luca Brasi không ngán cảnh sát, không ngán xã hội, Chúa Trời hay quỷ sứ gã đều khinh tuốt. Gã không sợ ai, cũng không yêu ai. Nhưng gã lại tự đem thân thần phục Don Corleone, vừa sợ vừa quý ông. Bước chân qua ngưỡng cửa phòng Ông Trùm tự nhiên thằng Luca Brasi hung thần bỗng dờ ra kính cẩn. Gã lắp bắp cố tìm những lời hoa mỹ để chúc mừng Ông Trùm, theo cổ lệ bày tỏ niềm hi vọng

là cháu ngoại đầu lòng của Ông Trùm sẽ là một thằng cu. Sau đó gã trao quà cưới cho Ông Trùm: Một phong bì căng tiền.

Ra gã đến chỉ xin có thể thôi đấy? Hagen nhận thấy lúc đó Ông Trùm hoàn toàn lệt xác. Don Corleone tiếp Luca Brasi như đức vua tiếp một bày tôi có công, long trọng uy nghi nhưng không chút thân tình. Mỗi cử chỉ mỗi lời nói, Ông Trùm đều để lộ cho Luca thấy ông đánh giá cao gã, ông cũng không hề ngạc nhiên về chuyện quà cưới lại đưa cho ông. Ông Trùm nhận hết. Trong phong bì này chắc chắn nhiều tiền hơn bất cứ một phong bì nào khác. Tất nhiên Luca phải ngồi cả ngày để đoán xem người ta đi bao nhiêu. Quà của gã phải hậu nhất để chứng tỏ là gã tôn quý Ông Trùm nhất. Bởi vậy gã không trao phong bì cho hai vợ chồng trẻ, mà cho đích thân Don Corleone, và Ông Trùm đã bỏ qua cho gã sự tùy tiện đó, đáp lời mừng ngắn ngủi của gã bằng những lời cảm ơn cũng hoa hòe hoa sói không kém.

Hagen nhận thấy dấu ấn hung tợn nhạt hẳn đi trên nét mặt Luca Brasi, mặt gã nở nang hãnh diện và sung sướng. Hagen mở cửa cho gã, Luca hôn tay Don Corleone, rồi đi ra. Hagen cẩn tắc tiễn gã bằng một nụ cười vừa đúng cỡ, và tên sát nhân lùn tè vuông chần chẫn, lịch sự vén cặp môi cao su chết cứng của mình lên đáp lễ.

Khi cánh cửa đã đóng lại Don Corleone khẽ thở ra nhẹ nhõm. Luca Brasi là người duy nhất trên đời là ông cảm thấy đáng cả ruột mỗi khi đứng gần. Giống như một thứ thiên tai, Luca không chịu gò mình hoàn toàn vào khuôn phép nào cả. Dùng gã ông luôn phải đề phòng như dùng kíp mìn vậy. Ông Trùm nhún vai. Không sao, lúc cần thì kíp gì cũng cho nổ được mà không hại đến thân. Ông nhìn Hagen dò hỏi:

— Còn một mình Bonasera thôi hả?

Hagen gật đầu. Don Corleone trầm ngâm nhíu trán:

— Thế này nhé, mày cho hắn vào đi, nhưng trước hết gọi thằng Santino vào đây. Phải cho nó học chút ít mới được.

Hagen đi khắp vườn tìm Sonny. Dặn Bonasera chờ một chút, y đến chỗ Michael đang ngồi với cô bạn.

— Thấy Sonny đâu không, Michael? - y hỏi.

Michael lắc đầu. Sướng chưa, Hagen nghĩ bụng, nếu giờ này mà Sonny còn đang hú hí với cô phù dâu thì bỏ mẹ thật. Vợ nó, bố mẹ con bé kia... Rồi thì còn là lòi thối to. Y tất tả chạy đến cánh cửa mà nửa tiếng trước thấy Sonny lủi vào.

— Ai thế anh? - Kay hỏi Michael - Lúc nãy anh bảo là anh của anh, nhưng anh gì mà lại khác họ, mặt mũi cũng chẳng giống người Italia chút nào.

— Tom ở nhà anh từ năm mười hai tuổi. Không cha, không mẹ, lang thang mãi ngoài đường nên mới sinh chứng đau mắt. Sonny đưa về nhà qua đêm, thế là bố mày bị kẹt luôn lại từ đó, chẳng còn biết đi đâu. nữa. Mãi đến khi lấy vợ mới ra ở riêng đấy.

Mắt Kay sáng lên:

— Lãng mạn quá nhỉ! Xem ra ông già thương người đấy chứ. Con cái cả đàn ra rồi mà cụ vẫn nhận con nuôi như không ấy thôi.

Michael không nói gì, mặc dù dân Italia lưu vong thì bốn con chưa phải là nhiều. Anh chỉ bảo:

— Tom có phải con nuôi gì đâu. Anh ấy chỉ sống với gia đình anh mà thôi.

— Thật à? Sao lại thế?

Michael bật cười:

— Ông già bảo rằng Tom mà đổi họ thì ra bất hiếu với bố mẹ.

Hai người trông thấy Hagen dắt Sonny đến văn phòng ông bố, sau đó lại vẫy tay gọi Amerigo Bonasera.

— Sao người ta cứ nhè hôm nay mà đến nhờ vả ông cụ thế nhỉ! - Kay ngạc nhiên hỏi.

— Chả là người Sicily có lệ trong ngày gả con gái, ai xin gì cũng không được từ chối. Và dân Sicily không ai bỏ qua dịp may ấy cả.

Lucy Mancini vén chiếc váy hồng phù dâu thoăn thoắt lên cầu thang. Cứ tưởng tượng ra bộ mặt bì bì đa tình của Sonny đang dò tía vì men, cô nàng vừa thấy sợ vừa thấy thích. Hồi ở đại học, cô cũng đã cô hai chàng trồng cây si, nhưng rồi cả hai đều theo nhau chạy làng, có cố lắm cũng chỉ gắng chiều em được tuần lễ là quá. Thằng cha chạy sau còn bóng gió là “phê ngoại cỡ” làm cô hiểu ngay thân phận khác người của mình, từ đó không có chàng màng thêm anh nào nữa.

Nghỉ hè đi phù dâu cho cô bạn Connie, Lucy nghe được khối chuyện về anh Sonny. Hôm chiều chủ nhật quây quần quanh chị em dưới bếp, chính Sandra, vợ Sonny lôi chuyện phòng kín của mình ra nói mà. Sandra trông phương phi tốt nái, gốc Italia, nhưng sang Mỹ từ ngày còn để chỏm. Người ngợm thế kia lấy chồng năm năm sòn sòn ba lú là phải. Vui chuyện, Sandra dọa cô em chồng về một vụ động phòng kinh khủng. Nghe bậc đàn chị dạy bảo, các cô cười ầm lên, duy chỉ có Lucy là nhột nhột cả người. Chính cái nhột nhột đó đang làm cô bốc lửa lúc bước lên cầu thang. Đến khi Sonny lôi cô vào một gian phòng trống và đóng sập cửa lại thì Lucy rùn ra như bún, đứng không nổi. Cô hé môi là Sonny áp luôn môi hấn vào, mùi thuốc lá nồng nặc. Dưới lớp lụa, bàn tay hấn nóng rẫy, tới chỗ nào biết chỗ ấy... Cô cậu còn ôm nhau chán nếu không có tiếng gõ cửa nhè nhẹ. Nhanh như chớp, Sonny đẩy Lucy ra, rồi vượt qua quần áo, đi ra phía cửa nhưng vẫn cố ý chắn lối, Lucy còn đang cuống quít sửa lại váy áo thì bên ngoài nghe tiếng Hagen hỏi nhỏ:

— Sonny hả?

Sonny mừng quýnh:

— Chuyện gì thế, Tom?

— Ông già bảo tôi đi gọi anh. Về luôn văn phòng nhé

Liền đó đã nghe tiếng thấy tiếng chân Hagen đi xa dần. Sonny chỉ kịp hôn từ biệt một cái rồi mở cửa vội vã chạy theo. Còn một mình, Lucy mới nhả nha chải tóc, cài lại coóc-xê vuốt thẳng nếp váy. Cả người mệt rã rời, nghe ngáy ngáy ở môi, ở má. Xuống dưới vườn, Lucy thản nhiên ngồi vào chỗ cũ. Connie trách bạn đi đâu lâu, không ngờ vực gì hết. Riêng chú rể Carlo thì nháy nhó rót rượu mời, ra cái điều dễ gì qua mặt thẳng này. Lucy phớt tỉnh, uống cạn cốc rượu, ghé tai cô dâu thì thầm: “Đừng sốt ruột nhé Chỉ tí nữa được biết gì là gì ngay thôi”. Cô dâu bật cười ngượng nghịu trong khi Lucy ra vẻ đàn chị lập nghiêm, cứ như không có gì xảy ra.

Lúc Amerigo Bonasera theo Hagen vào gian phòng ở góc nhà thì Don Corleone đang đứng bên cửa sổ mà nhìn ra vườn. Cả ngày hôm nay đây là lần đầu mới thấy Ông Trùm đón khách không tỏ vẻ mặt mà: Không ôm hôn, thậm chí tay cũng chẳng thềm đưa bắt nữa. Vợ Bonasera là bạn bầu của bà chủ nhà chứ không thì ông chủ hãng xe đò còn lâu mới được mời dự cưới. Còn bản thân lão Amerigo Bonasera này Ông Trùm đâu có ưa gì.

Lão chủ xe đò nói rất khéo, rào trước đón sau cẩn thận:

— Xin bác bỏ lỗi, con gái tôi, tức là con đỡ đầu của bác gái nhà, hôm nay không đến được không phải vì cháu dám thất lễ. Chẳng qua hôm nay cháu vẫn phải nằm viện. - Bonasera đánh mắt sang Sonny và Tom, ý rằng lão không muốn nói trước mặt hai đứa.

Ông Trùm vẫn lạnh như tiền:

— Vâng, chúng tôi cũng được biết con gái ông gặp nạn. Nếu tôi giúp ông được gì xin ông cứ nói. Dù sao thì bà nhà tôi cũng là mẹ đỡ đầu của cháu, vinh hạnh ấy tôi nào dám quên. - Câu này là câu mắng ngọt đây. Ông chủ xe đò không bao giờ gọi Don Corleone là Bố Già như lệ xưa đòi hỏi mà.

Bề mặt nhợt nhạt của Bonasera xám ngắt đi, lão lên giọng hỏi, lần này thì hỏi thẳng:

— Tôi có thể nói chuyện riêng với bác được không?

Ông Trùm lắc đầu:

— Hai đứa này được tôi trao gửi cả tính mạng của mình, cả hai đều là cánh tay phải của tôi. Bảo chúng đi ra thì khác nào chửi vào mặt chúng.

Ông chủ xe đò nhắm mắt lại một lát, sau đó cực chẳng đã mới cất giọng nhỏ nhẹ, đều đều, làm như đang có đôi lời chia buồn với thân chủ không bằng:

— Tôi đã nuôi dạy con gái tôi theo đúng phép tắc ở đây. Tôi tôn sùng nước Mỹ. Nước Mỹ đã cho tôi cơ hội mở mày mở mặt. Tôi để con tôi tha hồ tự do nhưng luôn luôn dặn nó không được để mất danh dự gia đình. Cháu nó chơi với một đứa không phải dân Italia, rồi đi xem phim với thằng kia, khuya mới về. Thế mà nó nào có chịu vào nhà lấy một lần để làm quen với chúng tôi đâu. Tôi nhẫn nhục chịu hết, không một lời dám nói ngang, thế tôi mới đại chứ. Hai tháng sau nó đưa con bé đi chơi, lại còn dắt thêm một thằng bạn nữa. Hai thằng đổ rượu cho con bé tính làm nhục nó. Con bé không chịu, không để mình bị nhục. Thế là chúng đánh con bé, đánh như đánh chó vậy. Lúc tôi đến bệnh viện thì cháu bị đánh bầm tím cả hai mắt, gãy sống mũi, vỡ xương hàm. Người ta phải đặt nẹp mà bó cho cháu. Nó đau quá cứ khóc với tôi: “Bố ơi bố, tại sao hờ bố? Tại sao bọn nó lại đánh con đến thế này?”. Tôi nghe mà rớt nước mắt.

Nước mắt ghen trong họng Bonasera, mặc dù nãy giờ giọng lão vẫn không hề tỏ ra xúc động. Ông Trùm như thể bất giác tỏ một cử chỉ thông cảm. Bonasera nói tiếp, lúc này giọng lão nghe đã đau đớn thực sự:

— Làm sao tôi khóc? Nó là ánh sáng trong mắt tôi, nó là còn gái tôi, con bé ngoan ngoãn dịu dàng của tôi. Mà nó đẹp nữa. Nó cả tin lắm. Bây giờ thì không bao giờ nó còn tin ai. Mà cũng không còn xinh đẹp... - Ông chủ xe đò run rẩy, những mảng đỏ dị hình nổi lên trên

đôi má nâu xỉn của lão. - Là một người Mĩ lương thiện, tôi đi thừa cảnh sát, thế là bọn khốn nạn bị bắt ngay. Sau đó chúng bị đưa ra xét xử. Bằng chứng rành rành ra đấy nên cả hai thằng phải cúi đầu nhận tội. Quan tòa quyết mỗi đứa ba năm, nhưng lại là tù treo. Ngay hôm ấy hai thằng liền được thả. Tôi chỉ còn biết đứng đần mặt ra giữa tòa, còn mấy thằng khốn nạn kia thì được dịp cười vào mũi tôi. Thế là tôi mới bảo nhà tôi: "Công lý chỉ đến tìm đảng Ông Trùm Corleone mới xong".

Ông Trùm cúi đầu nghe, tỏ ra tôn trọng nỗi đau khổ của người khác. Nhưng lúc lên tiếng thì trong câu nói lạnh lùng của ông toát ra lòng tự trọng bị xúc phạm:

— Vậy ông đi thừa cảnh sát làm gì? Tại sao ngay từ đầu ông không đến tôi luôn?

Bonasera lẩm bẩm rất khế:

— Tôi phải mất gì cho ông, xin ông cho biết! Có điều, xin ông hãy làm cái mà tôi nhờ ông cho đến nơi đến chốn. - Giọng lão nghe rất khó chịu gần như là thách thức.

— Nhưng ông nhờ cái gì chứ - Ông Trùm nghiêm giọng hỏi

Bonasera liếc nhìn Hagen và Sonny rồi lắc đầu. Ông Trùm không đứng dậy, chồm hẳn người tới, và Bonasera, sau lúc chần chừ, ghé mồm vào cái tai lông lá của ông. Ông Trùm Corleone vừa nghe vừa nhìn đi đâu, lơ lơ vô tình như thầy tu nghe xưng tội. Một lúc lâu Bonasera nói nốt câu cuối cùng rồi ngồi thẳng dậy. Ông Trùm nhìn lão một cách nghiêm khắc. Bonasera đỏ mặt nhưng không nhìn đi chỗ khác.

Cuối cùng Ông Trùm lên tiếng:

— Cái đó không được. Cái gì cũng phải có mức độ chứ?

Bonasera nói thật to, thật rành rọt:

— Tôi không cò kè đâu. Bao nhiêu?

Nghe vậy Hagen giật thót, ngẩng phắt lên. Sonny mãi bây giờ mới quay đầu lại, nhếch miệng cười giễu và khoanh tay lên ngực.

Ông Trùm đứng lên. Mặt ông vẫn dửng dưng như không, nhưng giọng nói nghe mà rợn cả gáy:

— Tôi với ông biết nhau lâu rồi! - Ông nói - nhưng chưa bao giờ ông đến nhờ tôi giúp đỡ hay khuyên bảo gì. Lần này chẳng thấy ông mời tôi lại chơi uống nước, thế mà con gái độc nhất của ông lại do nhà tôi đặt tên cơ đấy! Ta nói thẳng với nhau thế này: Ông đã coi khinh tình bạn của tôi. Ông ngại phải mang ơn tôi.

Bonasera nói lạc giọng:

— Tôi không muốn lại chuốc những chuyện khó chịu vào thân.

Ông Trùm giơ tay ngăn lại:

— Không, khoan đã, ông cứ để tôi nói. Với ông nước Mỹ là thiên đường. Ông đã mở mang một doanh nghiệp đàng hoàng, ông kiếm được nhiều tiền, ông nghĩ rằng nơi này là một chốn yên vui, cứ gọi là tha hồ sung sướng. Ông không lo đến chuyện giao hảo kết bạn, những người bạn đáng tin cậy. Với lại bạn bè mà làm gì? Ông đã có cảnh sát trông nom. Quyền lợi của ông đã có luật pháp bảo vệ, thế thì còn tai họa gì đe dọa nỗi ông và người thân ông nữa? Mà ông cần đến Don Corleone làm quái gì cơ chứ. Thế đấy! Tôi rất đau lòng, song tôi không có thói quen gán ghép tình bạn của mình cho những ai không biết coi trọng nó, những người coi tôi không ra gì - Ông ngừng lại nhìn lão chủ xe đò với một nụ cười lịch sự pha chút chế nhạo. - Thế rồi bây giờ ông đến tìm tôi và bảo: Don Corleone, xin ông ra tay thực thi công lí giúp cho! Hơn thế, ông còn nói với tôi bằng giọng thiếu lễ độ nữa. Ông không lấy lòng thành đái tôi. Ông đến nhà tôi hôm tôi gả con và đề nghị tôi giết người, sau đó ông còn đá thêm... - Ông Trùm giễu cợt nhại - "Ông đòi bao nhiêu cũng được". Không, không, tôi không tự ái nhưng vì cứ gì ông lại coi thường tôi đến thế.

Từ đáy tâm hồn đang bị dằn vặt bởi đau khổ và khiếp sợ của ông chủ xe đò vọt lên một tiếng rống:

— Nước Mỹ đã cứu mang tôi, đã bú mớm tôi. Tôi muốn là một công dân gương mẫu. Tôi muốn con tôi trở thành người con của nước Mỹ.

Ông Trùm vỗ tay hai phát tán thưởng:

— Hùng biện lắm. Tuyệt lắm. Đã thế ông còn kêu cái nổi gì? Quan tòa đã quyết án rồi. Nước Mỹ đã lên tiếng rồi. Ông hãy vào nhà thương mà thăm con gái, đem cho cháu ít hoa và kẹo bánh cho nó mừng mà bản thân ông cũng đỡ áy náy. Nói cho cùng thì cũng chẳng có gì ghê gớm lắm, mấy cậu kia trẻ người non dạ, một cậu lại còn là con ông to. Phải, ông luôn luôn là một người trung thực ông Amerigo thân mến. Nên tuy ông có coi thường tình bạn của tôi thật, tôi phải công nhận rằng một lời Amerigo Bonasera đã nói là một lời đáng tin, không phải lo ngại gì cả. Vì vậy xin ông hãy hứa với tôi rằng từ nay về sau sẽ không ăn nói bậy bạ nữa. Nói thế tôi e không được Mỹ lắm đâu. Ông hãy tha thứ đi. Hãy quên đi. Đời thiếu gì lúc vận bĩ, hả ông.

Từ những lời ấy toát ra một sự giễu cợt độc địa, cay cú nhưng giọng Ông Trùm chỉ tỏ ra giận dữ kìm nén, đến nỗi trong người lão chủ xe đò xúi quẩy chỉ còn độc một búi những sợ hãi lạnh người. Tuy vậy, lần này lão nói rất cứng cỏi:

— Tôi yêu cầu công lí phải được thực hiện.

Don Corleone nói dứt khoát:

— Công lí đã được thực hiện ở tòa rồi.

Bonasera ngang ngạnh lắc đầu:

— Không. Ở tòa là công lí cho bọn khốn nạn kia chứ không phải cho tôi.

Ông Trùm cúi đầu ra cái điều mình cũng hiểu được chỗ tinh tế trong cách phân loại đó.

— Vậy công lí cho ông là thế nào? - ông hỏi.

— Mạng đổi mạng.

— Ông đòi nhiều quá đấy, - Ông Trùm nói. - Chẳng phải con gái ông còn sống đó sao?

Bonasera đành cố vớt vát:

— Phải bắt chúng chịu những đau đớn mà con tôi đã chịu.

Ông Trùm chờ xem lão nói gì nữa, Bonasera thu hết can đảm nói nốt:

— Ông tính bao nhiêu, xin cho biết.

Quả là một tiếng rống tuyệt vọng. Don Corleone quay lưng đi chứng tỏ ông không thềm nói nữa. Bonasera vẫn đứng ngây như phỗng.

Rồi thở dài một tràng như thể lòng nhân từ không cho phép tuyệt tình một người quen đang lâm nạn, Ông Trùm quay lại lão chủ xe đòn mạt mày lúc đó đem so với các tử thi của lão cũng một hơn một kém. Bây giờ giọng Ông Trùm đã nhẫn nhịn dịu dàng:

— Tại sao ông không dám bảo tôi che chở cho từ trước? - Ông hỏi - ông đến thưa tòa và chờ hàng tháng trời mới đến lượt. Ông tốn tiền cho bọn luật sư mà bọn kia thì đã biết chắc rằng thể nào người ta cũng xỏ ông. Ông coi trọng bản án của quan tòa, nhưng tên quan tòa đó đã bán đứt lương tâm như dĩ bán tròn. Những năm qua mỗi lần cần tiền, ông lại đến nhà băng và bị bọn kia lột đến nơi đến chốn, ông chìa tay ra như đũa ăn mày trong khi một thằng nào đó đánh hơi xem ông có trả được tiền không, xem trong nôi ông còn gì ăn không, rình mò nhìn trộm qua khe cửa để theo dõi ông nữa.

Ông Trùm ngừng một lát, sau đó nói tiếp, giọng đã bớt nghiêm khắc hơn:

— Còn nếu ông đến tôi thì chính tôi đã chìa túi tiền ra cho ông trước. Nếu ông đến tôi thì hai thằng giòi bọ kia đã nếm mùi khốn nạn nhớ đời rồi. Nếu số phận trớ trêu có xỏ lá ông, một người đứng đắn như ông, khiến ông có những kẻ thù thì chúng sẽ là kẻ thù của chính

tôi và khi đó - Ông Trùm giơ tay trở vào Bonasera, - chúng phải sợ ông một phép, ông cứ tin tôi.

Bonasera gục đầu, nghẹn ngào nói khẽ:

— Xin ông hãy coi tôi như bạn. Tôi xin chấp nhận điều kiện của ông.

Don Corleone đặt tay lên vai lão.

— Được! - Ông nói. - Công lí phải được thực hiện. Có lẽ sẽ đến một ngày... nhưng cũng chưa chắc đã có ngày ấy, tôi phải nhờ ông giúp lại cũng nên. Còn bây giờ xin ông hãy coi việc này như một món quà mọn của vợ tôi, mẹ đỡ đầu của con gái ông.

Khi ông chủ xe đèn lấp bắp mấy câu cảm ơn rồi bước ra ngoài và đóng cửa lại, Ông Trùm quay sang Hagen:

— Mà giao việc này cho Clemenza, bảo hắn chọn lấy mấy đứa tình tình một tí để khỏi người thấy máu là say. Nói cho cùng, mình có phải là bọn giết người đâu, mặc xác lão thương gộp khóc thuê kia muốn nhồi cái gì vào đầu lão thì nhồi.

Ông Trùm trông thấy cậu cả quý tử, niềm hy vọng ấp ủ trong tim người cha kia, đang ngó qua cửa sổ xem cảnh hội hè đám cưới. "Nước đổ đầu vịt", Don Corleone nghĩ. Một khi Santino không chịu học thì làm sao hắn chủ trì nổi việc nhà, làm sao trở thành Don được? Phải tìm đứa nào đó vậy. Mà phải tìm ngay. Rốt cuộc mình có sống ở đời mãi đâu.

Dưới vườn đột nhiên có tiếng huyên náo. Cả ba người dỏng tai nghe. Sonny áp mặt vào kính cửa. Hắn nhìn ra, mặt tươi hẳn và vội bổ ra cửa.

— Johnny đến. Con đã bảo thế nào nó cũng đến dự cưới mà!

Hagen bước lại cửa sổ:

— Đúng cậu con đỡ đầu của bác thật, - Y bảo Ông Trùm. - Đưa nó lên đây chứ ạ?

— Thôi! - Ông Trùm lắc đầu - Để nó vui chơi với bà con tí đã, đến tao lúc nào chả được.

Rồi Ông mỉm cười với Tom.

— Mà thấy thằng con đỡ đầu của tao cũng khá đấy chứ, Hagen ghen tị đến nhói cả tim. Y nói tỉnh khô:

— Hai năm nay mới thấy ló mặt một lần. Hẳn cu cậu lại có chuyện gì đến cầu cứu đây.

— Thế chứ! Lúc khó khăn nó không cầu cứu Bố Già nó thì còn biết cầu cứu ai. - Ông Trùm đáp.

Nhìn thấy Johnny vào vườn đầu tiên là cô dâu Connie. Ngay lập tức cô mất hết cái vẻ long trọng ngoài mặt.

— John.... ny - Cô ré lên, ba chân bốn cẳng chạy đến đeo ngay lên cổ hắn.

Johnny Fontane kéo cô vào lòng, hôn lên môi cô, rồi một tay ôm Connie, đứng chờ mọi người chạy oà tới. Ở đây tất cả đều là bạn quen của hắn, hắn đã lớn lên với họ trên các đường phố mạn West Side. Connie kéo hắn đến trước mặt chồng. Johnny thấy buồn cười: Chú rể tóc nhạt cáu vì anh chàng không còn là nhân vật chính nữa. Johnny chẳng mất gì mà không đi mấy đường lấy lòng, bắt tay chú rể thật lâu, uống cạn một cốc rượu chúc phúc cặp vợ chồng trẻ.

Từ sàn nhạc vọng xuống một giọng nói thân thuộc:

— Ê, Johnny, làm một bài chơi mà!

Johnny ngẩng lên: Nino Valenti từ trên cao nhếch mồm cười nhìn hắn. Johnny nhảy lên sàn nhạc ôm chầm lấy Nino. Trước kia hai đứa đi đâu cũng có nhau, cùng hát hò, cùng bắt gái, sau đó Johnny nhảy ra hát trên đài và trở nên nổi tiếng. Lúc đến Hollywood đóng phim hắn có gọi điện thoại cho Nino mấy lần, chỉ hươu vượn với nhau tí thôi, và hứa thu xếp để Nino hát thử trong một club ở đó. Hứa như vậy nhưng chưa làm. Bây giờ lại nghe tiếng Nino, trông thấy nó

nhăn nhở, ngang tàng, chuếnh choáng nom đều đều, tình bạn gắn bó ngày xưa lại dâng lên trong lòng Johnny với một sức mạnh mới.

Nino dạo một đường mandolin. Johnny đặt tay lên vai gã.

— Mừng cô dâu nhá!

Hắn nói lớn rồi vừa dậm chân vừa hát những khúc tình ca Sicily tục tĩu. Nino họa theo bằng những điệu bộ đầy ý nghĩa. Cô dâu khoái chí đỏ bừng mặt, đám đông khách khứa hò hét ầm ầm tán thưởng. Dần dần tất cả cùng dậm chân, ồn ào hòa theo những câu ồm ồm ở tình quái ở cuối mỗi đoạn. Dứt bài họ cứ vỗ tay ào ào mãi trong lúc Johnny lấy giọng chuẩn bị bắt qua bài khác.

Ở đây ai cũng tự hào về hắn. Hắn là máu là thịt của họ, thế mà bây giờ đã là một danh ca khét tiếng, một ngôi sao màn bạc; các giai nhân mê li nhất đời tranh nhau cặp kè với hắn. Vậy mà trông này, hắn không tỏ vẻ ta đây, hắn vẫn tỏ lòng kính trọng Bố Già của mình đến nơi đến chốn, lặn lội ba ngàn dặm đến dự đám cưới con em. Hắn vẫn yêu thương đám bạn cũ như Nino Valenti. Ai mà chẳng nhớ hai thằng Johnny và Nino đã đàn đúm hát hồng với nhau từ lúc mồm còn hơi sữa, khi mà không ai dám nghĩ rằng sau này Johnny Fontane vợ một cái được cả năm chục triệu trái tim đàn bà.

Johnny từ giàn nhạc cúi xuống bế bổng cô dâu lên và đặt đứng giữa hắn và Nino. Hai ca sĩ lom khom quay mặt vào nhau. Nino gảy mandolin nghe rờ rạc, chơ chơ. Đó là trò nghịch ngày xưa của hai đứa, một cuộc đấu khẩu khô hài tranh hơn thua trong dũng lực và trong tình yêu; giọng hai đứa đối đáp nhau chan chát như hai lưỡi gươm, đoạn điệp khúc lúc đứa này, lúc đứa kia, luân phiên nhau gào. Ra dáng phong lưu lịch sự, Johnny nhường nhịn để Nino hát át giọng hát lừng danh của mình và chiếm được bàn tay của cô dâu, để mặc Nino đắc thắng hát nốt đến cuối, còn mình thì bẽn lển nín bặt. Cả ba đứa ôm nhau trong tiếng hò hét và tiếng vỗ tay điên cuồng. Mọi người gào lên đòi nghe nữa.

Và chỉ có một người cảm thấy bất tiện. Đứng trước cửa nhà, Ông Trùm Corleone lên tiếng, có hơi sảng chát nhưng không gắt gỏng để khách khứa khỏi méch lòng:

— Bà con mình tệ quá? Ai lại để thằng con đờ đầu tôi từ đầu từ đầu về thế mà không ai biết mời nó một cốc thắm giọng cả!

Lập tức có cả chục ly rượu đầy chìa ra cho Johnny. Hắn hớp mỗi li một ít rồi chạy bổ về phía Bố Già. Hai người ôm hôn nhau. Johnny thì thăm gì đó vào tai Ông Trùm, thế là ông lôi tuột hắn vào trong nhà.

Johnny bước vào văn phòng. Tom Hagen chìa tay cho hắn. Johnny bắt tay y và hỏi:

— Khỏe chứ, Tom?

Tuy vậy nghe không có cái vẻ chân tình vốn là bí quyết chính khiến hắn được mọi người yêu mến. Hagen hơi động lòng bởi sự lạnh nhạt đó. Nhưng mà chẳng làm thế nào được: Y là lưỡi tầm sét của Ông Trùm Corleone thành thử hay bị oán.

Johnny Fontane quay sang Ông Trùm:

— Nhận được thiệp mời một cái là con biết ngay bố hết giận con rồi. Từ dạo bỏ vợ đến giờ năm lần bảy lượt con gọi điện cho bố, nhưng lần nào Tom cũng bảo bố đi vắng hay bố bận, thế chẳng phải bố ghét con là gì.

Ông Trùm tự tay rót thứ rượu vàng óng cho cả bọn.

— Nhắc chuyện cũ mà làm gì... Sao nào, bố vẫn còn được việc cho mày hả? Hay tiếng tăm và hầu bao bạc triệu đã đưa mày lên cao đến nỗi muốn giúp cũng không với tay tới được?

Johnny dốc tuột vào mồm thứ nước nóng bỏng màu vàng và đặt cái cốc không trước mặt Ông Trùm. Hắn cố nói thật tự nhiên và phớt đời:

— Bạc triệu đâu mà bạc triệu, bố! Con đang xuống dốc đây này. Chán, bố nói thế mà thánh gớm. Đáng lẽ con không nên bỏ vợ bỏ con chạy theo con đĩ mới phải. Bố giận con đáng lắm.

Ông Trùm nhún vai

— Tao lo cho mày, thế thôi, dù sao mày cũng là con đờ đầu của tao cơ mà.

Johnny đi đi lại lại trong phòng:

— Con đã mê mẩn cái con đĩ ấy đến phát điên phát rồ lên. Minh tinh số một của Hollywood nhé, lại đẹp như tiên nữa. Thế mà bố biết nó làm gì mỗi lần quay phim xong không: Thằng hóa trang vẽ cho nó cái mặt coi được là nó cho ngủ. Thằng quay phim lấy hình nó đạt là nó kéo vào phòng thay đồ mời anh xơi liền. Nằm với ai nó cũng chấp hết. Thân nó nó cho văng mạng như cho tiền trà thuốc ấy. Đúng là con phù thủy, chỗ của nó phải là chỗ quỷ sứ ma vương tụ tập với nhau mới đúng...

Don Corleone ngắt lời hẳn:

— Thế con vợ mày sống thế nào?

Johnny thở dài:

— Thì con đã lo đầy đủ rồi. Lúc li dị con đã chu cấp cho ba mẹ con nhiều hơn là tòa đòi nữa. Tuần nào con cũng tới thăm Ginny với mấy đứa nhỏ. Không có bọn nhỏ con buồn lắm. Nhiều khi chán nấu ra tưởng phát điên lên được. - Hẳn lại nốc cạn cốc rượu nữa.- Còn con vợ sau nó cứ nhạo báng con. Nó không hiểu cứ làm sao con lại ghen. Nào là con cổ lỗ sĩ, nào là con bán rao cái tính khí Italia, còn các bài hát của con thì rất những thứ ngớ ngẩn. Trước lúc đi con vừa nện cho nó một trận đấm, chỉ chừa có mỗi cái mặt, chả là nó đang đóng phim mà. Con cứ sườn nó mà giã, đánh thâm tím cả chân tay, như còn bé ấy. Thế mà nó vẫn toác mồm ra cười con.

Johnny châm thuốc.

— Thế đấy, bố ạ, bởi vậy nên con chán quá, chẳng thiết sống nữa đây.

Ông Trùm nói giản dị:

— Đó là những tai họa mà không ai giúp mà được. - Ông ngừng lại một lát, sau đó hỏi - Còn giọng mà thì làm sao thế?

Chỉ trong chớp mắt cái vẻ nhạo đời nhâng nháo của hắn đã biến mất không còn thấy đâu, Johnny Fontane gục hẳn.

— Bố ạ, con không hát được nữa, hòng con nó làm sao ấy, các bác sĩ cũng chẳng biết đâu mà lần.

Hagen và Ông Trùm nhìn hắn sững sốt. Ai chứ Johnny xưa nay máu lắm, chết đến đít còn hăng cơ mà.

Hắn tiếp:

— Hai bộ phim con cũng kiếm khá. Có dạo con là loại số dách cơ đấy. Bây giờ thì chúng nó định đuổi con. Thằng chủ hãng phim cầm con lâu rồi, bây giờ mới có dịp chơi lại con đây.

Ông Trùm Corleone quay sang thằng con đỡ đầu lẩm bẩm hỏi:

— Nhưng tại sao nó lại cầm mà?

— Tại con theo mấy đám "mít tinh" của cánh tả, diễn thuyết hò hét vung vít lên, trò ấy bố chẳng thích rồi. Cả tiếng Jack Woltz nó cũng không ưa. Nó gọi con là sách động, nó làm đủ kiểu nhưng không chụp mũ được con. Sau đó con nằng nết con bé mà nó đang dấm. Sự tình nó thế đấy. Con chỉ dắt đi có một đêm, đúng hơn là con nhỏ dắt con. Con còn biết làm thế nào được nữa. Bây giờ cái đồ sâu bọ lộn giống mà con lấy làm vợ kia lại đuổi con ra khỏi nhà nữa chứ, Ginny với bọn trẻ thì không chấp nhận con trở lại rồi, họa chẳng có lạ nó. Và hát con cũng không hát được nữa. Con phải làm gì, nữa bố, con phải làm gì bây giờ?

Mặt Ông Trùm lạnh lùng khinh bỉ, không một mảy may thương xót.

— Trước hết mà phải tỏ ra đáng mặt đàn ông cái đã, - Ông nói...

Mặt ông bỗng méo xệch đi vì giận dữ.

— Cho đáng mặt đàn ông, nghe chưa? - Ông quát lên. Ông chồm qua bàn túm tóc Johnny bằng một cử chỉ vừa hung dữ, vừa yêu thương. - Trời đất ơi, mà sống cạnh tao bao nhiêu lâu mà vẫn cứ là

cái đồ giẻ rách! Thế nào, cái thằng nộm Hollywood dở đực dở cái kia, việc gì mà lại bày cái trò khóc lóc van xin ấy thế Lại giờ cái thói đàn bà ra nữa. "Phải làm gì? Con phải làm gì bây giờ?"

Ông Trùm nhại rất giống và bất ngờ khiến Johnny và Hagen bò ra mà cười. Don Corleone hài lòng. Sao mà cái thằng con đờ đầu này lại thân thiết với trái tim ông đến thế. Ông chợt nghĩ không biết mấy đứa con ruột của ông sẽ đáp lại thế nào với cái kiểu mắng nhiếc như vậy: Thằng Santino sẽ hậm hực rồi còn là ngùng ngoẵng chán chê. Thằng Fredo chắc sẽ cúp đuôi như chó phải đòn. Thằng Michael sẽ cười nhạt quay lưng đi rồi trốn khỏi nhà mất mặt vài tháng. Còn Johnny, thằng bé mới dễ thương làm sao! Nó nhăn răng ra cười gom góp sức để đoán xem Bố Già nó muốn cái gì ở nó trước khi ông nói hết câu.

Ông Trùm nói tiếp:

— Mà y quyến rũ con đàn bà của ông chủ mà y, của một người mạnh hơn mà y, sau đó lại kêu ca rằng ông ta đuổi mà y. Mà y phải biết điều chứ! Mà y bỏ vợ bỏ con để mặc bọn trẻ bơ vơ không cha mà đi lấy một con điếm rồi lại khóc lóc rằng người ta không rộng lòng đón mà y trở lại. Mà y thương hại không đánh vào mặt con đó vì nó đang đóng phim rồi mà y còn lấy làm lạ thay nó cười vào mặt mà y. Trước nay mà y sống như thằng ngu nên bây giờ vẫn cứ là thằng ngu, có gì lạ đâu. - Ông dừng lại lấy hơi và ôn tồn hỏi - Mà y có muốn nghe lời khuyên của bố dù chỉ một lần này không.

Johnny nhún vai chặn trước:

— Con không cưới Ginny lần nữa đâu đấy, ít nhất là theo điều kiện nó đưa ra. Con thì cứ phải rượu chè, cờ bạc, đàn điếm, thiếu các thứ ấy con không biết sống thế nào. Gái đẹp cứ xáp vào, sức đâu con nhịn mãi được. Đi lang chạ về nhìn thấy Ginny là con xấu hổ không biết chui đầu vào đâu nữa. Đừng hòng con lại đeo cái mặt mo ấy mãi, không bao giờ.

Sự nhẫn nại của Ông Trùm tưởng sắp nổ tung đến nơi, thật là một chuyện hiếm có:

— Nào ai đã bắt mày cưới nó? Mày thích làm gì cứ làm. Mày muốn giữ quyền làm bố mấy đứa con mày, cái đó đáng khen lắm. Nếu thằng đàn ông không là bố của mấy đứa con mình, mà bố cho ra bố ấy thì còn chó gì là đàn ông. Đã vậy mày phải biết buộc mẹ chúng theo những điều kiện của mày chứ. Có đâu nói rằng mày không được sống cùng nhà với ba mẹ con nó không? Có ở đâu nói rằng mày không được quyền sống theo sở thích riêng của mày không.

Johnny nhếch mép cười:

— Không đâu bố, bây giờ đâu có còn các bà vợ như kiểu Italia ngày xưa. Ginny không chịu thế đâu.

Ông Trùm ném thêm cay độc vào bài thuyết lí của mình:

— Bởi vì mày cư xử như một thằng ấm đầu đầy mà. Một con vợ thì mày cho tiền hơn tòa xử, con vợ khác mày không dám làm xây xát mặt mày vì nó đang đóng phim. Việc gì mày cũng chịu lụy đàn bà, mà đàn bà trên đời này chỉ giỏi nhiều sự thôi, mặc dù sang thế giới bên kia bọn ấy đều ra thánh cả, còn cánh đàn ông mình thì bị thiêu trên lửa hỏa ngục. Còn thế nào nữa. Suốt mấy năm tao để mắt đến mày, mày biết không. - Đến đây giọng ông nghiêm lại- Mày là thằng con đờ đầu tốt nết, chưa bao giờ mày tỏ ra bất kính với tao. Nhưng còn bạn bè mày thì sao? Hôm nay mày đi với đứa này, ngày mai lại thấy với đứa khác. Mày còn nhớ gì thằng người Italia đóng các vai nhộn nhộn dạo nọ không? Nó bị gãy một phát là cấm có thấy mày cặp kè với nó nữa. Mày là danh nhân cơ mà? Hay đứa khác, thằng bạn nối khố của mày, học cùng, hát cùng mày: Thằng Nino. Rượu nó uống như hũ chìm vì đời nó không may, nhưng không ai nghe thấy nó kêu ca điều gì. Nó xoay trần ra chớ sỏi, thứ bảy đi hát kiếm thêm chút đỉnh. Mà nó không một lời nói xấu mày. Mày không giúp nó chút được sao? Thế nào? Tao thấy nó hát hay đấy chứ.

Johnny phân trần, giọng nhẩn nhện nhưng có phần hơi chán ngán:

— Bố ạ, chẳng qua nó không đủ sức thôi. Nó hát chỉ hơi được thôi đâu phải xuất sắc gì.

Ông Trùm lim dim con mắt:

— Thế còn mày, thằng con đỡ đầu kia, thì bây giờ mày cũng đâu có xuất sắc với xuất xiếc gì nữa. Mày có muốn tao thu xếp cho mày đi lái xe chở sỏi với thằng Nino không?

Johnny không đáp. Ông Trùm lên tiếng:

— Ăn nhau ở chỗ tình bạn: Tình bạn cao hơn tài năng, mạnh hơn mọi chính thể. Nó chỉ có thua tình máu mủ một chút thôi, mày chớ có quên. Chỉ cần mày bao bọc quanh mày một bức tường bằng hữu thì hôm nay đâu đến nỗi phải về kêu cứu tao? Còn bây giờ mày thử nói xem vì sao mày không hát được? Lúc nãy ngoài vườn mày hát khá lắm mà, đâu có thua gì thằng Nino.

Tom và Johnny tùm tùm đáp lại câu nói móc quá đáng đó. Bây giờ đến lượt Johnny ra về giảng giải:

— Cổ họng con nó yếu mất rồi. Hát hai ba bài là con mất giọng suốt mấy tiếng, có khi đến mấy ngày liền. Hát tập hay thu đĩa con không kéo nổi đến cùng. Giọng con xuống quá, trong họng không biết có cái gì ấy.

— Thế đấy. Đàn bà cũng hỏng đặng đàn bà, giọng cũng vớt đặng giọng. Bây giờ mày nói tao nghe xem thực chất cái vụ lôi thôi với thằng cha pezzonovante, tay tổ Hollywood của mày là thế nào? Nó không cho mày làm ở đâu? Không cho ra sao?

Nãy giờ chỉ nói qua nói lại thế thôi, bây giờ mới vào việc đây.

— Hẳn đúng là tay tổ đáng gờm lắm, - Johnny nói. - Chủ hãng phim, cố vấn tổng thống về phim tâm lý chiến tranh cơ mà. Tháng trước hẳn vừa mua bản quyền dựng phim theo một cuốn tiểu thuyết ăm ỉ nhất trong năm. Sách bán chạy như tôm tươi, in không kịp. Nhân vật chính cứ như nhìn con mà vẽ vậy, giống hệt. Thậm chí con

chẳng cần nhập vai nhập việc gì cho mệt, cứ sống sao lên phim vậy là xong. Ngay cả hát cũng miễn nốt. Chưa biết chừng con còn vớ giải Hàn Lâm Viện nữa là khác. Ai cũng rõ vai ấy giành cho con, nghĩa là con lại vào cầu. Lần này thì với tư cách là diễn viên điện ảnh. Thế mà thằng chó đẻ Woltz chơi con, không chịu giao cho con vai đó. Con xin đóng với số thù lao tượng trưng thôi, thế mà hắn cứ lắc. Hắn nói phao lên rằng nếu con đến xưởng phim hôn đít hắn trước mặt mọi người thì may ra hắn còn cho.

Ông Trùm sốt ruột phẩy tay bảo dẹp cái khoản trữ tình ủy mị ấy đi. Người khôn ngoan thì việc làm ăn bí mật cũng tìm được lối thoát. Ông vỗ vai thằng con nuôi:

— Tao thấy mày mất tinh thần quá. Mày tưởng mày chẳng cần cho ai nên mọi người quay lưng lại với mày hết chứ gì? Mà dạo này mày gầy nhiều đấy. Chắc rượu chen lấn vào hả? Ngủ không được phải uống thuốc suốt hả?

Ông lắc đầu chê trách.

— Còn bây giờ mày nghe đây mà làm, - Ông tiếp. - Mày làm ơn ở lại đây một tháng tao nhờ. Ăn uống, ngủ nghề lấy lại sức đi. Mày cứ đi theo tao, có mày là tao vui, còn mày chắc cũng học được ít nhiều việc đời ở Bố Già mày, biết đâu lại được việc ở chốn thiên đường Hollywood của mày cũng nên. Và không hát hỏng, rượu chè, gái gỏng gì hết. Sau một tháng mày cứ việc về, còn tay tổ kia, thằng cha pezzonovante của mày ấy, nó sẽ giao việc cho như mày mơ ước. Chịu chưa?

Johnny không tin Ông Trùm thần thế đến mức ấy. Nhưng chưa bao giờ có chuyện Bố Già hứa làm gì rồi bỏ bê cả.

— Thằng này là bạn thân của Edgar Hoover đấy bố ạ, - Johnny nói. - Hắn chẳng chịu nghe bố đâu.

— Hắn là thằng làm ăn, - Ông Trùm đáp. - Tao đem lợi ra như nó, nó bỏ qua mà được à?

— Nhưng muộn quá rồi, bố ơi, - Johnny thở ra. - Hợp đồng ký kết đâu đấy rồi, một tuần nữa sẽ bắt đầu quay. Chẳng ăn thua quái gì đâu.

Don Corleone chậm rãi:

— Thôi đi đi, mày ra với khách đi. Bạn bè mày mong mày lắm đấy. Mọi việc cứ để tao lo.

Ông đẩy Johnny ra cửa. Hagen kéo ghế lại gần bàn y ghi chép gì đó vào sổ tay. Ông Trùm khẽ thở dài nãy nê:

— Còn gì nữa không?

— Chuyện Sollozzo không thể lần nữa được nữa. Tuần này bác phải tiếp hấn thôi. - Hagen ngời trước cuốn lịch cứng người chờ.

Ông Trùm hất vai.

— Đám cưới xong rồi, bao giờ mày cứ bảo tao.

Nghe câu đó Hagen rút ra hai điều. Cái chính là Virgil Sollozzo sẽ bị từ chối. Thứ nữa, một khi Ông Trùm chần chừ chưa trả lời ngay mà phải đợi xong đám cưới, có nghĩa là ông cho rằng lời từ chối đó sẽ dẫn đến những chuyện lôi thôi.

Hagen thận trọng góp:

— Có sai Clemenza cho mấy đũa đến nằm đây không bác?

Ông Trùm sốt ruột nhăn mặt:

— Để làm gì? Tao không trả lời trước đám cưới, vì đó là một ngày vui, không nên để cái gì làm bận trí dù chỉ xa xa thôi. Ngoài ra tao còn muốn biết trước hấn định bàn chuyện gì. Bây giờ tao biết rồi. Cái mà hấn định đề nghị mình là "infamita". Bản không người được.

Hagen nói:

— Vậy là bác từ chối?

Ông Trùm gật.

— Cháu cho rằng việc này phải đưa ra bàn trong hội nghị gia đình đã rồi hấn trả lời.

Ông Trùm cười khẩy:

— Mà y cho là thế hả? Được, bàn thì bàn. Nhưng mà y phải đi California trước đã. Mai đi mà thu xếp việc đó luôn đi. Mà y cứ gặp thằng cha tay tổ chớp bóng trước, còn Sollozzo thì hãy bảo nó tao đồng ý tiếp nó lúc nào mà y ở California về. Gì nữa?

Hagen báo cáo bằng giọng dừng dưng, rõ ràng:

— Có điện thoại bệnh viện gọi đến. Tính mạng của Consigliere Abbandando chỉ còn tính từng giờ, sợ không kéo nổi đến sáng mai được. Người ta đã cho thân nhân vào gặp lần cuối.

Genco Abbandando mới chính thức là Consigliere nhà Corleone. Lão bị ung thư nặng, nằm liệt gần năm nay trong bệnh viện nên Hagen mới được cử tạm thay. Leo được đến chức Consigliere đâu có dễ, mà máu Sicily trong người Hagen không có lấy một giọt thì còn nước non gì. Tuy ở nhà Ông Trùm từ năm mười hai tuổi đến giờ, gần như là con cháu trong nhà rồi. Thế mà mới tạm thay chức quân sư, nhiều đứa không phục. Và lại mới ba năm tuổi mà làm Consigliere thì non quá?

— Thế lúc nào rước dâu? - Ông Trùm hỏi.

— Tí nữa cắt bánh cưới, khoảng nửa giờ nữa thì rước dâu. - Chợt nhớ đến chú rể Carlo, Hagen rụt rè đề nghị - Có nên giao cho chồng Connie một việc gì kha khá trong gia đình không, thưa bác?

Nghe đến đó Ông Trùm bỗng đập bàn đánh chát một liếng làm Hagen giật nảy mình.

— Không bao giờ? - Ông Trùm giận dữ gần từng tiếng. - Không được, mà y nhớ đấy. Cho nó một việc gì kiếm sống thôi. Còn mọi việc trong nhà cấm không được hở cho nó biết, nghe chưa? Phải dặn mấy thằng con tao, cả bọn Clemenza nữa. - Ông ngừng lại một lát. - Bây giờ mà y gọi cả ba đứa con tao vào nhà thương nhìn mặt ông bạn thân của tao lần chót. Để Fredo lái xe và dặn Johnny là tao muốn cả nó cùng đi luôn. Còn mà y thì sửa soạn đêm nay đi Los Angeles.

Mày cứ ở nhà chuẩn bị, vào nhà thương không kịp đâu. Tao về là đi luôn.

— Vâng. Lúc nào khách về hết Fredo sẽ đưa xe đến. Có ông thượng nghị sĩ gọi điện tới, - Hagen báo cáo tiếp - ông ta xin lỗi không thể thân đến được, bảo là bác sẽ hiểu. Có lẽ ông ta muốn nói tới mấy tay chơi FBI lảng tránh trước nhà ghi số xe lúc này. Ông ta gửi người tin cần đưa quà lại cho bác.

Ông Trùm gật gù. Chẳng cần phải để lộ rằng chính ông đã gàn tay kia đừng đến làm gì.

— Quà có đáng giá không?

Những đường nét Đức lai Irland của Hagen thoát trở nên rất Italia, cho thấy y khoái lắm:

— Hàng bạc cổ, quý lắm bác ạ. Bán đi ít nhất phải một ngàn. Tay thượng nghị sĩ bảo lòng mãi mới kiếm được một thứ vừa mắt. Loại này chỗ đó mới là quý chứ giá cả không thành vấn đề.

Ông Trùm Corleone nghe Hagen một cách thích thú không giấu giếm. Một nhân vật cỡ thượng nghị sĩ mà làm thế kể cũng nặng tình. Giống như Luca Brasi, ông thượng nghị sĩ cũng là một hòn đá tảng làm chỗ dựa cho sức mạnh của Ông Trùm Corleone, và cũng như Luca Brasi, ông ta một lần nữa bày tỏ lòng thần phục không đổi thay của mình bằng một món quà quý.

Vừa nhắc thấy Johnny xuất hiện trong vườn là Kay nhận ra liền. Cô ngạc nhiên lắm:

— Gia đình anh quen cả Johnny Fontane cơ đấy! Sao chẳng thấy anh khoe gì cả? Điều này em lấy anh là cái chắc rồi, khỏi phải lo.

— Hay anh đưa em ra mắt nhé? - Michael hỏi.

— Để lúc khác - Kay thờ dài. - Suốt ba năm trời em tương tư anh ta. Anh ta hát ở New York em đi xem không sót lần nào, lần nào cũng gào đến khản cổ. Johnny hát chúa không chịu được.

— Từ từ thế nào em cũng được làm quen.

Hát hết bài thứ hai, Johnny theo Bố Già vào khuất trong nhà, Kay nói kháy:

— Đừng có bốc phét với em rằng một ngôi sao cỡ Johnny Fontane còn phải cầu xin ông già anh cái gì đấy nhé!

— Johnny là con đỡ đầu của ông già, - Michael đáp. - Không có ông già thì đổ ông tướng dám mơ trở thành ngôi sao ngôi xiếc gì.

Kay cười hớn hở:

— Ái chà, chắc chuyện hay lắm, kể đi anh.

Michael lắc đầu:

— Chuyện này anh không kể cho em được.

— Anh cứ tin em.

Cực chẳng đã anh phải kể. Kể mà không khô hài bởn cợt, vừa kể vừa khó chịu. Không giải thích gì hết, anh chỉ nói sơ sơ rằng tám năm trước ông già còn hăng hơn bây giờ nhiều, và lại vì Johnny là con đỡ đầu nên ông coi dàn xếp công việc của nó là vấn đề danh dự. Chuyện này có thể tóm tắt như sau: Tám năm trước Johnny hát trong một ban nhạc nổi tiếng và hấn thành công ào ạt. Hấn trở thành một miếng mồi béo câu các thính giả nghe đài. Rủi cái thằng bầu của ban nhạc là Les Halley, một tay có tiếng trong làng nhạc nhẹ đã trói chân trói tay Johnny bằng một hợp đồng bắt chẹt năm năm. Đám xướng ca mới vào nghề anh nào cũng bị chơi thế cả. Lúc ấy Les Halley có quyền đem Johnny cho thuê, được bao nhiêu tiền hấn bỏ túi hết. Don Corleone đích thân thương lượng với tay kia. Ông đề nghị bồi thường Halley hai chục ngàn đôla để hấn xé hợp đồng. Halley đồng ý, nhưng với điều kiện hấn vẫn phải được hưởng một nửa số tiền Johnny kiếm được. Thấy hay hay, Ông Trùm xén luôn hai chục ngàn tiền chuộc chỉ còn một nửa. Tay bầu xem ra không thông thạo lắm những chuyện không dính dáng đến món nhạc nhẹ dễ thương của hấn nên hoàn toàn không hiểu được ý nghĩa của mảnh ấy. Hấn cự tuyệt đề nghị của Ông Trùm. Hôm sau Ông Trùm thân

hành đến thăm xã giao Halley. Theo ông còn có hai người bạn: Genco Abbandando, lúc đó là cố vấn của ông, và Luca Brasi. Ngoài ra, không còn ai làm chứng cả. Ông Trùm đã thuyết phục được Halley kí vào tờ giấy viết sẵn rằng sau khi nhận tám séc mười ngàn đôla, người có tên là Halley sẽ không có bất kỳ một đòi hỏi nào liên quan đến công việc của Johnny Fontane. Lí lẽ Ông Trùm đưa ra thật xác đáng: Ông kê vào thái dương tay chơi kia một họng súng và trang trọng hứa rằng trong vòng một phút nữa trên tờ giấy sẽ có hoặc chữ kí của Mr. Halley hoặc một ít đậu phụ của ông ta. Les Halley kí. Ông Trùm đút súng vào túi và trao cho ông bầu ban nhạc tờ séc mười ngàn.

Sau đó thế nào thì công chúng đông đảo biết cả rồi. Johnny Fontane và các bài hát trở thành sự kiện giật gân nhất nước Mỹ. Hai bộ phim ca nhạc hài hước có Johnny tham gia mang lại cho xưởng phim Hollywood không biết bao nhiêu tiền. Nhờ các bài hát của hắn, người ta kiếm lời hàng triệu bạc. Sau đó hắn li dị vợ mặc dù đã biết và yêu cô ta ngay từ ngày bé, bỏ hai đứa con gái mà chạy theo một minh tinh tóc vàng chúa nhất Hollywood. Nào ngờ ả này quen bán mình, không chút xấu hổ, không chút áy náy. Hắn bắt đầu uống rượu, ném tiền vào các sòng bạc, bắt gái tầm lum. Hắn mất giọng, đĩa hát của hắn bán hết chạy, hãng phim thôi kí hợp đồng với hắn. Hắn chỉ còn một cách là quay lại với Bố Già của mình. Và thế là hắn có mặt tại đây.

Kay trầm ngâm:

— Thế anh không ghen tị với ông già à? Qua những chuyện anh kể về cụ, thấy rõ rằng cụ đã giúp mọi người rất nhiều việc. Chắc cụ phải là người nhân hậu hiếm có - Cô nhãn mũi. - Tuy quả thực cách làm của cụ không được hợp hiến cho lắm.

Michael thờ dãi:

— Bên ngoài nhìn vào có thể thế thật, nhưng để anh nói cho mà nghe. Em biết những người thám hiểm Bắc Cực có cái lệ là cứ qua một quãng nhất định họ lại vui một ít dự trữ thực phẩm để nhớ có lúc nào cần đến. Thì những việc phúc đức của ông già cũng vậy. Mấy người được giúp có ngày người ta sẽ đến tận nhà gõ cửa, lúc ấy thì chịu khó cời hầu bao ra.

Nhập nhoang tối chiếc bánh cưới mới được khênh ra, mọi người thán phục và xúm vào chén bay. Chiếc bánh do Nazorine tự tay trình bày nhân dịp này được trang điểm những miếng vỏ sò bằng kem trông thật ngon mắt, nên cô dâu trước lúc lên xe hoa còn thòm thèm cố cắn thêm mấy miếng. Ông Trùm bước ra lễ phép tiễn khách, đồng thời còn kịp để ý thấy chiếc xe đen chở các nhân viên FBI đã không còn đấy nữa.

Rốt cuộc trước nhà chỉ còn một chiếc xe duy nhất, một chiếc Cadillac đen dài ngoằng Fredo ngồi sau tay lái, Ông Trùm bước ra một cách nhanh nhẹn và mềm mại không ngờ so với tuổi tác và thân hình ông. Ông ngồi vào ghế trước, Sonny, Michael và Johnny Fontane ngồi ghế sau. Ông Trùm ngoái lại bảo Michael:

- Cô bạn mày về một mình hay có ai đưa ?
- Tom bảo anh ấy sẽ đưa về.

Ông Trùm Corleone hài lòng quay đi. Thằng Hagen khá đây, kịp lo liệu mọi chuyện rồi. Thời đó xăng còn phải mua theo phiếu nên con lộ vành đai qua Manhattan vắng tanh. Chưa đầy một tiếng sau chiếc Cadillac đã rẽ sang đường trước bệnh viện Pháp. Trên đường đi, Ông Trùm hỏi chuyện thằng con út học hành ra sao, Michael bảo rằng thường thôi. Sonny nhào lên ghế trước, bảo:

— Johnny nói bố nhận thu xếp những chuyện lôi thôi của nó ở Hollywood. Hay để con đến giúp nó một tay, bố nhé?

Ông Trùm trả lời vắn tắt:

— Tối nay Tom sẽ đến đó. Chẳng cần giúp gì đâu, chuyện dễ không ấy mà.

Sonny cười:

— Johnny nó sợ không xong nên con mới nghĩ để con làm vụ đó
Don Corleone quay lại Johnny Fontane:

— Mà không tin hả? Chẳng nhẽ Bố Già mà có lần nào sai lời hứa. Mà bảo tao nói dóc chứ gì

Johnny lúng túng chống chế:

— Đâu có. Xin bố hiểu cho, nắm quyền sinh sát ở hãng phim là một thằng to đầu, một pezzonovante chính cống. Không có gì đốn nổi nó đâu, ở đây cả tiền bạc cũng thua hết. Hắn quen nhiều lắm. Con không biết bố có cách nào mà chọi được với hắn.

Ông Trùm nói khẽ khàng, vui vẻ:

— Còn tao thì tao bảo mà sẽ nhận vai ấy. - Ông lấy khuỷu tay huých Michael. - Thế nào, Michael. Mình không bịp thằng con đỡ đầu của tao chứ.

Michael lắc đầu:

— Bố đã nói thì có bao giờ sai.

Khi mấy bố con đi vào cổng bệnh viện, Don Corleone nắm tay thằng con út và hai bố con đi tụt lại sau.

— Tốt nghiệp xong mà về đây bố con mình nói chuyện, - Ông Trùm nói. - Bố đã nhắm cho mà một việc, bố tin là mà sẽ không phải hối đâu.

Michael không nói không rằng. Ông Trùm nổi cáu vặc :

— Mà tưởng tao không biết mà nhìn đời thế nào hắn. Tao không đề nghị mà điều gì khuất tất đâu. Đây là một việc đặc biệt. Bây giờ mà cứ đường mà mà đi, chẳng gì mà cũng là thằng đàn ông mà. Nhưng học xong mà phải đến tao ngay mới phải đạo làm con chứ.

Bên trong bệnh viện gạch men trắng muốt. Vợ con Genco đủ mặt: Bà mẹ và ba cô gái lớn mặc tuyền đồ đen, ai trông cũng mũm mĩm béo tốt. Vừa thấy Ông Trùm ra khỏi thang máy là mấy mẹ con chạy ùa cả lại. Bà mẹ mếu máo:

— Ổi giời quý hóa quá, hôm nay đám cưới mà Ông Trùm cũng chiếu cố đến thăm bố cháu...

Ông Trùm gạt đi:

— Thôi nào, Genco với tôi tình nghĩa anh em hai chục năm chứ ít gì.

Xem ra bà ta chưa biết ông chồng trở bệnh khó qua khỏi đêm nay. Genco Abbandando ung thư, nằm đây đã ngót năm, vợ con đi thăm nuôi thành quen, nên không ngờ vực gì hết. Bà vợ lau nước mắt ấp úng:

— Mời Ông Trùm vào trong này. Khốn nạn, bố cháu cứ một hai đòi đi ăn cưới, bác sĩ ngăn mãi đấy ạ. Đi không được, bố cháu bảo thế nào bác cũng đến, thế mà bác đến thật. Đàn bà chúng tôi đâu hiểu được chỗ thân tình của các ông, có bác đến thăm chắc bố cháu mừng lắm.

Một bác sĩ và một y tá đi ra. Bác sĩ trông còn trẻ, nhưng chững chạc, đàng hoàng, kiểu cách xem quen sai phái, rõ ra con nhà giàu. Một cô con gái của Genco chạy lại hỏi xem có được vào thăm không, ông bác sĩ nhìn cả bọn. Thăm nom gì mà đông thế này. Con bệnh sắp chết một cách đau khổ, thương tâm, tốt hơn là không nên để người nhà chứng kiến. Nhưng rồi không nỡ, ông bác sĩ đành phải cho vào một tý.

Bác sĩ không hiểu sao vợ con bệnh nhân hôm nay lại dành quyền quyết định cho một ông già thấp lùn bệ vệ, ăn mặc rất chững chạc. Ông già thông thả lên tiếng, giọng hơi đá giọng Italia, nghe kĩ mới thấy.

— Xin bác sĩ cho biết, có phải là hoàn toàn hết hi vọng rồi không, bệnh nhân chắc sẽ không qua khỏi hôm nay phải không ạ? Nếu như vậy có lẽ khỏi phiền bác sĩ nữa. Giờ đến phần chúng tôi lo. Chúng tôi sẽ ở luôn bên an ủi ông ấy, sẽ lo liệu tang ma chôn cất người chết, và trông nom người sống.

Nghe Ông Trùm nói sạt sạt thế, bà vợ Genco thảng thốt bật khóc. Bác sĩ nhún vai. Ông già nói vậy mà có lí, đến nước này thầy thuốc còn làm gì được nữa, tốt hơn hết là để họ thu xếp lấy với nhau. Bác sĩ gật đầu:

— Thôi được, đợi y tá dọn qua một tí đã. Trách nhiệm của tôi đến đây là hết.

Lát sau cô y tá trở ra, mở cửa cho cả đám kéo vào và dặn khế:

— Người bệnh vẫn mê sảng, không nên kinh động. Trừ bà vợ, còn các ông với các cô thì không nên ngồi quá lâu.

Lúc quay lại trông thấy thần tượng Johnny Fontane, cô ta cứ há mồm ngạc nhiên. Johnny mỉm cười tình tứ rồi lảng lạng theo Bố Già vào thăm bệnh nhân.

Genco Abbandando đã trải qua một chặng đường dài vất vả chạy trốn cái chết, nhưng bây giờ lão biết rằng nó đã sắp tóm được lão trên giường bệnh. Lão gầy xọp đi chỉ còn da bọc xương, mái tóc đen ngỗ ngược của lão chỉ còn sót lại vài túm lưa thưa bơ phờ. Don Corleone nói vui:

— Anh bạn Genco, tôi đem mấy thằng con đến chào anh đây, mà anh thử nhìn xem này, có cả khách quý từ mãi Hollywood sang nữa nhé. Anh nhận ra Johnny không?

Kẻ hấp hối cảm kích nhìn Ông Trùm, mắt rưng rục. Những bàn tay trẻ trung chắc lẩn lất bàn tay những xương cùn xấu của lão. Vợ lão cùng mấy đứa con gái đứng dọc bên kia giường hôn lên má lão, vuốt ve cánh tay lão. Ông Trùm để tay lên tay bạn. Ông nói thân tình:

— Liệu mà chóng khỏe rồi hai thằng mình về Italia, về quê cha đất tổ chơi một chuyến. Hai thằng lại sẽ chơi cầu dưới cửa sổ quán rượu như cha ông bọn mình ngày xưa vẫn chơi ấy mà.

Kẻ hấp hối lắc đầu. Lão ra hiệu mọi người tránh ra, rồi bấu chặt những ngón tay xương xẩu vào tay áo Ông Trùm. Lão cố gắng nói gì đó. Don Corleone kéo ghế đến gần cúi đầu nghe. Genco Abbandando phều phào gì đó không đầu không đuôi về thời thơ ấu của hai người...

Bỗng đôi mắt đen như than của lão trở nên lấm lét! Lão hạ giọng thầm thì. Ông Trùm kéo ghế lại gần hơn. Ông lúc lắc đầu và mọi người trong phòng sững sờ thấy nước mắt lăn trên gò má Don Corleone. Tiếng thì thào đứt quãng to dần, tràn ngập cả gian phòng. Bằng một cố gắng vượt sức con người, Abbandando nhấc hẳn đầu lên khỏi gối, cặp mắt thất thần đảo quanh, lão giơ ngón tay xương xẩu chỉ vào Ông Trùm:

— Bố Già, - lão gọi hốt hoảng. - Bố Già, tôi van anh cứu tôi với, xương đang cháy tàn trong thịt, tôi nghe rõ tiếng dòi đục trong óc tôi. Cứu tôi với, Bố Già, việc gì anh cũng làm được mà, đừng để bà vợ tội nghiệp của tôi phải khóc đi anh. Lúc bé chúng mình chơi đùa với nhau ở Corleone, lẽ nào anh lại để mặc tôi chết trong giờ phút này, trong lúc tôi đang khiếp sợ, sợ phải xuống địa ngục vì những tội lỗi của mình.

Ông Trùm im lặng, Abbandando nói tiếp:

— Hôm nay là ngày anh gả con, anh không thể từ chối tôi được

Bố Già lên tiếng, chậm rãi, chí lí, sao cho mỗi lời nói ra xuyên qua màn sương mù hôn mê hấp hối mà tới được đích

— Bạn già của tôi, - Ông nói. - Cái đó thì tôi chịu. Nếu tôi toàn năng thì xin anh hãy tin rằng tôi còn nhân từ hơn cả Chúa Trời kia. Nhưng anh đừng sợ chết, đừng sợ phải xuống địa ngục. Mỗi sáng mỗi tối các nhà thờ sẽ làm lễ cầu kinh cứu rỗi linh hồn anh. Vợ con

anh sẽ cầu nguyện cho anh. Làm sao Chúa trừng phạt anh cho đành khi mà từ khắp nơi bay đến tai Người những lời cầu xin tha thứ

Vẻ lấm lét hiện rõ hơn trên bộ mặt quắt queo, đôi môi người chết nhếch thành một cái cười trơ tráo:

— A, anh với lão ta đã ăn giá rồi chứ gì?

Câu trả lời nghe cứng rắn, khô lạnh:

— Đừng có báng bổ nữa. Hãy cam chịu đi.

Abbandando đổ vật xuống gối. Tia hi vọng cuồn dập trong mắt lão đã tắt ngấm. Cô y tá bước vào và đuổi tất cả như mọi bận. Ông Trùm đứng lên nhưng Abbandando vươn tay ra giữ lại:

— Cứ ngồi đây, Bố Già, - lão nói. - Ngồi lại đây giúp tôi một tay tiếp tử thần nào. May ra thấy anh ngồi bên tôi hẳn hoảng mà buông tha tôi chẳng. Nếu không thì anh nói giúp tôi một tiếng, hay nháy ai đó một cái cũng được chứ sao? - Kẻ hấp hối nháy mắt, bây giờ rõ ràng là lão đùa tếu, chọc ghẹo Ông Trùm. - Dù sao nó với anh cũng cùng máu mủ cả mà. - Rồi sợ Ông Trùm giận, lão vội nắm tay. - Cứ ngồi đây, đưa tay cho tôi nào. Hai thằng mình sẽ chơi hẵn một phen như bao nhiêu lần mình chơi bọn khác ấy. Bố Già, anh đừng bỏ tôi một mình.

Ông Trùm ra hiệu để hai người ngồi lại với nhau. Mọi người ra hết, Don Corleone cầm bàn tay xương xẩu của Genco Abbandando trong hay bàn tay to bản của mình. Dịu dàng, rắn rỏi, ông nói mấy lời an ủi người bạn già trong lúc chờ thần chết đón, cứ như ông đủ sức giành giật cuộc sống của Genco Abbandando từ bàn tay kẻ thù xảo quyệt và hèn hạ nhất trong tất cả các kẻ thù của loài người ấy không bằng.

Với Connie Corleone thì ngày cưới như thế là suôn sẻ. Carlo Rizzi làm chức trách đều đặn và có bài bản, được vậy là nhờ mối quan

tâm của hắn đối với túi tiền hơn hai chục ngàn đô của cô vợ. Tuy thế tân nương nhà ta lại tỏ ra sẵn sàng chịu mất trinh hơn là mất tiền. Tân lang phải cho ái thê xơi một quả ổi dưới mắt rồi mới thỏa được ước mong.

Lucy Mancini về nhà ngồi chờ Sonny gọi điện, thế nào chàng chẳng hò hẹn với nàng. Chờ không được, đành phải gọi lấy vậy. Nghe giọng đàn bà đáp lại, cô vội vàng gác máy. Lucy đâu biết trong nửa giờ sấm sét lúc cô đang cùng Sonny lánh ra chỗ vắng thì mọi người đã bàn tán lung tung cả và người ta đã rỉ tai nhau rằng Sonny vừa sản được con thịt mới, dùng luôn cô bạn của con em ruột.

Loay hoay thế nào mãi tới chủ nhật Tom Hagen mới từ biệt vợ con và ra sân bay. Hôm đó là một ngày vất vả nhưng rất may mắn với Tom. Genco Abbandando chết lúc ba giờ sáng. Từ bệnh viện trở về, Don Corleone liền thông báo rằng ông chính thức chỉ định Hagen là Consigliere của mình. Như vậy có nghĩa là ngoài những cái khác ra từ nay Hagen sẽ giàu, chuyện y quyền lực ngang trời thì đã hẳn, không phải nói nữa. Ông Trùm đã phá cái luật lệ lâu đời được tất cả tôn trọng. Xưa nay chỉ có dân Sicily gốc mới có thể ngồi ghế Consigliere. Việc Hagen được nuôi nấng dạy dỗ trong nhà Ông Trùm chưa là cái gì cả. Chỗ này huyết thống mới là quyết định. Chỉ có dân Sicily nòi, ngay từ lúc còn bú tí đã thấm nhuần luật omerta mới có thể giao phó chức quân sư, một địa vị then chốt trong vương quốc của bất kì Ông Trùm nào.

Đứng đầu gia đình Corleone là Bố Già, ông lãnh đạo toàn bộ mọi hoạt động của cả cánh. Ba cấp là ba lớp đệm tránh và ngăn cách Ông Trùm với những kẻ thực hiện ý chí của ông, trực tiếp thi hành các mệnh lệnh của ông. Do vậy không một dấu vết nào lên được tới thượng đỉnh hết. Nhưng chỉ với điều kiện là Consigliere không phản bội.

Ngay sáng chủ nhật đó Don Corleone ra chỉ thị tỉ mỉ về việc trị hai thằng ranh đã đánh đập tàn tệ con gái lão Bonasera. Nhưng các chỉ thị đó ông nói qua Tom Hagen, chỉ một mình, không có ai chứng kiến. Đến trưa Tom lại giao các chỉ thị đó cho Clemenza, cũng một mình, không người chứng kiến. Đến lượt Clemenza lại sai Paulie Gatto thực hiện mệnh lệnh. Paulie Gatto lúc ấy mới chọn người và thi hành chính xác điều người ta giao cho hắn. Cả Paulie lẫn người của hắn sẽ không biết lệnh kia từ cấp cao nào đưa xuống và để làm gì. Việc của chúng là chỉ đâu đánh đấy, chỉ mức nào đánh mức ấy. Tất cả các lớp đệm có rách hết thì mới đến lượt Ông Trùm, cái đó không bao giờ xảy ra, song lấy gì bảo đảm chuyện đó không xảy ra? Tuy nhiên, cả trường hợp đó cũng đã được tính toán đâu đấy cả rồi. Một khâu, khâu then chốt nhất, phải biết. Vai trò Consigliere vô cùng phức tạp. Danh nghĩa là cố vấn kiêm phụ tá. Ngoài ra còn là bạn đồng hành của Ông Trùm, suy nghĩ thay Ông Trùm. Đi xe thì làm tài xế, đi họp thì chuẩn bị tài liệu, vừa là điều đóm bùng côm đốt thuốc. Ông Trùm biết cái gì Consigliere biết cái ấy nên chỉ một mình hắn phá nổi Ông Trùm và cả băng. Nhưng chuyện đó thì không thể có rồi. Cứ trung thành thì Consigliere sẽ có hết. Có những vụ mà quân sư thay mặt Ông Trùm ra mặt lộ liễu hơn, nhưng vẫn phải để riêng Ông Trùm không xuất đầu lộ diện.

Việc Hagen đi Los Angeles lần này cũng là một vụ như vậy. Ý thức được rằng danh phận Consigliere của mình sau này tùy thuộc rất nhiều ở chỗ có thu xếp được vụ này không. Về mặt làm ăn mà nói thì chuyện Johnny Fontane có được giao cái vai hắn đang thèm trong bộ phim sắp đến hay không chỉ là chuyện vặt. Quan trọng hơn là những vấn đề chẳng hạn như cuộc gặp gỡ với Sollozzo mà Hagen đã hẹn vào thứ sáu này. Nhưng Hagen biết rằng với Ông Trùm, việc kia đều quan trọng ngang nhau, và một Consigliere cừ thì chỉ cần thể thôi là đủ rồi.

Thân máy bay rung nhè nhẹ, lan cả sang Tom mặc dù không thể y cũng đang sốt vó lên đây. Tom bảo cô tiếp viên lấy cho một cốc martini uống để dịu thần kinh. Trước khi lên đường, y đã được Ông Trùm và Johnny thông báo tỉ mỉ về tay chủ hãng phim Jack Woltz. Theo lời Johnny thì Tom đừng hòng thuyết phục nổi Jack Woltz. Mặt khác, Ông Trùm sẽ thực hiện bằng được lời hứa với Johnny, cái đó Tom không mảy may nghi ngờ. Vì vậy việc của hắn là tiếp xúc với Woltz và bắt đầu thương lượng

Hagen ngửa lưng ghế và cố tập trung mổ xẻ sự kiện. Xem hắn đã biết gì về Jack Woltz nào: Đó là một trong ba chủ hãng lớn nhất của Hollywood, có trường quay riêng, hàng chục tài tử hàng đầu kí hợp đồng với hắn. Hắn là thành viên Hội Đồng Cố Vấn về thông tin quân sự bên cạnh Tổng Thống Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, đứng đầu ban điện ảnh, nói nôm na là hắn sẽ nặn ra những bộ phim tán dương chiến tranh. Mấy lần được mời dự tiệc trong Nhà Trắng. Đã từng tiếp Edgar Hoover tại nhà. Nghe thì ghê gớm lắm, nhưng xem lại thì thế nào? Chẳng qua chỉ là chuyện xã giao bề ngoài thôi, có gì đâu. Woltz không có uy tín cá nhân trong chính giới, chủ yếu là vì hắn chủ trương các chính kiến phản động cực đoan, một phần còn vì hắn bị bệnh vĩ cường, thích bè phái, cứ đòi làm bố người ta nên địch thủ tha hồ lợi dụng.

Hagen thở dài. Không nói lí với thằng này là không xong rồi. Y mở cặp, cái trò viết lách đảng nào cũng làm thì làm bây giờ luôn, nhưng y mệt quá rồi. Hagen gọi một cốc rượu nữa và ngẫm nghĩ về mình, về cuộc đời mình. Y không hối tiếc gì hết, ngược lại, số y may không chịu được, bất luận mười năm trước lí do gì đã khiến y chọn con đường này. Cái chính là Tom đã chọn con đường đúng đắn. Y đã thành đạt, y sung sướng trong giới hạn vừa phải đối với một người lớn. Kể đời y cũng thú ra phết.

Ba năm tuổi, Tom Hagen cao nhằng nhặng, tóc cắt ngắn, tóm lại không có gì nổi bật. Y học luật, nhận bằng xong theo nghề ba năm, nhưng bây giờ công việc của y chẳng còn dính dáng gì đến nghề nhập khẩu dầu Olive, nghề nhà của gia đình Corleone trên danh nghĩa. Năm mười một tuổi, Tom đánh bạn với một thằng cùng lứa, Sonny Corleone. Mẹ Hagen bị mù, rồi lúc nó lên mười một thì bà chết. Vốn nghiện ngập sẵn, từ đấy bố nó uống không còn biết trời đất gì nữa. Ông là thợ mộc, hay lam hay làm, suốt đời không biết tới một việc gì bất lương. Nhưng tật nghiện rượu đã làm tàn hại gia đình ông và sau đó cả chính ông nữa. Tom Hagen thành mồ côi lang thang ngoài phố, ăn đường ngủ chợ. Con em nó được giao cho người lạ nuôi, còn loại phát phờ vô ơn vô phước như nó chỉ một hai trốn các Bà Xơ làm phúc thì xã hội Mỹ năm 1920 đâu có thềm lo. Hơn nữa, Hagen lại bắt đầu toét mắt. Lối xóm bảo nhau không khéo thằng bé bị lây bệnh mẹ, coi chừng nó lại lây cho người khác. Mọi người tránh nó như tránh tà. Sonny lúc đó còn chưa chai cứng nên đâm thương bạn, đưa Tom về khăng khăng bắt người nhà phải chăm sóc. Tom được ăn spaghetti nóng rưới nước sốt cà chua thật đậm - vị nước sốt hần nhớ suốt đời - và được ngủ trên giường xếp.

Không gạn hỏi, không giảng giải nhiều lời, Ông Trùm Corleone cho thằng bé bụi đời ở lại gia đình mình như là một việc tự nhiên. Ông thân chinh đưa thằng bé đi bác sĩ và mắt Tom đã được chữa lành. Ông gửi Tom đi học, sau đó cho học tiếp lên khoa luật ở đại học. Nhưng với thằng con nuôi ông đối xử như một người đỡ đầu hơn là một người cha. Không bao giờ ông tỏ ra âu yếm với nó, nhưng rất lạ là ông coi Tom còn hơn cả con đẻ và không bao giờ ép buộc nó điều gì. Chẳng hạn, việc theo đuổi nghề luật là do Tom tự ý lựa chọn. Một lần nó nghe Ông Trùm nói: "Một luật gia xách cặp làm ăn còn mạnh hơn một trăm thằng dốt nát cầm súng". Sonny và Fredo học hết trung học là đòi theo chân bố, khiến Ông Trùm buồn lắm. Chỉ có Michael

vào đại học, nhưng vừa chiến tranh với Nhật hôm trước hôm sau anh đã đăng thủy quân lục chiến đi đánh nhau luôn.

Đoạt bằng luật sư, Hagen cưới một cô gái Italia, gia đình ở bên New Jersey và ra ở riêng. Vợ y cũng tốt nghiệp đại học, thời đó được như thế là hiếm lắm. Sau đám cưới - mà đám cưới dĩ nhiên là tổ chức ở nhà Ông Trùm Corleone - Ông Trùm tỏ ý sẵn sàng giúp Tom mở nghiệp dù y có ý định làm gì, tậu cho y một văn phòng luật sư và đưa khách hàng đến hoặc dựng cho y một doanh nghiệp chuyên buôn bán bất động sản. Đáp lại Hagen cúi đầu cung kính:

— Cháu muốn làm cho bác.

Ông Trùm ngó ra, nhưng rõ ràng ông khoái:

— Vậy mà đã biết tao làm gì chưa

Hagen gật. Không, lúc ấy Tom còn chưa rõ đến nơi đến chốn sức mạnh của Ông Trùm lớn tới đâu. Suốt mười năm trời trước khi tạm thay Genco Abbandando bị bệnh làm Consigliere, Tom vẫn chưa rõ hết. Thế nhưng lúc đó y vẫn gật đầu bừa và cứng cỏi nhìn vào mặt Ông Trùm.

— Cháu muốn làm cho bác như các con bác đang làm, - Hagen đáp.

Nghĩa là trung thành hết mình, cùng nhận nghĩa phụ tử đối với Ông Trùm. Và lần đầu tiên kể từ ngày Tom bước chân tới đây, Ông Trùm bày tỏ tình cha con với đứa con nuôi, không phải vô cớ mà người ta đồn đại những chuyện phi phạm về tài nhìn người của ông. Ông kéo thốc Tom vào lòng, và từ đó coi Tom như con đẻ, tuy lâu lâu ông vẫn nhắc y, mà cũng có thể là nhắc mình:

— Tom, không bao giờ mà được quên bố mẹ đẻ ra mà đấy.

Lẽ nào Tom có thể quên được... Năm này sang năm khác đêm đêm y thường bị ám ảnh bởi một giấc mộng khủng khiếp: Tom mù lòa như bà mẹ y, lớn lên và lang thang ăn xin ngoài đường, một tay chìa tới, một tay dò dẫm khua gậy lọc cọc, và sau lưng là những đứa

con mù lòa của y, mấy cha con cùng đi xin ăn, mỗi người một gậy gõ lớp cốp xuống đường, xuống vỉa hè. Tom chồm dậy, và ngay trong khoảnh khắc nửa mê nửa tỉnh đó khuôn mặt Ông Trùm Corleone hiện ra trước mắt y, và thế là lòng y liền thấy thanh thản.

Ông Trùm yêu cầu Tom ba năm đầu không chỉ làm việc nhà mà còn hành nghề tư như mọi luật sư. Sau này cái kinh nghiệm đó trở thành thực sự vô giá, hơn nữa những bản khoản cuối cùng về chuyện y có nên làm cho Ông Trùm Corleone hay không đã biến mất hoàn toàn. Sau đó y còn tu nghiệp hai năm trong một hãng luật nổi tiếng mà Ông Trùm có quen, chuyên về các vấn đề hình pháp. Tom đã tỏ ra nổi bật trong lĩnh vực hình sự, điều đó ai cũng phải công nhận, và khi chuyển hẳn sang làm cho nhà Corleone, liền trong sáu năm trời, chưa một lần Ông Trùm có lí do gì mà bắt bẻ y.

Từ khi Hagen nhận trách nhiệm Consigliere, các băng Sicily lớn khác bắt đầu xách mé gọi cánh Corleone là "bọn Irland". Hagen nghe thấy cũng hay hay. Nhưng như vậy có nghĩa là y chẳng hi vọng gì sau này sẽ thay Ông Trùm cầm đầu công ty của gia đình. Song thế thì đã sao? Hagen không bao giờ đặt cho mình mục tiêu đó, làm vậy thì ra y muối mặt quên ơn ân nhân mình và dòng họ của ông sao?

Lúc máy bay hạ cánh xuống Los Angeles thì trời vẫn còn tối. Tom về khách sạn lấy chìa khóa, tắm rửa, cạo mặt đang hoàng rồi ra cửa sổ đứng nhìn bình minh đang lên trên thành phố. Y gọi đem bữa sáng lên buồng cùng với các số báo mới và nghỉ ngơi một chút đến mười giờ thì gặp Jack Woltz như đã hẹn. Tom tưởng khó hẹn tên kia lắm, ai dè dễ thế. Chả là trước khi đi Hagen đã gọi điện cho tay thủ lĩnh đầy thần thế của nghiệp đoàn điện ảnh Billy Goff. Theo lời dặn của Ông Trùm, y yêu cầu Goff thu xếp để y gặp Jack Woltz hôm sau và nói bóng gió để Woltz biết rằng nếu Tom không hài lòng với kết quả cuộc gặp gỡ thì rất có khả năng sẽ xảy ra đình công trong hãng phim. Một giờ sau Goff trả lời. Buổi gặp mặt được hẹn vào lúc mười

giờ sáng. Lời đe dọa bóng gió về chuyện đình công Woltz đã hiểu, nhưng hình như nó chẳng gây ấn tượng gì cho thằng cha này cả.

— Trong trường hợp có chuyện gì thì tôi phải liên lạc thẳng với Ông Trùm đấy! - Goff nói thêm.

— Nếu có gì thì chính cụ sẽ nói chuyện với anh trước. - Hagen đáp.

Về việc Goff sốt sắng thỏa mãn ý muốn của Ông Trùm, Hagen chẳng thấy có gì lạ cả: Nói cho ngay, sào huyệt của nhà Corleone phải kể là New York, những ngày trước Don Corleone đã tích tụ công lực là nhờ ông giúp đỡ các thủ lĩnh công đoàn không phải là chuyện vô ích. Nhiều tay trong số đó đến giờ vẫn vướng với ông một món nợ ân nghĩa.

Còn việc cuộc gặp gỡ được hẹn mười giờ thì là điềm dở rồi. Nghĩa là Hagen đứng đầu sổ những người được tiếp và sẽ không được mời dự bữa trưa. Rõ ràng Woltz coi y là loại tép riu. Chắc Goff chưa làm việc với thằng kia đến nơi đến chốn, có lẽ ông thủ lĩnh cũng ăn hối lộ của cả Woltz nữa. Thói quen giấu kín tung tích của Ông Trùm nhiều khi gây thiệt thòi trong công việc làm ăn của gia đình bởi lẽ người ngoài ít ai biết đến tên tuổi ông. Tom nghĩ.

Tom đoán không sai. Woltz để y ngồi chờ cả nửa tiếng ngoài phòng đợi. Ừ, chờ thì chờ. Phòng đợi trông rất thoáng rất tiện nghi thêm nữa, ngồi đối diện với Hagen trên chiếc divăng màu tím là một cô bé cực xinh, xưa nay y chưa thấy có ai xinh thế. Tuổi cô bé chỉ chừng mười hai là cùng, tóc vàng óng, óng không tưởng được? Đôi mắt to xanh sẫm, sâu thăm thẳm như đáy biển, cái miệng xinh xinh tươi tắn, thắm hồng. Mụ đàn bà ngồi cạnh có lẽ là mẹ nó, hể Tom nhìn sang là mụ liền chăm chăm chiếu tướng bắt y phải quay đi, ánh mắt mụ lạnh lẽo khinh khỉnh khiến Tom chỉ muốn vả cho mụ một vả... Bà mẹ dạ xoa canh cô con tiên nữ, Hagen nghĩ bụng khi bắt gặp cái nhìn không chớp của mụ.

Cuối cùng một bà trung niên phốp pháp ăn mặc rất chơi đùa y qua một dãy phòng để đến văn phòng ông chủ hãng phim. Mọi thứ xung quanh đều vuốt ve con mắt, cả cách bày biện, cả vẻ ngoài của những người đang làm việc. Hagen cười nhạt. Chắc hẳn toàn các cô các cậu hãng máu đua đòi nhảy vào điện ảnh nên mới đến làm thuê nhưng kết cuộc là phần lớn lại bị kẹt ở đây cả đời, tay nào khôn thì đã cắp đít dông về cái xó xinh nhà quê của mình cho sớm rồi.

Jack Woltz là một gã đàn ông cao to vạm vỡ, bụng phệ nhưng đã được bộ đồ cắt khéo giấu đi rất kín. Đời hẳn Hagen biết rồi. Mười tuổi đi lặn thùng bia bên mạn East Side và bung khay bán dạo khắp đầu đường xó chợ. Hai mươi tuổi giúp bố hút máu hút mủ chị em thợ may trong xưởng. Ba mươi tuổi bỏ New York sang Miền Tây, mở một rạp chiếu bóng rẻ tiền và bắt đầu thử góp tiền làm phim. Bốn tám tuổi trở thành ông vua số một ở Hollywood, nhưng vẫn ngổ ngáo như thời còn trẻ, máu gái khủng khiếp, đúng là con sói dữ giữa bầy nai tơ, các em đào non lọt vào tay lão thả sức cắn xé. Đến năm mươi tuổi lão sửa tính sửa nết, bắt đầu học nói đúng văn phạm, học cách ăn mặc ở gã hầu phòng người Anh, học cách cư xử ở một tay hầu khác cũng người Anh. Sau khi góa vợ, lão lấy luôn một minh tinh tầm cỡ thế giới, xinh đẹp có thừa nhưng chẳng thiết tha gì nghệ thuật. Nay lão đã ngoại lục tuần, là thành viên Hội Đồng Cố Vấn của Tổng Thống và bỏ nhiều triệu ra lập một quỹ bảo trợ nghệ thuật trong điện ảnh mang tên mình. Con gái lão lấy một hầu tước Anh, con trai cưới công chúa Italia. Các đam mê cuối cùng của lão, như các nhà báo tán tụng rùm beng khắp nước Mỹ, là một trại ngựa riêng mà nội năm ngoái lão đã tốn vào đó hẳn mười triệu.

Lão còn chơi ngông bỏ ra sáu trăm ngàn đôla mua con ngựa đua Angles khét tiếng tên là Khartoum, rồi lớn tiếng tuyên bố rằng con ngựa đua vô địch đó sẽ nghỉ đua hẳn, từ nay nó chỉ còn mỗi việc là săn sóc các chị ngựa cái riêng lò J.U. của lão mà thôi.

Ông chủ đón Hagen cũng nhã nhặn, nhìn nhó bộ mặt nhăn nhui rúm nắng đều đặn để đẩy ra một nụ cười. Nhưng có đốt bao nhiêu tiền của, có dùng bao nhiêu chuyên viên thẩm mỹ cũng tránh sao được tuổi trời, bộ mặt đó trông cứ như lớp đèn xếp làm bằng da thuộc vá vúi vậy. Song cử động của lão thì nhanh nhẹn sung sức, cũng như Don Corleone, từ con người lão toát ra cái cảm giác như lão có toàn quyền sinh sát trong thế giới mà lão đang sống vậy.

Hagen đi thẳng vào việc ngay. Y đến đây là do ủy thác của thân chủ, một người bạn của Johnny Fontane. Người bạn này là một người thần thế và nếu ông chủ ra ơn cho lần này thì chắc chắn về sau sẽ được đền đáp. Ông thần thế chỉ muốn xin cho Johnny Fontane được đóng vai chính trong bộ phim chiến tranh mà hãng sắp quay trong tuần tới thôi, việc tuy nhỏ nhưng ơn nhớ đời.

Bộ mặt da thuộc vẫn một mực lễ phép.

— Vậy ông bạn thần thế đó định đền đáp tôi thế nào? - Woltz hỏi. Giọng lão nghe có vẻ hơi ngạo mạn.

Hagen bỏ qua cái ngạo mạn ấy, đáp:

— Quý hãng sắp có chuyện lôi thôi với bên nghiệp đoàn. Thân chủ tôi bảo đảm chắc chắn với ông rằng ông khỏi phải lo chuyện đó. Còn nữa, chỗ ông có một nghệ sĩ thượng thặng giúp quý hãng kiếm được nhiều tiền, nhưng không may ông nghệ sĩ này lại nghiện ma túy, mới từ cần sa nháy qua bạch phiến. Bạn tôi dám cam đoan rằng ông nghệ sĩ kia không tài nào có được bạch phiến nữa. Còn sau này hễ có chuyện gì lớn nhỏ mà ông chủ không vừa lòng xin cứ việc gọi điện cho tôi là xong.

Jack Woltz ngồi nghe Tom như nghe bọn ranh con huênh hoang khoác lác, sau đó lão hỏi độp, cố tình dùng lối nói giang hồ :

— Ông bạn ép thằng già này quá đấy.

Hagen đáp tỉnh bơ:

— Chẳng dám, tôi chỉ đến xin ông chủ gia ân cho thôi. Mà sự thực thì ông chủ đâu có mất gì.

Trong chớp mắt, bộ mặt Jack Woltz đột ngột biến thành cái mặt nạ hung tợn như theo một hiệu lệnh. Mồm lão méo xệch, cặp lông mày chổi xể nhuộm thuốc dịch sát vào nhau thành một dải dài bên trên hai con mắt lóe lửa. Lão chồm qua bàn nhìn vào mặt Hagen:

— Này cái thằng bợ đít thối thây, về nhà bảo với thằng chủ mày: Ông đếch cần biết nó là thằng nào. Ngắn gọn thế này: Thằng Johnny Fontane không có phim phọt gì ở đây hết. Mấy thằng cướp Mafia có bầu đến như ruồi ông cũng chấp hết. - Lão ngả người ra lưng ghế. - Còn anh bạn thì tớ khuyên thật, anh bạn có biết J. Edgar Hoover là bố nào không - Woltz cười khẩy. - Bố ấy là bạn thân của tớ đấy. Tớ chỉ cần rí tai với bố ấy một câu rằng các cậu tính o ép tớ thì các cậu chỉ có chết không kịp chôn.

Hagen nhẩn nhịn nghe. Hấn tưởng tay tổ Woltz phải thế nào kia chứ. Một đứa không biết cách xử thế sơ đẳng như lão mà cũng đòi cầm đầu một công ty có hàng trăm triệu bạc ư điều này phải tính xem sao, Ông Trùm đang nhắm đầu tư vốn liếng vào địa hạt mới, mà nếu ở Hollywood chỉ rặt bọn bò đực tầm này thì nhảy vào đây là ngon quá rồi. Chửi ai chứ chửi Hagen này thì tha hồ chửi mồm mồm. Tài ăn nói hẳn học ngay ở chính Ông Trùm. Ông Trùm dạy là không được nóng giận, không bao giờ được dọa nạt, phải bắt người ta suy tính cho ra nhẽ. Nói "suy tính" thì phải dùng từ "rajunah" của Sicily mới đắt - cân nhắc phải quấy. Cái nghệ thuật đó ăn nhau là ở chỗ bỏ ngoài tai những lời mạt sát, dọa dẫm, người ta đánh má phải thì chìa nốt má trái ra. Một lần Hagen đã chứng kiến cảnh Ông Trùm ngồi tám tiếng liền nuốt hận cố gắng khuyên giải một tay ác ôn khét tiếng đang bốc đồng làm om sòm cả lên. Ngồi liền tù tì tám tiếng, sau đó Ông Trùm đành chán nản giơ tay lên trời bảo mọi người ngồi đó: "Ông bạn này không làm sao nói chuyện phải quấy được thật rồi". Đoạn ông chậm

rãi ra khỏi phòng. Tay ác ôn xanh mặt. Dân tình chạy theo níu kéo Ông Trùm ngồi lại. Dĩ nhiên công việc hôm ấy đã được thỏa thuận đầu vào đấy, nhưng hai tháng sau tay ác ôn xơi no chì ngay trên ghế trong tiệm cắt tóc quen.

Nghĩ đoạn Hagen bèn lên tiếng, bình tĩnh như không:

— Xin ông chủ nhìn xem, đây là danh thiếp của tôi. Tôi là luật sư, ai lại đi rước vạ vào thân bao giờ. Nào tôi có dọa dẫm gì ông chủ đâu? Tôi chỉ đơn giản bảo rằng tôi sẵn sàng chấp nhận mọi điều kiện của ông chủ, miễn là Johnny Fontane được đóng bộ phim kia thôi. Cái ơn nhỏ ấy mà thiết tưởng tôi đền đáp như vậy kể đã là nhiều rồi. Hơn nữa, tôi nghĩ việc đó chỉ có lợi cho ông. Johnny nói rằng chính ông cũng công nhận là anh ta hợp với cái vai kia nhất. Biết vậy tôi mới dám đến đây quấy quả ông chủ chứ. Hơn nữa, nếu ông còn áy náy điều gì về mặt tiền nong thì bạn tôi sẽ nhận đứng ra tài trợ để dựng bộ phim này. Có điều xin ông hiểu tôi cho đúng, ông nói không là không, có ai bức ép gì ông đâu. Mà ai dám ép chứ. Xin phép được nói thêm rằng thân chủ của tôi có biết ông là chỗ quen biết với Mr. Hoover, thành thử ông ấy càng thêm vị nể. Vị nể hết sức đấy ạ.

Woltz nguệch ngoạc trên giấy cây bút đỏ lồng trong cái lồng ngỗng. Nghe đá đến tiền, lão liền ngẩng lên và có vẻ như đã xăm soi.

— Chi phí cho bộ phim dự tính chừng năm triệu đấy, - lão nói vênh váo.

Hagen xuýt xoa ra vẻ thán phục. Sau đó y mới hờ hững thả một câu:

— Thân chủ tôi có nhiều bạn bè sẵn lòng giúp ông ấy trong bất kì việc gì.

Hình như đến đó Woltz mới bắt đầu lưu tâm tới Tom. Lão đọc lướt qua tấm danh thiếp của y.

— Ông là luật sư, sao tôi chưa nghe tiếng bao giờ nhỉ ? - Lão nói. - Các luật sư lớn ở New York tôi hầu như quen hết. Xin hỏi vậy chứ

ông là ai?.

— Tôi đại diện cho một hãng đứng đắn, - Hagen đáp khô khan. - Tôi chỉ làm riêng cho hãng thôi. - Y đứng lên. - Thôi vậy, không dám làm mất thì giờ vàng ngọc của ông nữa. Chào ông.

Tom chìa tay, Woltz đón bắt. Bước mấy bước ra phía cửa, Hagen lại ngoái lại:

— Tôi nghĩ rằng ông hay gặp những kẻ mạnh mẽ nhưng không có thực lực. Lần này thì ngược lại. Giá ông hỏi tỉ mỉ hơn về tôi ở ông bạn chung của chúng ta thì hay lắm. Nếu ông có ý kiến gì mới, xin cứ gọi điện thoại tới khách sạn cho tôi hay. - Y ngừng lại một chút. - Nói ra chắc ông không tin chứ thân chủ tôi còn dám mớ vào cả những việc mà ngay cả quý hữu Hoover cũng chịu bó tay kia.

Y thấy mắt lão chủ hãng phim nheo lại. Rốt cuộc thì Woltz đã hiểu ra.

— Xin tiết lộ là tôi hết sức hâm mộ những bộ phim của ông - Hagen nịnh vớt một câu - Hi vọng rằng không có gì cản trở ông tiếp tục sự nghiệp cao đẹp đó. Tổ quốc sẽ ghi công ông.

Xế chiều bà thư kí của lão chủ phim gọi điện thoại cho Hagen và thông báo rằng khoảng một giờ nữa sẽ có xe lại đón y đến chỗ Woltz ngoài ngoài thành ăn chiều. Xe đi mất ba tiếng, nhưng trên xe có tủ lạnh đựng đồ uống và thức nhắm. Hagen được biết Woltz về nhà bằng máy bay riêng. Tại sao lão không mời y đi cùng? Giọng nói nhũn nhặn của bà thư kí thông báo tiếp:

— Mr. Woltz đề nghị ông mang luôn hành lí theo sáng mai người ta sẽ đưa ông ra thẳng sân bay.

— Được rồi, - Hagen đáp.

Cũng một cái lạ nữa. Làm sao Woltz biết sáng mai y bay về New York? Hagen nghĩ ngợi một lát. Chắc thằng cha này cho thám tử theo y rồi. Nếu vậy hẳn Woltz phải biết Hagen hành động nhân danh Ông Trùm, vốn không lạ gì tên tuổi Ông Trùm nên bây giờ lão có vẻ mạn

mà hơn. "Chưa biết chừng cũng được việc đấy!" Hagen nghĩ bụng. Có lẽ thằng cha Woltz cũng có đầu óc chứ không như sáng nay y tưởng.

Nhà của chủ hãng phim có khác, trông cứ như phòng màn trong phim kiếm hiệp thần thoại vậy. Ngôi nhà giống như lâu đài chủ đồn điền nô lệ, vườn rộng, có đường dạo ngựa trên mặt đất đen màu mỡ, có trại ngựa, bãi thả đủ sức chứa nguyên một đàn ngựa lớn. Nào rào cây, nào bồn hoa, bãi cỏ phẳng lì xén tỉa cẩn thận như đầu tóc các minh tinh.

Woltz đón Hagen trước hàng hiên lợp kính có máy điều hòa nhiệt độ. Lão chủ hãng phim mặc theo lối ở nhà áo lụa cổ bẻ, quần màu cứt ngựa, dép da mềm. Vải quý màu nện càng làm nổi bật bộ mặt da thuộc nhăn nheo. Lão vớ trên khay hai cốc bố martini và đưa Hagen một cốc. Thái độ Woltz niềm nở hơn hẳn sáng nay. Lão choàng tay qua vai Hagen.

— Còn chưa đến bữa mà, - lão nói. - Ra xem tàu ngựa của tôi cho biết.

Vừa đi lão vừa kể:

— Tôi đã hỏi thăm về anh rồi đấy, Tom. Lẽ ra anh phải nói rõ thân chủ của anh là Corleone mới phải. Tôi cứ tưởng Johnny mượn một thằng vớ vẫn ở đâu đến ra oai với tôi chứ. Thằng này sợ chó gì ai đâu. Không phải tôi muốn mua thù chuốc oán tính tôi không có thể. À, mà nói chuyện đó ra đây làm gì cho mất ngon, lát nữa cơm xong đâu đấy, ta hăng bàn sau.

Cũng lạ, Woltz hóa ra cũng mến khách. Lão tỉ mỉ kể các khoản đầu tư, tính đê đầu hết các trại ngựa nước Mỹ. Tàu ngựa làm hoàn toàn bằng vật liệu chống cháy, sạch như lau như li và có hẳn một nhóm thám tử chuyên lo bảo vệ. Cuối cùng lão dắt Hagen đến ngăn chuồng đặc biệt gắn tấm bảng đồng nặng đề chữ "Khartoum".

Hagen chẳng hiểu gì chuyện ngựa nghèo, nhưng nhìn qua y cũng thấy ngay con ngựa trong chuồng tuyệt đẹp. Ngựa lông đen bóng như than, trừ một đốm sao trắng trên trán. Con mắt nó dài chớp chớp như hai quả táo vàng, cái lưng chắc nịch đen tuyền ánh lên như sa tanh. Woltz cứ nắc nỏm như trẻ con.

— Ngựa đua vô địch đấy. Tôi mua năm ngoái mãi bên Anh hết sáu trăm thiên. Cam đoan là ngay cả vua Nga cũng không dám bỏ ra ngàn ấy tiền để tậu một con ngựa. Nhưng về đây thì không có đua gì hết, anh cu này tôi để chuyên đúc giống. Tôi sẽ cho ra lò những con ngựa đua chiến nhất nước cho mà xem, - Lão vỗ vỗ bờm con ngựa gọi khế - Khartoum, Khartoum.

Giọng lão nghe âu yếm thấy rõ và con ngựa hình như cũng nhận thấy như vậy. Lão nói tiếp:

— Tôi cưỡi ngựa khá lắm đấy, mặc dù năm mươi tuổi mới trèo lên yên lần đầu. - Lão cười ha hả. - Không chừng bà cụ tổ tôi bên Nga có đi lại với ông Cossack nào chẳng mà máu tôi cũng Cossack ra phết.

Lão gãi gãi bụng con ngựa và nói thêm, vừa ghen tị vừa thán phục.

— Anh xem này, trời cho nó cái đồ nghề có chiến không? Mình mà có một cái như thế thì chết cũng sướng...

Hai người trở vào nhà. Hai người bồi đứng hầu, tay quản gia xem chừng bữa, khăn bàn thêu kim tuyến, dao dĩa bằng bạc hết, nhưng đồ ăn thì Hagen thấy xoàng. Lão già có một mình nên có lẽ chẳng thiết gì ăn uống. Hagen ngồi chờ, không đá động gì đến công việc, chỉ đến khi y và Woltz chiêm những miếng xì gà gộc Havana y mới hỏi:

— Liệu ông có giao vai đó cho Johnny không.

— Không được, - Woltz nói. - Dù tôi có muốn thuê Johnny cũng không kịp nữa rồi. Giao kèo đã kí xong đâu đấy, tuần tới là bắt đầu quay luôn. Bây giờ tôi chịu không sao xoay xử được nữa.

Hagen sốt ruột nói:

— Mr. Woltz, tôi tưởng làm việc với một người không phải phục tùng ai chắc dễ hơn nhiều bởi vì đỡ phải nghe những lý lẽ như vậy chứ. Toàn quyền là ở nơi ông, ông muốn làm gì chẳng được? - Tom rít một hơi thuốc. - Ông không tin rằng thân chủ tôi biết giữ lời sao

Woltz đáp khô khan:

— Tôi đã lường trước chuyện xảy ra xích mích với nghiệp đoàn. Goff đã báo tôi trước. Thằng chó đẻ, nó nói cứ như như như không ăn của tôi mỗi năm một trăm ngàn đô phong kín không bằng. Tôi cũng biết người anh em thừa sức cắt nguồn bạch phiếu của thằng kếp đàn bà đóng bộ đàn ông nọ. Nhưng những chuyện đó tôi không ngại lắm. Còn đầu tư cho cuốn phim thì túi tôi còn đủ tiền. Vấn đề là ở chỗ tôi cầm cái thằng chó dái Fontane kia lắm. Nhờ người anh em nhắc lại với ông chủ nhà ông đó là cái duy nhất tôi không thể chiều ý cụ được. Ngoài ra cái gì tôi cũng sẵn lòng, bất kì cái gì tôi cũng chịu hết.

“Thế thì mày lòi tao đến đây làm quái gì, đồ chết dấp - Hagen rửa thềm - Xem ra tay chủ phim còn có gì muốn nói nữa đây”.

Hagen lạnh giọng nói:

— Tôi e ông không đánh giá hết vấn đề rồi. Mr. Corleone là cha đỡ đầu của Johnny Fontane. Hai người có những mối ràng buộc thiêng liêng thuộc về tín ngưỡng.

Nghe tới đó, Woltz lịch sự cúi đầu.

Hagen tiếp:

— Dân Italia người ta có câu: “Đời chông gai phải có hai ông bố”, do đó họ mới có tục đỡ đầu. Mà bố Johnny đã qua đời nên Mr. Corleone càng thấy mình phải có trách nhiệm. Còn chuyện đến nhờ ông việc gì khác nữa thì sẽ không có đâu. Mr. Corleone là người kĩ tính, ông ấy không bao giờ nhờ đến một người đã một lần từ chối.

— Tiếc thật. Tuy nhiên tôi vẫn phải từ chối thôi. Nhưng tiện có người anh em ở đây, xin phép được hỏi luôn, phải mất bao nhiêu để

thu xếp cái chuyện lôi thôi với nghiệp đoàn vậy. Tôi sẽ trả tiền mặt. Ngay bây giờ.

Hagen đã hiểu ra ít nhiều. Y đã có thể không phải đau đầu về chuyện làm sao Woltz còn mất thì giờ với y như thế một khi lão đã nhất quyết loại Johnny ra rìa. Và lần gặp này cũng không thay đổi được gì hết. Woltz cảm thấy an toàn, thế lực của Ông Trùm Corleone lão không ngán: Mà làm sao lại ngán chứ. Nắm trong tay bao nhiêu mối ngay trong giới chính khách to đầu, những con át chủ bài như sự quen biết với trùm FBI, tiền nhiều, thế mạnh... Bất cứ một kẻ khôn ngoan nào - kể cả Hagen - sẽ cho là Woltz đánh giá tình thế đúng đắn. Nếu ông chủ phim chịu gánh thiệt hại do cuộc bãi công gây ra thì Ông Trùm chẳng còn cách nào nấn bóp được lão nữa. Và còn có mỗi một chỗ yếu trong các tính toán đó. Don Corleone đã hứa với thằng con đỡ đầu rằng nó sẽ được nhận vai, mà Hagen chưa một lần nào thấy ông sai lời hứa.

Hagen bình thân nói:

— Ông lại cố tình hiểu sai lời tôi mất rồi. Ông cứ thích biến tôi thành một tên đồng lõa của một vụ tổng tiền cơ, Mr. Corleone hứa sẽ đứng về phía ông trong cuộc va chạm với bên nghiệp đoàn, hoàn toàn là chuyện tình nghĩa. Xuất phát từ lòng biết ơn nếu ông giúp cho con đỡ đầu của ông ấy. Ông đưa ảnh hưởng của ông ra, ông ấy cũng thế, một cuộc trao đổi ơn nghĩa bạn bè thôi chứ có gì đâu. Nhưng tôi thấy ông không thành tâm trong việc này. Tôi thiết nghĩ ông đã tính nhầm rồi đấy.

Dường như Woltz chỉ chờ có thế để hét ầm lên:

— Thế thì người anh em nghe đây, - lão nói. - Tôi còn lạ gì cái bọn Mafia, bề ngoài sơn sớt ngọt nhạt, nhưng bên trong kì thực là dọa dẫm. Nhân đây tôi nói thẳng: Johnny Fontane đừng hòng nhận vai ấy mặc dù đúng là nó dành cho hắn thật đấy. Sắm xong vai này là hắn đủ leo vào hàng các đại minh tinh màn bạc liền. Nhưng hắn chớ hòng

mó vào, bởi vì tôi cầm cái thằng ăn cháo đá bát, cái thằng sách động những nhiều đó, không đá đít hẳn ra khỏi nghề điện ảnh thì tôi chớ kể. Và còn thế này nữa: Hẳn thui mắt của tôi một mầm non nhiều triển vọng nhất. Năm năm trời tôi bỏ bao công chăm bẵm nào dạy hát, dạy múa, nào dạy đóng phim, tốn cả hàng trăm ngàn vào đấy, tôi tính lãng xê nó thành đào nhất. Nói trắng ra để người anh em thấy rằng tôi không phải là cái chỗ gỗ đá, tiền nong chưa phải là tất cả, con bé này ngon mắt lắm, còn cái khoản biết chiều chuộng trên giường thì suốt đời tôi chưa từng được nếm, mà cái thằng tôi thì còn gì mà chưa biết nữa chứ. Ấy thế rồi thằng chó Johnny ở đâu mới lân la đến, giờ cái giọng kếp hát đường mật và điệu bộ phờng tuồng của hẳn ra mời chài con bé để tôi trơ mắt ếch luôn. Nó đánh đổi hết các thứ để theo thằng chó mà đem tôi ra làm trò cười. Một thằng như tôi mà bị lôi ra làm trò cười thì còn ra cái thể thống gì, anh bạn. Tôi phải tính sổ với thằng này mới nghe.

Giờ thì Hagen mới thực sự sững sờ. Một người có tuổi, từng trải, thần thế, giàu có thế kia mà lại để bụng những chuyện tẹp nẹp như vậy lúc làm ăn, mà làm ăn là làm ăn sống chết chứ đâu có đùa. Đến chịu thật!

Trong thế giới của Hagen, thế giới của Corleone, dù đẹp đẽ tình tứ đến đâu cũng chẳng có kí lô nào trong chuyện làm ăn hết. Cái đó coi như chuyện riêng tư vật vãnh, tất nhiên nghĩa vợ chồng hay danh dự gia đình thì không kể. Hagen quyết định thử thêm lần chót.

— Ông nói vậy chí phải, thưa ông Woltz, - y nói. - Nhưng những nổi bực mình của ông có đáng để bụng đến mức ấy không. Tôi nghĩ rằng ông đã rõ cái ân huệ con con kia đối với thân chủ tôi có ý nghĩa quan trọng đến mức nào. Mr. Corleone đã bế Johnny từ lúc anh ta còn ẵm ngửa trong lễ rửa tội. Khi bố Johnny mất đi, Mr. Corleone lại gán trọn chức phận làm cha, và xin ông lưu ý cho: Rất nhiều người gọi ông là Bố Già để tỏ lòng tôn kính và biết ơn sự nhân đức của ông

ấy. Mr. Corleone không bao giờ lại bỏ mặc bạn bè trong lúc khốn quẫn.

Woltz đứng phắt dậy:

— Thôi, không nhiều lời nữa. Chỉ còn thiếu điều một thằng vợ vẫn chưa ráo máu đầu lại dám ra điều kiện cho lão già này. Tôi đây có ra điều kiện thì ra chứ. Cho người anh em hay, tôi chỉ cần nhắc máy lên một cái là đêm nay anh ngủ nhà mát đấy, anh bạn quý ạ. Còn nếu cái ông “ba bị” nhà anh tính dụng võ thì ông ta sẽ thấy tôi không phải anh bầu gánh hát đâu. Phải, tôi biết chuyện ấy quá đi chứ. Báo cho anh biết, cái Mr. Corleone của anh kia sẽ tha hồ ê mình nhức mẩy. Kể cả mấy mồi của tôi trong Nhà Trắng nếu cần tôi cũng chơi.

Đồ ngu, đồ nói khoác! Làm sao mà lão cũng làm được đến cỡ Pezzonorante thế không biết. Hagen nghĩ thầm. Cố vấn tổng thống, chủ hãng phim lớn nhất thế giới. Rõ ràng Ông Trùm mà bỏ tiền vào kinh doanh điện ảnh là phải quá. Mà thằng cha này có mắt như mù nữa, nhìn gì biết nấy, chừng hiểu đằng sau có gì...

— Đa tạ ông chủ có lòng tiếp, - Hagen nói. - Ông giúp cho tôi ra luôn sân bay một chút được không ạ? Có lẽ tôi không nán lại quý xá được. - Y nhìn Woltz với một nụ cười lạnh lẽo. - Tính Mr. Corleone là có tin gì không hay cứ phải được biết ngay kia.

Lúc đứng đợi xe ở dãy cột sáng rực ánh đèn pha trước nhà, Hagen thoáng thấy hai bóng đàn bà chui vào chiếc limousin dài ngoằng đậu ngoài lối vào. Đó chính là hai người hấn thấy ban sáng ở phòng khách của Woltz: Bà mẹ và cô bé thần tiên mười hai tuổi có những món tóc vàng óng ả. Có điều cái miệng xinh xắn của con bé bây giờ sưng vều thành một cục dị dạng. Đôi mắt xanh thẫm trở nên lờ mờ, đôi chân thon dài cứ khuyu xuống đá vào nhau như con ngựa què lúc nó bước xuống chỗ chiếc xe đang mở sẵn cửa đứng chờ. Mẹ nó đỡ nó ngồi vào ghế xe, ra vẻ bề trên ghé vào tai nó rít lên một câu gì đó. Sau đấy mẹ quay lại nhìn xéo qua mặt Hagen một cái rất

nhanh; cặp mắt ác diệu của mù lóa lên đặc trắng. Một chớp mắt sau mù cũng mất hút luôn trong xe.

Hóa ra y không được mời đi máy bay là vì thế đấy, Hagen nghĩ. Hai mẹ con mù này cùng đi với lão chủ hãng phim mà. Để thằng khốn Woltz kia có đủ thời gian nghỉ ngơi và làm thịt con bé con. Hay ho cái nỗi gì mà Johnny lại ham chốn này chứ. Biết làm sao được, đành phải chúc hấn may mắn vậy, mà cũng chúc cả thằng Woltz luôn.

Paulie Gatto ghét cái kiểu làm ăn ào ào được chẳng hay chớ, nhất là khi phải dùng đến nắm đấm. Hấn thích làm cái gì cũng phải nhắm trước kĩ càng đâu đấy. Hơn nữa lại một việc như việc hôm nay, thực ra gọi là việc cũng không đáng, chỉ là dạy cho hai thằng càn quấy thôi, nếu lơ là hư hỏng thì chưa biết chừng chết dở.

Vừa nhắm nháp bia, hấn vừa liếc mắt xem chừng hai thằng chó con tán tỉnh mấy con bán bar. Paulie Gatto đã nắm rành rẽ mọi điều về hai thằng chó nhách: Một thằng là Jerry Wagner thằng kia là Kevin Moonan. Hai cậu ấm con nhà, hai mươi tuổi, to con, đẹp trai. Bọn này đang nghỉ hè, khoảng nửa tháng nữa mới vào lại trường. Nhờ quen biết thần thế nên được đút vào đại học để trốn lính chứ học hành gì hai thằng này. Cứ chơi đi, chẳng còn được mấy nỗi nữa đâu.

Paulie Gatto chúa ghét bọn con ông cháu cha trốn quân dịch, tuy chính gã cũng là dân trốn lính. Hai mươi sáu tuổi khỏe như trâu, không vợ con, không học hành gì hết mà được hoãn dịch vì kém sức khỏe mới hay. Có giấy chứng nhận y tế bị bệnh thần kinh, có bác sĩ nhà nước kí tên đóng dấu thì còn lính tráng gì nữa. Bệnh thì bịa, nhưng giấy thì thật, do sếp Clemenza thừa cho. Nói là cho, nhưng phải đổi bằng một mạng chứ ít ỏi gì.

Clemenza dặn phải làm việc hai thằng này ngay trước khi chúng tựu trường. Thế quái nào mà lại phải tấn chúng giữa New York nhỉ.

Cái lão Clemenza này có hơi một tẹo cũng dạn đi dạn lại từng li từng tí, cứ ra lệnh rồi để người ta làm thế nào thì làm có phải hơn không. Đấy, bây giờ mà hai thằng ranh khênh được mấy con chọi con kia cùng tẩu đi thì có phải mất đứt buổi tối của người ta không?

Vừa hay gã nghe một con bé cười the thé:

— Đùa! Lên xe với anh ấy à? Thôi xin anh đi, lại phải đi nhà thương như con bé gì hôm nọ thì hư người chứ còn?

Giọng con bé đanh đá, sắc bực kiêu kì.

Paulie Gatto chỉ cần có thế. Gã uống nốt bia và bước ra đường. Mười hai giờ hơn rồi. Hiện trường cứ như đặt sẵn không bằng. Chỉ mỗi một quán bar còn đèn, các tiệm rượu khác đều đã đóng cửa sạch. Xe tuần cảnh đã có Clemenza lo. Chừng nào chưa có tín hiệu qua máy bộ đàm thì chừng đó còn chưa có xe đến, mà có đến nó cũng còn đứng đình chân. Paulie đứng tựa lưng vào cửa chiếc Chevrolet đậu bên vỉa hè. Ghế sau chồm chồm hai thằng to như hai con voi mà ngồi kín thế, chẳng trông thấy đầu cả. Paulie dặn:

— Hể bọn nó ra là làm liền.

— Liền chứ chả liền, đang ngửa ngáy tay chân đây.

Clemenza đưa cho gã hai tấm ảnh lấy trong hồ sơ của cảnh sát bảo hai thằng kia hay vật vờ ở quán này bắt gái. Paulie lựa trong nhóm một cặp ưng khuyến, bảo cho chúng biết mặt "mặt hàng", đồng thời dặn sửa chỗ nào, chỗ nào chừa ra. Không đánh vào đầu, vào gáy, tóm lại là cấm đi quá đà. Còn thì không việc gì phải khách khí cả.

— Nhưng có một điều kiện, - Paulie Gatto dặn vót. - Nếu các cậu ấm nằm viện dưới một tháng thì xin hai chú lại về ôm vô lăng xe tải.

Hai chú chui ra khỏi xe. Nghề nghiệp hiện tại là chuyên viên đấm đá. Trước đây cả hai đều là võ sĩ, nhưng tiếng tăm rồi cuộc vẫn không vượt ra ngoài phạm vi các câu lạc bộ vét đĩa của mình, vừa may được Sonny giúp cho làm chút đình kiếm ăn. Bây giờ chúng

sống khá rồi. Lẽ dĩ nhiên cả hai đều hăng hái chứng tỏ mình không phải hạng vô ơn.

Lúc Jerry Wagner và Kevin Moonan hiện ra ở cái khung cửa quán bar thì cả hai cậu ấm đã vừa vặn đúng độ Paulie đang mong. Bị con chọi con cho một cú ê mặt, hai cậu ấm nổi cục nổi hờn. Paulie Gatto uể oải dựa cửa xe xì một tiếng cho luôn một câu:

— Ê tay chơi, bị xơi guốc hả?

Hai cậu ấm bèn xô đến luôn. Thằng này mà đem xả xui thì nhất: Thấp bé, còm nhom như con cày hương, đã thế lại còn láo kiếm chuyện trước. Hai cậu chạy xầm xập đến ra tay luôn, bất thành linh có hai thằng phía sau túm tay rồi cứ thế mà vặn. Đàn anh Paulie thành thạo nhanh nhẹn xô vào tay phải nắm đấm chì đặt làm riêng có mấy hàng gai sắt. Paulie làm ăn rất bài bản, mỗi tuần ba lần gã đi tập đều đặn mà. Chỉ một phát là Wagner dập mũi, cậu ấm rũ xuống như tàu dừa héo, trước sau vừa vặn năm giây. Bây giờ đến lượt Kevin Moonan, cậu này cũng phải sửa ngay kéo lại kêu ca ganh tị. Một võ sĩ giải nghệ tay to như lưỡi cào giữ chặt cu cậu, tay kia gập lại xiết ngang cổ làm cậu chàng không kêu nổi lấy một tiếng.

Paulie Gatto chui tọt luôn vào xe và mở máy. Trong lúc đó hai thằng ưng khuyến đang làm tái lãn chú Moonan. Hai đứa làm việc hay đến phát sợ, như thể chẳng đi đâu mà vội cả. Sau mỗi đòn, tiếng xương lợi thịt rách nghe mà phát ớn. Paulie Gatto thoáng trông thấy mặt Moonan, mặt thế bố ai biết được ai. Hai thằng bỏ Moonan nằm còng queo trên hè phố và bắt tay vào Wagner. Đúng lúc ấy thì Wagner lồm cồm dậy được và bắt đầu kêu cứu. Nghe tiếng kêu có ai đó trong bar thò đầu ra. Phải lẹ tay lên mới được, Wagner ăn một đòn quị xuống. Một chàng vặn tay cu cậu và cho một gối vào lưng. Có gì đó kêu đánh cắc một phát và tiếng rống thất thanh của Wagner khiến cho các cửa sổ dọc phố theo nhau mở ra. Bây giờ thì hai thằng làm rất nhanh. Một thằng kẹp đầu cu cậu giữa hai bàn tay và nâng

cậu chàng hăng chân khỏi mặt đất thẳng kia giã giò liên hồi vào cái bia bất động. Người từ trong bar ùa ra nhưng không ai dám dây vào. Paulie Gatto giục:

— Thôi đủ, chuồn đi!

Hai thằng ưng khuyến phóng tọt lên xe; Paulie nhấn hết ga. Sau này sẽ có ai đó tả lại hình dạng chiếc xe, một người khác sẽ nhớ cả số xe nữa, nhưng sự việc chỉ đến đó là hết. Biển số là gỡ trộm của một chiếc xe khác ở California lên, còn Chevrolet đen ở New York này ít nhất phải mưòi vạ chiếc.

CHƯƠNG 2

Sáng thứ năm, Hagen vào văn phòng luật sư của mình trong thành phố. Y tính làm bù, sắp xếp giấy má cho trật tự, làm rõ toàn bộ sự vụ để chuẩn bị ngày mai hội đàm với Sollozzo. Đây là việc sinh tử nên y xin Ông Trùm dành hẳn buổi chiều để thảo luận cái đề nghị làm ăn Sollozzo sẽ đưa ra cho gia đình Corleone mà bên Ông Trùm đã nắm được. Đúng, phải biết rõ tận chân tơ kẽ tóc để không còn gì ngoài lẽ quấy rầy y trong cuộc hội ý sơ bộ với Ông Trùm. Ông Trùm không hề tỏ ra ngạc nhiên lúc Hagen từ Los Angeles trở về vào tối thứ ba và thuật lại kết quả cuộc hội đàm giữa y với Woltz. Ông thốt lên: "Infamita", đó là tiếng ông hay dùng thể hiện sự ghê tởm tột độ. Cuối cùng, ông hỏi Hagen một câu:

— Mà thấy thằng cha đó có cứng thật không?

Hagen im lặng, cố nắm bắt ý nghĩa của câu hỏi. Suốt mấy năm qua y đã kịp thấy ra rằng Ông Trùm khác xa phần lớn mọi người, trong cách ăn nói của ông cũng khác nữa. Woltz có gai nhọn không? Y có sức mạnh ý chí không? Cái đó thì có, nhưng không phải Ông Trùm hỏi thế. Thằng cha chủ hãng phim có đủ gan không? Có ngán người ta bắt nạt không? Có đủ quyết tâm gồng mình gánh chịu những thiệt hại do sự đình đốn ngoài trường quay và vụ bê bối với tay kép nhất nghiệm ngập của lão gây ra nếu bị vạch mặt không ư? Khoản này có lẽ cũng đủ. Nhưng vẫn không phải là cái ý Ông Trùm muốn nói. Cuối cùng Hagen đã tìm được cách giải mã đúng đắn: Jack Woltz có đủ cứng để dám đem tất cả đặt lên chiếu bạc, đánh liều tất cả để báo thù, vì ngoạn cố, vì danh dự không?

Hagen mỉm cười. Rất hiếm khi y cho phép mình đáp lại Ông Trùm bằng một câu đùa, nhưng lần này thì không nhịn được:

— Bác muốn hỏi hẳn có phải là dân Sicily không chứ gì?

Ông Trùm hài lòng gật gù chứng tỏ đã biết ý định của câu đùa và tán thành cách hiểu của y.

— Không. Vậy thì không, - Hagen nói.

Chỉ có thế. Ông Trùm ngẫm nghĩ không lâu. Chiều thứ tư ông đã gọi Hagen lên và ra mệnh lệnh cần thiết. Hagen nhảy cẫng như con ghé con chạy đi thực hiện mệnh lệnh. Y hoàn toàn tin rằng Ông Trùm đã phá giải được vấn đề hóc búa và sáng mai thế nào lão Woltz cũng phải gọi điện đến mà thông báo rằng vai chính trong bộ phim của lão sẽ về tay Johnny.

Có điện thoại thật nhưng hóa ra là giọng Amerigo Bonasera. Giọng lão nghẹn ngào vì biết ơn. Xin Mr. Hagen thưa lại với Ông Trùm rằng lão đến chết vẫn không hết ơn ông. Ông Trùm có cần gì cứ bảo thằng Amerigo này một tiếng, hấn sẽ làm hết. Lão sẵn sàng hiến cả tính mạng cho Bố Già, cầu chúa ban phước cho ông. Hagen hứa sẽ thưa lại.

Tờ Daily News dành hẳn hai trang giữa đăng ảnh Jerry Wagner và Kevin Moonan. sau trận đòn thù. Tay phó nháy sành điệu và cố gắng ra trò. Nhìn hai đồng bầy nhầy trên vỉa hè chẳng còn thấy bộ phận gì cho ra con người cả. Tờ báo đưa tin rằng không hiểu làm sao hai cậu ấm lại thoát chết nhưng chưa rõ còn phải nằm viện mấy tháng và phải cần đến bao nhiêu ca giải phẫu chỉnh hình. Hagen ghi lại để nhớ. Phải nhắc Clemenza tìm cách gì để tuyên dương Paulie Gatto. Thằng này xem ra biết việc đây.

Công việc túi bụi suốt ba giờ liền, Hagen cầm đầu thanh toán đồng giấy má, nhấp hết các con số kế toán và lời lãi của việc buôn bán bất động sản, của việc nhập khẩu dầu ăn, của hãng thầu xây dựng thuộc về Ông Trùm. Hiện nay chưa được phát phát lắm, nhưng chiến tranh đã kết thúc rồi, kể từ nay mỗi cơ sở trong số đó sẽ phải là nguồn thu

nhập dồi dào mới được. Hagen đã quên bếng mất Johnny Fontane và những chuyện đầu đầu của hắn thì cô thư kí báo rằng có điện thoại từ California gọi đến. Hồi hộp đến lạnh lưng, Hagen cầm ống nghe:

— Hagen đây!

Giọng bên đầu dây đằng kia toang toác chối tai đến không nhận ra nổi:

— Đồ dòi bọ hôi thối, - Woltz hét the thé - Bố mày nhốt hết chúng mày vào nhà đá bây giờ. Mất bao nhiêu bố mày cũng chơi, phen này chúng mày rũ tù cả đám. Cái thằng Johnny Fontane, ông cứ phải cho không ngóc đầu lên nổi mới hả, mày nghe ra chưa, quân Italia dê tiện kia.

Hagen nói ngọt xót:

— Thằng em là người Đức lai Irland cơ ạ. Lại ngưng một lúc lâu, sau đó trong ống nghe có tiếng xoạch một cái, Woltz bỏ máy. Hagen cười khẩy. Woltz không dám nói lời nào động đến Don Corleone. Tài năng đã được công nhận.

Jack Woltz quen lệ ngủ một mình từ mười năm nay, từ ngày vợ trước của lão qua đời. Cái giường mười người nằm lọt, còn buồng ngủ thì dùng để quay cảnh vũ hội cũng còn rộng chán, ấy thế mà lão vẫn ngủ một mình. Đâu phải lão chê đàn bà, già khú để nhưng lão còn hăng máu lắm. Có điều không chơi cái kiểu ấp hơi suốt đêm tổn thọ, một hai tiếng lúc chập tối là đủ, mà phải là thứ gái non, cỡ chanh cốm ấy, thì mới gợi hứng nổi.

Sáng thứ năm đó không hiểu sao lão thức giấc sớm. Ngoài trời đã sáng, nhưng trong phòng ngủ vẫn còn mờ mờ như sương mi trên nội cỏ. Xa xa mé cuối giường có một vật gì đó nom quen quen. Woltz nặng nề chống tay ngồi dậy để nhìn cho kỹ, hình dáng vật kia giống

như cái đầu ngựa, vẫn còn ngái ngủ, nửa tỉnh nửa mê, Woltz thò tay sang bàn ngủ bật đèn.

Cái mà lão trông thấy làm lão choáng váng, ngây ngất như sắp ốm. Như thể búa tạ quất vào ngực. Tim lão ngừng đập một lúc rồi sau đó nhảy loạn lên. Woltz nôn thốc nôn tháo xuống ngay tấm thảm quý.

Con Khartoum! Đầu con ngựa quý tựa vào cuối giường, giữa một vũng máu đen đã quánh lại, những sợi gân trắng thò ra lòng thòng, mồm bê bết bọt, hai con mắt to như quả táo vàng giờ đờ đẫn bọng máu như hai quả ừng. Woltz kinh hoàng thét lạc cả giọng gọi đầy tớ, lập cập quay điện thoại chửi mắng đe dọa Hagen một chập. Lão cuống lên đến nỗi tay quản gia hốt hoảng gọi cả bác sĩ riêng lẫn gã phụ tá hăng phim của lão đến. Nhưng hai người kia đến nơi thì lão đã kịp hoàn hồn rồi.

Lão rụng rời cả chân tay, phải là cái giống gì mới đang tâm cắt đầu một con ngựa giá sáu trăm nghìn đôla chứ? Không cảnh cáo báo trước gì hết, không thềm nói qua nói lại gì hết. Hoàn toàn không biết thương xót, coi thường hết thấy mọi người, mọi thứ trên đời, phải là một người ngoài ý muốn của mình ra không còn tôn trọng một luật pháp nào khác, ngoài bản thân mình ra không tôn thờ một thứ thần thánh nào khác. Và người đó còn có một sức mạnh và sự khôn ngoan mà không có cách gì ngăn cản được. Lúc đó đã xác minh được rằng thoát tiên bọn kia cho con ngựa uống thuốc ngủ, rồi sau đó mới thông thả dùng rìu chặt ngoém cái đầu. Bọn gác đêm thề sống thề chết là không nghe thấy gì. Woltz không tin. BỐ LÁO! Ông thì rút lưỡi chúng mày ra, rõ ràng bọn này bị mua rồi, để xem đứa nào trả tiền cho biết.

Woltz đâu phải đứa ngu, có điều lão quá tự phụ thôi. Lão đã nhầm khi nghĩ rằng sức lão hơn Don Corleone. Muốn mở mắt cho lão thấy thì phải có bằng chứng nhãn tiền. Lần này lão mới hiểu đúng, hiểu

rằng dù lão có giàu mấy, có quen vị tổng thống Hoa Kỳ và có thân với trùm mật vụ mấy đi nữa nhưng một thằng vớ vẩn nào đó làm cái nghề buôn dầu ăn lại muốn giết lão lúc nào thì giết. Mà giết như nhóe! Chỉ vì lão không chịu giao cho thằng Johnny Fontane chết tiệt kia đóng vai hấn thềm. Không thể tin được, người chứ phải thú vật đâu mà làm kiểu ấy? Làm thế thì có còn trời đất gì nữa. Thật điên rồ quá. Như vậy có nghĩa là tiền mình, cơ nghiệp mình, quyền lực của mình mà mình không thể tự ý muốn xài thế nào thì sai. Thế này độc hơn kẻ cướp cả trăm lần, ai mà chịu được cơ chứ...

Bác sĩ cho lão uống thuốc an thần, thần kinh lão đã dịu lại và lão đã có thể suy nghĩ tỉnh táo. Lão ngán nhất là cái kiểu dửng dưng của thằng cha Corleone kia, đang tay cắt đầu con ngựa đua cả thế giới biết tiếng đáng giá sáu trăm ngàn đôla cứ như đập con ruồi không bằng. Sáu trăm ngàn đô! Mà đâu đã xong. Woltz rùng mình, lão nghĩ đến cuộc sống mà lão mất bao công gây dựng. Lão giàu có, đàn bà toàn cỡ mê hồn nhất muốn bao nhiêu cũng có, chỉ cần ngoắc tay một cái và hứa hẹn kí một hợp đồng là xong. Vua chúa cũng phải đặt tiệc mời lão. Lão có tất cả những gì mà tiền bạc và quyền thế đem lại để tô điểm cuộc đời. Có họa là điên mới đem cuộc sống như vậy ra đặt lên chiếu bạc chơi vì một ham muốn không đâu. Chà, thằng Corleone kia, bố mày mà tóm được mày? Không biết tội giết ngựa thì luật pháp sẽ xử thế nào nhỉ? Lão phá lên cười sằng sặc, cười điên dại, khiến ông thầy thuốc và đám đầy tớ cứ trở mắt lên sợ sệt nhìn lão. Sau đó lão chợt nghĩ ra một điều khác Vì chuyện một thằng cuồng nào đó chơi lão một cú đống người mà từ nay khắp vùng California này người ta sẽ cười lão thối mũi mất. Đành thôi vậy. Và nữa, có thể chúng sẽ chẳng giết lão. Biết đâu chúng còn có mưu đồ gì đó tai ác, khủng khiếp hơn.

Woltz bắt đầu sai phái. Lão cho khởi động guồng máy đâm thân cận của mình. Bọn đầy tớ và ông bác sĩ bị buộc phải thè im lặng, nếu

không muốn lão nổi cơn lôi đình. Giới báo chí được thông báo rằng con ngựa đua Khartoum danh tiếng đã chết vì một chứng bệnh lạ mà nó nhiễm phải trên đường từ Châu Âu về. Xác nó đã được bí mật chôn trong trang trại J.U.

Sáu giờ sau đó ông đạo diễn dàn dựng gọi điện mời Johnny Fontane sáng thứ hai đến nhận vai.

Tối hôm đó Hagen đến nhà Ông Trùm để chuẩn bị cho cuộc gặp Sollozzo ngày mai, một cuộc gặp gỡ hết sức quan trọng. Don Corleone cho gọi luôn cậu cả, Sonny đứng đó, mặt mũi nhấm nháp whisky, bộ mặt nó thiếu não. Lại đi mò con bé phù dâu rồi, Hagen nghĩ thầm, đẹp mặt chưa?

Ông Trùm ngả người trên ghế hút xì gà. Thứ xì gà Di Nobili này ghê quá, Hagen đề nghị ông hút Havana, nhưng Ông Trùm chê gắt cổ, chê ho. Đành phải để nguyên hộp Di Nobili đấy vậy.

— Mình đã có hết các chi tiết cần biết chưa - Ông Trùm hỏi.

Hagen mở cặp giấy tờ. Không có gì đặc biệt hết, chẳng qua chỉ là mấy dòng sơ sài đánh dấu những chỗ quan trọng cho khỏi quên.

— Sollozzo đến nhờ mình, - Hagen nói. - Hắn sẽ đề nghị mình chung vốn, cỡ một triệu trở lên, cộng với việc che chắn pháp luật. Như vậy mình sẽ được ăn chia, nhưng bao nhiêu chưa biết. Đứng sau Sollozzo là gia đình Tattaglia, bọn này cũng có phần. Vụ này là ma túy. Sollozzo đã có mối lấy bên Thổ Nhĩ Kỳ là nơi trồng thuốc phiện. Hắn chuyển từ đó sang Sicily. Việc này không có gì khó. Ở Sicily nhựa thuốc phiện sẽ được chế biến thành heroin. Nếu cẩn thận thì có thể làm morphine thôi cho chắc ăn. Tuy vậy? chế heroin ở Sicily cũng tuyệt đối an toàn. Cái khó nhất là đưa heroin vào đây và đem bỏ mối. Hơn nữa hắn cũng cần vốn, triệu bạc không phải là vô hên để nhạt.

Hagen nhận thấy Don Corleone nhìn mặt, ông không chịu được cái kiểu văn chương dờ dẩn trong việc làm ăn. Hagen vội nói tiếp:

— Sollozzo có biệt hiệu là “Thằng Thổ” vì hai lí do. Thứ nhất hắn sống ở đó nhiều năm và nghe đâu có vợ con bên ấy. Thứ hai, nghe nói hơi tí hắn lại rút dao, ít ra thì ngày còn trẻ hắn chơi dao rất ác. Nhưng chỉ để giải quyết công việc và chỉ trong trường hợp hắn bị bức bách. Không có tiếng và không chịu lép ai hết. Hắn là đứa có vết hai lần ngồi tù, một lần ở Italia một lần ở Mĩ, có tiếng là chân chạy ma túy. Lỡ có chuyện gì thì đấy là cái lợi của mình. Vì hắn bị coi là đầu chòm, lại có vết nữa, nên không thể là nhân chứng trước tòa được. Ở Mĩ hắn cũng có vợ và ba con, ăn ở tử tế. Hắn sẵn sàng ngồi bất kể bao lâu nếu biết chắc rằng vợ con được bảo đảm không lo thiếu thốn.

Don Corleone bập xì gà và hỏi:

— Mà nghĩ sao, Santino?

Hagen biết thừa Sonny nghĩ sao rồi. Hắn đã chán làm chân chạy vặt. Hắn muốn tự tay sắp xếp công việc kia. Một công việc đại khái như Sollozzo đề nghị.

Sonny hớp một ngụm Whisky.

— Món cơm rang này có ăn lắm, - hắn nói - Nhưng cũng dễ gãy, gãy là lệnh hai chục năm như chơi. Con nghĩ nếu đừng thò tay vào mà chỉ chịu bảo đảm che chắn và xuất vốn thôi thì có lẽ cũng nên làm.

Hagen nhìn hắn tỏ ý khen. Chơi được đấy. Hắn nhấn mạnh những điểm ăn trông thấy, loại như hắn thì đó là cách đúng đắn nhất.

Ông Trùm lại bập xì gà:

— Mà sao, Tom?

Hagen định bụng nói thẳng hết. Y đã hiểu rằng Ông Trùm sẽ từ chối Sollozzo. Và Hagen nghĩ đây là một trong số rất ít lần Ông Trùm tính không hết. Ông không chịu nhìn xa.

— Nào, Tom! - Ông Trùm động viên y.- Ngay cả Consigliere người Sicily chính cống nhiều khi còn không đồng tình với ông chủ cơ mà.

Cả ba cùng bật cười.

— Cháu nghĩ bác nên nhận lời là hơn - Hagen nói. - Vì sao thì khỏi phải nói nữa. Và cái chính là ma túy rất có ăn, ăn nhất trong các món. Nếu mình không ăn thì bọn khác ăn, cánh Tattaglia chẳng hạn. Càng ăn nhiều nó càng mạnh sức, sẽ có cả ảnh hưởng trong chính giới, cả đối với cảnh sát. Sau đó sẽ dẫm chân mình và tĩa dần những thứ mình đang có trong tay. Đại khái như trên quốc tế cũng vậy nước này có súng thì nước kia cũng sắm. Nó mà mạnh về kinh tế rồi thì sẽ trở nên nguy hiểm cho mình. Mình nắm sòng bạc và nghiệp đoàn, hiện nay đó là chủ lực của mình. Nhưng sắp tới chủ lực sẽ là ma túy. Cháu cho rằng phải nhảy vào, nếu không mình có nguy cơ sẽ mất tất cả những gì đang có. Không phải ngay bây giờ, nhưng mười năm nữa chắc chắn sẽ mất.

Xem ra cái đó đây gây được ấn tượng cho Ông Trùm. Ông lại bập thược và nói khẽ:

— Đúng, mà cái đó mới là cái tối quan trọng.

Ông thờ dài và đứng dậy.

— Vậy là mai mấy giờ thằng tà đạo ấy đến đây?

— Mười giờ sáng, - Hagen phấp phỏng hi vọng. Biết đâu Ông Trùm lại bất đồ đổi ý.

— Vậy mai hai đứa tới đây luôn - Ông Trùm nói, ông đứng dậy và kéo tay thằng con - Santino, ít ra hôm nay mày phải ngủ lấy một tối, trông mặt thấy khiếp quá. Hãy biết thương lấy cái thân, có ai trẻ mãi được đâu.

Thấy bố tỏ ra quan tâm săn sóc, Sonny đánh bạo hỏi một câu mà chính Hagen cũng muốn hỏi, nhưng không dám:

— Bố, bố trả lời vụ này thế nào?

Don Corleone rim cười:

— Tao chưa có các dữ kiện, chưa biết hết các chi tiết thì trả lời cái gì được? Hơn nữa, tao còn phải suy nghĩ ý kiến của hai đứa bay đã chứ. Nói cho cùng tao có phải loại một chốc một nhát để có thể quyết định được đâu.

Rồi ông dừng đình đi ra, vừa đi vừa nhắc khéo Hagen:

— Hồ sơ của mày có ghi cái khoản trước thế chiến thằng Sollozzo này đã từng khai thác mãi dâm không Tom? Như Tattaglia đang làm bây giờ ấy mà? Nếu thiếu thì ghi lại cho khỏi quên đấy:

Ông chỉ nhắc nhẹ một cái mà Hagen đỏ bừng mặt. Y đâu có quên. Y cố tình im đi đấy chứ, coi như chuyện vặt mà. Chuyện vặt thật nhưng với Bố Già thì khác. Xưa nay ông chúa ghét cái khoản infamita. Đưa vào thì có khi chỉ một tí thế thôi mà cả một dịch vụ làm ăn lớn bị ông sổ toẹt không thương tiếc là phiền.

Thằng Thổ Sollozzo trông thấp lùn, gân guốc, đen nhẻm. Quả thật hần giống người Thổ: Cặp mắt đen ang ác mũi khoằm, mảnh như mỏ chim. Phong thái hần thật ung dung đàng hoàng.

Sonny đón hần ngoài cửa và đưa vào văn phòng. Ông Trùm và Hagen đã chờ sẵn. Hagen suốt đời chưa thấy đứa nào đáng gờm như thằng này, không kể Luca Brasi.

Mọi người chào hỏi nhau. Nếu Ông Trùm hỏi thằng này có cứng thật không thì mình sẽ trả lời rằng có, - Hagen nghĩ bụng. Ngay cả ở Don Corleone cũng không có được cái sức mạnh ấy. Hơn nữa hôm nay trông Ông Trùm cũng kém hứng. Ông hơi bình dị quá. Kiểu chào hỏi của ông nghe cũng quê mùa quá.

Sollozzo bắt tay vào việc ngay. Hần nói thẳng việc này là ma túy. Mọi thứ đã được rục rịch rồi. Các vườn thuốc phiện bên Thổ Nhĩ Kỳ sẽ đảm bảo cung cấp đủ số hàng năm. Việc sản xuất morphine đã được bố trí xong ở Pháp. Sản xuất heroin tại Sicily tương đối bảo

đảm. Đưa sang Mĩ phải chịu mất năm phần trăm hao hụt vì như cả hai bên đều biết là FBI khó mà “lo” được. Nhưng lãi thì nhiều kinh khủng, mà hầu như không phải lo lắng gì cả.

— Sao ông lại hỏi đến chính tôi? - Ông Trùm lễ phép hỏi. - Tôi có gì đâu mà ông chiếu cố quá thế?

Bộ mặt đen nhem nhem của Sollozzo không chút động đậy.

— Tôi cần hai triệu tiền mặt, - hắn đáp - Và một điều kiện không kém quan trọng hơn là cần một người có bạn bè thân thế nắm giữ các trọng trách. Người của tôi đôi khi cũng sa bẫy, cái đó không tránh khỏi. Tôi bảo đảm bọn này chưa hề có vết, như vậy ra tòa chúng sẽ được nương nhẹ. Tôi muốn là những đứa bị dính chỉ phải ngồi cùm lăm là hai năm. Thế chúng mới chịu giữ mồm. Nhưng nếu chúng xoi mười năm hay hai mươi năm thì chưa dám nói chắc. Người có ba bảy loại người mà. Không chừng chúng tố ra rồi vạ lây đến những người khác quan trọng hơn. Đối với chúng tôi thì sự che chở của pháp luật là cái quan trọng số một. Tôi được nghe anh em truyền tụng là trong túi Don Corleone nhiều ông tòa hơn cả số xu trong túi thằng đánh giày mà.

Don Corleone bỏ ngoài tai câu nói nịnh

— Vậy phần ăn chia của bọn tôi là bao nhiêu? - ông hỏi.

Mắt Sollozzo sáng lên.

— Năm mươi phần trăm! - hắn đáp. Ngừng lại một chút, hắn thêm - Năm đầu khoảng ba hoặc bốn triệu. Sau đó phần của ông sẽ tăng hơn nữa.

— Còn nhà Tattaglia được chia bao nhiêu? - Ông Trùm hỏi phớt tỉnh.

Sollozzo trả lời:

— Tattaglia sẽ ăn vào phần tôi. Tôi cần sự hậu thuẫn của bên đó.

Nãy giờ mới thấy Sollozzo hơi lúng túng một chút. Biết vậy Ông Trùm bèn gạn:

— Nghĩa là bên tôi ăn một nửa mà chỉ bỏ ra chút vốn, lo che chắn pháp luật, ngoài ra không phải bận tâm gì cả có phải không.

Sollozzo cười:

— Nếu hai triệu đô đối với Ông Trùm chỉ là chút vốn thì đệ đây xin bái phục đại huynh.

Ông Trùm bấy giờ mới từ tốn nói:

— Tôi đồng ý gặp ông, một phần vì chỗ quen biết giữa chúng tôi với nhà Tattaglia, phần nữa vì nghe nói ông là người nghiêm túc. Tôi buộc phải từ chối đề nghị của ông nên cũng muốn giải thích để ông được rõ. Đồng ý là vụ này lãi nhiều, nhưng cũng rất mạo hiểm. Chung vốn với ông việc này tôi lại gây nguy hiểm cho những việc khác. Quả thật tôi có nhiều bạn bè nắm giữ các chức vụ chính quyền quan trọng, rất nhiều nữa, nhưng nếu biết tôi dính vào vụ này thì chẳng còn bạn bè gì hết. Bài bạc họ coi là một tệ nạn thông thường, đại khái cũng như rượu chè vậy. Nhưng trong con mắt họ thì ma túy là một việc bẩn thỉu. Không, không, ông để tôi nói đã. Đó là họ nghĩ vậy chứ không phải tôi. Tôi thì ai kiếm tiền cách nào tùy thích. Tôi chỉ muốn nói rằng với chúng tôi đề nghị của ông lợi bất cập hại, nguy hiểm lắm. Đã mười năm nay gia đình chúng tôi sống yên ổn. Tôi không thể vì tham lợi mà bắt anh em phải mạo hiểm được.

Sollozzo bực lắm nhưng nếu hấn không đưa mắt liếc nhanh sang Hagen và Sonny để tìm sự ủng hộ thì không thể nhận thấy được. Hấn chậm rãi hỏi:

— Ông Trùm sợ mất hai triệu bỏ ra chứ gì?

Don Corleone cười khở:

— Đâu có, - ông đáp.

Sollozzo dẫn thêm một bước:

— Cả gia đình Tattaglia cũng đứng ra bảo đảm tiền vốn của ông nữa.

Tới đó Sonny đã phạm một sai lầm khủng khiếp.

— Vậy là Tattaglia bảo đảm cho số vốn chúng tôi bỏ ra mà không đòi phần trăm chỗ này sao? - Hấn hỏi tò mò.

Hagen lạnh cả người. Hấn thấy Ông Trùm lạnh lùng nhìn thẳng con cả khiến Sonny cứ ngớ ra hoảng hốt. Mắt Sollozzo lại sáng lên, lần này thì có vẻ hài lòng. Hấn đã tìm thấy chỗ yếu trong pháo đài Corleone.

Ông Trùm lại lên tiếng và thấy rõ cuộc hội đàm đến đây là hết:

— Bọn trẻ cứ là được voi đòi tiên. Con nhà vô giáo dục quá đi mất. Người lớn bàn chuyện mà cứ nói leo, mà toàn nói bừa bãi chẳng đầu vào đâu cả, tôi vốn thương con, chiều quá đâm hư, xin ông bỏ quá cho. Vậy thế này, thưa ông Sollozzo, tôi nói không là dứt khoát không. Tuy vậy tôi xin thành thật chúc ông vạn sự như ý. Chúng ta có thể mạnh ai nài làm, không vướng víu gì nhau cả. Tôi rất làm tiếc phải buộc lòng từ chối ông.

Sollozzo cúi đầu bắt tay Ông Trùm, rồi Hagen đưa hấn ra xe. Lúc từ biệt Hagen mặt hấn cứ trơ trơ như không.

Hagen trở vào, Ông Trùm hỏi:

— Mà y nghĩ thế nào về thằng này

— Hấn Sicily chính cống, - y trả lời ngắn gọn.

Ông Trùm trầm ngâm gật, sau đó quay sang thằng con, ông nói nhỏ nhẹ:

— Santino, mà y nhớ nhé, chớ bao giờ để cho người khác thấy được bụng dạ mà y. Chớ bao giờ để lộ bài của mà y ra cho người lạ nhìn. Tao nghĩ vì mà y quần con bé kia quá nên đầu óc lảng quáng mất rồi. Bỏ đi con ạ, dẹp đi mà lo làm ăn. Giờ thì mà y đi đi.

Hagen nhận thấy bị bố mắng thoát đầu Sonny cứ thuôn mặt ra, sau đó thành ầm ức. Chẳng nhẽ nó tưởng qua mặt được ông già cái khoản lém phéng kia hay sao? Chẳng nhẽ nó không hiểu nó đã làm một điều tai hại thế nào hay sao? Kiểu này Hagen không muốn làm quân sư cho Don Santino Corleone tí nào hết.

Ông Trùm chờ cho Sonny ra khỏi mới ngồi phịch xuống ghế. Hagen rót rượu hồi cho ông. Don Corleone nhìn lên

— Gọi cho tao Luca Brasi - Ông ra lệnh.

Ba tháng sau, Hagen ngồi trong văn phòng luật sư của mình ngoài phố để làm vội cho xong việc, còn về sớm đi mua quà Giáng Sinh cho vợ cho con. Chuông điện thoại réo làm y phải bỏ dở. Johnny Fontane khoái chí hò hét nhắng nhít. Phim quay xong rồi, cho chạy thử rồi (chạy đi đâu chứ, Hagen nghĩ bụng). Hắn sẽ gửi biểu Ông Trùm một món quà Giáng Sinh búa bổ, hắn sẽ đích thân đưa về, có điều chưa xong việc, không làm sao chuồn được. Hagen sốt ruột nghe. Về khả ái của Johnny không có tác dụng gì với y cả. Tuy vậy y cũng tò mò:

— Quà gì thế?

Johnny tặc lưỡi:

— Bí mật? Biết trước mất thiêng còn gì

Hagen đâm chán liền, đợi Johnny lấy hơi là lịch sự cáo ngay.

Điện thoại lại réo, Hagen đành gạt gạt tờ giấy sang một bên. Đó là Connie. Con bé ở nhà dễ thương bao nhiêu thì đi lấy chồng lắm chuyện bấy nhiêu, suốt ngày ca cẩm về thằng chồng, hai ba hôm lại mò về nhà.

Mà thằng Carlo Rizzi chồng nó cũng chẳng ra gì. Bất tài thất đức vô duyên. Có mỗi cơ sở còn con để kiếm cơm mà cũng làm không xong. Lại còn lố nữa mới lạ chứ. Đã thế lại hay rượu chè, cờ bạc và chơi gái văng mạng, lâu lâu lại về đánh vợ. Con bé bấm bụng mà chịu, chẳng dám mách ai. Chỉ với Tom là dám than thở một ít.

May mà hôm nay nó gọi sang không phải để khóc lóc mà chỉ để hỏi xem nên mua quà gì cho bố mẹ với các anh. Quà của mẹ thì nó

nhắm rồi. Tom nói ra món nào Connie cũng ứ hứ, bực quá, phải quát cô ta mới thôi.

Thôi đành vút mẹ hết giấy tờ đấy đã. Về thôi. Tom mặc áo, vừa lúc đó lại có chuông điện thoại. Y cứ mặc kệ. Nhưng nghe cô thư kí nói là của Michael gọi thì Tom liền vui vẻ cầm máy.

— Tom hả? Tôi và Kay ngày mai định về New York. Có chuyện muốn bàn với ông già trước Giáng Sinh. Chuyện quan trọng đấy. Tối mai cụ có nhà không

— Yên chí, có đấy, - Hagen đáp. - Giáng Sinh cụ không đi đâu đâu. Còn gì nữa không?

Hỏi dò chuyện của Michael cũng khó chẳng kém hỏi dò Ông Trùm.

— Không, - anh nói. - Giáng Sinh thể nào chả tụ tập ở nhà, còn gặp nhau nhiều, đúng không

— Ừ - Hagen đáp.

Michael cúp máy luôn. Ghê không, không nói thừa một lời.

Hagen nhờ cô thư kí nhắn lại vợ y rằng y sẽ về muộn, nhưng sẽ về trước bữa tối. Y ra đường và rảo bước về phía cửa hàng bách hóa. Có ai đó tự dưng đứng chắn trước mặt y. Hagen kinh ngạc, Sollozzo.

— Đừng sợ, có tí chuyện thôi, không có gì đâu, - Sollozzo nói khẽ và cầm tay Hagen.

Cánh cửa chiếc xe đỗ bên lề đường bật mở. Sollozzo nói quả quyết:

— Có chuyện cần, anh ngồi vào đây.

Hagen giật tay ra. Chưa kịp sợ, chỉ mới hơi bực.

— Tôi đang vội, - y nói.

Sau lưng hấn mọc ra hai thẳng. Chân Hagen tự nhiên muốn quy.

— Ngồi vào xe đi, - Sollozzo nói nhẹ nhàng. - Tôi muốn giết chú thì chú đã tiêu rồi. Cứ tin ở tôi.

— Tin Sollozzo?... - Hagen chui vào xe.

Michael Corleone bịp Hagen. Thực ra anh đang ở New York, cách văn phòng của Hagen có vài bước. Anh gọi từ khách sạn Pennsylvania đến. Anh bỏ máy xuống, Kay Adams cũng dập tắt điều thuốc.

— A, nói phét nhá!

Michael ngồi xuống mép giường cạnh cô.

— Tại em đấy thôi, bé con ạ, ở nhà anh mà biết mình ở đây thì a lê, về ngay. Thế là hết đi ăn uống, hết xem hát, còn ngủ với nhau thì khỏi phải bàn, nghỉ khỏe. Về nhà ông già biết mình nợ kia với nhau là chết.

Anh choàng tay và hôn đôi môi ngọt lịm của cô. Mắt Kay nhắm lại. Hạnh phúc đấy, hạnh phúc là thế này đây, Michael nghĩ thầm. Mấy năm chinh chiến ở chiến trường Thái Bình Dương, trên những hòn đảo quái ác kia, lăn lóc trong bùn, trong máu, anh thường mơ về một người con gái như Kay. Đẹp như Kay. Một tấm thân ngà ngọc, mảnh dẻ như Kay. Kay mở mắt và ghì đầu anh vào lòng. Hai người yêu nhau mãi đến lúc phải ăn tối, rồi đi xem hát. Đi qua dãy cửa hàng đến đoạn sáng trưng đầy quà Giáng Sinh, Michael âu yếm nói:

— Nào, em thích gì anh mua tặng.

— Một mình anh là đủ, - cô đáp. - Mà ông bà già anh có chịu em không

— Cái đó không lo, - anh nói. - Chỉ ngại ông già em thôi. Nói thật lắm lúc anh muốn đổi quách họ đi cho rảnh nợ. Nhưng suy cho cùng đổi hay không cũng thế thôi. Còn em thì dứt khoát là theo họ anh đấy chứ?

— Dứt khoát, - Kay nói nghiêm túc.

Hai người quyết định Giáng Sinh này sẽ cưới: Lặng lẽ không ồn ào, chỉ lấy hai người bạn đi làm chứng rồi đăng kí là xong, mọi khoản khác miễn hết. Nhưng Michael cứ nhất quyết muốn cho bố biết. Tất

nhiên ông sẽ không phản đối, miễn đừng có giờ trò giấu giấu điếm điếm là được. Về bố mẹ mình thì Kay không dám nói chắc. Có lẽ cưới xong cho ông bà biết cũng vừa.

— Hai cụ chắc nghĩ rằng em có bầu, - cô nói.

— Thế em tưởng các cụ nhà anh không nghĩ thế chắc? - Michael hăm hứ.

Có một điều cả hai không đã động đến là chuyện Michael phải cắt đứt với gia đình. Thực ra thế này Michael cũng khá xa cách với người thân rồi, nhưng dù sao họ cũng thấy áy náy và khó nói. Trước khi học xong hai người sẽ chỉ gặp nhau thứ bảy và chủ nhật, cùng nghỉ hè chung. Như thế sướng chán rồi.

Ở nhà hát đang diễn vở nhạc kịch hài "Đu Quay", có gã ăn trộm mồm loa mép giải khiến hai người cười đến vỡ bụng. Tan kịch về, trời se lạnh, Kay nép sát vào người Michael.

— Để cưới xong rồi anh mới bắt đầu đánh em, sau đó giả vờ "trộm sao đem tặng em" như người ta hát hồi nãy chứ gì?

Michael bật cười:

— Anh sẽ đi dạy toán... - Một lát anh hỏi - Hay mình đi ăn gì đó rồi hăng về phòng nhé?

Kay lắc, nhưng Michael thấy đói. Thôi được, để gọi đem bánh kẹp lên phòng vậy.

Vào tiền sảnh, Michael đẩy Kay ra quầy báo:

— Chạy mua mấy tờ báo đi em. Để anh lấy chìa khóa.

Anh đứng xếp hàng, sau chiến tranh, các khách sạn thiếu người phục vụ. Cuối cùng lấy được chìa khóa, anh nhìn chung quanh tìm kiếm, Kay đứng bên quầy tay cầm tờ báo. Anh bước đến gần. Cô ngẩng đầu lên và anh thấy cô đang khóc.

— Michael! - Cô thảng thốt. - Mike?....

Anh giật tờ báo trong tay cô. Một tấm ảnh đập ngay vào mắt: Bố anh nằm sóng soài giữa lòng đường, dưới đầu lênh láng một vũng

máu. Fredo ngồi ở mép đường cạnh đó khóc nức nở.

Michael lạnh toát người. Không đau đớn, không sợ hãi, chỉ có hận tê tái. Anh bảo Kay:

— Em lên đi.

Nhưng rốt cuộc anh phải dìu cô vào thang máy. Hai người đứng lặng trong cabin. Vào phòng, Michael ngồi xuống giường và giờ tờ báo. Anh đọc hàng tít:

«Vito Corleone ăn đạn

Ông chủ các sòng bạc bị thương nặng.

Các bác sĩ tiến hành phẫu thuật dưới sự canh phòng cẩn mật của cảnh sát.

Có khả năng đổ máu lớn.»

Bây giờ chân Michael mới bật run. Anh nói:

— Ông già còn sống, bọn khốn chưa hạ nổi cụ.

Anh đọc cả mẩu tin. Ông Trùm bị bắn lúc năm giờ. Nghĩa là lúc anh đang ôm ấp Kay, đang ăn uống và bát phở với cô thì bố anh bị bắn gần chết. Michael nghiêng răng ken két như đang lên cơn đau.

Kay hỏi anh:

— Mình đến bệnh viện chứ anh?

Michael lắc đầu:

— Để anh gọi điện về nhà đã. Bọn bắn ông già phải toàn là những đứa liều lĩnh, biết cụ còn sống chúng sẽ điên lên làm bất cứ điều gì.

Hai số điện thoại trong nhà đều bận, mãi hai chục phút sau Michael mới gọi được. Giọng Sonny trả lời:

— Tôi nghe đây.

— Sonny, tôi đây - Michael nói.

Sonny thở phào nhẹ nhõm:

— Chà, bố khỉ, cả nhà đang lo sốt vó cho mày đấy. Mày ở đâu đấy? Tao đã phái người đến cái phố tỉnh lẻ của mày xem mày thế nào

— Bố làm sao rồi? - Michael hỏi. - Có nặng không

— Nặng lắm, bị trúng năm viên. Nhưng cụ gượng được.

Giọng Sonny nghe hãnh diện thấy rõ.

— Bác sĩ bảo cụ không chết đâu. Thôi, tao đang bận túi bụi đây. Mà đang ở đâu đấy.

— Ở New York, - Michael đáp - Tom chưa nói gì à?

Sonny ngập ngừng:

— Tom bị vồ. Vì thế tao mới lo cho mày, hiểu chưa. Vợ nó đang ở đây, vẫn chưa biết gì, cả cảnh sát cũng vậy. Cứ tạm thế đã. Bọn chó này đã tính trước cả rồi. Về ngay và cấm không hò hé gì hết, rõ chưa.

— Rõ rồi. - Michael đáp. - Nhưng bọn nào chơi biết chưa?

— Biết chứ, - Sonny nói. - Chờ lát nữa Luca Brasi đến thì bọn kia chỉ có toi. Mình đang nắm hết chủ bài mà.

— Một giờ nữa tôi về - Michael nói. - Tôi sẽ đi taxi.

Anh bỏ máy.

Báo đã ra được ba tiếng rồi. Đài chắc cũng đã loan tin. Chẳng nhẽ Luca không biết gì hết? Vậy Luca Brasi biến đi đằng nào? Đúng lúc đó Hagen cũng đang nghĩ đến chuyện ấy. Cũng chính câu hỏi ấy đang làm Sonny Corleone điên đảo.

Năm giờ kèm mười lăm. Ông Trùm đã kiểm tra xong sổ sách kế toán do tay quản lí hãng nhập dầu ăn trình. Ông mặc áo và gõ nhẹ ngón tay lên đầu Fredo đang chúi mũi đọc báo.

— Báo thằng Gatto đưa xe ra, - ông nói - Tao xong rồi, về thôi.

Fredo càu nhàu

— Để con đưa xe ra. Thằng Paulie ốm, nó gọi điện báo bị cảm.

Ông Trùm dăm chiêu nói:

— Tháng này nó ốm ba lần rồi đấy. Chắc phải tìm thằng lái xe khác. Mà bảo Tom luôn đi, tìm thằng nào khỏe khỏe một tí.

Fredo phân trần:

— Thằng Paulie cũng được rồi. Ai chả có lúc ốm. Lái xe thì có gì đâu bố cứ để con.

Nó đi ra. Qua cửa sổ Ông Trùm trông thấy thằng con tắt tả qua Đại Lộ Chín đến bãi đỗ xe. Ông nán lại gọi điện cho Hagen, nhưng văn phòng không có ai thừa. Ông lại gọi về nhà, nhưng ở đó cũng không ai nghe máy.

Bực thật. Ông ngó ra cửa sổ. Chiếc Buick đã chờ sẵn trước thềm. Fredo khoanh tay trước ngực, tựa vào cửa xe nhìn dân tình tíu tít mua quà tết. Ông Trùm cài cúc áo. Tay quản lí mau mắn đưa bánh tô, ông cảm ơn và xuống cầu thang, chả là văn phòng năm ở tầng hai.

Trời mùa đông chóng tối, Fredo đứng đứng tựa cửa xe. Thấy ông già ra khỏi nhà, nó đi vòng qua xe và ngồi vào tay lái. Ông Trùm định mở cửa xe, song lại thôi, bỏ ra sạp trái cây ở góc đường. Ít lâu nay ông có thói quen như vậy, mùa đông thích nhìn các loại quả to mọng, đào và cam vàng ươm bày trên các sạp sơn xanh trông thật ngon lành. Lão bán hàng lảng xãng chạy tới đón.

Ông không chọn gì hết, cứ thế giơ tay chỉ quả nào lấy quả ấy. Chỉ một lần lão chủ sạp gàn ông vì một quả đào hơi bị ủng. Ông Trùm đỡ túi trái cây, trả tiền, lấy tiền trả lại và trở về xe. Vừa quay lưng thì ông trông thấy hai thằng từ góc đường nhô ra. Ông hiểu ngay có chuyện gì rồi: Hai thằng mặc bánh tô đen, mũ đen kéo sạp xuống tận mặt để khỏi bị nhận diện. Nhưng chúng không lường được phản ứng của Ông Trùm chớp nhoáng đến thế, ông ném túi trái cây đi và chạy bổ về xe, nhanh khó ngờ so với thân hình nặng nề của ông, vừa chạy vừa hét:

— Freddie! Freddie!

Mãi lúc ấy hai thằng kia mới kịp rút súng bắn. Viên đạn đầu tiên găm vào lưng Ông Trùm. Cảm giác giống như có ai cầm búa giáng thẳng vào giữa hai bả vai, nhưng bằng sức mạnh của ý chí, ông vẫn quăng mình về phía chiếc xe. Hai viên nữa trúng mông khiến ông đổ

vật xuống đường. Hai thằng nhảy tránh qua những quả đào tung tóe trên mặt đường chạy đến để kết liễu ông. Nhưng đúng lúc ấy Fredo nghe tiếng bố hét đã nhảy ra khỏi xe, cả thầy mất chừng năm giây là cùng. Hai thằng lạ mặt bắn bừa vào thân hình nằm dưới mặt đường thêm hai phát nữa. Một viên xuyên qua tay, may không vào xương, viên kia trúng vào bắp đùi chân phải. Mấy vết thương này đều không nguy hiểm lắm, nhưng máu chảy nhiều đọng thành vũng dưới lưng Ông Trùm. Bấy giờ ông mới ngất đi.

Fredo nghe thấy bố gọi bằng cái tên ông vẫn gọi nó lúc còn bé, nghe thấy hai tiếng súng đầu tiên. Nó nhào ra khỏi xe và đứng sững, quên cả rút súng. Nếu hai thằng kia muốn thì đã hạ nó như bỡn, nhưng chúng cũng hồn vía lên mây rồi. Chúng lúi luôn vào sau góc phố để mặc một mình Fredo với ông bố máu me đầm đìa. Người đi đường lẫn hết vào các ngách cửa, ai đó nằm dán xuống đất, số khác hốt hoảng túm cả đống với nhau.

Fredo rốt cuộc vẫn không rút súng. Nó dường như đâm ngớ ngẩn, ngơ ngác chong mắt nhìn ông bố nằm sấp trên vũng máu đen, Fredo tưởng như cả ao máu. Người nó đờ ra như thể bị bóng đè. Người từ tứ phía bắt đầu ngoi ngóp bò ra, ai đó trông thấy Fredo xui xuống, bèn kéo nó vào vệ đường và để nó ngồi lên vỉa hè. Một đám đông xúm lại bên Ông Trùm. Chiếc xe cảnh sát đầu tiên rú còi chạy tới, mọi người lúc đó mới giãn ra. Theo sát sau là xe của tờ báo Daily News có máy bộ đàm. Từ trong xe, một tay nhiếp ảnh phóng ngay mấy ảnh trên chỗ Ông Trùm đang nằm bầm lia lịa. Xe cứu thương xò tới. Tay nhiếp ảnh quay sang chụp Fredo đang ngồi khóc hu hu, cái điệu nó bôi nước mắt nước mũi khắp cả bộ mặt đá đẽo với cặp môi dày và cái mũi nung núc trông vừa là lạ vừa buồn cười. Cảnh "cá chìm" liền nhào ngay vào đám đông, xe cảnh sát kéo đến thêm.

Một cảnh sát ngồi xổm bên Fredo mà hỏi nó. Fredo vẫn còn chưa lại hồn. Gã thám tử thọc tay vào túi nó rút ví ra. Gã liếc mắt nhìn qua

bằng lái của hắn và huyết sáo gọi tay cùng đi. Trong chớp mắt toán "cá chìm" làm hàng rào tách Fredo khỏi đám đông. Gã thám tử mò trong bao da dưới nách nó lấy ra khẩu súng tự động. Fredo được xốc dậy và đẩy lên một chiếc xe không mang biển số. Chiếc xe rô máy chạy, xe nhà báo bám dính theo sau. Tay nhiếp ảnh bấm lia lịa, chụp mọi thứ, mọi người.

Trong vòng nửa giờ sau vụ mưu sát, Sonny Corleone nhận liên tiếp bốn cú điện. Đầu tiên là thám tử John Phillips. Tay này ăn lương của nhà Corleone và có mặt trong toán "cá chìm" đến hiện trường sớm nhất.

— Ông có nhận được giọng tôi không - Gã hỏi.

— Được - Sonny đáp. Hắn đang mơ màng thì bị vợ dựng dậy nghe điện.

Phillips nói hấp tấp:

— Có kẻ bắn ông cụ nhà ở trước văn phòng. Cách đây mười lăm phút. Cụ bị nặng nhưng còn sống, đã được đưa đến nhà thương Pháp rồi. Ông Fredo hiện đang ở trong bót quận Chelsea. Bao giờ được thả nhớ gọi bác sĩ xem cho ông ta. Tôi sẽ đến bệnh viện xem cụ nhà có thể nói gì được không. Có gì tôi sẽ báo ngay.

Sandra, vợ Sonny không hiểu có chuyện gì mà mặt chồng bỗng dựng đờ tía, mắt long lên sòng sọc.

— Gì thế anh? - Chị ta hỏi.

Sonny phẩy tay quay đi che ống nói:

— Chắc chắn còn sống chứ?

— Chắc chắn, - tay thám tử đáp. - Máu ra nhiều, nhưng thương tích có lẽ không đến nỗi nào.

— Cảm ơn, - Sonny đáp. - Thường anh một thiên. Tám giờ sáng mai nhớ ở nhà, sẽ có người đưa đến.

Hắn tì hai tay lên bàn cúi nhìn máy điện thoại. Hắn thu hết ý chí buộc mình phải ở lại. Hắn thừa biết điểm yếu nhất của hắn là máu

điên, còn bây giờ chính là lúc nếu nổi máu điên lên là chết. Trước hết phải gọi Hagen đã. Hắn chưa kịp thò tay ra thì chuông điện thoại lại réo. Vừa nghe nói đó là phóng viên từ Daily News hẳn úp luôn.

Gọi đến nhà Hagen thì chị vợ ra nghe. Sonny hỏi:

— Tom về chưa?

Chị ta đáp:

— Chưa thấy. Khoảng mười lăm phút nữa mới về, tôi đang chờ cơm đây.

— Bảo nó gọi điện sang tôi ngay nhé, - Sonny nói.

Hắn cố gắng đánh giá tình hình cho thật tinh táo. Cố nghĩ xem ở địa vị hắn, ông già sẽ hành động thế nào. Mới nghe đủ biết ngay vụ này chỉ có Sollozzo, nhưng Sollozzo không đời nào dám đụng đến một người như Ông Trùm nếu không có một thế lực mạnh đứng sau lưng. Nghĩ chưa đến đâu cả thì chuông điện thoại lại đổ lần nữa. Giọng nói trong ống nghe nhỏ nhẹ gần như âu yếm, hỏi:

— Santino Corleone phải không

— Sao? - Sonny hỏi lại.

— Tom Hagen đang ở chỗ chúng tôi, - giọng kia nói. - Khoảng ba tiếng nữa chúng tôi sẽ thả, anh ta sẽ chuyển đề nghị của chúng tôi. Còn bây giờ xin chớ vọng động. Không nên gây thêm phiền phức vô ích. Đẳng nào thì cũng là việc đã rồi, phải tinh táo mới được. Ai cũng biết tính anh nóng nên cứ phải dạn hờ thế, xin anh tự kiềm chế một chút.

Giọng nói nghe có vẻ chế nhạo. Có lẽ là Sollozzo, nhưng chưa thật chắc chắn. Sonny lấy giọng thật khổ não nghẹn nghẹn đáp lại:

— Được tôi sẽ chờ đợi.

Sollozzo cúp máy. Sonny đưa tay nhìn chiếc đồng hồ vàng to đùng và ghi lại giờ lên tấm vải trải bàn trắng cho khỏi quên.

Hắn sa sầm mặt ngồi phịch xuống chiếc ghế đầu bên bàn bếp.

— Sao thế, Sonny? - Vợ hắn hỏi.

Hắn bình tĩnh trả lời:

— Bố bị bọn nó bắn.

Trông thấy mặt chị chàng thất sắc, hắn nạt:

— Khóc cái gì, còn sống. Chỉ đến thế thôi, không còn gì thêm đâu, đừng lo.

Hắn không hở chuyện Hagen. Chuông điện thoại lại réo lần thứ tư. Đó là Clemenza. Giọng nói hỗn hển của lão béo nấc lên trong ống nghe:

— Mà biết tin gì chưa - Lão hỏi.

— Nghe rồi, - Sonny đáp. - Nhưng chưa chết đâu.

Im lặng một lúc lâu, sau đó Clemenza thở dài thườn thượt mấy hơi.

— Ớn Chúa.

Rồi lão lo lắng hỏi lại:

— Mà biết chắc đấy chứ? Tao nghe nói ông ấy chết ngay ngoài đường kia mà?

— Còn sống. - Sonny nhắc lại. Hắn căng tai nghe từng lời lão kia. Nghe có vẻ xúc động thật sự, nhưng nghề của lão là phải đóng kịch cho giỏi mà.

— Bây giờ mà phải đứng ra cáoáng đáng công việc đấy, Sonny, - Clemenza nói. - Mà bảo làm gì nào?

— Chú đến đây đã, - Sonny đáp. - Đem luôn cả thằng Paulie nữa.

— Thế thôi hả? - Clemenza hỏi lại. - Hay đưa mấy thằng đến bệnh viện và sang bên mà nữa nhé?

— Không cần, chú với thằng Paulie cứ đến đây, - Sonny nói. - Đến luôn nhé.

Im lặng. Clemenza bắt đầu hiểu ra. Sonny làm ra vẻ thật tự nhiên:

— Mà thằng quý nó biến đi đằng nào thế nhỉ? Bố khi, hắn có việc gì thế không biết?

Tiếng thờ hỏn hển trong ống nghe tắt lạng chần chừ một lúc. Clemenza mới đáp:

— Nó ốm, nó bị cảm, phải nằm nhà. Chớm lạnh là ốm lên ốm xuống.

Sonny dỏng tai lên ngay:

— Máy tháng lại đây nó ốm nghỉ việc mấy lần rồi?

— Ba bốn lần gì đấy, - Clemenza đáp. - lần nào tao bảo thay, Fredo cũng gàn. Thực ra chẳng có gì đáng lo ngại cả, mày biết đấy, mười năm nay mọi việc đều suôn sẻ cả đấy thôi

— Đúng thế, - Sonny nói. - Tôi đợi chú ở nhà ông già. Nhất thiết phải đưa cả thằng Paulie theo đấy. Chú đi ngang đón nó luôn. ốm hay không mặc kệ. Chú hiểu rồi chứ?

Rồi không chờ lão kia trả lời, hấn bỏ máy. Chị vợ khóc không ra tiếng. Hấn liếc sang, khàn khàn dặn:

— Người mình có hỏi bảo gọi sang nhà bố cho tôi theo số điện riêng của cụ. Người lạ thì bảo cô không biết gì hết. Nếu vợ Tom gọi đến thì cứ nói nó đang có việc phải ở lại ít lâu.

Hấn ngừng lại một lát:

— Có gì thì cứ gọi cho tôi, nhưng chuyện vợ vẫn thì dẹp. Mà đừng có lo nữa, không sao đâu.

Hấn ra khỏi nhà. Trời đã tối hẳn, gió thảng chập giạt từng cơn. Sonny mạnh bạo bước vào bóng tối. Cả tám nhà trong nửa vành khuyên trên đường cây công viên đều thuộc về Ông Trùm Corleone hết. Hai nhà đầu tiên ở ngõ vào cho gia đình của bọn đàn em trung thành thuê; mấy đứa độc thân, cũng đàn em trong băng, thuê tầng một. Trong sáu nhà còn lại quây thành hình bán nguyệt, một nhà của Tom Hagen, một nữa của Sonny, nhà thứ ba nhỏ bé xuềnh xoàng hơn cả dành cho Ông Trùm. Ba căn nhà cuối cùng Ông Trùm cho các bạn già cùng sinh tử trước đây ở nhờ, lúc cần các chiến hữu sẽ ra đi không chần chừ. Cái góc công viên có vẻ hiền lành, nhưng thực ra lại

là một pháo đài bất khả xâm phạm. Tám nhà, mỗi nhà có một đèn pha nên cả vùng sáng rực, đổ mà nắp lánh gì được. Sonny sang đường và mở cửa vào nhà bố mẹ bằng chìa khóa riêng.

Hắn lên tiếng gọi:

— Mẹ, mẹ đâu rồi?

Bà mẹ dưới bếp đi lên, kéo theo cả mùi ớt rán thơm lừng. Không để bà kịp mở miệng nói câu nào, Sonny nắm tay bà ấn ngồi xuống ghế.

— Người ta vừa tin cho con hay, - hắn nói. - Có điều mẹ đừng hoảng. Bố đang nằm bệnh viện, cụ bị thương. Mẹ thay đồ vào với bố một tí. Sẽ có xe đến đón mẹ. Được không mẹ?

Bà mẹ nhìn thẳng mặt hắn:

— Ông ấy bị đạn hả? - Bà hỏi bằng tiếng Italia.

Sonny gật. Mẹ hắn cúi đầu tỏ vẻ thành kính một chút rồi trở vào bếp. Sonny theo sau. Hắn nhìn bà tắt ga, bỏ cái chảo ớt rán dờ xuống, rồi ra khỏi bếp và leo cầu thang lên buồng ngủ. Hắn bốc vội miếng bánh, cặp thịt làm miếng sandwich ăn tạm, mỡ dây hết cả ra tay. Sau đó hắn vào văn phòng của bố ở trước nhà, mở ngăn tủ bí mật và lôi ra một máy điện thoại. Đó là điện thoại riêng của Ông Trùm, đăng kí với một tên giả theo một địa chỉ giả. Việc đầu tiên Sonny gọi cho Luca Brasi. Không có ai thừa. Thế là hắn gọi sang Brooklyn cho một caporegime khác là Tessio, một người trung thành hết mức với Ông Trùm. Sonny kể sơ cho lão biết việc xảy ra và lệnh lấy năm chục thủ hạ tin cẩn. Một phần đưa sang bệnh viện, một phần sang đây, sang Long Beach có việc cần.

— Clemenza cũng xuất quân rồi chứ - Tessio hỏi.

— Tạm thời tôi chưa muốn dùng đến toán Clemenza, - Sonny đáp. Nghe qua Tessio hiểu ngay, lão im lặng một lúc mới nói:

— Xin lỗi, Sonny, tao nói với mày chuyện này, tao chắc ông già mày cũng sẽ nói như tao thôi. Đừng nóng vội, tao không tin

Clemenza có thể phản bội.

— Cảm ơn chú, - Sonny nói. - Tôi cũng không tin, có điều cứ phòng trước là hơn, phải không chú?

— Ừ - Tessio đồng ý.

— Còn thế này nữa, - Sonny tiếp. - Thằng em tôi nó đang theo học ở Hanover. Chú bảo đưa nào ở Boston sang đấy đón nó về giúp. Để nó ngồi tạm ở đấy đợi ít lâu cho yên yên một tí đã. Tôi sẽ gọi điện báo cho nó hay. Cũng là đề phòng thế thôi, biết đâu đấy.

— Được rồi, - Tessio nói. - Tao lo việc xong sẽ đến ngay. Mà biết mặt bọn lính tao đấy chứ

— Rồi sẽ biết. - Sonny đáp và bỏ máy.

Hắn đến một két sắt gắn trong tường và mở ra. Hắn lấy một cuốn sổ bìa da màu xanh đánh dấu trang theo vần chữ cái. Hắn lật một lúc và tìm đúng cái hắn đang tìm: "Ray Farrell. 5.000\$, Giáng Sinh". Bên cạnh là số điện thoại. Sonny quay số.

— Farrell hả? Tôi đây. Santino Corleone đang nói đây. Tôi có việc gấp phải nhờ anh. Nhờ anh kiểm tra lại hai số điện xem có ai gọi đến hay gọi đi đâu trong ba tháng vừa rồi không.

Và hắn đọc số điện của Paulie Gatto và Clemenza.

— Quan trọng lắm, - hắn tiếp. - Nếu hôm nay anh cho biết luôn thì Giáng Sinh sẽ có thêm lí do mà vui chơi đấy

Còn bây giờ thì phải suy nghĩ, cân nhắc, nhưng trước hết phải gọi lần nữa cho Luca Brasi đã. Vẫn không có ai thừa, đáng sợ thật. Hắn cố xua đi nỗi lo lắng. Nghe bản tin xong thế nào Luca cũng mò đến thôi. Sonny ngả mình trên ghế bành. Một giờ nữa trong nhà sẽ không có chỗ mà chen, từng đứa phải có nhiệm vụ rõ ràng, nhưng mãi đến bảy giờ, lúc đã có thời gian để suy nghĩ, hắn mới ý thức được rằng việc xảy ra nghiêm trọng đến mức nào. Mười năm nay, đây là lời thách thức đầu tiên đối với gia đình Corleone, với quyền lực của nó. Rõ ràng đây là mưu kế của Sollozzo, nhưng đố thằng Sollozzo dám

đụng đến nhà này nếu không có ít nhất một trong Ngũ Đại Gia New York. Chắc là nhà Tattaglia. Nghĩa là hoặc đổ máu, hoặc bỏ súng qui hàng, chịu theo những điều kiện của Sollozzo. Sonny nhếch mép cau có. Thằng Thổ xảo quyệt đã tính hết rồi, nhưng số hắn xui. Ông Trùm còn sống nghĩa là phải đánh lớn. Có trong tay hung thần Luca Brasi, có các chỗ dựa thần thế và sức mạnh của gia đình Corleone thì kết quả cuộc chiến thế nào khỏi phải nói nhiều. Sonny lại thoáng thấy lo. Thằng cha Luca Brasi này biến đi đằng nào thế nhỉ?

CHƯƠNG 3

Kể cả Hagen, trong xe có cả thầy năm người. Y bị nhồi vào ghế sau, bị kẹp cứng giữa hai thằng lúc nãy vừa tóm cổ y ngoài đường. Sollozzo ngồi ghế trước. Thằng ngồi bên phải Hagen kéo sụp mũ của y xuống. Hagen chẳng còn nhìn thấy gì nữa.

Xe chạy không lâu, chỉ chừng hai mươi phút, rồi lúc ra khỏi xe, Hagen không biết mình đang ở đâu, trời lúc này đã tối. Hagen bị đưa vào một gian phòng nửa nổi nửa chìm và bị ấn ngồi xuống cái ghế làm bếp.

Sollozzo ngồi bên kia bàn, bộ mặt đen nhẻm của hắn toát lên một vẻ ác hiểm thế nào đó.

— Chú đừng lo, - Sollozzo nói. - Tôi biết trong nhà Corleone chú làm việc trí óc chứ không phải chân tay. Tôi muốn chú giúp cả hai, cả bên chú, cả bên tôi.

Hagen đốt thuốc, tay y run bần bật. Một đĩa đem vào chai rượu rót ra tách cà phê đưa cho y. Hagen uống ừng ực. Y đã hết run, chân tay thấy đã cứng cáp.

— Sếp của chú đã xa chơi hoàng tuyền, - Sollozzo lên tiếng và im bật.

Nước mắt Hagen túa ra đầm đìa.

Sollozzo nói tiếp:

— Ông ấy bị hạ ngay giữa đường, bên cạnh văn phòng của mình. Vừa nghe tin, tôi lập tức đi tìm chú luôn. Chú hãy giúp tôi thỏa thuận với Sonny.

Hagen nín thinh. Y ngạc nhiên thấy mình đau đớn đến mức ấy. Vừa tuyệt vọng, vừa khiếp sợ.

Sollozzo tiếp:

— Sonny có lẽ sẽ chấp nhận đề nghị của tôi, đúng chứ? Chú cũng biết là vụ này ngon ăn. Ma túy có triển vọng sáng sủa lắm. Đây là một hũ vàng, chỉ một hai năm là mình phát lớn. Ông Trùm lạc hậu với thời cuộc quá, thời của ông ấy qua rồi tuy ông ta chưa hiểu ra. Đau khổ mà làm gì, chết là hết, không thể cứu vãn gì được nữa. Tôi sẵn sàng trở lại hội đàm, còn chú thì phải khuyên Sonny đồng ý.

Hagen nói:

— Không xong đâu. Sonny sẽ chơi chết bỏ...

Sollozzo ngắt lời:

— Đây chẳng qua chỉ là máu nóng lúc đầu thôi. Phải khuyên giải anh ta mới được. Tôi được Tattaglia và tất cả những người theo ông ta giúp. Tất cả các gia đình khác ở New York sẽ cố làm hết sức để tránh đụng đầu công khai. Đánh nhau chỉ tổ hỏng việc mất người. Nếu bọn tôi và Sonny dàn xếp được với nhau thì không một băng nào trong cả nước can thiệp vào hết, kể cả những bạn bè lâu đời nhất của Ông Trùm.

Hagen ngấm các ngón tay, chẳng nói chẳng rằng.

Sollozzo gạ gẫm tiếp:

— Ông Trùm xuống tay mất rồi, nếu không thì đã chẳng tài nào cho ông ta vào bẫy được. Các nhà khác không tin ông ấy bởi vì ông ấy chọn chú làm Consigliere, mà chú thì không phải dân Sicily, ngay cả dân Italia cũng không phải nốt. Nếu phải đánh lớn công khai thì nhà Corleone đi đứt và ai cũng thiệt cả, kể cả tôi. Các mối của Ông Trùm Corleone trong giới chính khách đối với tôi quan trọng hơn tiền bạc. Chú thử nói chuyện với Sonny, với các caporegimes, cố giúp mọi người tránh đổ máu đi.

Hagen đặt tách trà xuống, bọn kia rót rượu cho y.

— Để tôi thử xem, - y nói. - Nhưng thuyết phục Sonny không phải dễ. Còn Luca Brasi thì đến cả Sonny cũng chịu không trị được. Ông

nên coi chừng thằng cha này. Nếu tôi chịu làm mối lái cho các ông thì chính tôi cũng phải né hẩn đấy.

Sollozzo nói thản nhiên:

— Luca để tôi liệu. Chú cứ lo Sonny và lũ con Ông Trùm đi. Nhớ nói bọn nó rằng nếu hôm nay mấy thằng đàn em tôi không bị tôi cấm chỉ thì chúng đã cho cả thằng Fredo mất sống. Căng nhau mà làm gì? Chú cứ bảo thằng Fredo còn tới giờ là ớn tôi đấy.

Cuối cùng thì Hagen đã trấn tĩnh được. Chỉ đến giờ y mới chịu tin rằng Sollozzo không định khừ y hoặc giữ y làm con tin. Nỗi khiếp sợ lui ngay, Hagen cảm thấy hết sức nhẹ nhõm và đỏ mặt lên vì xấu hổ. Sollozzo chăm chú theo dõi y, mồm tùm tùm ra ý thông cảm.

Làm sao bây giờ? Nếu không nhận làm thuyết khách cho Sollozzo thì không chừng bị thịt mất. Mà sao lại không nhận. Y chẳng qua chỉ trình bày đề nghị của bọn kia một cách khôn khéo mà thôi, việc đó thì thằng Consigliere nào chả phải làm. Và nếu cân nhắc cho kĩ ra thì Sollozzo cũng không phải là không có lí. Phải ngăn chặn đổ máu giữa hai cánh Corleone và Tattaglia bằng bất kì giá nào. Nhà Corleone cứ đưa đám Ông Trùm tử tế, xong quên hết mọi chuyện để bắt tay nhau mà làm ăn. Lúc nào có dịp thì hỏi tội thằng Sollozzo cũng chưa muộn kia mà.

Hagen ngược mắt lên, hình như Sollozzo đã đi guốc trong bụng y. Thằng Thổ cười mỉm. Bỗng Hagen tê điếng như bị điện giật. Có chuyện gì với Luca Brasi rồi? Tại sao Sollozzo cứ ngồi cười mỉm trông đều thế. Nhớ Luca Brasi đã phản thù rồi thì sao? Hagen nhớ lại hôm Ông Trùm Corleone cự tuyệt Sollozzo, Luca Brasi sau đó đã được gọi đến gặp riêng Ông Trùm, nhưng hai người nói gì với nhau thì không ai biết. Nhưng bây giờ không phải lúc tra chuyện đó. Cốt sao thoát khỏi cái tổ quỷ này trốn về được Long Beach, pháo đài kiên cố của gia đình Corleone đã.

— Tôi sẽ cố làm được đến đâu hay đến đó, - y bảo Sollozzo. - Tôi nghĩ rằng ông nói có phần đúng, giá Ông Trùm còn sống chắc cụ cũng nhắc chúng tôi làm như vậy trong tình thế hiện tại.

Sollozzo đắc chí gật đầu:

— Tuyệt cú mèo! - Hấn phán. - Tôi không thích đổ máu. Tôi là người làm ăn, mua máu tôi cũng xót tiền.

Chuông điện thoại réo, một thằng ngồi phía sau Hagen cầm máy. Hấn im lặng nghe rồi nói cộc lốc:

— Được.

Hấn đến bên Sollozzo và ghé tai sắp thì thầm gì đó. Thằng Thổ tái mặt, mắt long lên sòng sọc. Sống lưng Hagen lạnh toát. Sollozzo nhìn y phân vân và Hagen chợt hiểu rằng bọn kia sẽ không thả y ra. Có chuyện gì đó xảy ra và thế là y lại phải đứng bên bờ vực thẳm.

Sollozzo nói:

— Lão già vẫn sống. Năm viên đạn xuyên qua cái xác Sicily của lão, ấy thế mà lão vẫn sống nhăn mới ghê.

Hấn nhún vai dửng như cam chịu.

— Khổ tôi rồi, - hấn bảo Hagen. - Cả tôi, cả chú. Xúi quẩy quá!

CHƯƠNG 4

Về đến cư xá Long Beach, Michael Corleone trông thấy một dây xích to tướng giăng ngang lối đi hẹp dần vào khuôn viên. Cả tám ngọn đèn pha rọi sáng lóa khoảng trống hình bán nguyệt. Phải đến cả chục chiếc xe đậu dọc mép đường cong. Hai gã đàn ông lạ mặt ngồi đung đưa trên sợi xích nói chuyện dông dài. Anh không biết mặt họ.

— Anh bạn là ai? - Một gã nói giọng Brooklyn hỏi.

Michael xưng danh. Từ ngôi nhà ngoài cùng, một người bước ra nhìn anh chăm chăm.

— Con Ông Trùm, - người đó nói. - Để tôi đưa đi.

Michael bước theo, đến trước cửa vào nhà lại có hai người chặn lại, sẫm soi một lúc rồi mới cho vào. Trong nhà toàn người là người, Michael không nhận ra ai cả. Vào phòng khách, anh thấy Theresa, vợ Hagen, chị ta ngồi thẳng đuỗn, bất động trên divăng và hút thuốc. Trên cái bàn con trước mặt có mỗi cốc Whisky, lão Clemenza to béo ngồi sòng sọt bên kia divăng. Mặt lão caporegimes vẫn bình thản, nhưng trước trán mồ hôi cứ rịn ra thành hạt, điều xì gà ướt nhoét nước bọt kẹt vào giữa các ngón tay.

Clemenza đứng dậy đón Michael và rầu rầu mặt bắt tay anh tỏ ý thông cảm. Lão nói:

— Bà già anh vào nhà thương trông nom ông cụ. Không sao đâu, rồi sẽ đâu vào đấy thôi.

Paulie Gatto cũng bước đến chào hỏi. Michael tò mò nhìn gã. Biết Paulie là cận vệ của bố mình, nhưng Michael chưa biết rằng hôm nay gã kêu bị cảm nên không đi làm. Anh để ý ngay bộ mặt căng thẳng trên bộ mặt ngăm ngăm của thằng cận vệ. Nghe nói Paulie xưa nay chơi kĩ, có nhiều hứa hẹn, làm việc nhanh gọn lắm. Hôm nay gã

xuống sắc. Michael thấy có một bọn nào đó thập thò trong góc, nhưng anh không nhận ra. Đấy không phải người của Clemenza. Tập hợp mọi cái lại Michael hiểu ra: Clemenza và Gatto đang bị nghi ngờ. Tưởng Paulie cũng có mặt lúc Ông Trùm bị mưu sát, Michael nhìn đường nét loắt choắt như mặt chồn của gã, hỏi:

— Fredo thế nào, không sao cả chứ?

Clemenza đáp thay:

— Nó vừa tiêm xong, giờ đang ngủ.

Michael đến hôn vào má vợ Hagen. Anh rất quý Theresa.

— Đừng lo cho Tom, - anh nói khẽ. - Mọi việc sẽ đâu vào đấy. Chị nói chuyện với Sonny chưa?

Theresa nép vào người anh một chút và lắc đầu. Người nhỏ nhắn, rất xinh, trông chị giống người Mỹ hơn là người Italia. Lúc này chị không còn hồn vía nào nữa. Michael cầm tay chị đỡ dậy và đưa vào văn phòng Ông Trùm.

Sonny ngồi sau bàn giấy, một tay cầm cuốn sổ tay màu vàng, tay kia cầm bút chì. Trong phòng chỉ có hắt với caporegime Tessio. Michael nhận ra lão và hiểu ngay bọn láng cháng ngoài kia là bọn nào. Tessio cũng tay bút, tay sổ.

Trông thấy em dắt vợ Hagen vào, Sonny đứng dậy và ôm lấy Theresa:

— Đừng sợ, Theresa, - hắt nói, - Tom vẫn bình thường. Chẳng qua bọn kia muốn để Tom đem các đề nghị bên đó chuyển về, nghĩa là trước sau chúng cũng thả thôi. Tom không dính vào công việc, chỉ là luật sư của bọn tôi, ai động đến anh ấy làm gì.

Hắt buông Theresa ra và kéo tuột Michael vào lòng hôn đánh chụt một cái làm Michael cứ trố mắt ngạc nhiên. Michael xô anh ra và lầu bầu:

— Cả đời quai nhau vỡ đầu, bây giờ lại giờ trò âu yếm!

Lúc bé hai anh em đánh nhau suốt.

Sonny nhún vai:

— Tao gọi sang Hanover mà không thấy chú mày đâu, đang lo sốt vó. Tao thì kệ xác mày, có chết cha mày đi tao cũng mặc, nhưng rồi biết nói thế nào với bà già? Nguyên một chuyện ông già đã đủ lắm rồi.

— Mẹ thế nào?

— Ác chiến lắm. - Sonny nói. - Có phải lần đầu đâu. Tao cũng thế. Lúc ấy mày còn bé, chẳng biết quái gì cả, rồi lúc mày lớn lên thì nhà mình đã êm ấm rồi.

Hắn im một lúc rồi tiếp:

— Mẹ đang ở bệnh viện. Bác sĩ bảo ông già sẽ qua khỏi.

— Hay bọn mình cũng vào đấy đi? - Michael hỏi.

Sonny lắc đầu:

— Chừng nào chưa xong hết mọi việc, tao không có quyền rời khỏi nhà, - hắn nói khô khốc.

Chuông điện thoại réo. Sonny cầm máy chăm chú nghe. Michael làm như vô tình bước đến bên bàn và nhìn vào cuốn sổ tay màu vàng. Một dọc tám cái tên. Đứng đầu là Sollozzo, Phillip Tattaglia và John Tattaglia. Michael như bị dội nước sôi: Anh vào quấy rầy Sonny và Tessio đúng lúc họ đang lên danh sách những kẻ phải khứ.

Sonny bỏ máy.

— Hai đứa ra ngoài tí nhé. - Hắn bảo Theresa và Michael. - Anh với Tessio phải làm nốt công việc đã.

Vợ Hagen nước mắt đầm đìa, thút thít hỏi:

— Có phải tin Tom không anh?

Theresa hoảng quá run cầm cập. Sonny ôm vai chị đưa ra cửa.

— Anh thề là nó không có việc gì mà - Hắn nói. - Em cứ ngồi ngoài kia chờ anh, có gì anh sẽ báo ngay.

Hắn đóng cửa. Michael đã chễm chệ ngồi trong chiếc ghế bành bọc da. Sonny liếc anh một phát sắc lẹm và quay về bàn.

— Liệu đấy, Mike - hẳn nói - Mà ngồi đấy là phải nghe những chuyện không khoái tai đâu.

Michael đốt thuốc.

— Nhớ tôi giúp được gì thì sao?

— Thôi đi, - Sonny gắt - Bố mà biết mày dâ vào đây thì chết tao.

Michael bật dậy:

— Đồ gỗ đá kia, bố là bố tôi, nghe chưa? Tôi cũng đỡ dần được gì chứ! Không có phải bắn nhau, để tôi làm việc gì khác cho. Tôi cấm anh quát nạt tôi như tuồng bé con đấy. Tôi cũng ra trận, cũng bị thương như ai chứ, anh không nhớ à? Tôi cũng giết khối đũa ra kia, bọn Nhật đấy. Anh sợ cái gì nào? Sợ tôi thấy máu là ngã quay lơ ra đấy chắc?

— Mà còn tính quát tao “giơ tay lên” nữa chắc? - Sonny nhẹ giọng. - Thôi được, mà ngồi đây canh máy.

Đoạn hẳn quay sang Tessio.

— Người ta vừa báo những điều mình đang thiếu. - Hẳn liếc sang Michael. - Có đũa đã dắt bọn kia đến bắn ông già. Có thể là Clemenza, cũng có thể là Paulie Gatto, thằng này chọn đúng hôm nay mà ốm mới hay chứ. Tao đã biết đũa nào rồi, nhưng để thử xem đầu óc mày làm việc thế nào, chẳng gì mà cũng là “học giả” mà. Mà bảo đũa nào bán mình cho Sollozzo nào?

Michael lại ngồi xuống, ngừa người ra ghế. Anh thông thả điếm lại trong óc tất cả những gì mình biết. Trong đế chế Corleone, Clemenza giữ chức caporegimes. Ông Trùm đã giúp Clemenza trở thành triệu phú, hơn hai chục năm nay Clemenza là bạn thân của Ông Trùm. Lão nắm giữ một trong những vị trí then chốt trong tổ chức. Bán Ông Trùm thì Clemenza được lợi gì? Tiền, lão rất giàu thật, nhưng lòng tham người ta biết đâu là cùng. Quyền lực ư? Muốn thanh toán một món nợ cũ, tự ái vì nghĩ không được quan tâm? Không bằng lòng việc cử Hagen làm Consigliere? Hay lão tiên đoán trúng Sollozzo sẽ

thắng thế, nên theo hấn thì lãi hơn? Không, Clemenza không thể phản. Nhưng liền đấy Michael buồn rầu hiểu ra rằng mình nghĩ vậy chỉ vì không muốn Clemenza chết. Lúc còn bé, lão béo vẫn cho anh quà và dắt anh đi chơi mỗi khi bố anh bận. Không, không phải Clemenza. Nhưng rất có thể Sollozzo muốn chèo kéo về mình một nhân vật cỡ Clemenza trong bộ máy của Don Corleone mới đáng.

Paulie Gatto. Paulie còn chưa gọi là giàu được. Hấn có dư dả một chút, đang phát lên, nhưng muốn có đủ tất cả thì đòi hỏi phải mất khá nhiều thời gian nữa. Hấn còn trẻ và dĩ nhiên còn muốn leo cao, muốn vươn tới quyền lực. Phải, có lẽ Paulie thì phải hơn... Michael nhớ lại hai thằng cùng đi học với nhau và anh mong rằng đó không phải là Paulie.

Anh lắc đầu:

— Cả hai đều không phải, - anh nói.

Anh nói thế vì biết rằng Sonny đã biết hết rồi. Nếu buộc phải quyết án thì Michael đã nêu đích danh tội phạm là Paulie Gatto. Sonny mỉm cười:

— Mà yên chí, - hấn nói. - Clemenza không sao đâu. Paulie đấy.

Michael nhận thấy Tessio nhẹ cả người. Lão cũng là caporegimes và lo lắng cho Clemenza như một chiến hữu. Ngoài ra, một khi sự phản bội không phải ở cấp cao nhất thì nghĩa là tình thế cũng chưa đến nỗi nào.

— Mai tôi đưa bọn đàn em về được rồi chứ - Tessio hỏi.

— Để ngày kia, - Sonny đáp. - Từ giờ tới đó đừng để đứa nào biết chuyện Paulie cả. Xin lỗi chú, tôi muốn nói chuyện tâm tình với thằng em một tí, chuyện riêng. Chú chờ cho một lúc ngoài phòng khách nhé? Còn bản danh sách mình làm nốt sau. Chú thử bàn trước với Clemenza

— Rồi rồi, - Tessio đáp. Lão đi ra khỏi phòng.

— Sao anh biết thằng Paulie phản - Michael hỏi.

— Người mình bên công ty điện thoại nói, - Sonny giải thích. - Người ta đã rà lại hết mọi cuộc điện đàm của Paulie. Cả của Clemenza nữa. Tháng vừa rồi Paulie Gatto ốm ba lần và ba lần đều có đũa gọi điện cho nó từ trạm điện thoại tự động trước văn phòng ông già. Hôm nay cũng gọi. Chắc bọn nó kiểm tra xem có ai thay thế Paulie chưa, hay nó vẫn đi làm. Có thể bọn nó còn có ý gì khác nữa. Bây giờ cái đó không quan trọng, - Sonny so vai. - May mà là Paulie. Thiếu Clemenza thì bọn mình mệt lòi kèn ra đấy.

— Nghĩa là chiến tranh - Michael bắn khoăn hỏi.

Sonny nhìn anh nghiêm khắc:

— Tom về là nổ luôn. Phải, chiến tranh, trừ phi ông già ngăn thì thôi.

— Sao không đợi xem bố quyết định thế nào đã. - Michael hỏi.

Sonny ngờ vực nhìn anh:

— Thế mà cũng đòi đeo huân chương! Bọn kia đã kề súng vào đầu mình rồi, chú em ạ, phải đánh thôi. Tao chỉ sợ bọn nó không thả thằng Tom.

— Tại sao? - Michael ngạc nhiên.

— Bọn nó tóm thằng Tom vì cho rằng ông già chắc chết bọn nó sẽ thỏa thuận được với tao, và thằng Tom sẽ là trung gian chuyển cho mình những điều kiện của chúng. Bây giờ ông già không chết, bọn nó hiểu rằng tao sẽ không chịu, nghĩa là thằng Tom không cần cho bọn nó nữa. Chúng có thể thả, mà cũng có thể thịt, cái đó hoàn toàn do Sollozzo quyết định hết. Nếu thịt là để dọa mình; cho mình thấy rằng bọn nó không đùa đâu.

Michael hỏi:

— Thế tại sao Sollozzo lại tin rằng có thể điều đình với anh được?

Sonny đỏ bừng mặt, không trả lời ngay.

— Vài tháng trước thằng Sollozzo đến nhà mình đề nghị làm ăn với hẳn: Tổ chức buôn ma túy. Ông già gạt đi. Nhưng trong lúc nói

chuyện, tao buột miệng trót đại một câu và hấn đoán ngay ra rằng tao ham. Tao ngu quá, ông già đã giềng tao một trận đến nơi, bảo tao vạch áo cho người xem lưng, bới cả những bất đồng trong nhà ra cho người ngoài thấy. Thằng Sollozzo mới tính rằng nếu loại được cái vương mắc chính thì tao sẽ chịu bắt tay làm ăn với hấn. Không có ông già thì nhà mình mất một nửa lực lượng. Nếu vậy tao phải chơi xả láng mới may ra giữ được tình thế. Tới đây ma túy là ăn nhất. Bọn mình rồi phải điều đình thôi. Sollozzo sai hạ ông già không phải thù oán cá nhân gì đâu. Hấn hành động như một người làm ăn. Tao có làm với hấn cũng vì lợi ích đại cuộc thôi. Tất nhiên hấn sẽ không để tao đến gần đâu mà phải né né một tí để phòng hờ. Tuy hấn cũng thừa biết rằng nếu tao nhận các điều kiện của hấn rồi thì các cánh khác sẽ không để sau đây vài năm tao lại gây cuộc chiến chỉ để trả thù đâu. Hơn nữa, hấn còn có nhà Tattaglia đứng sau nữa.

— Nhưng nếu chúng giết được ông già thì sao? - Michael hỏi.

— Thằng Sollozzo thế nào tao cũng xin huyết - Sonny đáp tình bơ.
- Tao không sá gì hết. Tao chấp cả Ngũ Đại Gia New York xúm vào đánh tao đây. Tao phải cắt tiết cả nhà Tattaglia không để thoát đứa nào. Dù mình có chết hết, tao cũng chơi.

— Nếu là bố thì bố sẽ không chơi đâu, - Michael nhỏ nhẹ nhận xét.
Sonny hung hăng phẩy tay:

— Tao biết tao không bằng bố. Tao chỉ nói mày điều này: Tao chắc bố cũng phải gật. Về khoản cận chiến thì khó thằng nào chơi lại tao. Thằng Sollozzo biết thừa đi rồi. Tessio và Clemenza cũng thế. Tao có đầu danh trạng, lần đầu tiên tao giết người lúc tao mới mười chín, nhà mình đụng trận và tao đã giúp bố rất nhiều. Bởi vậy tao không ngán chó gì hết. Hơn nữa tao lại nắm hết chủ bài đây rồi. Mẹ, tao mà tìm ra Luca rồi sẽ biết tay tao!

— Luca mà ghê thế cơ à? - Michael tò mò hỏi. - Tại sao hấn lại có ý nghĩa quyết định thế?

Sonny gật đầu:

— Hấn sức địch muôn người. Tao muốn thả hấn ra đi săn ba anh em nhà Tattaglia. Còn thằng Sollozzo tao sẽ tự tay làm lòng lấy.

Ngoài phòng khách có tiếng đàn bà rú lên. Bỏ mẹ rồi, vợ Tom, Michael nghĩ. Anh lao bổ ra cửa. Mọi người đang xúm xít quanh divăng: Tom Hagen ngượng nghịu ôm vợ. Chị vợ khóc nức nở và Michael hiểu ra, trông thấy chồng, chị mừng quá hét lên lúc nãy. Hagen gỡ tay vợ, ấn chị ngồi xuống divăng. Y nhăn nhó chào Michael:

— Rất mừng gặp chú, Michael, mừng lắm!

Đoạn bỏ vào văn phòng, không thèm để mắt đến chị vợ đang khóc như mưa. Gần ấy năm sống trong nhà Corleone có khác, Michael thầm nghĩ một cách tự hào khó hiểu. Ông già đã để lại dấu ấn của ông ở Hagen cũng như ở Sonny, mà cả ở chính mình nữa mới lạ chứ.

CHƯƠNG 5

Lúc gần bốn giờ sáng, cả bọn tụ tập trong văn phòng Ông Trùm. Sonny, Michael, Tom Hagen, Clemenza và Tessio. Hagen đã đẩy được Theresa về nhà lúc nãy.

Paulie Gatto vẫn ngồi chờ ngoài phòng khách, không ngờ rằng bọn thủ hạ của Tessio đã được lệnh giám sát hắn không rời mắt.

Tom Hagen nhắc lại đề nghị của Sollozzo. Y kể lúc nghe tin Ông Trùm còn sống, Sollozzo đã định khử y thế nào. Tom cười mát:

— Ngay cả trước Tối Cao Pháp Viện chưa chắc tôi đã múa lưỡn khỏe như trước cái thằng Thổ quái quỷ ấy hôm nay. Tôi hứa sẽ thuyết phục gia đình mình điều đình với hắn, dù ông già còn sống. Tôi bảo tôi lừa anh như bỡn, Sonny ạ. Tôi kể lể chuyện hồi bé tôi với anh chơi thân với nhau thế nào và - nói anh bỏ quá cho - tôi bảo hắn rằng anh đang muốn chiếm ghế tiên chỉ trong nhà nữa. Lạy Chúa tha lỗi cho con.

Tom ngượng ngùng quay sang Sonny cười. Sonny bèn giơ tay lên ra ý hiểu rồi, cho qua. Michael ngồi duỗi dài trên ghế bành bên máy điện thoại quan sát cả hai người. Lúc Hagen bước vào phòng, Sonny nhảy bổ đến ôm y, khiến Michael sốt ruột nghĩ rằng Tom Hagen gần gũi Sonny hơn với chính anh.

— Bây giờ ta vào việc, - Sonny ra lệnh. - Phải vạch kế hoạch hành động ngay. Tôi với Tessio vừa phác qua mấy điểm. Tessio, chú đưa Clemenza xem tờ danh sách đi.

— Nếu mình ra quyết định thì phải gọi cả Fredo chứ, - Michael nói.

— Đành phải bỏ thằng Fredo đấy vậy, - Sonny cau có gạt đi. - Bác sĩ bảo nó vừa bị sốt nặng, cần phải được yên tĩnh tuyệt đối. Chắc lúc ông già bị bắn ngã, nó gãy luôn rồi. Với nó xưa nay ông già là Chúa Trời mà. Tao với mày thì khác, Michael.

Hagen nói nhanh:

— Thôi được, bỏ Fredo đấy. Cứ để anh ta đứng ngoài cuộc. Còn anh, Sonny, chừng nào chưa xong hết mọi việc, anh đừng có thò mũi ra đường đấy. Ở đây anh an toàn. Không được coi thường Sollozzo, trong nghề này, hắn cũng loại tổ sư, anh chị bự đấy. Bệnh viện có ai canh không?

Sonny gật đầu:

— Cảnh sát gác ngoài cửa, bọn đàn em gia đình ta không rời ông già một bước. Thế nào, Tom, cậu xem danh sách bọn này được không

Hagen nhíu mày đọc tên các con thịt.

— Sonny anh bị tình cảm chi phối đấy. Bố khi, nếu là ông già thì cụ sẽ làm ăn có tính toán thiệt hơn. Anh hiểu chứ? quan trọng nhất lúc này là Sollozzo. Khử xong hắn là mọi cái sẽ xuôi. Ta lấy máu bọn Tattaglia làm gì?

Sonny nhìn các caporegimes. Tessio nhún vai:

— Mà cũng chẳng dễ ăn đâu.

Clemenza im lặng tỏ ý đồng tình. Sonny bảo lão:

— Một việc phải làm là thằng Paulie, cái đó khỏi phải bàn cãi nữa. Thằng đầu số phải là nó.

Lão caporegime béo gật đầu.

— Luca làm sao thế nhỉ? - Hagen hỏi. - Tôi thấy Sollozzo có vẻ không sợ gì Luca hết. Vì vậy tôi thấy lo cho thằng Luca. Nếu nó phản thù mình thì chết dờ liền. Đó là việc đầu tiên cần phải xác minh ngay. Có ai tiếp xúc được với Luca không?

— Chẳng ma nào biết nó đâu cả, - Sonny đáp. - Suốt buổi tối tôi phôn đến nhà nó không biết mấy lần. Hay nó đi ngủ bậy?

— Không có đâu, - Hagen gạt đi. - Thằng Luca không bao giờ ở qua đêm cả. Vào chơi xong là ra luôn. Michael, - Y quay sang bảo

Michael, - chú thử gọi điện cho nó xem. Cứ mười lăm phút gọi một lần, bao giờ được mới thôi.

Michael quay số. Đầu dây bên kia chuông kêu giống giả một lúc. Không có ai thưa.

— Này Tom, - Sonny nói hấp tấp, - cậu là quân sư, cậu thử nghĩ mưu xem. Cậu bảo mình phải làm gì bây giờ?

Hagen rót Whisky, nhấp một ngụm rồi mới lên tiếng:

— Mình sẽ hội đàm với Sollozzo, chờ ông già nắm lại công việc. Cùng lắm, mình có thể thỏa hiệp với hắn. Bao giờ ông già dậy, cụ sẽ có biện pháp và các cánh phải nghe theo cụ hết.

Sonny nóng mặt:

— Nghĩ là anh nói tôi không chơi nổi thằng Sollozzo chứ gì?

Tom Hagen nhìn thẳng vào mắt hắn:

— Chơi thì anh chơi được. Nhà Corleone mạnh lắm. Mình có Clemenza và Tessio, nếu phải đánh đấm, họ sẽ kiếm cho anh cả ngàn tay súng. Nhưng nếu vậy cả vùng Miền Đông này sẽ loạn lạc đổ máu và các nhà khác sẽ đổ tội hết cho mình. Mình tự đứng lại chuốc thêm bao nhiêu kẻ thù. Ông già dạy mình làm cách khác kia.

Sonny hỏi vặn:

— Thế nhờ ông già không qua khỏi thì cậu có kế gì hờ quân sư?

Hagen bình tình đáp:

— Tôi biết rằng anh sẽ không chịu, nhưng lúc đó tốt nhất là anh nên nhận những đề nghị của Sollozzo và nhảy vào ma túy. Thiếu các mối của ông già, thiếu uy tín của cụ thì gia đình Corleone sẽ yếu đi một nửa. Không có Ông Trùm thì các cánh khác ở New York sẽ về phe Sollozzo và Tattaglia hết, ít ra là để tránh cuộc binh đao lâu dài. Nếu ông già chết thì anh đồng ý đi. Tới đó hẵng hay.

Sonny giận tái mét mặt:

— Mà nói dễ nghe nhỉ? Bọn nó đâu có bắn ông già mà?

Hagen kiêu kì nói nhanh:

— Với ông già thì tôi cũng là con như anh hay Michael thôi, chưa biết chừng lại còn khá hơn là khác. Tôi nói với anh trên danh nghĩa là cố vấn. Còn nếu anh muốn biết ý kiến riêng của tôi thì nói anh biết, tôi chỉ muốn tự tay bóp chết từng thằng một không sót một móng.

Sonny sượng sùng:

— Xin lỗi cậu, tớ chỉ buột miệng thế thôi, Tom.

Nhưng thực ra hẳn đâu có buột miệng. Máu mủ là máu mủ, người ngoài ai hiểu được. Sonny cau có ngẫm nghĩ, tất cả bối rối ngồi im chờ đợi. Thế rồi Sonny thở ra một tiếng và bình tĩnh nói:

— Thôi được, mình sẽ đợi đến khi ông già khỏi. Nhưng cả cậu nữa, cũng phải ngồi yên ở đây, Tom, không việc gì phải liều mạng vô ích. Còn mày cũng phải cẩn thận hơn mới được, Michael, tuy tao không nghĩ rằng thằng Sollozzo định chơi cả nhà mình đâu. Nó chơi thế tất cả sẽ chống lại nó, tuy vậy mày cũng phải cẩn thận Michael. Chú Tessio, chú cho người của chú sẵn sàng, bảo bọn nó nghe ngóng binh tình trong thành phố xem thế nào. Chú Clemenza, giải quyết xong thằng Paulie, chú cho người của chú đến đây và đến đăng bệnh viện thay cho tốp của Tessio. Còn tạm thời, chú Tessio hăng để tốp của chú ở lại bệnh viện đã. Tom, ngay sáng mai, cậu bắt đầu đàm phán với Sollozzo và Tattaglia qua điện thoại, hoặc qua trung gian. Michael, mai mày lấy hai đũa trong toán của Clemenza đến nhà Luca Brasi chờ nó về hoặc hỏi xem nó lủi vào đâu. Nếu nó đã biết chuyện không khéo nó đã mò đến cửa họng thằng Sollozzo rồi cũng nên. Không bao giờ tao chịu tin nó lại phản ông già, bất kể thằng Thổ có gạ gẫm nó kiểu gì đi nữa.

— Có nên lôi Michael vào đây không? - Hagen hỏi một cách nghi ngờ.

— Cậu nói phải, - Sonny chịu ngay. - Michael, thôi để đấy. Mày cứ ngồi đấy mà canh điện thoại, cái đó cần thiết hơn.

Michael không nói gì. Anh thấy bối rối, thậm chí còn xấu hổ nữa. Clemenza và Tessio ngồi ngay cuối bàn, cố giấu sự coi thường đối với anh. Michael cầm máy, quay số điện của Luca Brasi, ấn chặt ống nghe vào tai và nghe những tiếng tút dài.

CHƯƠNG 6

Đêm đó Clemenza ngủ chập chờn không yên. Lão dậy sớm, tự tay sửa soạn bữa điểm tâm, mình khoác áo choàng tắm cũ kĩ, chân đi đôi dép lê bằng nhung đỏ, lão tha thẩn khắp nhà tính toán công việc sắp tới. Hôm qua Sonny đã nói rõ: Phải khừ ngay thẳng Paulie Gatto. Nghĩa là ngay hôm nay.

Clemenza lo quá. Không phải là vì Paulie do lão đưa lên lại trở mặt phản thù. Cái đó không ảnh hưởng gì đến lão. Nói cho cùng thì tất cả đều biết rõ Paulie và mọi cái đều đề cao gã. Paulie là con nhà Sicily gốc, lớn lên bên lũ con Ông Trùm, học cùng một đứa con trong số đó, thằng Michael. Đã qua thử thách và tỏ ra hữu dụng. Sau khi lập đầu danh trạng, gã được trả lương rất khá, ăn phần trăm của đám bao thầu đánh cá bên East Side và được ăn chia với các nghiệp đoàn. Clemenza ngờ rằng Paulie còn liều xé rào đi kiếm ăn lẻ, vi phạm nghiêm lệnh của gia đình Corleone, nhưng điều đó chỉ càng làm Clemenza ưa gã hơn. Ngựa hay thường trái chứng mà, đứa nào gan lì và ranh ma mới dám coi thường mệnh lệnh chứ. Tất nhiên bọn trẻ cần nhiều tiền tiêu pha, chuyện đó là lẽ thường tình. Có ai dám ngờ Paulie Gatto làm phản?

Không, sáng nay Clemenza lo cái khác. Khừ thẳng Paulie Gatto thì dễ thôi, không có gì đáng nói, nhưng lấy ai thay gã làm cận vệ bây giờ? Đối với một thằng tép riu cà mềng thì đây là một sự cân nhắc đáng kể, một ân huệ lớn, phải cân nhắc cẩn thận mới được. Phải chọn một thằng siêng năng và chu đáo. Phải lì lợm, để nhớ bị vồ còn biết giữ mồm giữ miệng. Phải được nuôi dưỡng bằng luật omerta Sicily ngay từ lúc còn ẵm ngửa kia.

Một vấn đề nữa, phải trả cho nó bao nhiêu để nó gánh trách nhiệm mới? Có gì lộn xộn là thằng cận vệ phải phơi mình hứng đạn đầu

tiên. Clemenza nhiều lần đã bảo Ông Trùm rằng bọn đáng giá trong đám tép riu cũng phải được trả đáng tiền, nhưng Ông Trùm cứ lờ tịt. Có lẽ nếu Paulie không túng bắn thì đã không bị Thăng Thổ câu mất.

Thay được Paulie Gatto xem ra chỉ có ba thằng. Một là thằng lâu nay vẫn cai quản bọn bao đờ, bao xổ số người da đen ở Harlem. Thằng này to con, đòn nặng như lực sĩ chuyên nghiệp, tính tình lại đàng hoàng, hào phóng. Trông nhả nhận ra phết, nhưng ai cũng phải gờm nó. Mọi cái đều được hết. Nhưng suy nghĩ thêm nửa tiếng nữa, Clemenza đành phải ngậm ngùi gạt đi: Thằng này có vẻ thân với bọn da đen. Và lại, đưa nó lên, thằng khác thay vào chỗ đó khó mà bằng được. Thằng thứ hai cũng được Clemenza để mắt. Chăm chỉ, gan lì cóc tía và giữ kỉ luật không ai bằng. Nó chuyên việc hỏi thăm các con nợ chạy làng trong khu Manhattan. Hồi mới đầu nó cũng chỉ là thằng đi biên số đề thôi, đã lâu la gì đâu. Nhưng thế cũng lại không hay: Mới là thằng đòi nợ làm sao mà nhảy một phát lên vị trí quan trọng như vậy được. Cũng phải tuần tự mà lên chứ.

Rốt cuộc Clemenza đành chấm Rocco Lampone. Rocco làm cho nhà Corleone chưa lâu nhưng cũng lên khá. Hắn đã đánh nhau ở Bắc Phi, bị thương và được giải ngũ năm 1943. Lúc đó Lampone còn khập khiễng nhiều, nhưng Clemenza cứ lấy, hồi ấy thiếu người quá. Clemenza khoái cái đầu óc tinh táo của hắn. Lampone hiểu rằng chẳng việc gì phải liều thân ầu nếu có thể đổi một án nhẹ hay một món tiền phạt lớn, thực ra đâu có đáng gì so với món hắn thu được. Hắn hiểu rằng dọa non còn hơn dọa già. Hắn làm gì đều kín tiếng, không ồn ào, cái đó mới thật là cần.

Clemenza thấy nhẹ cả mình như một viên quản lí tận tụy vừa giải quyết xong một bài toán hóc búa trong vấn đề nhân lực. Vậy là lão sẽ lấy Rocco Lampone. Clemenza định thân chinh tham gia thực hiện nhiệm vụ không chỉ vì muốn giúp thằng Rocco đang thiếu kinh nghiệm trong đầu danh trạng, mà còn để thanh toán món nợ riêng

với Paulie Gatto nữa. Paulie là do lão đỡ đầu nâng niu, lão đã kéo gã làm cận vệ, qua mặt những đứa xúng đáng và đáng tin hơn, lão đã giúp gã lập đầu danh trạng và hết sức tiến cử gã. Paulie không chỉ phản gia đình Corleone, gã còn phản cả ông thầy của gã là Peter Clemenza, phản thù phải bị trừng trị thẳng tay mới được

Còn lại mọi cái đã được tính kĩ rồi. Ba giờ chiều. Paulie Gatto sẽ đưa xe của gã đến đón Clemenza. như mọi bận Clemenza đến quay điện thoại gọi Rocco Lampono. Lão chỉ nói:

— Hôm nay đến tao trước hai giờ chiều. Có việc đấy.

Đáp lại chỉ có một tiếng cụt lủn:

— Rõ.

Clemenza bỏ máy. Lão đã báo cho bọn đàn em đến thay toán của caporegime Tessio trong nhà Ông Trùm rồi, nghĩa là bớt được một mối lo nữa. Bọn đàn em của lão toàn những đứa nhanh nhẹn, chúng sẽ tự làm đâu ra đấy.

Còn chán thì giờ hay xuống rửa cái Cadillac tí nhỉ? Cứ hễ lau xe là đầu óc lão sáng sủa ra, suy nghĩ dễ hơn. Lão nhớ lại ông bố lão hồi bên Italia thích lấy bàn chải cọ rửa mấy con lừa của mình thế nào.

Clemenza loay hoay với chiếc xe trong ga ra ầm, lão không chịu được lạnh. Với thằng Paulie này phải cẩn thận mới được, gã đánh hơi thấy nguy hiểm nhanh như chuột ấy, khác ý một tí là biết ngay, huống hồ bây giờ gã đang hốt đến sồn ra quần vì Ông Trùm không chết, lì đến mấy bây giờ cũng phải cố gắng cà kê lên. Nhưng sự phụ đã chơi thì đệ tử còn tránh vào đâu. Trước hết, phải tìm cách giải thích hợp lí cho việc thằng Rocco đi cùng. Thứ hai là phải nghĩ xem nên nói đi đâu và để làm gì cho thằng Paulie tin.

Kể ra cũng không nhất thiết phải làm thế. Thằng Paulie có thể khừ êm mà khỏi lôi thôi dài dòng với gã làm gì. Mạng gã nắm chắc trong tay rồi. Nhưng Clemenza quen làm ăn kĩ, không bao giờ cho phép mình làm ẩu, làm liều. Hơn nữa, một khi còn một chút nguy hiểm nào

thì cứ nên loại trừ trước đi là hơn. Mà thiếu gì chuyện cơ chứ, rốt cuộc đây là cái chuyện sinh tử cơ mà.

Peter Clemenza vừa rửa chiếc Cadillac màu xanh da trời của mình, vừa dượt thử vai kịch, kiểm tra lại từng cử chỉ, từng vẻ mặt. Lão sẽ tỏ ra gay gắt, làm như Paulie có lỗi gì đấy. Cái đó sẽ làm thằng Paulie thính mũi và đa nghi kia sẽ chẳng biết đâu mà lần, hoặc ít ra là làm gã cuống một chút. Thân thiện chỉ tổ làm gã thêm ngờ. Tất nhiên cũng không nên làm quá. Có thể chơi vai ông sếp lo lắng, lơ đãng và hơi bực. Bây giờ đến thằng Lampono. Tự nhiên thấy thằng này lù lù ở đấy thì làm gì Paulie chả hốt, hơn nữa, thằng Rocco lại ngồi ghế sau. Phải ôm vô lăng khi thằng Rocco ngồi ngay sau lưng thì còn chống vào đâu được. Clemenza lau chùi chiếc Cadillac đến bóng lộn lên. Kế hoạch ma lắm. Rất ma nữa là khác. Có nên lấy thêm thằng nào không nhỉ? Có lẽ không nên. Lão tính rất đơn giản, lỡ sau này có thằng nào trong số bọn đồng lõa tự dưng muốn khai báo chạy tội thì có phải chết mình không? Nếu nhân chứng chỉ có một thằng thì hai thằng khai hai đảng, coi như hòa. Nếu có hai nhân chứng thì lão thua đứt đuôi còn gì. Thôi cứ như trước mà làm.

Bực một cái là không thể phi tang đi được. Phải để lòi xác gã ra kia. Cứ cho gã biến mất tăm đi có phải là hay hơn không? Thường thì quăng xác xuống biển hay vùi xuống đồng lầy New Jersey bên chỗ mấy ông bạn của gia đình, thỉnh thoảng lại dùng những cách phức tạp hơn. Nhưng lần này phải để lộ lộ mà làm gương cho mấy thằng phản thùng thấy đó mà liệu thần hồn, đồng thời còn để đối phương biết nhà Corleone không có ngù ngờ đâu. Sollozzo phải tức sặc máu khi thấy thằng nội gián bị lộ mặt. Gia đình Corleone phải khôi phục lại một phần uy tín chứ. Vụ Ông Trùm ăn đạn vừa rồi bọn kia chắc cười vào mũi nhà này.

Clemenza thờ dài. Chiếc Cadillac đã lên nước bóng lộn như gương thế mà lão vẫn chưa nghĩ được cách giải thích. Rồi chợt lão

ngắn cả người. Vừa đơn giản, vừa tự nhiên mà giải thích được mọi điều, cả sự có mặt của Rocco Lampone lẫn việc hắn đi cùng Paulie và tại sao lại phải giữ bí mật mọi hành động. Lão sẽ bảo Paulie rằng ba thằng có nhiệm vụ đi tìm chỗ sẵn sàng “rải ỏ”.

Mỗi khi sắp có đụng độ giữa các gia đình Mafia, hai bên liền kiếm một chỗ để đặt bàn doanh. Ở đó “lính” trái nệm nằm luôn dưới sàn như cá hộp. Làm thế không phải để người nhà khỏi bị vạ lây, đàn bà trẻ con không dính vào chuyện binh đao, không ai động đến bao giờ. Động vào thì cả đàn bà trẻ con bên mình cũng không yên cơ mà. Ở đây chẳng qua người lo xa thì phải biết đào hang mà tránh con mắt nhòm ngó của đối phương và của cảnh sát nếu bọn có m rưng mỡ can thiệp vào chuyện tranh chấp giữa các băng.

Thông thường chỗ rải ỏ phải do một caporegime tin cậy đi thuê sau đó phải chở nệm đến. Đó là căn cứ để khi nào chuyển sang phản công thì xuất phát đi đột kích. Một việc như vậy không cử Clemenza đi thì cử ai? Và lão đem theo hai thằng thân cận giúp sức là đúng quá còn gì? Hơn nữa - Clemenza cười khẩy - thằng Paulie ăn tham sẽ chắc mẩm phen này được Sollozzo trả khá cho những tin tức bí mật chết người thế này.

Lát sau Rocco Lampone đến. Clemenza bèn dặn dò hắn phải làm gì. Lampone nhìn lão vừa ngạc nhiên vừa hàm ơn, đấy là một sự cất nhắc vượt cấp, hắn được người ta tạo điều kiện để lập công với gia đình. Hắn cung kính cảm ơn Clemenza và lão tấm tắc tự khen mình tinh đời. Lão vỗ vai Lampone:

— Từ mai này sẽ không chỉ có bát ăn mà còn bát để nữa, màu mỡ ra phết. Nhưng chuyện đó ta bàn sau. Mà cũng biết đấy, trong nhà bây giờ còn lắm chuyện hệ trọng hơn.

Rocco vội phẩy tay ngăn lại, hắn biết chứ, khoản thưởng thì cứ tà tà, có mất đi đâu mà lo.

Clemenza vào phòng dụng cụ, mở két lòi ra một khẩu súng lục và đưa cho Lampone.

— Mà cầm lấy cái này, - lão nói. - Không qua kiểm kê, chẳng ma nào lần ra đâu. Xong rồi mà cứ quẳng bên cạnh Paulie. Sau đó ôm vợ con xuống Florida mà phởn. Cứ tạm chi tiền túi ra rồi tao sẽ hoàn đủ. Chơi bời, tắm nắng cho sượng đời. Mà nhớ vào khách sạn Corleone dưới Miami Beach mà ở để tao còn biết chỗ đi tìm lúc cần.

Bà vợ Clemenza gõ cửa bảo Paulie Gatto đã đến. Xe của gã đậu ngay trước nhà. Clemenza từ gara đi ra, theo sau là Lampone. Lão caporegine ngồi huých một cái xuống ghế trước bên cạnh Gatto, lầu bầu đáp lại lời chào của gã. Lão cau có nhìn đồng hồ làm như đang bức Gatto đến muộn. Bộ mặt lười cày của Paulie ngậy ra cố đoán xem có chuyện gì. Hắn càng nhăn nhó tợn khi thấy Lampone ngồi xề luôn đằng sau.

— Ngồi dịch ra mà, Rocco. Mà che hết cả gương tao còn nhìn thấy con khi gì nữa, người ngợm cứ như con trâu ấy.

Lampone ngoan ngoãn chuyển sang ngồi sau Clemenza, làm như hắn thấy thẳng kia nói phải.

Clemenza cắn nhần với Gatto:

— Thằng khùng Sonny són dái lại rồi. Chưa gì đã lo rải ổ. Nó bắt tao đi tìm nhà bên Weet Side mới bỏ mẹ chứ. Mà với thằng Rocco chịu trách nhiệm đem nệm với đồ ăn đến cho đầy đủ hết trước khi nó ra hiệu lặn. Mà có nhắm được chỗ nào không?

Y như rằng, máu tham lam làm mờ mắt Paulie. Gã cắn câu ngay, thềm nhắm xem bán cái tin này cho Sollozzo bao nhiêu thì vừa mà quên mất hiểm họa sát sườn. Mà thằng Lampone ra vai cũng khá, cứ nhìn ra cửa sổ chẳng để ý quái gì cả. Clemenza lại tự khen mình chọn đúng mặt gửi vàng.

Gatto nhún vai:

— Để nghĩ xem đã.

— Nghĩ đi, nhưng phải nhìn đường mà lái đấy, - Clemenza lầu bầu - Tao phải đi New York luôn hôm nay chứ không phải ngày mai đâu.

Chập choạng tối cả bọn đã vào đến thành phố. Dọc đường chẳng đứa nào buồn nói chuyện. Clemenza bảo Paulie đánh xe qua khu Washington Heights. Cả bọn đi xem mấy căn hộ, sau đó Clemenza bảo Paulie dừng xe ở đại lộ Arthur đờ lã. Rocco Lampono cũng bị bỏ lại trong xe, còn ông sếp Clemenza thì ghé vào nhà hàng Vera Mario gọi một bữa ăn nhẹ: Một đĩa thịt bê với sa lát, tán dăm ba câu chuyện với mấy người quen. Một giờ sau lã trở lại xe, ngồi vào, Gatto và Lampono vẫn ngồi chờ.

— Chó thật, - lã căn năn. - Đi bỏ hơi tai rồi lại gọi người ta về Long Beach. Thằng Sonny bảo có việc gấp, rải ổ cứ thư thả hăng. Rocco, nhà máy trong phố, hay bọn tao đưa máy về nhé?

Rocco bình thản đáp:

— Tôi còn để xe ở đằng nhà sếp, phải đưa về cho con vợ ngày mai nó đi làm.

— Vậy thì cùng đi Long Beach rồi lát nữa về vậy.

Cả bọn lại im thin thít mà đi. Ra đến con lộ ngoài rìa thành phố bỗng Clemenza nói:

— Paulie, dừng lại tao ra tí.

Thầy trò đi với nhau mãi nên Gatto chẳng lạ gì sếp. Lã hồi này có tuổi, hể tí rượu vào lại buồn đái. Đang lái ngon trớn cũng cứ phải dừng lại cho lã trút bầu tâm sự. Chiếc xe rẽ xuống con đường đất dẫn ra đồng lầy. Clemenza ra khỏi xe và chui vào bụi cây cạnh đó xả một bãi thật sự. Xong đâu đấy, lã quay lại. Lã vừa mở cửa xe vừa đưa mắt ngó quanh. Trên lộ không một ánh đèn. Tối mù.

— Làm đi, - Clemenza nói.

Trong xe vang lên tiếng súng. Thân hình Paulie Gatto nhảy dựng lên, đập ngực vào tay lái rồi trườn xuống ghế. Clemenza vội vàng lùi

lại để khỏi bị dây máu.

Rocco Lampono ra khỏi xe và quăng khẩu súng xuống đám sinh lầy. Sau đó cả hai hối hả chạy sang một chiếc xe khác giấu ở gần đó và chui tọt vào. Lampono quờ quạng dưới đệm xe, tìm được chìa khóa. Hắn mở máy và đưa Clemenza về nhà. Sau đó hắn lại quay về New York theo lối khác và đánh xe về nhà mình ở Manhattan.

CHƯƠNG 7

Buổi tối trước hôm Ông Trùm bị mưu sát, tên tay chân trung thành nhất và đáng gờm nhất của ông chuẩn bị đi gặp kẻ thù. Cách đây mấy tháng Luca Brasi đã móc nối được bọn bên phe Sollozzo. Đích thân Ông Trùm ra lệnh cho gã làm việc đó. Luca từ đấy bắt đầu lê la ở các hộp đêm do gia đình Tattaglia trông coi, bắt bớ với một con điểm ngon mắt nhất trong đám. Nằm với con kia, gã luôn mồm làm nhảm rằng ở nhà Corleone người ta trừ gã, chẳng biết người biết của là gì cả. Một tuần thì chủ hộp đêm Bruno Tattaglia lân la bắt chuyện với Luca. Bruno là con út của Tattaglia và theo như người ta biết thì không có nhúng tay vào cái nghề nuôi gái béo bở của gia đình. Tuy nhiên gái các "động" New York nhiều cô đã học nghề trong "đào viên" lừng danh với bầy vũ nữ căng dài của hộp đêm Bruno. Lần đầu tiên không có gì ngoắt ngoéo hết, Bruno Tattaglia đề nghị Luca làm giúp chân "giữ trật tự". Gã được săn sóc gần một tháng trời. Luca Brasi đóng vai một bác đàn quá lứa si mê em bé xinh gái, Bruno thì ra dáng một người làm ăn tính chuyện lôi kéo một nhân viên đặc lực của đối thủ cạnh tranh. Một lần nói chuyện, Luca Brasi giả bộ cắn câu. Gã nói:

— Chỉ với một điều kiện. Không bao giờ tôi chống lại Bố Già đâu. Tôi kính trọng Don Corleone và biết rằng trong công việc cụ ưu tiên cho bọn con đẻ chứ hạng như tôi thì không ăn giải gì.

Bruno Tattaglia còn trẻ và coi cánh già cổ lỗ kiểu Luca Brasi, Don Corleone và thậm chí ông bố đẻ của nó chẳng ra gì, ngoài mặt cố cung kính hết cỡ, nhưng trong bụng lại khinh như mề. Lúc ấy nó nói:

— Bố tôi cũng không mong gì ông sẽ chống lại Corleone. Mà chống làm gì? Thời này ai cũng muốn yên thân, có phải cái thời loạn lạc như ngày xưa đâu. Chẳng qua nếu ông cần việc thì tôi sẽ nói lại

với bố tôi. Một người như ông thiếu gì chỗ để dựng cho chúng tôi. Công việc làm ăn của bọn tôi nên cần phải có những người chắc chắn trông coi để khỏi có gì trục trặc. Nếu ông có nhã ý? xin cứ cho biết.

Luca nhún vai:

— Bên kia tôi cũng đã sướng chán.

Chuyện chỉ có thế.

Thực chất hành động của Luca Brasi là nhằm gây cho nhà Tattaglia ấn tượng rằng gã đã biết ý định mở bằng nghề buôn ma túy rất có ăn mà muốn tự động góp vào đó một tay. Nếu việc này mà xuôi thì có thể gã may mắn biết được gì đó về các kế hoạch của Sollozzo, đồng thời thăm dò xem Thằng Thổ có giở trò gì ngáng chân Ông Trùm Corleone không. Hai tháng sau, Luca báo cáo Ông Trùm rằng hình như Sollozzo đành cam phận chịu lép. Ông Trùm ra lệnh gã tiếp tục dò la, nhưng từ từ thôi, đừng có làm mạnh quá.

Trước hôm Ông Trùm bị bắn, Luca ghé vào hộp đêm. Gần như ngay lập tức Bruno Tattaglia ngồi sà luôn vào chỗ gã.

— Một người quen của tôi muốn nói chuyện với ông, - nó nói.

— Dẫn anh ta vào đây xem nào, - Luca đáp. - Người quen của anh thì nói chuyện có sao đâu.

— Không ạ. - Bruno nói. - ông ấy muốn nói chuyện riêng không có ai chứng kiến cả.

— Nhưng ông ta là ai mới được chứ - Luca hỏi.

— À, một người quen, - Bruno đáp qua quýt. - Ông ấy có một vài đề nghị với ông. Đêm nay được không ạ?

— Thôi được, - Luca đồng ý. - Bao giờ và ở đâu

Bruno hạ giọng:

— Bốn giờ sáng tiệm sẽ đóng cửa. Nếu ông muốn thì xin nói chuyện ngay tại đây trong lúc người ta dọn dẹp cũng được.

“Bọn này đã biết thói của mình” - Luca nghĩ thầm. Bốn giờ chiều gã mới ngủ dậy rồi tiêu khiển bằng cách đánh bạc cò con với mấy đứa trong nhà hay bắt một con bé nào đó. Thành thạo đi xem hát, vào bar uống rượu, không bao giờ chịu ngủ trước lúc rạng sáng. Vì thế nên bọn kia mới hẹn lúc bốn giờ sáng.

— Ủ - Gã nói. - Vậy thì bốn giờ.

Luca ra khỏi hộp đêm, vẫy taxi về nhà ở Đại Lộ Mười. Gã ở một mình hai phòng: Muốn vào được phòng gã, phải đi qua nhà ngoài, nên Luca Brasi vừa lòng chỗ này lắm. Vừa có vẻ gia chính ấm cúng, lại vừa an toàn.

Vậy là Thăng Thổ sắp thò đuôi chồn ra rồi đấy. Nếu mọi cái trót lọt và Sollozzo hở ra cái gì thì có thể Giáng Sinh này sẽ có một món quà không đến nỗi nào để mừng Ông Trùm đây. Vào trong phòng. Luca rút dưới gầm giường ra một cái rương con, mở ra lấy một cái gilê chần đan màu vàng. Gã cởi áo ngoài khoác gilê bên ngoài áo lót len, sau đó mặc sơmi và áo vét vào. Gã nghĩ không biết có nên gọi điện báo tin này cho Ông Trùm không, nhưng gã biết Ông Trùm không bao giờ nói chuyện điện thoại mà nhiệm vụ được giao riêng cho gã, cả Sonny lẫn Hagen đều không biết gì hết, tức là Ông Trùm muốn gã giữ kín việc này, không lộ ra cho ai.

Luca lúc nào cũng sùng ống kè kè. Gã có giấy phép mang súng đảng hoàng. Mất cả đồng tiền, mười ngàn đô mới mua được chừ bốn đầu, nhưng nhớ có bị khám thì đỡ ngồi tù. Một nhân vật tầm cỡ như Luca mỗi hành động đều có ý nghĩa quyết định rất nhiều vấn đề trong công việc của đế chế Corleone nên gã xứng đáng với một đặc ân như thế lắm. Tuy nhiên nếu hôm nay có cơ hội giải quyết dứt điểm thằng Sollozzo thì nên dùng khẩu súng tự động không biết ai là chủ hay hơn. Nhưng sau khi cân nhắc kĩ, gã quyết định lần này chỉ lắng nghe cho kĩ rồi về bẩm lại Bố Già là đủ.

Đêm xuống đã lâu. Gã đến hộp đêm nhưng dọc đường không la cà vào đâu uống rượu hết. Gã thong thả ăn tối ở tiệm ăn Patsy quen biết trên đường Bốn Tám. Sau đó lại cũng thong thả đến hộp đêm, lúc đó đã gần bốn giờ rồi. Lão gác cửa đã ra về. Cô giữ áo cũng chẳng thấy đâu nữa. Bruno Tattaglia đích thân ra đón gã dắt vào mãi cuối phòng đến cái bar vắng ngắt. Hai bên ngổn ngang bàn ghế, giữa phòng có một cái bục nhảy bằng gỗ đánh xi vàng tươi lấp lánh như một viên đá quý. Phía sau là những bục nhạc lờ mờ trong bóng tối và trên đó im lìm một chiếc micro trần trụi trên các chân nhỏ xíu như một nhánh hoa. Luca tới ngồi gần quầy rượu. Bruno Tattaglia ra sau quầy. Luca từ chối không uống, gã châm thuốc hút. Thằng Thổ chẳng thấy đâu, có lẽ đưa nào khác đến thay cũng nên. Và đúng lúc đó gã trông thấy Sollozzo từ trong khoảng tối của gian phòng bước ra. Sollozzo bắt tay gã và ngồi xuống bên cạnh. Bruno Tattaglia đặt trước mặt Thằng Thổ một cốc rượu, Sollozzo gật đầu cảm ơn.

— Ông biết tôi là ai chứ - Sollozzo hỏi.

Luca gật đầu cười lạnh. Con chuột bị hun trong lỗ chạy ra. Chơi với thằng Sicily lộn giống Thờ Nhĩ Kỳ này tha hồ mà thích.

— Vậy ông có biết tôi định hỏi gì ông không - Thằng Thổ hỏi tiếp.

Luca lắc đầu.

— Chúng tôi đã bắt tay vào một việc quan trọng, - Sollozzo nói tiếp - mấy người ở trên sẽ hốt bạc triệu. Ngay chuyến đầu xin dành hẳn cho riêng ông năm chục ngàn. Tôi muốn nói về ma túy. Món này có ăn lắm.

Luca đáp:

— Tại sao ông lại nói chuyện đó với tôi? Ông muốn tôi nói lại với Ông Trùm chứ gì.

Sollozzo nhăn mặt:

— Tôi đã nói chuyện với Ông Trùm rồi, ông ấy không muốn tay bị nhúng chàm cơ. Đành phải làm không có ông ta vậy. Nhưng tôi cần

một người sức lực hơn người để bảo vệ. Theo chỗ tôi hiểu, ở nhà corleone ông cũng không được đối đãi tử tế lắm, vậy có lẽ ông nên làm cho người khác chẳng?

Luca nhún vai:

— Phải xem điều kiện thế nào cái đã.

Sollozzo từ đầu chăm chú theo dõi hung thần Luca, bây giờ hình như hắn đã quyết định.

— Ông cứ về suy nghĩ lấy vài hôm rồi ta bàn tiếp.

Hắn chìa tay ra từ biệt, nhưng Luca làm bộ như không trông thấy thò tay vào túi móc thuốc lá. Bruno Tattaglia vội chìa ngay bật lửa vào tận mặt Luca. Bật lửa chưa đến nơi, hắn đã buông nó rơi và hai tay chụp lấy cổ tay phải Luca như hai gọng kìm. Luca phản ứng chớp nhoáng, gã chuồi mình khỏi ghế và giật tay lại. Sollozzo lập tức tóm cổ tay trái của gã. Ngay lúc ấy, Luca vẫn có thể chấp cả hai thằng kia mà giật ra như bỡn, nhưng từ trong bóng tối sau lưng gã những bàn tay vô hình đã quàng cổ gã một giải lụa mảnh. Giải lụa thít lại, Luca tắc hơi, máu dồn lên mặt, hai tay thõng xuống như hai bọc giẻ. Đột nhiên mặt sần ửng sùng, mùi thối xông lên nồng nặc. Cú t đá trong người Luca phun ra như xối. Người gã nhũn dần, gối quỵ xuống. Bruno và Sollozzo vội buông tay gã ra, để mặc thằng đàn em từ từ rún tay mỗi lúc một xiết chặt giải lụa. Giải lụa cứ chặt thêm rồi mất hút giữa lớp thịt cổ. Mắt Luca lồi hẳn ra, chỉ cái vể ngạc nhiên ấy mới làm bộ mặt hắn còn giống mặt người. Luca đã chết.

— Không được để lộ xác hắn, - Sollozzo nói - cần thiết nhất là đừng để bọn kia tìm thấy hắn khi chưa đến lúc. Hắn quay lại và biến luôn vào chỗ tối mà lúc nãy hắn vừa bước ra.

CHƯƠNG 8

Sau hôm Ông Trùm bị mưu sát, cả nhà túi bụi ngập đầu ngập cổ. Michael ngồi ôm máy điện thoại đưa tin cho Sonny. Tom Hagen lo tìm người trung gian mà hai bên đều chấp nhận để chuẩn bị đàm phán với Sollozzo.

Thằng Thổ lẩn như chạch, có lẽ hắn đã biết người của Clemenza và Tessio đang chạy lòng khắp thành phố đánh hơi tìm vết hấn. Sollozzo lặn kĩ. Tất cả bộ sậu chóp bu của nhà Tattaglia cũng thế. Dĩ nhiên Sonny đã lường trước thế võ ù té quyền đó rồi. Clemenza đã làm xong vụ Paulie Gatto. Tessio được lệnh dò xem Luca Brasi đang lưu lạc nơi đâu. Đã hai hôm không thấy mặt gã ở nhà. Đúng là điềm gờ rồi. Tuy vậy Sonny không tin rằng Brasi phản thùng hoặc bị đánh úp. Bà mẹ Corleone ngủ lại trong thành phố ở nhà người quen cho gần bệnh viện. Chàng rể Carlo Rizzi nằng nặc xin giúp một tay, nhưng hấn được lệnh cứ lo làm tốt cái ổ bao thầu đánh cá cược ở khu dân Italia tại Manhattan là đủ. Connie cũng ở nhờ chỗ người quen với mẹ để hàng ngày vào thăm nuôi Ông Trùm.

Fredo nhồi no thuốc ngủ vẫn chưa thức giấc. Sonny và Michael vào thăm nom cứ trở mắt ra thấy nó sút hấn.

Sonny dè biiu:

— Lạ nhỉ, trông nó còn bết hơn cả ông già nữa.

Michael nhún vai. Ngoài mặt trận anh đã thấy khối đũa sợ quá đến ốm o gầy mòn. Fredo lúc bé vâm thế, không ngờ cũng xuống mã chóng vậy. Không phải vô có mà từ lâu Ông Trùm đã thôi không nghĩ đến chuyện giao thằng con thứ một vị trí tầm cỡ trong tổ chức. Nó vốn chậm nghĩ, hơn nữa lại còn thiếu cái rắn rỏi, sức mạnh nội tâm, thiếu tự tin.

Đến chiều thì Johnny Fontana gọi điện từ Hollywood sang. Sonny cầm máy.

— Thôi, Johnny, về làm gì. Thứ nhất, ông già còn yếu lắm, không được vào thăm. Thứ hai, báo chí sẽ đồn ầm lên, ông già sẽ không chịu đâu. Hẵng đợi ít lâu cho cụ khỏe lên, bọn tôi đưa về nhà rồi anh hẵng đến. Được, tôi sẽ chuyển, cảm ơn anh.

Sonny bỏ máy. Hắn quay sang Michael:

— Bố mà biết Johnny từ California đòi về thăm chắc cụ mừng lắm.

Một lúc sau, một thằng đàn em trong đám Clemenza gọi Michael xuống bếp nghe điện thoại liên thành phố. Hóa ra là Kay.

— Ông già thế nào, anh? - Cô hỏi. Giọng cô căng thẳng, hơi thiếu tự nhiên.

“Chắc vẫn chưa tin đây, - Michael nghĩ thầm. - Không tin rằng sự thể đúng như lời đồn, quả thực ông già là gangsters như cánh nhà báo vẫn gọi”.

— Không sao cả, - Michael đáp.

— Khi nào vào thăm cụ cho em đi với nhé.

Michael cười xòa gạt đi. Một lần anh bảo Kay rằng người Italia coi trọng cái việc xã giao thăm viếng này lắm. Hình như bây giờ cô nhớ lại câu đó.

— Lần này không vào được, - anh đáp. - Em mà cặp kè với anh vào đó nhờ gặp một tay nhà báo nào tới thì không khéo lại có tên trong mục "Tin trong nước" trên tờ Daily News thì hỏng bét. Đại để là con gái một dòng họ danh giá Hoa Kỳ phải lòng thằng con lão tướng cướp Hắc Thủ. Ông bà già em chắc ngất luôn.

— Ba mẹ em đâu có đọc Daily News, - Kay cười. - Nhưng thôi, còn anh thì sao? Anh không sao chứ, Mike?

— Ồ, anh thì "sao" thế nào được mà "sao"! Trong nhà, anh là cái thứ con sâu bỏ rầu nồi canh ấy mà, thứ học trò dài lưng tốn vải, ma nào nó sợ? Mà thực ra anh có được việc cho ai đâu? Không, Kay ạ,

mọi cái đã qua rồi, tất cả sẽ kết thúc ở đây. Và lại nói chung đây chỉ là một tai nạn tình cờ thôi. Bao giờ gặp nhau anh sẽ kể em nghe.

— Nhưng bao giờ? - Cô hỏi.

Michael ngẫm nghĩ:

— Có lẽ luôn hôm nay, đợi tối một tí. Bọn mình sẽ ăn uống với nhau ở khách sạn, sau đó anh sẽ vào bệnh viện thăm ông già. Ngồi canh điện thoại mãi, ớn sùng quá. Em chịu không? Nhưng nhớ đừng hờ ra cho ai nhé. Nhỡ mấy tay phó nháy chặn đường chụp hai đứa một pô mà phi lên báo là phiền to đấy. Anh không đùa đâu. Phiền là phiền cho ba mẹ em kia.

— Yên chí, đừng lo, - Kay đáp. - Nhưng anh có cần mua quà Giáng Sinh gì không

— Không, chỉ một mình em là đủ.

Kay cười khanh khách:

— Xong ngay. Chưa biết mèo nào cắn mỉu nào đâu nhé.

— Hay lắm?

— Hay quá đi chứ. Em yêu anh lắm? Anh có yêu em không, nói đi nào.

Michael lúng túng đưa mắt nhìn bốn thẳng mặt mũi hàng thịt ngồi một đống trong bếp. Anh chỉ ừ có một tiếng rồi bỏ máy.

Bên bếp Clemenza đang dờ tay làm một nồi sốt cà chua tú hú. Michael gật đầu chào lão rồi trở lên văn phòng. Vừa vào đến nơi, nghe Sonny hỏi đến lão, anh cười:

— Đang khoảng cả thùng spaghetti dưới bếp kia, cứ như nuôi lính không bằng.

Sonny gắt:

— Mà bảo lão lên ngay cho tao. Bao nhiêu là việc mà cứ biến đi đâu hết. Gọi cả Tessio nữa.

Vài phút sau, tất cả đã có mặt trong văn phòng. Sonny hỏi Clemenza:

— Làm xong chưa?

Clemenza gật:

— Đi chiều Diêm vương rồi.

Michael giật mình: Chắc là nói Paulie Gatto đây. Thằng bé Paulie chết rồi, và kẻ giết nó là lão Clemenza mới hôm nào đã vui vẻ nhảy nhót trong đám cưới cô em gái của anh.

Sonny đưa mắt nhìn Hagen, hỏi:

— Chưa móc được với Sollozzo à?

Hagen lắc đầu:

— Không hiểu sao hắn có vẻ không hăng hái mở đàm phán lắm. Hình như hắn cũng không lo ngại nữa. Có thể hắn im hơi, để bọn đàn em mình không lẫn ra. Trung gian của mình, hắn cũng không tin. Hắn phải hiểu là muốn hay không muốn, hắn cũng phải điều đình chứ. Hắn chơi ông già không xong thì chỉ có chết.

— Thằng Sollozzo đúng là lì chưa từng thấy. Hắn ngỡ mình chơi câu dằm đọi ông già bình phục hay hắn sợ mình bố trí chơi hắn?

— Dĩ nhiên hắn phải nghĩ vậy rồi, - Hagen đáp. - Nhưng thế nào cũng phải chịu thôi. Hắn không còn cách nào khác. Ngày mai nhất định mình sẽ thỏa thuận gặp nhau được với hắn.

Một gã đàn em của Clemenza gõ cửa vào và báo cáo:

— Đài vừa đưa tin, cảnh sát phát hiện thấy xác Paulie Gatto ngay trong xe của nó.

Clemenza gật đầu:

— Được rồi, mày đừng lo.

Gã đàn em ngạc nhiên trở mắt nhìn ông caporegime của mình. Gã hiểu ra và chuồn khỏi phòng.

Sonny hỏi Hagen:

— Ông già có khá hơn không?

Hagen lắc đầu:

— Khá hơn nhưng vẫn chưa nói được. Trầm trọng đấy. Từ khi mở đến giờ vẫn chưa tỉnh. Bà già ngồi đấy suốt ngày, Connie cũng thế. Trong bệnh viện đầy cảnh sát, toán thủ hạ của Tessio nằm gần đấy phòng hờ. Đợi vài hôm cụ khỏe lại, lúc ấy xem cụ nói sao. Tạm thời cứ phải ngăn chặn không cho Sollozzo vào làm liều. Chính vì thế mà tôi mới bảo anh phải đàm phán với hắn.

— Clemenza và Tessio thế nào cũng tìm ra hắn, - Sonny lầu bầu - Nếu may ra, mình chỉ chém một nhát là gỡ xong mối rối.

— Đừng có mong, - Hagen nói. - Sollozzo không phải thằng khờ. - Y dừng lại một lát. - Hắn biết nếu đàm phán thì hắn thua thế mình nhiều. Chính vì vậy nên hắn mới dây dưa. Có lẽ hắn muốn tìm kiếm sự giúp đỡ của các nhà khác ở New York để mình khỏi trở mặt diệt hắn khi Ông Trùm cho phép.

Sonny nhăn trán:

— Bọn kia ủng hộ hắn làm gì?

Hagen kiên nhẫn giảng giải:

— Để tránh đâm chém tràn lan, nổ ra đổ máu tất cả đều thiệt. Báo chí, chính quyền sẽ nhảy vào xâu xé. Hơn nữa, Sollozzo còn hứa chia chác cho bọn họ trong áp phe ma túy. Mà đó là cái hổ vàng, anh cũng hiểu rồi đấy. Nhà Corleone chưa cần đến nó vì mình còn có sòng bạc, cái này ngon nhất. Nhưng các cánh khác đang đói. Sollozzo là tay sừng sỏ, chắc chắn hắn sẽ làm lớn. Đối với họ, Sollozzo sống thì có ăn, Sollozzo chết thì mệt người.

Chưa bao giờ Michael thấy mặt Sonny lì lợm đến thế. Mặt hắn tím bầm, môi trề ra. Hắn gằn giọng:

— Đói no mặc kệ chúng nó. Nhúng vào chuyện này là không xong với tao.

Nghe cái giọng hằn học của Sonny, cả Tessio lẫn Clemenza cùng nhấp nhòm không yên. Hai lão lo sốt vó không khác gì các sĩ quan cầm quân nghe ông tướng đòi đánh thí mạng. Hagen căn dặn:

— Giải quyết kiểu đó ông già không chịu đâu. Thế nào cụ cũng bảo bỏ qua cho xem, ông già mà bảo thịt thằng Sollozzo thì trước hết cũng phải cân nhắc lợi hại. Cụ bảo thịt hẳn tức là chuyện làm ăn, còn bây giờ anh đòi chơi chẳng qua chỉ là báo thù. Nếu anh định chơi thằng Sollozzo thì trước hết phải thương lượng dàn xếp với các cánh khác đã. Chẳng hạn mình sẽ đền bù một khoản nào đó để họ khoanh tay đứng ngoài. Phải đặt vấn đề tình tảo như vậy, chứ nóng máu chỉ có hỏng ăn.

— Đồng ý, tôi cũng biết thế, - Sonny nói. - Nhưng lúc mình chơi thì phải chơi thế nào cho bọn khác đừng xen vào chứ.

Nói vậy nhưng mắt Sonny quắc lên để sợ. Hắn quay sang Tessio:

— Có tin gì về Luca chưa

Tessio lắc đầu:

— Chưa. Có lẽ lọt vào tay Thằng Thổ rồi.

Hagen nói khẽ:

— Nghe cái điệu thằng Sollozzo chẳng ngán gì Luca mà tôi ngại quá. Hắn khôn lắm, đời nào dám coi thường một đứa như Luca. Hay Sollozzo đã thịt nó rồi?

Sonny lẩm bẩm:

— Chà, miễn Luca đừng chống lại mình! Đó là cái duy nhất mà tôi ngán đấy. Hai ông caporegime nghĩ thế nào?

Clemenza chậm rãi lên tiếng:

— Phản thì thằng nào cũng phản được, cứ lấy thằng Paulie chẳng hạn. Nhưng thằng Luca thì nó biết tránh. Nó chỉ có một Đức Chúa là Bố Già và chỉ sợ một mình ông ấy. Không những sợ mà còn kính trọng ông ấy hơn ai hết, mà anh cũng biết đấy, ai mà chẳng kính trọng Bố Già, và hoàn toàn đúng thôi. Không, Luca không đời nào làm phản, Tôi nghĩ ngay cả một thằng cáo già như Sollozzo cũng không thể bẫy được nó. Luca có tin ai bao giờ, lúc nào nó cũng chờ

đón điều xấu nhất. Có lẽ nó chạy chơi đầu đó vài ngày, tí nữa là nó mò đến thôi.

Sonny nhìn Tessio. Lão caporegime Brooklyn so vai:

— Phán thì thằng nào cũng phán được. Luca là đứa thù dai. Có lẽ Ông Trùm làm nó bất mãn chuyện gì chẳng? Có thể lắm! Nhưng tôi thì tôi tin rằng Sollozzo vờ được nó rồi. Có lẽ Consigliere nói đúng đấy. Phải sẵn sàng đón tin dữ mới được.

Sonny nói:

— Sollozzo sắp biết chuyện Paulie Gatto rồi. Hắn sẽ phản ứng ra sao?

Clemenza cau có trả lời:

— Hắn sẽ ngẫm nghĩ và hiểu rằng cánh Corleone không phải là cù lằn. Hắn sẽ hiểu rằng may cho hắn hôm qua không tổn thất nhiều.

Sonny gắt lên:

— May rủi cái gì? Thằng Sollozzo đã tính toán sắp đặt vụ ám sát đầu phải chỉ một tuần lễ. Hắn không may thì có. Hắn giao việc đó cho mấy thằng gà mờ, mà ông già tôi thì lạnh chân lẹ tay. Nếu chúng giết được ông già thì tôi đã phải đàm phán với Sollozzo và hắn sẽ lợi thế hơn. Thực ra chỉ lợi tạm thời thôi. Bởi sau năm năm hay mười năm nữa thế nào tôi cũng giết hắn. Chú đừng có nói là hắn gặp may, chú Peter đứng có nhảm. Dạo gần đây mình nhảm lẫn nhiều quá rồi.

Một thằng đàn em bung dưới bếp lên một tô spaghetti với thìa, đĩa và rượu. Michael nhìn cả bọn xúm vào ăn, vừa ăn vừa bàn tính. Anh không muốn ăn. Hagen cũng vậy. Nhưng Sonny và hai lão caporegime ăn ào ào, vét nhẵn cả nước sốt.

Ăn xong, Tessio mới đứng đỉnh lên tiếng:

— Thằng Sollozzo cần quái gì biết Paulie sống hay chết. Có khi hắn còn khoái nữa là khác, đỡ tốn tiền chi cho một thằng. Nhưng sợ thì hắn sợ quái gì? Giá như mình thì mình có sợ không nào?

— Tất nhiên việc này tôi không rành lắm, - Michael bàn góp, - nhưng qua những điều mọi người vừa nói về Sollozzo và lưu ý rằng hẳn hẳn tránh đàm phán với Tom, tôi thấy hẳn có một nước cờ độc gì đó. Có thể hẳn lập mẹo để giành lợi thế cũng nên. Nếu ta tìm ra được đó là nước cờ gì thì ta thắng.

Sonny miễn cưỡng đồng ý:

— Phải, tao cũng đang nghĩ về chuyện đó và tao sợ nước cờ độc của hẳn là Luca. Tao đã ra lệnh thấy nó đến là phải đưa vào đây ngay, còn từ giờ tới đó nó vẫn bị tình nghi. Một khả năng khác là Sollozzo điều đình với Ngũ Đại Gia New York, nếu mình không chịu theo điều kiện của Thăng Thổ, thì ngày mai sẽ biết bọn kia tuyên chiến với mình. Phải không Tom?

Hagen gật đầu:

— Đúng, có lẽ thế. Mà thiếu ông già thì mình không chơi nổi cả đám kia đâu. Chỉ có Ông Trùm mới cự lại được Ngũ Đại Gia. Cụ có các chính khách thần thế mà bọn kia không có và cụ sẽ tung họ ra trong các cuộc thương lượng nếu cần.

Clemenza vót vát:

— Có một điều tao dám nói chắc là đừng hòng thằng Sollozzo còn dám mò đến cái nhà này.

Nói thì ghê lắm, nhưng hơi vượt đũa, chẳng phải thằng phản thùng đầu tiên là tay chân thân tín của lão đó sao. Sonny giương mắt nhìn lão rồi quay sang hỏi Tessio:

— Ở bệnh viện chú cho canh giữ cẩn thận đấy chứ?

Lần đầu tiên trong suốt buổi họp Tessio mới trả lời một cách chắc chắn và tự tin:

— Cả trong lẫn ngoài, - lão nói, - hăm bốn trên hăm bốn. Cóm cũng đông, bọn mật vụ châu chực ngoài cửa buồng chờ lấy khẩu cung: Chết cười. Chuyện bếp nước khỏi phải lo, Ông Trùm đang còn phải ăn qua ống chứ không thì bọn Thổ này sẵn sàng chơi thuốc độc

ngay. Không, chúng không thể mó đến Ông Trùm được đâu, không đời nào.

Sonny cả người cả ghé bật ngựa ra sau:

— Còn tôi, chúng có nhắm cũng không được. Chúng còn phải thương lượng với tôi kia mà, chúng còn cần đến tổ chức của ta. - Hấn mỉm cười với Michael. — Hay chúng nhắm vào mày chẳng? Có thể Sollozzo vồ mày làm con tin buộc mình phải nhận điều kiện của nó chẳng?

Michael chán nản hết hi vọng gặp Kay. Đứng hòng Sonny chịu thả mình ra, anh nghĩ.

Nhưng Hagen đã nóng nảy lên tiếng:

— Không, nếu thằng Sollozzo muốn thì hấn bắt Michael lúc nào chả được. Nhưng tất cả đều biết rằng Michael không dính vào công việc nhà mình. Nó là dân lành, nếu Sollozzo vồ nó cả New York này sẽ tẩy chay hấn. Thậm chí cả Tattaglia cũng sẽ chống lại hấn. Không, tôi nghĩ mọi cái sẽ đơn giản hơn. Mai kia sẽ có một đại diện của Ngũ Đại Gia đến đây yêu cầu mình hợp tác với thằng Thổ.

— Thế thì tốt, - Michael thở phào nhẹ nhõm. - Hôm nay tôi phải sang New York.

— Đi làm gì - Sonny hỏi gắt.

Michael mỉm cười:

— Tôi vào bệnh viện thăm bố, thăm mẹ và con Connie. Với cũng còn việc...

Giống như Ông Trùm, không bao giờ Michael nói toạc ra mục đích chính của mình và bây giờ anh cũng không định nói rằng đến thăm Kay. Không phải vì có ý gì đâu chẳng qua anh quen thế rồi.

Dưới bếp vọng lên tiếng ồn ào. Clemenza ra xem chuyện gì. Lão trở vào, tay cầm chiếc áo gilê chắn đạn của Luca Brasi. Chiếc gilê gói một con cá ươn to tướng.

Clemenza nói khô không khóc:

— Thằng Thổ nó biết tin thằng Paulie Gatto của hần thế này đây.

Tessio cũng đáp lại khô khốc:

— Còn bây giờ thì chúng ta biết tin thằng Luca Brasi của mình rồi.

Sonny đốt xì gà và nhấm nháp Whisky. Michael chẳng hiểu đầu của tai nheo ra sao, bèn hỏi:

— Sao lại cá nhĩ? Thế là thế nào?

Tay Consigliere người Irland đáp:

— Như thế này có nghĩa là Luca Brasi đang ngâm nước dưới đáy biển rồi. Đây là lối đưa tin cổ truyền của dân Sicily trong những trường hợp tương tự.

CHƯƠNG 9

Tối hôm đó Michael Corleone vào thành phố mà lòng nặng trĩu. Anh bị lôi vào việc nhà, cả chuyện Sonny bắt canh giữ điện thoại anh cũng bực. Ngồi dự họp gia đình anh cứ bút rút mãi, mọi người thỏa thuận ngầm với nhau cho anh biết tỉ mỉ vụ mưu sát ông già. Cả bây giờ đang trên đường đến thăm Kay, anh vẫn cảm thấy có lỗi với cô. Không bao giờ anh cho cô biết toàn bộ sự thật về gia cảnh mình. Anh tránh né bằng những chuyện đùa và các giai thoại ngộ nghĩnh mà trong đó những người thân của anh có vẻ như những người hùng trong phim phiêu lưu hơn là người thực ngoài đời. Thế rồi bố anh bị bắn giữa đường, còn ông anh cả thì mưu lấy máu trả thù. Nhưng anh không dám thú thực với Kay rõ ràng thẳng thừng như tự thú thực với mình. Anh bảo cô rằng việc đó chẳng qua chỉ là ngẫu nhiên và mọi cái đã qua rồi. Nhưng mẹ khi, xem ra cái đó mới chỉ là khởi đầu.

Sonny và Tom đã tính nhằm về thằng Sollozzo, đến tận bây giờ hai người không đủ khả năng đánh giá hẳn một cách tinh táo, mặc dù Sonny đã từng trải và đã đánh hơi thấy nguy hiểm. Cái nước cờ độc của Thằng Thổ phải phá giải thế nào? Rõ ràng thằng này phải là đũa gan lì, khôn ngoan, có một sức mạnh ý chí ghê gớm. Nghĩa là hẳn có thể tung ra một cái gì đó choáng người. Sonny, Tom, Clemenza và Tessio cùng lớn tiếng quả quyết rằng đã đề phòng đâu đấy cả rồi, bọn họ rõ ràng kinh nghiệm hơn Michael nhiều. Anh chỉ là "dân lành" trong cuộc chiến này. Michael sa sầm nghĩ. Và để anh nhúng tay vào cuộc đâm chém này, bọn họ phải mời chài anh bằng những phần thưởng còn đáng giá hơn cả những tấm mề đay chiến trận của anh nữa.

Michael chỉ muốn tránh cho xa những "dịch vụ" của bọn này mà sống một cuộc sống riêng thôi. Nhưng anh không thể đoạn tuyệt với

gia đình chừng nào tình hình còn đang căng thẳng. Và chợt anh thấy rõ chính cái việc được ưu tiên nắp sau lưng mà quan sát, khỏi bị động viên ra trận mà người ta dành cho anh đã làm anh phát cáu. Chính vì thế mà hai tiếng "dân lành" cứ ám ảnh anh không thôi.

Từ nhà sang New York, Michael đã có mấy thằng đàn em của Clemenza hộ tống, xuống xe có đũa canh chừng cho đến lúc anh vào tới khách sạn. Kay đã đợi anh dưới tiền sảnh.

Hai người ăn uống với nhau.

— Bao giờ anh vào bệnh viện? - Kay hỏi.

Michael nhìn đồng hồ:

— Từ tám rưỡi trở đi mới được vào thăm. Lúc nào mọi người ra về có lẽ anh sẽ đến. Người ta sẽ cho anh vào. Bố anh nằm phòng riêng, có y tá riêng trông nom, anh chỉ ngồi với cụ tí thôi. Hình như cụ không được phép nói chuyện và chắc gì đã nhận ra anh. Nhưng anh phải chứng tỏ đạo hiếu của thằng con chứ.

Kay nói khẽ:

— Em thấy thương ông già ghê quá, hôm đám cưới em thấy mếu cụ lắm. Không sao tin nổi những chuyện người ta viết về cụ trên báo. Em nghĩ rằng ở đó phần lớn toàn là những điều bịa đặt.

Michael để theo:

— Anh cũng nghĩ thế.

Cái trò giấu diếm của anh với Kay làm anh ngạc nhiên. Anh yêu cô, tin cô, song không bao giờ dám kể cô nghe về gia đình, về ông bố mình. Về khoản này, cô vẫn sẽ là người ngoài.

— Còn anh thế nào? - Kay hỏi - Anh có định nhảy vào cuộc đao búa của bọn gangsters mà các báo đang đồn ầm lên không đấy?

Michael mỉm cười cời cúc áo vét và phanh hết ra:

— Nhìn đi không có súng nhé, - anh nói. Kay cười.

Lúc hai người lên phòng, họ uống chung một cốc cocktail. Michael kéo cô ngồi lên đùi và ôm cô... Họ mơ màng nằm bên nhau, chợt

Michael nhìn đồng hồ và vùng dậy: “Bỏ mẹ, gần mười giờ rồi, phải vào bệnh viện ngay thôi”.

Anh lật đật vào phòng tắm rửa mặt, chải đầu. Kay chạy theo, đứng phía sau ôm lưng anh nũng nịu:

— Bao giờ chúng mình cưới? - Cô hỏi.

— Em thích bao giờ anh cũng chiều, - Michael đáp. - Cứ để chuyện ồn ào xung quanh gia đình anh lắng xuống và ông già đỡ đi đã. Nhưng dù vậy em vẫn phải nói chuyện với ba mẹ em đấy.

— Nói gì cơ - Kay hỏi nhỏ.

Michael đưa lược trên mái tóc:

— Nói rằng em tóm được một thằng cha hào hùng gốc Italia, đẹp trai ra phết, học ở Dartmouth loại xuất sắc. Có huân chương Quân Công cộng với một bội tinh “Tử Tâm” chiến thương. Trung thực. Cần cù. Có điều ông già thằng cha là trùm Mafia, chuyên giết bọn người xấu, thỉnh thoảng lại hối lộ các quan chức cao cấp và vì hoàn cảnh nghề nghiệp nên đôi khi cũng ăn đạn. Tuy vậy, điều đó không hề ảnh hưởng đến anh cu con trung thực và cần cù. Em đã thuộc hết chưa.

Kay buông anh ra, lùì lại tựa cửa.

— Thật hả anh? - Cô hỏi. - Có đúng ông già như thế thật không?

Cô im bặt một lúc.

— Cụ mà giết người à?

Michael bỏ lược xuống.

— Đích xác thì anh không rõ, - Michael đáp. - Đích xác thì không ai biết hết. Nhưng có thể là đúng.

Lúc anh đi, cô hỏi:

— Bao giờ mình lại gặp nhau, anh?

Michael hôn cô:

— Em cứ về cái thị trấn yên tĩnh của em mà suy nghĩ cho kĩ đi. Em thì dù có thế nào cũng phải đứng ngoài tất cả những việc đó. Sau

Giáng Sinh anh sẽ trở lại trường và chúng ta sẽ lại gặp nhau ở Hanover. Chịu không?

— Chịu, - cô nói.

Cô nhìn anh ra khỏi phòng, vẫy tay chào cô và chui vào thang máy. Chưa bao giờ cô thấy anh gần gũi đến thế, chưa bao giờ cô thấy yêu anh đến thế, và lúc đó nếu có ai bảo rằng cô sẽ không gặp anh suốt ba năm trời thì chắc cô đã phát điên lên vì đau khổ rồi.

Ra khỏi taxi trước bệnh viện Pháp, Michael ngạc nhiên thấy đường phố vắng ngắt, không một bóng người. Anh vào bệnh viện và càng ngạc nhiên hơn, tiền sảnh cũng vắng tanh. Bố khi, Clemenza và Tessio để mắt đi đâu thế này, anh nghĩ. Bọn này không được học quân sự thật, nhưng bố trí gác thì đâu cần phải học qua West Point. Dưới sảnh ít nhất phải có hai thằng canh mới được chứ.

Những thân nhân thăm người nhà cuối cùng đã về cả, gần mười rưỡi rồi còn gì. Thế là toàn thân Michael căng hết lên, gân cốt săn lại. Anh không thèm ghé qua chỗ chỉ dẫn, anh biết bố mình nằm trên tầng năm và biết số phòng của ông. Anh lên thang máy, lạ thật, chẳng ma nào ngăn anh cả. Qua cửa trực tầng năm cô y tá gọi lại, nhưng anh cấm cố đi thẳng. Trước cửa phòng cũng không có ai hết. Hai thằng cha mặt vụ lăm le chờ lấy khẩu cung đâu? Người của Clemenza và Tessio đâu? Chết thật! Hay có đũa nào gác trong phòng? Cửa phòng không đóng. Michael bước vào. Một người nằm trên giường. Dưới ánh trăng thánng chạp lạnh lẽo, Michael nhìn thấy mặt bố. Ngay cả lúc này mặt Ông Trùm vẫn trơ trơ, không cảm xúc, ngực ông khẽ phập phồng thở đều. Hai vôi mảnh từ bình dưỡng khí đầu giường chạy đến hai lỗ mũi ông. Dưới sàn là một cái bình thủy tinh, cũng có ống dẫn thông xuống. Michael đứng một lúc rồi lùi lại bước ra khỏi phòng.

Anh bảo cô y tá trực:

— Tôi là Michael Corleone, tôi muốn ngồi với bố tôi một lát. Không biết các ông cảnh sát canh gác ông cụ đi đâu cả rồi, cô nhỉ?

Cô y tá trẻ đẹp có lẽ coi bốn phận lương y là thiêng liêng nhất:

— Ông nhà có quá nhiều khách thăm, họ quấy rầy các bác sĩ, - cô ta nói. - Mười phút trước người bên cảnh sát đến và ra lệnh tất cả phải đi hết. Còn đội bảo vệ thì chừng năm phút sau cũng có điện thoại gọi gấp. Nhưng tôi xin ông chớ lo, tôi sẽ để ý liên tục ông nhà, tôi ngồi đây có gì tôi nghe hết. Vì thế nên tôi mới để ngỏ cửa.

— Cảm ơn cô, - Michael nói. - Tôi xin ngồi với cụ một lát được không ạ?

Cô ta mỉm cười.

— Nhưng một tí thôi đấy, sau đó phải về luôn. Biết làm thế nào được, nội qui mà.

Michael trở vào buồng bệnh. Anh đến bên máy điện thoại nội bộ và qua tổng đài của bệnh viện gọi về Long Beach, đến văn phòng của bố. Sonny nghe điện.

— Sonny, - Michael thì thào. - Tôi đang ở bệnh viện, tôi vừa mới vào. Sonny, ở đây vắng hết. Chẳng có mống nào của Tessio cả. Bọn mật vụ trực cửa cũng không nốt. Không có ma nào canh bố cả.

Môi anh run run.

Sonny lặng đi mãi không đáp, sau hần nói, giọng khàn hần đi:

— Hóa ra thằng Sollozzo rắp ranh trò này đây...

Michael nói:

— Tôi cũng nghĩ vậy. Nhưng hần làm thế nào mà cảnh sát lại khua được tất cả ra khỏi đây, với lại bọn mật vụ cũng chuồn hết rồi? Toán Tessio thế nào? Mẹ khi, chẳng nhẽ thằng Sollozzo chó đẻ đã nắm được sở cảnh sát New York rồi hay sao?

— Từ từ nào, chú em, - giọng Sonny nghe đã bình tĩnh hơn. - Sao mà đến muộn thế. Ngồi yên đấy nhé. Mà khóa trái cửa vào. Mà

gắng đợi khoảng mười lăm phút để tao gọi điện đã. Cứ vững tâm, đừng sợ. Thế nào?

— Tôi không sợ, cứ yên chí. - Michael đáp.

Kể từ lúc mọi việc xảy ra, mãi bây giờ cơn giận điên người, lòng căm hận lạnh lùng đối với kẻ thù của ông bố mới bùng lên trong anh. Michael bỏ máy và nhấn nút chuông. Dù Sonny có ra lệnh gì đi nữa, tốt hơn cả mình phải chủ động theo suy đoán của mình mà làm.

Cô y tá vào, anh liền nói:

— Xin cô đừng sợ. Chuyện là thế này. Cần phải đưa bố tôi ra khỏi đây ngay. Sang phòng khác hay tầng khác cũng được. Làm thế nào mở các ống để đẩy xe đi được bây giờ?

Cô y tá bực bội:

— Anh làm sao thế? Chưa có lệnh của bác sĩ...

Michael ngắt lời:

— Cô đọc báo nói chuyện về ông già tôi rồi chứ? Bây giờ cô thấy đấy, cụ không có ai canh gác cả. Người ta vừa báo cho tôi hay có kẻ sẽ đến giết cụ. Xin cô hãy tin tôi và giúp tôi một tay.

Lúc cần thì Michael biết cách thuyết phục bất kì ai. Cô y tá nói:

— Các ống kia không cần phải tháo. Đây là nguyên cả một thiết bị lưu động rồi.

— Ở đây còn phòng nào trống không, thưa cô? - Michael hỏi nhỏ.

— Đằng cuối hành lang kia kìa, - cô y tá đáp.

Mọi việc hoàn tất chỉ trong vòng một phút, rất nhanh, rất khéo, Michael bảo cô y tá:

— Xin cô ngồi trông ông cụ một lát, tí nữa sẽ có người đến giúp. Cô mà ngồi ngoài hành lang thì sẽ nguy hiểm đấy.

Từ trên giường đưa xuống một giọng nói khàn khàn nhưng vẫn tràn trề sức lực:

— Mà y đấy hả, Michael? Có chuyện gì vậy con?

Michael cúi xuống giường bố, nắm tay ông:

— Vâng, con đây, Michael đây, - anh nói. - Bố đừng lo. Bố cứ nằm im và nếu có ai gọi thì đừng thưa nhé. Bọn kia tính giết bố, bố hiểu chưa. Nhưng có con đây, mọi việc sẽ đâu vào đấy cả thôi.

Don Corleone vẫn chưa hiểu ra chuyện gì, vẫn còn bị cơn đau đốn kinh khủng làm cho đầu óc mụ mị, ông mấp má môi như muốn nói gì với thằng út, nhưng không còn đủ sức nói to:

— Ô hay, tao sợ gì mà sợ? Chúng nó định giết tao từ lâu rồi, lần đầu tiên là lúc tao mới mười hai tuổi cơ...

CHƯƠNG 10

Đây là bệnh viện tư, bé nhỏ, chỉ có mỗi một lối ra vào. Michael nhìn ra cửa sổ. Từ khoảng sân bán nguyệt của bệnh viện có mấy bậc thềm ra đường. Muốn vào bệnh viện chỉ có qua các bậc thềm đó. Không thấy chiếc xe nào, nhưng Michael biết rằng không được để phí một phút. Anh nhào ra khỏi phòng, chạy từ góc năm xuống và vọt ra cánh cửa rộng. Trong sân là bãi để xe, lúc này trống trơn.

Michael chạy xuống vỉa hè và châm thuốc hút. Anh phanh áo bành tô và đứng ngay dưới cột đèn cho ánh sáng rọi thẳng vào mặt. Từ Đại Lộ Chín có một gã trai đeo một cái bị đi về phía bệnh viện. Hắn mặc áo lính, tóc đen xoăn tít rậm rì như cả đồng rơm. Lúc gã này bước qua chỗ sáng, Michael loáng thoáng thấy mặt gã quen quen. Gã ta dừng lại bên cạnh Michael, chìa tay ra và nói nghe rất giọng Italia.

— Don Michael, cậu không nhớ cháu? Cháu là Enzo, thợ phụ trong lò bánh của Nazorine, con rể ông ấy đây. Ông Trùm đúng là cứu mạng cháu, cụ lo cho cháu được ở Mỹ đấy ạ.

Michael bắt tay anh chàng kia. Anh nhớ ra rồi. Enzo tiếp:

— Cháu đến đây vấn an Ông Trùm, không biết người ta còn cho phép vào hay muộn mất rồi?

Michael mỉm cười lắc đầu:

— Không cho đâu, nhưng thế này là quý hóa quá rồi, cảm ơn anh. Tôi sẽ chuyển lời cho Ông Trùm, anh cứ yên chí.

Một chiếc xe con rú ầm ầm chạy qua. Michael cảnh giác ngay.

— Anh đi đi, nhanh lên, - anh bảo Enzo - ở đây đang lộn xộn. Anh không nên dây dưa với cảnh sát làm gì.

Anh thấy mặt gã Italian có vẻ hoảng sợ. Gặp cảnh sát thì chắc gã lại bị đuổi về Italia như chơi, mong gì lấy được quốc tịch Mỹ. Thế

nhưng Enzo vẫn đứng không nhúc nhích. Gã thì thầm bằng tiếng Italia:

— Nếu lộn xộn thì cháu phải ở lại giúp một tay mới phải chứ. Cháu còn mang ơn Ông Trùm mà.

Michael thầm cảm động. Anh định đuổi Enzo đi, nhưng sau lại thôi. Kệ gã đứng đấy. Hai thằng lảng vảng trước cửa bệnh viện có khi cũng làm bọn Sollozzo hãi. Một thằng thì chưa chắc. Anh mời Enzo một điếu thuốc, bật lửa châm. Cả hai đứng dưới cột đèn, co ro vì cái lạnh của đêm tháng chạp. Hút tàn điếu thuốc thì từ Đại Lộ Chín có một chiếc xe dài đen thui ngoặt băng đường Ba Mươi và phóng đến bệnh viện. Nó định dừng lại, nhưng bỗng vọt đi mất dạng. Bọn kia đã nhận ra Michael. Anh chìa cho Enzo điếu thuốc nữa và thấy tay gã nướng bánh run run. Lạ thật, anh chẳng thấy run tí nào.

Hai người lại đứng phì phèo thuốc lá. Khoảng mười phút sau có tiếng còi xe cảnh sát xé toạc cái im lặng ban đêm. Từ Đại Lộ Chín, một chiếc xe tuần cảnh rẽ vào và lao đến bệnh viện theo sau còn hai xe cảnh sát nữa. Trong chớp mắt con đường trước cổng bệnh viện đã đầy cảnh sát cả nổi lẫn chìm.

Michael thở phào nhẹ nhõm.

— Ái chà, Sonny, ông anh làm ăn thế đấy?... Anh đến chỗ bọn kia

Hai thằng cảnh sát to con tóm chặt tay anh. Thằng thứ ba lục soát. Một gã đàn ông to lớn mặc sắc phục đại úy cảnh sát, mũ có thêu kim tuyến, leo lên bậc thềm; bọn dưới quyền kính cẩn dẹp ra. Mặc dù có cái bụng và tóc thái dương đã điểm bạc, tay đại úy vẫn bước nhẹ nhàng hùng dũng lắm. Bộ mặt gã đỏ như gà chọi. Lão đến trước mặt Michael và gầm lên:

— Tao tưởng bọn Italia đầu trộm đuôi cướp bị tóm cả rồi cơ mà! Mà là thằng nào? Mà lảng vảng ở đây để mà làm gì?

Một tay cảnh sát đứng bên cạnh Michael báo cáo:

— Hắn không có gì, thưa đại úy.

Michael nín thình. Anh bình tĩnh nhìn thẳng vào mặt lão đại úy, xoáy vào đôi mắt xanh lấp lánh ánh thép của lão. Một gã mặt vụ mặc thường phục báo cáo:

— Đây là Michael Corleone, con trai lão Trùm.

Michael hỏi nhẹ nhàng:

— Không biết toán bảo vệ đi đâu mất. Ai hốt bọn ấy đi thế?

Bộ mặt gà chọi của lão đại úy càng đỏ tía lên:

— Thế nào, thằng kẻ cướp, mày định dạy bố mày đấy hở? Tao hốt chúng đấy! Bọn gangsters khốn nạn chúng mày có bắn nhau chết hết ông cũng đếch cần? Tao thì tao mặc mẹ thằng già nhà mày nằm đấy, không có canh ciếc gì hết. Bây giờ thì xéo ngay. Giờ này không có thăm nuôi gì hết, cấm mày bén mảng đến đây, đồ chó ranh.

Michael vẫn nhìn chòng chọc vào mặt lão. Tay đại úy muốn chửi gì, anh bỏ ngoài tai hết. Anh nghĩ thật nhanh. Chẳng nhẽ thằng Sollozzo đã ngồi thùng xe trước và thấy anh đứng lối vào bệnh viện. Chắc thằng kia đã gọi điện cho lão đại úy cảnh sát la mắng: “Các anh ăn tiền để dẹp bọn Corleone canh bệnh viện rồi cơ mà, làm sao chúng nó vẫn còn ở đây”. Chẳng nhẽ Sonny nói đúng, tất cả trò này chỉ là một phần của một kế hoạch được sắp đặt kỹ? Có thể lắm. Vì thế anh thản nhiên bảo lão đại úy:

— Tôi không đi chường nào chưa có ai canh phòng bố tôi.

Lão đại úy không thèm nói năng gì. Lão quát tên mặt vụ đứng cạnh Michael:

— Phil, mày xách cổ nhốt con chó này vào cho tao.

Tay kia e ngại phản đối:

— Hấn không có gì, thưa đại úy. Hấn là anh hùng hồi chiến tranh, không dính gì vào việc bọn kia. Không khéo báo chí làm ồn lên thì nguy.

Lão đại úy giận tím mặt quát lên:

— Tao bảo mày xách cổ nhốt nó lại cho tao mà.

Đầu óc Michael vẫn tỉnh như không, cơn giận không làm anh lú lấp. Thế là anh hỏi rõ ràng, mạch lạc, dần từng tiếng:

— Đại úy! Thằng Thổ đưa ông bao nhiêu để ông bán ông già tôi cho hắn?

Lão đại úy quay người quát hai thằng cảnh sát to con.

— Ê giữ nó lại cho tao.

Michael bị hai thằng nắm tay ghì sát vào hai bên sườn. Anh trông thấy nắm đấm khổng lồ của lão đại úy tung lên liền vội vàng né tránh. Quả đấm trúng ngay gò má. Đầu Michael như có lựu đạn nổ tung. Mòm đầy máu và những mảnh xương vụn, anh biết ngay là gãy răng rồi. Má anh sưng vù lên như thổi bong bóng.

Hai chân khụy xuống, không có hai thằng kia giữ hai bên chắc anh đã ngã lăn ra. Tay mặt vụng mặc thường phục vội vàng bước ra che cho Michael khỏi cú đấm tiếp theo. Gã kêu lên:

— Chết mẹ rồi, đại úy, nó bị nặng đấy?

Lão đại úy nói nhâng nhâng:

— Tao có đụng vào nó đâu nào? Nó định đánh tao rồi trượt ngã đấy, rõ chưa. Nó chống lại nhà chức trách đang thừa hành công vụ đấy chứ.

Qua màn sương đỏ lòe, Michael thấy thêm mấy chiếc xe nối đuôi nhau chạy tới bệnh viện. Người trong xe ủa ra: Anh nhận ra tay luật sư của Clemenza. Ông ta nhả nhặn nhưng đồng dục quay sang lão đại úy thông báo:

— Gia đình Corleone đã nhờ hãng thám tử tư bảo vệ Mr. Corleone. Nhóm bảo vệ này hết thảy đều có giấy phép sử dụng súng. Nếu ngài bắt giữ họ, thừa đại úy, sáng mai ngài sẽ phải trả lời trước tòa đấy.

Đoạn tay luật sư quay sang Michael, nói:

— Ai đánh ông, ông có cần thưa kiện không?

Michael nói không ra lời, hàm dưới anh cử động không nổi.

— Tôi trượt ngã, - anh ú ớ đáp - Sẩy chân ngã thôi.

Anh nhìn rõ ánh mắt đắc thắng của lão đại úy, anh tinh táo lạnh băng tróng óc và nổi cảm hận lạnh lùng tê tái đang dâng lên trong mỗi tế bào của thân thể anh. Một cảm giác thật tuyệt vọng. Anh không muốn bất kì một sinh vật nào đoán ra anh đang nghĩ gì. Bố chắc cũng không muốn. Sau đó Michael loáng thoáng hiểu rằng anh đang được khênh vào bệnh viện. Và anh ngất đi.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, Michael thấy quai hàm bị đặt nẹp và hàm bên trái thiếu mất bốn cái răng. Hagen đang ngồi bên giường anh.

— Tôi bị đánh thuốc mê à? - Michael hỏi.

Ừ! - Hagen đáp. - Người ta gấp xương vỡ ở chân răng ra, sợ chú đau quá. Vớ lại răng nào chú cũng đã ngất rồi.

— Còn lại đều nguyên lành cả chứ.

— Còn nguyên, - Hagen đáp. - Này, Sonny bảo tốt hơn hết chú nên về nhà. Chú ngồi xe được không?

— Được thôi - Michael đáp. - Ông già thế nào?

Hagen đỏ mặt:

— Theo tôi nghĩ, mình đã giải đáp được câu đố rồi. Bọn tôi đã thuê thám tử tư, giăng khắp khu nhà này. Thôi để lên xe nói tiếp nhé?

Clemenza lái xe, Michael và Hagen ngồi sau. Thái dương Michael đập như trống chầu:

— Vậy chuyện hôm qua thế nào đấy.

Hagen thông thả kể:

— Chú có nhớ thằng cớm chìm nhẩy ra bệnh chú không? Người của Sonny đấy, nó tên là Phillips. Nó cho bọn mình hay một số tin. Hóa ra vừa hết giờ thăm nuôi là thằng đại úy McCluskey liền hốt luôn cả đám tay chân của Tessio đang canh gác ngoài sân. Trong đó có mấy thằng mang súng nên hắn có cơ bắt bẻ. Sau đó, thằng McCluskey còn đuổi luôn mấy tay cớm chìm chầu chực ngoài cửa buồng bệnh, bảo rằng hắn sẽ cho người tới thay. Thằng này bị mua

đứt rồi. Ngoài ra, Phillips còn cho biết rằng thằng Cluskey này còn chơi nữa, chưa chịu thôi đâu. Chắc chắn Sollozzo cho nó ăn đấm lăm, lại còn hứa hẹn cho thêm nữa đấy.

— Thế chuyện của tôi có bị lên báo không

— Không, mình cũng nín mà bọn kia cũng im luôn.

— Còn cu cậu Enzo có kịp chuồn không?

— Còn phải nói, - Hagen đáp. - Nó còn láu hơn chú nhiều. Vừa thoáng thấy bóng cớm là cu cậu linh vội. Nó bảo lúc Sollozzo đi ngang qua, nó đang đứng với chú.

— Phải, - Michael xác nhận. - Thằng bé khá đấy.

— Được mình cũng không quên công nó, - Hagen nói.

— Còn chú thế nào? Tôi thấy cái gò má chú trông ghê quá.

— Không sao. Anh nói thằng đại úy tên gì?

— McCluskey. À, báo chú nghe một tin cho đỡ tủi, nhà Corleone đã san bằng tỉ số rồi. Bruno Tattaglia. Bốn giờ sáng nay

Michael ngồi thẳng dậy:

— Sao lại thế? Tôi tưởng mình quyết định nán chờ rồi?

Hagen nhún vai:

— Sau việc đêm qua ở nhà thương thì có trời mới cản nổi Sonny. Bọn thợ săn của mình đang chạy loạn lên khắp New York và New Jersey. Đêm qua bọn tao đã lên danh sách rồi. Tao cố khuyên giải mãi. Hay chú mày thử nói với anh xem, Mike, bây giờ vẫn còn kịp ngăn chặn đổ máu mà.

— Để tôi thử xem, - Michael nói. - Mình họp từ sáng à?

— Phải thế thôi, - Hagen đáp - Cuối cùng thì thằng Sollozzo đã lên tiếng. Hắn sẵn sàng ngồi vào bàn tròn. À, còn chuyện Luca đã xác minh rồi. Nó bị hạ buổi tối trước hôm ông già bị bắn. Ngay trong hộp đêm của Bruno Tattaglia. Chú có hiểu không?

Michael đáp:

— Ờ có thể thì mới bị lọt vào bẫy được chứ.

Lối vào công viên bị chặn ngang bởi một dãy xe dài đen sì. Ngay cổng có hai người đứng dựa vào cửa xe. Các cửa sổ tầng trên của hai ngôi nhà hai bên mở toang hết.

Clemenza dừng xe ở lối vào, tiếp theo cả ba phải đi bộ. Chắc hai người kia là thủ hạ của Clemenza, lão nhăn nhó liếc ngang đáp lại lời chào của họ.

Không cần gọi cửa, vừa đến là cửa mở ngay. Chắc hẳn trong nhà đã trông thấy ba người từ xa. Sonny và Tessio đang chờ họ trong văn phòng ở góc nhà. Sonny bước đến đón, Michael hai tay bung đầu đưa em út, nhè giọng ra giễu:

— Đẹp nhẩy!

Michael hất tay hẳn ra, đến quầy rượu rót một cốc Whisky uống cho đỡ nhức.

Vẫn năm người tụ tập như lần trước, chỉ khác là không khí đã thay đổi hẳn. Sonny không lì lì nữa mà cười toe toét và Michael hiểu ngay nguyên do của cái vẻ tươi cười đó. Thằng anh cả đã hết do dự. Hẳn đã quyết định xong. Bây giờ đừng hòng mà cản hẳn lại được. Cuộc tập kích lần này của Sollozzo đã khiến Sonny không giữ được mình nữa. Chuyện hòa đàm kể như đi tong.

— Lúc cậu chưa về, thằng trung gian có gọi điện đến, - Sonny bảo Hagen - Giờ thì Thằng Thổ mới muốn đàm phán, - hẳn lắc đầu tán phục. - Hôm qua vừa hỏng ăn là hôm nay chịu thương thuyết luôn mới ghê. Còn bọn mình thì sẽ ngửa cổ, há mồm cho nó mớm đây. Láo thế chứ.

Tom dè dặt hỏi:

— Thế anh bảo sao?

Sonny cười khẩy:

— Tớ bảo, cứ việc. Lúc nào cũng xong. Tớ nhãng đi đâu mà vội. Ta có cả trăm thằng gài sẵn đầy đường, hăm bốn trên hăm bốn.

Thằng Sollozzo thò mũi ra lúc nào là mất mạng lúc ấy. Mày sướng kéo dây dưa đến bao giờ thì kéo, ông còn thư thả chán.

— Hắn có đề nghị gì rõ ràng không - Hagen hỏi.

— Có chứ, - Sonny đáp. - Hể mình cử thằng Michael sang gặp hắn thì hắn sẽ trình bày đề nghị của nó mang về. Thằng trung gian sẽ bảo đảm tính mạng cho Michael, còn tính mạng hắn thì hắn không yêu cầu bảo đảm. Hắn biết có yêu cầu cũng bằng thừa. Nhưng thôi, cái đó là râu ria thôi. Thế này nhé, chỗ hẹn sẽ ở bên địa phận thằng Sollozzo. Bọn kia sẽ đón Michael và đưa nó đến đấy, Michael nghe xong xuôi đâu đấy hắn sẽ thả về. Gặp ở đâu thì chưa biết. Chắc hắn sẽ đưa ra những điều kiện ngon lành mà mình không thể bỏ qua được.

Hagen hỏi:

— Còn bọn Tattaglia thì khoan tay ngồi xem? Bọn nó không đòi mạng thằng Bruno à?

— Cái đó cũng được nói rồi. Theo lời thằng trung gian, gia đình Tattaglia sẽ chịu theo kế hoạch của Sollozzo. Vụ giết Bruno Tattaglia coi như bỏ. Cái đó là trả món nợ mưu sát ông già. Nhận một phát, trả một phát - Sonny lại phá lên cười - Lão chưa chứ.

Hagen vẫn dè dặt:

— Phải nghe xem bọn nó đề nghị gì mới được.

Sonny lắc đầu:

— Không, không, Consigliere, không cần! - Tới đây hắn nói hơi đơn đót giọng Italia. - Hoặc bọn kia nộp thằng Sollozzo cho tao, hoặc gia đình Corleone sẽ tuyên chiến. Sẽ có rải ổ, sẽ có đạn bay đầy đường. Chết thì chết hết.

— Đờn nào bọn khác chịu đổ máu lớn, - Hagen trầm ngâm. - Hao người tổn của lắm!

— Thì cứ đem thằng Sollozzo lại đây, thế thôi? - Sonny ngừng lại một lát rồi nói tiếp - Tom, cậu đừng có khuyêc tở hòa hoãn nữa. Mọi

việc đã quyết định rồi. Bây giờ bốn phen cậu là giúp tớ giành chiến thắng. Cậu hiểu rồi chứ.

Hagen từ từ cúi đầu. Nghĩ ngợi một lát, y lại lên tiếng:

— Tôi đã nói chuyện với người của anh bên cảnh sát. Nó xác nhận rằng đại úy McCluskey chắc chắn ăn lương của Sollozzo, mà lương hoàng đế hẳn hoi đấy. Không có McCluskey, Thăng Thổ sẽ không thò mũi đi đâu một bước. Khi gặp Michael cũng sẽ có thằng McCluskey ngồi bên cạnh. Mặc thường phục nhưng mang súng. Anh phải hiểu một điều đơn giản này mới được, Sonny, có một thằng cận vệ như vậy thì còn làm gì nổi Sollozzo mà làm. Xưa nay bố thằng nào dám nổ cảnh sát. Mà đây lại xơi cả thằng đại úy thì sống thế nào với bọn cớm? Đụng vào một đại úy cảnh sát ngay giữa New York thì không riêng gì họ nhà cớm phản ứng thẳng tay, mà cả nước sẽ phản đối ầm ầm cho mà xem. Toàn thể giới giang hồ sẽ lao đao cả lũ và bọn nó sẽ cứ nhè cánh Corleone nhà mình mà rửa, lúc bấy giờ mình sẽ thành một thứ hủi, chẳng ma nào dám gần. Ông già dù thần thế đến đâu cũng phải vút hết, họ sẽ lờ mặt mình ngay. Anh đã tính chuyện đó chưa?

Sonny nhún vai:

— Chẳng nhẽ thằng McCluskey cứ bám thằng Sollozzo được mãi. Mình sẽ đợi thời cơ.

Cả hai lão caporegimes cùng ngồi thừ ra, đổ mồ hôi hột, im thin thít mà hít xì gà. Hai lão ngán ngẩm lo đụng phen này chắc khó toàn mạng. Suốt từ đầu buổi, đến giờ, Michael mới xen vào. Anh hỏi Hagen:

— Mình đem ông già về nhà được không, Tom?

Hagen lắc đầu:

— Tôi đã hỏi rồi. Bây giờ thì chưa được. Tình trạng của cụ đang nguy kịch. Cụ sẽ bình phục nhưng muốn thế phải được chăm sóc cẩn thận. Không chừng còn phải mổ thêm lần nữa đấy.

— Thế thì phải hạ ngay Sollozzo mới xong, - Michael nói. - Không phải chờ đợi gì nữa hết. Thằng này quá nguy hiểm. Chắc chắn hắn còn nghĩ ra trò gì nữa đây thôi. Hãy nhớ rằng mục đích chính của hắn là diệt bằng được ông già. Nếu Sollozzo thấy rằng hắn đang bị sẵn thì hắn phải tổ chức một cuộc mưu sát nữa. Mà một khi hắn đã có đại úy cảnh sát tiếp tay, ai dám nói trước lần này hắn sẽ hụt? Còn để hắn giờ nào là còn lo giờ ấy.

Sonny trầm ngâm gãi cằm:

— Mà nói đúng đấy, em, - hắn nói - mình không có quyền chờ đợi đến khi thằng Sollozzo lại chơi ông già lần nữa.

Hagen điềm nhiên hỏi:

— Thế đại úy McCluskey thì làm sao?

Sonny quay sang Michael với một nụ cười khó hiểu:

— Ừ, phải, thằng em, thằng đại úy cảnh sát can trường thì mình làm sao đây?

Michael nói chậm rãi:

— Tất nhiên đấy là chuyện cực đoan cùng bất đắc dĩ. Nhưng có những trường hợp các biện pháp cực đoan lại ăn thua. Cứ cho rằng mình buộc phải hạ McCluskey. Nếu thế, cần phải vạch mặt nó, phải chứng minh hai năm rưỡi mươi rằng đó không phải là một đại úy cảnh sát đảng hoàng, thừa hành phạt sự một cách công minh, mà là một thằng khốn nạn, một tên đại bịp dính vào những trò ăn tiêu bản thủ và phải bị trừng trị như bất kì một thằng khốn nạn nào. Ta nắm được một số nhà báo ăn lương của ta, ta cung cấp cho họ những tài liệu với các bằng chứng không ai có thể bác bỏ để họ xoa dịu dư luận.

Anh nhìn quanh để tìm sự đồng tình. Tessio và Clemenza vẫn ngồi ngây như phỗng, cau cau có có.

Sonny vẫn cười cười như lúc nãy, nói:

— Tiếp đi, chú mày lí luận khá đấy. Miệng trẻ linh lắm, ông già chẳng bảo thế là gì.

Hagen nhìn đi chỗ khác, cũng hơi cười cười. Michael đỏ bừng mặt:

— Sollozzo bảo tôi đến thì tôi đến, có sao đâu nào? Cả thầy có ba mặt, tôi, Sollozzo và McCluskey, ngoài ra không còn ai hết. Mình cứ hẹn vào ngày kia để bọn gián điệp ngầm của mình xác minh xem điểm hẹn là ở đâu. Phải đòi gặp ở một nơi công cộng, nhà riêng tôi không đi đâu. Một tiệm ăn hay quán rượu gì đó vào giờ đông khách thì tôi có thể chơi đàng hoàng. Mà hai thằng kia cũng nghĩ rằng như vậy yên tâm hơn. Ngay cả Sollozzo chắc cũng không ngờ mình dám chơi cả đại úy cảnh sát. Tất nhiên thế nào tôi cũng bị chúng lục soát kĩ càng, cho nên tôi sẽ đến đó tay không, vậy các anh thử tính xem làm sao chuyển súng cho tôi được trong lúc tôi nói chuyện với bọn kia. Và tôi sẽ hạ cả hai thằng.

Cả bốn cái đầu xoay lại nhìn anh. Clemenza và Tessio nhìn anh vừa nghiêm trang, vừa sừng sốt. Mặt Hagen chỉ buồn chứ tuyệt nhiên không lạ. Nhưng bộ mặt búr bự của Sonny hí hửng trông thấy, tự dưng không đâu hấn phá lên cười oang oang. Hấn trả Michael, vừa sắc vừa nói qua nước mắt:

— Ái chà chà, thằng học giả, thằng sinh viên, cũng học đại học cơ đấy, việc nhà mày cứ ngoảnh mãi đi! Thế bây giờ mày đòi chơi cả đại úy cảnh sát lẫn thằng Thổ chỉ vì McCluskey sửa sơ sơ cái mặt mày. Mày cáu, nhưng nói để mày biết đây là chuyện làm ăn, và chỉ có thể thôi. Nó cáu đấy, ghê chưa. Sẵn sàng xin tiết hai đũa liền chỉ vì bị sái quai hàm. Mồm leo léo là không dây vào, khi có việc mới biết toàn chuyện nhảm nhí hết. Có thể chứ, mày cứ giả vờ mãi đi?

Clemenza và Tessio chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra làm sao, cứ tưởng Sonny giễu thằng em bốc đồng khoác lác. Hai lão cũng cười toe toét tỏ ý thương hại. Chỉ một mình Hagen giữ vẻ nghiêm túc và dè chừng.

— Vậy là mày hạ cả hai thằng - Sonny chọc thêm - Mày ấy à? Không có mề đay đâu, ghế điện đấy, chú em! Đây không phải chiến trường mà chúí mũi dưới chiến hào bắn bừa. Địch thủ cách mày chỉ gang tấc, mày phải nhìn thấy mắt nó trợn ngược lên, bóp cò một cái là phải nhảy lùi lại, không thì máu óc nó văng đầy người! Đấy, phải nổ như vậy đấy. Chớ chẳng nhẽ mày đòi giết nó chỉ vì nó bạt tai mày sao?

Hắn lại phì cười.

Michael đứng phắt dậy:

— Câm ngay, không cười nữa, - anh nói.

Sự thay đổi của anh thật ghê gớm, khiến nụ cười trên môi Tessio và Clemenza như bị hai lão nuốt chửng mất.

Michael thấp nhỏ, xương xương, nhưng lúc này từ anh toát ra một sức mạnh dễ sợ. Đúng là hồn Ông Trùm nhập vào người anh. Đôi mắt nâu của anh sáng quắc lên, mặt nhợt đi. Tựa hồ anh đang chực nhảy bổ vào Sonny bất chấp đó là anh ruột và tính mạng Sonny phen này chắc hẳn treo trên sợi tóc. Cổ họng Sonny tắc nghẹn. Michael lạnh lùng nói, giọng lạc hẳn đi:

— Đồ chó, mày tưởng tao không chơi nổi hả?

Sonny đã kìm được:

— Tao tin chứ, - hắn vội nói - Không phải tao cười lời mày nói. Chỉ buồn cười là ở đời này có chuyện như vậy. Xưa nay tao vẫn bảo rằng mày là đứa cứng đầu, có khi còn cứng hơn cả ông già nữa là khác. Cả nhà này xưa nay chỉ có mình mày dám cưỡng lại ông già. Hồi nhỏ, hơi tí là mày dám chơi tay đôi với tao ngay, còn thằng Fredo thì mày bắt nạt như cơm bữa. Thế mà thằng Sollozzo cứ tưởng mày non gan vì bị thằng McCluskey đấm gãy răng mà không dám dính vào chuyện đánh đấm của nhà mình. Hắn tin chắc rằng gặp nhau tay đôi với mày thì không có gì đáng ngại cả.

Sonny ngừng lại một chút rồi hạ giọng tiếp:

— Nhưng quý tha ma bắt mày đi, rớt cuộc mày vẫn là con nhà Corleone! Và chỉ một mình tao biết thôi. Suốt bảy ngày nay, từ hôm bọn nó bắn ông già đến giờ, tao cứ ngồi chờ mày lột bỏ cái mặt nạ anh hùng chiến trận với danh thủ bóng đá vớ vẩn kia đi. Tao chờ mày trở thành cánh tay phải của tao và hai anh em mình cùng đề dỉ dị cái lũ đang manh tâm hại ông già và cả nhà mình. Thế mà chỉ cần bặt tai một cú là xong. Một cú thôi. Nào, mày bảo sao...

Sonny nhăn nhó đến tức cười và đấm một phát vào đùi:

— Ừ, phải, mày bảo sao bây giờ nào?

Sự căng thẳng đã tiêu tan.

Michael lúc lắc đầu:

— Vì không còn cách nào khác nên tôi mới quyết định như thế thôi, Sonny. Tôi không thể để mặc cho chúng nó ám hại ông già lần nữa. Mình biết Sollozzo chỉ cho một mình tôi đến gần hắn. Tôi đã nghĩ đi nghĩ lại cả rồi. Ngoài tôi ra, không ai dám chơi một đại úy cảnh sát nữa. Có thể anh dám đấ Sonny, nhưng anh còn vợ con, và nếu bố không qua khỏi thì anh là trụ cột trong nhà. Còn lại tôi với Fredo. Fredo coi như nghỉ chơi. Vậy là chỉ có tôi. Đơn giản thế thôi, chứ một cú đấm thì có gì đâu.

Sonny bước đến ôm Michael.

— Tao cóc cần biết mày suy luận kiểu gì, cái chính mày là người mình. Và tao nói thêm với mày điều này: Mày có lí suốt từ đầu chí cuối. Cậu nói sao, Tom?

Hagen nhún vai:

— Suy luận có lí đấy. Hơn nữa, tôi cũng không tin thằng Sollozzo nó thật lòng muốn điều đình với mình. Tôi nghĩ thế nào hắn cũng chơi Ông Trùm cú nữa. Kết luận: Mình phải ị Sollozzo. Thậm chí dù có phải giết luôn một đại úy cảnh sát nữa. Vấn đề là thằng nào đứng ra chơi hắn sẽ phải tha hồ hứng sấm sét. Chẳng nhẽ ngoài Michael ra, không còn ai nữa sao?

Sonny nói khẽ:

— Tôi chơi được.

Hagen gạt đi:

— Anh thì có mური thẳng McCluskey làm cận vệ, Sollozzo cũng chẳng dám cho anh lại gần cách một tầm đại bác. Và lại, anh còn tạm thời gánh vác công việc, đâu có liều mạng được. - Đoạn y quay sang Clemenza và Tessio hỏi - Chỗ các chú có thẳng nào dùng vào việc này được không, nghĩa là có kinh nghiệm và có đầu óc ấy? Sau này mình phải bảo đảm nuôi nó suốt đời.

Clemenza lên tiếng trước:

— Không, Sollozzo nó nhắm mắt hết rồi, nó đoán ra mưu kế của mình ngay. Nếu tôi hay Tessio đi thì cũng đến thế thôi.

Hagen nói:

— Thế trong bọn mới vậy, thẳng nào mà không ai biết mặt ấy?

Cả hai caporegimes đều lắc đầu quày quật.

Tessio còn chọc một câu:

— Lính mới tò te làm thế nào được. Kể như đang đá chân đất bắt lên đá tranh cúp ngoại hạng còn gì.

Sonny nghiêm giọng kết luận:

— Ngoài Michael ra, không còn ai. Có hàng tỉ lí do. Nhưng cái chính là bọn kia coi thường nó. Sau nữa, tôi cam đoan là nó làm ngon. Việc này rất quan trọng, mình không có cơ hội nào xấp gần thẳng Thổ chó chết ấy hết. Vậy là ta có nhiệm vụ chuẩn bị mọi thứ thật tốt để yểm trợ cho Michael. Bọn nó giấu địa điểm thì mình phải tung người đi dò cho ra bằng bất cứ giá nào. Phải biết chỗ thì mới có thể nhét sẵn đồ nghề được chứ. Sau đó Clemenza phải tìm một khẩu thật độc để không ai mò ra được, nòng thật ngắn. Đạn chì, thuốc tự nhồi lấy, phải có sức công phá tối đa. Chính xác thì không cần lắm, bắn gần sát sạt mà. Nòng súng, cò súng phải bôi dầu cho trơn tru. Mike, mày nhớ nhé, bắn xong, thả súng xuống sàn luôn. Phải biết

rằng mọi thứ có thể dàn xếp được, kể cả các nhân chứng và các cái linh tinh khác, nhưng nếu chúng nó tóm được mày với khẩu súng trong tay thì mày toi đấy. Bọn tao sẽ chuẩn bị đưa đón, giấu kín mày đi, mày đi đâu đó nghỉ ngơi chơi bời chừng nào êm êm hẵng quay về. Phải lặn lâu đấy, Mike, đừng có chia tay chia tiếc gì với con bé của mày làm gì, thậm chí bằng telephone cũng vậy. Bao giờ xong xuôi đâu đấy và mày đã được vượt biên an toàn, lúc đó tao sẽ nhắn nó hay rằng mày còn sống nguyên lành.

Nói đến đấy, Sonny nhìn thẳng em rồi mỉm cười, ôn tồn nói:

— Ngay từ bây giờ mày không được đi đâu hết. Tao sẽ giao Clemenza luyện tay cho mày. Nếu cần thì cứ việc bắn thử. Còn mọi cái đã có người lo cho mày. Yên chí chưa?

Michael Corleone chợt cảm thấy một cảm giác lâng lâng dào dạt quen thuộc, như thể đang đứng dưới vòi nước giá buốt. Anh bảo Sonny:

— Việc gì anh phải dạy tôi nói gì với Kay còn cái gì thì không. Anh muốn nói là nói thế chứ đâu có phải bảo tôi đừng chia tay với cô ấy.

Sonny vội vàng cãi:

— Đừng giận, tao nghĩ mày là tay mới và tao đang chủ trì cơ mà. Thôi bỏ đi.

Michael bật cười:

— Anh bảo sao? Tôi mà tay mới ấy à? Ông già dạy cái gì tôi cũng biết hết chứ tôi đui, tôi điếc sao?

Hai anh em nhìn nhau cười ha hả, làm mọi người cùng cười theo. Hagen rót rượu cho cả bọn. Mặt y rầu rầu. Vậy là chàng thư sinh nhà ta phải tự tay giết người đây. Thuộc lầu luật pháp như nó giờ cũng toàn chơi luật rừng đây. Haghèn rầu rĩ nói:

— Thôi đành vậy, ít ra thì bây giờ mình đã biết chắc là phải làm gì.

CHƯƠNG 11

Ngồi văn phòng mình trong bót, đại úy cảnh sát McCluskey mân mê ba chiếc phong bì dày cộm đầy cuống biên đề. Biết được ám hiệu của mấy thằng chủ đề này thì hay quá! Tối qua đi ráp, lão vừa tạt vào một ổ bao đề của cánh Corleone, thu được bao nhiêu là tang vật đây. Thằng chủ đề chắc chắn phải lạy như tể sao để chuộc lại mấy cái phong bì quý giá này. Không có cuống đề thì biết lấy gì mà so? Không so thì bọn dân chơi đem giấy lảng nhăng đến đòi bừa, tiền đâu mà trả. Tha hồ bóp, nhưng nó ghi loằng ngoằng thế này thì biết tổng số tiền mua đề bao nhiêu mà đòi cho phải? Nếu năm chục ngàn, cho chuộc năm ngàn là vừa. Nhưng nếu trăm ngàn hay hơn nữa thì đòi năm ngàn để mà hổ vớ nó à?

McCluskey nắn nắn mớ giấy trên bàn trong phong bì. Thôi thì chờ nó rét chạy lên xin rồi chém bừa một quả vậy. Lão nhìn đồng hồ trên tường. Phải đến đón Sollozzo để đưa cái Thằng Thổ hủi ấy đi gặp đại diện gia đình Corleone rồi. McCluskey mở tủ lấy thường phục ra thay. Sau đó lão gọi điện cho vợ bảo rằng tối không về ăn cơm, có công vụ phải đi. Với vợ, lão rất kín tiếng nên bà ta đến giờ vẫn nghĩ rằng có thể sống nhờ đồng lương như bà đang sống đấy. McCluskey cười khẩy. Bà mẹ lão ngày xưa cũng tưởng thế, song chính lão thì được ông già truyền nghề đó cho từ hồi còn bé tí, mở mắt cho lão thấy các mảnh làm ăn.

Ông bố lão trước kia là trung sĩ cảnh sát, hàng tuần dắt thằng con lên sáu đi tua trong khu vực mình cai quản. Đến tiệm nào, ông bố cũng trò thằng con mà khoe:

— Thằng bé nhà tôi đấy!

Các ông chủ tiệm bắt tay ông trung sĩ, khen thằng bé ngoan và sột soạt mở ngăn kéo cho nó năm mười đôla ăn quà. Hết ngày là túi

thằng McCluskey đầy tiền, còn mặt nó thì vênh vào tự hào được các bạn của bố khen, ai cũng lì xì cho nó ít tiền. Số tiền đó ông bố gửi hết vào nhà băng để dành cho con ăn học, chỉ cho thằng bé 50 cent là cùng. Sau đó bố con dắt nhau về. Các chú các bác cảnh sát hỏi nó lớn lên muốn làm gì, nó ngọng líu ngọng lô: “Cản xát”, khiến mọi người cười lăn cười bò. Và đương nhiên, hết trung học nó nhảy luôn vào làm cảnh sát chứ không học lên như bố nó dự tính.

McCluskey là một cảnh sát tận tụy, gương mẫu và quả cảm. Mấy thằng ma cà bông ngoài đường chuyên bắt nạt bà con, nhưng thoáng thấy bóng lão đầu là mạnh thằng nào thằng nấy chạy, rớt cuộc chẳng còn móng nào trong khu vực lão nữa. McCluskey không dắt con đi rảo các tiệm và không thềm ăn tiền của mấy ông chủ tiệm để làm ngơ cho các thùng rác đầy và xe đỗ sai chỗ. Lão ăn công khai bởi vì biết rằng lão xứng đáng được ăn, khác với đồng nghiệp, trong phiên trực lão không la cà xem phim hay ngồi lì trong các quán ăn những đêm đông lạnh lẽo. Lão tuần tra nghiêm chỉnh khu vực của mình. Chủ các cửa hàng bách hóa hoàn toàn yên tâm trông cậy ở lão. Bọn họ rất biết ơn lão và đã chứng minh lòng thành của mình trên thực tế. Lão chẳng đại gì nhúng vào những trò mờ ám, mà chỉ ăn hối lộ và cứ thế leo dần lên, tuy không có những bước nhảy đột ngột. Trong thời gian đó, lão sinh được bốn thằng con và không thằng nào vào làm cảnh sát, tất cả đều học đại học, trong khi ông bố chúng leo dần từ trung sĩ lên trung úy rồi từ trung úy lên đại úy, và gia đình lão không biết thiếu thốn là gì. Thời đó McCluskey nổi danh là ăn bạo. Dân đầu nậu đánh cá khu lão phải chi cho lão nặng hơn bất cứ khu nào ở New York, cả bốn cậu con đều học đại học tốn kém lắm chứ, có ít ỏi đâu.

Một thằng con của McCluskey học cùng Trường với Bruno Tattaglia ở Fordham thành thử lão đại úy cũng quen biết hẳn. Gia đình McCluskey lâu lâu lại có quyền đến hộp đêm của hắn chơi bời

một chiều miễn phí. Vào dịp Noel hay lễ hội gì, chủ quán lại có thiệp mời ngồi bàn danh dự với các quan khách, được giới thiệu với các nghệ sĩ có tiếng. Đổi lại, có gì trục trặc trong chuyện giấy phép hành nghề của các em chiêu đãi, nhất là các em có "phích", ông đại úy lại lo giúp cho.

Nguyên tắc làm ăn của McCluskey là không bao giờ để lộ ra rằng lão biết người ta chơi trò gì. Khi Sollozzo đến nhờ hỗ trợ giúp bọn bảo vệ Bố Già Corleone trong bệnh viện, lão đại úy không hỏi để làm gì. Lão hỏi: Bao nhiêu? Sollozzo đáp: Mười ngàn. Vậy là McCluskey biết ngay là để làm gì. Lão không nghĩ ngợi lâu la. Corleone là một trong những đầu sỏ lớn nhất của Mafia nước Mỹ, có trong tay các ô dù thần thế trong chính quyền mà ngay cả Al Capone cũng không dám mơ. Bất kì ai triệt được một đũa như thế đều là ân nhân của đất nước. McCluskey nhận tiền trước và làm đúng yêu cầu của Sollozzo. Rồi lúc Sollozzo gọi điện lại trách rằng vẫn còn hai thằng trong cánh Corleone lảng vảng trước cổng bệnh viện thì lão nổi khùng. Thế là thế địch nào? Chính tay lão đã xúc hết bọn tay chân Tessio và đuổi mấy thằng dưới quyền rình ngoài cửa buồng bệnh thằng cha Corleone kia rồi cơ mà? Tiền người ta ăn rồi đành phải trả lại, lão là người trọng chữ tín, lấy gì cho mấy đũa cháu nội ăn học bây giờ? Chính vì lẽ đó mà lão nổi điên lên phi một mạch đến bệnh viện và cũng chính vì lẽ đó mà lão nện thằng Michael Corleone. Nào ngờ mọi chuyện lại hóa ra hay. Lão đã gặp Sollozzo trong hộp đêm của Tattaglia và thằng kia đề nghị lão một cú làm ăn có lãi hơn nhiều. McCluskey không hỏi han gì hết, vì lão đã biết trước phải trả lời thế nào. Riêng về khoản "chi" là lão phải ngã giá rõ ràng. Lão không hề nghĩ rằng lão có thể mất mạng. Có thằng nào lại dờ hơi đến nỗi dám tính chuyện thối một đại úy cảnh sát New York cơ chứ. Một thằng cướp oai chấn giang hồ cũng đố có dám ho he khi bị một thằng cóm hạng bét đá đít tạt tai nữa là. Giết cảnh sát là không xong rồi. Bởi vì

nếu vậy bọn cướp sẽ tha hồ ăn đạn vì đủ mọi lí do, nào là chống lại nhà chức trách, nào là chạy trốn khỏi nơi phạm pháp. Đứa nào dám làm gì nào?

McCluskey thở dài và sửa soạn lên đường. Đau đầu thật toàn chuyện đau đầu. Bà chị vợ bên Irland chết vì bệnh ung thư, ốm quặt ốm queo suốt mấy năm trời, làm vợ chồng lão tốn không biết bao nhiêu tiền thuốc. Bây giờ lại còn phải chôn cất, ma chay. Rồi thì họ hàng lão, các ông chú, bà bác linh tinh đủ kiểu, lâu lâu cũng phải giúp ít nhiều để họ lần hồi trước vụ khoai tây được dỡ. Lão không thoái thác tránh trớ, không keo kiệt với bà con. Nhờ thế, mỗi lần hai vợ chồng lão về quê là lại được đón tiếp như vua. Hè này mà về thăm một chuyến cũng hay, hết chiến tranh rồi, vào mảnh đều đều nên cũng rủng rinh.

McCluskey dặn thẳng trực ban nếu có chuyện gì thì tìm lão ở đâu. Lão cần quái gì phải giấu ai. Chẳng nhẽ lão đi gặp mấy thằng chỉ điểm cũng không được à? Lão ra khỏi bót, đi bộ vài dãy nhà, sau đó mới vẫy taxi và đến chỗ Sollozzo đang đợi lão.

Việc chuẩn bị các thứ cần thiết để Michael biến khỏi nước Mỹ đã có Tom Hagen lo: Nào kiểm hộ chiếu giả, thẻ thủy thủ, nào thuê một giường trống trên chiếc tàu buôn Italia sắp về nằm đốc ở một cảng Sicily. Ngay hôm ấy một chiếc máy bay được tức tốc phái sang Sicily dọn chỗ cho Michael ở nhờ một lão trùm Mafia miền núi Sicily.

Sonny dặn Michael xong việc đi ra đã có một người tin cẩn để xe chờ sẵn. Người tin cẩn lần này là đích thân Tessio, lão hăng hái xung phong lãnh chân tài xế. Xe của lão trông cà tàng thế thôi nhưng máy cực khỏe. Biển số xe là biển số giả, nhưng chẳng cần thế cũng đã không ai xác minh nổi chủ xe là ai rồi. Chiếc xe này được chăm chút để dành cho trường hợp thật đặc biệt mới dùng đến.

Cả ngày Michael theo Clemenza để tập sử dụng khẩu súng bé xíu mà người ta sẽ giấu sẵn cho anh: Một khẩu hai nòng ngắn, đạn chì đặc biệt, vào lỗ nhỏ xíu, nhưng trở ra to đùng. Không chính xác lắm nhưng cách nắm bược thì trượt đằng nào được. Cò hơi cứng, chỉ phải vặn lại vài con ốc là ngon. Ống giảm thanh thì bỏ. Nhớ có thằng nào rách việc chẳng can dự gì đến mình cũng nhảy vào lại phiền, phải nổ thật to cho dân tình rét hết không dám dây vào mới được.

Trong lúc Michael tập ngắm, Clemenza luôn miệng dặn dò:

— Bắn xong là thả luôn súng xuống sàn. Phải hạ tay xuống đã rồi hẵng thả cho nó rơi nhẹ xuống chân để dân tình không biết tưởng mày còn súng. Chẳng thằng chó nào biết đâu. Chúng nó mãi nhìn vào mặt chứ đâu có nhìn vào tay. Xong xuôi là rút. Nhưng chỉ đi rảo chân thôi đừng chạy. Đừng nhìn vào mặt ai, nhưng cũng đừng quay mặt đi. Mày phải biết là tụi kia sợ mày lắm, cái đó mày cứ tin tao. Ra đến nơi khắc đã có Tessio đợi sẵn. Mày cứ ngồi vào xe, mọi việc để chú ấy lo. Bây giờ mày thử đội cái mũ này vào tao xem.

Lão chụp chiếc mũ phớt xám lên đầu Michael. Vốn xưa nay không ưa đội mũ, Michael nhăn nhó nhưng Clemenza cứ ép:

— Chẳng hại gì đâu, càng đỡ bị nhận mặt. Nhưng cái chính là để sau này bọn nhân chứng có cơ mà rút lời khai khi mình nói chuyện với họ. Mày đừng lo chuyện dấu tay, Michael, cái đó không phải việc của mày. Báng và cò súng sẽ được dán một lớp giấy dầu đặc biệt. Nhưng nhớ là đừng có mó vào các bộ phận khác đấy.

Michael hỏi:

— Sonny đã biết thằng Sollozzo định kéo tôi đi đâu chưa?

Clemenza nhún vai:

— Chưa. Sollozzo nó cáo lắm. Nhưng mày đừng lo, nó không đụng đến mày đâu. Chừng nào mày chưa về đến nơi nguyên lành thì thằng trung gian mình vẫn giữ, mà thằng này không phải loại tốt đen, một thằng có cỡ đấy. Sollozzo không chịu đổi mạng thằng kia lấy

mạng mày đâu. Ở đây chẳng có gì phải tính cả. Mày chẳng có gì phải lo hết, chỉ bọn tao mới bỏ mẹ đây.

— Sao, mệt lắm à? - Michael hỏi.

— Chà, vàng mắt ra đấy con, - Clemenza nhăn nhó - Đánh lần này là đánh dốc túi, nhà Tattaglia chọi nhà Corleone. Cánh quét rác kì này tha hồ mà nhặt xác ngoài đường. - Lão lắc đầu. - Biết làm sao được, mình lùi một bước là nó tiến một bước, tĩa dần tĩa dà rồi nuốt sống mình luôn. Hay nhất là quát một trận cho nó sáng mắt ra. Giá như ở Munich, thằng Hitler cũng bị no đòn thì có phải đỡ không, đảng này cứ nhường mãi, nhượng bộ mãi, rốt cuộc chỉ rước họa vào thân, còn kêu cái gì?

Ngay từ năm 1939, Michael đã nghe bố anh cũng nói tương tự như vậy. Lúc đó chiến tranh thực ra còn chưa bùng nổ. Nếu ngày ấy các băng Mafia nắm Bộ Ngoại Giao thì chưa chắc đã xảy ra Thế Chiến Thứ Hai, Michael cười giễu.

Hai người trở lại bàn doanh của Ông Trùm, hiện thời đang là bàn doanh của Sonny. Sonny đang nằm còng queo trên divăng. Văn phòng lúc còn Ông Trùm ngăn nắp là thế bây giờ bừa bộn như nhà trọ. Cơm nước bày lung tung trên bàn với nửa chai Whisky uống dở. Michael lay hấn dậy.

— Này, anh bảo dọn dẹp ngay đi, ăn ở như lợn ấy!

Sonny ngáp dài:

— Ghê chưa, ông chỉ huy đi kiểm tra doanh trại cơ đấy? Những chuyện linh tinh dẹp đi đã. Mike, mãi đến giờ tao vẫn chưa biết bọn khốn kia lòi mày đi đâu đấy. Chẳng hiểu nhét súng cho mày làm sao bây giờ nữa.

— Hay tôi cầm luôn theo người? - Michael hỏi - Dù nó có tìm thấy thì làm quái gì được mình? Nó chỉ thu súng là xong chứ gì?

Sonny lắc đầu:

— Không được, - hắn đáp. - Đây là cơ hội duy nhất hạ thằng Sollozzo, không thể để hỏng được. Clemenza đã nói mày cách thả súng chưa?

— Cả trăm lần rồi, - Michael đáp.

Sonny đứng lên thò tay sờ mặt Michael:

— Hàm mày thế nào, chú em?

— Nhức lắm! - Michael đáp. Cả nửa mặt bên trái nhức nhối đau. Anh cầm chai rượu trên bàn tu một hơi, thấy đỡ hơn.

Sonny kêu:

— Từ từ chứ mày, bây giờ đâu có phải là lúc nốc cho lắm vào, nằm thẳng cẳng là mệt đấy.

Michael đốp chát:

— Thôi cút cha ông đi, cũng làm bộ làm tịch... Nói anh biết, ngoài mặt trận, tôi còn đụng khối thằng ghê hơn Sollozzo nhà anh nhiều, trong những tình thế còn bí hơn nhiều. Nó đã là cái thá gì? Nó có ca nông súng cối không? Có phi pháo, có mìn cả bãi không? Bất quá chỉ là một thằng tướng cướp với một thằng cớm gộc ngồi bên chứ đếch gì? Cốt là có dám không, chứ giết thì giết được ngay. Dám chơi mới là khó chứ.

Hagen bước vào. Đáp lại cái nhìn căm lạng của Sonny, y lắc đầu:

— Chẳng có quái gì cả, - Hagen nói - Có lẽ thằng Sollozzo im lặng đến phút chót đấy.

Chuông điện thoại réo. Sonny bước đến và giơ tay ra hiệu đừng làm ồn, mặc dù chẳng ai nói năng gì. Hắn viết gì đó vào sổ tay và nói: "Được, nó sẽ đến," đoạn bỏ máy.

— Thằng chó Sollozzo này chơi kĩ gớm? Thế này nhé. Tám giờ tối hắn với đại úy McCluskey sẽ đến bar của Jack Dempsey bên Broadway để đón thằng Michael. Từ đó cả ba mới kéo nhau đi đâu không biết. Còn thế này nữa Mike và Sollozzo sẽ nói chuyện với nhau bằng tiếng Italia để thằng cớm người Irland kia chẳng biết cái

mù tịt gì. Thằng McCluskey ngoài "soldi" là lính ra không biết tí cóc khô nào tiếng Italia cả. Còn mày, Mike, chúng nó biết là mày nói thạo thổ ngữ Sicily.

Michael nói khô khốc:

— Hơi quên rồi, mày mà không phải nói lâu.

Tom Hagen nhắc:

— Chừng nào thằng trung gian chưa đến thì chú cũng đừng đi vội, Mike. Chỗ này đã thỏa thuận cả chưa?

Clemenza gật:

— Thằng trung gian đang ngồi sát phạt với mấy đứa đàn em tôi. Bọn này sẽ chờ có lệnh tôi mới thả nó về.

Sonny ngồi vào ghế bành:

— Chà, quý thật, làm thế nào để biết bọn chó này chở nó đi đâu nhỉ?

Hagen thở dài:

— Đành phải cho bám đuôi, may nhờ rủi chịu vậy.

Sonny lắc đầu:

— Không xong, bám đuôi nó vất như chơi thôi mà. Bọn nó phải lo chuyện đó trước tiên.

Bây giờ đã gần năm giờ chiều. Sonny nóng ruột đề nghị:

— Hay mình đành chơi rừng vậy. Đợi xe nó vừa xề đến là quát luôn, trúng thằng nào thì trúng.

Hagen lắc:

— Không được. Chắc gì lúc đó thằng Sollozzo ngồi trong xe. Nhớ thằng khác thì sao? Chơi tù mù mình chỉ thiệt.

— Chà, làm thế nào mà biết chỗ hội đàm bây giờ nhỉ?

Bỗng Clemenza lên tiếng:

— Hay là mình xét lại xem đã. Tại sao nó lại chơi kĩ thế mới được chứ?

Michael nôn nóng đáp luôn:

— Vì nó không thể đánh đu với tính mạng được, phải bảo đảm an toàn tối đa đã. Cẩn tắc vô áy náy mà. Nó thấy có chuyện nguy hiểm nên có bùa McCluskey vẫn chưa yên tâm.

Chợt Hagen búng tay một phát:

— Quên mất! Thằng cha Phillips bên cảnh sát thì sao? Anh gọi cho nó một tiếng đi, Sonny. Bảo nó hỏi ở bót xem lúc cần thì tìm đại úy McCluskey ở đâu. Thằng đại úy sợ cái quái gì mà giấu ai.

Sonny nhắc điện thoại thì thào nói gì đó rồi đặt máy.

— Lát nữa nó sẽ gọi lại.

Nửa giờ sau mới có chuông điện thoại. Phillips gọi. Sonny hí hoáy ghi gì đó vào sổ tay rồi cúp máy. Quai hàm hấn bạnh ra:

— Có lẽ xong rồi đấy. Đại úy McCluskey đi đâu đều phải nhắn lại để lúc cần có thể gọi được. Hôm nay từ tám đến mười giờ hấn sẽ ở bên Bronx, tiệm "Trăng Xanh". Có ai biết quán này không?

Tessio nói chắc:

— Tôi biết. "Trăng Xanh" thì tuyệt cú mèo rồi. Một tiệm ăn nhỏ kiểu gia đình. Các bàn đều được ngăn riêng để khách có thể nói chuyện khỏi bị nhìn trộm. Nấu nướng khá. Chẳng ai để ý đến ai. Ngon rồi. - Lão sán đến bàn, bẻ mấy điếu thuốc lập sa bàn nói tiếp - Đây là cửa ra vào này. Michael chơi xong ra ngoài, rẽ tay trái, tới góc đường rẽ trái tiếp. Thấy mày là tao bật đèn pha chạy đến, mở sẵn cửa để mày lên. Có gì nguy hiểm cứ đánh tiếng tao biết tao tiếp viện cho.

Đoạn lão quay sang Clemenza:

— Clemenza, anh phải nhanh tay lên. Phái ngay một đứa đi đặt súng đi. Nhà vệ sinh trong tiệm làm theo kiểu cổ, giữa bồn xả nước và tường có một khoảng trống. Bảo gắn súng đằng sau bồn nước bằng băng dính là yên. Mike, lên xe thế nào bọn nó cũng lục soát người mày, thấy mày không có gì là tụi nó yên tâm. Vào quán mày phải chờ một lúc cho chúng nó khỏi nghi, sau đó xin lỗi đứng dậy mà ra. Nhưng trở vào là làm luôn, không chần chừ lồi thoi. Đừng có ngồi

vào bàn, xổ tới là nổ luôn. Bắn là phải chắc ăn. Cứ nhè đầu mà nã, mỗi thằng một viên rồi biến thẳng cẳng.

Sonny gạt gù có vẻ tán thành, nhưng vẫn quay sang Clemenza dặn hờ:

— Chú lấy đũa nào thật tinh đi đặt súng nhé, phải bảo đảm chắc trăm phần trăm đấy. Đừng để thằng em tôi nó lại ra tay không là không xong đâu.

Clemenza trả lời chắc chắn:

— Khẩu súng sẽ nằm đúng chỗ, tôi bảo đảm.

— Thôi được - Sonny nói - Nào, ta làm đi.

Tessio và Clemenza lật đật ra.

Tom Hagen nói:

— Sonny, để tôi đưa Michael sang New York nhé?

— Không, - Sonny gạt đi - Cậu phải ở đây. Thằng Mike xong việc là đến lượt mình murót mồ hôi, cậu phải ở đây với tớ mới được. Cậu đã nhắm mấy thằng nhà báo chưa?

Hagen gạt:

— Nổ một cái là tôi sẽ mớm tin cho bọn nó ngay.

Sonny đứng dậy bước đến nhìn thẳng vào mặt Michael. Hắn chìa tay ra cho em:

— Thôi ra tay đi, chú mình. Mà đừng phải từ biệt bà già trước khi đi làm gì, tao sẽ nói lại. Tao sẽ chuyển lời chào cho cả em bé của mày nữa, có điều phải để sau. Được không

— Được. - Michael đáp.- Anh nghĩ tôi phải đi có lâu không?

— Ít nhất là một năm, - Sonny nói.

— Có thể Ông Trùm sẽ xoay được chóng hơn, - Tom Hagen đá vào, - nhưng chú cũng đừng hi vọng quá. Nhanh hay chậm còn tùy thuộc nhiều thứ. Bọn nhà báo có xức những món mình mớm không, bọn cớm trong sở có bênh thằng đại úy của chúng không, các cánh khác có tức mà chơi lại mình không. Chỉ một điều có thể nói chắc là

bọn mình sẽ khó sống, sẽ bị giềng đến nơi đến chốn, om xương ra đấy.

Michael nắm tay Hagen:

— Dù sao anh cũng cố lo giúp, - anh nói - Tôi đã bôn ba suốt ba năm xa nhà, chán đến cổ rồi.

Hagen nhẹ nhàng:

— Mike, bây giờ đổi lại cũng chưa muộn, mình sẽ đưa thằng khác đi thay. Nếu chú cáu vì chuyện nó đánh chú thì không nên. Thứ nhất, McCluskey chỉ là đồ con lừa, sau nữa, đây không phải là chuyện ân oán, mà là một chuyện làm ăn.

Ngày hôm nay đây là lần thứ hai y thấy mặt Michael đánh lại, trên đó xuất hiện những nét giống Ông Trùm, vừa khó hiểu, vừa đáng sợ.

— Tom, anh đừng tự bịp mình nữa. Mọi chuyện làm ăn đem áp dụng cho người khác đều là trò ân oán hết. Mọi thứ rác rưởi mà người ta phải nuốt hàng ngày trong khi làm ăn đều là chuyện ân oán. Và anh biết tôi học cái đó của ai không? Của Ông Trùm. Của bố tôi. Của Bố Già. Với cụ thì một người bạn bị sét đánh cũng là chuyện ân oán. Và thế này nữa, anh có muốn biết không: Những ai coi tai họa như một sỉ nhục đối với mình thì các tai họa ấy sẽ giữ sâu mãi không mờ. Phải, tôi coi việc tôi bị đâm vỡ hàm là tư thù của tôi. Phải mẹ kiếp, tôi coi việc Sollozzo định giết bố tôi là tư thù của tôi - Michael cười khẩy - Anh chuyển lời cho bố tôi rằng tôi đã học được ở cụ và rất mừng là có dịp đền đáp tất cả những gì cụ đã làm cho tôi. Với tôi, cụ là một người cha hiền.

Michael dừng lại một lát và tiếp:

— Tôi không nhớ có bao giờ cụ đánh tôi hay Sonny, Fredo một cái nào. Connie thì càng khỏi phải nói, nó thậm chí còn không bị quát một tiếng là khác. Còn bây giờ anh hãy nói thật tôi nghe, Tom, Ông Trùm đã giết bao nhiêu người, tự tay mình hay mượn tay người khác, anh có biết không?

Tom Hagen nhìn đi chỗ khác.

— Tôi sẽ nói chú nghe một điều chú không học cụ, - Y đáp - Đó là kiểu ăn nói thế này. Có những điều buộc lòng phải làm thì cứ làm, nhưng không việc gì phải nói. Không thèm phân trần thanh minh gì hết. Không có cách gì để thanh minh đâu. Cứ việc mình mình làm. Làm xong quên luôn.

Michael Corleone nhú mày. Anh điềm tĩnh hỏi:

— Với cương vị Consigliere, anh có đồng ý rằng để thằng Sollozzo sống là nguy hiểm cho Ông Trùm và cho cả nhà mình không

— Có - Hagen đáp.

— Rõ rồi, - Michael nói. - Vậy thì tôi phải giết hắn.

Michael Corleone đứng trước nhà hàng Jack Dempsey bên Broadway và chờ. Anh nhìn đồng hồ: Tám giờ kém năm. Xem ra thằng Sollozzo này tính đúng từng phút. Còn anh thì bòn chòn đến sớm, anh đã đợi ở đây có đến mười lăm phút rồi.

Từ nhà sang New York, Michael cố quên những lời anh vừa nói với Hagen. Nếu cứ có sao nói vậy thì cuộc đời anh cứ phải theo một con đường, không thể rẽ sang hướng khác được sao? Mai đây đời anh sẽ đi đến đâu? Không cần biết, cứ biết tối nay, cứ biết lát nữa đây đã này. Nghĩ vẫn vợ dấm dớ là chết mất ngáp ngay? Phải vứt bỏ hết, chỉ để nghĩ đến hai đứa: Một con cáo già và một thằng cớm gộc. Gò má Michael bỗng đau nhức. May, phải đau thế này mới khỏi quên.

Broadway khá vắng, trời lạnh, hơn nữa chưa đến giờ người ta ra đường, đã sắp đến giờ các rạp bắt đầu tối diễn. Chợt Michael lạnh người, một chiếc xe lớn sơn đen dừng lại ở mép vỉa hè, thằng lái xe nhòai sang bên mở cửa bên này.

—Lên đi, Mike?

Tóc đen chải gọn, áo cổ bẻ. Michael mới trông thấy thằng này lần đầu, nhưng anh vẫn ngoan ngoãn nghe lời. Ngồi đằng sau là đại úy

McCluskey và Sollozzo.

Từ phía sau lưng ghế thò lên bàn tay Sollozzo, Michael bắt tay hắn. Bàn tay rắn chắc, vừa nóng vừa khô, Sollozzo nói:

— Anh đến là rất hay, Mike. Hi vọng rằng tôi với anh sẽ giải quyết xong những chuyện rầy rà này. Tôi tính một đảng nhưng lại ra một nẻo, sợ quá thể! Rốt cuộc chẳng ra làm sao, không ai lợi lộc gì hết.

Michael nói bình thản:

— Vâng, tôi cũng hi vọng chúng ta sẽ hiểu nhau. Tôi muốn người ta đừng động đến ông già tôi nữa.

— Không, - Sollozzo nói chắc chắn.- Đụng gì nữa mà đụng. Xin đem đầu mấy đứa con tôi ra mà thề rằng sẽ không ai động thủ đâu. Có điều anh phải bàn bạc cho ra nhẽ, chứ đừng như ông anh Sonny. Người đâu mà cứ như thuốc nổ ấy thôi, không tài nào bàn việc được.

Đại úy McCluskey hậm hực:

— Ờ, chú này thì đàng hoàng - Lão chồm tới trước vỗ bồm bộp vào người Michael ra ý khen - Cái chuyện hôm nọ chú đừng giận tôi nhé, xin lỗi chú. Đạo này có tuổi, tôi đâm ra bản tính, không đủ sức kiềm chế nữa. Kiểu này có lẽ phải về vườn cho sớm chợ. Thần kinh rã quá rồi, hết ngày này sang ngày khác cứ phải căng thẳng mãi mà. Thịnh thoảng cũng phải thế nọ thế kia, tránh sao được?

McCluskey thờ dài rầu rĩ và thành thạo đi một đường quanh người Michael để kiểm tra xem có súng không. Thằng lái xe liếc sang cười nhạt, cho xe chạy thẳng ra xa lộ quanh thành, lúc lách vào, lúc lách ra rất tự nhiên, nhưng nếu có ai bám đuôi là biết ngay. Rồi thằng kia cho xe chạy một mạch lên cầu Washington sang New Jersey. Nghĩa là thằng nội tuyến của Sonny cũng hố. Nó cho xe phóng lên cầu, bỏ lại thành phố phía sau. Michael làm bộ phớt tỉnh. Hay Thằng Thổ tính cho mình sang đồng lầy New Jersey ngủ với giun? Hay chỉ là cách đánh lạc hướng theo đuôi?

Xe chạy đến giữa cầu bỗng thẳng lái ngoặt một phát ngoan mục làm Michael văng sang một bên, lúc trả lại tay lái thì đã thấy chiếc xe quay hẳn đầu chạy ngược lại như không có chuyện gì xảy ra. Ở ghế sau, Sollozzo và McCluskey không đưa nào bảo đưa nào cùng ngoái đầu lại xem có chiếc xe nào diễn màn xiếc tương tự hay Không. Chiếc xe xuống cầu và nhằm thẳng hướng Bronx phóng đến. Để cho chắc ăn, nó chạy loanh quanh mấy con hẻm. Sollozzo khoái chí rút thuốc ra mời thẳng tài xế, khen:

— Chạy khá đấy!

Mười phút sau, xe chạy vào một khu phố Italia nhỏ bé và dừng lại trước một quán cơm. Ngoài đường chẳng có ma nào, trong tiệm vài người khách muộn đang ăn nốt bữa. Michael lo thẳng tài xế sẽ vào theo, nhưng không, nó ngồi lại trong xe. Tay trung gian không nhắc gì đến thẳng tài xế, mà cũng chẳng ai đá động đến nó cả. Nói chi li ra thì mang theo tài xế là Sollozzo đã vi phạm thỏa thuận rồi. Michael quyết định không nói đến chuyện đó, mặc dù đã biết trước rằng sự im lặng của anh sẽ bị coi là nhút nhát, chứng tỏ anh không muốn cuộc hòa đàm này đổ vỡ.

Cả ba ngồi vào chiếc bàn tròn độc nhất giữa quán, Sollozzo không chịu lấy bàn trong các ngăn kín. Ngoài ba người ra lúc này trong quán chỉ còn có hai thực khách. Không biết có phải Thằng Thổ gài sẵn không đây, Michael thoáng nghĩ. Nhưng thôi, chẳng sao.

McCluskey hỏi:

— Món ăn Italia ở đây xực có được không đấy?

Sollozzo tán:

— Ông lấy thử món bò đi, thứ này khắp New York không đâu có bán.

Gã bồi duy nhất trong quán bung đến chai vang và mở nút. McCluskey không uống. Thế mới lạ

— Dân Irland chắc chỉ có mình tôi là thằng tỉnh - hấn nói - Bao nhiêu bậc hơn đời chỉ vì ma men mà gây, ai chứ tôi thì thấy nhiều rồi.

Sollozzo quay sang lão đại úy phân bua:

— Tôi với Mike sẽ nói chuyện bằng tiếng Italia, đừng nghĩ rằng tôi nghi kị gì ông, chẳng qua nói chuyện tiếng Anh tôi khó diễn đạt hết ý mình, mà tôi thì muốn thuyết phục cho Mike nghe ra rằng tôi làm việc này hoàn toàn với ý tốt và tất cả đều có lợi nếu hôm nay ta thỏa thuận được với nhau. Xin ông đừng để bụng, không phải tôi không tin ông đâu.

Đại úy McCluskey cười cười nhìn hết đĩa này sang đĩa khác:

— Ờ, cứ việc, - lão đáp - Tôi còn bận với món thịt bò và spaghetti cái đã.

Sollozzo liền quay sang Michael nói một tràng tiếng Sicily:

— Trước hết xin anh hiểu giúp rằng tất cả những chuyện giữa tôi với ông cụ nhà anh thuần túy là chuyện công việc. Tôi rất kính trọng Ông Trùm Corleone, chỉ mong có ngày được cụ sai bảo. Nhưng còn một cái mà xin anh cũng hiểu cho, ông cụ nhà có những quan niệm khá cũ kĩ. Tất cả tiến lên mà cụ nhà cứ chắn ngang lối. Cái việc mà tôi đang nhắm có một triển vọng lớn lao, đó là lời chào mời của tương lai, trong đó mỗi người xơi hấn hàng bao nhiêu triệu tiền lời. Thế là chỉ vì thói sơi tóc chẻ làm tư cổ lỗ, cụ nhà lại đi ngược chiều hướng chung, thế tức là cụ bó chân bó tay bọn này rồi còn gì. Ngoài miệng, cụ bảo tùy các anh, nhưng cả cụ, cả tôi đều hiểu rằng đó chẳng qua chỉ là nói suông thể thôi. Ngoài đời, người ta buộc phải bóp đầu bóp cổ nhau ấy chứ. Tình thực cụ nói khác, buộc tôi phải bỏ một việc màu mỡ kinh khủng. Vì tôi vốn tự trọng và không muốn trói buộc mình thành thử mới xảy ra cái chuyện ai cũng biết là sẽ xảy ra. Xin nói thêm là tôi hành động có sự tán thành tuy không nói ra của cả Ngũ Đại Gia New York nữa. Riêng nhà Tattaglia thì ăn chia với chúng tôi. Nếu cứ động binh đao thì nhà Corleone sẽ phải đơn độc một

mình chọi cả năm nhà. Giá như cụ nhà còn mạnh, có lẽ bên các anh còn đương được. Nhưng ông anh của anh thì, nói bỏ lỗi, chưa ăn thua gì so với cụ nhà. Còn tay Consigliere người Irland bên các anh thì sánh sao bằng Genco Abbandando, cầu cho lão ta được yên nghỉ dưới tuổi vàng. Bởi vậy tôi mới đề nghị hòa bình, đúng ra là đình chiến. Hai bên sẽ cùng chấm dứt các hành động thù địch cho tới khi cụ nhà bình phục và có thể đích thân đàm phán. Tôi đã khuyên can và thuyết phục được cánh Tattaglia chịu từ bỏ ý định trả thù cho đứa con út của ông ta rồi. Ta đã chung sống hòa bình. Còn trong khi mọi cái chưa ngã ngũ thì đảng nào cũng phải kiếm sống, vì vậy tôi cứ túc tắc buôn bán nhè nhàng cái món của mình đã. Tôi khuyên cánh bên các anh làm chung, cũng xin gia đình Corleone đừng ngăn cản là quý lắm rồi. Tôi thì tôi nghĩ vậy đấy. Nếu tôi không nhầm, anh được toàn quyền quyết định có chấp nhận các đề nghị của tôi hay không.

Michael cũng nói bằng tiếng Sicily:

— Xin ông cho biết tỉ mỉ hơn, ông định tiến hành công việc thế nào, gia đình tôi sẽ lãnh những vai trò gì và sẽ được những gì?

— Nghĩa là anh muốn tôi trình bày tỉ mỉ những đề nghị của tôi chứ gì? - Sollozzo hỏi lại.

Michael nghiêm giọng nói:

— Trước hết, tôi muốn có bảo đảm chắc chắn rằng tính mạng bố tôi không bị đe dọa nữa.

Sollozzo gơ hai tay lên kêu trời:

— Tôi mà đảm bảo cái gì cơ chứ. Cái thân tôi còn chưa biết sống chết lúc nào nữa là. Có mỗi dịp may mà tôi bỏ lỗ mất rồi. Chú đề cao tôi quá đấy, chú em. Chắc chú không biết, chứ tôi đâu có phải là pháp sư?

Tới đó Michael đã không còn một chút nghi ngờ gì nữa: Rõ ràng cuộc gặp gỡ này chẳng qua chỉ để kéo dài thêm vài hôm. Sollozzo âm mưu giết ông già bằng được. Khoái nhất là thằng Thổ chưa đánh

giá hết Michael, coi anh là hạng bé gan. Lần thứ ba, cái cảm giác đê mê lạnh lạnh lại như kim châm khắp người Michael. Anh làm bộ đàn mặt ra. Sollozzo hỏi giật giọng.

— Gì thế?

Michael ấp úng nói bằng tiếng Anh:

— À, rượu. Tôi uống hơi nhiều hay sao ấy? Xin phép vào trong kia một tí, có được không ạ?

Hai con mắt đen ngòm của Sollozzo dò hỏi nhìn chăm vào mặt Michael:

— Buồn đái hả?

Vừa nói hần vừa nửa đùa nửa thật thò tay sờ bụng dưới Michael. Michael làm như phật ý mìn môi. McCluskey buông thõng:

— Không có gì đâu. Tôi mò kĩ rồi.

Sollozzo rõ ràng không thích cái kiểu đi đái lắt nhắt ngang đường thế này. Hần đưa mắt cho thẳng ngời bên, phướn lông mày chỉ ra phòng vệ sinh. Thằng kia biết ý chạy vào xem lại. Không có ai. Sollozzo đành miễn cưỡng nói:

— Đi đi nhanh lên nhá?

Mũi thẳng này là mũi thú, hần đã đánh hơi thấy có chuyện chẳng lành. Michael đứng dậy vào nhà vệ sinh. Anh đến bồn tiểu tiện xả một bãi cho đỡ tức bụng rồi vào hố xí, thò tay ra sau bồn nước tráng men sờ thấy ngay khẩu súng lục mũi tù gắn bằng băng dính vào thành bồn. Clemenza bảo rằng không phải lo chuyện dấu tay trên lớp băng dính. Michael giật ra, nhét súng vào cặp quần và cài cúc áo lại. Anh rửa tay và vuốt tóc cho ướt. Sau đó rút khăn tay cọ thật kĩ vùi nước lúc nãy vừa đụng tay vào. Xong xuôi anh bước ra.

Sollozzo đảo cặp mắt tối sầm đề phòng, ngời quay đầu về hướng nhà vệ sinh. Michael mỉm cười:

— Bây giờ ta nói chuyện được rồi - anh thử phào nói.

Đại úy McCluskey hí húi đánh vật với món spaghetti thịt bò mà lúc đó người ta đã bê lên. Gã ngồi bàn kê sát tường nãy giờ căng người theo dõi Michael lúc đó cũng thờ ra.

Michael ngồi vào chỗ cũ. Anh nhớ Clemenza dặn không ngồi xuống mà cứ thế nổ luôn khi vừa ra khỏi buồng vệ sinh. Nhưng không biết linh tính hay vì nhát gan mà Michael làm khác. Anh biết chắc rằng chỉ một hành động sai sót là ăn đạn ngay. Giờ thì anh đã yên tâm rồi, phải, đúng là anh có sợ thật, bởi vì vừa ngồi xuống một cái thấy đỡ cuồn chân liền. Lỗ mũi anh phập phồng lên xuống.

Sollozzo chồm cả người đến. Nhờ khuất mặt bàn, Michael cời cúc áo, căng tai lên nghe Sollozzo nói. Anh không nghe nổi lấy một tiếng. Máu đập ở mang tai thành thạch, giọng nói không lọt đến ốc nhĩ. Dưới gầm bàn, tay phải anh lần vào cặp quần lôi ra khẩu súng. Gã bồi đến chờ Sollozzo quay sang đặt món ăn. Tay trái Michael hất đổ cái bàn, tay phải vung khẩu súng lên kê gần như sát sọ Sollozzo. Phản ứng của Thằng Thổ thật kinh người. Michael chưa kịp làm gì Sollozzo đã nhanh nhẹn lùi lại. Nhưng Michael trẻ hơn, phản xạ nhanh hơn nên đã kịp bóp cò. Không hiểu do đâu, Michael tin rằng chỉ một viên đó là đủ. Vào giây chót, Sollozzo ngoảnh lại và Michael thấy rõ sự sống tắt ngóm trong mắt hắn như cây nến lụi.

Một giây sau mũi súng đã nhằm thẳng vào McCluskey. Lão đại úy cảnh sát bàng hoàng nhìn Sollozzo như người ngoài cuộc, tựa hồ việc này không dính dáng gì đến lão cả. Lúc lão đưa mắt nhìn sang Michael, trên vẻ mặt, trong ánh mắt lão chỉ thấy sự bực mình cao ngạo xen lẫn niềm tin tưởng rằng thằng ranh nhút nhát kia hoặc sẽ nộp súng đầu hàng, hoặc sẽ vùng chạy. Thấy thế tay Michael ghé cò mà miệng anh không kìm nổi nụ cười. Phát súng rất xoàng không hạ nổi McCluskey mà chỉ xuyên qua cái cổ bò mộng của lão, lão thờ ăng ặc như nghẹn miếng bít tết, những tia máu nhỏ phun bắn ra. Rất

tỉnh táo, Michael nhằm mái đầu điểm bạc của lão đẩy thêm một phát nữa.

Đột nhiên, bốn bên như có màn sương hồng chụp xuống. Michael quay phắt sang phía cái bàn kê sát tường. Thằng cha ở đấy ngồi im không cựa quậy. Hắn ta ngoan ngoãn đặt hai tay lên bàn và nhìn đi chỗ khác. Michael buông tay, khẩu súng trượt theo chân anh chuồi xuống sàn không một tiếng động. Cả thằng cha ngồi dựa tường lẫn gã bồi bàn đều không trông thấy anh buông súng.

Chỉ vài bước chân là Michael đã ra đến cửa và nhót ra ngoài. Xe của Sollozzo vẫn đậu nguyên bên lề đường, nhưng không thấy thằng lái đâu hết. Michael ngoặt sang trái, rẽ qua góc đường. Ánh đèn pha sáng lóa phía trước, và một chiếc xe cũ mèm đóng kín dừng lại cạnh anh, cửa xe bật mở, Michael chui tọt vào, chiếc xe rú máy lao đi. Ngồi sau tay lái là Tessio, nét mặt gầy góc của lão như hóa đá.

- Xong Sollozzo chưa? - lão hỏi.
- Xong cả hai, - Michael đáp.
- Chắc không
- Óc văng lung tung cả, - Michael nói.

Trong xe đã có sẵn quần áo thay. Hai mươi phút sau, anh đã chinh chệ ngồi trên một chiếc tàu hàng Italia đang nhổ neo trên đường sang Sicily. Hai giờ sau chiếc tàu đã ra đến ngoài khơi và ngồi trong ngăn buồng tàu Michael trông thấy qua cửa mạn ánh đèn New York lụi dần chập chờn như ngọn lửa hoả ngục. Michael thấy nhẹ bỗng. Anh đã thoát, từ giờ anh sẽ chẳng còn phải dính vào cái gì nữa. Đó là một cảm giác quen thuộc, anh nhớ lại cái lần anh được lôi ra từ một hòn đảo mà toán lính thủy đánh bộ đã đổ lên trước đó. Trận đánh vẫn còn tiếp tục, nhưng anh bị thương xoàng, và được chuyển ra tàu quân y viện. Lúc ấy vẫn cái khoái cảm lâng lâng xâm chiếm cả người anh như bây giờ vậy. Phải, dầu sôi lửa bỏng sẽ bốc lên cuộn cuộn, có điều anh không còn đẩy nữa.

Ngay sáu hôm Sollozzo và McCluskey bị hạ sát, từng bót cảnh sát New York lệnh cho các thanh tra khu vực tắt cả các sòng bạc, ổ điểm, ổ bao thầu đánh cá phải đóng cửa hết cho đến khi bắt được hung thủ giết đại úy McCluskey. Những cuộc vây ráp chà xát khắp thành phố. Mọi chuyện làm ăn phạm pháp đều bị đình lại hết.

Đến chiều, qua kẻ trung gian, Ngũ Đại Gia New York hỏi nhà Corleone có chịu nộp ngay hung thủ không. Câu trả lời là: Việc đó không dính dáng gì đến Ngũ Đại Gia hết. Thế là sập tối, một tiếng nổ dội lên ngay cạnh khóm nhà thuộc về gia đình Corleone. Một chiếc xe phóng ngang qua lối vào chằng giây xích, chạy chậm lại và từ bên trong tung ra một quả bom rồi phóng vụt đi mất dạng. Sau đó ít lâu, hai thằng đàn em loại tép riu của gia đình Corleone bị bắn gục lúc đang ăn uống vui vẻ trong một tiệm ăn Italia bên khu Greenwich Village. Cuộc chiến tranh huynh đệ tương tàn của Mafia năm 1946 bùng nổ.

CHƯƠNG 12

Johnny Fontane uể oải khoát tay cho người hầu lui:

— Mai nhé, Billy - hẳn nói.

Anh người hầu da đen lom khom cúi chào, giật lùi ra khỏi gian phòng ăn kiêm phòng khách rộng thênh thang trông ra Thái Bình Dương.

Kiểu này là tối nay Johnny có khách. Khách là Sharon Moore, một con nhỏ từ khu ổ chuột Greenwich ở New York liều mạng khăn gói xuống Hollywood xin một vai trong bộ phim do một tay tổ có tiếng sản xuất. Cô nàng đến trường quay và bắt gặp Johnny đang đóng phim cho lão Woltz. Thấy con bé yêu kiều, sạch sẽ lại nhanh nhẩu, nên Johnny mời về nhà dùng bữa tối. Được Johnny Fontane mời về nhà thì còn vinh hạnh nào bằng.

Nghe danh Johnny hào hoa, em Sharon cứ tưởng anh lao hăng lắm, không ngờ anh cứ ngùng ngoẵng có vẻ chê cái khoản bẻ lá bút hoa. Số là không phải bạ ai hẳn cũng lao, lúc say thì không kể. Ba mươi lăm tuổi, bỏ một vợ một vợ theo trai, Johnny còn thiết cái gì. Thấy em hay hay thì gạ tí chơi thôi.

Trên bàn ê hề thức ăn. Johnny lạ gì các em nhai miệng để ăn diện, được ăn gỡ một bữa thì cứ gọi là mệt nghỉ. Rượu cũng tha hồ; champagne ướp lạnh, whisky, cognac, rồi thì đủ thứ rượu khai vị. Mọi thứ đã đâu vào đấy, Johnny chỉ còn phải rót rượu. Ăn xong hẳn đưa cô bé sang phòng khách, một gian phòng rộng lợp kính nhìn ra biển. Hẳn lấy cả chõng đĩa Ella Fitzgerald đặt lên máy hát rồi ra đệm nằm xuống cạnh em. Hai đứa nói chuyện lảng nhãng không đầu không đuôi, hết chuyện sắc đẹp lại chuyện vui buồn, có thể Johnny nhà ta mới nổi hứng.

Khoan khoái nằm dài bên em, Johnny khẽ hôn môi. Cái hôn thì em nhận, nhưng chỉ sơ sơ vành ngoài thế thôi, tiếp theo xin miễn. Mặt đại dương dập dờn ánh trăng xa.

— Sao không nghe đĩa của anh? - Sharon nũng nịu hỏi.

— Ai lại khoe khoang thế, mất hay - hấn gạt đi.

Nhưng Sharon vẫn nài nỉ:

— Đã đành là không khoe, nhưng chỉ mình em nghe mà không được à? Hay là anh hát em nghe vậy. Trên phim, anh hát làm khối em chết đấy thôi.

Johnny bật cười. Hồi nào cái khoản anh hát tặng em này hấn đã diễn mãi rồi. Cái giọng Tenor của hấn cất lên là các em đã nực cả người, ổng ọo giờ hết điệu bộ, mắt sáng như đèn ô tô, cứ như sắp lên phim không bằng. Bây giờ thì xin kiểu nhá! Cả tháng nay hấn không dám thử giọng, vớ lại không ở trong nghề chẳng ai biết cái khoản phụ họa mới là cái ăn tiền, đâu phải thích hát là hát được ngay. Nghe lại giọng hát trẻ trung tràn trề sinh lực, phong phú, quyến rũ mới xót cả ruột, cứ như anh kếp già đầu hói, bụng phệ ngồi xem lại những hình ảnh hào hùng thuở thiếu thời vậy. Hấn thú thực:

— Giọng anh bây giờ dở làm, nghe cứ nhạt như nước ốc ấy.

— Người ta bảo đóng phim này anh chịu thiệt đủ điều, đúng không? Anh đóng không lấy tiền à? - Sharon hỏi.

— Có thể thật chỉ lấy tí tượng trưng thôi.

Hấn đứng dậy rót thêm rượu cho cô bé, châm cho cô ta thuốc lấy trong hộp thuốc khắc chữ vàng. Sharon thong thả kéo khói, chiêu từng ngụm brandy. Johnny ngồi bên, cốc hấn đầy hơn hấn, hấn cần nhiều chất men cho bốc máu.

Thật ngược đời. Thường thì phải chuốc cho các em say còn mình phải tỉnh. Nhưng hóa ra người cần bốc lại là hấn, chứ không phải các ả mè: Đó là vì hai năm nay Johnny đã phung phí quá nhiều sức lực, thấy em nào sạch nước một tí là chớp ngay, du dương vài hôm, tặng

em một món quà rồi cho đi tào suốt. Nhiều em đã có may mắn được cặp với Johnny Fontane. Chỉ thế thôi chứ yêu đương cái nổi gì?

Giọng hát của Ella Fitzgerald hẳn rất thích. Hát ra hát, rõ ràng, chắc nịch nịch. Hẳn hiểu giọng hát của ca sĩ này và cảm thấy một mối đồng điệu. Nằm dài trên đệm ngây ngất hơi men, Johnny chỉ muốn hát theo, nhưng có người lạ, nên hẳn lại thôi.

Thái độ của Sharon thật khó hiểu. Cái gì cô bé cũng ngoan ngoãn chấp nhận, nhưng vừa rời môi hôn cô ta liền cầm cốc làm một hơi rượu. Trông thản nhiên thế thôi nhưng Johnny hiểu là cô bé muốn tốp. Hẳn biết tổng đi rồi. Hẳn cũng nâng cốc rượu và châm thuốc hút.

— Không phải tại em không thích anh đâu. Anh dễ thương hơn em tưởng nhiều đấy? Cũng không phải em sợ hay còn bỡ ngỡ chưa quen, chẳng qua em không thấy hứng, - cô bé nói thỏ thẻ.

— Anh đúng là thằng vét đũa, phải không?

Johnny hỏi đùa, xem ra không có vẻ gì thất vọng lắm làm cho Sharon lúng túng.

— Thật ra lúc anh đang lên thì em còn bé, - cô ta nói.

— Em mê giọng hát của anh, mê anh đóng phim lắm. Có điều không phải lúta chứ không thì xong ngay.

Nghe vậy Johnny liền sang số lùi. Cô bé xinh xắn, nhí nhảnh thật. Cô là loại gái chính chuyên, không phải dễ dàng hiến thân hay sẵn sàng nộp thuế thịt để sau này còn leo, không như bọn cứ bám kè kè bên hẳn nhưng chỉ để lợi dụng chứ chẳng có tình nghĩa quái gì cả, cũng không phải làm cao để sau này đi khoe: "Johnny Fontane xin chết nhưng tao thềm vào".

Johnny không bực, có lẽ hẳn già rồi chẳng? Càng đỡ mỏi. Hẳn tình bơ ướu rượu, mắt lơ đãng nhìn ra xa.

— Đừng giận em, Johnny. - Sharon thủ thỉ. - Có lẽ vì em hơi quê, chưa quen cái kiểu Hollywood đấy thôi.

Hẳn chỉ cười vuốt má Sharon, kéo cái váy trùm kín đầu gối cô bé.

— Giận gì mà giận, lâu lâu cũng phải ăn chay tí chứ, - hấn thân tình nói.

Thực ra hấn lại thấy may, khỏi phải giả vờ hăng máu bò đực động cõn, lăn hùng hục như trên màn ảnh, mệt lắm. Uống thêm chút nữa, hôn hít tí tình nữa rồi Sharon đứng dậy đòi về. Johnny làm mẽ, hện:

— Hện em lần khác nhé.

— Thôi chỉ tổ mất thì giờ của anh, - cô gái đáp thành thực với lại cũng chẳng đi đến đâu - Cảm ơn anh. Mai về già còn có cái để khoe với con cháu: “Có lần tao với Johnny Fontane ở với nhau gần trọn đêm mà chẳng có chuyện gì cả”.

— Vì tao khăng khăng không chịu, - Johnny đùa góp.

— Đừng hòng chúng nó chịu tin, - Sharon cười.

Johnny hứng chí khôi hài:

— Không tin thì để anh viết cho em cái giấy chứng nhận hấn hoi nhé?

Cô gái lắc đầu cười, hấn bèn tiếp:

— Hay đùa nào không tin em cứ bảo anh, anh mắng cho một chập. Anh sẽ bảo anh rượt em cả đêm mà chịu không làm gì được.

Đùa quá hóa ác. Cô gái hơi nhăn mặt khiến Johnny biết ngay là mình quá lỗ. Nói thế thì không khác nào bảo cô người ngợm chẳng ra gì nên hấn không ham. Có kể lại cho con cháu nghe thì phải thêm: “Tao còn giữ gìn được là vì Johnny nó đếch thèm”.

Johnny lúng túng vỗ về:

— Đùa đấy thôi, em. Có phải bạ đâu ngủ đấy đâu chứ. Có gì cần cứ phen cho anh biết nhé.

Sharon chỉ khẽ vâng rồi về.

Còn cả một đêm cô đơn dài đằng dặc. Đơn giản hơn cả là với bọn “hàng thịt” như cánh Jack Woltz gọi đám đào non chịu chơi của lão, nhưng hấn lại đang thèm một chút tình người. Hấn chỉ muốn tâm tình mấy câu với ai đó mà thôi. Chợt hấn nhớ đến cô vợ cũ Virginia.

Bây giờ đã rảnh rồi, hấn có quyền về thăm mấy đứa con tí chút. Một phần hấn cũng lo cho Virginia, cô làm sao mà đối phó nổi với bọn chim chuột cứ đeo theo gạ gẫm. Bọn này mà làm được là khoe toáng lên rằng vừa ngủ với vợ Johnny Fontane ngay. Tuy vậy, cho đến giờ vẫn chưa thằng nào mó được vào cô. Chứ không như Margot!

Johnny nhắc điện thoại. Giọng Ginny hấn nhận ra ngay. Kể cũng chẳng lạ, giọng nói ấy hấn đã nghe lần đầu lúc mới lên mười, khi hai đứa học cùng lớp bốn.

— Ginny hả? - Hấn nói - Hôm nay có rỗi không? Ghé chơi một tí được chứ?

— Được thôi! Có điều bọn nhỏ đang ngủ, gọi dậy cũng dở.

— Không cần - Hấn bảo. - Tôi muốn nói chuyện với cô kia.

Ginny ngập ngừng một thoáng, sau đó mới hỏi cố không tỏ ra hồi hộp:

— Cần lắm à? Có gì quan trọng không thế?

— Ờ, không, - Johnny đáp. - Hôm nay vừa xong phim, tôi nghĩ, ta gặp nhau tán phét một tí cũng hay. Cô xem lại xem, nếu bọn nhỏ ngủ say rồi, tôi cũng muốn nhòm qua một tẹo.

— Được thôi, - Ginny nói. - Mừng cho anh được sắm vai ấy.

— Cảm ơn, - hấn đáp. - Nửa giờ nữa tôi sẽ tới.

Đến Beverly Hills, Johnny Fontane còn nấn ná chưa ra khỏi xe ngay. Hấn ngồi trầm ngâm nhìn ngôi nhà mình đã từng sống. Trong kí ức hấn lại hiện lên lời Bố Già bảo rằng ai muốn sống thế nào tùy thích. Nghe mà mê, miễn là biết chính xác mình thích gì. Vậy hấn có biết hay không? Cô vợ cũ đợi hấn ở cửa. Nhỏ nhắn, duyên dáng, mái tóc đen huyền, con bạn người Italia cũng cùng phố với hấn đây, một đứa đoan trang, đố thằng nào dám hó hé. Ngày xưa hấn coi trọng cái đó lắm. Vậy phải chăng Ginny chính là điều hấn ước ao? Hấn tự hỏi và tự trả lời: Không! Thứ nhất, hấn không còn ham muốn cô, cái cuồng nhiệt của hai đứa đã bị năm tháng làm nguội lạnh đi. Hai nữa,

còn một điều thuộc về lĩnh vực khác mà Ginny không bao giờ tha thứ cho hắn. Tuy vậy, ít ra hai đứa đã không còn là kẻ thù của nhau nữa.

Ginny pha cà phê đem lên phòng khách cho hắn cùng món bánh ngọt nhà làm.

— Nếu anh muốn thì cứ việc nằm xuống đivăng. - Cô bảo, - trông anh phờ phạc quá.

Johnny cởi áo vét, tụt giầy, tháo cavát. Ginny ngồi ngay trước mặt nhìn hắn một cách nghiêm trang pha chút giễu cợt.

— Hay thật, - Cô nói.

— Hay cái gì? - Hắn chối dậy, cà phê sánh cả ra áo.

— Johnny Fontane kèng trai nhà ta mà cũng có những buổi tối trống trải nhỉ?

Johnny cười nhăn nhó:

— Johnny Fontane kèng trai có hẹn, khốn nỗi lại bị đào đá đít Thế là lại thấy nhẹ cả người cơ chứ.

Hắn sửng sốt thấy một nét giận thoáng qua trên mặt Ginny.

— Bực mấy con đĩm mà làm gì, - cô nói - Bọn này màu mè làm cao đấy mà.

Buồn cười, hình như cô thực sự bực mình thấy có người cho hắn ra re thì phải.

— Kệ mẹ nó, - hắn dài giọng. - Đang chán bứ ra đây. Cũng phải có lúc làm người lớn chứ. Với lại tôi mất giọng rồi thành ra khoản các em ái mộ e cũng khó. Bộ mã tôi thì chẳng ăn ai, cô biết đấy.

Ginny chân thành cãi:

— Ngoài đời trông anh khá hơn trên màn ảnh nhiều.

Johnny lắc đầu:

— Tôi vừa béo ra, đầu lại hói... Nói tóm lại, nếu tôi không lên nổi nhờ bộ phim này thì chỉ còn có nước đi nướng bánh pizza. Hay để tôi thu xếp cho cô đóng phim vậy, trông cô chúa lăm.

Nói vậy chứ làm gì Johnny chẳng biết cô vợ cũ của hắn giờ đây đã là một mục sồn sồn ba năm tuổi, ở Hollywood này đàn bà tuổi đó đều bị liệt vào hạng mục tất, dù cố giữ gìn đến đâu cũng vậy. Bọn gái non đồ về đây đông quá, đứa nào cũng xinh, cũng tràn trề sức sống, đứa nào cũng hăm hở đua với đời. Lắm em đẹp muốn thót tim, phải tội nói năng ỡm ờ và quá hám danh. Đàn bà cỡ “băm” trở lên cạnh tranh sao nổi? Có duyên dáng, lịch thiệp, thông minh đến đâu cũng cứ phải thua tuổi trời. Vì vậy nghe Johnny nói chuyện đóng phim, Ginny biết tổng hắn chỉ nói đái bôi thế thôi: Tính hắn thế, cứ thích nịnh đầm mặc dù chẳng cần vậy cũng đã khối em đeo rồi. Mở mồm là khen đẹp, khen duyên, mau mắn bật lửa cho người đẹp châm thuốc, mở cửa nhường người đẹp đi trước. Với bất cứ cô nào, dù không biết tên, dù chỉ ân ái một đêm, Johnny cũng thực lòng quý mến. Khéo chiều thế chả trách lắm cô mê.

Biết thế, Ginny chỉ cười:

— Thôi xin anh đi? Chẳng phải anh đã phờn phờ tôi mãi rồi đấy sao? Suốt mười hai năm trời. Tôi còn lạ gì anh mà bốc?

Hắn thở ra, duỗi dài trên đống.

— Không đùa đâu, - hắn nói, - trông cô búa bổ lắm.

Ginny không đáp. Chắc hắn đang có chuyện gì đó nẫu ruột đây, trông biết ngay. Một lát sau cô hỏi an ủi:

— Thế bộ phim ổn cả chứ? Liệu anh có được gì không?

Johnny gạt đầu:

— Phim khá lắm. Chưa biết chừng tôi còn lên lại cơ đấy. Vớ được cái giải Hàn Lâm Viện và biết khéo xoay xử thì chẳng cần hát hồng gì vẫn cứ khá như thường. Được thế cô với bọn nhỏ chắc cũng mát mặt hơn.

— Mát thế chứ còn mát thế nào nữa, - Ginny lên tiếng.- Thế này cũng đã...

— Thứ nữa, - hấn ngắt lời, - tôi còn muốn được gần bạn nhỏ nhiều hơn. Cũng phải giữ chừng mực một tí mới được. Thứ sáu hàng tuần tôi tới ăn cơm, sẽ không để lỡ một lần nào, dù có ở xa đến đâu, dù có bận đến mấy. Rồi có dịp, tôi sẽ cố đến chơi với chúng cả thứ bảy và chủ nhật, hay đưa chúng về chỗ tôi trong các kì nghỉ.

Ginny đặt cái gạt tàn lên ngực hấn.

— Tôi không phản đối, - cô bảo. - Tôi không đi bước nữa để anh vẫn là bố của chúng.

Giọng cô tỉnh táo, tuyệt không một chút cảm xúc nhưng mắt lại ngược lên trần nhà. Johnny cảm thấy trong giọng nói nổi cay đắng, sự oán hận của cô đối với thằng chồng bỏ vợ bỏ con chạy theo gái để rồi sự nghiệp vụt đi. Đột nhiên Ginny nói sang chuyện khác:

— A, mà đố anh biết, ai vừa gọi điện đến nào?

Johnny không hưởng ứng trò này, hấn chừa ghét cái kiểu úp úp mở mở:

— Ai? - Hấn hỏi.

— Ít ra anh cũng phải đoán một lần cho phải phép chứ, - Ginny gặng.

Hấn làm thinh.

— Bố Già anh đấy, - rốt cuộc Ginny phải xì ra.

Johnny ngòì nhồm dậ, kinh ngạc thực sự:

— Lại thế nữa? Có bao giờ cụ nói chuyện điện thoại với ai đâu chứ. Thế cụ bảo sao?

— Cụ bảo tôi động viên anh. Cụ bảo sức anh còn lên được và anh đang lên lại, miễn là có một người thân nào đó đặt niềm tin nơi anh. Tôi hỏi tại sao lại là tôi thì cụ nói tại vì anh là bố lũ trẻ. Ông già hay thế mà người ta cứ đơm đặt đủ chuyện về cụ chứ.

Điện thoại trong bếp đổ chuông. Ginny đi vào. Cô cũng thuộc loại ghét telephone, bất đắc dĩ phải để dưới bếp một, phòng ngủ một,

còn đâu cho gỡ hết. Lúc trở lên phòng khách, nét mặt cô lộ ra vẻ ngạc nhiên:

— Gọi anh đấy, Johnny, - cô bảo.- Tom Hagen đấy, bảo là có chuyện rất cần.

Johnny vào bếp và cầm lấy ống nghe:

— Tôi nghe đây, Tom.

Giọng Tom Hagen đều đều:

— Johnny, ông già bảo tôi đến gặp anh, phim đã làm xong, bây giờ tính chuyện tương lai là vừa. Cụ bắt tôi bay chuyển sáng. Anh đón tôi ở Los Angeles được không? Tôi sẽ rời New York lúc mười một rưỡi, xong việc về liền, khỏi sợ mất một tối vui của anh.

— Bậy nào, Tom, tối vui tối việc gì. Anh ở lại tôi càng mừng, - Johnny đáp. - Tôi sẽ tổ chức một chiều đón anh và giới thiệu với anh vài nhân vật Hollywood.

Johnny thực bụng muốn vậy. Hắn chỉ sợ Bố Già trách hay mọi người kêu ca rằng hắn lên chân rồi chẳng thèm nhớ đến ai, sợ mất mặt với khách sang. Nhưng Hagen từ chối:

— Tôi phải về ngay, xong lúc nào về lúc ấy. Anh đón tôi nhé?

— Được rồi, - Johnny đáp.

— Anh cứ ngồi trên xe, - Hagen tiếp. - Bảo đưa nào ra dắt tôi đến chỗ anh là được.

— Tốt.

Johnny gác máy trở vào phòng khách.

Ginny ngược mắt ra ý hỏi.

— Ông già muốn giúp tôi vài việc nữa. Tôi được đóng phim cũng nhờ cụ lo đấy chứ, không hiểu cụ làm thế nào mà tài thật. Nhưng chân tình tôi không muốn cụ dính thêm vào đây nữa.

Hắn nằm kênh ra đi vắng. Johnny thấy rời rã cả người. Ginny đề nghị:

— Hay hôm nay anh đừng về nữa, cứ nằm trong phòng dành cho khách ấy. Sáng ra ăn sáng với bọn nhỏ, chứ đêm hôm thế này còn đi đâu? Mà thực tình tôi cũng không hình dung nổi anh sống đằng ấy thế nào? Một mình thui thủi, hết ra lại vào mà không buồn à?

— Tôi có ở nhà mấy đâu mà lo? - Johnny đáp.

Ginny bật cười:

— Vẫn chứng nào tật ấy. - Cô ngằm nghĩ một lát. - Vậy trải giường trong phòng trống cho anh nhé?

— Thế phòng cô thì không được à? - Hấn gạ gẫm.

Cô đỏ mặt gắt:

— Không!

Cả hai cùng cười không chút giận nhau.

Sáng hôm sau Johnny dậy muộn, nắng rọi qua rèm cửa đã cuốn lên: Thường thì đến trưa nắng mới chiếu vào đây được. Hấn lớn tiếng gọi:

— Này, Ginny, còn phần bữa sáng cho tôi không đấy?

Tiếng cô từ tí đằng xa vọng đến:

— Chờ tí!

Đúng là một tí thật. Có lẽ mọi thứ đã sắp sẵn đâu đấy cả rồi: Đồ ăn đựng trong lồng hấp, khay đĩa bày hàng hoàng, cho nên Johnny vừa mới bập vài hơi thuốc đã thấy cánh cửa mở toang và hai đứa con gái đẩy cái bàn con có bánh xe vào.

Cả hai đứa đều kháu khỉnh đến nhói cả tim. Hai cái mặt chó con tươi rói, những con mắt long lanh đầy vẻ hiếu kì và sốt ruột xem chừng hai đứa chỉ chực chạy ùa vào lòng bố. Tóc chúng dài buộc túm đuôi ngựa nghiêm chỉnh, áo dài lò xò cài hết cúc, chân đi giày trắng đánh vécnì bóng lộn. Chúng đứng ngậy ra bên chiếc bàn để bữa sáng mà nhìn hấn dập thuốc. Chờ hấn vừa giang rộng vòng tay là hai đứa cùng lao bổ đến một lúc. Những chiếc má mịn màng thơm tho áp vào má hấn, hấn cọ cái cằm lồm chồm vào chúng và thế là

tiếng chí chóc rộ lên. Ginny xuất hiện bên ngưỡng cửa, đẩy cái bàn con đến gần Johnny để hắn có thể ăn mà không cần ra khỏi giường. Cô ngồi xuống bên mép giường, rót cà phê, phết bơ lên bánh don cho hắn. Hai đứa bé ngồi ghế dài đối diện sửa sang, vuốt tóc. Chúng lớn quá thôi, với lũ này không thể chơi ném gối hay quần nhau dưới thảm được nữa rồi. Chà khi thật, chẳng mấy nữa mà chúng sẽ lớn tướng, rồi thì cả cái lũ bọm bãi Hollywood sẽ nhau nhau bám theo cho mà xem.

Hai đứa há mồm cho bố dứt từng miếng bánh, xì sụp uống ghẹ cà phê của bố. Hết như ngày nào Johnny còn theo ban nhạc lang thang đi hát, bận rộn suốt ngày, ăn chẳng thành bữa, được về nhà lúc nào là mấy bố con lại ăn chung. Bọn trẻ khoái lắm, bảy giờ sáng ăn món trưa: Bít tết với khoai tây rán; tối đến mới ăn món sáng: Trứng ốp lết.

Chỉ Ginny với mấy đứa bạn thân mới biết hắn thương con thế nào. Vì chúng mà lúc li dị vợ, hắn ra đi không đành. Lúc ấy hắn đã đòi bằng được một điều: Giữ quyền làm cha. Suy tính chán, hắn nói toạc cho Ginny hiểu rằng hắn không muốn cô đi bước nữa, nhưng không phải ghen vì cô, mà vì bọn nhỏ. Chu cấp tài chính cho cô, hắn đã lo làm sao cô có lợi hơn hắn nếu không nhảy vào một cuộc hôn nhân mới. Khoản bồ bịch thì cứ việc, miễn đừng dắt trai về nhà. Mà chuyện này hắn khỏi phải lo. Ginny xưa này hết sức rụt rè và cũ kĩ trong khoản trăng hoa. Bọn đào mỏ ở Hollywood đã đặng cay, vỡ mộng khi đổ xô vào tán tỉnh cô, toan đớp món tiền kếch xù và những của cải hậu hĩnh mà ông chồng danh tiếng để lại cho cô. Nhưng nổi lại duyên xưa thì xin miễn. Cả hai cùng không muốn vì chẳng lạ gì nhau. Ginny ghét cái thói hoang đàng đĩ bọm của thằng chồng, thấy gái là hípcả mắt, đóng phim với cô nào là quất cô ấy. Và lại bọn đàn bà cũng mê hắn nữa, thế thì có trời mà canh.

— Giờ thì mặc quần áo nhanh lên, - Ginny nói. - Anh Tom, anh ấy đến bây giờ kia kìa. - Đoạn cô xua bọn trẻ ra.

Johnny mặc quần áo. Từ hôm đám cưới Connie, hai người đã thỏa thuận là hẳn có thể để vài bộ quần áo ở đây lúc nào cần thì dùng đến. Ginny nhìn hẳn mặc quần áo hỏi:

— Từ giờ đến Giáng Sinh còn có hai tuần lễ. Lúc nào sửa soạn phải tính cả anh luôn chứ?

Nghe hỏi, Johnny ngẫm nghĩ một lát. Trước nay Giáng Sinh là mùa làm ăn của hẳn, chạy hát xô lu bù. Nhưng cứ ngày lễ là bao giờ hẳn cũng về với vợ con. Năm ngoái hẳn bận dắt em đào sang Tây Ban Nha rồi. Năm nay không về thì đợi đến bao giờ?

— Nhất định rồi, - hẳn đáp. - Cả mấy ngày Giáng Sinh tôi sẽ ở chơi với mấy mẹ con.

Không phải ngẫu nhiên mà hẳn không đã động gì đến năm mới. Hẳn đã có lệ giao thừa kéo bạn bè đi lông bông hết đêm, chuyện đó lâu lâu không có không được, mà cô thì chẳng nên có mặt trong các cuộc phá phách ấy làm gì. Ở đây hẳn không thấy may mắn căn rút lương tâm.

Cô đưa áo vét cho Johnny, phủi bụi giúp hẳn. Hẳn vốn thích ăn diện. Ginny để ý thấy hẳn hơi cau mặt khi thấy cổ sơmi là không đúng cách hẳn thích và đôi mặng sét cũng không được chỉnh, kiểu này lỡ mốt rồi.

Ginny tủm tỉm cười:

— Đừng lo, anh Tom chẳng để ý đâu.

Cả nhà đưa hẳn ra xe. Hai con bé dung dăng dung dẻ nắm hai bàn tay bố, mẹ chúng hơi rút lại sau một chút. Đến bên xe, hẳn lần lượt nhấc bổng hai đứa lên thơm túi bụi. Sau đó hôn phớt cô vợ cũ một cái và ngồi vào xe.

Xưa nay hẳn không thích trò chia li bịn rịn. Gã phụ tá đồng thời là nhân viên quảng cáo đã lo mọi việc đâu đấy. Lúc Johnny đánh xe về nhà thì đã có một chiếc xe thuê lẫn tài xế đã đậu sẵn ở đấy rồi. Ngồi trong xe là tay nhân viên quảng cáo và một tên thân cận. Johnny

dừng xe, nhanh nhẹn nhảy sang xe kia và chẳng mấy chốc cả bọn đã bon bon trên đường ra sân bay. Tay nhân viên quảng cáo ra đón Hagen. Johnny ngồi đợi trong xe như được dặn. Vài phút sau Tom Hagen chạy tới bắt tay hắn và cả bọn lại kéo nhau về nhà Johnny.

Cuối cùng chỉ còn hai người trong phòng khách. Cả hai đều có vẻ gượng gạo. Kể từ những ngày bị đát trước hôm đám cưới Connie Corleone khi Johnny bị Ông Trùm mắng và cứ bị thằng Tom cản mũi mũi, hắn vẫn bức thẳng này lắm. Hagen không thềm phân trần, và lại đổ có phân trần được. Bốn phận y là sắm vai một cây thu lôi khi người ta có việc gì oán Ông Trùm thì cứ thằng Consigliere mà trút hận.

— Ông già phải tôi đến lo giúp anh một việc, - Hagen nói. - Tôi muốn làm dứt cho xong trước Giáng Sinh luôn.

Johnny nhún vai:

— Còn việc quái gì nữa đâu. Phim thì xong rồi, thằng cha đạo diễn là đũa khá, ít ra hắn cư xử với tôi cũng biết điều. Những màn tôi đóng toàn màn búa bổ, lão Woltz có chơi khăm cho tôi rút cũng chẳng ăn thua mẹ gì. Tốn cả chục triệu bạc cho bộ phim mà đi phá có họa là điên. Nghĩ là chỉ còn chờ bọn phê bình sẽ nói thế nào khi bộ phim ra mắt nữa thôi.

Hagen dè dặt hỏi:

— Thế nào, cái giải Hàn Lâm Viện quả thực có nhiều ý nghĩa đối với vận mạng thằng diễn viên hay chẳng qua chỉ là trò quảng cáo tầm thường, có cũng được, không có thì thôi? - Y sực nhớ và vội nói chừa - Tất nhiên chuyện tiếng tăm thì không kể, cái đó thằng nào chả ham.

Johnny cười khẩy:

— Trừ Bố Già. Và cả anh nữa... Không, Tom ạ, đó không phải chuyện tầm phào đâu. Vớ được Oscar thì thằng nghệ sĩ kể như trong vòng chục năm không phải lo lụn bại. Nó sẽ được chọn vai

oách nhất, dân tình sẽ đua nhau đi xem những phim có nó đóng. Tất nhiên Oscar chưa phải là tất cả, nhưng trong đời thằng nghệ sĩ thì nó quan trọng nhất. Tôi đang có cơ khoảng được một cái đây. Chẳng phải vì tôi xuất chúng gì đâu, nhưng thứ nhất, tôi được tiếng là một danh ca, rồi nữa bản thân cái vai khá ngon. Với lại tôi chơi cũng không đến nỗi dở.

Tom Hagen lắc đầu:

— Thế mà ông già lại bảo rằng anh chẳng có hi vọng gì cả đấy.

Johnny nổi cái gân cổ cãi:

— Anh thì biết cái mẹ gì mà cũng nói! Phim còn chưa lên, chưa chiếu thử lần nào cơ mà. Hơn nữa Ông Trùm có dính dáng quái gì đến nghề kinh doanh điện ảnh đâu chứ. Anh lặn lội ba ngàn dặm đến đây chỉ nói thế thôi à?

Hắn bực mình và uất ức suýt phát khóc. Hagen lựa lời:

— Johnny, tôi thì tôi mù tịt cái khoản điện ảnh điện iếc của các anh. Đừng quên tôi chỉ là thằng chạy cờ của Ông Trùm thôi, chứ không là cái thá gì cả. Nhưng tôi với cụ đã bàn nát nước tình thế của anh rồi. Ông già ái ngại cho anh, cho tương lai của anh. Cụ cho rằng hiện tại anh vẫn cần đến sự trợ lực của cụ và cụ muốn giải quyết dứt điểm các vấn đề của anh luôn. Có thể tôi mới đến đây chứ, để mà mở màn, dàn xếp, cốt sao sau này mọi việc của anh đều suôn sẻ. Có điều anh phải khôn ra mới được, Johnny, tự coi mình chỉ là thằng ca sĩ hay tài tử thế đủ rồi. Đã đến lúc phải vận cơ bắp lên mà lo việc lớn.

Johnny phá lên cười, thò tay rót rượu:

— Tôi mà không vớ được Oscar thì cơ bắp của tôi sẽ chẳng hơn gì bọn nhóc nhà tôi cả. Tôi đã mất giọng. Giá như có giọng mới nói chuyện làm gì thì làm, còn thế này... Cha tiên sư bố đời? Nhưng làm sao ông già biết tôi sẽ hụt Oscar? Nói vậy chứ chắc cụ phải biết. Cụ có nói sai bao giờ đâu.

Hagen đốt một điếu xì gà nhỏ dài:

— Có tin Jack Woltz không chịu nhả một xu trong quỹ xưởng phim để hỗ trợ anh tranh giải, - Y nói. - Tệ hơn nữa, lão còn bán tin cho bọn tham gia bỏ phiếu biết rằng lão không muốn thấy tên anh trong số những đứa được giải. Mà một khi lão thất hầu bao không chịu chi cho quảng cáo và các thứ khác thì anh càng chắc là kém cơ rồi. Trong khi đó lão lại vung tiền không tiếc để giành thật nhiều phiếu cho một thằng địch thủ của anh. Lão mua văng mạng những đứa lão cần, thằng thì bằng một chỗ làm, thằng thì lão lót, thằng thì lão thả mèo, gì cũng chơi tốt. Mà lão làm rất ma lanh, cố không để bộ phim của lão bị thua thiệt cơ.

Johnny nhún vai. Hấn lại rót rượu và làm một hơi cạn cốc:

— Thế thì mình toi thật.

Hagen chán ngán nhìn hấn:

— Anh uống lắm thế - y trách. - Rượu đâu có lấy lại giọng cho anh.

Tự dưng Johnny hét toáng lên:

— Câm cha anh đi.

Mặt Hagen phút chốc lạnh tanh. Y không nổi giận mà chỉ nhỏ nhẹ:

— Thôi được, tôi chỉ nói chuyện công việc thôi vậy.

Biết lỡ lời, Johnny cầm cốc rượu đứng dậy đi đi lại lại trong phòng:

— Xin lỗi anh, Tom, - hấn nói. - Tôi không định nói thế! Tôi cáu với anh vô lí quá. Chẳng qua tôi ức thằng Woltz khốn nạn đấy thôi. Tôi chỉ muốn giết mẹ nó đi, nên lỡ lời với anh.

Không hiểu có đóng kịch không mà giọng Johnny nghe nghẹn ngào như có nước mắt. Hấn ném cái cốc vào vách, nhưng phần vì đuối sức, phần vì cốc đầy, nên đập vào tường đã không vỡ thì chớ lại còn lăn trở lại. Hấn hùng hổ vung chân đá một phát, mồm bật kêu trời rồi cười ha hả. Hấn quay lại, ngồi xuống đối diện với Hagen:

— Anh biết đấy, - hấn nói, - tôi gặp may mãi, rồi tự dưng thế đếch nào lại bỏ Ginny và từ đó đập đầu hòng đấy. Giọng mất, đĩa ế, chẳng ma nào thèm mời đóng phim. Rồi cuối cùng cả Bố Già cũng

quay lưng lại với tôi nốt, tôi phôn cho cụ, cụ đếch nghe, mò đến New York, cụ đếch tiếp. Lần nào cũng vậy là anh ngáng đường tôi thế là tôi mới căm anh, tuy tôi cũng biết anh chỉ làm theo lệnh cụ. Giận cụ thì bố bảo tôi cũng chả dám, đành phải cẩu với anh vậy. Nhưng anh vẫn im được, tôi phục đấy. Thôi thì tôi nghe lời anh để chuộc lỗi vậy. Từ nay tôi chừa rượu cho đến ngày lại giọng, chịu chưa?

Nghe Johnny thành thực, Hagen hết giận. Đàn ông đàn ang ba mươi lăm tuổi đầu mà còn như trẻ con vậy, phải có cái gì Ông Trùm mới nuông thế chứ. Hấn cứ làm như mất lòng Hagen thì thế nào cũng bị tố với Bố Già. Bố Già mà ghét thì hồng bét, đâm ra cu cậu mới cuống lên. Hagen thấy bực. Ông Trùm đâu phải thứ người để người ngoài hót vào tai mà đang yêu hóa ghét.

— Không nói chuyện đó nữa, - y bảo. - Sao chưa gì mà anh đã nản thế Ông Trùm nói rằng cụ thừa sức trị được Woltz. Vậy là coi như anh cầm chắc giải năm nay rồi. Nhưng cụ bảo với anh cái đó chưa phải đã hết đâu. Cụ muốn biết anh có đủ gan đủ tài tự đứng ra làm phim lấy chưa?

— Nhưng cái Oscar thì cụ có kiếm cho tôi được không đã? - Johnny ngờ vực hỏi.

Hagen gắt:

— Đồ ngu, lão Woltz chơi được, còn Bố Già thì ngọng chắc? Được rồi, đằng nào tôi với anh cũng phải làm dứt điểm chuyện này, nên tôi sẽ nói để anh tin. Lão Woltz thì đã ăn nhằm gì với ông cụ, cụ toàn chơi những việc còn nặng kí hơn nhiều kia. Anh muốn biết cụ làm thế nào kiếm cho anh cái Oscar hả? Cụ nắm hết các nghiệp đoàn trong kĩ nghệ điện ảnh, đúng hơn là mấy đứn nắp bóng cụ nắm, tức là tất cả hoặc hầu hết những đứn sẽ trao giải rồi. Lẽ tất nhiên anh phải có gì trội lên, phải xứng đáng được quyền tranh đua với bọn khác mới được. Ông già thừa sức lo cho anh, cứ tin tôi. Còn như cụ cũng buông xuôi thì anh đừng mơ làm gì cho mệt.

— Cứ cho là tôi tin đi, - Johnny vắn vẹo. - Cho là tôi đủ sức và dám liều làm phim đi, nhưng tôi lấy đâu ra tiền. Thằng nhà băng chó nào dám bỏ vốn cho tôi vay? Làm phim phải tốn hàng triệu bạc chứ ít à.

Hagen nói khô khan:

— Vớ được Oscar xong anh hăng tính làm ba bộ phim ra mắt cái đã. Đào kép, chuyên viên phải là nhất nước, tóm lại là đủ lễ bộ từ trên xuống dưới. Cứ làm sao đủ dùng để ra được từ ba đến năm phim.

— Anh không điên đấy chứ - Johnny nói. - Anh biết phải cần bao nhiêu không? Khoảng hai chục triệu.

— Lúc nào cần tiền cứ bảo tôi, - Hagen đáp tỉnh khô. - Tôi sẽ cho tên một nhà băng ở California để anh đến vay vốn. Anh đừng lo, làm phim thì thiếu gì đũa chi tiền. Anh cứ đúng thủ tục mà vay, lập luận cho hẵn hoi. Tóm lại, cứ cung cách làm ăn thông thường mà làm, người ta sẽ đáp ứng yêu cầu của anh. Có điều trước hết phải bảo qua tôi, cho tôi xem các tính toán, trình bày tôi nghe những dự định của anh. Chịu chứ?

Johnny ngồi im một lúc lâu rồi khẽ hỏi:

— Còn điều kiện thì thế nào

Hagen tùm tùm:

— Anh muốn nói rằng có cần nhờ anh để đổi lại hai chục triệu anh vay không chứ gì? Có đấy. - Y dừng lại chờ, nhưng Johnny vẫn nín thinh. - Nói thế chứ cũng không có gì khó nhọc hơn những cái anh sẽ làm nếu đích thân Ông Trùm nhờ đến đâu.

— Nhưng anh biết đấy, - Johnny chặn trước, - nếu là chuyện động trời thì phải đích thân Bố Già nói tôi mới được. Nghĩa là anh hay Sonny nói chưa đủ đâu.

Hagen cười. Không ngờ thằng này cũng tinh đòn đấy. Thì ra Johnny cũng là đũa có đầu óc. Hẵn hiểu rằng, vì thận trọng và vì quý thằng con đỡ đầu mà Ông Trùm không bao giờ đòi hỏi ở hẵn những

chuyện liều lĩnh không đâu, chứ thằng Sonny thì dám đấy. Hagen trấn an ngay:

— Về khoản này anh yên tâm. Tôi với Sonny đã có nghiêm lệnh của ông già cấm không được lôi anh vào những vụ tai tiếng nếu nhớ có làm sao. Cụ thì càng không bao giờ. Đây là tôi muốn nói đến những chuyện nhờ vả mà cam đoan với anh rằng chưa kịp nói ra anh đã làm trước rồi kia. Thế nào, chịu không.

Johnny cười:

— Chịu!

— Còn thế này nữa. - Hagen tiếp. - Ông già tin anh lắm. Cụ bảo anh là thằng tháo vát nên nhờ anh thế nào cũng có lời, cả nhà băng lẫn cụ. Tức là ở đây ông già cũng tính cả rồi đấy, anh chớ có quên. Đừng có vung tiền bừa bãi. Dù anh có là con đờ đầu của ông già thật, nhưng hai chục triệu là một món lớn. Ông già phải ề cổ ra mới kiếm được cho anh đấy.

— Anh bảo cụ cứ yên tâm, - Johnny nói - Cái hạng Jack Woltz mà còn là đầu nậu của nền điện ảnh thế giới thì bọn mình cũng thừa sức.

— Thì ông già cũng bảo thế, - Hagen tán thành. - Còn bây giờ anh bảo đưa nào đưa tôi ra sân bay được chứ. Cái gì cần nói, tôi đã nói cả rồi. Bao giờ đến lúc làm hợp đồng anh mượn lấy vài luật sư, vụ này tôi không nhúng tay vào đâu đấy. Có điều trước khi buông bút kí hợp đồng nhớ cho tôi xem qua một lượt. À này, chuyện cọ xát với các nghiệp đoàn anh khỏi phải lo. Cái đó sẽ giảm ít nhiều chi phí cho mỗi bộ phim, bởi vậy anh đừng tính khoản này vào làm gì.

— Thế có cần đưa anh kiểm soát lại cái gì nữa không? Như kịch bản, đạo diễn hay tài tử chẳng hạn?

— Thôi, đó là việc anh lo. Chỉ một người có quyền phản đối gì đó mà thôi, đấy là Bố Già. Nếu có thì cụ sẽ nói thẳng với anh. Nhưng tôi

không tin là cụ sẽ phản đối gì đâu. Chuyện phim phọt, cụ không thạo, vả lại đã tin cậy ai điều gì là chẳng bao giờ cụ can thiệp vào nữa.

— Hiểu rồi - Johnny đáp. - Còn ra sân bay thì tôi đưa anh đi. Nhờ anh chuyển lời tôi cảm ơn ông già nhé. Nhẽ ra tôi gọi điện thoại cũng xong, nhưng khốn nỗi cụ có dùng điện thoại bao giờ đâu. Nhưng tại sao thế nhỉ?

Hagen nhún vai:

— Cụ hầu như không dùng đến điện thoại. Cụ không muốn chúng nó ghi lại, kể cả những chuyện vớ vẩn không đâu. Nhỡ ra bị lắp ghép linh tinh thành chuyện khác thì phiền. Tôi thì tôi nghĩ là vì thế. Điều duy nhất mà cụ luôn luôn kị là để cho các nhà chức trách bố trí được những bằng chứng chống lại cụ. Thành thử cụ phải cẩn thận, có thờ có thiêng, có kiêng có lành mà.

Hai người lên xe và Johnny đánh ra sân bay. Hagen tự nhủ xưa nay y đánh giá thấp Johnny Fontane. Hóa ra thằng này cũng đáng gờm đây. Mới thế mà hắn đã bắt được vớ ngay, ví dụ như cái việc hắn hăng hái đích thân đưa Hagen ra sân bay chẳng hạn. Chỉ một tẹo nhĩa thôi, không phải vô cớ mà bao giờ Ông Trùm cũng coi trọng chuyện ân tình. Hắn còn là đứa thành thực và biết phục thiện, thế thôi chứ đâu phải hắn sợ gì mà xin lỗi. Hắn vốn ngang tàng và chỉ vì thế mà hay có chuyện với các ông chủ và cả các em nữa. Ngay cả Ông Trùm là Bố Già mà hắn cũng không sợ. Chỉ hai đứa, hắn với Michael là không sợ ông mà thôi.

Hagen thấy gần hắn hơn. Đằng nào hai đứa còn phải làm việc với nhau nhiều trong mấy năm tới. Bây giờ Johnny còn phải qua mấy kì sát hạch nữa - thử tài phán đoán. Hắn phải giúp Ông Trùm một việc, nhưng việc gì thì ông cấm nói, không hề nhắc đến nó như một điều kiện của giao kèo. Không biết Johnny Fontane có đủ nhanh trí tự nghĩ ra xem điều kiện đó là gì mà không thấy ai nhắc đến.

Thả Hagen ở lối vào sân bay y từ chối phất lời đề nghị của Johnny cùng ngồi lai rai đợi máy bay. Johnny quay xe về nhà Ginny.

Thấy hấn về, Ginny lạ lẫm. Johnny hiểu chuyện vừa nói quan trọng đến mức nào, có lẽ nó sẽ thay đổi cả cuộc đời hấn cũng nên. Từng là một ngôi sao thế mà mới ba năm tuổi hấn đã xuống dốc. Dù có được giải Oscar đi nữa nhưng mất giọng rồi còn non nước gì? Một thứ tài tử hạng nhì không tiền, không tài? Giá hấn là ông chủ lớn thì con bé hôm qua đâu đã chịu buông hấn ra? Bây giờ thì nhờ Bố Già, hấn có thể vay vốn làm ăn, rồi hấn sẽ là ông chủ lớn như ai. Chưa biết chừng, hấn còn là ông hoàng Hollywood, một thứ Ông Trùm nữa ấy chứ. Johnny mỉm cười, hấn thấy vui vui. Ở chơi với vợ cũ một tuần hay một tháng cũng hay. Hàng ngày dắt bọn trẻ con đi chơi, đến thăm ai đó trong đám bạn bè, chinh đốn lại mình, chừa rượu, chừa thuốc. Lúc ấy không chừng giọng hấn sẽ vững lại cũng nên. Có giọng lại, có Bố Già giúp tiền thì hấn vững như bàn thạch. Và cái sức mạnh ấy sẽ không tùy thuộc ở chỗ các giây thanh đới và cảm tình của công chúng chắc ăn đến mức nào. Tiền bạc và quyền lực - một thứ quyền lực đặc biệt, rất đáng ước ao - đó là nền tảng cho sức mạnh của hấn.

Phòng ngủ dành cho khách đã được dọn dẹp sẵn chờ hấn. Như vậy là ngay dưới một mái nhà hấn và Ginny vẫn cứ ngủ riêng. Bọn viết báo về điện ảnh sân khấu cũng như dân chúng hâm mộ cứ một mực đổ tội cho hấn bỏ vợ. Người ngoài làm sao biết được - chỉ hai đứa biết với nhau mà thôi - rằng chính Ginny mới đáng trách trong chuyện bỏ nhau này. Ngay cả những khi tên tuổi hấn đã sáng chói trên sàn diễn cũng như trên màn bạc Johnny cũng không hề nghĩ đến chuyện bỏ vợ. Hấn dân Italia nòi, có thể nói là cũ người nữa là khác. Nghề của hấn bắt buộc phải huê tình một tí, nhưng nghĩa vợ chồng hấn coi nặng lắm. Trông hấn dài cẳng, đẹp trai, mà đã tưởng hấn máu gái lang chạ léng phéng là bé cái nhảm. Hấn nói nôm na là

bệnh to tim. Johnny thích những em hiền lành rụt rè như chưa bén hơi đàn ông bao giờ, hoặc ngược lại những em trông ngổ ngáo bạt mạng nhưng thực ra thấy đàn ông là đã rúm cả người lại.

Ginny bung cà phê và bánh ngọt lên đặt trên cái bàn dài ở nửa bên gian phòng dùng làm chỗ tiếp khách. Johnny kể sơ sơ cho cô rõ chuyện Hagen hứa giúp hắn vay vốn làm mấy bộ phim. Tin này làm lòng cô xáo động: Hắn sẽ lại lừng danh? Cô không ngờ nổi Ông Trùm Corleone trên thực tế quyền năng đến đâu và không thể đánh giá hết tính chất bất thường của một sự kiện như việc Hagen cất công từ New York đến. Johnny còn nói thêm rằng ngoài ra Hagen còn khuyên hắn mấy điều về phương diện pháp lí nữa.

Sau chiều cà phê, hắn cho biết sẽ làm việc hết tối nay: Phải gọi điện cho các nhân vật cần thiết, phải vạch hướng làm ăn.

— Một nửa những thứ tôi kiếm được trong vụ này là cho bọn nhỏ -
hắn nói.

Đáp lại, Ginny mỉm cười đầy hàm ơn và lúc ra còn hôn hắn.

Trên bàn viết, những điều thuốc hắn ưa thích đã chờ sẵn trong hộp kính có khắc tên, một hộp thuốc có đệm giữ ẩm đựng đầy những điếu xì gà Cuba đen nhỏ, dài như cây bút chì. Johnny ngồi lại cho thoải mái và vớ ống điện thoại. Những ý nghĩ quay cuồng xáo trộn trong đầu. Việc đầu tiên là hắn gọi cho tay nhà văn, tác giả cuốn sách một dạo làm xôn xao dư luận, được lấy làm cốt truyện bộ phim vừa quay xong. Tay nhà văn cỡ tuổi hắn, tay này đã phải vượt một chặng đường chông gai trước khi thành danh, nhưng bây giờ tên tuổi anh ta đã chấn động trong làng văn rồi. Anh ta mò đến Hollywood, chắc mẩm ở đó mình cũng ít nhiều có giá, nào ngờ, giống như phần lớn các tác giả khác, anh ta đắng cay hiểu ra rằng mình chẳng qua cũng chỉ là loại bèo bọt nhẹ cân. Một lần trong bữa tiệc do Hội Đồng Thành Phố tổ chức Johnny đã chứng kiến một màn nhục nhã ê chề của anh ta. Một em đào nổi tiếng trâu bò nhận lời giải sậu cho tay nhà văn tối

đó, dĩ nhiên là luôn cả đêm. Ngờ đâu lúc ngồi vào bàn thì em lại bị một thằng ấm ớ mới tập tọng đóng phim hề khều mắt, bỏ chàng văn sĩ lừng danh ngồi trơ mắt ếch. Nhờ vậy tay nhà văn mới có được khái niệm dưới trên trong bảng thứ hạng của Hollywood. Viết được cuốn sách được cả năm châu truyền tụng chưa là cái đỉnh gì nhé? À đào chộp bóng không chút đắn đo đá đít anh ta mà theo một thằng chíp hôi nhếch nhác chẳng ra gì chỉ vì thằng kia có thể ngó ngoáy được những núm nút cần thiết trong guồng máy kĩ nghệ điện ảnh.

Giờ đây Johnny Fontane lại gọi điện đến New York cho tay nhà văn, làm như để cảm ơn cái vai tuyệt vời có thần nói là viết riêng cho hắn kia. Johnny tán vung thiên địa, hót như khướu, sau đó mới giả vờ vô tình hỏi xem cuốn tiểu thuyết mới đã viết tới đâu và nói về cái gì. Trong khi nhà văn đang kể con cà con kê các tình tiết của một chương gay cấn nhất, Johnny đột xì gà rồi chọn một lúc thuận tiện uốn lười đưa đẩy.

— Lúc nào xong mà được ngó qua một tí thì thú phải biết. Hay là gửi tôi xin một bản nhé? Nếu thấy hợp có lẽ tôi sẽ lấy đấy, tôi chơi sòng phẳng chứ không như tuồng Woltz đâu.

Nghe cái điệu vờ vập của tay nhà văn, Johnny biết ngay anh chàng bị Woltz bắt chẹt, thí cho chẳng được bao nhiêu. Hắn còn hẹn sau dịp nghỉ lễ sẽ lên New York, hai người sẽ chén chú chén anh với nhau một bữa xả láng chơi.

Sau đó Johnny gọi sang tay đạo diễn dàn dựng và tay quay bộ phim mới ra lò. Sau khi dặn họ giữ kín cho - với cả hai người hắn đều nói hết như nhau - biết Woltz bài xích hắn mà họ vẫn tận tình giúp đỡ và xử tốt với hắn thì thật quý hóa quá, hắn biết ơn họ lắm lắm. Từ nay coi như bằng hữu, có chuyện gì họ cứ tin cho hắn biết bất cứ lúc nào.

Khó nhất là với lão Woltz. Johnny luôn mồm cảm ơn lão đã tạo cơ hội cho hắn sắm một vai tuyệt vời và hắn sẽ rất sung sướng nếu còn được cộng tác với lão. Cứ để lão chẳng biết đường nào mà lần. Xưa

nay Johnny có lươn thẹo láu cá bao giờ đâu... Vài hôm nữa Woltz sẽ tha hồ mà há hốc mồm ra, và sau cú điện thoại này, chắc lão sẽ tức hộc máu, Johnny Fontane cũng đang muốn vậy.

Xong ngần ấy việc Johnny ung dung ngồi hút thuốc. Ở bàn bên có chai Whisky, nhưng nhớ hứa với Hagen là sẽ tự kiềm chế rồi nên đành cố nhịn thêm. Còn phải bỏ cả thuốc lá nữa là khác. Chưa chắc bỏ rượu, bỏ thuốc mà đã lại giọng, nhưng dù sao cứ nhịn là hơn, nhất là sắp làm ăn lớn nữa.

Lúc này, khi ngôi nhà đã chìm trong yên lặng, cô vợ cũ đã ngủ, những đứa con gái xinh xẻo của hắn đã ngủ, rốt cuộc Johnny mới cho phép mình ngoái đầu nhìn lại cái thời kì thê thảm trong cuộc đời hắn, những ngày hắn đùng đùng bỏ vợ, bỏ con mà theo lấy một con đĩ làm con vợ hai. Đàn bà như nó thì tệt hết nước hết cái, nhưng nó cũng có điểm hay. Johnny mỉm cười một mình.

Cuộc đời hắn không bao giờ nặng nề vì lẽ đó. Hắn không bao giờ để bụng thù đàn bà. Thật ra cũng chẳng có gì mà thù họ, dù là cô vợ đầu, con vợ điểm hay các ả nhân tình. Cả cô bé Sharon Moore vừa cho hắn rót hôm qua để ra vẻ làm cao cũng vậy. Đời hắn đã từng theo ban nhạc rong ruổi khắp nước, sau đó nhảy sang hát trên đài, sau nữa đóng phim ca nhạc và thành minh tinh màn bạc. Và trong suốt thời gian đó, hắn thích sống thế nào thì sống, tha hồ thoải mái, tha hồ bồ bịch. Tuy vậy, đối với gia đình, hắn vẫn trước sau như nhất. Nhưng một hôm hắn gặp Margot Ashton - cô đào sẽ thành vợ thứ hai của hắn - và thế là hắn đâm lú lẫn, phát điên phát rồ. Tất cả đều ra ma: Công việc, tiền đồ, giọng hát, tổ ấm gia đình. Cho đến ngày hắn chỉ còn tay trắng.

Vốn là đứa hào phóng, biết điều, lúc li dị Ginny cần gì hắn cho hết. Hắn chia đôi lợi tức để nuôi hai đứa con gái. Kiếm được tí nào, hắn cũng dành một phần cho các con. Đạo còn ở với vợ cũ, hắn đã làm quá chức phận thằng chồng: Sẵn tiền, họ hàng bên vợ cần gì, không

bao giờ hấn từ chối. Ngay bạn bè cùng học với vợ hấn cũng giúp tận tình. Hấn không thích lên mặt danh ca, rất ngại hát, sợ bà con cho là làm mẽ, thế mà đám cưới hai cô em vợ, hấn cũng nhắm mắt hát giúp vui. Có thể nói đối với vợ cũ, cái gì hấn cũng chiều, trừ cái khoản để cho vợ xỏ mũi!

Rồi khi đã xuống tận đáy cuộc đời, khi đã không còn hi vọng tìm được việc gì trong điện ảnh - hấn đã không hát được, mà con vợ hai lại đi ngủ lang khắp thiên hạ - một tối kia, chán chường không còn thiết gì nữa hấn đã mò về với Ginny và bọn trẻ vài hôm. Nói trắng ra là hấn đã quì gối đầu hàng cô vợ. Hôm đó hấn đã nghe lại một đĩa hát của mình, nghe mà ghê. Hấn chửi bọn thu âm cố tình phá hấn, nhưng dần dần hấn hiểu ra rằng đó là hấn nghe giọng hát của chính mình không hề mông má. Thế là hấn đập luôn cái đĩa mẫu và hủy hết những cuộc công diễn sắp tới. Hấn xấu hổ đến nỗi từ đó trở đi không bao giờ hấn hát, trừ lần hát đôi với Nino trong đám cưới của Connie Corleone.

Hấn chưa quên vẻ mặt của Ginny khi cô đón nhận cái tin về tai họa vừa ập xuống đầu hấn. Nó chỉ thoáng qua trên mặt cô giây lát, nhưng chỉ giây lát đó thôi cũng đủ để hấn nhớ trọn đời. Một vẻ mặt hả hê, cay độc... Từ giờ phút ấy hấn thôi không xỉ vả mình vì đã để Ginny bơ vơ nữa. Cố sống cố chết giữ quyền làm cha, song ngay cả trong ý nghĩ, hấn không bao giờ có ý định sẽ nối lại với cô và hấn cũng chẳng giấu diếm cô điều đó. Johnny chấp hết. Nói gì vợ, cả mấy con nhân tình hợp rơ với hấn nhất mà khi nghe tin Johnny mất giọng cũng còn đắc chí ra mặt cơ mà. Hấn thử lần lượt ba ả thì cả ba ả trước sau cũng đều tàn nhẫn như nhau, mặc dù mới đây còn thăm thiết mặn nồng và nhờ cậy, xin xỏ, nhận quà tặng của hấn cả thảy đến trăm ngàn mỗi ả.

Đó là thời gian Johnny phải suy ngẫm và có thái độ về lòng dạ đàn bà. Nghĩa là vừa phải tin yêu, không thù oán, vừa phải theo gương

hầu hết bọn tay tổ ở Hollywood là thấy gái đẹp phải ra tay bắt liền. Phải lợi dụng quyền thế tiền bạc để thỏa mãn dục tình nhưng cũng sẵn sàng đá đít các em không chút vấn vương. Đàn bà là thế cả mà. Biết vậy, nhưng Johnny không thể không yêu, không chiều, bệnh to tim mà. Biết lòng dạ đàn bà phản trắc, nhưng thiếu đàn bà, Johnny không chịu được, cứ như mất mát cái gì. Thôi đành vậy, cứ yêu, dù thế nào hấn cũng còn được tự do, không bị trói buộc gì hết. Theo đà sa đọa của mình, rút cuộc Johnny trở nên chai sạn, lì lợm trước sự đau khổ của đàn bà do chính hấn gây ra.

Hấn mệt rã, đã đến lúc phải đi nằm nhưng một mẩu quá khứ cứ lợn cợn trong tiềm thức mãi không chịu buông tha, đó là lần hấn hát với Nino Valenti. Và hấn chợt hiểu ra việc gì chắc chắn sẽ làm vừa lòng Don Corleone. Hấn nhắc máy và xin nói chuyện với New York. Thoạt tiên, hấn gọi cho Sonny Corleone để hỏi số điện thoại của Nino. Sau đó, hấn gọi cho thằng bạn nối khố. Nghe giọng, biết ngay Nino lại đang chệnh choáng như mọi bận.

— Nino, mày xem có sang đây làm ăn với tao được không - Johnny bảo gã. - Đến đây đi, tao đang rất cần một thằng tin cẩn.

Nino vẫn đùa cợt như mọi khi:

— Làm với mày hả? Mày lấy gì mời chài tao đây. Lái xe tải cũng không đến nổi rách, các bà chủ dọc đường lại khéo chiều, cứ việc ghé vào tâm tình một nghỉ, ấy thế mà mỗi tuần xơi ngon trăm bạc đấy.

— Trước hết, tao có thể hứa cho mày mỗi tuần năm trăm, các thêm hai đào chớp bóng cho khoản tâm tình,- Johnny đáp. - Sau chưa biết chừng lâu lâu có khách tao lại cho mày hát nữa đấy.

— Được - Nino nói, - để tao nghĩ xem. Cho tao khát ít lâu để bàn với lão luật sư, bảo qua thằng giữ tay hòm chìa khóa và thằng canh ti hùn vốn xem sao đã nhé.

— Đừng có vớ vẩn, Nino, - Johnny nghiêm giọng. - Tao cần mày, hiểu chưa. Mai đáp máy bay sang đây mà kí hợp đồng riêng, thời hạn một năm, năm lít một tuần. Rồi nhớ mày nấng mất bồ tao mà buộc tao phải đuổi thì ít ra mày cũng còn một năm lương bồi thường trong túi xài tạm. Chịu chưa?

Im lặng một lúc lâu. Lần này Nino hỏi lại bằng giọng đã tỉnh táo hẳn:

— Này, mày nói đùa hả, Johnny?

— Không đâu, chú em - Johnny đáp, - tao nói thật đấy. Mày đến gặp tay quản lí của tao ở New York, hắn sẽ đưa vé máy bay và tiền cho mày. Sáng mai tao sẽ gọi cho nó trước tiên, rồi khoảng trưa mày đến. Được không? Tao sẽ cho một đứa nào đó ra sân bay đón mày.

Trong ống nghe lại im lặng, sau đó là giọng Nino, nãy nê, ngờ vực:

— Được rồi, Johnny.

Chẳng còn thấy vẻ vui nhộn của thằng say đâu nữa.

Johnny cúp máy đi ngủ. Từ ngày đập đĩa hát đến giờ, chưa lần nào hắn cảm thấy phấn chấn như vậy.

CHƯƠNG 13

Ngồi trong gian phòng rộng mênh mông của xưởng ghi âm, Johnny Fontane lúi húi tính các khoản chi phí trên trang sổ tay màu vàng. Các nhạc công lục tục kéo đến, toàn bạn bè hần quen từ ngày mới tập tọng hát trên sân khấu nhạc Jazz. Nhạc trưởng, một tay có tiếng trong làng nhạc nhẹ, một trong số vài người ít ỏi tỏ ra cảm thông với hần lúc hần gặp vận bĩ, chia các bản nhạc và dặn dò đám nhạc công. Nhạc trưởng tên là Eddie Neils. Ông ta đang rất bận, chỉ vì cố nhân mà ông ta mới nhận lời ghi âm lần này, coi như làm ơn.

Nino Valenti ngồi gõ dương cầm vung vít, chốc chốc lại làm một hơi Whisky có đá trong chiếc cốc cao. Johnny cứ mặc kệ, hần biết có hơi men Nino hát vẫn chẳng thua gì lúc tỉnh, hơn nữa hôm nay không cần gã trở hết tài. Eddie Neils đã soạn riêng cho gã này hòa âm mấy khúc dân ca Italia và Sicily cổ và dựng màn đối đáp vui nhộn mà Johnny đã hát chung với Nino trong đám cưới Connie Corleone. Johnny biết Ông Trùm rất mê dân ca và quà Giáng Sinh cho ông thì chẳng gì bằng một đĩa hát thế này - có thể hần mới mất công ghi nó chứ. Ngoài ra linh cảm còn nhắc bảo hần rằng đĩa hát này sẽ bán chạy, triệu bản thì không đến nhưng chắc cũng khá. Lại nữa, hần còn đoán ra Ông Trùm muốn gì ở hần: Muốn hần gây dựng cho Nino để trả cái ơn ông giúp. Nói gì thì nói, Nino cũng là con đỡ đầu của Ông Trùm cơ mà.

Johnny bỏ cuốn sổ tay màu vàng xuống ghế ra đứng cạnh dương cầm.

— Thế nào, đồng hương - Hần hỏi.

Nino ngược nhìn hần, cố rặn ra cười. Thấy rõ gã đang hồi hộp. Johnny cúi xuống vỗ vỗ lưng gã:

— Đừng ngại. Cố lên rồi tao sẽ dắt cho mày một em xuy nhất Hollywood chơi.

Nino nốc một hơi Whisky.

— Em nào? - Gã lậu bậu. - Phò hay phạch.

— Bậy, Deanna Dunn. Bảo đảm hết xảy.

Cu cậu sướng mê, nhưng còn vờ vịt hỏi lại:

— Chứ bớp không có à?

Bây giờ dàn nhạc êm ả bắt vào khúc dạo đầu màn tạp ca. Johnny căng tai ra nghe. Eddie Neils chơi nhạc đệm theo phối âm riêng. Sau đó mới ghi thử. Vừa nghe, Johnny vừa ước trước từng câu ca giọng thế nào, nhảy từ bài này sang bài kia thế nào. Hẳn biết giọng hẳn không kéo được lâu, nhưng không sao, chủ yếu là Nino hát, hôm nay hẳn chỉ bám theo thôi. Dĩ nhiên đoạn hát đối thì không kể, phải giữ giọng cho nó mới được.

Hẳn lồi Nino dậy và hai người ra trước micro. Mới đầu Nino ngắc ngư, làm lại lại hụt. Mặt gã lấm tấm đỏ lên vì bối rối. Johnny hỏi đùa:

— Định cò چرا hả? Muốn ăn khoản vượt khoán hay sao đấy?

— Không có mandolin nó cứ làm sao ấy, - Nino lầu bầu.

Johnny nghĩ ngợi một lát:

— Mày thử cầm cốc rượu xem nào, - hẳn đề nghị, - Cứ tự nhiên như đang đánh chén ấy.

Thế mà ăn tiền, tuy cứ hơi tí Nino lại nốc. Giọng gã không vì thế mà dở đi. Johnny hát cầm chừng, không cố hết sức. Nino kéo càng, còn hẳn chỉ nương theo, thêm thắt tí hoa lá xung quanh âm điệu chính. Hát kiểu ấy thích thú nổi gì, thế mà Johnny lại rất đắc chí với nghệ thuật ra giọng của hẳn. Mười năm ca thuê hát mướn có phải vớt đi đâu.

Đến màn đối đáp để kết thúc bài hát, Johnny mới lên hết cỡ khiến cổ họng hẳn sau đó cứ còm cộm. Màn này nghe mê li quá, xuyên thấu cả những trái tim chai sạn của cánh nhạc công già giơ - một

chuyện năm thì mười họa mới có. Đám nhạc công cộ vĩ, bảm phím, dậm chân thành thích thay cho vỗ tay. Tay đánh trống khua một hồi này lửa tỏ ý khen ngợi.

Cả bọn vừa làm, vừa nghỉ, vừa bàn bạc suốt bốn tiếng liền. Trước khi về Eddie Neils đến trước mặt Johnny nói khẽ:

— Nghe được đấy, chú mày. Có lẽ cậu đủ sức chơi một màn sô lô nữa đấy. Vừa hay, tôi đang có một bài mới hợp với chú mày không chịu được.

Johnny lắc đầu:

— Không xong đâu, Eddie. Một hai tiếng nữa giọng tôi lại vệt đực ngay đấy mà, nói còn không ra hơi hướng hồ hát. Anh nghĩ sao, liệu có phải ghi lại nhiều không?

Eddie trầm ngâm:

— Bảo Nino mai đến đây, - ông ta nói. - Có mấy chỗ hỏng, có đoạn hát không đạt, nhưng tôi không ngờ Nino hát khá thế. Còn cậu thì chỗ nào tôi chưa ưng ý đã có bọn thợ nó mông má cho. Cậu không phản đối chứ

— Ồ, không, - Johnny đáp. - Bao giờ nghe thử được đấy?

— Mai, để tối tối một tí, - Eddie nói. - Cậu muốn nghe tại nhà chứ?

— Hay lắm, - Johnny đáp, - Cảm ơn anh, Eddie. Thế thì mai nhé!

Đoạn hấn nắm khuỷu tay Nino và hai đứa về. Về nhà hấn chứ không phải nhà vợ. Đã xế chiều, Johnny bắt Nino đi xối nước và ngủ một tí cho tỉnh rượ. Đêm nay có tiết mục hấp dẫn, phải tỉnh như sáo sậu mới được.

Lúc Nino dậy, Johnny dặn gã:

— Đêm nay có buổi gặp mặt của Hội Cô Hồn. Trong hội thiếu gì các đào thượng thặng, mà khán giả hằng ái mộ. Những tâm hồn cô đơn mà phải có các cuộc họp mặt tìm bạn chứ. Các đào toàn loại cứng cựa cả rồi, lại có tên tuổi nữa, nên không thể cặp bậ cặp bạ được. Có mót đến đâu cũng phải đợi những buổi họp mặt kiểu này.

— Giọng mày làm sao thế? - Nino hỏi.

Johnny lúc ấy vẫn như nói không ra hơi. Hắn đáp:

— Mỗi lần hát xong tao đều thế cả. Dĩ nhiên bây giờ tao không thể hát quanh năm suốt tháng được. Nhưng không sao, chỉ vài bữa là khỏi thôi.

Nino trầm ngâm hỏi lại:

— Chết cha mày rồi, hả?

Johnny nhún vai:

— Này, Nino, đêm nay mày uống vừa vừa thôi. Mày phải cho lũ cô hồn kia biết thằng bạn đồng hương của tao không phải yếu máy chứ. Mày phải hăng máu vọt vào. Mấy con mẹ này trong làng phim là mạnh cánh lắm, biết đâu chúng nó sẽ kiếm cho mày một chân. Cứ cho các mẹ mê toi là ăn tiền.

Can ngăn cũng vô ích, Nino vẫn làm cạn một cốc Whisky. Sau đó gã hỏi:

— Tao thì lúc nào chả hăng. Nhưng có thật mày giới thiệu Deanna Dunn cho tao không đấy.

— Sao lại không - Johnny đáp. - Cứ yên chí!

Hội Cô Hồn là một hội có thật, một thứ cầu lạc bộ dành riêng cho đào kép có máu mặt ở Hollywood. Mỗi tuần hội họp mặt một lần vào tối thứ sáu ở nhà Roy McElroy, phát ngôn viên, đúng hơn là cố vấn giao dịch của công ti điện ảnh quốc tế Jack Woltz. Tiếng là ở nhà Roy, nhưng sáng kiến là của chính lão Woltz. Một số đào kép trụ cột của lão đã không còn trẻ trung gì, không có cánh hóa trang và phụ trách ánh sáng thì trông già đanh cả lũ. Có tuổi đâm ra lắm chuyện, các ông các bà hết cảm hứng, đóng phim mất hay. Cỡ tuổi họ làm sao đủ hấp dẫn đủ quyến rũ để mời chài đàn ông được? Thực tế thì chẳng ma nào dám ve vãn các bà, vừa có tiền, vừa có tiếng, lại một thời tài sắc ai mà dám động vào, cứ gọi là ế ẩm suốt lượt.

Để giúp các cụ già đỡ mất công lông nhông tìm bạn, ông chủ Jack Woltz mới nảy ra sáng kiến tạo cơ hội cho các tâm hồn cô đơn tiếp xúc nhau mỗi tối thứ sáu. Cứ thử gặp một cái đã, phải duyên nhau thì bèn, khó gì? Rút kinh nghiệm những đêm họp bạn để biến thành đập phá và quần thảo sex khiến cảnh sát phải đến góp vui mất mặt, nên ông chủ Woltz giao cho cố vấn McElroy đảm nhiệm tổ chức tại nhà để có gì dễ bề lo lót.

Khốn nạn nhất là các chú kếp hôi trông ngon mắt nhưng chưa tạo được tên tuổi, chưa được đóng vai nào xứng đáng. Tiếng là đi họp bạn vui chơi mà lắm khi như chịu cực hình méo mặt. Nhưng không đến không được vì bao giờ hãng cũng nhân dịp chiếu bộ phim mới ra lò để người nhà dự khán trước. Đành phải bấm bụng mà đi xem phim mới. Các em đào non không được mời, mà có mời chưa chắc đã dám đến.

Hội có lệ đến nửa đêm là chiếu phim. Nino Valenti được Johnny Fontane đưa đến lúc mười một giờ.

Cố vấn McElroy quần áo chỉnh tề, tươi cười đứng trước cửa đón. Vừa nhác thấy Johnny, tay này trợn mắt ngạc nhiên:

— Ơ kìa, cậu cũng đến à?

Johnny bắt tay, nói:

— Tôi đưa anh bạn đồng hương sang chơi làm quen. Xin giới thiệu đây là Nino.

Cố vấn McElroy xiết chặt tay Nino, ngắm gã từ đầu đến chân:

— Chết mất, - hẳn nói. - Người ngợm thế này chúng nó ăn gỏi mất thôi!

Hai người được đưa vào sân sau. Gọi là sân sau, nhưng thực ra đó là một dãy phòng riêng có cửa kính trông ra vườn và bể bơi. Hội viên có đến cả trăm mạng, ai cũng li rượu cầm tay. Cả khoảng sân sau đều được bọn phụ trách ánh sáng rọi đèn để nịnh da, tôn thêm nhan sắc các bà. Nino để ý thấy mấy cô đào già mà từ lúc còn bé tí

gã đã nghe danh. Những thần tượng quyến rũ của một thời thơ ấu xa xăm. Chao ôi, khi thần tượng xuất hiện bằng xương bằng thịt thì còn gì thê thảm cho bằng. Tuổi đời lớp nọ đè lớp kia, biến họ thành những món đồ cổ. Điều bộ uốn éo càng dễ lòi của giả, không che mắt được ai. Đã dứt hai cốc đầy rồi mà Nino nhà ta vẫn mon men đến bàn rượu. Johnny luôn luôn theo sát một bên. Bỗng giọng Deanna Dunn thỏ thẻ cất lên bên tai. Giọng vàng của Deanna Dunn thì có bao giờ Nino quên được, vả lại đàn ông cả triệu thằng còn nhớ như in ấy chứ.

Hai lần đoạn giải Hàn Lâm Viện, sáng giá nhất trong các đại minh tinh Hollywood cơ mà! Còn trên màn ảnh thì không ai sánh kịp nàng.

— Ê, Johnny, - À nói, - chú là xấu chơi lắm đấy nhé. Mới thử nắn gân một bận là chú mình chạy làng, làm chị nhớ nhưng quá đổi, phát ốm lên được. Lại lần nữa xem sao nhé, Johnny?

Nino thất kinh, chưa bao giờ gã nghe người đẹp ăn nói kiểu ấy trên phim cả. Deanna Dunn chìa má cho Johnny hôn.

Hắn nói:

— Gớm, đêm ấy về thằng em đau ê ẩm cả tháng đấy, bà chị ạ. Hôm nay có anh Nino đây, xin tiến cử với bà chị ông anh họ, người đồng hương, mạnh máy lắm. Bà chị sẽ không phải thất vọng đâu.

Deanna Dunn hờ hững đưa mắt nhìn gã:

— Nhưng hắn có thích xem món phim mới khừ của mình không? -
À hỏi.

Johnny khoái chí cười toe toét:

— Hắn đã được xem bao giờ đâu mà biết thích hay không. Hay bà chị cho ông anh đây nhập môn luôn nhé?

Nói đoạn Johnny bỏ đi. Còn lại một mình với người đẹp Nino phải làm cốc đúp cho lại hồn, một nghệ sĩ lớn như Deanna Dunn đây Nino nhà ta kiêng nể lắm, ngưỡng mộ lắm, đâu dám thất thố. Rồi vẫn cái kiểu ỡm ờ lấp lửng ấy ả hỏi han về thân thế gã. Nino đi guốc trong

bụng ả. Gã biết ả đang diễn vai gái giàu có cao sang tỏ lòng cảm thương cậu giữ ngựa hay anh tài xế nhưng rồi sẽ làm anh chàng vỡ mộng tình (nếu vai kia do Spencer Tracy đóng) hoặc vút phăng tất cả để theo chàng đến cùng trời cuối đất (nếu đóng cùng Clark Gable). Nhưng thế đã sao. Gã tò mò kể hết chuyện gã với Johnny lớn lên với nhau ở New York ra sao, hai đứa đã hát hỏng với nhau như thế nào. Gã thấy ả có vẻ quyến rũ và rất hay.

Chợt ả hỏi:

— Làm thế nào mà thằng cha Jack Woltz lại để cho Johnny cái vai nọ ấy nhỉ?

Nino sừng sốt lắc đầu. Cô ả cũng không gặng. Nhưng không ngờ câu đầu tiên gã được nghe ả nói với mình đã khiến Nino cứ trở mắt ra:

— Cậu biết không, loại như Johnny cả Hollywood chỉ đếm trên đầu ngón tay, còn thì toàn loại cua bầy cả, có nhồi cả đồng thuốc trắng tinh bổ thận cũng chẳng nên cơm cháo gì

Ả nắm tay Nino kéo đi, coi như đã xí rồi, cấm không ai đụng đến nữa. Deanna Dunn có cái mũi hếch tiêu biểu của vẻ đẹp Anglo Saxon. Nino biết nàng lắm, gã đã được xem cảnh nàng một mình trong buồng ngủ, tan nát trái tim, rữ rượi khóc thương người chồng hào hoa sớm qua đời để lại nàng với đàn con côi cút. Gã đã được thấy nàng nổi giận, đau đớn, ề chề, song vẫn ngời ngời phẩm giá khi tên vô lại Clark Gable định lợi dụng rắc rối đẩy nàng đi làm điếm (Không bao giờ Deanna Dunn làm theo trên phim). Gã đã thấy nàng hân hoan với mối tình được đền đáp quặn quại trong vòng tay người nàng tồn thờ và đã thấy nàng chết, một cái chết bi hùng ít nhất là trong nửa tá phim. Gã đã ngắm nàng, lắng nghe nàng và mơ về nàng rất nhiều nên không thể ngờ.

Đã đến giờ chiếu "phim mới khử". Deanna Dunn dắt Nino vào gian phòng chiếu rộng mênh mông. Rải rác có đến năm chục tấm đệm hai

người nằm trải mỗi nơi một chiếc tách biệt. Bên cạnh mỗi đệm là một bàn thấp bày rượu, nước đá, gạt tàn. Nino châm cho người đẹp một điếu thuốc và pha hai cốc rượu. Hai người ngồi im. Đèn bỗng phụt tắt.

Đến khi đèn bật sáng Nino vẫn chưa hết hoảng. Gã tò mò đưa mắt nhìn quanh. Qua vẻ mặt mọi người thì đây nhất định vừa có một trận “quần thảo” thực sự song song với bộ phim “mới khừ” trên màn ảnh. Mắt mấy mụ già ngồi gần đó cứ sáng rực như đèn ô tô. Mọi người lục tục rời phòng chiếu. Không nói một tiếng Nino lẳng lặng chạy đến chỗ một lão già mà Nino biết là một kịch sĩ có tiếng. Ở đây trông lão chỉ toàn thấy đồ giả, ngoài ra, không còn gì khác, Nino dăm chiêu cầm cốc rượu lên. Đúng lúc đó thì Johnny chạy lại.

— Khoái không mày. - Hấn hỏi - Làm ăn được chứ

— Cũng cóc biết nữa - gã đáp. - Nhưng mà lạ lắm. Từ nay tao có quyền khoe là được Deanna Dunn lừng danh yêu một trận toái loài hả?

— Vợ chà mềng còn chết nữa. Mụ có mòi mày đến nhà không?

— Không, có lẽ vì tao mãi xem phim quá, - Nino lắc đầu

Nino không thấy Johnny cười, hấn có vẻ trầm ngâm:

— Mày đếch biết gì hết, - hấn nói. - Phí rượu? Được bà chị Deanna nói giúp cho một tiếng thì hay quá. Mày biết không, ngay tao đây này, khi mấy con mẹ tửm chết đi được mà vẫn phải lao như thường.

Nino giơ cốc rượu khoảng vung thiên địa, giọng hấn bét nhè hét toáng lên:

— Tửm thì tửm, họ vẫn là đàn bà!.

Đứng tít đằng xa, Deanna Dunn nghe thấy tiếng gã quay lại. Nino bèn giơ cốc rượu lên chào. Johnny bực quá, quát:

— Mày vẫn cứ nhà quê như thường

— Thế đấy, làm đếch gì tao - Nino đáp.

Gã cười, cái cười dễ thương của thằng nát rượu. Nhưng Johnny biết tổng gã giả vờ để có thể phun ra những gì lúc tỉnh không thể nói được trước mặt ông chủ mới. Hắn bá vai Nino thân mật:

— Mà mày ma lắm. Có cái hợp đồng của tao dứt túi rồi tao không đuổi được mày nên mày nói văng mạng chứ gì?

— Mày không đuổi được tao à?

— Không.

— Thế thì cút cha mày đi?

Johnny vừa ngạc nhiên vừa bực khi thấy Nino toét miệng cười. Nhưng hắn cố nhịn, mấy năm nay hắn đã khôn ra, biết điều hơn, tế nhị hơn, nhất là từ dạo xuống gỏi. Hắn đã hiểu vì sao Nino không khá nổi, vì sao gã hay làm hỏng việc của chính mình. Gã đâu có thiết thành công, giúp gã còn bị gã mắng cho ấỵ chứ.

Johnny nắm tay lôi Nino về, chân căng gã loạng quạng đi không vững.

— Thôi thì mày, hát để tao hốt bạc vậy, - Johnny ghé tai gã - Đồng ý không, đồng hương. Mày thích sống kiểu gì thì tùy mày, tao chẳng ép nữa, chịu không?

Nino tỉnh ngay nhưng cố tình líu lười giả vờ say:

— Hát giúp mày hả, Johnny? Bây giờ tao hát hay hơn mày rồi nhé! Mà xưa nay lúc nào tao chả hát hay hơn mày chứ, Johnny?

Johnny đứng lại ngẫm nghĩ. Ra thế đấy, Nino xưa nay vẫn cho rằng gã hát hay hơn Johnny. Nếu hắn còn giọng thì Nino theo còn mệt, Johnny nghĩ thầm. Kể cả lúc còn bé hai đứa hát chung nữa.

Dưới ánh trăng, hắn nhìn thẳng bạn nổi khố, buột miệng chửi đồng:

— Tiên sư mày! Cút mẹ mày đi!

Rồi hai đứa rũ ra cười, hết như ngày bé.

Nghe tin Ông Trùm ăn đạn, Johnny Fontane phần lo tính mạng ông, phần sợ không biết có lấy được tiền mà làm phim không. Hắn định bụng lên New York thăm Bố Già nằm viện, nhưng đành thôi, ông không muốn hấn dây dưa vào mang tiếng. Thế là Johnny chỉ biết ngồi chờ. Một tuần sau mới có người của Tom Hagen đến cho hay giao kèo vay vốn làm phim vẫn còn hiệu lực có điều không phải một lúc năm phim mà lần lượt từng phim một.

Trong khi đó thì Johnny cứ để mặc Nino thâm nhập vào Hollywood theo ý gã. Lâu lâu hấn lại lôi ông bạn cũ đi đâu đó chơi bời một tối, nhưng tuyệt nhiên không o ép gì hết. Một hôm, hấn nhắc đến chuyện Don Corleone bị ám sát, Nino kể: “Mày biết không, có lần tao đòi vào băng mà Bố Già không chịu. Hồi ấy cứ xe pháo mãi tao chán quá chỉ muốn tìm việc gì có màu một tí. Thế mà này biết Bố Già bảo sao không? Cụ bảo thằng nào có số của thằng ấy. Số tao là số nghệ sĩ, nghề nhà tao không kham được”.

Johnny ngẫm nghĩ, chịu Bố Già sắc sảo tinh đời. Ông biết ngay một thằng như Nino mà bon chen trong chốn giang hồ thì có ngày có chuyện và sớm muộn gì cũng mất mạng. Nguyên chuyện ăn nói bô lô ba la cũng đã đủ toi đời rồi. Nhưng làm sao Ông Trùm biết Nino có số nghệ sĩ? Mẹ khi, là vì ông tính thế nào Johnny Fontane này cũng ra tay giúp gã! Nhưng ông căn cứ vào đâu mà tính như thế chứ? Hết sức đơn giản thôi, Johnny nghĩ, trước mắt mình cụ chỉ cần thả một câu, rồi đến khi mình tìm cách trả ơn thì mới sực nhớ đến câu ấy. Chứ cụ đừng hòng chịu nói thẳng ra. Chỉ cần để cho mình hiểu muốn cụ vui lòng mình phải làm thế nào mà thôi. Johnny thờ dài.

Nhưng giờ đây chính Bố Già đang lâm nạn, Jack Woltz lại chơi thằng con đỡ đầu của cụ thì còn biết bầu víu vào đâu, Oscar coi như đi đút. Chỉ có Ông Trùm với những chỗ quen biết của ông mới có thể điểm được những huyết cần thiết, khốn nỗi cánh Corleone lúc này lại

bắn lên với bao nhiêu là việc. Johnny xăng xái đòi giúp một tay, nhưng Hagen đã từ chối thẳng thừng, cộc lốc.

Song, việc chuẩn bị cho bộ phim đầu tiên vẫn được tiến hành khẩn trương: Tay nhà văn tác giả kịch bản bộ phim Johnny vừa đóng đã viết xong cuốn tiểu thuyết mới và đã được hấn mời đến California thương lượng kín. Cuốn sách thứ hai của anh ta rất hợp với ý đồ của Johnny. Trước hết là vai chính không phải hát, thêm một màn mê li quần quai với những bóng hồng, nhục dục, cộng thêm một vai như thừa riêng cho Nino. Nhân vật nói năng, hành động như Nino, ngay cả bề ngoài cũng y hệt. Đúng là cầu được ước thấy. Trước ống kính, Nino nhà ta chỉ cần thể hiện chính con người mình là đủ.

Công việc chạy ào ào. Johnny không ngờ hấn rành nghề làm phim đến thế, song vẫn cứ mời một bác tổ sư về trông coi cho chắc. Tay này trước đây từng vào sổ đen thành thử bây giờ đang phải vật vờ kiếm việc. Johnny không nhè chỗ đó mà bắt bí, ngược lại còn kí với ông ta một hợp đồng đàng hoàng với những điều kiện phải chăng và nói thẳng không úp mở: Có thể tôi mới nhờ ông mà kiếm được khá hơn.

Hấn hơi ngạc nhiên khi một hôm tay kia đến bảo phải lót tay cho thẳng cầm đầu nghiệp đoàn, chừng năm chục ngàn gì đó. Có chút ít trực trặc liên quan đến chuyện làm việc quá giờ, đến các hợp đồng, thôi thì cứ chi đi cho được việc. Johnny dám ngờ tay này vòi tiền.

Hấn bảo:

— Gọi thẳng anh chị nghiệp đoàn ấy đến đây cho tôi.

Anh chị nghiệp đoàn là Billy Goff. Johnny bảo gã:

— Tôi tưởng guồng máy nghiệp đoàn được bôi trơn rồi chứ. Bạn bè tôi bảo rằng khỏi phải lo chuyện này cơ mà. Không phải lo tẹo nào!

Goff nhờn nhờn hỏi lại:

— Bạn bè nào bảo?

— Ai thì anh biết rồi, - Johnny đáp. - Tôi không muốn nêu tên, nhưng ông ta đã nói thì chưa có sai.

— Bây giờ thì khác, - Goff nói. - Bạn anh đang gặp vận bĩ nên tiếng nói ông ta chẳng có kí lô nào ở Bờ Tây này nữa đâu.

Johnny nhún vai:

— Anh chờ cho vài hôm được không?

— Tùy đấy, Johnny, - Goff cười khẩy. - Có điều đừng gọi điện lên New York làm gì, chẳng bõ.

Ấy thế mà gọi lên New York lại được việc. Johnny phôn đến văn phòng Hagen. Hagen trả lời dứt khoát: Không chi.

— Anh mà chi một xu nào cho thằng chó thì cứ liệu hồn với ông già, - y dặn. - Bây giờ mà anh làm cụ mất mặt thì đừng hòng cụ bỏ qua.

— Vậy tôi nói chuyện thẳng với ông già được không - Johnny cố nói - Hay anh nói giúp nhé? Anh biết đấy, bộ phim không thể ách lại được...

— Lúc này không ai được phép nói chuyện với cụ cả, - Hagen đáp. - Cụ đang yếu lắm. Để tôi bàn với Sonny xem dàn xếp thế nào. Nhưng phần tôi thì tôi quyết rồi đấy. Không cho thằng bợm ấy một xu nào hết. Thôi, có gì thay đổi tôi sẽ báo anh sau.

Johnny quẳng ống nói xuống. Chuyện lời thôi với bọn nghiệp đoàn này tốn tiền kinh khủng, không khéo lại còn sập tiệm là khác. Có lúc hấn đã ngần ngừ, hay cứ im im chi bég cho thằng Goff năm chục ngàn cho xong mẹ nó đi. Ông già nói là một chuyện, còn thằng Hagen nói lại là chuyện khác. Tuy vậy, Johnny vẫn quyết định cố đợi thêm ít ngày.

Nhờ thế mà hấn đỡ tốn năm chục ngàn. Hai hôm sau người ta tìm thấy xác Billy Goff trong buồng ngủ nhà riêng ở Glendale, mình lỗ chỗ vết đạn. Thế là chẳng còn ai nhắc đến chuyện lấy lòng ông chủ

nghiệp đoàn nữa. Johnny thấy hơi hoảng. Đây là lần đầu tiên Bố Già thò tay lấy mạng người gần hắn đến thế.

Suốt mấy tuần Johnny bù đầu với công việc: Nào loay hoay với kịch bản, nào chọn diễn viên, nào trăm thứ bà rần. Hắn quên bằng là mình mất giọng không còn hát được nữa. Nhưng khi nghe danh sách những người được đề nghị tặng giải Hàn Lâm Viện có tên mình, hắn đâm buồn vì không được mời trình diễn mấy bài "tủ" trong buổi lễ trao giải sẽ được truyền khắp nước. Song, hắn gượng vui mà lao vào công việc. Bố Già không tác động thì có mà mơ, có tên trong danh sách là quý lắm rồi.

Từ lâu nay chưa một đĩa hát nào của hắn bán chạy như đĩa dân ca Italia lần này. Nhưng Johnny thừa biết rằng phần nhiều là nhờ công của Nino. Hắn đành ngậm ngùi nhận mình không thể hát được nữa.

Đổi lại phim hắn làm ra trò. Hắn đi sớm về khuya, thường là trợ trợ một mình hắn lấy một đĩa cũ, lôi rượu ra vừa uống vừa nghe, khe khẽ hát theo từng đoạn. Phải, trước đây hắn chúa thật, phải nói là rất chúa. Hắn không ngờ mình lại hát được thế. Giá kể có bỏ hắn cái thanh điệu có một không hai kia đi - chỗ này chẳng phải công lao quái gì của hắn cả - nghe vẫn có mê như thường. Hắn là một nghệ sĩ trời sinh ra mà không tự biết, và hắn còn không biết rằng với hắn hát có ý nghĩa thế nào. Rượu, thuốc, ăn chơi trác táng, rốt cuộc hắn đã huỷ giọng hát của mình đúng vào lúc bắt đầu hiểu ra đôi điều.

Thỉnh thoảng Nino ghé chơi nhậu nhẹt, ngồi lại nghe hát. Johnny lại được dịp dè bủ "Thấy chưa, hờ đồ tầm tối khốn khổ? Cả đời tao đổ mày hát được thế đấy!"

Mỗi lần như vậy Nino lại cười hiền lành và lắc đầu: "Ừ, tao thì chịu thật". Giọng gã nghe có vẻ thông cảm, như thể gã hiểu rõ gan ruột Johnny vậy.

Thế rồi một tuần trước khi bắt tay vào quay thì đúng ngày phát giải. Johnny rủ Nino theo, nhưng gã chối đây đây. Johnny đành năn nỉ:

— Chỗ bạn bè tao đã nhờ mày cái gì chưa? Chỉ xin mày hôm nay đi với tao thôi cơ mà. Có lẽ chỉ một mình mày thương hại tao nếu nhớ tao hụt thôi.

Nino sững sờ một thoáng, nhưng liền ngay đấy đáp:

— Đi chứ, sao lại không - Gã im lặng một lát, rồi tiếp - Còn nếu hụt giải cũng đếch thềm. Mày cứ việc say bí tỉ vào có gì tao trông cho. Để chắc ăn, tao sẽ không uống một giọt. Sao? Bạn bè thế mày có chịu chưa?

— Chịu rồi, chú em. - Johnny mừng hú. - Bạn bè phải thế mới được chứ.

Giữ đúng lời hứa, đêm dạ hội trao giải Nino đến đưa Johnny đi dự. Quả nhiên gã không uống giọt nào thật, tỉnh như sáo. Không hiểu tại sao một dịp long trọng thế này Johnny không mời em nào đi cùng nhỉ? Cô vợ cũ Ginny chẳng hạn? Chẳng nhẽ hai đứa đã tuyệt tình với nhau đến mức ấy? Nino thắc mắc và cảm thấy thềm rượu quá. Gã ngồi buồn xo ro suốt buổi trao giải, mãi đến khi người ta xướng tên nam diễn viên được Oscar. Nghe đến Johnny Fontane, Nino sướng quá nhảy căng lên vỗ tay ầm ĩ. Johnny chìa tay và Nino xiết chặt tay hắn. Gã biết lúc này thằng bạn gã đang tìm sự ấm áp và đồng cảm, và gã cay đắng nghĩ rằng ngoài đứa bạn nghiện ngập này Johnny không còn biết vin vào ai trong giờ phút vinh hiển của mình.

Sau đó là một cơn ác mộng. Bộ phim của Jack Woltz đoạt tất cả giải lớn nên bữa tiệc chiêu đãi do hãng tổ chức đầy nghẹt cánh nhà báo săn tin và bọn săn người, cả đực lẫn cái. Nino vẫn tỉnh táo kè kè bên nách Johnny như đã hứa. Nhưng hắn đến đâu cũng bị các bà, các cô vồ lấy lôi đi nên chẳng mấy chốc đã say mềm. Cô đào được giải cũng được chiếu cố y hệt, nhưng cô ta chắc là khoái chí nên còn

tươi tỉnh hơn Johnny nhiều. Cả đám chỉ một mình Nino là thằng đàn ông duy nhất không để mắt đến cô nàng.

Rồi cuối cùng lại có ai đó thỉnh thoảng đưa ra một đề nghị độc đáo. Hay là đệ nhất nam diễn viên và đệ nhất nữ diễn viên năm nay diễn một màn mùi mẫn cho bà con học tập chẳng? Bà con la ó tán thành ầm ĩ. Lập tức cô đào nhất bị lột sạch áo và mấy mụ sồn sồn hè nhau xông vào Johnny Fontane. Nhưng Johnny đã có người bạn trung thành Nino Valenti hộ vệ. Một mình Nino tinh tung hoành giữa đám say. Gã giằng lấy Johnny lúc bấy giờ đang bị lột dở, vác lên vai xông pha giữa đám đông chạy ra xe. Đưa Johnny về nhà, Nino không khỏi bùi ngùi: Nếu quả thực như vậy là thành đạt thì gã chẳng ham thành đạt tí nào.

CHƯƠNG 14

Mười hai tuổi đầu, Ông Trùm đã là người lớn. Tầm thước chắc gọn, da bánh mật: Corleone vốn là tên làng, một làng quê độc đáo xứ Sicily trông gần giống một làng Bắc Phi. Tên cúng cơm của ông là Vito Andolini, nhưng gặp thời loạn lạc nên phải chạy sang Mỹ, đổi tên thành Corleone cho khỏi mất gốc. Cả đời ông rất hiếm chuyện tình cảm như vậy.

Ở Sicily lúc giao thời giữa hai thế kỉ, Mafia được coi là chính phủ thứ hai, quyền lực hơn hẳn chính phủ hợp pháp ở Rome. Bố Vito có chuyện xích mích với một người cùng làng, người kia chạy đi nhờ Mafia phân xử giúp. Trước mặt dân làng, lão Andolini không chịu lép, gây chuyện và giết chết tươi tay đầu đảng Mafia sở tại. Một tuần lễ sau lão đền mạng, đạ lupara găm đầy mình.

Một tháng sau khi chôn cất bố, cậu bé Vito bị một bọn người mang súng đi dò la tung tích. Cậu bé sắp đến tuổi trưởng thành, bọn kia tính triệt trước để khỏi lo cậu báo thù cha. Bà con họ hàng đem Vito giấu biệt, sau đó đưa luôn sang Mỹ. Ở đấy cậu được vợ chồng Abbandando curu mang, thằng Genco con trai họ được số phận an bài sau này trở thành quân sư Consigliere của Don Corleone.

Vito vào làm trong hiệu tạp hóa của Abbandando trên Đại Lộ Chín, ngay giữa Rốn Hỏa Ngục, giữa xóm ổ chuột ở New York. Năm mười tám tuổi, Vito cưới một cô gái Italia mới từ Sicily sang. Cô bé mới mười sáu nhưng nấu nướng nội trợ đảm khỏi chê. Đôi vợ chồng trẻ thuê một căn nhà trên Đại Lộ Mười, ở đoạn sát đường Ba Nhăm, cách chỗ làm có vài khối nhà. Sang năm thứ ba thì trời cho vợ chồng họ đũa con đầu lòng, Santino. Thằng bé quần bố kinh khủng, nên bạn bè cũng gọi nó là Sonny - cu con.

Gần đó có một gã tên là Fanucci, người Italia, thân hình hộ pháp, mặt mũi hung thần, quanh năm diện đồ trắng đất tiền, trên đầu ngất ngểu chiếc mũ phớt mềm màu kem. Nghe đồn hắn có chân trong một dư đảng của Mafia gọi là bang "Hắc Thủ" chuyên dọa nạt, tống tiền các chủ tiệm nhỏ và hạng dân đen hiền lành. Thực ra dân khu này phần nhiều là bọn liều lĩnh không ngán ân oán thành thử Fanucci chỉ dọa được các ông già bà cả không có con lớn để dựa dẫm. Vài chủ tiệm cũng chịu đấm mồm hắn tí chút cho yên chuyện. Chưa thỏa, hễ có dịp là hắn lại ăn chặn của đám lừa đảo tép riu: Bọn bao đề dân Italia, bọn chủ sòng cò con tại gia. Tiệm tạp hóa của Abbandando cũng chịu để hắn kiểm chác làm Genco sôi máu lắm, cứ một hai đời sửa Fanucci một trận mới nghe. Nhưng lần nào cũng bị ông bố gàn.

Những chuyện đó Vito biết hết nhưng anh không dây dưa vào. Một lần có ba đứa trai rạch cho Fanucci một đường dao từ tai này sang tai kia, nhưng không cố ý giết, vết thương không sâu lắm. Fanucci được một mẻ khiếp vía, máu me bê bết. Vito thấy Fanucci chạy trốn bọn trai, vết rạch quanh cổ đỏ lôm. Điều anh không thể quên được là Fanucci úp cái mũ phớt dưới cằm để vừa chạy vừa hứng máu. Xem ra hắn không muốn máu nhỏ xuống hồng mắt bộ cánh hoặc sợ dân tình trông thấy cái vết thương nhục nhã của mình.

Nhưng đó chỉ là đòn cảnh cáo thôi. Ba chú trai hơi không phải là những tên giết người, chẳng qua cái quá định bụng dạy thẳng kia một bài học nhớ đời cho hắn khỏi hống hách. Nhưng Fanucci thì tỏ ra dám giết người khác. Khoảng hai tuần sau gã trai rạch mặt Fanucci ăn đạn chết tốt, hai đứa kia nhờ có gia đình nộp tiền bồi thường nên mới toàn mạng. Sau vụ đó Fanucci càng ăn mạnh, chủ các ổ cờ bạc buộc phải ăn chia với hắn. Và Vito vẫn khoanh tay ngồi nhìn, nghe biết vậy rồi quên ngay.

Trong thế chiến thứ nhất việc nhập cảng dầu Olive trở nên khó khăn, Fanucci nhảy ra cung cấp cho tiệm Abbandando không chỉ dầu ăn, mà cả Salami Italia chính hiệu, pho mát các loại, dăm bông. Không bao lâu sau, hắn nhét thẳng cháu họ vào khiến cho Vito Corleone bị mất việc.

Lúc này vợ chồng Vito lại có thêm đứa con thứ hai Frederioo, thành ra Vito một mình phải nuôi bốn miệng. Xưa nay anh là người hiền lành, biết điều, kín tiếng. Con trai ông chủ tiệm, Genco Abbandando là bạn nối khố của anh, thế mà một hôm, bất ngờ đối với cả hai người, bị anh mắng cho một trận vì tội của ông bố. Genco ngượng chín mặt, hứa rằng dù thế nào nó cũng không để Vito đói, bảo sẽ xoay đồ ăn thức dùng trong tiệm cho bạn. Vito gạt đi, con cái mà ăn cắp của bố mẹ là đồ mất giống.

Nhưng với thằng đàn anh Fanucci thì anh để bụng thù. Ngoài mặt, anh không lộ ra tí nào, âm thầm chờ dịp. Vito xoay sang làm cho Sở Hỏa Xa, vài tháng sau chiến tranh kết thúc, nhu cầu nhân công giảm mạnh, anh phải đi làm bữa đực bữa cái. Bọn cai phần lớn là dân Mỹ gốc hoặc dân Irland, cánh phu phen bị chúng riêng cho đến nơi đến chốn. Vito một mực nín chịu mặt lạnh như tiền, làm như không biết tiếng, kì thực anh hiểu không sót một lời tuy nói thì còn chưa sôi lắm.

Một hôm cả nhà đang ăn tối, chợt Vito nghe thấy tiếng gõ cửa. Có ai gọi ở cửa sổ ăn ra cái sân con chỉ hẹp vừa bằng lòng giếng nằm giữa nhà anh và nhà hàng xóm. Vito lật rèm cửa, ngẩn người khi nhận ra tay hàng xóm Peter Clemenza đang chồm từ cửa sổ đối diện sang. Peter chìa ra một bọc vải trắng.

— Này, đồng hương, - hắn nói gấp gáp. - Cất giúp tớ cái này, tí nữa tớ lấy. Cầm đi.

Vito choài người ra ngoài như một cái máy và đỡ lấy bọc vải. Mặt Clemenza căng thẳng, lo âu trông thấy.

Rõ ràng hắn đang gặp chuyện lòi thoi nên một động cơ gì đó không hiểu nổi thoi thúc Vito giúp hắn. Anh mang bọc xuống bếp, mở ra xem: Dưới lớp vải trắng nhoe nhoét dầu mỡ là năm khẩu súng lục. Vito nhét bọc vào tủ áo trong phòng ngủ rồi chờ xem có chuyện gì xảy ra.

Anh được biết Clemenza đã bị cảnh sát bắt đi. Có lẽ lúc hắn tuồn súng sang thì bọn kia đang xộc vào cửa rồi. Vito không hờ chuyện này với ai; chị vợ sợ chồng bị làm sao nên cũng không dám ho he, ngay cả lúc lê la nói chuyện với hàng xóm. Hai hôm sau mới lại thấy mặt Clemenza, hắn hỏi Vito như không có chuyện gì:

— Gói đồ của tớ cậu còn giữ đấy chứ

Vito gật đầu. Xưa nay anh vẫn ít lời. Clemenza lên nhà, Vito rót rượu mời hắn và lấy bọc súng ra. Clemenza thông thả tợp từng ngụm rượu, bộ mặt nung núc của hắn có vẻ phúc hậu, nhưng con mắt thì không bỏ sót một cử động nào của Vito.

— Cậu có mở xem không đấy? - Hắn hỏi.

Vito thản nhiên lắc đầu:

— Tôi không quen chỗ vào chuyện người khác.

Tối hôm đó họ uống với nhau đến khuya. Hai người thấy mến nhau. Clemenza trông cục mịch thế mà nói chuyện lại có duyên. Vito Corleone thì chịu nghe, thế là họ trở thành bạn bè với nhau.

Ít hôm sau, Clemenza hỏi vợ Vito xem chị có muốn kiểm tẩm thăm đẹp trái phòng khách không. Hắn bảo Vito đi giúp hắn khiêng món quà về. Hai người đến một tòa nhà lớn có hàng hiên cẩm thạch đàng hoàng. Clemenza móc chìa khóa ra mở cửa rồi đưa Vito vào một gian phòng sang trọng.

— Cậu đứng mé kia giúp tớ cuốn lại đã, - Clemenza sai.

Tẩm thăm tuyền len, màu đỏ sẫm, quý lắm. Vito không ngờ anh bạn rộng rãi thế. Hai người cuốn tẩm thăm lại, rồi Clemenza một đầu, Vito một đầu, khiêng lên vai lặc lè ra cửa. Vừa hay có chuông reo,

Clemenza ném luôn cuộn thảm xuống và chạy ra cửa sổ. Hấn khẽ nhấc một góc rèm, ghé mắt nhòm qua khe hở rồi lùi phắt lại, không hiểu từ đâu rút ra một khẩu súng. Bấy giờ Vito Corleone mới ngã ngựa, hóa ra hai thằng mò vào nhà người ta trộm thảm.

Chuông lại réo, Vito chạy lại đứng bên Clemenza nhìn ra. Một viên cảnh sát sắc phục đàng hoàng đứng ngay trước cửa lớn. Hai người thấy anh ta vót vát nhấn thêm một hồi chuông nữa, sau đó mới nhún vai, lững thững bước xuống bậc thềm đá và bỏ đi thẳng. Clemenza thở phào. “Nào, về thôi” - Hấn lẩm bẩm, nhấc một đầu cuộn thảm đặt lên vai. Vito cũng khiêng đầu kia. Viên cảnh sát vừa khuất sau góc phố hai người đã đẩy cánh cửa gỗ sồi nặng, khiêng cuộn thảm lách ra đường. Nửa tiếng sau họ đã hí hục cắt tấm thảm cho vừa phòng khách. Những miếng thừa cho vào buồng ngủ cũng vừa đẹp. Với Clemenza thì việc gì cũng xong hết, trong các túi của chiếc áo vét bùng nhùng - tuy chưa béo lắm nhưng từ bé hấn đã ưa mặc đồ thật rộng - có đầy đủ dụng cụ để làm cái khoản cắt xén này.

Năm tháng trôi qua, nhưng cuộc sống vẫn chẳng dễ thở hơn tí nào. Tám thảm quý đấy, nhưng không ăn được. Việc làm không có, vợ con Vito Corleone chỉ còn có nước chết đói. Vito vò đầu bứt tai không tính được cách gì, tạm thời đành phải thỉnh thoảng ngửa tay nhận mấy gói đồ ăn của người bạn nối khố Genco đã.

Thế rồi, một hôm Clemenza tới chơi bàn chuyện, kéo theo cả Tessio, một gã trai choai cùng phố cũng một nòi như hấn. Hai người khen Vito, phục thái độ cư xử của anh nữa. Họ rủ anh vào băng, băng này chuyên chặn xe tải chở áo dài lụa lấy ở xưởng may đàng phố Ba Mốt. Hàng lấy ở đây ra toàn thứ tư lụa đắt tiền. Cách làm ăn là dí súng đuổi tài xế xuống, lái xe đến một nhà kho quen nào đó mà xuống hàng. Công việc chỉ có thế, vả lại cũng chẳng nguy hiểm gì cả, mấy anh tài trông thấy nòng súng chĩa vào đầu là rút êm ngay không phải nói dài dòng. Bấy giờ được Vito lái xe nữa là vừa khéo, đỡ phải

đi tìm, năm 1919 đã mấy ai có bằng lái xe tải, còn Vito đã từng cầm tay lái đi giao hàng cho nhà Abbandando.

Hai người bảo rằng miễn là có hàng, chứ muốn tiêu thụ ở đâu chả được. Cùng lắm đem đi bán dạo ở những khu có nhiều dân Italia: Đại lộ Arthur, bên trong đường Mulberry hay khu Chelsea ở Brooklyn chẳng hạn. Ế thế nào được mà sợ, các bà, các cô nhà nghèo vớ được món hàng sang trọng bán rẻ thì cứ gọi là vợ bằng hết.

Cực chẳng đã, Vito phải nhận lời dù không muốn. Lí lẽ quyết định khiến anh chịu là sau quả này phần anh ít nhất cũng phải một ngàn. Nhưng anh thấy hai gã đồng bọn làm ăn có vẻ nông nổi quá, tổ chức chẳng ra sao cả mà tiêu thụ thì được chẳng hay chớ. Theo ý anh, toàn bộ kiểu làm ăn của bọn này chẳng có bài bản gì hết. Tuy vậy, bọn bè như họ cũng đang hoàng, đứng đắn. Gã Clemenza to béo có vẻ chắc chắn, còn tay Tessio xương xẩu, thâm trầm trông cũng đáng tin.

Vụ chặn xe xuôi lọt. Vito kinh ngạc thấy mình chẳng run tí nào khi hai đồng bọn rút súng đuổi tài xế xuống. Anh khoái cái kiểu tỉnh khô, tung tung của Clemenza và Tessio. Họ thản nhiên chọc giỡn tay lái xe, hứa biếu vợ con anh ta vài cái áo dài nếu anh ta biết điều. Nếu đem bán lẻ thì phần Vito cũng được một ngàn, song như vậy không khôn ngoan tí nào. Anh khuân hết đến quầy cho thẳng cha tiêu thụ hàng ăn trộm, bán buôn một lần được bảy trăm. Nhưng năm 1919 ngàn ấy đã là to lắm rồi.

Sáng hôm sau Vito bị Fanucci chặn lại ngoài phố, lần này hấn mặc đồ màu kem và đội mũ trắng. Cái sẹo quanh cổ hấn không che đi mà cứ phơi ra cho thiên hạ khiếp.

— Thế nào chú em, - hấn nói giọng đặc Sicily. - Nghe bảo chú mày trúng quả đậm, chú mày và bọn chọi con chúng mày ấy mà. Thử nghĩ đi, chú em, mày chơi anh mày như thế có đẹp không? Khu này là đất phong của tao, làm gì thì cũng cho tao chấm mỏ tí chứ.

Hắn dùng kiểu nói thịnh hành trong đám Mafia xứ Sicily: “Fari vagnari a pizzun”. Pizzun nghĩa là mỏ chim, một thứ chim nhỏ như chim ri chẳng hạn. Còn hàm ý của câu đó là: Xì tiền ra đây!

Vito vẫn làm thinh như mọi bận. Fanucci mới mở mồm là anh biết ngay hắn muốn gì, nhưng cứ mặc kệ, đợi hắn tự nói toạc ra. Fanucci cười nhả nhờ khoe bộ răng vàng, khoe luôn cái sẹo trắng ởn quanh cổ, rồi làm như nóng bức lắm, hắn rút khăn tay lau mặt và cởi cúc áo vét để lộ khẩu súng giắt cặp quần. Hắn thở ra:

— Đưa tao năm bách, tao bỏ qua cho. Bọn nhãi thời này chẳng còn biết lễ phép gì cả.

Vito Corleone mỉm cười. Trong nụ cười của gã trai tay chưa nhúng máu này có cái gì lạnh giá ghê người, khiến Fanucci đứng đờ ra mất một lúc. Nhưng rồi hắn cũng trấn tĩnh lại, nạt:

— Nếu không mày sẽ bị cớm nó vồ ngay tấp lự, vợ con mày tha hồ ê mặt, chết đói cả nút. Thôi, nếu chúng nó nói khống lên cho mày thì tao chỉ cần đúng mỏ tí tẹo thôi cũng được. Nhưng không được dưới ba trăm, và nhớ là cho thằng này leo cây thì bỏ bố với tao!

Đến đó Vito Corleone mới chịu mở mồm. Anh nói có tình, có lí, không chút nóng giận, giọng nói trước sau vẫn lễ phép, có trên có dưới đàng hoàng, trọng vọng Fanucci như bậc đàn anh.

— Phần tôi bọn kia đang giữ cả, - anh nhỏ nhẹ, - để tôi nói lại với chúng nó đã.

Fanucci thấy nhẹ cả người:

— Bảo bọn bạn mày rằng chúng nó cũng phải chi ra ngàn ấy, tao nghĩ chúng nó cũng chịu cho tao đúng mỏ thôi. Cứ bàn với nhau đi, - hắn nói chắc chắn.- Thằng Clemenza biết tao quá rồi, chỗ người quen mà, thế nào nó cũng hiểu ngay. Mày cứ xem nó mà làm, khoản này nó thạo lắm.

Vito đứng đối chân liên tục, mặt anh có vẻ phân vân:

— Vâng, - anh nói. - Tôi mới làm quả đầu nên còn chưa quen. Cảm ơn anh dìu dắt chỉ bảo, xin được coi anh như sư phụ.

Nghe thế, Fanucci khoái quá:

— Chú em khá lắm. - Hấn nắm tay Vito xiết thật mạnh trong bàn tay lông lá của mình. - Biết điều đấy. Trẻ như mày được thế là giỏi. Lần sau nhớ có gì cứ hỏi tao trước. Tính chuyện gì cứ bảo tao, biết đâu tao cũng giúp cho một tay.

Sau này Vito Corleone mới hiểu nhờ đâu mà hôm đó anh đã biết chọn không nhằm cách ứng xử đúng đắn với Fanucci. Cái chết của ông bố cương cường bởi tay bọn Mafia Sicily hiển nhiên đã dạy cho anh tính thận trọng. Nhưng thực ra lúc đó trong bụng anh đang sôi sùng sục vì có đũa nhăm nhe giật của anh món tiền mà anh đã phải liều tính mạng và tự do mới kiếm được.

Anh không sợ, hơn thế, anh đã rút ra một kết luận rằng Fanucci là thằng ngu mạt hạng. Theo chỗ Vito biết thì gã hộ pháp Clemenza thà bị lột da lóc thịt, chứ đời nào chịu mất một xu hấn vất vả mới kiếm được. Chẳng phải hấn đã sẵn sàng hạ một tay cảnh sát chỉ vì tẩm thắm hôm nọ đấy sao? Còn tay Tessio gày gò, dẻo dai chẳng phải vô cớ mà trông cứ như con rắn độc sắp sửa quăng mình.

Tuy nhiên, tối hôm đó ở nhà Peter Clemenza bên kia hẻm sâu lòng giếng, Vito lại học thêm được một bài nữa. Clemenza chửi bới một thôi một hồi, Tessio cau cau có có như đám mây giông, nhưng ngay đó hai thằng lại chụm đầu bàn tính xem đưa hai trăm thì Fanucci có chịu nhận không. Tessio bảo có lẽ nhận, nhưng Clemenza thì không tin, gạt phắt đi:

— Nó có nhận khối. Thằng khốn mặt sẹo kia chắc đã đánh hơi đằng lão mua đồ rồi, làm gì chả biết mỗi đũa mình xơi bao nhiêu. Thiếu một xu đừng hòng nó chịu. Chi mẹ nó đi cho rảnh nợ.

Vito không dám tin ở tai mình, nhưng cố không để lộ ra. Anh nói:

— Nhưng kiểu đâu mình lại phải chi cho nó chứ. Một mình nó thì làm gì được ba thằng mình? Mình mạnh hơn nó, vả lại mình có súng. Đồng tiền rút ruột của mình có lí đâu lại đem cống nó được?

Clemenza ôn tồn giảng giải:

— Thằng này nó có băng, toàn bọn đầu gấu bằm bở cả. Nó còn ăn cánh với cốm nữa. Cậu biết nó gạ mình nói hờ các phi vụ ra để làm gì không? Để tia cho bọn cốm lấy công đấy. Món này nó chơi mãi rồi. Hơn nữa, chính Maranzalla chia cho nó khu mình để kiếm cốm đấy.

Maranzalla là tay anh chị có tiếng, lâu lâu lại được báo chí hót ầm lên. Nghe nói hắn cầm đầu một băng dao búa chuyên tống tiền, bao cờ bạc và cướp vũ trang.

Clemenza xách rượu nhà làm ra. Vợ hắn bung lên nào salami, nào quả olive, kèm thêm một khoanh bánh nướng làm theo lối Italia, rồi vác ghế xuống dưới nhà gộp chuyện với mấy mục hàng xóm. Vợ Clemenza còn trẻ, mới ở quê sang, tiếng Anh một chữ cắn đôi chẳng biết.

Vito Corleone ngồi uống rượu vang với hai bạn. Vừa uống vừa suy nghĩ, chưa bao giờ anh suy nghĩ một cách căng thẳng và công phu như vậy. Anh lấy làm lạ thấy đầu óc mình sáng suốt rõ ràng đến thế. Vito điểm lại tất cả những gì mình biết về Fanucci. Anh nhớ lại cảnh hắn úp mũ dưới cằm vừa hứng máu vừa chạy. Nhớ lại chuyện thằng rạch mặt hắn bị bắn ra sao, hai thằng còn lại đút tiền Fanucci chuộc mạng thế nào. Thế là anh bỗng tin chắc rằng Fanucci chẳng có bọn, cũng không có thần thế gì hết. Thần thế đếch gì mà lại khom lưng làm chỉ điểm cho cảnh sát chứ, tay ác sát gì mà lại bỏ qua chuyện ân oán vì vài đồng bạc. Đùng hòng! Mang danh cao thủ Mafioso mà chưa lấy máu cả đám mấy đứa dám vuốt râu hùm thì đời nào chịu thôi. Fanucci tìm cách hạ được một thằng, nhưng hai đứa kia đã phòng bị để gì chơi được? Nuốt không trôi đành bấm bụng cho chuộc chứ đếch gì? Đúng rồi? Chỉ nhờ thói du côn và hai cánh tay già

giò mà hấn mới moi được tiền của đám chủ tiệm và bọn chủ sòng tép riu, chứ quái gì. Hơn nữa Vito còn biết một ổ đánh bạc không chịu chi cho Fanucci xu nào mà có ai hỏi han gì đâu. Vậy là Fanucci chỉ có một mình. Cùng lắm hấn chỉ biết sơ sơ mấy thằng giết mướn, có chuyện gì nhờ vả thì cứ việc xì tiền ra.

Biết vậy rồi, Vito Corleone chỉ còn phải quyết định xem đường đời của anh từ nay sẽ phải đi hướng nào. Từ cái ngã ba đường ấy, anh đã rút ra một niềm tin mà sau này anh hay nhắc: Mỗi người có số phận của mình. Giá kể hôm ấy anh chịu đấm mồm Fanucci rồi xin xỏ một chân bán hàng, ki cóp ít lâu không chừng cũng mở được một cửa hiệu riêng. Nhưng số phận định đoạt anh phải trở thành Ông Trùm, đem Fanucci thí cho anh để lái anh theo định mệnh.

Uống cạn hũ rượu, Vito dè dặt trình bày:

— Thế này nhé, các anh mỗi người đưa tôi hai trăm, tôi nộp Fanucci hộ cho. Cam đoan là nó sẽ nhận, có sao tôi xin chịu. Để tôi gỡ vụ này cho các anh đỡ áy náy.

Clemenza ngờ vực liếc anh một phát nhanh.

Vito lạnh lùng nói:

— Chỗ bạn bè tôi không dối ai bao giờ. Mai anh cứ đi mà hỏi Fanucci. Nó có đòi tiền, anh cứ nói thác đi, đừng đưa. Nhưng cũng đừng to tiếng với nó. Anh cứ bảo đưa tôi rồi, tôi sẽ nộp đâu vào đấy. Nó đòi bao nhiêu cũng chịu, đừng xin xỏ làm gì cho phiền còn chuyện mặc cả với nó, các anh cứ để tôi. Nếu quả thật như các anh nói thì chẳng đại chọc tức nó làm gì cho thiệt.

Cả bọn thống nhất như vậy. Hôm sau Clemenza gặp Fanucci và lúc ấy mới chịu tin Vito nói thật. Sau đó hấn ghé vào nhà Vito và đưa anh hai trăm đôla:

— Nó bắt tở nộp bét ra là ba trăm, - hấn nói, mắt tò mò nhìn thẳng bạn. - Cậu có cách gì mà rút được thế?

Vito điềm nhiên đáp:

— Cách gì thì mặc tôi. Anh cứ nhớ tôi giúp anh là đủ.

Lát sau Tessio đến. Tay này kín đáo hơn, nhạy bén và tinh khôn hơn Clemenza, tuy sức vóc thì không bằng. Hắn đánh hơi thấy có chuyện gì đó không ổn nên hơi lo.

— Cậu đừng có đùa với thằng “Hắc Thủ” ấy nhá, - hắn nhắc. - Nó cáo lắm đấy. Nếu cần, tớ sẽ đi với cậu đến đưa tiền, có gì tớ làm chứng cho.

Vito Corleone lắc đầu, chẳng nói chẳng rằng. Mãi sau anh mới bảo:

— Anh nhắn Fanucci chín giờ tối nay lên nhà tôi lấy tiền. Phải chuốc nó chầu rượu, may ra tôi xin nó bớt cho chút ít.

Tessio lắc đầu quầy quậy:

— Không ăn thua gì đâu! Thằng Fanucci nó nói là nó làm.

— Không sao - Vito Corleone đáp, - tôi sẽ nói phải quấy với nó.

Mấy tiếng “nói phải quấy” sau này ai nghe cũng lạnh gáy. Nó giống như lời cảnh cáo cuối cùng, như tiếng rít của rắn đuôi kều trước cú ra đòn tàn độc. Khi đã trở thành Ông Trùm, mỗi lần ông mời những kẻ cứng đầu ngồi nói phải quấy, ai nấy hiểu ngay rằng đấy là cơ hội cuối cùng để tránh đổ máu và bảo toàn tính mạng.

Tối đó cơm nước xong xuôi, Vito Corleone bảo vợ đuổi hai đứa nhỏ ra đường và cấm tiệt không được bén mảng về nhà chùng nào anh chưa cho phép. Vợ anh thì bắc ghế trước cửa mà ngồi canh. Anh có chuyện riêng phải bàn với ông Fanucci, cấm không được quấy rầy. Nhìn bộ mặt hốt hoảng của vợ, Vito cố nén giận:

— Chắc cô hối vì lấy phải thằng đàn hảm? - Anh hỏi bằng giọng tỉnh như không.

Vợ anh không đáp, chị hoảng quá, lần này không phải sợ Fanucci nữa mà là sợ chồng. Ngay trước mặt chị, người chồng đang lột xác từng giờ: Đứng trước chị lúc này là một kẻ xa lạ, bưng bưng một cơn giận dữ dần, đen tối. Xưa nay anh vốn ít nói, nhưng được cái tốt

bụng, hết sức bình tĩnh, biết nghĩ, đàn ông Sicily có mấy người được như thế. Còn lúc này, sắp sửa đáp lại tiếng gọi của định mệnh, anh đã lột phăng bộ mặt hiền lành nhẵn nhụa, lột phăng lớp vỏ nguy trang mà lồ lộ ngay trước mặt chị vợ. Hai lăm tuổi như anh mà khởi sự kể cũng muộn, nhưng khởi sự lại bằng một trận giáp lá cà.

Vito Corleone đang tính giết Fanucci. Nhìn cái túi chứa bảy trăm đôla thầm nghĩ: Anh chẳng ớn nghĩa gì với Fanucci, lại chẳng họ hàng thân thuộc. Thế thì tại sao anh lại cứng không cho hắn bảy trăm đôla? Từ đó suy ra rằng một khi Fanucci định ăn của anh bảy trăm đôla thì tại sao lại không thịt hắn đi? Thế gian bớt một thằng Fanucci vẫn xong như thường.

Dĩ nhiên quyết định này cũng có mặt trái của nó. Biết đâu Fanucci chẳng có mấy thằng đầu gấu che chở, bọn này dám kiếm có trả thù lắm. Ngay Fanucci cũng là đứa nguy hiểm, lấy mạng hắn đâu có phải chuyện chơi. Lại còn cảnh sát và ghế điện nữa chứ. Nhưng án tử hình thì Vito đã lãnh từ ngày bố anh bị bắn rồi. Mười hai tuổi đầu anh đã phải trốn lười hái thần chết mà vượt đại dương sang đất khách quê người, phải cải họ đổi tên. Anh đã cảm lạnh mở mắt nhìn đời và hiểu rằng mình thừa trí khôn lẫn gan mật để chọi lại bọn khác, chẳng qua từ trước đến giờ chưa có dịp nào cho anh thi thố các sở trường của mình mà thôi. Dù vậy, Vito vẫn dẫn đo trước khi đặt bước đầu tiên để đón nhận số phận, thậm chí anh đã đếm đủ bảy trăm đôla đút vào túi quần nữa. Nhưng đó là túi bên trái. Túi bên phải anh thủ khẩu súng lục mà Clemenza đưa trước hôm cướp xe lượ.

Fanucci đến đúng hẹn, chín giờ. Vito Corleone đặt lên bàn hũ rượu nhà cất, cũng lại Clemenza đưa cho. Để Fanucci khỏi nghi ngờ thiện chí của mình, Vito chìa xấp tiền ra trước. Thằng kia đếm tiền, nhét vào cái ví da to tướng, hớp một hớp rượu, rồi buông thõng:

— Còn thiếu hai trăm?.

Bộ mặt xăm xỉ với cặp lông mày sâu róm của hắn trơ như đá.

Vito vẫn tỉnh khô, phân trần:

— Thú thực dạo này thất nghiệp, tôi có hơi túng. Ông anh thông cảm cho khát độ hai tuần lễ thì may lắm.

Ai cũng thấy đó là một nước cờ hợp lí. Bảy trăm cầm đây rồi còn hai trăm nữa đi đâu mà vội. Thói đời người ta năn nỉ là thường, biết đâu chẳng được bớt tí chút hay ít ra cũng được thư thả ít lâu. Fanucci tặc lưỡi hớp thêm một hớp rượu rồi phán:

— Chà, chú em láu gớm! Sao trước nay anh không nghe nói gì về chú nhỉ? Chú mà y lành quá, thiên hạ người ta bắt nạt đấy. Để rồi anh kiếm cho chú mảnh gì có ăn hơn.

Vito cung kính cúi đầu, tỏ vẻ thích thú ra sức rót thêm thứ rượu đỏ sánh vào cốc Fanucci. Nhưng hắn không muốn dây dưa, đứng dậy đưa tay ra bắt:

— Về nhà chú mày, - hắn bảo. - Đừng oán thằng anh, nghe chưa? Cần gì chú cứ tí cho anh một tiếng. Chơi với anh không thiệt đâu mà lo.

Vito đợi cho Fanucci đủ thời gian xuống hết cầu thang và ra khỏi ngõ. Đường đầy người, chỉ ít có cả chục nhân chứng sẽ nói rằng hắn đã ra khỏi nhà Corleone yên lành. Vito ngó ra cửa sổ: Fanucci ngoặt ra phía Đại Lộ Mười Một. Vậy là hắn về cất tiền cho chắc chắn đây. Có thể cất cả súng nữa. Vito ra khỏi phòng, trèo cầu thang lên mái. Theo mái ngói khép kín thành một hình vuông, anh chạy sang phía mặt nhà đối diện, tụt thang cứu hỏa của một nhà kho xuống tầng sân sau. Đá bung cửa sau, anh chạy qua cửa trước thông ra đường. Bên kia đường là nhà Fanucci.

Nhà ở khu này chạy dọc sang hướng tây đến tận Đại Lộ Mười. Đại Lộ Mười phần nhiều là các nhà kho và bãi chứa hàng. Các kho bãi này do các hãng có hàng lưu chuyển trên tuyến Đường Sắt Trung Tâm thuê bao để tiện đưa ra các ga hàng hóa nằm một dãy suốt từ Đại Lộ Mười đến tận sông Hudson. Nhà Fanucci là một

trong mấy ngôi nhà ở nằm giữa các kho hàng, dân ở đây toàn phu bốc vác, dân gác hãm trên tàu, cánh coi kho, đám gái làng chơi hạng bét. Dân khu này tối đến không có lộ ra đường ngời tán dóc như dân Italia tử tế, mà mò hết ra quán rượu đập phá đến nhẵn túi. Cũng nhờ thế Vito Corleone chẳng khó nhọc gì chạy sang bên kia đường mà không bị ai trông thấy, rồi lẩn luôn vào lối lên nhà Fanucci. Nấp sau cửa, anh rút súng đợi, khẩu súng mà anh chưa hề bắn phát nào. Chưa bắn lần nào loại súng này, chứ lupara thì anh dùng từ năm lên chín để đi săn thú rừng với bố. Món lupara này anh bắn thạo phải biết, có thể bọn Mafia hồi đó mới phải lúng anh mà diệt trước chứ.

Từ lối vào tối mò, anh thấy một chấm trắng băng qua đường tiến lại. Đó là Fanucci. Vito lúi mõi cho đến lúc đụng phải lần cửa bên trong ả lên cầu thang. Anh giương súng sẵn. Tay anh duỗi dài, chỉ thiếu chừng vài bước chân nữa là đến cửa ngoài. Cửa mở, bóng Fanucci hiện rõ trên khung cửa, quần áo một màu trắng toát, người ngang bè nòng nặc mùi mồ hôi quyện lẫn mùi rượu. Vito Corleone bóp cò. Fanucci quị xuống, tay cố bấu vào cánh cửa mở hờ. Hấn giật đứt cúc áo để rút súng, lộ ra một vết đỏ thẫm trên ngực áo somi trắng.

Cẩn thận như thầy thuốc tiêm ven, Vito nhắm đúng điểm đỏ nổ tiếp phát nữa. Fanucci gục hẳn, đẩy bung cánh cửa ra. Hấn rống lên một tiếng rợn người, nghe như đau đớn lắm, nhưng vẫn có gì đó buồn cười. Những tiếng rống liên tiếp dội lên. Vito nhớ rằng anh đã đếm được ba tiếng rống trước khi kịp kê nòng súng vào bộ mặt mồ hôi nhớp nháp của hấn mà đẩy thêm một phát nữa. Năm giây trôi qua - năm giây dài dằng dặc - rồi Fanucci mềm nhũn sụp xuống thành một đống choán hết lối đi.

Vito Corleone cẩn thận móc túi Fanucci lôi ra cái ví căng phồng và nhét vào ngực áo. Sau đó anh sang đường, chạy đến cái kho bỏ trống, chui qua cửa hậu vào sân trong và theo thang cứu hỏa leo lên

mái. Đứng tít trên đó, anh nhìn quanh. Xác Fanucci vẫn nằm chắn ngang cửa, nhưng đường phố vắng ngắt. Trong nhà một cánh cửa sổ mở ra, sau đó lại một cửa sổ nữa, những cái đầu đen đen thò ra trông không rõ mặt - nghĩa là cả mặt anh cũng không ai nhìn rõ hết. Dân ở đây không có cái thói đi báo cảnh sát. Fanucci cứ việc thẳng cẳng nằm đấy đến sáng trừ phi có thầy cớm nào đi tuần đêm đụng phải, chứ dân tình chẳng tội gì ôm gờ chuốc vạ vào thân, lại mất công ngồi bó tay cung nhọc xác. Họ đóng chặt cửa, làm như không nghe thấy gì hết.

Giờ thì chẳng đi đâu mà vội. Theo đường cũ Vito quay lại lối cửa tò vò nhà mình rồi lần xuống, mở cửa phòng, chui tọt vào và chốt kĩ bên trong, xong xuôi mới lôi cái ví ra xem ngoài số bảy trăm anh đưa còn thêm mấy tờ một đô và một tờ năm đô rơi ra bàn. Trong ngăn đựng xu, có một đồng tiền vàng hai đôla, có lẽ Fanucci giữ trong người lấy hên. Nếu quả thực hẳn là một tướng cướp lăm tiền thì đi đâu đã chẳng kè kè vác cả gia tài theo, cái đó đã rõ như ban ngày. Đến đây mọi nghi ngờ của Vito vẫn còn có lí.

Anh biết rằng phải thủ tiêu ngay cái ví và khẩu súng, ngay từ ngày đó anh đã đủ khôn để không mó đến vàng. Anh lại leo lên mái nhà, trèo qua mấy đầu hồi rồi quẳng cái ví xuống một hẻm sâu lòng giếng. Sau đó anh dốc hết đạn trong ổ ra, giáng thật lực nòng súng vào hồi nhà. Nòng súng vẫn trơ trơ. Thế là anh xoay ngược nòng giang thẳng cánh đập báng súng vào mép ống khói. Báng súng chực long, Vito đập thêm một phát và khẩu súng gãy đôi. Anh ném khúc nòng xuống một sân, báng súng quẳng sang hẻm khác. Chúng bay hết năm tầng gác rơi xuống đất, lọt thẳng vào những đồng rác cao ngồn ngộn. Sáng ra, từ các cửa sổ người ta còn đổ thêm xuống nữa, lúc ấy thì có giờ tìm.

Vito quay trở về. Anh thấy hơi run, nhưng vẫn còn tỉnh chán. Sợ máu vấy trên quần áo, anh thay hết, ném tất cả các thứ vừa cởi ra

vào cái chậu kềm mà vợ vẫn giặt quần áo. Anh lôi bàn chải, xà phòng, ngâm nước rồi để từng thứ lên bàn giặt chà rõ lâu. Giặt xong, anh lấy xà phòng cọ thật kĩ cả chậu tắm lẫn chậu giặt. Vito mò trong góc lôi đồng hồ vợ đã giặt ra và cặp xen kẽ quần áo mình vào. Xong xuôi anh mặc quần áo sạch và xuống dưới nhà ngồi ghé vào với chị vợ lúc ấy đang vừa nói chuyện vừa trông chừng bọn trẻ ở ngoài cửa.

Cẩn thận thế hóa thừa. Xác chết được phát hiện lúc rạng ngày, nhưng chẳng ma nào hỏi đến Vito cả. Hơn thế, cảnh sát cũng không thèm biết đến chuyện tối hôm trước Fanucci lên nhà Vito, mất công anh đã dựng sẵn bằng chứng ngoại phạm, để mọi người thấy hai năm rưỡi Fanucci ra khỏi nhà. Mãi sau này anh mới biết rằng cảnh sát thấy Fanucci bị khử lại càng mừng, hơi đâu đi hỏi ai thật hần. Họ cho đấy chẳng qua là chuyện thanh toán nội bộ trong một băng, nên mấy tên du đảng xưa nay có tiếng cướp của tổng tiền bị gọi lên hỏi qua quýt cho xong. Vito chẳng dính dáng gì với đám này nên chẳng ai sờ đến.

Đúng, quả thật anh đã qua mặt được cảnh sát, nhưng qua mặt các chiến hữu đâu phải dễ. Tuần đầu Clemenza và Tessio cứ lần anh như chạch, tuần thứ hai, rồi tuần thứ ba... Cuối cùng một tối họ hai người dắt nhau đến. Cả hai đều có vẻ kính nhi viễn chi. Vito đón họ một cách thân mật, tình như không, rót rượu mời.

Một lúc, Clemenza đánh tiếng:

— Bọn chủ tiệm Đại Lộ Chín mấy hôm nay không phải đóng tiền, - hần xun xoe. - Các ổ cờ bạc và bao đề trong khu cũng thế.

Vito thản nhiên nhìn hết đĩa này sang đĩa kia, không nói gì. Đến đó Tessio bèn đánh bạo:

— Mình tóm luôn mấy mối đó là vừa khéo. Bọn này thế nào cũng chịu chi.

Vito nhún vai:

— Ô hay, sao lại mình nào vào đây? Tôi có biết mô tê gì đâu

Clemenza cười hô hố, ngay từ những ngày còn trẻ, lúc chưa có bụng, giọng cười của hắn nghe đã có vẻ nặng lắm.

— Vậy chứ khẩu súng hôm nọ tớ đưa cậu vẫn khỏe đấy chứ - Hắn vắn. - Cậu không cần nữa thì trả tôi vậy.

Bằng một cử chỉ khoan thai, chững chạc, Vito Corleone móc một xấp tiền trong túi quần ra đếm đủ năm chục.

— Đây - anh nói, - đền anh. Khẩu súng tôi đã ném ngay sau hôm đó rồi. - Đoạn anh cười.

Dạo ấy Vito Corleone còn chưa biết nụ cười của anh tác động đến người ta thế nào. Nó lạnh giá, không có vẻ gì dọa dẫm. Anh cười như thể có chuyện gì đó buồn cười mà chỉ một mình anh hiểu. Nhưng khi anh đã cười kiểu này là có chuyện sinh tử. Và chuyện anh cười không còn là chuyện riêng nữa, đôi mắt không cười và thái độ bề ngoài vốn bình tĩnh và biết điều thế đột nhiên biến mất, lúc ấy thật đáng sợ.

Clemenza lắc vội:

— Tớ không cần tiền.

Vito lại nhét xấp bạc vào túi. Anh chờ, ba người giờ đã hiểu nhau quá rồi. Clemenza và Tessio biết anh thịt Fanucci. Và tuy hai người chẳng nói hở cho ai, thế mà mấy tuần nay bà con cả xóm đều biết chuyện. Người ta bắt đầu coi anh như một nhân vật đáng nể. Nhưng anh thì tuyệt nhiên chẳng có ý định gì thâm tóm các mối làm ăn: Các chủ tiệm và các ổ cờ bạc mà Fanucci bỏ lại.

Rồi việc phải đến đã đến. Một tối nọ vợ Vito dắt về một bà góa hàng xóm. Bà này người Italia, thật thà, lương thiện. Bà ta đầu tắt mặt tối làm lụng nuôi lũ con mồ côi của mình. Thằng con trai mười sáu tuổi của bà, theo kiểu Italia, làm được bao nhiêu tiền đều đưa hết cho mẹ trong phong bì nguyên xi; con gái mười bảy làm thợ may cũng vậy. Tối tối cả nhà xúm lại đơm cúc áo vào các tấm vải bằng bìa,

một việc lách kích, vất vả mà chẳng được bao nhiêu. Người ta gọi bà là Signora Colombo.

Vợ Vito Corleone bảo:

— Signora đây đến nhờ anh giúp cho. Bà ấy gặp chuyện không may.

Vito tưởng bà đến xin tiền nên đã định cho. Hóa ra không phải: Signora Colombo nuôi một con chó, con chó cưng của thằng bé út. Ai đó đi kêu với chủ nhà rằng con chó hay sủa đêm, nên ông ta bắt bà phải vứt nó đi.

Signora Colombo ngoài miệng hứa vung vít, nhưng vẫn lén nuôi. Biết chuyện, chủ nhà bắt bà đi chỗ khác mà ở. Bà thề sống thề chết rằng lần này sẽ vứt, và quả thật đã đem con chó đi cho. Nhưng ông chủ đã nổi cáu, một mực không chịu. Nếu bà không tự nguyện đi thì ông ta sẽ gọi cảnh sát đến xức. Khi con chó bị đưa sang nuôi bên bà con ở Long Island, thằng bé khóc ghê quá. Nhưng té ra công cốc! Đằng nào bà cũng bị đuổi khỏi nhà.

Vito Corleone khế khàng hỏi:

— Nhưng sao bà lại đến nhờ tôi?

Signora Colombo hất đầu chỉ vợ gã:

— Tại cô nhà bảo tôi thế.

Thì ra chị vợ gớm thật. Chị đã chẳng hỏi làm sao hôm ấy anh giặt quần áo, cũng không hỏi anh ngồi nhà đều đều mà lấy đâu ra tiền. Ngay cả bây giờ mặt chị vẫn tỉnh khô. Vito bảo bà hàng xóm:

— Hay để tôi giúp bác ít tiền mà dời nhà, được không

Người đàn bà lắc đầu quày quật, nước mắt dân dân:

— Bạn bè tôi ở đây cả, - bà sứt sùi, - toàn những người quen tôi từ bé bên quê, làm sao tôi bỏ sang chỗ khác được. Tôi có quen ai ở đấy đâu. Nhờ anh nói giúp nói với ông chủ nhà một tiếng.

Vito cúi đầu:

— Thôi được, mai tôi sẽ nói chuyện với ông ấy. Xin bà cứ bình tâm.

Chị vợ cười, anh cũng thấy sượng mặt dù không để lộ ra. Signora Colombo có vẻ chưa được yên tâm.

— Không biết ông chủ nhà có thuận cho không - Bà ta ngờ vực hỏi.

— Signor Roberto chứ gì? - Vito làm mặt ngạc nhiên. - Thuận hẳn chứ. Ông ấy là người tốt bụng, có điều phải nói thiệt hơn một chút thôi. Biết hoàn cảnh bà khó khăn thế nào ông ấy cũng thông cảm. Xin bà chớ bận tâm, mà cũng đừng buồn làm gì. Bà phải giữ gìn sức khỏe để còn trông nom các cháu chứ.

Chủ nhà Roberto ngày nào cũng rảo một lượt qua năm ngôi nhà của ông ta nằm cùng một dãy trên phố. Bảo là người tốt bụng thì chưa chắc vì nghe nói tiền tậu nhà là nhờ trò mộ phu mà có. Ông ta đây từng đi khắp nơi mộ phu cho các đồn điền, xí nghiệp kia mà. Ông ta người Miền Bắc, lại có chữ nghĩa, bọn Miền Nam ngu dốt ông ta bóp là phải lè lưởi ra. Bọn này ông chủ coi như rơm rác, nhếch nhác, cầu thả, chẳng biết giữ gìn cái gì bao giờ. Thực ra Mr. Roberto không phải người ác có điều đầu óc lúc nào cũng nghĩ đến tiền. Tiền kiếm được: Lo ít, tiền bỏ ra làm ăn: Lo mất, tiền chi tiêu: Lo phí. Chỉ vì tiền mà suốt ngày cứ khó dăm dăm. Khi Vito Corleone ngăn ông ta lại nói chuyện, Mr. Roberto đáp lại có phần hơi gay gắt. Gay gắt nhưng không thô lỗ, bởi lẽ dân Miền Nam có thói quen hơi một tí là rút dao, tuy thế anh chàng này có vẻ hiền.

— Thưa Signor Roberto, - Vito Corleone nói, - tôi nghe bà góa bạn vợ tôi không hiểu sao lại bị đuổi ra khỏi nhà ông. Bà ấy ở góa, không có ai để nương tựa. Của nả không có gì, bạn bè thì ngoài mấy người cùng phố ra, chẳng còn ai. Tôi nhận lời xin nói giúp, biết rằng ông là người hiểu biết, chỉ vì nhầm lẫn thế nào mới ra nông nỗi. Con chó

gây chuyện lôi thôi bà ấy đã cho đi rồi, chắc là không còn vướng mắc gì nữa. Người cùng xứ với nhau, tôi xin ông nhón tay làm phúc.

Signor Roberto nhìn anh từ đầu đến chân. Non choẹt, tầm thước, khá to ngang. Nhưng trông quê chết đi được, thế mà cũng đòi "người cùng xứ". Roberto nhún vai:

— Căn nhà tôi đã cho người khác thuê rồi, - ông ta nói - Thuê cao hơn. Tôi không thể vì bà người quen của anh mà sai lời hứa với người ta được.

Vito Corleone vâng dạ gật đầu ra ý hiểu.

— Vậy cao hơn là bao nhiêu ạ? - Anh hỏi.

— Hơn năm đôla, - Mr. Roberto đáp.

Bịp. Cái thứ nhà cửa ọp ẹp, bốn phòng thông thống cạnh đường tàu ấy bà góa thuê hết mười hai đôla một tháng. Có họa ai điên mới trả hơn. Vito Corleone rút ra một xấp bạc, đếm đủ sáu tờ năm đôla.

— Đây xin ông cầm lấy sáu tháng tiền phụ trội. Ông không cần phải nói lại với bà Colombo, bà ấy khí khái lắm. Hết sáu tháng xin ông cứ tôi mà đòi. Với lại xin ông cho phép bà ấy nuôi con chó.

— Chó cái con... bố mày đây này! - Mr. Roberto gầm lên - Mày là thằng nào mà dám lên mặt với ông. Giờ hồn đấy, thằng quê Sicily kia, không khéo chính mày lại bị ném ra đường bây giờ.

Vito Corleone ngạc nhiên giơ tay lên trời:

— Ô hay, - anh nói, - tôi chỉ xin ông chủ thôi chứ có gì đâu, biết đâu sau này tôi chả có dịp đền ơn ông, đúng không ạ? Xin ông cầm giúp số tiền này, coi như lòng thành của tôi, còn sau đó thế nào tùy ông định đoạt, chẳng nhẽ như vậy là tôi lên mặt với ông. - Anh dúi tiền vào tay Mr. Roberto - Xin ông làm ơn làm phúc cầm cho và nghĩ lại giúp, chỉ có thể thôi. Sáng mai có gì ông đưa lại cũng được. Nếu ông nhất định đuổi bà ấy thì tôi cũng chịu vậy chứ biết làm sao. Nói gì thì nói, đây vẫn là nhà ông mà. Ông muốn ném con chó đi cũng là chuyện dễ hiểu. Chính tôi đây cũng chẳng ưa gì súc vật. - Anh vỗ vai

Mr. Roberto - ông không từ chối tôi một việc nhỏ mọn này chứ ạ? Tôi sẽ không quên ơn ông đâu. Tôi là thằng ơn nghĩa phân minh, không tin, xin ông cứ hỏi mọi người thì biết.

Sự thực thì Mr. Roberto cũng đã đoán biết phần nào. Chiều hôm đó, hỏi han về thằng cha Vito Corleone xong là ông ta vội vàng chạy đến tìm anh ngay. Ông chủ xin lỗi đêm hôm còn tới quấy rầy, cúi rúm đón cốc rượu chị vợ Corleone mời. Ông ta xin Signor Vito Corleone vui lòng bỏ quá cho cái chuyện hiểu lầm đáng trách, bảo rằng mẹ con Signora Colombo cứ việc ở lại và dĩ nhiên có thích nuôi gì cứ nuôi. Hàng xóm láng giềng là cái thá gì chứ. Bỏ ra mấy đồng quèn mà con chó khốn khổ vừa hơi sữa một tí đã thế nọ thế kia, nhặng lên!... Sau cùng, ông chủ móc ra ba chục đôla ban sáng để lên bàn, giọng dứt đoạn đến là thương tâm:

— Thấy ông khảng khái bỏ tiền ra giúp bà góa tội nghiệp mà tôi xấu hổ quá. Tôi xin bày gan ruột ra đây để ông thấy tôi cũng là người có đạo, dám đâu không biết thương người. Thôi, tiền nhà tôi nghĩ cứ để nguyên như cũ, tăng nữa mà làm gì?

Một màn kịch cực kì. Vito rót rượu, thết vợ đưa bánh ngọt, nắm tay Mr. Roberto mà nức nở khen độ lượng thương người. Mr. Roberto thờ dài mà rằng nhờ duyên kì ngộ ông ta mới hay thiên hạ vẫn còn người tử tế. Hai người dùng dằng mãi mới chịu chia tay. Ra khỏi nhà Mr. Roberto thấy tim đập chân run, hú vía! Ông ta lên xe điện về nhà ở khu Bronx và nằm vật ra giường. Suốt ba hôm liền, ông ta không dám ló mặt xuống phố.

Kể từ hôm đó, Vito Corleone nghiêm nhiên được mọi người trong khu phố vị nể. Người ta lại rỉ tai nhau rằng Vito có sự hậu thuẫn của xa tít bên Sicily. Một ổ cờ bạc tự nguyện đến xin cúng mỗi tuần hai mươi đô gọi là ra mắt. Đổi lại chỉ cần mỗi tuần hai bận Vito ghé qua để chứng tỏ rằng dân chơi ở đó được anh đỡ đầu. Mấy ông chủ tiệm bị bọn du côn choai choai phá phách cũng đến cậy anh can thiệp. Có

can thiệp là có tiền. Chẳng mấy chốc thu nhập của anh đã lên đến một trăm đôla mỗi tuần, thời ấy thế là ghê lắm. Clemenza và Tessio là bạn hầu, là đồng dạng, nghĩa là hai người cũng được dây máu ăn phần. Vito sốt sắng đưa trước, chứ không chờ hai người phải hỏi.

Cuối cùng anh quyết định chung lưng với thằng bạn nổi khố Genco Abbandando mở một ngôi hàng chuyên nhập dầu olive. Genco lo việc gom hàng từ Italia sang, mua lại với giá phải chăng và bảo quản hàng trong kho của ông bố, khoản này anh ta thạo lắm. Clemenza và Tessio phụ trách việc tiêu thụ, hai người chia nhau chạy quanh các cửa hàng của người Italia trong khu Manhattan, sau đó lan sang cả Brooklyn, rồi tiếp đến nữa là Bronx, mời chào các chủ tiệm lấy vào thứ dầu olive nguyên chất chính hiệu Genco Pura (vốn khiêm tốn, Vito Corleone từ chối không lấy tên mình ra làm nhãn hiệu). Cầm đầu hãng dĩ nhiên phải là Vithai là Vito bởi lẽ anh bỏ ra nhiều vốn hơn cả. Ngoài ra, mỗi khi một chủ hiệu nào đó có vẻ không mặn mà với những lời mời chào của Clemenza và Tessio thì lại phải đến Vito ra tay chinh phục bằng những lí lẽ không nghe không được.

Suốt mấy năm Vito Corleone lo mở mang kinh doanh và hài lòng thấy cơ sở ngày càng phát. Chẳng thế mà nhãn dầu Genco Pura hồi ấy bán chạy nhất trong tất cả các thứ dầu ăn Italia. Bận quá nên chẳng còn thời giờ đâu ngó ngang đến vợ con, phải cạnh tranh với các địch thủ bằng mọi mảnh lối: Nào hạ giá, nào chiếm mồi bỏ hàng, nào nuốt dần các cơ sở nhỏ. Ở một nước tự do cạnh tranh như Mĩ, chiếm độc quyền bằng những thủ đoạn chính đáng đâu phải dễ. Genco Pura ra sau, ngấn vốn lại không chịu bỏ tiền quảng cáo (ông chủ Vito chủ trương quảng cáo theo kiểu cổ điển là rỉ tai nhau, một đồn mười, mười đồn trăm), hơn nữa dầu cũng chẳng có gì hơn dầu các hãng khác, nên chiếm độc quyền lại càng khó. Có thể Vito Corleone mới đeo cái chiêu bài "nhân vật đáng nể" để hỗ trợ cho đường lối làm ăn biết điều chứ!

Từ bé Vito Corleone đã có tiếng là người ôn hòa và biết điều. Anh không bao giờ dọa nạt, chỉ dùng lí lẽ, là lí lẽ thì không còn cãi vào đâu được. Anh luôn luôn lo sao bạn hàng cũng đánh hơi thấy món hời, không ai thua thiệt. Dĩ nhiên các thủ pháp anh dùng phải đập ngay vào mắt kia. Giống như các nhà doanh thương xuất chúng, anh đã sớm hiểu ra rằng tự do cạnh tranh là không thể được, phải độc quyền mới hợp lí và hữu hiệu. Ở Brooklyn có mấy tay chủ vừa đầu ăn: Những kẻ nóng nảy, độc đoán, cứng đầu, khăng khăng không chịu chấp nhận ý kiến của Vito Corleone ngay cả khi anh đã hết sức nhẫn nại nói rõ thiệt hơn. Thương thuyết chán chê không được. Vito chịu thua, phái Tessio sang Brooklyn thu xếp. Kho bị đốt, xe bị lật, dầu Olive chảy xanh lè cả mặt đường. Một tay người Milano nóng nảy tự phụ và bông bột, tin cảnh sát hơn cả tin đồ tin Chúa, hăm hờ đi thưa nhà chức trách, tệ đến thế là cùng! Kiện cáo cả đồng bào người Italia của mình, bất chấp omerta đã có từ ngàn năm nay. Nhà chức trách đâu chưa thấy, mà tay chủ vừa đã mất tăm, bỏ lại một vợ ba con cô cút, may mà chúng đều lớn cả, nên cũng cáng đáng được công việc của bố và chịu thỏa thuận với hãng Genco Pura.

Người ta sinh ra đâu đã là vĩ nhân ngay, vĩ nhân là do rèn luyện mà thành. Khi bắt đầu ban hành "luật khô" cấm bán rượu chính là lúc Vito Corleone bước một bước cuối cùng từ nhà kinh doanh bình thường - tuy có hơi "chơi rắn" thật - trở thành Ông Trùm hùng mạnh, một trong những ông vua trong giới làm ăn phi pháp. Việc đó không phải xảy ra trong một sớm một chiều, cho đến cuối thời "luật khô" bước sang thời đại "suy thoái" thì đã không còn Vito Corleone nữa, mà thay vào đó là Bố Già, Ông Trùm, Don Corleone.

Mọi việc khởi nguồn rất tình cờ. Hồi đó hãng Genco vừa tậu được sáu xe tải. Một ổ buôn lậu rượu nhờ Clemenza đánh tiếng với Vito Corleone chở lậu whisky và các thứ rượu khác từ Canada sang. Muốn đưa hàng về đến New York, bọn buôn lậu cần xe và cần người

áp tải. Mà áp tải phải là hạng đầu gấu chịu chơi, lúc cần phải dám tỏ ra cương quyết, hay nói nôm na là phải giở võ. Bọn kia hứa trả hậu cho cả xe lẫn người. Món tiền lớn chưa từng có, khiến Vito Corleone dừng hết việc buôn bán mà ném gần như toàn bộ số xe trong tay sang chớ hàng lậu. Bọn kia trả hậu thật, nhưng lại hờ mồm dọa anh. Người như Vito Corleone thì có dọa dẫm hay chửi thửi vào mặt vẫn cứ như không. Hơn thế, anh còn phân tích mổ xẻ kĩ càng biết bọn này dọa hão, nên càng coi thường.

Cả lần này anh cũng tính không nhằm. Nhưng cái chính là có thêm khôn ngoan và kinh nghiệm, mở rộng làm quen. Giống như nhà băng lo gom góp tích lũy tiền, đảng này anh lo gom góp tích lũy ân tình để rồi có ngày nhờ đến. Vì lẽ mấy năm gần đây, ai cũng nhận thấy Vito Corleone được trời phú cho không phải những khả năng bình thường, mà là một thiên tài thực sự hiếm có.

Anh đã nhận che chở các gia đình người Italia mở nhiều quán rượu bất hợp pháp ngay tại nhà, nơi một công nhân chưa vợ có thể làm một cốc whisky với giá mười lăm xu. Khi đưa con út nhà bà góa Colombo chịu lễ thêm sức, anh nhận cậu ta làm con đỡ đầu và tặng cu cậu một món quà quý: Một đồng hai mươi đôla vàng.

Chợ hàng lậu tránh sao khỏi bị cảnh sát giữ xe, Genco Abbandando liền thuê luôn một luật gia giỏi, quen biết nhiều quan chức cảnh sát và tòa án. Một hệ thống mua chuộc được suy tính và xếp đặt trơn tru, chẳng bao lâu tổ chức của Corleone đã có nguyên một dãy "chân rết" dài ngoằng, nói cách khác là một danh sách các nhân vật trọng yếu mà cứ chiếu theo đó để lót tiền hàng tháng. Tay luật sư thấy lắm "chân rết" quá định cắt bớt thì Vito Corleone bèn ngăn lại. "Không, không, - anh nói. - Cứ để nguyên thế, kể cả những người lúc này chưa giúp gì cho mình cũng đừng gạt ra. Tôi tin ở tình bạn và có bốn phận phải bày tỏ tình bạn".

Năm tháng qua, giang sơn của Corleone càng bành trướng, có thêm nhiều xe mới, có thêm nhiều chân rết. Số người trực tiếp làm cho Clemenza và Tessio cũng tăng lên. Cai quản cả một bộ máy như vậy đâm khó. Rốt cuộc Vito Corleone phải lập ra một cơ cấu rạch ròi cho tổ chức của mình. Anh phong Clemenza và Tessio chức caporegimes, tương tự như đội trưởng hay toán trưởng, bọn dưới quyền thì gọi là lính. Genco Abbandando được phong chức Consigliere, hoặc quân sư.

Giữa Vito và những đứa thực hiện ý muốn của anh đã có một lớp đệm. Bao giờ cần ra lệnh gì, Vito cứ bảo thẳng Genco hoặc một trong hai caporegimes: Ít khi có ai thấy anh ra lệnh gì cho những người khác. Sau đó anh tách bọn Tessio làm một toán regime đặc nhiệm hoạt động ở Brooklyn. Anh nới rộng quyền hạn của Tessio và Clemenza, mỗi ngày một tách họ ra thật xa để họ khỏi thân mật với nhau quá ngoài những trường hợp thật cần thiết. Đối với Tessio ranh ma thì anh giải thích vì sao phải làm thế và chưa cần nói hết Tessio đã nắm được ngay ý đồ của anh mặc dù Vito chỉ bảo là đề phòng tránh pháp luật mà thôi. Tessio hiểu ngay: Vito đề phòng hai người thông đồng với nhau chống anh, nhưng cũng hiểu rằng đó không phải là biểu hiện xấu chơi, mà chẳng qua chỉ là một biện pháp đề phòng thuần túy, một thủ đoạn chiến thuật đơn giản.

Cuộc "đại suy thoái" chỉ càng giúp Vito Corleone phát nhanh. Đó chính là những năm mà người ta bắt đầu kính cẩn thêm vào trước tên anh một chữ Don - Ông Trùm. Dân thành phố đói dài, người tử tế tìm việc bạc mặt. Người tự trọng cũng phải muối mặt nhận đồ cứu trợ của nhà nước từ tay đám công chức hèn hạ. Riêng người của Vito thì vênh vác đi ngoài đường, hầu bao căng phồng mà lại khỏi phải lo mất việc. Dù là người nhún nhường nhất, Don Corleone cũng không khỏi tự đắc ý, ông lo toan chu đáo cho giang sơn và các thần dân của mình, không phụ lòng mong mỏi của những kẻ đã tin cậy

ông, đổ mồ hôi mà làm việc cho ông, liều đánh đổi tự do và tính mạng của mình để phục vụ ông. Nhớ sơ sẩy ai phải nằm nhà đá thì gia đình sẽ được chu cấp - không phải bố thí chút đỉnh cầm hơi - mà trước đây, kẻ không may lĩnh bao nhiêu thì bây giờ vợ con vẫn nhận đủ bấy nhiêu.

Làm thế dĩ nhiên không phải vì lòng từ tâm Cơ Đốc gì. Ngay cả bạn hữu cũng không ai gọi Don Corleone là bậc thánh nhân. Sự hào phóng như vậy là đã tính đâu vào đó cả rồi. Kẻ nào bị bắt đều biết rằng chỉ cần giữ mồm giữ miệng là vợ con khắc có người lo. Nếu không khai báo gì với cảnh sát thì ra tù tha hồ được ưu đãi, có người đón, có tiệc tẩy trần, có dân tình kéo đến đầy nhà chia vui. Có phúc thì nửa đêm ông Consigliere hay đích thân Ông Trùm vi hành đến nâng chén rượu mừng tráng sĩ trở về bình an. Sau đó người hùng sẽ được trao một tấm séc hay một món tiền đủ đưa cả nhà đi du lịch nửa tháng cho bố lúc gian truân. Sau rớt mới lại bắt tay vào đảm đương chức vụ cũ. Đó là cái giá trả cho lòng tận trung với Ông Trùm.

Lúc bấy giờ Don Corleone mới nảy ý so sánh. Ông thấy mình cai trị cái giang sơn nho nhỏ của mình cừ hơn kẻ thù của ông lãnh đạo cái thế giới lớn chuyên môn ngành chân ông. Và ông nhờ cái nhận thức đó vào đầu đám dân nghèo ngày ngày đến cửa ông xin xỏ, nhờ vả, xin giúp sổ cứu tế, nhờ móc thằng con trong tù ra hay cho nó một chỗ làm, giật nóng ít tiền đang cần gấp, nhờ nói giúp lão chủ nhà nói tay bớt tiền nhà cho dân thất nghiệp.

Ai Ông Trùm cũng giúp, không những thế, ông còn giúp tận tình, biết lựa lời an ủi để khỏi mủi lòng người có việc phải nhờ vả. Cũng chẳng có gì lạ là đến kì bầu cử các vị vào các cơ quan lập pháp của bang, vào các cơ quan hành chính, vào nghị viện, đám dân Italia dốt nát chỉ biết gãi đầu gãi tai không biết bỏ cho ai, rớt cuộc đành kéo nhau đến hỏi người đỡ đầu của mình, đến Bố Già của mình, Don Corleone. Cứ thế dần dần Ông Trùm trở thành một thế lực trên chính

trường, một thế lực mà thủ lĩnh đảng nào biết nhìn xa trông rộng đều không thể bỏ qua. Với sự khôn ngoan nhạy bén của một chính khách, Ông Trùm củng cố địa vị của mình bằng cách cho những đứa bé linh lợi trong các gia đình người Italia nghèo được ăn học đến nơi đến chốn, mấy năm nữa trong số đó biết đâu chả có những luật sư, phụ tá, biện lí tiểu bang, không chừng lại cả quan tòa ấy chứ!

Việc hủy bỏ "luật khô" đã giáng cho đế quốc Corleone một đòn choáng váng, nhưng cả mặt này Ông Trùm đã kịp phòng bị ít nhiều. Năm 1938, ông đã phái những người tin cẩn đến gặp vua sòng bạc Manhattan. Tay này nắm toàn bộ ngành kinh doanh đen đỏ ở Manhattan: Nào trò xóc đĩa trong các ngõ hẻm, bến tàu và nghề cầm đồ bao giờ cũng đi kè kè với nó như thể có chơi dã cầu là phải có bán bánh mì xúc xích vậy, nào cá cược các trận thi đấu thể thao, các sòng bài lậu, nào các ổ bao đề ở Harlem. Tay này tên là Maranzano, được giới giang hồ New York coi là pezzonovante: Tay tổ. Sứ giả của Corleone đề nghị Maranzano hợp sức, lời lãi chia đều. Có tổ chức tốt, có các nhân mối trong cảnh sát và trong chính giới, Vito Corleone nhận bảo đảm che chắn kĩ các cơ sở làm ăn của Maranzano, rồi lúc nào hấn đủ cứng cáp, ông sẽ tạo điều kiện cho hấn vươn ảnh hưởng sang Brooklyn và Bronx nữa. Nhưng Maranzano là đứa thiên cận nên hấn gặt phất. Hấn chơi với cả Al Capone, trong tay có hấn một băng riêng hùng cứ một phương, súng ống nhiều không kể xiết. Hấn đời nào chịu chung đụng gì với cái gã chơi trội kiểu cách ông tướng mà nghe đồn chẳng giống một tay mafioso chính cống tí nào kia.

Lời cự tuyệt của Maranzano đã châm ngòi cho cuộc chiến tranh đẫm máu năm 1933, làm đảo lộn cả giới giang hồ New York. Thoạt nhìn thì lực lượng đôi bên chênh lệch thấy rõ. Maranzano mạnh cánh, toàn những đứa to vâm bắm bổ trông coi quyền lợi của cánh rất kĩ. Hấn là chỗ bạn bè của Al Capone, có gì chỉ cần ới sang Chicago một tiếng. Hấn đi lại thân mật với nhà Tattaglia độc quyền

mãi dâm và nắm toàn bộ việc tiêu thụ ma túy ở New York (tuy lúc bấy giờ món này chưa ăn lắm). Maranzano còn quan hệ làm ăn với các nhà đại công thương hàng đầu vì đám này vẫn nhờ đến bọn ác ôn của hắn răn đe các thủ lĩnh người Do Thái của những nghiệp đoàn may mặc và dần mặt cánh nghiệp đoàn vô chính phủ người Italia trong ngành xây cất.

Đối với Don Corleone chỉ có hai toán ít ỏi nhưng dày dặn của Clemenza và Tessio. Trong chuyện này các mối quen biết trong chính giới và trong cảnh sát không đem lại ưu thế gì cho Ông Trùm vì dân làm ăn lớn đứng về phía Maranzano. Thay vào đó, Ông Trùm có ưu thế khác: Địch thủ không biết gì về cánh Corleone. Thực lực của Ông Trùm giới giang hồ chỉ lảng máng biết, thậm chí nhiều bọn cứ tưởng Tessio là một cánh riêng. Tuy nhiên, trận đấu vẫn không cân sức nếu như Vito Corleone không san bằng tỉ số bằng một tuyệt chiêu tính toán như thần.

Toan triệt tên ranh con bố láo ngay đầu nước, Maranzano cầu cứu Capone tăng cường cho hai tay súng cự phách nhất của mình. Bạn bè nhà Corleone ở Chicago đã kịp cấp báo cho Ông Trùm hay rằng hai thằng hung thần này sẽ đến New York bằng xe lửa. Vito Corleone bèn sai ngay tên thiên lôi Luca Brasi ra đón với những lời tống tiền làm khơi dậy trong cái sinh vật quái dị ấy tất cả mọi thú tính.

Luca xách bốn thằng đàn em ra ga đón hai tay anh chị Chicago. Một thằng kiếm được chiếc taxi đánh ra chờ trước ga, một thằng làm phu khuân vác đón ngay vali của hai vị khách và đưa hai vị ra chiếc taxi nọ. Hai vị ngồi vào xe thì Luca và một thằng đàn em nữa ở hai bên tấp luôn vào, dí súng bắt các vị nằm tằm xuống sàn.

Taxi phóng đến một nhà kho gần bến tàu mà Luca Brasi đã nhắm trước. Tới đó, hai ông khách bị trói gô bốn vó, mỗi vị làm khăn bông trong mồm, hết đường kêu cứu. Kế đến Luca lấy cái rìu máng trên tường xuống và ra tay chặt một vị sứ giả của Capone ra thành mấy

khúc cho vị kia dự khán. Sức vóc là thế, nhưng Luca phải vất vả mới hoàn tất được công việc. Lúc quay sang vị khách kia, gã mới thờ phào. Tay hung thần của Al Capone khiếp quá đã làm được một việc phi thường: Hắn nuốt chửng cục khăn và chết nghẹn tự bao giờ.

Mấy hôm sau băng Capone ở Chicago nhận được mấy dòng thư của Vito Corleone. Thư viết rằng: “Chắc huynh đã thấy đệ đối xử với kẻ thù như thế nào. Hai thằng Sicily xích mích với nhau thì người Napoli có nên nhảy vào không? Nếu huynh muốn thì đệ xin được coi là bạn, nếu vậy xin ghi giúp món nợ ân tình đệ sẽ dốc lòng đền đáp. Lịch duyệt giang hồ như huynh hẳn thừa hiểu có một người bạn biết tự lo thân và lúc khó khăn luôn sẵn sàng ra tay chi viện còn hơn là cũng bạn bè mà chỉ biết van xin cầu cứu. Nhược bằng huynh không coi tình bạn của đệ vào đâu thì đành vậy. Có điều xin báo trước huynh rõ là thời tiết chốn này ướt át, e không lợi cho ngọc thể, khuyên huynh chớ nên bén mảng tới.”

Thư viết thế mới tức chứ, tức như bò đá. Bởi lẽ dưới con mắt Don Corleone thì bọn Capone chẳng qua chỉ là một phường du côn ngu ngốc. Nội gián của Ông Trùm báo về cho biết Capone đã mất chỗ dựa trong giới chính khách vì thái độ côn đồ của hắn lộ liễu và làm giàu phi pháp. Mất chỗ dựa trong chính giới dù Al Capone hay phe nào đi nữa sớm muộn cũng bị triệt. Đúng là hắn đang đi vào con đường chết. Dù thực lực hắn có mạnh thật thì chỉ mạnh quanh quẩn ở vùng Chicago chứ không hơn.

Y như rằng ngón đòn này có công hiệu. Phần vì cách xuống tay tàn độc, phần vì phản ứng mau lẹ thần tốc của Ông Trùm đối với sự kiện. Một khi Don Corleone có mạng lưới điệp báo hơn hẳn như vậy thì mọi bước tiếp theo quả là lành ít dữ nhiều. Tốt hơn cả, và khôn ngoan hơn cả, là chấp nhận tình bạn. Và lại sau này còn có phận nhờ, trong thư chả nói thế là gì. Cảnh Capone thông báo cho Ông Trùm hay rằng chúng sẽ đứng ngoài cuộc.

Tới đây thì tỉ số đã san bằng, trừ một điều là Vito Corleone được giới giang hồ khắp nước Mỹ vì nể sau khi đã hạ nhục Al Capone. Suốt nửa năm trời cánh Corleone lấn ép Maranzano, bám theo hấn sát gót. Ông Trùm liên tục tập kích vào các hẻm phố có các sòng bạc do Maranzano bảo trợ. Thằng bao đề số một ở Harlem bị lột sạch tiền bán một ngày đề với toàn bộ giấy biên đề. Ngay cả các khu thợ may cũng bị đốt phá, Clemenza dẫn bọn dao búa đến ứng cứu các thủ lĩnh nghiệp đoàn đang sợ run trước bọn đầu gấu của Maranzano do các chủ xí nghiệp thuê. Như vậy là Ông Trùm cùng một lúc tấn công trên khắp các mặt trận. Và trên khắp các mặt trận, nhờ ưu thế hơn hẳn về thông tin, về tầm mắt chiến lược và về tổ chức kỉ luật, bao giờ Ông Trùm cũng giành phần thắng. Cái kiểu hung hăng phôi bò của Clemenza được Ông Trùm khéo dùng đâm ra được việc. Và sau đó mới đến lúc Don Corleone tung lực lượng dự bị để dành cho chung cuộc: Regime của Tessio, xua nó đi lũng tên đầu sỏ Maranzano.

Trước đó Maranzano đã cố gắng quít phái người dẫn mối đến cầu hòa. Vito Corleone viện hết cứ này đến cứ khác không tiếp. Bọn đàn em thấy thua to rủ nhau trốn hết để khỏi chết oan. Bọn thâu đánh cá và bọn cầm đồ trở cờ đem tiền cúng Don Corleone xin che chở. Trận chiến coi như chấm dứt. Nhưng Maranzano còn thì Tessio còn việc. Tay caporegime ranh ma đã móc nối được mấy thằng trong đám vệ sĩ của Maranzano, xui chúng bán đứng ông chủ, hứa hẹn sẽ để chúng thay chân làm ăn. Bọn đàn em chọn đúng giao thừa sang năm mới 1934 mà giao hàng. Chúng bịa chuyện Vito Corleone bằng lòng gặp ông chủ ở một nhà hàng bên Brooklyn, xăng xái xung phong tháp tùng ông chủ đến phó hội. Đến nơi, chúng để ông chủ ngồi nhấm nháp miếng bánh rồi biến mất. Bỗng Tessio ở đâu lù lù xuất hiện cùng bốn tên cô hồn. Vụ xin tiết diễn ra chỉ trong chớp mắt, ông vua đen đỏ ăn no đạn chì, mồm còn ngậm mẩu bánh đang nhai dở.

Lúc ấy chiến cuộc mới chấm dứt hẳn. Bao nhiêu mối làm ăn sang tay nhà Corleone hết. Đứa nào thần phục Ông Trùm đều được đối xử tử tế, được giữ nguyên chỗ kiếm cơm: Một ổ bao đánh cá ngựa hoặc bao đề. Thêm nữa, Ông Trùm còn len chân được vào nghiệp đoàn may mặc mà sau này ông có khối dịp nhờ đến.

Đúng lúc công việc đã thu xếp đâu vào đấy thì ai dè tai họa lại đến tận nhà gõ cửa. Thằng Santino Corleone đã sang tuổi mười sáu, vai rộng thân cao, bộ mặt thịt với những nét đĩ thõa, song không có chút gì đàn bà. Thằng Fredo ngoan ngoãn dễ bảo, Michael vừa chập chững biết đi, duy có Santino thì gây hết chuyện nọ đến chuyện kia. Khi thì đánh nhau, khi thì xoi điểm xấu ở trường, rồi rốt cuộc ông bố đỡ đầu Clemenza thấy trách nhiệm lớn quá, sợ không giấu được bèn đến gặp Don Corleone mách rằng thằng ranh dại dột rủ hai đứa bạn vác súng đi ăn cướp, thế có chết không chứ!

Ông Trùm dùng dùng nổi giận. Thật là một việc hiếm có, xưa nay Vito Corleone có bao giờ mất tự chủ đâu. Trong nhà lúc ấy còn nuôi thằng bé mồ côi Tom Hagen được ba năm rồi. Ông Trùm hỏi thằng này có dính vào đó không thì Clemenza lắc. Ông bèn cho xe đi rước cậu cả về trụ sở hãng buôn Genco Pura.

Lần đầu tiên trong đời Ông Trùm chịu thất bại. Còn lại hai bố con, Ông Trùm giờ giọng Sicily ra chửi. Để chửi rửa, để trút cơn giận trong ruột ra thì không có thứ tiếng nào tiện như tiếng Sicily. Ông chửi một thôi một hồi chán rồi mới hỏi:

— Ai cho phép mày làm thế? Mày học ở đâu cái thói ấy đấy?

Thằng Sonny tấm tức đứng ngây như phỗng. Ông Trùm khinh bỉ dài giọng chê:

— Ngu gì mà ngu quá! Được bao nhiêu mà làm. Mỗi thằng có được năm chục không? Hai chục? Có hai chục bạc mà mày chịu thí thân hả, thằng kia.

Làm như uống thuốc điếc, Sonny nói nhơn nhơn:

— Bố giết Fanucci, con biết.

Ông Trùm giơ tay lên trời, há mồm ú ớ một lúc rồi nặng nề ngồi phịch xuống ghế, chờ xem thằng ranh con còn nói gì nữa.

Sonny tiếp:

— Lúc Fanucci về, mẹ bảo lên nhà được rồi. Con thấy bố leo lên mái nhà nên cũng lên theo. Bố làm gì con thấy hết. Cả lúc bố tẩu cái ví với khẩu súng, con cũng thấy.

Ông Trùm thờ dài:

— Chả trách tao không bảo được mày. Nhưng chẳng nhẽ mày không thích học hành để ra làm luật sư hay sao? Một luật sư xách cặp còn ăn tiền hơn cả ngàn thằng bịt mặt cầm súng đẩy con ạ.

Sonny nhăn răng cười nói kháy:

— Con sướng làm việc nhà.

Trông thấy mặt bố lạnh như kem, không thèm cười câu nói đùa của mình, nó vội vàng lấp bắp:

— Bán dầu Olive thì con học được.

Ông Trùm không nói gì, mãi một lúc lâu mới nhún vai

— Thôi thì ai có phận nấy.

Ông không nói toạc ra rằng số phận của thằng con đã được định đoạt từ hôm nó chứng kiến ông giết Fanucci. Ông quay mặt đi buông một câu:

— Mười giờ sáng mai đến đây, chú Genco sẽ cắt việc cho mày.

Nhưng một consigliere tinh đời như Genco Abbandando làm gì không biết thâm ý Ông Trùm? Vì vậy lão dùng Sonny chủ yếu như cận vệ của ông bố, một chức vụ giúp nó nắm được các bí mật của nghệ thuật làm Ông Trùm. Bản thân Don Corleone cũng nổi máu sư phạm, suốt ngày dạy dỗ cậu cả khoa học tiến thân, hi vọng sẽ có ích cho nó. Ngoài lời răn cửa miệng rằng ai có phận nấy, suốt ngày Sonny bị Ông Trùm mắng là nóng nảy không biết kiềm chế. Ông Trùm coi dọa nạt là cách ngu nhất bộc lộ mình, còn tính nóng nảy mù

quáng không ghìim được thì là trò đại dột hết sức nguy hiểm. Không một ai nghe thấy ở Ông Trùm một lời đe dọa lộ liễu, không một ai trông thấy Ông Trùm lên cơn điên giận không kìm nổi. Đó là điều không thể chấp nhận được. Và Ông Trùm ra sức dạy Sonny biết kiềm chế như mình ông luôn mồm nhắc nhở: “Hay nhất là mình lỗi một đối phương tưởng mười, hay nữa là mình giỏi mười bạn bè tưởng một”.

Coporegime Clemenza tận tình rèn cặp Sonny: Dạy bắn, dạy xiết cổ. Sonny đã Mĩ hóa nhiều, hẳn chê cái kiểu dây lụa xiết cổ theo lối Sicily. Hẳn ưa dùng súng lục hơn thứ vũ khí này của người Anglo Saxon, giản tiện, thông dụng và vô hình tích hơn nhiều, khiến ông thấy không vui. Nhưng đi với bố thì chịu đi đều đều và thích thú lái xe cho ông, đỡ dần ông trong những việc vặt. Cứ thế suốt hai năm trời, nhìn vào chẳng có cái gì khác thường: Cậu con dần dần nắm được nghề bố, không mơ ước viễn vông, không tỏ ra quá hăng hái, bằng lòng với công việc theo nguyên tắc biết tội thì tha.

Trong khi đó thằng bạn và anh em kết nghĩa Tom Hagen lại học lên đại học; Fredo sắp học xong trung học, Michael lên cấp hai, con bé út Connie mới cao chưa chạm mặt bàn - nó mới lên bốn. Nhà đã dọn sang Bronx, đầy đủ tiện nghi. Don Corleone trù tính mua nhà bên Long Island, nhưng chưa vội, muốn ghép việc mua bán này vào một hành động gì đó đã dự tính sẵn.

Vito Corleone biết nắm bắt cái cốt lõi của những việc xảy ra quanh mình và đoán biết nó sẽ dẫn đến đâu. Các thành phố lớn của nước Mĩ đang bị xâu xé trong cuộc tranh chấp của giới tội phạm. Lâu lâu lại có đổ máu; dân đao búa hám lợi nhắm nhe lẫn đất của nhau, những người như Corleone thì lo cố thủ lãnh địa và giữ miếng ăn. Don Corleone thấy rõ báo chí và các cơ quan chính quyền đang ra sức đổ dầu vào lửa toan tìm cách đưa ra những dự luật khắc nghiệt hơn và tung cảnh sát ra đàn áp thẳng tay hơn. Ông e ngại rằng sự

công phần lên cao ắt tự do dân chủ gì cũng tạm thời đẹp hết, lúc đó thì ông và đồng bọn đi đời cả nút. Về đối nội thì đế quốc của ông vững chắc có thừa. Vì vậy Ông Trùm quyết định phải hòa giải các nhóm đối địch ở New York và sau đó là trên toàn quốc.

Vito Corleone không tự huyễn hoặc mình; ông hiểu rõ gánh lấy một sứ mệnh như vậy nguy hiểm đến mức nào. Ông để hết năm đầu đi gặp thủ lĩnh các băng ở New York và chuẩn bị cơ sở. Ông nắn gân từng người, đề nghị phân chia phạm vi ảnh hưởng, thành lập một hội đồng trên nguyên tắc tự nguyện để theo dõi việc thực hiện. Khốn nỗi mật ít ruồi nhiều, quyền lợi các bên va chạm nhau chan chát. Cứ kiểu này thì khó mà thống nhất được. Giống như nhiều lãnh chúa khác, Don Corleone hiểu rằng trật tự và yên ổn chỉ có được khi nào số các cường quốc tự chủ rút xuống còn ít nhất để có thể kiểm soát được.

Trong thành phố chỉ có năm sáu "gia đình" có thế lực không dễ gì diệt được. Còn lại bao nhiêu bắt giải nghệ hết, đám "Hắc Thủ" hoành hành ngang ngược, bọn ăn tiền tép riu làm ăn không có sự che chở thích đáng, nghĩa là sự che chở mua được của các nhà chức trách, bọn này phải "đi", không một hai gì cả. Don Corleone thực sự đã tiến hành những cuộc tẩy thanh, tung toàn lực của mình vào cuộc tổng càn quét.

Việc bình định vùng New York tốn mất ba năm và Don nhiều phen lao đao ra trò. Có phen Don Corleone suýt mất mạng. Lần ấy đánh dẹp băng Irland xưa nay chuyên làm ăn lẻ. Nghe nói bị cánh Corleone quyết định xóa sổ, bọn đầu gấu băng này sôi tiết một hai đòi chơi dốc túi, chết thì chết. Toán cận vệ của Vito Corleone quét bọn kia dúm dúm, nhưng vẫn còn sót một thằng. Trước khi lĩnh trọn cơ số đạn vào mình, hắn còn kịp trả lại một viên xuyên ngực Ông Trùm. Ông bố ăn đạn phải nằm một chỗ thì cậu cả Sonny Corleone được dịp trở tài. Hắn nhận chức caporegime cầm đầu một toán riêng và đánh đường phố khét tiếng. Hắn còn bộc lộ rõ sự tàn bạo không biết

chùn tay, điều mà vì không có nên Don Corleone bị coi là một nhà chinh phạt chưa được hoàn hảo lắm.

Vèn vện trong ba năm từ 1935 - 1937, Sonny Corleone thành danh là tay giết người gian hùng và không biết thương xót mà giới giang hồ xưa nay ít biết. Chỉ có con quái vật Luca Brasi với những ngón đòn tàn độc rùng rợn là được xếp trên hẳn mà thôi.

Đạo ấy còn lọt được thẳng Irland nào là Luca Brasi xách súng đi lùng xóa sổ bằng sạch. Một mình gã tĩa gần hết mấy băng vét đĩa, xác nằm như ngả rạ, khiến một Ông Trùm có tiếng trong số sáu đại gia New York phải lên tiếng can thiệp. Vừa mở mồm khuyên giải là Luca hạ thẳng cẳng luôn. May mà sau đó Don Corleone kịp bình phục nên mới dàn xếp êm thấm. Kể từ năm 1937, New York mới hết sóng gió, không kể những vụ xích mích nhỏ, tuy nhiều khi cũng có nguy cơ gây hậu quả ghê gớm.

Don Corleone theo dõi sát sao tất cả những gì xảy ra bên ngoài giang sơn của mình, hệt như thời cổ đại các lãnh chúa chong mắt canh chừng dân man đi qua lại ngoài thành. Việc Hitler tiếm quyền, Tây Ban Nha mất nước, Đức o ép Anh ở Munich, tất cả đều không qua nổi mắt Ông Trùm. Đứng ngoài cuộc nhìn vào, ông thấy rõ nguy cơ chiến tranh toàn cầu đang tràn đến và suy luận một cách đúng đắn hậu quả của nó. Thế giới riêng của ông chỉ càng thêm bất khả xâm phạm mà thôi. Hơn nữa, nếu khôn ngoan thức thời thì chiến tranh càng dễ làm giàu. Có điều muốn được thế, phải theo đúng phương châm: Thiên hạ đại loạn, nội gia đại trị.

Với lời kêu gọi đó, Don Corleone đi khắp nước du thuyết, ông hội họp với đồng bào mình ở Los Angeles, ở San Francisco và Cleveland, ở Chicago, Philadelphia, Miami và Boston. Ông trở thành sứ giả hòa bình trong thế giới tội phạm và đến năm 1939 đã làm nên một kỳ tích mà ngay Giáo Hoàng cũng không dàn xếp nổi giữa các quốc gia thù địch: Các tổ chức bí mật có uy tín nhất nước Mỹ đã thỏa

thuận được với nhau và cùng kí một hiệp ước. Giống như Hiến Pháp Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ, hiệp ước này thừa nhận các bên tham gia có toàn quyền tự quyết trong giới hạn bang mình hoặc thành phố mình. Hiệp ước chỉ đề cập việc phân chia khu vực ảnh hưởng và cam kết gìn giữ hòa bình. Chính vì vậy mà năm 1939, khi Thế Chiến Thứ Hai bùng nổ, và năm 1941, khi Hoa Kỳ tham chiến, giang sơn của Ông Trùm Corleone vẫn thái bình và hoàn toàn sẵn sàng nhả ra ăn hôi những quả vàng do sự phát triển của nền kinh tế Mỹ đem lại cùng với các ngành khác. Nhà Corleone nhúng tay vào tuần ra chợ đen phiếu thực phẩm, bông, xăng và thậm chí cả vé tàu. Nó vừa bảo đảm đơn đặt hàng quân sự cho một hãng này, vừa moi vải chợ đen cho các hãng may khác thiếu nguyên liệu vì không được đặt hàng. Ông Trùm còn thừa sức làm hơn thế: Nhờ ông mà đám thủ hạ trẻ đến tuổi quân dịch khỏi phải đi chết trận cho những quyền lợi không phải của mình. Chỉ cần móc ngoặc với các bác sĩ, nhờ họ bảo giúp nên uống thuốc gì trước khi khám tuyến hoặc thu xếp vào làm trong các xí nghiệp quốc phòng để khỏi phải đi lính là xong.

Vậy thì tại sao Ông Trùm Corleone lại không có quyền tự hào? Ai thần phục ta thì tha hồ mà vui chơi phè phỡn, còn ai phục tùng luật pháp thì cứ việc đi mà chết, chết chông chết đống cả triệu mạng kia kìa! Chỉ có một cái gai đâm ông đau nhói: Thằng con rút ruột Michael Corleone lại từ chối sự che chở của cha, đâm đầu tình nguyện đi chiến đấu cho Tổ Quốc. Ông Trùm thầm kinh ngạc thấy mấy thằng ranh con cháu trong nhà cũng theo gương nó. Một đứa còn dám mở mồm phân bua với ông caporegime của mình rằng: "Đất nước này đã đem lại cho tôi bao nhiêu thứ". Nghe thế, Ông Trùm chửi: "Có tao đem lại cho chúng mày thì có". Bọn ranh này đáng lẽ đã phải khốn với ông, nhưng ông đã tha cho con rồi nên cũng đành tha luôn cho bọn chúng. Con cái nhà, chẳng đứa nào còn biết bổn phận đối với Ông Trùm của chúng cũng như đối với chính bản thân chúng cả.

Đến cuối thế chiến, Don Corleone hiểu rằng cái thế giới của ông lại phải đổi lại các luật lệ, phải khôn khéo nương theo luật lệ của thế giới bên ngoài. Ông tự tin là mình sẽ làm được mà không phải chịu thiệt hại gì. Cơ sở cho lòng tự tin ấy ông rút ra từ chính cuộc đời. Có hai việc trong kinh nghiệm sống của mình đã đưa ông đến một phát hiện quan trọng. Lâu rồi, hồi ông mới bắt đầu sự nghiệp kia, một hôm có người bạn cũ tên là Nazorine tìm đến nhờ giúp đỡ. Anh chàng này lúc đó còn trẻ, đang làm chân chạy việc trong một lò bánh và đang nhằm nhe cưới vợ. Cùng với vợ chưa cưới, một cô gái đứng đắn con một gia đình người Italia gương mẫu, hai người dành dụm từng đồng, gom được một món tiền mà hồi đó là lớn lắm: 300 đôla. Họ nhờ người giới thiệu đến gặp lão buôn đồ gỗ. Lão này vui vẻ cho phép hai người muốn chọn gì thì chọn, suốt ngày Nazorine với vị hôn thê lang thang trong gian kho rộng chất đầy đồ gỗ, chọn cái này bỏ cái kia, quyết chí xây tổ ấm. Sau đó lão chủ nhận tiền - ba trăm đôla máu mủ kiếm được bằng mồ hôi nước mắt, - đút tọt vào túi rồi hẹn nội một tuần lễ là mọi thứ sẽ được đưa đến căn nhà mới thuê của Nazorine.

Nhưng ngay trong tuần đó cửa hàng tuyên bố vỡ nợ. Gian kho rộng lớn chất đầy gỗ bị kiểm kê và niêm phong để nay mai đem gán ít nhiều cho các chủ nợ. Lão nhà buôn biến mất tăm để mặc các chủ nợ nhà ta mặc sức vung tay vung chân chửi trời oán đất. Nazorine cũng nằm trong số đó. Đau quá, đi hỏi luật sư thì ông này bảo rằng trong khi tòa chưa quyết định thỏa mãn đơn khiếu nại của tất cả các chủ nợ thì chưa thể làm gì được. Hoàn tất thủ tục phải mất chừng ba năm và may lắm Nazorine sẽ được hoàn lại một phần mười số tiền.

Vito Corleone vừa nghe vừa cười ngờ vực, thế này thì hết nước, nó dựa pháp luật mà ăn cướp giữa ban ngày được à? Lão nhà buôn có biệt thự riêng không thua gì một lâu đài sang trọng, tiếp khách trong trang ấp riêng ở Long Island, đi đâu một bước là có xe hơi bóng nhoáng, con cái cho học cao hết lượt. Nhẽ nào một người như

vậy lại quít ba trăm đôla của thằng Nazorine kiết xác mà không chịu trả số đồ họ đã trả mua. Để chắc ăn, Vito giao cho Genco Abbandando hỏi lại các luật sư đang làm cho hãng Genco Pura xem sự thực có đúng thế không. Mà lạ, đám luật sư lại khẳng định câu chuyện của Nazorine lại có thật mới chết chứ! Toàn bộ gia sản của tay lái buôn đứng tên vợ lão. Cửa hàng đồ gỗ là thuộc công ti và lão ta không phải chịu trách nhiệm cá nhân về nó. Phải, lão nhà buôn biết trước mình sắp vỡ nợ, nhưng vẫn điềm nhiên bỏ túi món tiền của Nazorine mới đều. Nhưng ở đời chuyện ấy thiếu gì. Luật pháp ở đây chỉ biết giương mắt mà nhìn, chẳng làm đếch gì được.

Dĩ nhiên chuyện lôi thôi dần xếp xong ngay. Don Corleone cử Consigliere Abbandando đến nói phải quấy với lão nhà buôn, và vị thương gia láu cá này biết là nuốt không trôi bèn vội vàng kiếm cho Nazorine đủ số đồ gỗ. Nhưng đối với Vito Corleone thì đó là một bài học đáng quý.

Vụ thứ hai để lại dấu ấn sâu sắc hơn trong nhận thức của Ông Trùm. Năm 1939 Don Corleone quyết định đưa cả nhà ra ngoại ô. Như bất kì một bậc phụ huynh nào, ông muốn rằng con cái phải được đi học ở trường nào tốt nhất, được kết bạn với những đứa bạn hợp tính hợp nết. Ngoài ra, do những động cơ thuần túy riêng tư, ông thích kiểu sống tách biệt ở ngoại thành, khi mà mình chẳng việc gì phải biết hàng xóm của mình là ai. Ông tậu một khoảng đất trong vành đai rừng ở thị trấn Long Beach, ở đó mới có cả thầy bốn biệt thự mới xây, nhưng đất còn nhiều, đủ chỗ những người khác nữa. Sonny đã chính thức hứa hôn với Sandra, ít lâu nữa là cưới, nên một ngôi nhà là dành cho hắn. Một nữa dành cho chính Ông Trùm. Ngôi nhà thứ ba Genco Abbandando cùng gia đình chiếm. Ngôi thứ tư tạm thời để trống.

Mới dọn nhà được một tuần thì có một chiếc cam nhông le te chạy đến, trên xe chễm chệ ba bác thợ. Các bác thợ xưng là chịu trách

nhiệm về tình trạng hệ thống lò sưởi trong khu vực thị trấn Long Beach. Tay vệ sĩ trong đội bảo vệ riêng của Ông Trùm đưa ba bác vào nhà nôi hơi. Vợ chồng Ông Trùm cùng Sonny đang dạo chơi trong vườn thở hít không khí biển trong lành. Ông Trùm rất bực mình khi bị tay vệ sĩ gọi vào nhà. Toán thợ, ba bác trâu mộng đang hí húi bên nôi hơi, dàn hơi bị gỡ, mỗi thứ quăng một nơi. Bác thợ cả to như đô vật nói chan chát như dao chém đá:

— Cái lò nhà ông vứt đi thì vừa. Muốn sửa, chúng tôi sửa cho. Đúng trăm rưỡi cả thầy, cả công lẫn tiền mua phụ tùng, cộng với khoản thù lao kiểm tra kĩ thuật. - Bác ta móc một tấm bìa màu đỏ. - Anh em chúng tôi mà cho vào đây một dấu son thì chẳng ai đòi xét nữa đâu.

Thấy hay hay, hơn nữa sau mấy tuần yên tĩnh chẳng phải mó tay đến “công việc” vì bận dờ nhà, nên Ông Trùm đã hơi buồn chân buồn tay. Cố tình trọ trọ, thường thì chỉ hơi đơn đót thôi, ông hỏi:

— Còn như tôi không trả tiền thì lò sưởi làm sao?

Bác thợ cả nhún vai:

— Thế thì đâu cứ nằm đấy, anh em chúng tôi xin kiểu - Bác ta đưa tay trở đồng sắt thép linh kinh phác một cử chỉ đầy hàm ý.

Ông Trùm nhũn nhận nói:

— Xin các ông chờ cho một lúc để tôi đi lấy tiền.

Ông ra vườn bảo Sonny:

— Này, có mấy ông thợ đến làm trong buồng nôi hơi, tao chẳng thủng người ta cần gì cả. Mà vào xem thế nào đi con.

Đùa thì đùa thế chứ ông đã tính chuyện đưa thằng con lên làm phó cho mình, mà một khi đã nhằm giao việc thì trước tiên phải thử vài lần cái đã. Cách xử trí của Sonny không vừa lòng ông bố chút nào, hăn lỗ mãng quá, thẳng thừng quá, thiếu hăn cái tế nhị của Sicily. Hăn thích cái kiểu búa tạ chứ không thích kiểu dùi xuyên.

Số là vừa nghe qua yêu cầu của bác thợ cả, Sonny nhà ta không một hai gì hết, rút luôn súng ra rồi sai đàn em quất cho bác một trận no đòn. Quất xong, lại bắt các bác ráp lại nồi hơi, thu dọn đầu ra đấy. Hấn soát người các bác, té ra các bác quả thực là người của công ty tu bổ các công trình nhà ở đóng tại quận Suffolk. Hấn hỏi tên ông chủ công ty, sau đó quảng cả ba bác lên cái xe tải.

— Giờ hờn, chớ có lảng cháng trước mặt ông! - Hấn ngọt nhạt dặn dò. - Ông thì ông cấu đầu rút ruột chúng mày ra!

Đạo ấy Santino Corleone chưa tàn nhẫn lắm như sau này và được cái rất chịu khó lo việc bảo đảm trật tự xã hội ở khu hấn sống. Ông chủ công ty tu bổ các công trình nhà ở phát rét, cấm có thấy lai vãng đến nữa. Sau khi bắt tay với ông cảnh sát khu vực thì nhất cử nhất động của dân chuyên nghiệp trong vùng Sonny đều có tờ trình hàng ngày. Chưa đầy một năm mà Long Beach đâm ra lành mạnh nhất nước. Bọn du đãng, trộm cướp đều được nhấn trước liều liều khăn gói đi nơi khác mà làm ăn. Làm một cú là được cảnh cáo, lần thứ hai còn làm nữa coi như tuyệt tích giang hồ luôn. Bọn lừa đảo và đám chân gỗ nơi khác đến hành nghề được lịch sự mời đi, còn nấn ná rồi cũng phải đi thôi, nhưng bằng xe cứu thương cho thêm phần long trọng. Ngay cả bọn con ông cháu cha ăn no rừng mỡ phá phách cũng bị mời đi như thường để khỏi bôi nhọ danh dự gia đình cũng như tiếng tốt của thị trấn. Chả thế mà Long Beach trở thành ngọn cờ đầu trong phong trào bảo vệ trật tự trị an.

Chuyện ăn tiền của mấy bác thợ nợ vẫn nằm trong khuôn khổ pháp luật, đó chính là điều đã để lại ấn tượng sâu sắc cho Don Corleone. Rõ ràng một người cơ trí như ông chắc chắn sẽ có chỗ đứng trên đời, chỗ đứng mà ngày nào cậu bé thật thà trong tiệm tạp hóa đã mơ ước. Và ông đã trở tài để đứng được trong cuộc đời ấy. Cứ như thế, ông sống bình yên trong trang ấp của mình ở gần Long Beach, vun đắp vương quốc của mình và mở rộng bờ cõi, cứ thế cho

đến ngày chiến tranh thế giới đã qua lâu và Thằng Thổ Sollozzo xé bỏ cam kết, tuyên chiến với cường quốc của Don Corleone, còn chính Ông Trùm bị hấn quẳng vào nhà thương, sống dở chết dở.

CHƯƠNG 15

Trong cái thị trấn hẻo lánh miền New Hampshire này hề có gì hơi bất thường một tí đều bị để ý ngay: Bà nội trợ thò đầu ra cửa sổ, ông chủ tiệm đang ngủ gật bên cửa hàng hé mắt nhìn. Vì vậy, chiếc xe đen mang biển số New York vừa đỗ lại trước nhà mục sư Adams là chỉ vài phút sau ai cũng biết.

Tuy học đại học, nhưng Kay Adams vẫn cứ là dân tỉnh lẻ từ đầu đến chân. Từ phòng ngủ cô cũng ghé nhìn ra. Cô đang ngồi gạo bài thi và đang định xuống nhà ăn trưa, thì trông thấy chiếc xe và không hiểu sao cũng chẳng lấy làm lạ khi chiếc xe đậu vào bãi cỏ trước nhà. Trong xe chui ra hai người, cả hai đều cao lớn, chắc nịch, trông cứ như bọn gangsters trên màn ảnh vậy. Kay vừa nghĩ thế vừa chạy như bay xuống cầu thang để đón hai gã trước. Chắc người nhà hay bà con của Michael đấy thôi, cô nghĩ bụng thế và thấy nên đích thân giới thiệu họ với bố mẹ là hơn. Không phải cô xấu hổ vì thân thế của Michael mà chỉ vì ba mẹ cô có hơi cổ, dân Ý Nhĩ Lan chính gốc, hai cụ có lẽ không hiểu cô con chơi bời với những loại người như vậy để làm gì.

Chuông vừa reo là cô đã ra đến cửa, gọi với lên bảo mẹ: "Để con mở cho!" đoạn mở cửa. Hai gã kia đứng lù lù, một đứa còn thọc tay vào nách, điệu bộ y hệt như cách bọn gangsters rút súng, khiến Kay bất giác khẽ ối một tiếng. Nhưng gã nọ chỉ rút ra một tấm thẻ bìa da, thành thạo lắc cổ tay để nó mở ra và chìa cho Kay xem tấm thẻ công vụ.

— Tôi là John Phillips, nhân viên điều tra thuộc sở cảnh sát New York, - gã nói. Đoạn, quay sang tên đồng hành, một gã da ngăm có cặp lông mày rậm rì đen như xi đánh giầy, tiếp - Còn đây là đồng sự của tôi, thanh tra Siriani. Cô có phải là Kay Adamx.

Kay im lặng gật đầu. Phillips nói tiếp:

— Cô cho phép chúng tôi được hầu chuyện cô vài phút chứ? Về chuyện Michael Corleone ấy mà.

Cô đứng tránh ra cho họ vào. Đúng lúc ấy từ ngách hành lang vào văn phòng, ông bố lộ đầu ra:

— Gì thế, con? ông hỏi.

Tóc bạc, to xương và quắc thước, ông không chỉ là mục sư dòng Baptist địa phương, mà còn có tiếng là học giả trong giới tu hành. Khi không dám nói chắc rằng cô hiểu bố, ông thường làm cô băn khoăn bối rối, nhưng cô biết bố yêu cô tuy coi cô không có gì đáng để ý. Hai bố con không bao giờ thực sự gần gũi nhau, cô tin ông. Vì vậy cô trả lời không chút giấu diếm:

— Đây là mấy ông cảnh sát từ New York đến ba ạ. Họ muốn hỏi con về một anh bạn sinh viên.

Mr. Adams không có vẻ gì ngạc nhiên.

— Hay con đưa các ông đây lên văn phòng bố - ông hỏi.

Thanh tra Phillips dè dặt nói:

— Có lẽ chúng tôi nói chuyện riêng với cô nhà thì tiện hơn thưa ông.

Mr. Adams nhã nhặn phản đối:

— Tôi nghĩ nên hỏi ý kiến con gái tôi đã. Con định thế nào, Kay? Con nói chuyện với các ông đây một mình hay với ba, Hay với mẹ con?

Kay lắc đầu:

— Để mình con thì hơn.

Mr. Adams quay sang Phillips:

— Các ông cứ việc sử dụng văn phòng của tôi. Nhân tiện mời các ông lát nữa ở lại dùng cơm với gia đình, các ông vui lòng chứ.

Hai gã cảm ơn và từ chối rồi theo Kay lên văn phòng. Hai gã ngượng nghịu ngồi ghé mông trên chiếc ghế dài. Kay ngồi lọt thỏm

trong chiếc ghế bành da rộng rãi của bố. Thanh tra Phillips mào đầu:

— Miss Adams, xin cô cho biết trong ba tuần vừa rồi cô có tình cờ gặp Michael Corleone hoặc có được tin gì về anh ta không?

Câu hỏi lập tức làm Kay chột dạ. Ba tuần trước đây cô đã tình cờ đọc trên các báo ở Boston những dòng tit lớn loan tin án mạng một đại úy cảnh sát Niu Yock và một tay buôn lậu ma túy tên là Virgil Sollozzo. Báo chí còn nói rằng đó là một trận lưu huyết trong cuộc chiến ngầm mà gia đình Corleone có dính vào.

Kay lắc đầu:

— Không, chúng tôi gặp nhau lần cuối khi anh ấy vào bệnh viện thăm bố. Có lẽ được cả tháng nay rồi.

Tay thanh tra thứ hai gay gắt chặn luôn:

— Chuyện gặp gỡ này chúng tôi đã biết cặn kẽ. Chúng tôi muốn hỏi sau đó kia. Cô có tin tức gì của anh ta không?

— Không, - Kay đáp.

Phillips nhẹ nhàng nói:

— Nếu cô có cách nào tiếp xúc với anh ta được thì nên cho chúng tôi biết ngay. Chúng tôi rất cần trao đổi với Michael Corleone. Xin báo trước cho cô rõ, nếu tiếp tục giữ quan hệ với anh ta có thể cô sẽ bị rắc rối đấy. Bất kể một sự giúp đỡ nào cho anh ta đều có thể đưa cô vào tình thế khó khăn không lường nổi đâu.

Kay ngồi ngay đơ:

— Tại sao tôi lại không được giúp anh ấy - cô hỏi - chúng tôi sắp làm đám cưới, mà vợ chồng thì phải giúp nhau chứ?

Siriani trả lời:

— Tại vì nếu vậy cô sẽ là đồng lõa của một vụ phạm pháp. Bạn cô đang bị truy nã bởi lẽ hấn đã bắn chết một đại úy cảnh sát New York cùng với một thông tin viên mà ông ta hẹn gặp tối hôm đó. Chúng tôi đã nắm được những nguồn tin chính xác cho biết chính Michael Corleone đã bắn họ.

Kay phì một tiếng vừa ngờ vực vừa giễu cợt và nhận thấy mình đã gây được ấn tượng với hai gã cảnh sát.

Cô nói:

— Các ông bảo sao cơ? Michael đời nào lại làm chuyện ấy? Không! Trong nhà thì anh ấy một mình một phe, tự tách mình ra. Hôm chúng tôi về ăn cưới cô em gái, rõ ràng anh ấy bị người ta coi là người ngoài chẳng hơn gì tôi, thoát trông biết ngay. Nếu quả thực bây giờ anh ấy đang trốn tránh thì chỉ để tránh tiếng khỏi bị bêu tên lên mặt báo mà thôi. Mike không phải là kẻ cướp. Tôi biết anh ấy hơn các ông, hơn tất cả mọi người. Thậm chí anh ấy còn lành quá nữa là khác, đừng hòng anh ấy chịu hạ mình làm một việc bỉ ổi như giết người, và tôi chưa nghe anh ấy nói dối bao giờ.

Phillips nhẹ nhàng hỏi:

— Vậy cô biết anh ta đã lâu chưa?

— Hơn một năm, - Kay đáp và ngờ ngác thấy hai gã đưa mắt nhìn nhau tùm tùm.

— Chắc phải nói cô rõ vài điều mới được, - Phillips tiếp. - Tối hôm ấy anh ta vào bệnh viện thăm ông bố, lúc về, anh ta có lời qua tiếng lại với một đại úy cảnh sát đang làm nhiệm vụ ở đấy. Anh ta nhảy vào hành hung ông đại úy nên bị đánh trả. Bạn bè đưa anh ta về cư xá Corleone bên Long Beach, rồi ngay đêm hôm sau chính ông đại úy kia bị hạ sát, còn Michael Corleone thì biến mất. Mất tăm! Chúng tôi có những nguồn tin, có các điệp viên, tất cả đều nói là Michael Corleone. Song cái đó chưa phải là bằng chứng trước tòa. Người bồi bàn chứng kiến vụ này không nhận ra Michael trong ảnh, nhưng nếu gặp lại, chắc ông ta sẽ nhận được. Người tài xế của Sollozzo đã bị bắt giữ, nhưng cũng không chịu nói, chắc chắn anh ta sẽ nói nếu mà mất thấy. Michael Corleone đã nằm trong tay chúng tôi. Bởi vậy, chúng tôi lẫn FBI đang cùng truy lùng anh ta. Nhưng hiện tại thì chưa

tìm thấy, vì thế chúng tôi mới nghĩ rằng có thể cô sẽ cho chúng tôi một manh mối nào đó...

Kay lạnh lùng ngắt lời:

— Tôi không tin.

Nói vậy chứ người cô cứ gai cả lên, vị tất người ta bịa được một chi tiết như cái quai hàm bị đánh vỡ. Nhưng Mike không giết người chỉ vì người ta đánh vỡ hàm mình, cái đó đã hẳn.

— Vậy nếu Michael bắn tin đến, liệu cô có cho chúng tôi biết không - Phillips hỏi.

Kay lắc đầu. Siriani đốp luôn:

— Chúng tôi còn lạ gì cô với hẳn ăn ở với nhau. Chúng tôi đã nắm được số đăng kí trong các khách sạn, cả nhân chứng cũng có. Bố mẹ cô sẽ nghĩ sao nếu chúng tôi nhờ mồm để lọt tin đó cho báo chí. Danh giá là thế, được trọng vọng là thế, ai ngờ con gái lại lẳng nhăng với một thằng cướp! Vậy thì hoặc cô nói hết ra bây giờ, hoặc tôi sẽ gọi bố cô đến nói toạc móng heo cho ông ấy biết.

Kay lạ lẫm nhìn gã, sau đó lẳng lẳng đứng lên bước ra cửa. Bố cô đang ngậm tẩu đứng bên cửa sổ phòng khách. Cô gọi:

— Ba vào đây một lát, đi ba.

Mr. Adams ngược lên cười và bước đến. Vào phòng, ông choàng tay ôm ngang lưng con gái và đến trước mặt hai gã thám tử.

— Có chuyện gì thế, các ông - Ông hỏi.

Cả hai im thin thít. Kay khinh khỉnh bảo Siriani:

— Quan lớn cứ nói toạc móng heo ra đi.

Siriani đỏ mặt tía tai:

— Mr. Adams, tôi sắp nói đây là muốn tốt cho con gái ông thôi. Cô nhà có quan hệ với một tên tội phạm, chúng tôi có thể quả quyết rằng hẳn vừa bắn chết một sĩ quan cảnh sát. Tôi báo trước nếu cô nhà không giúp đỡ chúng tôi thì có thể sẽ gặp nhiều chuyện phiền toái.

Nhưng hình như cô nhà chưa thấy hết chuyện đó nghiêm trọng đến mức nào. Có lẽ với ông thì cô ấy sẽ chịu nghe hơn chẳng?

— Chuyện đó không thể có được, - Mr. Adams nói từ tốn.

Siriani vênh mặt lên:

— Con gái ông đã đi lại với Michael Corleone hơn một năm trời, - gã nói, - hai người đã nhiều lần ngủ đêm với nhau trong các khách sạn và đăng kí trong các sổ sách ở đó như hai vợ chồng. Hiện đã có lệnh truy nã Michael Corleone, hẳn phải ra trình diện và khai báo về vụ ám sát một sĩ quan công lực. Con gái ông từ chối không chịu thông báo cho chúng tôi những tin tức có thể giúp ích chúng tôi. Sự thể là như vậy. Ông cho là không thể tin được, nhưng tôi đã có đầy đủ các bằng chứng đây.

— Ấy chết, tôi đâu dám nghi ngờ ông, thưa ông, - Mr. Adams nói hòa nhã. - Tôi không tin là không tin chuyện khác, không tin rằng con gái tôi sẽ gặp nhiều chuyện phiền phức cơ. Nếu ý ông muốn nói rằng - nét mặt ông toát lên vẻ băn khoăn học giả, - hình như người ta gọi là "mèo mả gà đồng" đấy nhỉ! Nếu thế thì không kể.

Kay trở mắt ra nhìn bố. Dĩ nhiên, đây là ông nói đùa theo lối thâm thúy cổ lỗ, nhưng nhẽ nào ông lại có thể đứng đưng như thế trước điều vừa được nghe hay sao?

Mr. Adams nói tiếp, giọng dứt khoát:

— Tuy nhiên xin các ông cứ yên tâm, nếu anh chàng các ông đang tìm có ló mặt ra thì tôi sẽ lập tức báo ngay cho nhà chức trách. Cả con gái tôi cũng vậy. Còn bây giờ xin vô phép các ông, cơm nước nãy giờ nguội mất rồi.

Ông nhã nhặn xua các thám tử ra đường rất lịch sự, nhưng kiên quyết, đóng cửa lại. Xong xuôi ông cầm tay Kay dắt xuống bếp.

— Đi ăn thôi con, mẹ đợi lâu rồi đấy, - ông bảo.

Trên đường xuống bếp nước mắt Kay cứ trào ra, chắc vì căng thẳng thần kinh, phần vì cảm động trước tình thương yêu bất chấp

hay dở của bố. Bà mẹ làm như không thấy gì - có lẽ ông bố đã kịp cho bà biết ai đến nhà rồi. Khi ngồi vào bàn, mẹ cô lặng thinh lấy thức ăn cho cô rồi cũng ngồi xuống. Ông bố cúi đầu đọc kinh.

Bà mục sư Adams người thấp béo, bao giờ cũng quần áo chỉnh tề, tóc chải búi gọn gàng. Chưa lần nào Kay thấy mẹ nhếch nhác. Cũng như chồng, ít khi bà gần gũi con gái, đối xử với cô theo kiểu kính nhi viễn chi. Lần này cũng thế.

— Kay, - bà bảo, - đừng khổ tâm quá, mẹ xin. Mẹ nghĩ rằng chẳng qua chuyện bé người ta xé ra to đấy thôi. Dù có thế nào thằng bé cũng là sinh viên Dartmouth cơ mà, đâu có chuyện nó lại dính dấp vào những trò bẩn thỉu ấy mà lo.

Kay ngạc nhiên ngược lên:

— Làm sao mẹ biết Michael học Dartmouth?

Ms. Adams ung dung nói:

— Các cô các cậu bây giờ cái gì cũng thích úp úp mở mở, thực ra có che mắt được ai đâu. Ba mẹ biết ngay từ đầu cơ, nhưng nếu con chưa nói mà ba mẹ lại khơi ra cố nhiên cũng không hay.

— Vâng, nhưng do đâu mẹ biết chứ?

Kay ngại không dám nhìn thẳng vào mắt bố sau khi ông đã biết chuyện hai đứa ngủ với nhau. Chính vì vậy mà không trông thấy nụ cười của ông, mà chỉ nghe ông nói:

— Cứ bóc thư xem thì khắc biết ngay chứ gì.

Kay sững sờ, ức đến nghẹn thở. Bây giờ cô đã dám nhìn thẳng vào mắt ông bố rồi. Hành động của ông còn đáng hổ thẹn hơn cả lỗi lầm của cô nữa. Suốt đời cô không dám tin rằng ông lại làm một việc như vậy.

— Ba không đùa chứ - Cô thẳng thốt hỏi. - Ba mà cũng làm thế à?

Mr. Adams cười hiền hậu:

— Ba đã cân nhắc xem trong hai tội, tội nào lớn hơn: Bóc thư con hay bùng mắt không biết gì trong khi đứa con gái duy nhất có thể

mắc nạn. Lựa chọn cũng chẳng khó, mà quyết định này xuất phát bởi lòng thương con.

Ms. Adams đang nhai dở miếng gà luộc cũng để vào:

— Với lại con gái con lúá lớn ngần này mà còn dại quá cơ. Ba mẹ thấy cần thiết phải biết rõ về con, còn con thì cứ im như thóc ấy.

May mà Michael không quen viết những lời ướm át trong thư, Kay nghĩ. Và cũng may là những thư cô viết không lọt vào tay ông bà.

— Con không kể vì sợ biết anh ấy con cái nhà ai thì ba mẹ chết ngất mất.

— Thì ba mẹ đã ngất thật chứ phải không đâu, - Mr. Adams vui vẻ nói. - à mà con có nghe tin gì về Michael không?

— Không. Con không tin là anh ấy có tội.

Cô nhận thấy ba mẹ đưa mắt cho nhau Mr. Adams nhẹ nhàng nói:

— Không có tội mà trốn tránh thì biết giải thích thế nào bây giờ?

Thoạt tiên Kay chưa hiểu ra ngay. Đến lúc hiểu ra, cô đứng phắt dậy và chạy vụt lên phòng.

Ba hôm sau, Kay Adams xuống taxi ở lối vào tòa biệt thự trong dải rừng của nhà Corleone bên Long Beach. Cô đã gọi điện báo trước để có người ra đón. Tom Hagen đón cô ngoài cửa làm cô ìu xịu. Ông tướng này sẽ chẳng cho cô biết gì đâu. Vào đến phòng khách, y mời cô uống nước. Kay thấy nhiều người chạy đi chạy lại trong nhà nhưng không thấy Sonny. Cô hỏi thẳng Tom Hagen:

— Anh có biết Mike đang ở đâu không? Có cách nào liên lạc với anh ấy được không?

Hagen nói như cháo chảy, chẳng vấp vấp tí nào:

— Chúng tôi chỉ biết nó bình an, mạnh khỏe, nhưng nó đang ở đâu lúc này thì chịu. Vừa nghe tin ông đại úy nọ tử nạn, nó sợ người ta sẽ đổ tội cho mình nên phải lánh vào một nơi kín đáo. Nó bảo khoảng hai tháng nữa nó sẽ nhắn tin.

Rõ ràng y bịa chuyện, lại còn úp mở để cô thấy là bịa. Thôi thế cũng là quí.

— Nhưng có thật ông đại úy kia đánh anh ấy vỡ hàm không thế? - Kay hỏi.

— Tôi e rằng có đấy, - Tom đáp. - Nhưng tính Mike không hay thù vật nên tôi tin rằng chuyện đó không dính dáng gì đến vụ án mạng cả.

Kay mở ví đầm rút ra một phong thư.

— Anh làm ơn gửi giúp lúc nào anh ấy có tin về - cô nói. - Được chứ

Hagen lắc đầu quày quật:

— Tôi mà nhận rồi nhớ ra tòa cô khai ra, người ta sẽ kết luận tôi biết chỗ nó ẩn náu thì hết cãi. Sao cô không chờ cho ít lâu, đi đâu mà vội? Thế nào nay mai Mike cũng có tin về.

Kay uống nốt cốc nước và đứng dậy. Hagen tiễn cô ra phòng ngoài, nhưng y vừa mở cửa thì một người đàn bà thấp đậm, mặc toàn đồ đen bước vào. Kay nhận ra bà ngay, đó là mẹ Michael. Cô chìa tay cho bà:

— Chào bác Corleone, bác có khỏe không ạ?

Cặp mắt đen nhỏ lướt nhanh khắp người cô. Bộ mặt ngăm ngăm, nhăn nheo, thô tháp chột bưng lên một nụ cười, nụ cười ái ngại và chân thành không ngờ.

— A, cô bạn thằng Michael đây, - bà Corleone nói giọng Italia đặc sệt, Kay nghe chữ được chữ mất. - Chúng nó đã cho cháu ăn cái gì chưa thế?

Kay lắc đầu, ra ý là không muốn ăn, nhưng bà không hiểu, sừng sộ mắng Tom Hagen một chập bằng tiếng Italia:

— Cái thằng tệ quá, bạn của em đến nhà mà một tách cà phê cũng không có - Bà hậm hực kết luận và nắm tay Kay lôi vào bếp. Tay bà ấm áp và mạnh mẽ không ngờ so với lứa tuổi.

— Uống tí cà phê đi cháu, - bà bảo - ăn một chút gì đi, tí nữa chúng nó đưa về. Con gái mà đi tàu đi xe khổ lắm.

Bà bắt cô ngồi rồi cởi áo bành tô và mũ ném lên ghế, đoạn bắt tay vào nấu nướng. Chưa đầy hai phút trên bàn đã la liệt nào bánh mì, nào pho mát, salami, trên bếp ấm cà phê reo ấm cúng. Kay rụt rè nói:

— Cháu đến hỏi thăm anh Mike, cháu chẳng biết tin tức gì của anh ấy cả. Mr. Hagen bảo rằng không ai biết anh ấy ở đâu nên đành phải chờ anh ấy nhắn tin về vậy.

Hagen vội vàng chặn trước:

— Bác, hiện tại chỉ có thể nói cho cô ấy biết thế thôi.

Bà Corleone nheo nheo mắt khinh bỉ nhìn y:

— Mà định dạy cả tao hay sao đấy? Ông nhà tao còn chưa dám dạy tao nữa là, lạy Chúa tha thứ cho ông ấy, - bà vội làm dấu thánh.

— Sức khỏe bác trai thế nào rồi ạ? - Kay hỏi.

— Đỡ rồi. Rồi khỏi ngay đấy mà. Đạo này có tuổi ông ấy đâm ra lẫn thẩn mới thế chứ.

Bà gõ ngón tay xương xẩu lên đầu tỏ vẻ nhạo báng, sau đó rút cà phê ra, ép Kay phải ăn chút bánh mì với pho mát.

Sau tuần cà phê, bà Corleone cầm tay Kay áp nó trong bàn tay nâu rám của mình. Bà nói bình thản:

— Michael sẽ chẳng gọi thư hay nhắn tin cho cháu nữa đâu. Nó phải ở ẩn hai năm. Hay ba năm. Hay lâu nữa, lâu lắm. Cháu về nhà với bố mẹ cháu đi, chọn anh nào kha khá, phải duyên phải số thì lấy luôn cho xong.

Kay rút trong ví ra bức thư, nói:

— Bác gửi giúp cháu cái này cho anh ấy có được không ạ?

Bà già cầm thư và vỗ má Kay:

— Được rồi, cháu để đấy bác.

Hagen vừa áp úng lên tiếng liền bị bà lớn tiếng mắng át đi. Sau đó bà đưa Kay ra tận cửa. Ra đến cửa, bà ghé hôn cô một cái thật

nhanh vào má và bảo:

— Quên thằng Mike đi con. Nó không vừa đôi phải lứa với con nữa đâu mà chờ.

Một chiếc xe tải đậu sẵn trước nhà, có hai đàn gã ông ngồi chờ bên trong. Họ đưa Kay về New York, đến tận khách sạn, suốt dọc đường không nói một tiếng. Kay cũng im lặng. Cô đang cố quen dần với ý nghĩ rằng người cô yêu là một tên giết người lạnh lùng, gian hiểm. Và cô biết được điều đó từ một nguồn đáng tin cậy và chính xác là bà mẹ của anh ta.

CHƯƠNG 16

Carlo Rizzi hận đời lắm. Rể nhà Corleone hấn hoi mà lại bị tống vào cái xó rách nhất trong cái khu rách nhất của Manhattan làm thằng bao thầu đánh cá vét đĩa, thế thôi. Hấn đã nhắm nhe một tòa biệt thự bên Long Beach, bọn ăn nhờ ở đậu trong đó muốn đuổi là Ông Trùm đuổi được ngay. Hấn chắc mẩm mọi việc sẽ đúng như vậy, hấn sẽ được coi là người nhà, được ăn ghe một chân trong nhóm cầm đầu chứ. Thế mà Ông Trùm lại đối đãi hấn chẳng ra gì. Cũng đòi là Trùm lớn. Carlo bĩu môi khinh bì. Đồ chề nhai đồng nát chứ là cái đéch gì, để bọn nhãi ranh xin tiết năm thằng cẳng ngoài đường như một thằng bụi đời hạng bét. Giá mà lão chết mẹ đi cho rảnh nợ. Hấn với Sonny là chỗ bạn bè, thằng kia lên cầm đầu thế nào hấn chả được ăn xái. Carlo nhìn vợ đang rót cà phê. Tờm thế. Mới lấy chồng chưa được nửa năm mà trông đã như con lợn xề, lại còn vác bầu nữa mới bỏ mẹ người ta chứ! Cái con chọi con Miền Nam này cứ phải giã cho hết chất quê mùa đi mới xong.

Hấn thò tay nắn cặp mông phì nộn của Connie. Cô ta tưởng bờ nhẵn răng cười thì hấn đá cho một câu: "Mông quá mông lợn". Hấn khoái chí thấy mặt cô vợ dài ra bực tức mắt rơm rớm. Mà có là con gái rợu của lão Trùm lớn thì vẫn cứ là vợ tao, tao muốn làm gì cũng được. Hấn cảm thấy mình có giá trị hơn vì có thể hành hạ con gái của chính Ông Trùm Corleone.

Carlo đã cho cô nàng biết tay nhau ngay đêm tân hôn. Connie nhất định không chịu nộp túi tiền mừng; cái tiết hấn cho một trận thâm tím mặt mày, cướp phăng cái túi đem đi xả lảng hết, không thềm nói một lời. Mười lăm ngàn đô nướng hết vào cá ngựa và bao gái, kể cũng hơi quá đáng.

Biết cô vợ đang lén ngắm thân thể cường tráng của mình đằng sau, cho nên lúc thò tay sang lấy cái đĩa ở đầu bàn, Carlo ngậm lên gân cho bắp thịt ở vai, ở lưng nổi cuồn cuộn. Đàn ông ăn như hùm như hổ kiêu hãnh thì cái con nhà quê này hẳn phải say bằng chết. Mớ tóc sáng cắt ngắn, lông tay, lông chân rậm rì, ngực nở bụng thon, búa bổ thể này đưa nào chả chết. Có đâu như bọn Italia ở đây, toàn những mỡ là mỡ. Trong bọn hãnh quen, đã thằng nào bằng hẳn đâu. Cứ tay bo thì bọn Clemenza, Rocco Lampono, Paulie hẳn cho ra bã hết, ờ mà thằng Paulie bị đưa nào chơi thế nhỉ?

Riêng có Sonny thì hẳn ngán. Thằng kia tuy to con, nhưng chơi tay bo thì Carlo cũng khinh. Nhưng nghe danh sát thủ của Sonny, hẳn thấy lạnh gáy. Nghe nó giết người như ngóe mà lúc nào cũng thấy cười hề hề. Nó mà thay ông già Trùm thì hay quá. Carlo ngán ngắm nhấp cà phê. Ở cái xó này cái gì hẳn cũng ghét. Hẳn không quen cảnh chật chội, bên Nevada nhà cửa xây ra xây. Lại còn cái nạn phải dậy sớm, lếch thếch chạy xe từ đầu này sang đầu kia thành phố đến chỗ làm phải trước mười hai giờ cho kịp giấc đặt cá trưa. Hôm nay chủ nhật, đúng hôm làm ăn, hơn nữa đang mùa dã cầu, giải bóng rổ cũng sắp đến chung kết, sân quần ngựa đã bắt đầu cho đua chiều. Nghe lục xục sau lưng, hẳn quay lại: Connie xúng xính diện cái kiểu mà hẳn trông ghê không chịu được, nhưng các mẹ gà mái Italia ở New York lại sững. Váy lụa hoa, thắt lưng con, tay bông, vòng khuyên cái nào cái nấy vừa to vừa thô. Trông già đi cả hai chục tuổi là ít.

— Đâu đấy - hẳn hỏi.

Cô vợ đáp lạnh tanh:

— Về Long Beach thăm ông già. Cụ còn chưa dậy được, nên phải trông.

Carlo hớn hở:

— Thế là Sonny vẫn đang cầm chòm hả?

Connie nhìn hấn nhâng nhâng:

— Chòm gì?

Hấn gầm lên:

— A, con này, mày ăn nói với bố mày thế hả? Ông lại đá phọt con ra bây giờ!

Thấy Connie hoảng quá lùi lại, hấn càng điên. Hấn nháy chòm dậy giáng cho vợ một tát làm má cô ta đỏ bầm lên. Carlo thành thạo giọt liên tiếp ba tát, môi trên Connie toạc máu, sưng vù. Thấy thế, hấn tỉnh lại ngay. Đánh thế nào thì đánh, miễn đừng để vết mới là được.

Connie chui tọt ngay vào buồng ngủ, đóng sập cửa lại, hấn nghe thấy chìa khóa xoay trong ổ. Carlo cười hô hố khinh thường và ngồi lại uống nốt cà phê.

Hút thuốc chán vẫn chẳng thấy Connie trở ra. Hấn bèn đập cửa:

— Mở ra tao lấy quần áo đây.

Connie không chịu, phải dọa phá cửa cô ta mới chịu mở. Cô ta quay lưng giấu mặt đi, xiêm áo diện đã cởi bỏ lúc nào. Nghĩa là không đi nữa. Kể cô ta đi đi thì hơn, ít ra còn nắm được ít tin tức về nội bộ cánh Corleone.

— Mới có thế mà đã làm mình làm mẩy không đi đấy hả?

— Ứ đi nữa!

Giọng nói vùng vằng đầy nước mắt. Carlo bèn ngồi xuống giường. Quay mặt vợ ra xem. Mặt mũi sưng sĩa thế kia thì còn đi đâu được. Mới sơ sơ mấy cái tát không ngờ lại nặng tay thế.

— Không đi thì thôi. Hôm nay tao về muộn đấy nhé.

Hấn ra đường, dưới cần gạt nước kính xe đã thấy một giấy phạt đỗ xe trái phép. Giấy xanh - lại mất mẹ nó 15 đô. Hấn nhét tấm giấy phạt vào hộp tấp lô, trong đó đã có nguyên một xấp. Lúc này hấn đã phấn chấn lên rồi. Bao giờ cũng vậy, cứ được giã cái con nặc nô đòng đánh kia một trận là hấn lại thấy hào khí bùng bùng. Nỗi hận bị bọn Corleone chà đạp thấy cũng vui vui.

Hôm cho cô vợ ăn đòn lần đầu hẳn thấp thỏm mãi. Connie liền te tái chạy ngay về Long Beach mách bố mẹ, có bao nhiêu vết bầm đem phô ra hết. Ngồi đợi nó về thực tình Carlo rét hết cả ngày. Nhưng lúc cô ta về nom lại lành hẳn mới lạ, rõ ra một cô vợ Italia ngoan ngoãn, đảm đang. Suốt hai tuần liền, hẳn cố tỏ ra là một người chồng mẫu mực; tốt cuộc, tưởng hẳn đã chừa thói vũ phu, Connie mới thực thà kể hết mọi chuyện. Thấy con về, ông bà Trùm không những không thương mà con lạnh nhạt, thậm chí còn mắng cho nữa.

Thực ra bà mẹ cũng ít nhiều xót con, bảo ông bố nói chuyện với Carlo Rizzi cho ra nhẽ. Ông bố chối phắt:

— Nó là con mình thật, - ông bảo, - nhưng xuất giá phải tòng phu, tôi không tham gia vào được. Đến ngay vua nước Italia cũng không dám xen vào chuyện riêng của vợ chồng người ta nữa là. Mà về đi, cố mà ăn ở cho trọn đạo để nó khỏi đánh cho.

Connie nói lấy:

— Nhưng có bao giờ bố đánh mẹ đâu nào?

Connie là con gái rượu của ông nên nhiều khi cũng hỗn. Ông Trùm đáp:

— Ơ hay, mẹ mà có làm gì mà bố đánh.

Bà mẹ gục gặc đầu cười.

Connie kể chuyện chồng giật tiền mừng đám cưới đem tiêu hết mà chẳng nói với vợ một tiếng nào. Ông bố chỉ nhún vai:

— Vợ tao mà quá quắt như mày, tao cũng làm thế.

Thế là Connie đành phải về, iu xiu như bánh đa nhúng nước, nhưng trong bụng vẫn bần khoăn. Bố xưa nay rất chiều con gái, không hiểu làm sao hôm nay lại lạnh nhạt thế. Sự thực Ông Trùm đâu có gỗ đá như Connie tưởng. Ông cho người dò hỏi và biết rằng tiền mừng đám cưới: Gần mười lăm ngàn đôla, Carlo nướng hết cho gái ở các hộp đêm. Ông gài người vào ổ bao đánh cá của Rizzi và thằng này làm gì Tom Hagen được báo biết hết. Nhưng biết thì biết

vậy, Ông Trùm không thể can thiệp gì được. Một thằng chồng mà cứ ngay ngáy sợ họ hàng nhà vợ thì còn làm ăn gì? Làm sao nó thực hiện được bốn phận làm chồng. Gì chứ cái này thì chịu, thành ra Ông Trùm cũng không thể bênh con. Nghĩ vậy nên khi được biết Connie có bầu Ông Trùm càng tin là mình làm đúng, dù con bé mấy lần mò về khóc lóc với mẹ làm bà cũng sốt ruột phải nói lại với ông. Nó còn dọa li dị nữa chứ.

Xưa nay Connie chưa hề bị bố mắng lần nào, nhưng vừa nghe con gái mở mồm nói chuyện li dị là ông nổi cơn sấm sét:

— Đồ vô phúc? Mà y li dị để con mà y đẻ ra không cha hả? Mà y không nghe người ta bảo con không cha như nhà không nóc đấy à?

Biết thế, Carlo Rizzi được thể lấn tới. Nện con gái cưng của chính Ông Trùm mới oách, mới hùng chứ! Nhưng hấn chẳng dại gì làm người hùng nếu biết rằng Sonny Corleone nghe chuyện con em bị đánh đã lồng lộn nổi khùng đòi “bắn chết cha thằng chó chết” nhờ Ông Trùm cấm ngặt nên mới cứu được mạng hấn. Lệnh của Ông Trùm đến cả Sonny cũng khiếp. Vì thế Sonny mới phải tránh mặt Carlo Rizzi - hấn sợ không tìm được mình.

Đâm ra Carlo càng vững bụng là không ai làm gì được hấn trong buổi sáng chủ nhật này. Hấn phóng xe theo phố Chín Sáu sang East Side. Hấn đâu có biết rằng xe của ông anh vợ Sonny Corleone cũng đang từ phía khác phóng đến nhà hấn.

Thực ra Sonny không nghĩ nhúng mũi vào chuyện nhà Carlo làm gì. Suốt đêm ấy Sonny rời khỏi hang ổ trong cư xá gia đình đến thăm Lucy Mancini trong phố. Bây giờ hấn trở về với bốn thằng vệ sĩ đi kèm: Hai thằng đi trước, hai thằng đi sau. Đêm hôm qua cũng vậy, hai phòng đều bị bốn thằng này chia nhau trấn giữ để Sonny yên trí hú hí với người tình ở phòng giữa. Đang đi Sonny chợt nghĩ tiện đường ghé qua đón em gái về Long Beach với mình luôn. Carlo chắc đang khua khoảng trong văn phòng bên East Side, có cái xe cho vợ,

thằng keo bản ấy tiếc tiền không mua. Vậy thì Sonny đưa con em về luôn thế.

Carlo mới đi khỏi thì xe Sonny cũng vừa vắn đến nơi. Để hai thằng đàn em lên trước, chờ xe sau tới và hai thằng khác nhảy ra canh chừng xong xuôi Sonny mới xuống, mắt trước mắt sau vào nhà. Tuy không có gì nguy hiểm lắm, nhưng hắn vẫn phải đề phòng. Kinh nghiệm thời chinh chiến đã dạy hắn chớ có coi thường bất cứ chuyện gì. Chẳng hạn thang máy là Sonny không bao giờ dùng, đó là cái bẫy, mất mạng như chơi. Phóng hai bậc một, hắn chạy một hơi tám tầng gác và dừng lại trước căn hộ của Connie. Hắn gõ cửa. Lúc này hắn đã tận mắt thấy thằng Carlo đi rồi, nghĩa là con bé ở nhà một mình. Chẳng thấy ai thừa. Hắn lại gõ nữa và nghe giọng Connie, sợ sệt yếu ớt:

— Ai đấy?

Giọng nói thảng thốt khiến Sonny lấy làm lạ. Con em hắn từ bé đã là đứa gan góc, liều lĩnh chẳng kém ai trong nhà. Có chuyện gì với nó rồi? Hắn đáp:

— Anh đây, Connie.

Chốt cửa kêu lạch cạch, cánh cửa mở tung và Connie vừa khóc vừa nhảy đến ôm chầm lấy cổ anh. Hắn sững sốt đến nỗi đứng ngây như phỗng mất một lúc. Sau đó hắn đẩy em gái ra, trông thấy bộ mặt sùng húp, hắn liền hiểu ngay mọi chuyện. Sonny vùng ra đuổi theo thằng em rể vừa đi khỏi.

Mặt hắn méo vẹo đi vì điên giận. Thấy anh nổi khùng, Connie cống quít ôm cứng lấy nhất định không buông, cố hết sức kéo anh vào nhà. Bây giờ thì cô ta khóc vì sợ, tính nết ông anh cả Connie còn lạ gì, xưa nay có bao giờ cô ta dám than thở nỗi bị chồng đánh với Sonny đâu. Connie ép anh ngồi xuống ghế rồi vội phân trần:

— Tại em hết thôi, anh ạ. Tại em làm quá nên Carlo lỡ tay thế thôi, không có chuyện gì ghê gớm đâu.

Mặt Sonny hơi dịu lại:

— Chắc sáng nay em định về thăm bố hả? - Hấn bảo. - Anh đoán thế nên mới ghé qua đây đón.

Connie tủi thân, khóc thút thít:

— Thôi mặt mũi thế này em chẳng đi đâu.

— Thế thì để anh gọi bác sĩ vậy. - Hấn xuống bếp gọi điện. - Thôi nín đi. Bụng dạ thế này phải cẩn thận mới được. Em còn mấy tháng nữa?

— Hai tháng, - Connie đáp. - Sonny, em van anh, anh đừng làm gì đấy nhé. Em van anh đấy.

Sonny cười cụt lủn. Mắt hấn toát lên vẻ tàn nhẫn.

— Đừng lo, - hấn đáp. - Anh không để con em đẻ ra mồ côi đâu. - Đoạn hấn hôn nhẹ lên bên má không bị sưng của em gái rồi ra ngoài.

Trước hiệu bánh kẹo trên đường Một Trăm Mười Hai bên East Side, nơi đặt trụ sở ồ đánh cá thể thao của Carlo Rizzi, xe hơi đỗ thành hai dãy dài. Trên vỉa hè trước lối vào các ông bố đang chơi đuổi bắt với bọn trẻ con họ dắt theo đi chơi phố để giết thời giờ trong khi họ nghĩ xem nên đặt tiền cho đội nào. Trông thấy Carlo Rizzi, các ông bố vội vàng mua kem dúi vội cho lũ trẻ để chúng khỏi quấy rầy giờ báo ra nghiên cứu tên tuổi các cầu thủ dã cầu, cố đoán xem ai sẽ giúp họ thắng cuộc.

Carlo vào gian phòng lớn phía sau quầy hàng. Hai thầy kí của hấn, gã Sally Rags còm nhom nhưng gân guốc và một tay to con như đồ vật biệt hiệu Ông Bầu đã sắp những cuốn sổ giấy kẻ ngang dày cộp ngồi chờ ghi đặt tiền. Một tấm bảng đen to tướng treo trên giá, tên mười sáu đội viết bằng phấn trắng, chia làm hai cột để dễ thấy hôm nay đội nào đấu với đội nào, sau cùng một cột nữa để ghi tỉ lệ tiền đặt cho các đội. Carlo gọi điện thoại về tổng hành dinh để lấy tin giờ chót rồi ghi tỉ lệ hơn thua dự kiến lên bảng cho dân đánh cá biết đường mà đặt. Tuy không ngẩng lên nhưng cả hai "thầy kí" không bỏ

sót một cử chỉ nào của ông chủ. Đây là công tác ngầm nhưng rất quan trọng: Ông chủ Carlo hớ hênh một tí là Consigliere Hagen lập tức có báo cáo ngay. Một lần ông chủ ghi nhầm - chẳng biết vô tình hay cố ý - để đến nỗi một ngày chủ nhật mất đứt sáu ngàn đô. Chẳng thế mà Don Corleone mới đánh giá thấp chàng phò mã. Mà đúng thế thật, có bao giờ một ổ bao đề hay bao đánh cá vét đĩa lại được quan tâm đến thế đâu. Có gì muốn bả lên trên chí ít còn phải qua năm cửa ải. Nhưng ổ đánh cá đường Một Trăm Mười Hai thì đích thân Consigliere trực tiếp giám sát, vì đấy là chỗ thử tài chàng rể của Ông Trùm.

Ông chủ viết bảng xong là dân chơi lục tục kéo vào bàn tán om sòm, đối chiếu các bài bình luận trên báo để đánh cá. Kẻ trước người sau xếp hàng trước bàn giấy của hai thầy kí. Mỗi tờ biên xong thầy kí xé ra lập cuống, một nửa đưa khách, một nửa gói số tiền nộp cho ông chủ. Được xấp nào Carlo cầm lên gác gọi về tổng hành dinh để vào sổ xấp ấy. Tiền thì hấn nhét vào cái két khoét ngầm trong tường. Mảnh giấy biên số bị đốt tức thì và dội nước phi tang.

Độ thứ nhất chơi lúc hai giờ chiều. Đến khoảng một rưỡi khách đã vãn, nên Carlo và Sally Rags ra ngoài hiên ngồi hóng gió. Lũ trẻ vụt bóng dưới lòng đường. Một chiếc xe tuần cảnh chạy qua, cả hai đều làm ngơ. Ổ này có ô dù chắc chắn ngay trong sở cảnh sát, cỡ cóm quèn ở đây làm cóc gì được. Muốn vây ráp phải chờ lệnh trên, chờ được lệnh thì bà con đã ung dung rút từ đời tám hoánh nào rồi. Ông Bầu từ trong tiệm bánh kẹo cũng mò ra tán gẫu. Hết bóng bánh lại chuyện đàn bà. Carlo hứng lên khoe:

— Hôm nay tao lại phải sửa mặt con vợ một trận cho nó biết phép nhà.

Ông Bầu nói thông:

— Tường bà nhà sắp nằm ổ rồi mà?

— Sơ sơ mấy tát thôi, - Carlo nói, - chết thế đếch nào được - Hấn ngừng lại một lát. - Nó cứ định đè đầu cưới cổ tao mới hỗn chứ, đừng hòng, chơi với bố mày không xong đâu, con ơi!

Dân chơi hiếu sự vẫn lảng cháng bên tiệm bánh kẹo nói chuyện dông dài, bình phẩm các danh thủ dã cầu, có người lân la ra ngồi sau lưng Carlo và các thầy kí. Bọn nhóc đang vọt bóng dưới lòng đường bỗng nháo nhác dạt ra. Một chiếc xe phóng hết ga đến tiệm bánh kẹo, phanh kết lại, rồi chưa kịp dừng hẳn, cửa trước đã bật tung, một gã đàn ông từ bên trong vọt ra như chớp, khiến ai nấy cứ há hốc mồm. Đó là Sonny Corleone.

Bộ mặt bứ bự với những đường nét nặng nề đã thỏa, cặp môi cong tí nung núc thịt của hấn hàm hàm méo xệch. Trong chớp mắt, hấn đã nhảy lên bậc thềm và túm ngực áo Carlo. Hấn giật mạnh định lôi thẳng kia ra hè phố, nhưng Carlo đã gồng tay ôm chặt thành lan can sắt ngoài hiên, đeo dính vào đó. Hấn cong lưng tôm cố giấu đầu dưới hai cánh tay. Cái áo bị Sonny giật một phát rách toạc. Cảnh tượng tiếp theo nhìn mà sợ. Sonny thụi thẳng em rể như bồ củi, luôn mồm chửi rửa, giọng lạc đi vì điên cuồng. Sức vóc bò mộng thật nhưng Carlo không dám chống đỡ, không dám kêu la một tiếng. Ông Bầu và Sally Rags ngồi im không cựa cựa. Hai thằng nghĩ phen này ắt hẳn Carlo chết với ông anh vợ, dây vào làm gì cho mang vạ. Bọn trẻ đang chơi ngoài phố xúm lại định chửi kẻ đến phá đám cuộc chơi của chúng, bây giờ chỉ đứng nín thở mà nhìn. Bọn nhóc này cũng toàn những đứa đầu bò đầu bươu hay gậy gỗ, song trông thấy con thú dữ Sonny, cả bọn không đứa nào dám hó hé.

Chiếc xe đi sau bấy giờ mới đến, thả xuống hai thằng cận vệ. Trông thấy màn dượt võ, hai thằng không dám can. Chúng đứng thế thủ sẵn sàng cứu đàn anh nếu có đứa nào rùng mỡ nhảy vào bênh Carlo.

Cảnh tượng thật hãi hùng, nhất là vì đũa bị đòn hèn hạ quá, một mực ôm đầu chịu trận. Nhưng cũng may cho Carlo, hấn mà chống cự chắc là mất mạng rồi. Hấn ngoắc cứng vào hàng lan can sắt, không để Sonny lôi đi, và tuy sức hấn chơi nghiêng ngửa với Sonny được nhưng hấn vẫn cắn răng chịu đòn. Những cú đấm giáng như gió xuống đầu, xuống cổ, xuống vai hấn, nhưng hấn cố lì cho tới khi rốt cuộc Sonny cũng chán tay. Hấn thờ như kéo bễ, quắc mắt nhìn Carlo, quát:

— Mà mà động đến con em tao lần nữa là tao giết, biết chưa, thằng chó?

Nghe thế mới thấy hết lo. Nếu Sonny định giết thì hấn đã chẳng dọa. Hấn dọa là vì tức tối, vì không thể giết thằng em rể được. Carlo vẫn chúi mũi xuống đất, tay vẫn ôm chặt hàng lan can sắt cho mãi đến khi Sonny nổ máy phóng vọt đi. Hấn nghe tiếng Ông Bầu an ủi, giọng khác lạ như bố nói với con:

— Thôi, Carlo, vào nhà đi. Đứng phơi mặt ra đây làm gì.

Mãi lúc ấy Carlo mới thôi không cầm mặt xuống bậc thềm đá, thẳng lưng buông tay khỏi hàng lan can sắt. Hấn đứng lên, trông thấy bọn trẻ nhăn nhó nhìn mình, đau đớn vì vừa chứng kiến cảnh người bắt nạt người. Carlo Rizzi thấy váng vất, vì cơn hoảng loạn thú vật là chính, bởi lẽ tuy ăn một trận đòn thật, nhưng hấn còn khá lành lặn. Hấn để mặc Ông Bầu dìu mình vào phòng sau, chườm nước đá lên bộ mặt tuy không máu me nát bét, nhưng cũng nổi u nổi cục tím bầm. Cơn sợ đã qua và bây giờ nhớ đến nỗi nhục vừa rồi, hấn thấy quặn cả ruột, nôn thốc nôn tháo ra. Ông Bầu giữ đầu hấn trên bồn như giữ thằng say, dìu hấn lên nằm ở phòng trên. Hấn không còn hồn vía nào để ý xem chừng Sally Rags lĩnh đi đằng nào mất rồi.

Số là Sally Rags phải chạy bộ qua Đại Lộ Ba để gọi điện báo cáo tình hình cho Rocco Lampone. Rocco bình thản nhận tin và chuyển tiếp qua điện thoại cho caporegime Peter Clemenza. Clemenza quát

nhặng lên bình luận: “A, a, cái thằng điên Sonny ba bị trời đánh này”, nhưng trước hết ngón tay lão đã nhanh nhẩu ấn công tắc cho nên câu rủa đó không đến tai Rocco Lampono. Clemenza liền gọi sang Long Beach cho Tom Hagen, Tom suy nghĩ một giây rồi nói:

— Chú đưa gấp vài xe ra đây đề phòng trường hợp có gì bất trắc, nhớ Sonny bị kẹt vì tắc đường hay tai nạn gì đó. Hễ nó điên lên là chẳng còn biết trời đất gì đâu, mà mấy người anh em bên kia có lẽ đã biết chuyện nó lảng cháng trong phố rồi cũng nên. Cần tắc vô áy này mà.

Clemenza ngần ngừ:

— Lúc tao đưa được mấy đũa lên đường, Sonny đã về cha nó rồi. Tao mà không kịp thì bọn Tattaglia còn xơi.

— Vâng, chắc thế, - Hagen nhẩn nại đáp. - Nhưng sợ có chuyện gì không lường trước được mà Sonny bị ách lại. Chú cứ làm đi.

Vừa lẩm bẩm chửi thầm, Clemenza vừa quay điện gọi Rocco Lampono và sai gã đem mấy xe chở bọn đàn em ra trấn con đường sang Long Beach. Đích thân lão cũng đánh chiếc Cadillac quý hóa đem theo ba tên trong toán tuần tiểu đang gác nhà lão phóng sang New York theo lối cầu qua Atlantic Beach.

Gần như cùng một lúc với Sally Rags, một thằng vật vờ trong đám đông xúm xít cạnh hiệu bánh kẹo - một dân chơi hạng xoàng nhưng lại là tên chỉ điểm có cỡ ăn tiền của cánh Tattaglia - cũng gọi điện cho tên nhẩn mối để thông báo tin tức về đại bản doanh của chủ hấn. Tuy vậy cánh Tattaglia còn chưa kịp đổi mới cho phù hợp với yêu cầu thời chiến nên tin tức của hấn phải chậm chạp chuyển qua nhiều cấp đệm rồi mới đến được tay caporegime và tay này báo về cho đầu lĩnh của mình. Đến lúc đó thì Sonny Corleone đã bình yên về đến cư xá bên Long Beach để sẵn sàng ra trình diện trước cặp mắt đáng sợ của phụ huynh đang tức tối rồi.

CHƯƠNG 17

Cuộc chiến năm 1947 giữa cánh Corleone với Ngũ Đại Gia Liên Minh làm cả hai bên tổn thất không ít. Tình thế phức tạp thêm vì các bên tham chiến còn phải chống đỡ sức ép gia tăng của cảnh sát để trả lời cho cái chết của đại úy McCluskey. Xưa nay mấy khi đám cảnh sát thừa hành lại dám phớt lờ áp lực từ phía các vị tai to mặt lớn đầy quyền thế che chở cho tệ nạn mặc sức hoành hành dưới chiêu bài kinh doanh trong các sòng bạc và hắc điểm đủ kiểu, nhưng lần này thì các vị cũng bất lực, hết như các tướng tá tổng hành dinh bó tay trước đám quân binh khởi loạn phá phách mà các sĩ quan trực tiếp cầm quân lại cùng a dua bất tuân thượng lệnh nốt.

So với các địch thủ, tuy cánh Corleone ít thiệt hại hơn nhiều bởi sức đột phá đó. Khoản béo bở nhất trong nguồn thu nhập của gia đình này là các trò đen đỏ, vì vậy nó bị thua thiệt đau nhất do các cuộc truy quét số đề. Bọn chủ đề, biên đề bị vồ cùng tang vật, sau khi ném thử vài dùi cui là bị tống vào nhà đá ngay. Vài nhà băng bí mật hoặc sòng bạc bị lộ tẩy; những cuộc vây ráp khiến các chủ sòng, chủ “nhà băng” điêu đứng. “Chủ nhà băng” phần lớn là các tay tổ bèn chạy lên kêu với các caporegimes, các caporegimes đưa ra Hội Đồng Gia Đình, nhưng cũng chẳng giải quyết được gì. Như ở Harlem, khu vực làm ăn ngon lành nhất, đành phải thay bằng bọn da đen sở tại, đám này hoạt động liều mạng và riêng lẻ, thành thử cảnh sát khó lòng có thể xúc hết được.

Sau vụ đại úy McCluskey bị giết, các báo thỉnh thoảng lại đăng những bài gắn liền tên tuổi hắc với Sollozzo. Có những bằng chứng cho thấy trước khi chết ít lâu McCluskey không biết đã nhận của ai những món tiền mặt rất lớn. Những tin này bắt nguồn từ Hagen và nhờ y xoay xở mới lên được mặt báo. Sở cảnh sát im re, không chối

cũng không nhận, nhưng các tin tức đó đã gây được hiệu quả. Thông qua các điệp báo viên - các thầy cảnh sát ăn lương của Ông Trùm Corleone - cảnh sát đã có được những chứng cứ vạch mặt McCluskey là một tên dê tiện. Giá hắn ăn tiền hay nhận những món hối lộ vật vãnh thì đã đi một nhẽ, với một nhân viên công lực thì cái đó chẳng có gì ghê gớm. Nhưng hắn ăn quá bần, ăn tiền để làm ngo cho bọn giết người, bọn buôn bán ma túy. Theo quan niệm đạo đức của cảnh sát thì điều đó không thể tha thứ được.

Hagen biết các thầy cảnh sát vốn có niềm tin ngây thơ đến tức cười đối với pháp luật và trật tự, một niềm tin mãnh liệt hơn nhiều so với niềm tin của bọn dân mà họ phục vụ. Bởi lẽ pháp luật và trật tự là cái giống thần để các thầy uống từng gầu quyền lực, thỏa mãn các thầy giống hệt như quyền lực cá nhân thỏa mãn hầu hết mọi người. Mặt khác, trong lòng các thầy thường xuyên âm ỉ một sự bất mãn đối với những người mà họ phải phục vụ. Với các thầy, thằng dân vừa là người được che chở, vừa là đối tượng. Là người được che chở, nó rất vô ơn, thô tục, hay bẻ hành bẻ tội. Là đối tượng nó lại khỏe quanh co và nguy hiểm, đầy những mưu mô xảo quyệt. Chỉ cần một thằng dân rơi vào tay những người bảo vệ pháp luật là chính cái đám người mà cảnh sát đang bảo vệ ấy liền rùng rùng chuyển động để tìm mọi cách xóa bỏ hết những cố gắng của các thầy. Các ông tai to mặt lớn vội vàng mang quà cáp đút lót. Bọn côn đồ ác ôn mất hết tính người thì được ông quan tòa non gan phóng tay cho án treo. Thống Đốc Bang và cả Tổng Thống cũng vung tay ân xá nếu như các thầy cãi cãi hết hơi vẫn chưa chạy tội được cho hung phạm. Dần dần rồi các thầy cũng phải khôn ra. Tại sao các thầy không làm bég món tiền bọn côn đồ chi ra để tránh búa rìu công lí? Ai chứ các thầy thì cần tiền hơn cả! Con cái các thầy cũng phải vào đại học, kém cạnh gì bố con đũa nào! Bà xã nhà các thầy cũng phải được rảo các cửa hàng sang trọng chứ. Bản thân các thầy mùa đông cũng phải xuống

Florida phơi nắng một tí chứ. Nói gì thì nói, các thầy phải liều tính mạng đâu có phải đùa?

Nhưng dù sao cũng có một giới hạn mà các thầy không dám vượt qua. Ừ, thì các thầy ăn tiền của bọn bao đê đánh cá và nhắm mắt cho chúng làm ăn. Các thầy đút túi ít tiền của mấy tay đở xe không đúng chỗ hay phóng nhanh vượt ẩu. Các thầy đồng ý làm ngơ với giá cả phải chăng để mặc cho các em hành nghề bán thịt sống qua điện thoại, mặc cho các em gái vui tính giải sầu cho khách khứa trong các động tội lỗi. Những căn bệnh ấy đã có từ đời nào đời nào, chúng gắn liền với bản chất của loài người. Nhưng các thầy không có cái lệ ngậm tiền mà dung túng cho ăn cướp vũ trang, cho buôn bán ma túy, hiếp dâm, giết người và các tội ác khác Theo quan niệm của các thầy thì làm thế là phá hoại chính những nền tảng tạo ra uy quyền của các thầy và vì lẽ đó mà không thể chấp nhận được.

Dưới con mắt các thầy thì giết một đại úy cảnh sát là ngang với tội giết vua. Nhưng được biết rằng McCluskey bị hạ cùng với một tên buôn lậu ma túy khét tiếng, mà người ta ngờ hấn có dính líu vào một vụ mưu sát, đến lúc ấy thì máu trả thù bắt đầu nguội dần trong giới cảnh sát. Hơn nữa, nói gì thì nói cũng phải sống cái đã, còn phải trang trải nợ nần, còn phải có tiền cho chiếc xe mua trả góp, còn phải nuôi nấng bọn trẻ thành người... Thiếu đút khoản phụ thu với tư cách là chân rết, các thầy phải xoay xở đến chóng mặt mới gọi là đủ vắt mũi đút miệng. Nào phạt vạ dân buôn thúng bán bưng để lấy tiền quà sáng, nào nã chút tiền còm của mấy tay nông thích đở xe không đúng chỗ, nhưng cũng đâu có được là bao? Bí quá lắm, thầy còn phải mót tiền ngay trong bót ở bọn bị tạm giam vì tình nghi tình dục đồng giới, có hành động lăng nhục hay cưỡng dâm. Rốt cuộc đám quan chức cảnh sát to đầu đàn hình xử nhữn. Họ cho phép các cánh làm ăn trở lại, nhưng với điều kiện phải chi nặng hơn. Dân mới lái lại lên danh sách “chân rết” theo các khu vực, ghi tỉ mỉ tên các vị đại diện

chính quyền địa phương và số lương các vị được lĩnh hàng tháng. Tình hình ít nhiều đã trở lại bình thường.

Ý đồ lấy các thám tử tư canh gác Ông Trùm Corleone trong bệnh viện vào những lúc căng thẳng là của Hagen. Sau đó dĩ nhiên phải đưa bọn lính gác dữ dằn hơn nhiều của Tessio đến thay. Nhưng Sonny vẫn chưa yên tâm. Vào giữa tháng hai, khi đã có thể di chuyển Ông Trùm mà không có gì đáng ngại lắm, lập tức ông được xe cứu thương đưa về bản doanh Long Beach. Tòa biệt thự đã được chuẩn bị để đón ông, buồng ngủ biến thành buồng bệnh trang bị các dụng cụ y tế tối tân để đề phòng những trường hợp đột xuất. Các y tá được tuyển lựa kĩ càng thay phiên túc trực bên giường bệnh suốt ngày đêm, bác sĩ Kennedy được trả một khoản tiền thật hậu để chuyển đến ở luôn trong cái viện điều dưỡng tại gia ấy với cương vị là bác sĩ thường trực, ít ra là trong thời gian các y tá chưa thể tự cáng đáng việc trông nom Ông Trùm.

Cái cư xá trong vành đai rừng biến thành pháo đài. Người trong các biệt thự quanh đấy được Don Corleone đài thọ tiền về quê hương bản quán nghỉ ngơi. Nhà họ thì dành cho các tay súng của Sonny và Clemenza ở. Fredo Corleone được gửi sang Las Vegas tĩnh dưỡng cho lại hồn, đồng thời thăm dò luôn khả năng làm ăn của tổ hợp khách sạn và sòng bạc mới cất ở đó. Las Vegas thuộc vương quốc Miền Tây, hiện đang đứng trung lập và Ông Trùm của vương quốc đó nhận bảo đảm an toàn cho Fredo trên lãnh thổ của mình. Năm gia đình New York chẳng dại theo đuổi Fredo ở Las Vegas làm gì, chỉ tổ mua thù chuốc oán. Ngay cả ở New York bọn này cũng đã có khối việc phải lo rồi.

Bác sĩ Kennedy cấm nói chuyện làm ăn trước mặt người bệnh. Tuy vậy tất cả đều bỏ ngoài tai lệnh cấm của ông ta. Ngay hôm đầu

tiên về nhà, Ông Trùm đã cho họp hội đồng quân sự và tối đó Sonny, Tom Hagen, Peter Clemenza và Tessio tụ tập đông đủ trong phòng ông. Vì còn yếu mệt nên Don Corleone chưa nói được nhiều, nhưng ông muốn nghe tường tận mọi chuyện và lúc cần thì dùng đến quyền phủ quyết. Nghe tin Fredo được gửi đi Las Vegas làm quen với công việc sòng bạc, ông gật đầu hài lòng. Tin bọn đàn em tính sổ với Bruno Tattaglia khiến ông thờ dài lắc đầu tỏ ý chê trách. Nhưng buồn nhất là tin Michael bắn Sollozzo và đại úy McCluskey nên phải sang Sicily ẩn trốn. Nghe đến đó, Ông Trùm xua tay đuổi tất cả sang căn phòng trong góc đầy sách luật mà họp.

Sonny Corleone ngồi duỗi dài trong chiếc ghế bành rộng sau bàn viết.

— Tốt nhất hãy để ông già nghỉ ngơi vài tuần cho đến lúc nào bác sĩ cho phép cụ làm việc đã, - hẳn ngừng một lát. - Phải đưa mọi việc vào qui củ trước khi cụ bình phục. Bọn cóm bật đèn xanh rồi, ta cũng phải mở máy thôi. Thứ nhất là lấy lại món số đề ở Harlem. Mấy thằng đen lộng quá, đã đến lúc phải biết lễ phép rồi. Bọn này hễ bị bắt vớ là chạy làng, đi thì đi cadillac mà tiền thì đánh bài chạy hoặc chỉ trả một nửa số người ta ăn. Tôi không muốn “chủ nhà băng” lên mặt trưởng giả, quần nọ áo kia lên xe xuống ngựa. Tôi không muốn chúng ăn bớt của người trúng số và cái bọn cò con đánh lè phải dẹp ngay chứ không chúng làm xấu mặt mình. Tom, việc này phải bắt tay làm luôn mới được. Anh em cho các chiến hữu biết là đường đã thông, mọi cái rồi sẽ đâu vào đấy thôi.

Hagen đáp:

— Bọn ở Harlem nhiều đứ đả cũng lì lắm. Bây giờ bọn nó đã ăn quen mồm rồi, đời nào chịu xuống làm thằng huyện đề hay biên đề vớ vẩn?

Sonny nhún vai:

— Thăng nào anh cứ đưa tên cho Clemenza là xong. Dạy bảo chúng là việc của Clemenza cơ mà.

Clemenza gật:

— Để đấy tôi lo, chuyện vật ấy mà.

Nhưng vấn đề Tessio đưa ra mới là đau đầu nhất:

— Mình bắt tay làm ăn lại là bọn Ngũ Đại Gia sẽ phá liền. Chúng nó sẽ trấn các "chủ nhà băng" của mình ở Harlem, các chủ bao thầu đánh cá ở East Side cho xem. Chưa biết chừng chúng nó còn chơi cả cánh thợ may của mình nữa đấy. Chơi bọn này tha hồ mà mệt.

— Nhưng có khi bọn nó không dám chơi đâu, - Sonny nói. - Chúng phải hiểu rằng mình cũng biết ăn miếng trả miếng chứ. Tôi sẽ đem chuyện đàm phán hoà bình ra như, chịu đền bù ít nhiều cho mạng thăng Bruno may ra cũng ăn tiền.

Nghe vậy, Hagen bèn phân tích:

— Giả sử chúng không chịu đàm phán hòa bình thì sao? Mấy tháng nay cánh nào cũng thua thiệt nặng và cả bọn đổ hết lỗi cho mình, một phần cũng đúng. Tôi nghĩ mục đích của chúng rất cuộc vẫn là buộc mình chịu làm ăn trong ngành ma túy, nhờ đến những chỗ quen biết của mình trong bộ máy chính quyền. Nói cách khác là thực hiện kế hoạch của Sollozzo mà không có Sollozzo. Nhưng trước hết bọn nó phải quần cho mình ra bã cái đã. Sau đó thế nào mình cũng phải răm rắp nghe theo chúng trong vụ ma túy này.

Sonny gạt phắt đi:

— Ma túy là miễn. Ông già bảo không là không, lúc nào cụ đổi ý hăng hay.

Hagen giảng giải:

— Thế thì mình vấp về chiến thuật đấy. Tiền của mình là tiền hờ, đánh cá, số đề bị đánh là gay go ngay. Nhà Tattaglia thì ăn theo bọn điểm, kể cả loại điểm đến tận nhà. Thêm vào đó nó kiểm soát các nghiệp đoàn phu khuân vác bến tàu. Mình phá chúng nó thế nào

được? Các cánh khác cũng ăn tiền ít nhiều trong nghề sòng bạc, nhưng chủ yếu là ăn về bao thầu xây cất, cho vay lãi, đàn áp nghiệp đoàn, đấu thầu với Nhà Nước. Nghĩa là bọn chúng dùng sức, dùng răn đe mà tổng tiền là chính. Mà dĩ nhiên là không làm ngay giữa đường rồi. Hộp đêm của Tattaglia có tiếng quá, đụng vào là rùm beng lên ngay. Còn về chuyện thần thế này nọ thì chừng nào Ông Trùm còn nằm đó, mình cũng chẳng hơn gì bọn kia đâu. Cho nên vấn đề của mình cũng nan giải ra phết đấy.

— Chuyện này để tôi lo, - Sonny nói. - Phần anh cứ lo việc thương thuyết và làm những cái tôi vừa nói đi. Mình cứ làm tới xem chúng nó phản ứng thế nào, lúc ấy sẽ tính. Quân của Clemenza và Tessio đủ chơi rồi, súng chọi súng, dù mình có một chọi năm cũng chơi hết. Cùng lắm thì mình rải ổ chứ quái gì. Đẹp bọn cò con đánh lẻ, tức là bọn da đen ăn tranh kia, quả thật không khó. Chỉ cần ới cảnh sát một tiếng là xong ngay. Bọn cóm ra tay hăng lắm, - chả là đẹp bọn da đen mà. Đạo này bọn này còn bị kì thị nặng đến nỗi vắc tiền đi lo đều gạt phắt không thèm nói giá. Và lại về chuyện Harlem thì chẳng ai thấy vướng mắc cả. Mọi việc sẽ thu xếp nhanh thôi, chắc chắn là thế.

Năm cánh đối địch ra đòn từ hướng ít ngờ đến nhất. Một lãnh tụ có tiếng của nghiệp đoàn thợ may làm việc cho nhà Corleone bị hạ sát. Sau đó đến bọn ăn lãi phần trăm ở bến tàu phải bán xới, đám bao đánh cá thể thao nhà Corleone cũng bị cắt đường lui tới mạn này. Các nghiệp đoàn bến tàu phản thùng chạy sang phe Ngũ Đại Gia. Khắp thành phố bọn bao đề đánh cá của Corleone bị bắt ép đổi chủ. Một “chủ nhà băng” lớn nhất, chiến hữu và đồng minh của gia đình Corleone chết thảm ở Harlem. Không còn cách nào khác, Sonny ra lệnh cho các caporegime rải ổ gấp.

Hai căn nhà trong phố được lập làm căn cứ, đệm năm, tủ lạnh đựng thực phẩm, súng ống đạn dược được được khuân đến. Mỗi caporegime nắm một căn cứ. Bọn cận vệ được phái đi hộ tống các

chủ sòng đánh cá. Nhưng đám “chủ nhà băng” ở Harlem chạy sang phe địch vẫn chưa hỏi tội được. Tiền bạc hao hụt tợn, nguồn thu vào chẳng đáng là bao. Ròng rã như vậy suốt mấy tháng trời, và thêm một số điều khác đã trở nên rõ ràng. Trước hết cánh Corleone đã không biết lượng sức. Điều đó đã xảy ra bởi một loạt nguyên nhân. Trong khi Ông Trùm chưa bình phục và chưa thể nắm lấy dây cương thì thế lực chính trị của gia đình suy sút nghiêm trọng. Ngoài ra, luôn mười năm an nhàn đã ảnh hưởng có hại đến bản lĩnh của cả hai caporegimes. Clemenza vẫn là tay súng vô địch, một đốc binh cừ khôi nhưng kém máu xông xáo thời trẻ, cầm quân mà thiếu cái đó thì vút. Tessio càng có tuổi càng đuối, không còn sắt đá trơ trơ như xưa nữa. Tom Hagen giỏi giang có thừa nhưng không hợp với vai trò Consigliere thời chiến. Chỗ yếu căn bản là y không phải dân Sicily.

Vừa chuyển sang tình trạng chiến tranh là những chỗ yếu đó bộc lộ liền, song Sonny thừa hiểu rằng hắn không làm gì được. Hắn không phải Ông Trùm, mà chỉ có Ông Trùm mới đủ quyền thay thế các caporegimes và Consigliere. Chưa kể nguyên chuyện thay ngựa giữa dòng chỉ càng làm tình hình xấu thêm, đẩy người ta đến chỗ tạo phản. Thoạt đầu Sonny định cầm cự đợi Ông Trùm bình phục đứng ra chủ trì, nhưng việc bọn “chủ nhà băng” trở cờ và bọn chủ thầu đánh cá bị khủng bố đã khiến địa vị của cánh trở nên bấp bênh. Và thế là hắn quyết định trả đũa.

Nhưng đã đánh là phải đánh trúng tim địch thủ. Mà đúng hơn là phải đánh dập đầu, cùng một lúc diệt hết bọn chóp bu của cả năm nhà. Chuẩn bị cho chiến dịch đại qui mô đã nghiền ngẫm kỹ, Sonny cho bám thật chắc từng đũa bằng một mạng lưới tinh vi, ác nổi chưa đầy một tuần cả đám đầu sỏ đối phương lần lượt lặn hết, chẳng biết đâu mà tìm.

Cuộc chiến giữa Ngũ Đại Gia và đế quốc Corleone rơi vào ngõ cụt.

CHƯƠNG 18

Cửa hàng xe đò của Amerigo Bonasera ở đường Mulberry, cách nhà lão có vài khối nhà, nên lão có lệ về ăn chiều. Tối đến lão lại trở ra góp mặt với thân bằng quyến thuộc của người quá cố cho đúng lễ.

Chọn nghề chôn người làm kế sinh nhai, Bonasera chúa ghét những quân ưa đặt điều nhạo báng cái nghề đòi hỏi nhiều tiểu tiết tưởng chừng không quan trọng này. Dĩ nhiên bà con láng giềng quen biết chẳng bao giờ dám lếu láo thế. Nghề nào chả là nghề, cứ đổ mồ hôi là đáng kính rồi.

Nhà lão bày biện trang nghiêm đúng điệu, nào tượng Đức Mẹ, nào bàn thờ Chúa, chỗ nào cũng nhấp nháy đèn màu. Trong lúc bà vợ dọn cơm, lão ngồi nhâm nhi whisky hút thuốc. Bà vợ bưng xúp nóng lên, hai vợ chồng húp sì sụp. Trơ trọi có hai vợ chồng già, đứa con gái phải gửi tạm lên Boston ở với bà dì, hi vọng nó sớm quên đi những kỉ niệm hãi hùng do hai thằng súc sinh gây nên dạo nọ. Đang ăn, bà vợ hỏi:

— Tối nay ông ra có cửa hàng không?

Lão gật. Bà vợ coi trọng nghề nghiệp của chồng thật, nhưng hiểu thì bà không hiểu. Giống như nhiều người, bà tưởng rằng người ta trả tiền để lão tô vẽ làm sao cho người nằm trong quan vẫn tươi tỉnh như khi còn sống. Việc đó quả thật lão chẳng kém ai. Nhưng sự hiện diện của chính lão bên quan tài mới cần thiết và quan trọng hơn nhiều. Đón tiếp bà con họ hàng và bạn bè thân thiết đêm cuối cùng bên linh cửu, tang gia cần có lão bên cạnh. Con người của Bonasera quả rất hợp với sự chết chóc. Bộ mặt trang nghiêm buồn buồn là cả một khúc bi ca, còn cái giọng trầm lắng đều đều thì đúng là giọng đám ma không lẫn đi đâu được. Lão biết cách dẹp bớt nỗi bi thương thái quá hay đe nẹt lũ trẻ con quấy phá làm mất trang nghiêm. Tuy

không xen vào công việc của tang chủ, nhưng lúc cần là lão có mặt ngay. Vì vậy đã một lần nhờ là người ta không bao giờ quên, cũng như Bonasera không bao giờ quên chia sẻ với thân chủ đêm cuối cùng trên dương thế.

Bonasera coi trọng đêm vĩnh biệt lắm. Cơm nước xong xuôi lão phải chợp mắt một tí cho tỉnh táo, sau đó tắm rửa, cạo râu, rắc thật kĩ bột hoạt thạch lên mái tóc đen như cánh quạ còn dày dặn của mình và không quên súc miệng nước thuốc cho thơm tho. Để tỏ lòng tôn trọng sứ mệnh của mình, lão thay đồ mới, mặc một chiếc sơmi trắng bong, chân đi tất đen, khoác lên mình bộ vét đen là thẳng nếp, đôi giày đen, cavát cũng đen nốt. Tuy vậy, tất cả những cái đó không gây ra cảm giác nặng nề, trái lại nó toát lên một niềm an ủi. Chưa hết, lão còn nhuộm cả tóc (đối với một đấng mày râu người Italia như thế là tối kị), nhưng không phải lão làm đom đóm gì đâu. Chẳng qua lão cho rằng một mái tóc muối tiêu là quá đồng bóng đối với một người làm nghề của lão.

Ăn nốt đĩa xúp, bà vợ đem lên cho lão một miếng bít tết nhỏ, mấy gắp rau sống trộn dầu olive vàng ươm. Lão không thích ăn quá no. Sau bữa cơm, lão ngồi nhấm nháp cà phê và hút một điếu Camel. Vừa nhấp từng ngụm, lão vừa nghĩ đến đứa con gái tội nghiệp của mình. Con bé sẽ chẳng bao giờ còn được như trước nữa. Người ta đã trả lại nhan sắc cho nó nhưng ánh mắt của con thú bị thương kia nhìn vào mà xót cả ruột. Vợ chồng lão đưa nó đi Boston ít lâu, thời gian sẽ chữa lành vết thương cho nó. Ai chứ lão thì lão biết: Đau đớn, khiếp sợ, cái gì rồi cũng qua, chỉ có chết mới hết mà thôi. Nghề chôn người đã làm cho lão thành kẻ lạc quan.

Đang uống cà phê thì điện thoại trong phòng khách bỗng đổ chuông. Có lão ở nhà không bao giờ bà vợ ra nghe, vì thế lão đứng dậy, uống nốt ngụm cuối cùng và dập tắt điếu thuốc. Vừa bước ra

phòng khách lão vừa đưa tay tháo cavát và sửa soạn cời áo để đi nằm. Lão nhắc máy, lấy giọng niềm nở, ôn tồn:

— Tôi nghe đây.

Giọng nói đầu dây bên kia nghe khàn khàn, gấn gắt:

— Tom Hagen đây. Don Corleone bảo tôi gọi điện cho ông.

Bonasera thấy ứ cả cổ, vị cà phê bỗng trở nên lờm lợm. Đã hơn một năm kể từ ngày vì nóng trả thù cho con mà lão phải chịu ơn Ông Trùm Corleone - món nợ canh cánh bên lòng nghe chừng đã nhạt. Đạo nào thấy bộ mặt máu me của hai thằng khốn nạn trên báo quả thực lão đã dám làm tất cả để trả ơn Ông Trùm. Nhưng thời gian đã xóa mờ lòng biết ơn còn nhanh hơn làm phai pha nhan sắc nữa. Bonasera thấy ớn lạnh, như thể tai họa vừa ập xuống đầu lão vậy. Lão lúng búng không ra hơi:

— Vâng, hiểu rồi. Tôi nghe đây.

Cái hơi lạnh giá trong giọng Hagen làm lão tê tái. Ông Consigliere không phải gốc Italian thật, nhưng xưa nay bao giờ cũng lịch sự, bây giờ lại có vẻ cục cằn, nhăm nhắng:

— Ông còn nợ Ông Trùm một việc đạo nợ. Cụ tin rằng ông sẽ vui lòng giúp lại cụ. Một giờ nữa hoặc muộn hơn một tí, cụ sẽ đến hãng của ông và sẽ đích thân nhờ ông. Ông chờ cụ ở đấy, nhưng chỉ riêng ông thôi. Ông cứ cho mọi người về hết đi. Nếu có gì không vừa ý ông, xin cứ cho biết ngay, tôi sẽ nhắn lại Ông Trùm để cụ nhờ người khác.

Amerigo Bonasera hốt nhiên phát hoảng, suýt nữa thì thét ầm lên:

— Ấy chết, đời nào tôi lại dám từ nan Bố Già điều gì? Sao anh lại nghĩ thế nhỉ? Dù cụ cần gì, tôi cũng xin gắng sức. Ớn cụ tôi nào dám quên. Ngay bây giờ tôi sẽ ra cửa hàng ngay lập tức.

Giọng Hagen đã hơi ấm hơn một chút, nhưng nghe vẫn là lạ:

— Cảm ơn ông, - y nói. - Ông Trùm bao giờ cũng tin ông. Thắc mắc là tôi thắc mắc đấy thôi. Xin ông cứ giúp cụ lần này, rồi ra có việc

gì, xin ông cứ coi tôi như bạn.

Nghe thế, Bonasera càng hoảng. Lão lắp bắp hỏi lại:

— Vậy ra Ông Trùm sẽ đích thân đến?

— Phải, - Hagen đáp.

— Thế thì Ông Trùm đã khỏe hẳn rồi! Lạy Chúa... Vô tình câu này nghe như một câu hỏi.

Đầu giây bên kia lặng ngắt, sau đó có tiếng Hagen đáp rất nhỏ.

— Phải, - rồi kích một cái, máy cúp.

Bonasera tháo mồ hôi hột. Lão vào phòng ngủ thay áo súc miệng nhưng không cạo mặt và cũng không thay cavát, vẫn để nguyên cái đeo ở cổ cả ngày. Sau đó lão điện đến hãng xe đò và dặn tay phụ tá thay mình túc trực bên linh cữu người chết ngoài gian ngoài với tang gia. Tay phụ tá hỏi vì sao, nhưng Bonasera gạt phắt đi và nhắc lại yêu cầu của mình.

Bà vợ còn uống cà phê, thấy lão mặc quần áo, bà cứ ngó cả người. “Có chút việc ngoài cửa hàng”, lão nói. Bà vợ thấy mặt lão dăm dăm nên không dám hỏi. Bonasera ra khỏi nhà, cuốc bộ qua vài dãy phố đến cửa hàng của mình.

Cửa hàng mai táng Bonasera là nguyên cả tòa nhà đứng sừng sững giữa một khu đất rộng có hàng rào sắt trắng toát bao quanh. Từ cổng ngoài, có một lối đi nhỏ chỉ đủ rộng cho xe cứu thương và xe tang chạy vào “phòng làm việc”. Lão tự tay mở cổng, đi vòng ra phía sau. Bên ngoài lối nhỏ người nhà của thân chủ. Cơ sở này Bonasera mua lại của một đồng nghiệp đã giải nghệ cách đây mấy năm. Ông chủ cũ không biết làm ăn, muốn lên đến tiền sảnh phải leo cả chục bậc thang người già yếu hay tàn tật đành chịu không leo được mà phải đi nhờ cái thang máy ở góc nhà dành để chuyên chở quan tài và người chết, quả là bất tiện. Về tay Bonasera là lão cho sửa ngay. Bây giờ tang chủ và những người đến viếng có lối lên thoai thoải chạy thẳng đến tiền sảnh, khỏi phải dùng đến thang máy.

Cửa hàng của Bonasera chia hẳn thành hai khu riêng biệt ngăn cách bởi một lớp cửa nặng cách âm. Bên ngoài là đại sảnh và các ngăn nhỏ cho tang chủ làm lễ nhập quan theo nghi thức tôn giáo họ muốn. Phía sau là cơ sở vật chất của nhà đờn. Ở đây có nhà xác, có văn phòng, phòng làm việc để sửa sang xác chết, một gian kho chứa quan tài, một kho nhỏ luôn khóa trái, nơi lão để các thứ đồ nghề và các hóa chất cần thiết cho cái nghề rùng rợn của lão. Lão vào văn phòng, ngồi ở bàn đốt một điếu Camel - mặc dù ngày thường không bao giờ lão cho phép mình hút thuốc ở đó - và chờ cố nhân.

Lão ngồi chờ mà thấy lòng chán chường tuyệt vọng. Bởi lẽ lão hiểu người ta sẽ nhờ vả gì mình. Sở trường, sở đoản gì của lão chung quy đều là chôn người cả. Thế thì người ta nhờ gì lão ngoài việc chôn người? Từ đầu năm đến giờ nhà Corleone đánh nhau với năm băng Mafia New York, ngày nào báo chí chả đưa tin. Hai bên chết không biết cơ man nào là người. Chắc hôm nay cánh Corleone vừa hạ được một con thịt quan trọng nên định thủ tiêu không để lại một chút vết tích, mà một ông chủ hãng xe đờn có môn bài đảng hoàng đem chôn người chết theo đúng nghi thức thì phải quá rồi! Hành động đó là thế nào làm gì lão chả biết. Lão sẽ bị coi là tòng phạm giết người. Nếu chuyện vỡ lở thì ngồi tù là cái chắc, ngồi mục xương nữa là khác. Vợ con lão cũng xấu mặt lây, tên tuổi dòng họ Bonasera đáng kính sẽ như nhớp vì máu của những trò đâm chém hung đồ.

Chết đến nơi rồi, lão phải hút thêm điếu thuốc nữa. Bỗng lão thất kinh vì một ý nghĩ còn khủng khiếp hơn nhiều. Bọn Mafia các cánh khác mà biết lão tiếp tay cho gia đình Corleone thì tức là lão ra mặt đối địch với bọn kia. Cả năm nhà sẽ xúm vào diệt lão. Bonasera nguyện rửa cái ngày lão đến lạy lục Bố Già nhờ báo thù giúp con gái. Lão nguyện rửa cái ngày vợ lão đánh bạn với bà vợ Ông Trùm Corleone. Quỷ tha ma bắt hết đi, cả con cái, cả nước Mỹ, cả cái nghề

ngiệp hay ho đang phất này... Ờ mà sao thế nhỉ? Chưa gì mà đã bị quan rồi! Biết đâu mọi việc sẽ trót lọt cả thì sao? Don Corleone là lão cáo già, thế nào lão cũng đã có cách giữ kín việc này. Mới có thể mà đã điên đầu lên rồi, xoàng thật. Nói cho cùng, gì thì chưa biết chứ méch lòng Ông Trùm là chỉ có ăn giun ngay tắp lự.

Có tiếng bánh xe nghiêng trên sỏi. Quen rồi nên Bonasera biết ngay xe đang qua lối đi hẹp và dừng lại ở sân sau. Lão đứng lên ra mở cửa. Clemenza to béo phục phịch bước vào, theo sau là hai thằng lâu la mặt mày rõ ra cái nòi kẻ cướp. Chúng sục sạo khắp phòng, không thềm mở miệng nói một lời, xong xuôi chia nhau đứng hai góc để một mình Clemenza bước ra ngoài.

Lát sau Bonasera nghe thấy tiếng xe cứu thương nặng nề chạy vào. Lại Clemenza xuất hiện trên khung cửa. Theo sau hẳn là hai thằng khiêng cáng. Thôi chết thật rồi! Biết ngay mà! Trên cáng có một thân hình quăn mền xám, phía trước thò ra hai bàn chân trần vàng bệch. Clemenza ra hiệu bọn khiêng cáng vào phòng để xác. Và lúc ấy từ trong bóng tối ở khoảng sân, một bóng người nữa bước vào gian phòng sáng đèn. Đó là Don Corleone.

Nằm trị thương lâu nên ông gầy đi nhiều, nhưng đi đứng không hiểu sao có vẻ cứng nhắc quá. Mũ cầm tay để lộ cái đầu trần to tướng, dường như tóc ông có thừa đi. Trông ông già hẳn so với đạo Bonasera gặp ông hôm đám cưới, hình như ông khô quắt đi. Tuy thế, vẫn oai vệ như thường.

Tay cầm mũ úp lên ngực, Ông Trùm lên tiếng:

— Thế nào, cố nhân? Chỗ bạn bè có nhờ nhau được không?

Bonasera gật đầu.

Ông Trùm đưa mắt nhìn vào phòng đặt xác, ra hiệu bảo lão theo mình. Chiếc cáng đặt trên bàn. Ông khẽ phẩy mũ cho mọi người ra hết. Lúc bấy giờ Bonasera mới hỏi lí nhí:

— Xin cho biết tôi phải làm gì?

Ông Trùm nhìn chăm chăm lên bàn:

— Nhờ bạn đem hết tài nghệ ra giúp tôi, - ông nói - Tôi không dám để mẹ nó trông thấy nó như thế này.

Ông bước đến và lật mép chặn ra. Dù đã cố bình tĩnh, dù đã có nhiều năm kinh nghiệm chôn người, Amerigo Bonasera vẫn bất giác rú lên kinh hoàng. Trên cáng là cái đầu lõ chỗ vết đạn của Sonny Corleone. Mắt bên trái chỉ còn là một hốc máu. Sống mũi và gò má trái bầy nhầy những xương cùng thịt. Don Corleone đặt tay mình lên vai Bonasera và trong một phần giây, lão thấy vai mình bị đè trĩu xuống. Ông Trùm thốt lên:

— Bạn thấy chúng làm thằng con tôi ra thế đấy.

CHƯƠNG 19

Có thể nói Sonny Corleone tự chui đầu vào chỗ chết để tìm lối thoát ra khỏi ngõ cụt mà các bên đối địch đang sa lầy. Có thể nói chính hấn chằm ngòi cho cuộc chiến tranh hủy diệt vì bị thúc đẩy bởi những bản năng đen tối chất chứa trong con người điên rồ của hấn một khi đã không còn ai chế ngự nó nữa. Dù sao thì nửa đầu năm đó hấn đã lặn xả vào những cuộc đánh phá liên miên vô mục đích chỉ để triệt đám tốt đen đủ loại của đối phương. Bọn ma cô trong biên chế chính thức của nhà Tattaglia ăn đạn ở Harlem, bọn đánh thuê ở mạn bến tàu chết chảng toàn thây, các trùm nghiệp đoàn dính dáng tới Ngũ Đại Gia bị cảnh cáo phải đứng ngoài, rồi đến bọn chủ thầu đánh cá và cho vay lãi của Corleone bị chặn mất lối ra bến tàu, Sonny liền phái Clemeza đến, đàn em của lão vào đánh giết loạn xạ. Những cuộc trừng phạt ấy chẳng có ý nghĩa gì bởi lẽ không thể ảnh hưởng đến diễn biến của cuộc chiến được. Khoản đánh đấm thì Sonny rất khá, thắng nhiều trận ồn ào. Nhưng lúc này lại cần đến cái khác, cần tài năng của một nhà chiến lược cỡ Don Corleone kia. Cuộc chiến giờ đây mang tính du kích, phá phách và vô hiệu quả, cả hai bên đều hao người tốn của mà rốt cuộc không đi đến đâu. Kết quả là gia đình Corleone buộc phải đóng cửa những ổ đánh cá phát tài nhất, kể cả cái ổ mà chàng rể quý hóa của Ông Trùm đang ngồi chơi xơi nước.

Nhàn cư vi bất thiện, Carlo Rizzi càng được thể rượu chè bợm bãi rồi về nhà hành hạ vợ. Từ hôm bị Sonny tấn cho một trận nên thân, quả nhiên Carlo không đụng đến con vợ nữa thật. Không thèm. “Bố mày thèm vào ngủ với mày”. Connie nhiều lần cản nhắc nhưng hấn vẫn mặc kệ. Hấn há hê ra mặt: “Đi mà mách thẳng anh mày đi. Tao đố nó bắt được tao ngủ với mày đấy?”

Sau buổi sáng chủ nhật khủng khiếp kia tuy không nói ra nhưng Carlo vẫn có linh cảm rằng Sonny đang chờ dịp giết hắn. Với thằng kia, giết người chỉ là chuyện vặt, chẳng phải nghĩ ngợi, chẳng phải lấy tinh thần gì hết. Nhưng Carlo thì khác, hắn không dám. Và hắn không nghĩ rằng vì thế mà hắn người hơn, có nhân tính hơn thằng anh vợ. Ngược lại, hắn lại thấy thua kém thằng kia, ghen tị với thằng kia.

Là Consigliere, Tom Hagen không tán thành chiến thuật của Sonny, nhưng cũng không dám trình bày ý kiến của mình với Ông Trùm chỉ đơn giản là vì ở một mức độ nào đó chiến thuật này cũng có kết quả. Cuộc chiến tranh triệt đường sống đã khiến Ngũ Đại Gia như vỡ vụn ít nhiều, các đòn phản kích của chúng yếu dần rồi cuối cùng chấm dứt hẳn. Mới đầu Hagen không tin rằng đối phương muốn cầu hòa. Nhưng Sonny thì khoái chí tợn: "Già đòn non nhẽ, cứ quất mạnh vào bọn kia khắc phải đến lạy mình mà xin hàng!"

Đánh đấm thì Sonny không ngán, nhưng chỉ có chị vợ là hắn ngán không chịu được. Nghe đồn hắn tăng tịu với Lucy, chị ta nổi tam bành lên. Mồm chị ta leo léo là ghê tởm hắn, nhưng không có khoản kia thì không xong. Bây giờ bị về hưu non làm gì chị ta không nổi xung lên làm tình làm tội đức ông chồng. Đã thế, Sonny còn mệt hết hơi vì đi đâu cũng phải đề phòng bị đối phương mưu sát. Chạy đi thăm em Lucy cũng phải dắt theo cả đàn cận vệ mới chán. Nhà nhân tình xưa nay vốn là chỗ dễ bị chơi nhất nên hắn phải hết sức cảnh giác. Buồng Lucy trong khách sạn bao giờ cũng có một đứa bí mật canh gác mà ngay cả cô nàng cũng chẳng hay biết gì. Các phòng hai bên bất cứ lúc nào cũng bị người của Sonny chiếm để trấn hai đầu.

Trong khi đó thì Ông Trùm dần dần bình phục, sắp trở lại nắm quyền. Sonny tin chắc lúc ấy lợi thế sẽ nghiêng hẳn về phe Corleone.

Từ giờ đến đó, hắn sẽ cố giữ vững trận địa, bố hắn chắc sẽ nể, và vì chức Trùm không phải cha truyền con nối nên cái đó sẽ tạo thêm cơ sở cho tham vọng đứng đầu đế quốc Corleone của hắn.

Còn đối phương thì lúc đó đang âm thầm vạch kế hoạch, chúng đã nghiên cứu kỹ tình hình chiến sự và đi đến kết luận rằng cách duy nhất để thoát khỏi thảm họa là phải khử bằng được Sonny Corleone. Đối phương bấy giờ đã nắm vững tình thế và hiểu rằng sẽ dễ điều đình hơn với Ông Trùm nổi tiếng khôn ngoan và biết rõ thiệt hơn. Bọn kia ngán Sonny bao nhiêu thì càng căm hắn bấy nhiêu, sự khát máu của hắn quả là man rợ. Điều đó cho thấy hắn không có đầu óc làm ăn. Có điên mới quay lại thời buổi loạn lạc đầy thấp thòm ngày xưa.

Một tối nọ điện thoại đổ chuông ở nhà Connie Corleone, một giọng con gái ỏn ẻn hỏi thăm Carlo, nhưng không chịu xưng tên.

— Ai nói đấy - Connie hỏi.

Bên kia cười hi hí:

— À người quen thôi. Định gọi là dặn ông tướng hôm nay đừng đến mà hổ. Bọn này định phớt ra ngoại thành chơi mà.

— A, đồ con đĩ? Đồ mặt dày? - Connie quát inh lên.

Bên kia cúp máy, im re.

Từ trưa đến giờ Carlo đi trường đua, mãi khuya mới về cau cau có có vì mới thua chày túi, chân nam đá chân xiêu, dạo này đi đâu hắn cũng kè kè theo chai whisky.

Hắn vừa bước chân qua cửa là Connie liền nhảy xổ ra xĩa xói. Carlo bơ luôn như không có gì, bỏ vào phòng tắm. Lúc ra, hắn cứ tồng ngồng trước mặt Connie mà lau người, sửa sang chải chuốt như định đi đâu.

Connie chống nạnh, lồng lộn ngoác mồm ra mắng té tát.

— Mà y không việc gì mà ngắm nghía đâu, - nó nói. - Con bồ mà y nó gọi điện đến bảo rằng hôm nay nó khó ở. Đồ chó dái, mà y dám

cho bọn điếm số điện nhà bà đấy, đồ mặt mo! Bà thì bà thiến bếng mà đi, đồ đều, đồ chó.

Connie lao vào xô đẩy, cấu xé chồng.

Carlo gạt vợ ra, chống chế:

— Chỉ nói vớ vẩn, ai quen đâu mà điện với chả đóm! Chắc đũa nào nó trêu đấy thôi.

Cái giọng gượng gạo của Carlo làm Connie càng tin rằng chồng có hẹn hò thật, nên càng xông vào cào cấu. Carlo vẫn chỉ đưa cánh tay gân guốc gạt ra, có vẻ không dám đụng mạnh vì sợ vợ đang mang bầu. Connie thấy thế càng được thể làm già.

Thực ra sự đụng chạm với da thịt đức ông chồng đã làm cô ta ngây ngất, háo hức. Nhịn thềm cả tháng nay, sang tháng sau phải đẻ rồi còn làm ăn gì nữa. Cứ thế này thì nhịn mãi à! Carlo vào phòng ngủ, Connie cũng vào theo, đấm lưng chồng thùm thụp, mồm tru tréo theo cái kiểu nửa hờn giận, nửa hối thúc:

— Hôm nay ở nhà, tối rồi, không đi đâu hết?

Carlo đáp lờng khùng:

— Ủ, thì thôi, cầm mồm đi. Không đi thì ở nhà.

Hắn vẫn chưa kịp mặc quần áo, chỉ mới đóng độc cái quần đùi, người toàn cơ với bắp trông hấp dẫn quá! Hắn biết tổng con vợ rồi, võ này thì con kia chỉ có chết. Hắn quay đi quay lại, thỉnh thoảng lại làm một động tác thể dục để khoe thân hình chữ V, khoe nước da nâu bóng và bắp thịt săn chắc của mình.

— Ở nhà thì phải có gì cho tao hốc chứ.

Lại một đòn độc nữa. Xưa nay Connie luôn mồm khoe học của mẹ khoa nấu bếp mà. Vả lại cũng là bốn phận làm vợ nữa. Nghe thế cô ta ngơ ngơ, ngưng nguẩy xuống bếp làm bít tết bê trộn ớt, để nhỏ lửa rồi quay ra làm xa lát. Trong lúc đó Carlo nằm dài trên giường xem chương trình đua ngựa ngày mai, chốc chốc lại tợp một hớp Whisky.

Connie vào làm bộ tịch né né cái giường, nói trống không:

— Ra ăn đi, cơm trên bàn ấy.

Carlo vẫn chúi mũi vào tờ chương trình nói chỗ lên:

— Chưa muốn ăn.

— Cơm trên bàn kia kìa, bảo rồi, - Connie bướng bỉnh nhấc.

— Mà đi mà hốc đi? - Carlo cáu tiết quát, sau đó uống nốt chỗ rượu rồi nghiêng chai rót nữa, không thèm nhìn vợ

Connie vùng vằng chạy xuống bếp, vơ hết mấy đĩa thức ăn ném tọt vào chậu. Nghe tiếng loảng xoảng, Carlo vùng dậy chạy ra. Vốn sạch sẽ đến mức khó tính, trông thấy tường bếp be bét những thịt cùng ớt, hấn ghê cả người.

— Đồ nặc nô, - hấn quát. - Có dọn ngay không, ông đá chết mẹ mà đi giờ?

— Dọn cái đít bà mà đi đây này. - Connie cũng không vừa, trả miếng, cong ngón tay giờ ra như chực xé xác hấn.

Carlo lẳng lặng đi ra. Lúc trở vào, tay hấn cầm cái thắt lưng da gập đôi.

— Mà đi dọn không?- giọng hấn đầy vẻ đe dọa trịch thượng.

Connie cứ đứng ì ra, thế là hấn quát cho hai phát vào hai bên hông căng đầy, đau thì không đau, nhưng nghe vun vút, ghê lắm. Connie lùi lại bàn làm bếp ở sát tường, thò tay vào ngăn bàn rút ra con dao thái bánh dài ngoằng và trở tay cầm lại cho thuận.

Carlo cười khẩy:

— Nòi Corleone có khác, rặt quân giết người.

Hấn quẳng thắt lưng lên bàn và sẵn đến. Connie xĩa dao tới nhưng thân hình lặc lè thành ra chậm chạp nên Carlo kịp tránh nhát đâm quyết liệt nhằm thẳng hấn. Ngoáy một phát, hấn tước được dao và cứ thế thông thả tát cho vợ mấy cái thật đều tay, tát nhẹ thôi để khỏi toạc máu. Connie lùi lại tránh đòn và dần dần bị hấn dồn

vào buồng ngủ. Carlo vẫn tát đều đều cho đến khi vợ hắn bật khóc vì đau và nhục như một con bé con.

Hắn bèn lẳng vợ lên giường và lại với lấy chai rượu trên tủ con tu ừng ực. Rõ ràng là Carlo đã say khướt, cặp mắt xanh của hắn lơ đãng, điên dại. Connie lúc này mới thấy sợ thực sự, nằm im thin thít. Hắn uống hết chỗ rượu rồi cười hề hề đê Connie ra mà véo đùi. Đau hết chỗ nói, đau đến nổi cong người. Véo chán, buồng Connie ra, mồm lâu bầu:

— Béo như lợn, ghê cả tay ông.

Đoạn hắn bỏ ra ngoài. Vừa sợ vừa tủi, Connie nằm im trên giường không dám nhòm ra xem thằng chồng đang làm gì ở ngoài. Cuối cùng cô ta đứng dậy, rón rén ra cửa và lên nhìn ra phòng khách. Carlo đã khai chai rượu khác và đang nằm sóng sượt trên divăng. Phải đợi hắn say khướt mà ngủ hắn đi lúc ấy mới xuống bếp gọi điện về Long Beach cầu cứu người nhà được.

Khoảng mười giờ, điện thoại dưới bếp nhà Ông Trùm có chuông. Một thằng cận vệ xuống nghe rồi chạy đi mời bà Corleone. Bà cầm máy nghe chẳng hiểu gì cả.

Connie đang vừa cuống cuồng, vừa phải bịt ống sợ làm chồng thức giấc, vả lại mồm miệng sưng vù nên nói vào máy cứ lục đục. Bà Corleone bèn gọi Sonny ra nghe giúp. Sonny lúc ấy đang ở trong văn phòng với Tom Hagen. Hắn cầm máy:

— Connie hả, anh đây.

Nghe giọng anh, Connie rùng rờ chân tay. Sợ chồng thì ít, sợ anh thì nhiều, cô ta nói loanh quanh chẳng ra đầu ra đũa gì cả:

— Sonny anh cho xe đến đón em nhé... Không, không có gì đâu, để về nhà em nói... Nhưng anh đừng đi, em van anh đấy, Sonny. Bảo anh Tom đi cho... Không có gì thật mà, em muốn về qua nhà tí thôi.

Vừa lúc đó thì Hagen cũng vào bếp. Ông Trùm được uống thuốc an thần nên đã ngủ rồi, Hagen thấy nên canh chừng Sonny mỗi khi

có chuyện gì bất thường. Trong bếp lúc đó còn có hai thằng cận vệ nữa, cả bọn chăm chú nhìn Sonny nghe điện, chúng thấy cổ hắn đổ tía lên, mắt đục ngầu, tay run bần bật. Nhưng giọng nói vẫn bình tĩnh, nhỏ nhẹ:

— Được rồi, chờ anh tí. Cứ ngồi đấy chờ tí nhé.

Hắn bỏ máy và đứng ngậy ra một lúc. Váng vất bởi cơn cuồng nộ đang dâng lên trong hắn. Mãi sau hắn mới khó nhọc thốt lên được:

— Đồ dòi bọ... đồ chó đẻ. - Đoạn lao vụt ra cửa.

Hagen thấy thế hiểu ngay sự tình, kiểu này là thằng kia không còn biết trời đất gì nữa rồi, có gì mà hắn không dám làm. Hagen nghe tiếng xe rú máy ngoài cửa, vội ra lệnh cho hai thằng đàn em:

— Bám theo - nhanh!

Sau đó Tom ra máy điện thoại và quay số gọi vào thành phố. Y ra lệnh cho mấy tên trong regime của Sonny ở ngoài phố đến ngay nhà Carlo Rizzi lôi thằng kia đi gấp. Một thằng phải ngồi lại với Connie đợi Sonny đến. Hagen biết ngáng chân Sonny là liều lắm, tuy nhiên y tin rằng nếu có gì Ông Trùm sẽ đồng tình với y. Y sợ Sonny giết Carlo có người chứng kiến. Y không lo ngại gì địch thủ. Lâu nay Ngũ Đại Gia có vẻ hòa hoãn, chắc bọn này đang cố tìm cách điều đình.

Lúc chiếc Buick băng ra khỏi vạt rừng thì Sonny đã tỉnh trí lại nhiều. Hắn còn kịp trông thấy hai thằng cận vệ nhảy lên một chiếc xe khác bám theo và hắn lấy làm mừng. Lúc này chạy qua phòng ngoài, hắn đã kịp mang theo gì đâu nhưng còn súng lục thì nhét trong một ngăn bí mật dưới hộp táp lô. Chiếc xe đứng tên một thằng đàn em, bởi vậy hắn chẳng lo sẽ gặp chuyện gì lôi thôi. Và lại hắn không nghĩ rằng sẽ phải cần đến súng. Mãi đến lúc này hắn vẫn chưa biết phải làm gì thằng Carlo đây. Thờ thả suy nghĩ, Sonny mới thấy hắn không thể giết bố đứa trẻ đang nằm trong bụng mẹ được, hơn nữa, đó lại là chồng con em ruột hắn. Và hơn thế, chuyện này là chuyện xích mích trong nhà chúng nó với nhau. Khổ một nỗi đấy không hẳn chỉ là

chuyện xích mích trong nhà giữa hai đứa chúng nó. Té ra Carlo là một thằng khốn nạn và thằng khốn nạn ấy lại do chính tay hắn, chính tay Sonny đây dắt về giới thiệu với con em mới tộ chứ. Được rồi lần này hắn sẽ cho thằng khốn kiếp biết tay, cho cạch đến già, Sonny nghĩ vậy lúc phóng xe trên bờ đập sang Jones Beach, bờ bên kia con vịnh nhỏ, nơi khởi đầu của các tuyến xe hơi trên vành đai rừng.

Sang New York bao giờ hắn cũng theo đường này vì nó ít xe, mặc sức phóng thả ga. Phóng càng nhanh hắn càng thấy đỡ căng thẳng, đỡ hại thần kinh - cái đó hắn đã có kinh nghiệm rồi. Xe của bọn cận vệ đã bị tụt lại, chẳng còn thấy bóng dáng đâu nữa. Con đường trên đập sáng lờ mờ, vắng tanh vắng ngắt. Xa xa nổi lên cái chóp trắng của chòi thu thuế đường, ở đó có mấy chòi như thế, xếp thành một dãy chắn ngang mặt đường. Nhưng các chòi khác chỉ làm ban ngày, lúc xe cộ qua lại nhiều kia. Sonny bóp ga cho xe chạy chậm lại, thò tay vào túi tìm tiền lẻ, nhưng không thấy. Hắn móc ví, lắc tay mở ra và nhón một tờ tiền giấy. Chiếc Buick nép vào dưới chùm đèn và Sonny không khỏi ngạc nhiên thấy giữa hai cái chòi chắn một chiếc xe chắn mất lối, chắc là tài xế đang chờ người thu thuế cho đi. Sonny bóp còi, chiếc xe kia ngoan ngoãn chạy tới một đoạn và nép vào nhường đường.

Sonny đưa cho tay thu thuế tờ một đôla và chờ giả lại. Hắn sốt ruột muốn quay kính lên vì gió biển lùa vào xe lạnh quá. Gã trong chòi vẫn nhả nha đếm tiền xu, rồi lóng ngóng thế nào cái thằng hậu đậu ấy lại làm rơi năm xu tung tóe. Đồ toi cơm. Gã thu thuế cúi nhặt tiền, thụt hẳn đầu xuống mắt hút trong chòi.

Xôuni chợt để ý thấy chiếc xe phía trước không đi hẳn, mà chỉ tránh ra một đoạn và vẫn tiếp tục cản đường hắn. Đồng thời ngay lập tức hắn nhận thấy trong cái chòi tối phía bên kia cũng có bóng người. Nhưng hắn chưa kịp gắn hai sự việc đó lại với nhau thì từ chiếc xe phía trước có hai bóng đen chui ra và bước về phía hắn.

Gã thu thuế vẫn chưa thấy thò đầu lên. Và bất chợt, chỉ trong chớp mắt trước khi có chuyện xảy ra, Sonny Corleone bỗng hiểu rằng hắn đã hết số. Bản năng ham sống đẩy hắn bắn cái thân hình đồ sộ của Sonny làm bật tung cửa ra. Đứa trong chòi tối nổ súng, bắn trúng Sonny lúc người hắn đã nhào ra khỏi xe, một viên vào đầu, một viên vào cổ. Hai đứa từ phía trước nâng súng lên và đứa trong chòi liền thôi bắn. Sonny nằm sõng soài dưới lòng đường, cặp chân còn mắc lại trên xe. Hai thằng kia bắn như đổ đạn vào thân thể đầy thương tích của Sonny và đá bình bịch vào mặt hắn.

Chỉ vài giây sau cả bốn đứa, ba tên sát nhân cùng thằng thu thuế giả mạo đã phóng như bay về phía xa lộ Meadowbrook. Chiếc Buick và xác Sonny nằm giữa hai cái chòi ngăn mất lối đuổi theo, và chẳng lúc bọn cận vệ đến sau đó ít phút, vừa trông thấy xác đàn anh, hai thằng chẳng còn hồn vía đâu mà đuổi theo nữa. Chúng vội quay xe phóng ngược về hướng Long Beach. Đến chòi điện thoại đầu tiên, một thằng chạy ra gọi điện về cho Tom Hagen. Hắn hỗn hển lắp ba lắp bắp;

— Sonny bị phục kích ở Jones Beach, chết rồi.

— Thế à? - Giọng Hagen bình thản như không. - Đi tìm Clemenza bảo đến đấy ngay, ông ta sẽ cho các anh biết phải làm gì.

Số là lúc nghe điện, Hagen đang đứng dưới bếp, bà Corleone cũng đang lúi húi sửa soạn cái gì cho con gái lát nữa về ăn. Hagen đã giữ được tự chủ - bà già chẳng ngờ vực gì hết. Nhưng không phải vì bà kém tinh mà chẳng qua sống với Ông Trùm mãi rồi nên bà biết chẳng nên để ý là hơn, nếu có tin gỡ gì cần biết thì không cần tọc mạch, trước sau bà cũng được cho biết. Vì lẽ đó mà bà cứ để mặc Tom Hagen lên ra ngoài và chui vào gian phòng trong góc, nơi cánh đàn ông vẫn thường hội họp.

Vừa đóng cửa lại xong, toàn thân Hagen run bắn lên không sao kìm được, đến nỗi y phải ngồi phịch xuống ghế, rứt đầu vào đôi vai

đang run bần bật, hai tay kẹp giữa đùi, người cong gập xuống như thể đang khấn quỷ thần phù hộ. Lúc này Hagen đã hiểu ra rằng y không có đáng được vai trò consigliere khi lâm chiến. Y đã bị bọn Ngũ Đại Gia qua mặt, bị chúng ru ngủ bằng trò hòa hoãn vờ vịt. Đối phương giấu mình nằm im nhưng cùng lúc đó chúng đã giăng bẫy kín rồi. Sửa soạn xong xuôi chúng mới ngồi chờ dịp, thu nanh giấu vuốt không trả lời những cú đòn điên loạn của kẻ thù. Chúng chờ cơ hội để ra một đòn duy nhất, nhưng là một đòn điếng người. Và cơ hội đã đến... Với Genco Abbandando thì đừng hòng chúng lừa nổi, con cáo già này sẽ đánh hơi thấy và xông khói bọn kia một trận cho lòi mặt chuột ngay. Lão thiếu gì cách để đề phòng.

Cùng với nỗi đắng cay của sự thật, Hagen còn nếm cả nỗi đắng cay của mất mát. Với y, Sonny thực sự là người anh, là ân nhân của y, là người hùng thừa thiếu thời của y. Dù từ người hùng ấy đã nảy nòi ra một tên hung đồ tàn bạo, điên cuồng, không biết xót thương, nhưng với Tom Hagen điều đó chẳng có ý nghĩa gì cả. Hagen lên ra khỏi bếp, cảm thấy không đủ sức cho bà Corleone biết về cái chết của Sonny. Mới có vài tháng mà bà đã chẳng còn lại một đứa con trai nào: Fredo phải bán xới sang Nevada, Michael trốn tránh ở Sicily để mong toàn mạng, giờ thêm Santino bị hạ sát. Trong ba đứa con bà thương đứa nào hơn cả? Cái đó không bao giờ bà để lộ ra...

Sau một chút kinh hoàng, Hagen trấn tĩnh lại và đến điện thoại quay số gọi Connie. Chuông réo mãi, sau một lúc mới nghe thấy tiếng nói thều thào. Hagen nói:

— Connie hả, Tom đây. Gọi chồng em ra đây một tí, anh có chuyện muốn bàn với nó. Cứ báo là quan trọng lắm, rất cần. Báo nó đến ngay nhé.

Connie lắp bắp hỏi lại:

— Anh Tom đấy à? Có phải anh Sonny sắp đến đây không anh?

— Không phải đâu, - Hagen trấn an. - Sonny không đến đây đâu. Làm gì mà em nhặng lên thế! Em gọi Carlo dậy cho anh đi nào.

— Anh Tom, - Connie lúng túng, - nó vừa đánh em lúc nãy. Em sợ nó biết em phôn về nhà lại đánh em nữa mất.

— Con bé này hay nhỉ, - Hagen giả vờ gắt. - Sợ cái gì mà sợ nào, Có tao đây, nó dám làm gì mày. Đi gọi đi

Mãi năm phút sau mới thấy giọng nói ngái ngủ say nhè của Carlo thừa. Hagen phải nói thật gắt để thẳng này tỉnh hẳn:

— Nghe đây này, Carlo. Tao sẽ báo cho mày một tin quan trọng. Nhưng mày phải chuẩn bị tinh thần đi, lúc tao nói, mày phải trả lời bình tĩnh, thản nhiên như không có chuyện gì mới được. Tao đã bảo Connie là chuyện quan trọng, mày cố bịa ra cái gì mà nói với nó. Giả dụ như hội nghị gia đình vừa quyết định đưa hai đứa mày về ở trong một biệt thự bên này và giao cho mày một việc nghiêm chỉnh chẳng hạn. Bảo rằng Ông Trùm muốn chấn chỉnh cách ăn ở giữa hai vợ chồng mày với nhau nên cụ quyết định cho mày cơ hội thi thố tài năng. Hiểu chưa nào?

Carlo khấp khởi:

— Ừ, hiểu rồi.

Hagen tiếp:

— Tí nữa có người của tao đến nhà mày, bọn nó được lệnh đưa mày đi chỗ khác. Bảo chúng nó gọi điện cho tao đã. Chỉ nói thế là đủ. Tao hủy bỏ lệnh cũ, mày phải ở lại với Connie. Hiểu cả rồi chứ

— À, thủng rồi. - Carlo sốt ruột đáp. Hình như hẳn đã hiểu ra rằng, không phải vô cớ mà Hagen dặn dò hẳn kĩ thế, tin này hẳn phải ghê gớm lắm.

Bấy giờ Hagen mới xỏ một hơi:

— Sonny vừa bị giết. Im, cấm không được nói gì hết. Lúc mày ngủ, Connie nó gọi điện về, Sonny bèn chạy ngay đến chỗ chúng mày, nhưng tao không muốn Connie biết chuyện đó, nó nghĩ thế nào

thì nghĩ, miễn không biết chắc là được. Nếu không, nó lại nghĩ là nó có lỗi. Vậy thế này. Hôm nay mày phải ở nhà với nó, nhưng đừng nói gì với nó hết. Mày phải làm lành với nó, phải cư xử như một thằng chồng tử tế, biết thương yêu vợ. Và mày phải cố giữ như thế ít ra là đến lúc nó sinh. Sáng mai sẽ có người nói cho nó hay Sonny bị giết, hoặc mày, hoặc Ông Trùm, hoặc bà già. Lúc ấy mày phải ở bên nó. Tao chỉ yêu cầu mày có thể thôi. Mày cứ giúp tao lần này, tao sẽ không để mày thiệt đâu. Tao nói vậy hiểu rồi chứ?

Carlo đáp, giọng hấn run run:

— Hiểu, hiểu rồi, Tom. Tôi với anh xưa nay vốn tốt với nhau mà, Tom. Tôi chịu ơn anh lắm lắm, không biết anh có hiểu cho không

— Hiểu chứ, - Hagen đáp, - không ai trách mày vì chuyện vợ chồng mày đánh nhau để đến nỗi Sonny thiệt mạng đâu. Mày đừng ngại, chuyện đó cứ để tao lo.

Tom ngừng lại một lát rồi nhẹ nhàng như chỗ thân tình, nói tiếp:

— Còn bây giờ mày lo làm lành với Connie đi.

Hagen cúp máy, y đã học được cách kìm mình, không bao giờ mở mồm đe dọa - Ông Trùm đã dạy y đến nơi đến chốn - nhưng dù vậy Carlo vẫn hiểu hết: Tính mạng chàng rể quý lúc ấy quả là ngàn cân treo sợi tóc.

Sau đó Hagen quay số gọi Tessio và bảo lão đến Long Beach ngay. Y không nói để làm gì. Mà Tessio cũng không hỏi. Hagen thờ dài. Bây giờ thì đến việc mà y sợ nhất. Bây giờ phải vào đánh thức Ông Trùm đang mê man vì thuốc ngủ dậy. Phải nói với con người mà y yêu kính nhất đời rằng y đã phụ lòng ông, không đủ sức giữ gìn giang sơn của ông và tính mạng thằng con lớn của ông. Thú thật rằng tất cả sẽ mất hết nếu ông không gượng dậy nhảy vào cuộc chiến. Bởi vì không việc gì phải đối mình, chỉ Ông Trùm mới đủ sức đứng mũi chịu sào trước cơn sóng khủng khiếp sắp ập xuống đây. Thậm chí Hagen không thèm hỏi đến bác sĩ trông nom Ông Trùm -

vô ích, dù bác sĩ có nói gì đi nữa, dù có cấm ông, dù có phán rằng ông mà dậy thì chắc chắn nguy đến tính mạng đi nữa - dù thế nào, y cũng phải báo cáo cho ông bố nuôi về việc mới xảy ra rồi sau đó ông bảo sao làm vậy. Ông Trùm sẽ phản ứng thế nào, cái đó không cần phải nói. Kết luận của thầy thuốc mất tác dụng, không một thứ gì còn có tác dụng cả. Ông Trùm phải biết tất tần tật, rồi sau đó hoặc nhận quyền chỉ huy, hoặc ra lệnh Hagen nộp đế quốc Corleone cho Ngũ Đại Gia, tùy ông.

Hagen biết rõ bốn phạm đòi hỏi cái gì ở Consigliere: Báo cáo tình hình, trình bày những ý kiến của mình về những vấn đề cần làm để cứu vãn tình thế, rồi im lặng. Những đau khổ day dứt của mình y chỉ được biểu lộ ở mức mà Ông Trùm cho là vừa đủ. Nếu y cảm thấy Ông Trùm muốn biết y ăn năn hối hận thế nào thì y sẽ không giấu giếm gì hết. Nếu y biết rằng y được phép bày tỏ niềm tiếc thương, y sẽ để mặc cho nỗi tiếc thương không chút giả tạo của mình tuôn ra.

Tiếng động cơ làm y ngẩng lên, mấy chiếc xe đang vào cư xá. Hai caporegimes đã đến. Y sẽ sơ lược thông báo tình hình cho hai lão biết, sau đó sẽ lên đánh thức Don Corleone. Tom đứng dậy, đến bên quầy rượu cạnh bàn viết lấy một chai, một cốc, rồi cứ thế đứng ngây ra, cảm thấy đuối sức đến nỗi không rót rượu được.

Chợt có tiếng cánh cửa nhẹ nhàng khép lại phía sau, y ngoái đầu. Lần đầu tiên đóng bộ dạng hoàng sau một thời gian dài, Don Corleone đang đứng bên cửa. Ông Trùm đi suốt gian phòng đến cái ghế bành da đen rộng của mình và ngồi xuống. Dáng đi của ông còn hơi cứng, chiếc áo vét tông trên mình ông có hơi thùng thình một chút, nhưng trước mắt Hagen thì ông vẫn như mọi khi. Dường như chỉ nhờ nỗ lực ý chí mà ông đã xóa sạch những biểu hiện bên ngoài của một người chưa lành hẳn thương tích. Những đường nét của ông vẫn đầy uy quyền và sức mạnh như xưa. Ông ngồi thẳng vào ghế, nói:

— Nào, rót cho tao ít rượu hồi, Tom.

Hagen đổi chai, rót ra hai cốc rượu nóng bong mùi cam thảo. Đây là rượu nhà cất lấy, theo kiểu nhà quê, nặng hơn thứ vẫn bán ngoài cửa hàng nhiều - một người bạn già đã biếu Ông Trùm nguyên cả xe rượu.

— Bà nhà tao ngủ thiếp đi trong nước mắt, - Don Corleone lên tiếng. - Qua cửa sổ tao trông thấy các ông caporegimes đến, mà đến giữa lúc đêm hôm khuya khoắt thế này. Cho nên, thưa ông Consigliere đáng kính, có lẽ đã đến lúc mà phải cho Ông Trùm của mà biết cái tin mà mọi người đều biết cả rồi đi.

Hagen đáp khẽ:

— Cháu chưa nói cho bác gái đâu. Cháu đang định lên đánh thức bác dậy thì vừa hay bác xuống.

Ông Trùm thản nhiên nhận xét:

— Nhưng trước khi báo mà thấy cần uống tí rượu đã.

— Vâng, - Hagen đáp.

— Nào, rượu uống rồi, giờ mà nói đi.

Một giọng chê trách thoáng qua trong giọng nói Ông Trùm đối với một biểu hiện mềm yếu như vậy ở Hagen.

— Sonny bị bắn trên đường sang Jones Beach, - Tom đáp. - Bị bắn chết ngay.

Don Corleone chớp mắt. Lớp vỏ giáp che chở ý chí Ông Trùm rơi mất trong khoảng khắc, sức lực của ông như bị thoát ra ngoài. Nhưng ngay lập tức ông đã kìm lại được. Ông chấp hai tay đặt lên bàn và nhìn xoáy vào mắt Hagen.

— Kể tao nghe xem nào, - ông nói.- Nhưng thôi...

Ông giơ tay ngăn lại.

— Chờ Clemenza và Tessio đến nghe luôn thể.

Chưa đầy một phút sau, cánh cửa mở ra và một tên cận vệ đưa hai lão caporegimes vào văn phòng. Ông Trùm đứng dậy đón - cử

chỉ đó cho thấy ông đã biết tin con chết. Là chỗ bạn cũ, hai lão có đặc quyền được hôn ông. Hagen rót rượu hồi ra các cốc. Khi tất cả đã uống xong, y bèn kể lại các sự kiện tối hôm đó. Lúc y dứt lời, Ông Trùm chỉ hỏi một câu:

— Chắc chắn nó chết rồi chứ?

Clemenza trả lời ông:

— Chắc rồi. Tôi đã hỏi kĩ mấy thằng cận vệ. Chả là chỗ trạm thu thuế xe có đèn sáng, chúng nó mà bắn thì trượt thế nào được. Mấy thằng cận vệ phải đem đầu ra chịu trách nhiệm là tin chính xác mà.

Ông Trùm đón nhận lời quyết án, không may mắn lộ ra ngoài tí cảm xúc nào ngoài một chút im lặng. Sau đó ông lên tiếng:

— Nghe đây. Từ giờ phút này các anh không ai được dính vào chuyện đó. Không có lệnh tôi, cấm không được có bất cứ hành động trả đũa nào, không truy tìm, không trừng phạt gì hết. Mọi hành động thù địch chống lại Ngũ Đại Gia đều phải bỏ chùng nào tôi chưa có chỉ thị giao tận tay. Từ nay đến ngày đám ma con tôi, gia đình phải ngừng hết mọi chuyện làm ăn và không nhận đỡ đầu cho các bạn hàng nữa. Sau này chúng ta sẽ họp lại mà bàn xem phải làm gì. Còn hôm nay ta lo liệu cho thằng Santino đã, chôn cất nó cho đàng hoàng phải đạo mới được. Tôi sẽ nhờ bạn bè lo liệu làm thủ tục với cảnh sát và các cấp thẩm quyền. Clemenza, anh phải ở luôn bên cạnh tôi làm cận vệ cho tôi cùng với toàn bộ regime của anh. Còn anh, Tessio, tôi giao cho anh bảo vệ các thành viên khác của gia đình. Tom, mày gọi điện cho Amerigo Bonasera báo rằng tối nay, tao chưa biết cụ thể là lúc nào, tao sẽ cần đến hẳn. Bảo hẳn cứ chờ trong cửa hàng. Có thể một giờ, có thể hai, ba giờ nữa tao sẽ đến. Các anh rõ cả chưa?

Cả ba lặng lẽ gật đầu. Ông Trùm tiếp:

— Clemenza, anh lấy theo mấy đứa chờ tôi trong xe. Vài phút nữa tôi sẽ xuống. Tom, mày đã làm những việc cần làm. Tao muốn sáng mai Constanzia phải ở đây với mẹ nó. Hai vợ chồng nó từ giờ trở đi

phải ở luôn đây, mà lo việc này đi. Bảo đám đàn bà con gái bạn của Sandra tới luôn nhà nó và đừng để nó một mình. Bà nhà tao cũng sẽ đến đấy sau khi tao nói chuyện với bà ấy. Bà ấy sẽ báo tin cho Sandra, còn đám đàn bà sẽ lo chuyện cứu rỗi linh hồn chồng nó, làm lễ cầu hồn cho chồng nó.

Ông Trùm đứng dậy. Tất cả cũng đứng lên theo. Clemenza và Tessio lại ôm hôn ông. Hagen mở cửa, Ông Trùm bước ra, dừng lại nhìn y. Ông choàng tay qua cổ Hagen, vụt ôm y một chút rồi nói bằng tiếng Italia:

— Mà đã tỏ ra là một đứa con có hiếu. Tao cảm thấy được an ủi nhiều.

Như vậy là ông tán thành hành động của Hagen trong tình thế hiểm nghèo này. Sau đó Ông Trùm lên buồng ngủ nói chuyện với vợ. Bây giờ Hagen mới gọi điện cho Amerigo Bonasera và nhắc lão trả món nợ Ông Trùm Corleone đã giúp lão ngày nào.

CHƯƠNG 20

Cái chết của Santino Corleone như hòn đá ném xuống ao tù, làm khuấy động cả giới giang hồ nước Mỹ. Và khi được tin Don Corleone từ giường bệnh trở dậy nắm quyền bính, khi nghe bọn do thám đi đưa đám về báo rằng trông Ông Trùm có vẻ như đã bình phục hoàn toàn, đám đầu sỏ Ngũ Đại Gia bèn cuống cuồng phòng bị, tin chắc đối phương thế nào cũng gây đổ máu lớn để trả đũa. Không một ai dám có ảo tưởng rằng sau những thất bại vừa rồi, Ông Trùm không còn đáng lo ngại nữa. Con người này suốt đời chẳng mấy khi sai lầm và qua mỗi sai lầm, ông lại học thêm được một điều gì đó.

Chỉ một mình Hagen là đoán đúng ý định của Ông Trùm, nên cũng không lấy làm lạ khi thấy một nhóm đại diện phái đi gặp Ngũ Đại Gia xin điều đình. Và không chỉ đơn giản điều đình mà còn triệu tập một đại hội tất cả các cánh New York, với sự có mặt của các cánh khắp nước Mỹ. New York là sào huyệt của các băng hùng mạnh nhất, ai cũng hiểu rằng sự phát đạt của nó sẽ ảnh hưởng rất nhiều đến các cánh khác.

Đề nghị này được đón tiếp không mặn mà cho lắm. Gì thế nhỉ? Cạm bẫy chăng? Định ru ngủ đối phương để bất thần đánh úp chăng? Đổi mạng thẳng con lấy một lúc mấy mạng chăng? Nhưng lập tức Don Corleone đã chứng thực lòng thành của mình. Trước hết, ông mời tất cả các băng khắp nước về dự hội, và lại cũng không thấy ông bày binh bố trận hay kéo bè kéo cánh gì cả.

Rồi sau nữa, ông đã dẫn thêm một bước, bước quyết định này đã khẳng định chắc như đinh đóng cột sự thành thật của ông và đồng thời còn là bảo đảm chắc chắn cho tính mạng các phái bộ của các cánh tham gia đại hội quần hùng. Đó là ông đã nhờ đến cánh Bocchicchio.

Gia đình Bocchicchio là một hiện tượng độc nhất vô nhị, vốn là dư đảng Mafia Sicily nổi tiếng hung hãn không ai bằng, nhưng sang Mỹ nó lại trở thành một công cụ độc đáo của hòa bình. Một dòng họ ngày nào kiếm ăn nhờ sự tàn bạo man dại giờ đây lại sinh sống bằng một nghề có thể nói là xứng đáng với các bậc thánh nhân khổ hạnh. Dòng họ Bocchicchio có một ưu thế ít ai đánh giá hết, đó là quan hệ máu mủ ruột rà chặt chẽ tạo ra nền tảng của dòng họ; sự gắn bó huyết thống bền vững hiếm thấy kể cả đối với một quần thể quý trọng gốc rễ mình hơn cả tình chung thủy vợ chồng. Cánh Bocchicchio có lẽ người trong họ chỉ được lấy người trong họ.

Thuở hàn vi, nhà Bocchicchio có lúc đã có gần hai trăm tay súng hùng cứ trong một khoảng đất nhỏ ở miền Nam Sicily. Ngàn ấy con người chỉ trông vào bốn năm cái cối xay, nhưng được cái họ không lo thất nghiệp, không bị bỏ đói. Xay bột và đào giếng đổi nước là độc quyền của nhà Bocchicchio ở địa phương mình. Có lần một tay địa chủ dòng dõi quý tộc cậy tiền, cậy thế đắp đập mở một cối xay nhỏ để dùng trong nhà. Lập tức cối xay bị đốt trụ. Tay địa chủ quyền quý ức quá đi thừa kiện và ba người của nhà Bocchicchio liền bị quan trên tổng giam. Bản án chưa kịp thi hành cả cơ ngơi nhà quý tộc đã ra tro hết.

Sau đó ít lâu vì dân tình kêu ca thiếu nước nên chính phủ Rome cử đến một đặc phái viên điều tra tại chỗ. Các báo cáo cho thấy chỉ cần làm một hồ chứa nước thật to thì sẽ đâu vào đấy. Người ta lập tức bắt tay vào thực hiện dự án, các chuyên viên đo đạc được phái đến cắm đất. Nhà Bocchicchio nhảy ra phá đám, dọa dẫm đủ kiểu, làm các ông này phải vội vàng cầu cứu chính quyền trung ương đưa cảnh binh về lập chốt bảo đảm an ninh.

Công trình được đẩy nhanh tiến độ, vật tư, thiết bị được chở đến Palermo ùn ùn. Nhưng mọi thứ chỉ đến đó là hết, cánh Bocchicchio nhờ các băng Mafia địa phương giúp sức đã giải quyết bằng hết khối

vật tư thiết bị đồ sộ kia: Nặng thì phá, nhẹ thì khiêng, không sót thứ gì. Đám dân biểu ăn cánh với Mafia cũng đổ xô vào công kích cản trở dự án bằng mọi cách, dằng dai mãi không chịu thông qua. Cứ thế cho đến lúc Mussolini lên cầm quyền.

Nhà độc tài tuyên bố: Phải xây đập nước bằng bất cứ giá nào! Mafia không những chỉ phá hoại dự án làm hồ chứa nước, mà còn phá hoại cả chế độ độc tài, vì vậy Mussolini quyết ra tay đào tận gốc. Hắn giao toàn quyền sinh sát cho một tay trùm mật vụ, bằng mọi cách lập lại trật tự trên đảo. Quả nhiên chỉ trong vài năm Mafia bị đánh tan tác. Bất cứ ai bị tình nghi là Mafioso liền bị tổng giam, đi khổ sai đập đá. Biết bao gia đình lương thiện bị vạ lây trong cuộc khủng bố tàn khốc này.

Cánh Bocchicchio bầm gan tím ruột đòi quyết tử một phen, dù có chết hết cũng chơi. Rốt cuộc, dù không chết hết nhưng cũng mất một nửa, nửa còn lại đi đập đá. Cánh Bocchicchio thoát khỏi họa tuyệt diệt là nhờ các phe nhóm bạn bè giấu diếm đưa sang Mỹ những giọt máu cuối cùng của nó.

Lúc sang đến đây, họ Bocchicchio lớn bé chỉ còn chưa đến hai chục mạng. Cả họ sống quây quần bên nhau trong một thị trấn nhỏ ở lưu vực sông Hudson gần New York. Nghèo đói cùng cực, đành phải xoay sang làm nghề đổ rác. Ai ngờ cái nghề mạt hạng ấy lại giúp cánh Bocchicchio mở mày mở mặt trở lại mới lạ chứ! Các cơ sở của cánh mỗi lúc một mở rộng ra: Nào hốt rác, nào chế biến phân loại, riêng xe đổ rác đã có cả một đoàn. Nghề đời hễ có ăn là có đũa nháy vào hôi. Cánh Bocchicchio phản ứng ngay tấp lự: Xe của bọn cạnh tranh bị đốt liên tiếp. Bọn kia chờn, phải rút vội. Một tay đầu bò dám hạ giá thầu rác thì một ngày đẹp trời đã biến mất tăm, tìm mãi mới thấy một đồng thịt bằm lẫn trong mớ rác mà chàng đầu bò mới thâu về.

Ăn nên làm ra, nhà Bocchicchio lại mở mang dòng họ, con trai, con gái trong họ không đủ nên lệ cũ được nới rộng hơn, cho phép dựng vợ gả chồng với người ngoài với điều kiện phải là người Sicily. Nhân số tăng lên là phải tìm thêm nghề mới. Và thế là nhà Bocchicchio đã kiếm được cái cần câu cơm hợp ý họ nhất: Nghề trung gian hòa giải. Các phe cánh Mafia đánh nhau sứt đầu mẻ trán, muốn cầu hòa thì phải có sứ giả, con tin. Cánh Bocchicchio liền đứng ra đảm nhận vai trò ấy và cũng được các cánh kia thù lao đúng mức cho dịch vụ này.

Thành viên của băng có chung một nét đặc trưng của dòng họ là tính hạn chế, hay nói trắng ra là sự đần độn ù lì hiếm có. Tuy vậy, họ cũng tự biết cái thân phận thua kém của mình nên không ham bon chen với các cánh khác trong việc mở mang và tổ chức các lĩnh vực làm ăn phức tạp như mãi dâm sòng bạc, buôn bán ma túy hay những trò tổng tiền cỡ lớn. Mua một tay cảnh sát hạng bét họ còn cố xoay sở được, chứ thật thà ngô nghê như họ thì biết đằng nào mà lo lót một "ô thần thế". Cánh này có hai điểm mạnh không ai chối cãi: Lòng trung thành đối với cái mà họ cho là danh dự và sự hung hãn đã nói ở trên.

Họ Bocchicchio không ai nói dối, không ai phản bội. Đối với họ, trò này quá là rắc rối nhiều khê. Họ Bocchicchio cũng không ai quên thù bỏ oán mà tha không hỏi đến, mất gì cũng phải trả hết. Chính những phẩm chất đó cộng với thời thế nhiều nhưng đã đem lại cho họ một miếng ăn béo bở.

Khi các phe phái thù địch muốn thương lượng hòa bình, chỉ cần nói qua với cánh Bocchicchio một tiếng là xong. Ông Trùm cánh này sẽ thảo luận điều kiện gập gối và phải đi đủ số con tin cần thiết. Lần Michael phải đi gặp Sollozzo, một đại diện của cánh Bocchicchio đã được Sollozzo thuê đến nằm ở nhà Corleone làm bảo đảm cho tính mạng của Michael. Nếu Sollozzo giết Michael thì cánh Corleone sẽ

hạ thủ ngay con tin, trong trường hợp đó bao nhiêu hận thù của cánh Bocchicchio sẽ dội tất lên đầu Sollozzo, kẻ có lỗi trong cái chết của người thân họ. Lúc ấy thì không có gì, không một uy lực nào ngăn nổi cánh Bocchicchio trả thù - có lẽ vì bọn này ù lì, đần độn chẳng? Nếu phải chết, họ sẽ chết ngay không nao núng và sẽ theo đuổi đến cùng những kẻ thất tín. Một con tin của cánh Bocchicchio vì thế là một bảo đảm rất nặng cân đối với tính mạng của phái bộ đàm phán. Cho nên khi Don Corleone nhờ đến cánh Bocchicchio làm trung gian và bảo đảm cho mỗi bên tham gia đại hội một số lượng con tin thỏa đáng thì mọi nghi ngờ đều tan biến. Có thể vững dạ lên đường kể như đi dự cưới.

Các con tin đã phân phối đủ, nơi gặp gỡ được ấn định là phòng họp của ban giám đốc một ngân hàng thương tín nhỏ. Chủ tịch ngân hàng chịu ơn sâu của Don Corleone và Ông Trùm cũng là một người nắm cổ phần mặc dù cổ phần đó lại đứng tên ông chủ tịch. Đứng tên ông chủ tịch mà không hề có một chữ làm bằng? Lúc ông chủ tịch đề nghị lập giấy tờ làm tin thì Ông Trùm gạt đi: "Lạ chưa, tin nhau là ở tấm lòng, chứ đâu cần phải giấy má gì. Cả gia tài tôi, cả tiền đồ của con cái tôi, một khi đã tin bạn, tôi còn giao trọn cho bạn nữa là! Bạn mà không tin thì tin ai? Nói đại chứ, nếu bạn có lật lọng thì cái mất mát lớn nhất là lòng tin của tôi nơi bạn, không còn dám tin ai ở đời. Dĩ nhiên tôi cũng ghi lại ở đâu đó để nhớ có gì các cháu nhà tôi còn biết tôi chăm lo cho chúng nó thế nào. Được bạn chăm lo cho chúng nó giúp tôi thì tôi cũng ngậm cười".

Ông chủ tịch ngân hàng hiểu ngay tuy chẳng phải là dân Sicily. Vì vậy với ông chủ tịch, yêu cầu của Bố Già là mệnh lệnh, cho nên, như đã hẹn, thứ bảy đó toàn bộ khu vực điều hành cùng một phòng họp cách âm bày ghế da hoàn toàn được dành để thủ lĩnh các băng Mafia khai hội.

Giữ chân canh cửa là một bọn đầu gấu được chọn lọc kĩ mặc đồng phục của nhà băng. Gần mười giờ, các đại biểu bắt đầu kéo đến. Theo dự kiến, ngoài Ngũ Đại Gia New York còn có thêm mười nhóm khác đến dự từ khắp nơi trên nước Mỹ, trừ cánh Chicago của con cừu ghẻ lạc loài Al Capone. Mọi mưu toan cải hóa bọn man rợ Chicago cho phù hợp với đòi hỏi của một xã hội văn minh đành phải bỏ, còn mời bọn kẻ cướp thô tục ấy đến dự hội thì chẳng bỏ công.

Có họp là có rượu, có đồ ăn. Mỗi đại biểu được quyền mang theo một phụ tá. Phần lớn đại biểu cùng đến với Consigliere của mình, thành ra phòng họp rất các vị tiền bối. Tom Hagen trẻ nhất và chỉ một mình không phải dân Sicily nên tuy là chủ nhà nhưng cứ như người ngoài không bằng.

Hagen biết mình bị nhòm ngó nên cố tỏ ra chững chạc, không nói, không cười, chỉ lo săn sóc Ông Trùm của mình: Rót nước, đốt thuốc, sửa lại gạt tàn. Y tận tâm chu đáo nhưng không qui lụy, bợ đỡ. Có lẽ ngoài Hagen ra, trong phòng họp hôm ấy chẳng mấy ai biết mặt các danh nhân có chân dung treo trên vách. Toàn các vị có máu mặt, có cả bộ trưởng tài chính Hamilton nữa! Hamilton chắc không ngờ nổi rằng bọn trùm Mafia lại họp đại hội ngay trong phòng họp của nhà băng thế này. Mà có biết chắc ngài bộ trưởng sẽ hài lòng, bọn này cũng thảo luận đúng đắn toàn chuyện làm ăn đấy thôi, kém gì giới tài phiệt!

Trong vòng nửa tiếng, từ chín rưỡi đến mười giờ, các đại biểu lục tục kéo đến theo một thứ tự được ấn định trước. Đầu tiên là Don Corleone, người khởi xướng hòa đàm, trong một nghĩa nào đó là chủ tọa. Xưa nay ông nổi tiếng là chính xác, qui củ.

Đến thứ hai là Carlo Tramonti, kẻ hùng cứ một dải mấy bang Miền Nam. Trung niên, đường bệ, cao hơn tầm vóc trung bình của dân Sicily, bộ mặt điển trai, rậm nắng, chải chuốt và lịch thiệp, trông hẳn ít

giống người Italia mà giống các triệu phú Mỹ có ảnh in trên các bì tạp chí đang nhàn nhã buông câu trên du thuyền riêng.

Cánh Tramonti kiếm tiền nhờ nghề đen đỏ và mới gặp đến không ai ngờ nổi hẳn đã quyết liệt thế nào mới có được một giang sơn như ngày nay. Từ Sicily sang lúc còn bé tí, hẳn bị quăng quật đến Florida và lớn lên ở đấy. Hẳn đầu quân cho một băng kiểm soát một mạng lưới sòng bạc rải rác khắp các thành phố Miền Nam. Cầm đầu băng là các quan chức người Mỹ trong cơ quan chính quyền địa phương, toàn những tay sừng sỏ, đám cảnh sát mà không dựa dẫm cũng ghê gớm không vừa - có ai dám ngờ rằng một thằng Sicily nhãi nhép lạc loài lại đánh gục nổi các bậc đàn anh như thế. Sự tàn bạo thú vật của hẳn làm bọn kia mất vía, nhưng chơi độc như hẳn thì chúng không dám vả lại miếng ăn có đáng là bao mà đổ máu cho uống, chúng nghĩ vậy. Tramonti lôi kéo đám cảnh sát về phe mình, tặng phần chia chác cho bọn chúng, cắt tiết luôn bọn chó hoang chỉ biết đớp hít cắn xé chứ không biết làm ăn. Chính Tramonti chứ không ai khác đã móc nối với tên độc tài Cuba Batista, nhờ đó mà ném tiền vào các cơ sở giải trí ở Havana: Những sòng bạc, nhà tiêu sầu các kiểu, cốt trưng cái hào nhoáng sống gấp của Châu Mỹ ra mời chài khách thập phương. Hiện tại Tramonti có trong tay một trong những khách sạn sang trọng nhất ở Miami Beach và tài sản của hẳn đã tính bằng bạc triệu.

Cùng gã Consigliere cũng rám nắng như hẳn, Tramonti bước vào phòng họp, nói vài câu thương cảm phải chăng đối với một người cha vừa mất con và ôm hôn Ông Trùm Corleone.

Đến thứ ba là Joseph Zaluchi, trùm băng Detroit. Cánh Zaluchi kiểm soát một sân quần ngựa gần Detroit. Ngoài ra, hẳn còn cai quản một phần đáng kể các sòng bạc địa phương. Bộ mặt tròn vành vạnh của Zaluchi đầy vẻ phúc hậu, chủ nhân một biệt thự đáng giá trăm ngàn đôla trong khu Groxx - Point, một trong những khu sang trọng

nhất thành phố, con trai hẳn là rể một dòng họ trâm anh thế phiệt lâu đời ở Mĩ. Giống Don Corleone, Zaluchi có tiếng là chín chắn và dè chừng.

Trong tất cả các thành phố có Mafia tác quái thì Detroit xếp cuối cùng về số vụ phạm pháp bạo hành, suốt ba năm trong thành phố chỉ vền vẹn có hai án mạng. Ông Trùm Detroit kiên quyết không dính vào chuyện buôn bán ma túy.

Zaluchi cũng dắt theo Consigliere và cả hai đều đến ôm hôn Don Corleone. Giọng trầm ồm ồm của Zaluchi giá không hơi đót một tí thì đã không khác gì Mĩ gốc. Mà trông hẳn cũng y hệt một nhà làm ăn Mĩ nòi: Quần áo đứng đắn, thái độ xởi lởi, dễ gần, sòng phẳng. Hẳn nói: "Không phải đại ca gọi thì đừng hòng tiểu đệ chịu đến". Don Corleone cúi đầu cảm kích. Ông có thể mạnh dạn trông cậy vào sự đồng tình của Zaluchi được.

Hai Ông Trùm Miền Tây đến New York chung một xe, ngay cả làm ăn hai gã cũng chung lưng đấu cật cùng làm. Đó là Frank Falcone và Anthony Molinari, cả hai cùng trạc bốn chục, nghĩa là trẻ nhất trong các đại biểu dự hội. Hai gã cũng khác người ở cách ăn mặc ít nhiều phóng túng và cung cách nhắng nhít bồ bã, đúng kiểu Hollywood. Phạm vi làm ăn của Falcone là các nghiệp đoàn điện ảnh và mạng lưới sòng bạc trong các xưởng phim, thêm vào đó hẳn còn đảm nhiệm việc tuyển mộ và cung cấp thường xuyên khách má hồng cho các nhà thổ các bang Miền Tây. Vai vế Ông Trùm mà học đòi thói nghệ sĩ thì thật chướng quá. Falcone chỉ học đòi tí tẹo thôi. Vì thế, các Ông Trùm khác cũng ít nhiều coi thường hẳn.

Anthony Molinari là bá chủ trong các khu bến tàu San Francisco, hơn thế, trong trò đánh cá thể thao thì hẳn là đệ nhất cao thủ. Xuất thân chài lưới cha truyền con nối, hẳn mở ở San Francisco một nhà hàng tên là Cống Vật Của Hải Vương mà hẳn rất đặc ý, nghe đâu phải bấm bụng bù lỗ để bảo đảm giá trị của món ăn mà không nâng

giá. Dân tình đồn đại trông cái con người có bộ mặt lạnh như tiền của tên chuyên gia bạc bịp này dính vào chuyện chuyên chở lậu các loại ma túy qua biên giới phía Nam hoặc từ các xứ Phương Đông.

Hai Ông Trùm trẻ trung có hai tay to vạm vạm bám bồ đi kèm, hẳn chẳng phải quân sư quân xiếc gì ráo, mà chỉ là hai thằng cận vệ, tuy vậy chắc chúng chả dám vác súng theo đến đây. Ai còn lạ gì hai thằng này là các cao thủ về môn karate, tình tiết đó chỉ làm cho cử tọa tức cười thôi chứ không dọa được ai. Giá hai Ông Trùm từ California lên có vác theo bình xông hương được Giáo Hoàng ban phúc thì kết quả cũng giống thế. Mà kể cũng lạ, trong những kẻ hôm nay đến phó hội lắm người cũng là giáo dân, sùng đạo ra phết.

Đến tiếp theo là sứ giả của cánh Boston, kẻ duy nhất bị tất cả các Ông Trùm khác coi thường. Ai cũng biết hẳn chơi không đẹp với bọn đàn em, ăn quịt của bọn này từng xu một. Giá chỉ có thể thôi thì chưa sao - keo bản là tính trời sinh ra thế, mỗi người một kiểu. Điều không thể tha thứ được là hẳn không biết giữ kỉ cương trong giang sơn của mình. Bọn này tranh ăn vặt giết nhau lu bù, mạnh thằng nào thằng ấy làm, gọi là “nghệ sĩ lang thang” ấy mà, tóm lại bọn Boston quá nhâng nháo, xem thường pháp luật, chẳng coi ai ra gì. Nếu bọn ở Chicago bị gọi là chó điên thì bọn Boston bị liệt vào hạng gavoones: Bọn vét đĩa. Ông Trùm là Domenick Panza. Tướng hẳn ngũ đoản, ngang phè phè mà một Ông Trùm có lần đã phát biểu rằng trông biết ngay là kẻ cắp.

Cleveland Syndicate có lẽ là băng hùng mạnh nhất nước Mĩ về nghề đen đỏ, do một Ông Trùm cao niên đầu bạc, nét mặt tinh tế, già dặn cầm đầu; lão có biệt hiệu là Do Thái không chỉ bởi ngoại hình - lão dùng nhiều dân Do Thái chứ không cứ gì phải Sicily. Nếu có thể thì lão đã cử một thằng Do Thái làm Consigliere rồi, không như cánh Corleone chỉ vì một mình Tom Hagen mà mang tiếng oan là cánh Irland. Cánh Do Thái là một guồng máy trơn tru, làm ăn rất khá và tuy

bề ngoài thanh thoát nho nhã là thế, nhưng chưa ai nói Ông Trùm Vincent Forlenza thấy máu mà run bao giờ. Trông niêm nở nhũn nhạt vậy chứ lão điều khiển công việc hắc ra trò. Những người như lão cổ nhân gọi là nhu chế cương, quả không ngoa.

Đầu sở Ngũ Đại Gia New York lục tục đến sau cùng và Tom Hagen thấy ngay bọn này đàng hoàng oai vệ hơn hẳn dân chơi tỉnh lẻ. Thân hình rắn rỏi, đầu to, bệ vệ, cả năm đều có vẻ tai to mặt lớn hơn người: Mũi to vương giả, môi dày, mặt mày phương phi, quần áo không phải loại mới toanh, đầu tóc không cầu kì, cho thấy đây là những con người bận rộn làm ăn, không hơi đâu để ý đến những tiểu tiết vặt vãnh.

Bá chủ New Jersey và các bến tàu mạn tây Manhattan là Anthony Stracci. Hấn nắm các sòng bạc của New Jersey và có ảnh hưởng lớn trong bộ máy Đảng Dân Chủ. Stracci có một đội xe tải và kiếm được khối tiền nhờ nó, xe tha hồ chở nặng được đến đâu thì chở, không ai ngăn cấm hay phạt tiền. Chạy xe kiểu ấy làm gì mà chả hỏng đường, là đường hỏng thì đã có hãng sửa chữa đường xá nhận thầu giá cao với nhà nước lo. Cả hãng này cũng của Stracci nốt: Lờn cả đôi đường, vừa khéo. Dù vậy, Stracci theo quan niệm cũ nên không bao giờ dính vào nghề buôn thịt sống, tuy rằng vì là vua bến tàu nên muốn hay không muốn hấn cũng không thể không động đến ma túy. Trong Ngũ Đại Gia thì cánh này yếu thế hơn cả.

Phần Bắc New York là lãnh thổ của Otilio Cuneo, băng này chuyên đưa dân Italia vượt biên trái phép từ Canada sang Mĩ, nắm toàn bộ các sòng bạc ở Bắc New York; ngoài ra, nếu không được cánh Cuneo đồng ý thì đổ có ai xin phép chính quyền địa phương cho mở trường đua ngựa được. Bề ngoài trông hấn có vẻ như một gã thợ nướng bánh nhà quê với bộ mặt tròn phúc hậu (trên danh nghĩa hấn là chủ một công ti sữa lớn) thành ra rất dễ cảm tình. Hấn quý trẻ con và trong túi lúc nào cũng đầy kẹo phòng hờ gặp đứa bé

nào trong số cháu chắt của mình hoặc con cái bọn thủ hạ thì cho. Mặt đã to lớn còn đội thứ mũ tròn giống kiểu mũ Panama dành cho đàn bà, vành kéo xuống, miệng cười hớn hở, ấm áp. Khác với phần lớn các Ông Trùm, Cuneo chưa bao giờ phải ngồi tù, thậm chí không ai có ý nghi ngờ thực chất của công việc hắn làm nữa. Chẳng những thế mọi người đều coi hắn là một nhà làm ăn đàng hoàng đứng đắn, hắn họp hành liên miên trong đủ loại ủy ban, một lần còn được tiểu ban thương mại bầu là "Nhà doanh thương số một của New York trong năm".

Tới dự hội còn có đồng minh thân cận nhất của cánh Tattaglia - Don Emilio Barzini. Cánh này ôm đồm rất nhiều món: Nào mở sòng bạc và các quán tiêu sầu ở Brooklyn và Queens, nào cung cấp bọn dân thuê chém mướn hùng cứ hòn đảo Staten Island, nào mở các ổ đánh cá thể thao ở Bronx và Westchester, cả buôn bán ma túy cũng có cánh này chấm mút. Don Barzini quan hệ mật thiết với các băng ở Cleveland và ở Miền Tây. Giây máu ăn phần cả trong các cơ sở giải trí ở các thành phố bỏ ngõ của bang Nevada như Las Vegas và Reno, chúng tỏ hắn cũng là đứa biết nhìn xa, đến tận Miami và Cuba hắn cũng thò tay đến tranh ăn trong ngành du lịch. Cánh Barzini bận rộn đến thế cơ đấy. Sau cánh Corleone có lẽ đây là cánh mạnh nhất trong tất cả các băng ở New York, có nghĩa là trong cả nước Mĩ. Bàn tay của Barzini còn thò sang tận Sicily nữa. Không có một nghề làm ăn phi pháp nào nhiều lãi mà hắn không mó đến. Nghe nói hắn còn bắt rế vào cả Phố Wall. Ngay từ ngày đầu khởi chiến, hắn đã đem hết tiền bạc và ảnh hưởng của mình làm hậu thuẫn cho cánh Tattaglia. Từ lâu hắn đã ấp ủ tham vọng hạ bệ Ông Trùm Corleone và tự lập làm minh chủ của giới giang hồ nước Mĩ, nhân tiện bầu xấu thêm một miếng trong mâm cỗ của Don Corleone. Hắn giống Bố Già ở nhiều điểm, thậm chí còn hơn ông về tài thích ứng với đòi hỏi của thời đại, cách làm ăn năng nổ hơn, xem xét sự việc phóng khoáng

hơn. Ai chứ Emilio thì không thể bảo là đồ chê chai đồng nát được. Ở hắn toát ra niềm tự tin và sự táo tợn ngông nghênh của một tướng trẻ đầu bò đang lên mạnh và thấy rằng cờ đã đến tay. Hắn gây cho người ta ấn tượng của một cá nhân mạnh mẽ nhưng lạnh lùng chứ không tình cảm như Don Corleone, có lẽ giờ đây hắn là đứa đáng nể nhất trong Ngũ Đại Gia.

Đến sau cùng là Phillip Tattaglia, kẻ cầm đầu băng đã ra mặt tranh giành quyền lực với cánh Corleone bằng cách giúp đỡ Sollozzo và suýt nữa đã thành công. Ấy thế mà các cánh khác trong Ngũ Đại Gia lại có vẻ ít nhiều coi thường hắn. Trước hết là vì hắn đã u mê để cho Sollozzo xui dại mà ăn phải bả của thằng Thổ ranh ma ấy. Chính vì hắn mà ngày nay mới xảy ra cái trò đánh giết nháo nhào này, gây khó khăn rất nhiều cho việc làm ăn thường nhật của các gia đình New York. Sau nữa, hắn, một lão lục tuần già khú, là đứa háo ngọt, thấy gái là hípcả mắt. Gì chứ khoản này thì hắn tha hồ múa may. Chả là nghiệp nhà của cánh Tattaglia là nuôi điếm mà. Thu nhập chủ yếu của hắn là nhờ mãi dâm. Ngoài ra hắn còn nắm trong tay hầu hết các hộp đêm của nước Mỹ, hễ có màn non nào nhiều hứa hẹn là cánh này nhặt bằng hết, dù ở thành phố nào đi nữa. Phillip Tattaglia không ngần ngại chơi bản để xỏ mũi một danh ca tài ba hay một kép hài nào đó và bắt ép các hãng đĩa hát phải chịu theo điều kiện của mình. Tuy nhiên, cần câu cơm chủ yếu của hắn vẫn là gái.

Bạn đồng minh của Phillip Tattaglia không ưa tư cách hắn. Suốt đời hắn kêu ca than vãn làm ăn sa sút. Bọn kĩ nữ thì biếng nhác, ồng ẹo, đứa trốn, đứa tự vẫn, không còn ra làm sao cả. Bọn ma cô dắt khách rặt một quân lừa đảo ăn bám, chẳng đáng một xu. Không kiếm đâu ra lấy một đứa biết làm ăn cho ra hồn. Bọn trẻ Sicily nhà mình thì chê bai hết lời, bảo rằng buôn bán và chà đạp phẩm giá đàn bà là ô nhục, mà bọn chó chết ấy là cái quân giết người không biết ghê tay, chứ có hay hóm gì cho cam. Đó là cái kiểu Phillip Tattaglia hay lê la

than thở, mà cử tọa thì nghe hẳn nửa phần khinh rẻ, nửa phần nhạo báng. Hẳn kêu ca nhiều nhất là các quan chức nắm quyền cấm đoán hay cho phép bán rượu trong các hộp đêm và tửu điểm của hẳn. Hẳn thề sống thề chết rằng Phố Wall không đẻ ra nhiều triệu phú bằng một mình hẳn nhờ những món vi thiềng mà hẳn phải cúng cho bọn khốn nạn đang nắm hộp son con dấu của Nhà Nước.

Cũng lạ là tuy suýt nữa đánh gục được cánh Corleone thế mà hẳn vẫn chẳng được đưa nào vì nể. Ai cũng biết lúc đó sức mạnh của hẳn là nhờ có Sollozzo làm đội xung kích và cánh Barzini hậu thuẫn. Đã thế, hẳn lại còn không biết tận dụng ưu thế đánh bất ngờ mà thừa thắng quật ngã đối phương, thấy rõ là hẳn kém tài. Nếu hẳn khéo léo làm ăn hơn một chút thì bây giờ chẳng ai phải lôi thôi thế này. Ông Trùm Corleone mà chết là hết chuyện.

Là hai kẻ thù mỗi người đã mất một đứa con trong cuộc chiến, Don Corleone và Phillip Tattaglia gặp nhau chỉ gật đầu cao đạo. Đối với thủ lĩnh Ngũ Đại Gia, Ông Trùm Corleone là đối tượng chú ý đặc biệt, họ sấm soi cố tìm ở ông một bằng chứng cho thấy ông đã chùn gân hay các dấu hiệu thương tích và nổi đau mất mát. Việc ông muốn xóa bỏ hận thù sau cái chết của con là hết sức đáng ngờ. Hình như ông đã chịu thua, nếu vậy cánh Corleone từ nay xuống dốc là cái chắc. Không sao, gắng chờ một tí sẽ biết tất cả.

Những lời chào mừng đã lắng xuống, khách khứa đã cạn mấy tuần rượu, già nửa giờ trôi qua trước khi Don Corleone về vị trí chủ tọa đằng sau mặt bàn gỗ dẻ bóng lộn. Tom Hagen khi đó kín đáo ngồi phía sau Ông Trùm, hơi chếch về bên trái một chút. Đó là tín hiệu khai mạc, các Ông Trùm khác chia nhau ngồi cạnh bàn, đám cố vấn ngồi sau lưng ông chủ để lúc cần thì ghé tai thì thầm mấy câu.

Don Corleone phát biểu trước tiên và ông nói bình thản như không có chuyện gì, như ông không hề bị trọng thương và thằng con cả của ông không hề bị giết, như giang sơn của ông không hề bị xâu xé bởi

cuộc đâm chém đẫm máu, các con ông không trôi dạt mỗi đứa một phương: Fredo lánh sang Miền Tây ăn nhờ ở đậu gia đình Molinari, còn Michael thì lẩn lút trong miền Sicily khi ho cò gáy. Dĩ nhiên ông nói bằng ngôn ngữ truyền thống của Mafia, thổ âm Sicily.

— Thừa quý vị bằng hữu, trước hết xin cảm ơn quý vị đã không quản khó nhọc đến dự hội. Tôi coi đây là một thịnh tình của quý vị dành cho bản thân tôi và thấy mình chịu ơn tất cả các bằng hữu có mặt hôm nay. Xin nói trước là tôi đến đây không phải để tranh cãi hay phân trần biện bạch gì hết. Mục đích duy nhất của tôi là bàn bạc, cân nhắc thật kĩ điều thiệt hơn để rồi sáng suốt thấy rõ lợi hại mà làm tất cả những gì cần làm, sao cho lúc chia tay chúng ta đã là những người bạn. Xin lấy lời nói của tôi để làm bằng, những bằng hữu nào đã biết tôi sẽ làm chứng rằng không bao giờ tôi sai lời. Và chỉ nói thế là đủ xin phép vào việc luôn. Chúng ta không phải con nhà luật để mà tụ tập nhau, làm giấy cam đoan này nọ. Chúng ta là những người biết trọng chữ tín.

Ông dừng lời. Không một ai lên tiếng. Ở đây ai cũng biết nhẫn nại chờ đợi, thành thử cả bọn chỉ lẳng lặng hút xì gà hay nhấm whisky, không nói không rằng. Có một cái gì đó đã liên kết những con người quái đản kì dị này, những kẻ không thừa nhận uy quyền của một xã hội có tổ chức, không chịu để ai sai khiến. Trên đời không một sức mạnh nào, không một con người nào bắt họ thần phục trái với ý muốn của họ. Bằng nhiều loạn, bằng giết chóc, những kẻ đó dành cho mình quyền tự do muốn gì thì muốn. Chỉ cái chết mới lay chuyển nổi ý chí của họ. Nếu không thì phải là một lí trí cực kì sáng suốt.

Don Corleone thở dài:

— Tại sao sự thể lại đến nông nỗi này? Hỏi như vậy có phải là lên mặt dạy đời quá không? Xin thưa là không. Bao nhiêu điều đại dột đáng buồn mà không ai cần đến. Xin phép được trình bày sự việc theo chỗ tôi hiểu để các quý bằng hữu phán xử.

Ông dừng lại xem có ai phản đối việc ông đơn phương giải thích sự vụ hay không.

— Ông Chúa, tôi đã bình phục lại và có lẽ tôi sẽ tìm được lối thoát khôn ngoan chẳng. Có lẽ con trai tôi đã hành động quá nông nổi, cứ lao bừa, húc bừa chẳng. Cứ cho là thế đi. Dù sao cũng xin thừa với quý bằng hữu cho nó có đầu có đuôi. Số là Sollozzo có đến gặp tôi với một đề nghị mượn vốn và thế lực để làm ăn. Ông ta khẳng định rằng đã được gia đình Tattaglia hậu thuẫn. Việc này liên quan tới ma túy, một lĩnh vực mà tôi không ưa. Tôi vốn cầu an, mà một việc kiểu này thế nào cũng làm tôi thấp thỏm bận rộn. Tôi giải thích rõ ràng như vậy cho ông Sollozzo hiểu, hết sức tỏ ra tôn trọng ông ta và gia đình Tattaglia. Tôi buộc lòng phải từ chối và đã trình bày hết tình hết lý để ông ta thông cảm. Tôi còn nói thêm rằng việc ông ta làm không hề cản trở gì công việc của tôi nên tôi không phản đối ông ta kiếm tiền bằng cách đó. Nhưng Sollozzo lại đem lòng oán hận mà gây tai giáng họa cho mọi người. Đời là thế mà, biết làm sao được. Trong chúng ta ai mà chẳng có ít nhiều bất hạnh. Tôi không định kể lể ra đây những tai họa của mình.

Don Corleone ra hiệu cho Hagen rót giúp ông ít nước suối và chỉ trong nháy mắt cốc ông đã đầy. Ông Trùm nhấp một ngụm.

— Tôi muốn giải quyết cuộc tranh chấp này bằng hòa bình, - ông nói tiếp. - Nhà Tattaglia mất một đứa con, tôi cũng mất một đứa con. Coi như hòa. Nếu ở đời ai cũng đòi ăn miếng trả miếng bất chấp lí lẽ thiệt hơn thì thế gian còn gì nữa? Như thế khác nào trường kiếp nạn ở Sicily ta, đàn ông con trai đều làm mỗi một việc là tầm thù đòi nợ máu mà bỏ bằng việc kiếm miếng cơm manh áo nuôi sống gia đình? Thế không phải điên rồ hay sao? Chính vì lẽ đó mà hôm nay tôi xin nói: Phải đưa mọi việc trở về như cũ. Tôi đã không truy cứu kẻ nào phản bội và kẻ nào giết con tôi. Và tôi sẽ quên hẳn việc đó nếu hôm nay chúng ta giải quyết yên ổn vụ này. Tôi còn một đứa con nữa hiện

còn phải lưu lạc, tôi muốn có được bảo đảm trong khi tôi thu xếp cho cháu được trở về bình yên thì sẽ không gặp bất cứ một sự khó dễ hay đe dọa nào từ phía chính quyền. Xong vụ này rồi lúc đó ta sẽ bàn sang những vấn đề tất cả đang quan tâm để cuộc gặp gỡ này trở nên có ích cho mỗi chúng ta, - bằng một cử chỉ đầy an phận, ông chấp tay để lên bàn. - Tôi chỉ muốn duy nhất có thế.

Bài phát biểu phải nói là rất khéo. Nó làm người ta thấy lại con người của Don Corleone thuở nào. Biết điều, ôn hòa, mềm mỏng. Nhưng không một ai bỏ qua những lời ông nói rằng ông đã hoàn toàn bình phục - như thế có nghĩa là bất chấp mọi tai ương đã đến với gia đình Corleone, Ông Trùm vẫn không cho phép ai đánh đu với mình. Cả cái ngụ ý rằng chùng nào người ta chưa cho cái ông đòi - tức là hòa bình - chùng đó đừng nói với ông về những chuyện khác làm gì mất công. Cả lời đề nghị trở về nguyên vị cũng không bị bỏ sót, nghĩa là ông sẽ không chịu lùi một phân, tuy năm vừa qua ông thiệt hại nặng nề hơn cả.

Nhưng đáp lại Ông Trùm Corleone không phải Tattaglia mà Emilio Barzini lên tiếng trước. Giọng hần khô khan, mạch lạc, nhưng không thể bảo là hần ăn nói thô tục hay lăng mạ được.

— Những lời ta vừa được nghe đây đều đúng cả, - hần nói.- Nhưng chưa đầy đủ. Don Corleone quá khiêm tốn đấy. Bởi lẽ thiếu sự yểm trợ của Don Corleone thì Sollozzo và gia đình Tattaglia không thể kham nổi việc này. Lời cự tuyệt của ông ta thực chất là làm hại họ. Tất nhiên ông ta không cố ý. Tuy nhiên, sự thật là sự thật, các quan tòa và các chính khách xưa nay vẫn được Don Corleone ban phát ân huệ, ai thì không chứ riêng ông ta vẫn cứ nhờ vả được như thường, kể cả ma túy. Sollozzo còn bị trói chân tay chùng nào chưa nắm được ít nhiều bảo đảm rằng thủ hạ anh ta sẽ được nương tay. Cái đó chúng ta ai cũng hiểu cả. Không thế thì chỉ có đi ăn mày cả nút. Thời buổi bây giờ án đã nặng thì chớ, bọn quan tòa và biện lí lại

hay nói thách cao quá mỗi khi cánh ta sa sẩy vì chuyện ma túy. Lĩnh hai chục năm thì ngay cả dân Sicily chưa biết chừng cũng không giữ được omerta mà khai phăng ra hết. Nếu thế thì hỏng bét. Bộ máy hình pháp Don Corleone nắm trọn trong tay rồi. Từ chối không cho chúng tôi nhờ vả vào đó rõ ràng là một hành động thiếu thiện chí. Vậy là ông cướp miếng ăn của vợ con chúng tôi rồi còn gì. Thời buổi này có phải ai muốn làm gì thì làm mà được đâu. Một khi tất cả các quan tòa New York đều nằm trong tay ông thì ông cũng nên cho chúng tôi nhờ một tí hoặc mở lối cho chúng tôi tiếp cận họ mới phải. Dĩ nhiên với một việc như vậy ông có quyền đòi thù lao, nói gì thì nói, mình có dờ hơi đâu mà làm việc không công. Nhưng ông không có quyền một mình múc giếng. Đơn giản là không có quyền.

Barzini dứt lời, tất cả ngồi im. Nói đến thế là hết nhẽ rồi, không thể có chuyện trở về nguyên vị được. Nhưng cái chính là qua lời phát biểu của mình, hắn đã cho mọi người thấy rằng nếu thương lượng hòa bình không xong thì hắn sẽ ra mặt đứng về phe Tattaglia để chống lại Don Corleone. Hơn nữa, hắn đã giành ưu thế rõ ràng ở một điểm quan trọng. Cuộc sống và sự phồn vinh của toàn thể giới giang hồ xưa nay dựa vào sự cứu giúp lẫn nhau mà có, từ chối yêu cầu giúp đỡ của ai đó rõ ràng là một hành động thù địch. Không dung người ta đã chẳng đến nhờ và không dung người ta đã chẳng từ chối.

Cuối cùng Ông Trùm Corleone lên tiếng:

— Thừa quý vị bằng hữu, tôi từ chối không phải vì xấu chơi. Quý vị bằng hữu đã biết tôi quá rồi. Xưa nay tôi đã từ chối giúp đỡ ai bao giờ! Tính tôi không có thế. Nhưng lần này tôi phải từ chối. Tại sao vậy? Đó là tại vì nếu chúng tôi dính vào ma túy thì chẳng mấy lúc mà chết. Ở đất nước này mọi người đều chống nó quyết liệt, người ta sẽ không tha thứ cho đâu. Rượu, gái, đánh bạc là một chuyện - cái đó nhiều người ham nhưng bị Nhà Nước và Giáo Hội cấm. Còn ma túy

là chuyện khác, đó là hiểm họa cho mỗi người dính vào nó. Nó có nguy cơ phá hỏng hết tất cả những ngành làm ăn khác của chúng ta. Rồi thế này nữa, được coi là có quyền lực vô biên đối với các quan chức tòa án và những người thừa hành pháp luật, phải nói là tôi rất hãnh diện. Giá mà được như thế thì còn nói làm gì! Đúng là tôi có đôi chút ảnh hưởng thật, nhưng nếu đã động đến ma túy thì những người xưa nay vẫn chịu nghe tôi sẽ thành ra điếc hết. Họ rất sợ dây vào cái thứ độc hại đó, và lại chính bản thân họ cũng tối kỵ món này. Các tay chân cảnh sát đã bao che cho chúng tôi mở sòng bạc, ổ bao đánh cá hay các hộp đêm cũng sẽ không dám nhúng tay vào quảng bá ma túy đâu. Chính vì vậy mà nhờ tôi giúp đỡ trong việc này khác nào hại tôi. Tuy nhiên, nếu tất cả các vị đều cho rằng điều đó là cần thiết, tôi xin sẵn sàng đáp ứng, cốt để dàn xếp cho xong cái chủ yếu.

Ông dừng lại, không khí đã bớt căng, tiếng rì rầm nổi lên khắp phòng, người ta thì thào trao đổi với nhau quanh bàn. Don Corleone đã chịu nhượng bộ trong điểm cốt lõi, ông đã nhận là che chắn cho việc tổ chức tiêu thụ ma túy. Nói khác đi, ông đã đồng ý với những gì mà Sollozzo đã đề nghị ngay từ đầu, với điều kiện là đại hội hôm nay chuẩn y yêu cầu đó. Đương nhiên ông sẽ không trực tiếp tham gia làm ăn hoặc bỏ vốn vào đấy. Ông chỉ dùng ảnh hưởng của mình trong các cơ quan hình pháp mà che chắn các dịch vụ này thôi. Nhưng như thế đã là một nhượng bộ lớn rồi.

Người đầu tiên lên tiếng là Ông Trùm Los Angeles, Frank Falcone:

— Mọi người muốn nháy vào ma túy thì đâu có cách gì ngăn được. Có điều họ sẽ mạnh ai nấy làm, chẳng có tổ chức gì hết và thế nào cũng rơi. Lãi thế thì ai không lao. Đã thế nếu ta cứ đứng ngoài thì chỉ thiệt. Ít ra ta có thể thu xếp cho hay hơn, phòng ngừa cho tốt hơn. Nói cho cùng vai trò của chúng ta cũng không phải vô ích lắm, mọi việc đều phải có nề nếp qui củ, cứ để ai muốn làm gì thì làm nháo nhào vô tổ chức là không được.

Ông Trùm Detroit, đồng minh tin cậy nhất của Don Corleone trong cuộc họp này, bây giờ cũng lên tiếng chống lại quan điểm của ông bạn mà kêu gọi xem xét sự việc một cách tinh táo.

— Bản thân tôi cũng ghét ma túy. Năm nào tôi cũng phải trả thêm ít nhiều cho thuộc hạ để khỏi dây dưa vào ma túy. Nhưng rốt cuộc vẫn không ăn thua. Các vị thử nghĩ xem, tự dung có ai đến rí tai: “Tôi có bột đây, chịu khó bỏ ra ba bốn ngàn thể nào mình cũng kiếm được năm chục ngàn ngay”. Nghe ngon lành thế tội gì cho qua. Thế là người ta bỏ bê hết công việc chính mà tôi trả lương cho họ làm để chạy đi đánh lè hết. Bởi lẽ ma túy có ăn hơn. Nhu cầu đối với nó mỗi ngày một lớn. Ngăn nó thì mình không ngăn được, cho nên nhiệm vụ của chúng ta là sắp xếp lại công việc, đưa nó vào qui củ. Không cho đem ma túy vào trường học mà đầu độc trẻ con. Làm thế thì xấu xa quá, infamita. Ở chỗ tôi, tôi sẽ cố gắng chỉ tiêu thụ trong tầng lớp da màu, bọn đen là chính. Loại khách hàng ấy là tốt nhất, lại khỏi lôi thôi phiền phức với chúng, vả lại đảng nào chúng cũng là giống súc vật ấy mà. Với thằng đen thì mọi thứ chẳng là cái quái gì cả, gia đình vợ con chẳng thiết, đến cả bản thân nó, nó cũng thấy kệ. Thế thì cứ hốc cho đầy bột vào mà đầu độc linh hồn... Nhưng bỏ qua món này, cứ để nó muốn đến đâu thì đến không được, như thế chỉ có hại cho chính chúng ta mà thôi.

Mọi người ồn ào đồng tình với bài phát biểu của Ông Trùm Detroit. Hắn đã nói đúng tim đen. Các Ông Trùm lần lượt phát biểu. Tất cả đều nhất trí rằng tiêu thụ ma túy là bản thiêu, mà rốt cuộc sẽ chẳng hay ho gì đâu, nhưng bỏ mặc nó đấy cũng không xong. Món này có ăn quá, thiếu gì đứa sẽ nhảy vào, mà toàn những đứa ấm ớ bặt từ, bất chấp hay dờ nửa chừ. Bản chất con người là thế mà, đứa nào chả tham.

Rốt cuộc cuộc họp đã đi đến thỏa thuận. Mọi người có quyền buôn bán ma túy. Việc che chắn pháp luật bên Miền Đông sẽ do Don

Corleone đảm nhiệm. Dĩ nhiên trên qui mô lớn chủ yếu là hai cánh Barzini và Tattaglia sẽ làm. Bấy được hòn đá chắn dòng ấy rồi, hội nghị chuyển sang các vấn đề khác. Còn nhiều thắc mắc đang cần được giải quyết lắm. Tất cả thỏa thuận rằng Las Vegas và Miami sẽ là các vùng bỏ ngõ, cánh nào muốn nhảy vào thì nhảy. Tất cả đều nhất trí rằng triển vọng của các thành phố này là rất lớn lao. Tất cả đều cam kết rằng trong những trường hợp bức thiết cần phải loại bỏ ai đó, nhưng có nguy cơ gây nhiều tai tiếng thì chỉ khi nào hội đồng cho phép mới được ra tay. Tất cả đồng ý sẽ khuyến cáo bọn thuộc hạ không dùng bạo lực nếu không thấy thật cần thiết và tránh báo thù đổ máu. Mọi người cũng tán thành rằng tất cả các cánh khi được yêu cầu đều phải giúp đỡ nhau, mượn người trợ lực giúp nhau khắc phục các khó khăn về mặt kĩ thuật trong những việc quan trọng sống còn, như mua chuộc quan toà chẳng hạn.

Cuộc họp có nguy cơ kéo dài nên Don Barzini thấy nên kết thúc là vừa. Hắn lên tiếng:

— Các vấn đề như thế là đã giải quyết hoàn toàn rồi. Hòa bình đã được vãn hồi, đó là nhờ công lao của Don Corleone cả. Về phần mình, xin nói rằng tôi rất mừng. Từ nay ta sẽ lật sang trang sử mới.

Riêng Phillip Tattaglia là vẫn tỏ ra hơi lo. Trong trường hợp tái chiến thì món nợ giết Sonny Corleone hắn phải trả đủ. Vì vậy, hắn phải nói trước cho chắc ăn:

— Tôi đồng ý với tất cả mọi đề nghị đã được nêu lên ở đây tôi sẵn sàng bỏ qua cái bất hạnh của mình. Nhưng tôi cũng muốn là Don Corleone đưa ra những cam kết chắc chắn hơn nữa. Lấy gì bảo đảm rằng ông ta sẽ không tìm cách trả thù riêng? Rằng sau đây vài năm khi thế đã chắc rồi, ông ta quên những giao ước thân thiện hôm nay? Liệu có thực chúng ta đã có thể yên tâm ra về bình an vô sự không đây. Bên Corleone có dám cam đoan như tôi đang cam đoan trước mặt các bằng hữu đây không?

Tới đó Don Corleone mới diễn thuyết một bài mà quý vị bằng hữu sẽ còn nhớ mãi. Trong bài phát biểu, ông đã dùng một thành ngữ sau này sẽ trở nên thông dụng chẳng kém gì Churchill nghĩ ra “Bức Màn Sắt”, tuy mãi mười năm sau nó mới được người ta biết đến.

Mãi bây giờ ông mới đứng dậy. Người tầm thước, ít nhiều gầy yếu sau thời gian dưỡng thương, trông ông già hẳn. Nhưng ý chí và sức mạnh minh mẫn vẫn như ngày nào.

— Nếu lí trí chẳng có giá trị với chúng ta, thì xin hỏi quý vị bằng hữu, chúng ta là cái giống người gì nhỉ? Không có trí khôn thì khác nào dã thú? Nhưng may thay, chúng ta có trí khôn, ta có thể bàn bạc nói phải quấy với nhau và với chính mình. Thử hỏi tôi gây binh đao loạn lạc làm gì nữa nào? Con tôi bỏ mạng, đó là bất hạnh của tôi và tôi sẽ mang nỗi bất hạnh ấy suốt đời, nhưng làm những người vô tội trên đời này khó sống thì tôi được cái gì đâu? Xin lấy danh dự cam đoan rằng tôi sẽ không tầm thù. Trong mọi việc, chúng ta phải luôn hành động vì lợi ích của mình. Ngồi đây toàn là những người không muốn bị sai khiến, không muốn làm quân tốt đen trong tay bọn ăn trên ngồi trốc. Chúng ta đã gặp may ở xứ sở này. Ngày nay con cái của nhiều người trong chúng ta đã sung sướng hơn cha mẹ chúng. Nhiều người con là giáo sư, bác học, nhạc sĩ và đó là hạnh phúc của những kẻ làm cha. Trong chúng ta không ai muốn con cái phải lăn lóc theo vết chân mình, sống kiểu này vất vả quá. Tôi đã có cháu gọi bằng ông và biết đâu con cái của chúng nó chẳng có đứa nào trở thành Thống Đốc hay thậm chí Tổng Thống nữa! Ở nước Mỹ này thì có cái gì là không được? Chỉ cần phải theo kịp thời đại. Thời đâm chém, bắn giết đã qua rồi. Đã đến lúc phải khôn ngoan nhậy bén một khi chúng ta là dân làm ăn, như vậy vừa có lãi hơn, vừa tốt hơn cho con cháu chúng ta.

Còn làm gì thì chúng ta sẽ không phải hỏi bọn tai to mặt lớn, bọn pezzonovanti kia, những kẻ chỉ nhằm nhằm đòi dạy chúng ta phải

sống thế nào, những kẻ gây chiến tranh đẩy chúng ta vào chỗ chết để bảo vệ quyền lợi cho chúng. Ai bắt chúng ta phải tuân theo những điều luật mà chúng nghĩ ra nhằm có lợi cho chúng và có hại cho ta? Chúng là cái gì mà dám thò mũi vào khi chúng ta chăm lo cho lợi ích của mình? Đó là việc của chúng ta, - Don Corleone dần giọng. - "Sonna cosa nostra". Là công việc của chúng ta, là nỗi lo lắng của chúng ta. Chúng ta sẽ tự quyết trong giang sơn riêng của chúng ta bởi vì đó là giang sơn của chúng ta - "Cosa nostra". Và chúng ta phải đoàn kết nhau lại để đương đầu với sự can thiệp của ngoại nhân. Bằng không, chúng ta sẽ bị xô mũi dắt đi như hạng triệu người Italia di cư khác ở đất nước này. Vì lẽ đó nên tôi bỏ qua không trả thù cái chết của con tôi, vì lợi ích của đại cuộc. Xin thề với quý vị bằng hữu là chừng nào tôi còn chủ trì công việc trong gia đình thì không một ai trong số các vị ngồi đây bị động đến một sợi tóc nếu không có những lý do chính đáng và bằng cứ nghiêm chỉnh. Nhân danh lợi ích chung, tôi sẵn sàng hi sinh cả quyền lợi riêng nữa. Xin đem lời nói của tôi và danh dự của tôi để làm bằng, các quý vị bằng hữu ở đây chắc cũng biết tôi coi trọng cái đó thế nào. Nhưng ở đây tôi cũng có chút tư tâm, con trai út của tôi bị tình nghi là thủ phạm giết Sollozzo và một đại úy cảnh sát nên nó phải trốn tránh biệt xứ. Bây giờ tôi phải lo thu xếp để người ta rút lại lời buộc tội vô căn cứ kia cho nó được trở về bình an. Đó là việc của tôi và tôi nghĩ rằng tôi sẽ làm được.

Có điều xin thú thực tôi là người dị đoan, nói ra thì xấu hổ, nhưng sự thực đúng thế. Vậy thì thế này. Nếu nhớ ra thằng con tôi gặp chuyện không may, nếu một sĩ quan cảnh sát nào đó nhớ tay hạ sát nó, nếu nó bỗng dưng tự treo cổ trong xà lim, nếu có kẻ nào tự nhiên đứng ra vu oan giá họa cho nó, thì vì dị đoan, tôi sẽ gán việc này cho ai đó trong số các quý vị ngồi đây xấu bụng với tôi. Xin nói rộng ra, nếu con tôi có bị sét đánh, tôi cũng sẽ buộc tội cho vài vị. Nếu máy bay nó rơi, nếu tàu thủy nó bị chìm, nếu nó phải gió phải may mà

chết, nếu xe nó bị tàu hỏa chẹt thì chỉ thuần túy là vì dị đoan mà tôi nghĩ rằng có vị nào ngồi đây yếm bùa trừ nó. Xin nói thẳng để các vị biết, cái kiểu bùa bả, những rủi ro như vậy tôi sẽ không bao giờ tha thứ. Còn thì những việc khác xin thề trên đầu đám con cháu tôi rằng tôi sẽ không đòi nào vi phạm hòa ước ngày hôm nay.

Vừa dứt lời Ông Trùm Corleone rời bàn tiến lại chỗ Ông Trùm Phillip Tattaglia đang ngồi Tattaglia đứng dậy đón và hai Ông Trùm ôm nhau hôn. Cử tọa vỗ tay rào rào, các Ông Trùm khác đứng hết lên bắt tay nhau, chúc mừng Don Corleone và Don Tattaglia nhân khởi đầu của quan hệ thân thiện giữa hai người. Ai cũng hiểu rằng quan hệ thân thiện này chẳng phải nòng nọc gì đâu, hai người sẽ chẳng gửi quà mừng nhau lễ Giáng Sinh đâu nhưng ít ra họ sẽ không giết nhau nữa. Như thế đã thân thiện quá rồi, còn đòi hỏi gì hơn!

Sau đó hội nghị bế mạc. Tiễn khách ra về, Don Corleone giữ riêng ông bạn Anthony Molinari lại để cảm ơn Ông Trùm Miền Tây đã cho thẳng con thứ nướng nhờ bấy lâu. Don Molinari khoe rằng tiếng là đi lánh nạn nhưng Fredo làm ăn có vẻ phát lắm, xem ra hợp với nghề khách sạn tợn, đặc biệt là các bà, các cô ưu ái nó cực kì. Ông bố không ngớt ngạc nhiên thấy thẳng con cũng không đến nỗi nào, trong cái rủi cũng có cái may mà. Hai người gật gù tâm đắc, nhân tiện Don Corleone ngỏ lời xin hết lòng đền đáp. Ít ra ông cũng giúp bạn được vài việc mọn, chẳng hạn như sắp đặt đường dây truyền tin để người anh em đoán được kết quả đua ngựa xe thật sớm sủa, hay như có chuyện gì lôi thôi hoặc bọn chó điên Chicago có kéo xuống gây rối thì ông sẽ đỡ giúp một tay.

Mãi sập tối Don Corleone cùng Tom Hagen mới về đến nhà. Hôm đó Rocco Lampone giữ chân lái xe kiêm cận vệ. Lúc vào nhà, Ông Trùm dặn Hagen:

— Mà y nhớ để ý nâng đỡ thằng Lampone một tí. Tao thấy nó làm được những việc khá hơn đấy. Tom.

Hay thật, Hagen ngạc nhiên nghĩ bụng. Suốt ngày thằng Lampone không mở mồm lấy một lần, cũng không ngoái đầu nhìn hai thầy trò cái nào. Lái xe hay mở cửa nó làm chẳng khác gì bọn lái xe khác. Nghĩ là con mắt tinh đời của Ông Trùm đã nhìn thấy ở nó một cái gì đấy mà thằng Consigliere không thấy.

Vào đến cửa, ông cho Hagen về và dặn y sau bữa tối sang gặp ông. Gọi cả Clemenza và Tessio đến nữa. Ông sẽ chờ cả bọn lúc mười giờ tối, còn trước đó Hagen phải thuật lại cuộc họp vừa rồi để hai lão caporegimes nắm được tình hình.

Đúng mười giờ cả bốn người đã có mặt ở căn phòng trong góc nhà, văn phòng của Ông Trùm.

— Vậy là chúng ta đã kí xong hòa ước, - Don Corleone thông báo.
- Tôi đã lấy danh dự mà cam đoan, với các anh thế là đủ rồi. Tuy vậy, các đồng minh của chúng ta cũng không được đáng tin cho lắm, nên chúng ta cứ phải đề phòng, không được lơ là.

Ông quay sang Hagen:

— Mà y đã thả bọn con tin về chưa.

Hagen gật:

— Dạ, rồi. Vừa về đến nơi, cháu gọi điện cho Clemenza ngay.

Ông Trùm đưa mắt nhìn sang lão caporegime hộ pháp. Lão kia cũng gật.

— Tôi cho về hết rồi. Lạ thật đấy, dân Sicily làm gì có thứ đàn đến thế không biết. Bọn Bocchicchio này có thật ngớ ngẩn không, hay chỉ giả vờ?

— Ngớ ngẩn mà ăn tiền đấy, khôn ngoan nhanh nhẹn đã chắc ăn ai chưa? Bọn Bocchicchio kể ra cũng chơi được, không gây chuyện lằng nhằng, nhưng máu Sicily thì chúng nó chẳng còn lấy một giọt!

Hết phải đánh đấm rồi, có thể nghỉ ngơi một tí. Don Corleone đích thân pha cocktail mời từng người, đoạn ông cũng rón rén nhấp một ngụm và chiêm xì gà:

— Tôi muốn ta quên chuyện này đi, không ai được tìm cách bới móc xem bọn nào đã bố trí giết thằng Santino nữa. Tôi muốn chúng ta sẽ hết sức hợp tác với các gia đình khác dù họ có nổi máu tham mà ăn xén ăn bớt của chúng ta chút ít cũng cứ lờ đi cho xong. Dù có bị khiêu khích thế nào, chúng ta cũng cứ nín nhịn trước khi tìm được cách kéo Michael trở về. Đó là cái chủ yếu mà từ giờ các anh phải lo. Phải nhớ rằng tôi cần được bảo đảm trăm phần trăm là lúc nó về sẽ không bị đe dọa gì hết. Các nhân chứng thật không đáng lo lắm, ta đã biết rõ từng người và lời khai của họ cũng không đáng ngại. Đáng lo là cái khác, làm sao để cảnh sát không dựng bằng chứng giả vì bọn chỉ điểm cứ một hai là Michael đã bắn đại úy McCluskey mà. Hồ sơ nào cũng ghi rõ thế cả, dễ gì biến có thành không được. Kiểu này không cần nhân chứng họ cũng cứ làm, chứ không thì mình chỉ việc loại bỏ nhân chứng là xong. Ngoài gã bồi bàn và thằng thực khách (có lẽ là người của Sollozzo) ra còn có ai nữa đâu. Được rồi. Vậy là mình phải yêu cầu Ngũ Đại Gia bằng mọi cách có thể được thuyết phục cảnh sát đổi ý. Làm sao để bọn chỉ điểm đem về cho đám cảnh sát một giả thuyết khác hẳn. Tôi nghĩ rằng sau lời phát biểu hôm nay của tôi, các đồng minh mới của chúng ta sẽ hiểu ra rằng giúp mình thì họ chỉ có lợi mà thôi.

Nhưng chỉ thế thôi chưa đủ. Chúng ta phải tìm cách gỡ trắng án hoàn toàn cho Michael. Nếu không thì nó chẳng nên về làm gì hết. Anh em thử tính xem thế nào. Lúc này không còn gì quan trọng hơn việc đó. Lại nữa, trong đời người nhằm nhớ một lần thì còn được. Tôi đã hố một lần, bây giờ tôi định mua hết số đất còn lại ở vành đai vườn và mọi nhà cửa trên vành đai này. Để mà cách xa một dặm cũng chẳng có ma nào mở cửa sổ dòm trộm sang vườn nhà tôi

được. Tôi muốn rào hết khu đất và bố trí canh gác cả ngày lẫn đêm ở bên trong, ở lối vào cũng lập một trạm gác nữa như vậy. Tóm lại, từ nay tôi muốn sống trong pháo đài. Từ nay tôi sẽ không vào thành phố làm việc nữa. Anh em có thể coi như tôi bán hưu trí. Tôi chỉ muốn làm vườn chơi, đến mùa lại cất rượu. Chỉ mong yên phận ở nhà, không có gì thật quan trọng tôi không đi đâu hết, mà có đi là phải có hộ tống cẩn thận. Xin anh em nhớ kĩ tôi không rắc ranh, không mưu mô gì hết. Chẳng qua tôi chỉ thận trọng mà thôi, trên đời không có gì tôi ghét bằng bừa bãi, cầu thả. Đàn bà trẻ con làm bừa làm ẩu còn có thể tha thứ được, chứ đàn ông thì cấm chỉ. Tóm lại cần làm gì ta cứ làm, tuy vậy cũng đừng ồn ào quá người ta hiểu nhầm.

Tôi sẽ dần dần dồn hết công việc cho anh em phụ trách. Regime của Santino tôi sẽ giải tán, cho sát nhập vào các regimes của hai anh em Clemenza và Tessio. Cái đó càng chứng tỏ là tôi thực lòng mong muốn hòa bình. Tom, mày chọn mấy đứa xuống Las Vegas xem sao, chúng nó phải báo cáo với tao về mọi việc dưới đó, nhân tiện xem thằng Fredo làm ăn thế nào mà nghe nói thay đổi ghê lắm. Người ta bảo nó nấu nướng khá và chạy theo gái như điên. Ở nhà thì nó đàng hoàng đứng đắn là thế, nhưng nói vậy chứ thà nó ở dưới đó còn hơn, nghề này thì nó không kham được. Dứt khoát không được!

Hagen rụt rè tham gia:

— Hay ta đưa Carlo xuống đấy? Nó là dân Nevada thì hẳn phải thông thuộc Las Vegas lắm.

Ông Trùm lắc đầu:

— Không có con gái ở nhà, bà nhà tao bà ấy nhớ. Tao muốn con Constanzia với chồng nó sang đây ở. Tao muốn đưa Carlo vào làm việc gì tử tế hơn, có lẽ tao có hơi khắt khe với nó, với lại - Don Corleone nhân mặt, - tao thấy thiếu thiếu mấy đứa con trai. Mày thử xếp nó sang làm nghiệp đoàn xem. Công việc ở đấy chủ yếu là giấy

tờ và biết ăn nói cho hay mà. Cái đó thì nó làm được. Giọng Ông Trùm nghe có chút kinh bị.

Hagen gật đầu:

— Vâng, cháu với Clemenza sẽ chọn người đi Las Vegas. Hay là để cháu gọi Fredo về chơi mấy hôm được không bác?

Ông Trùm gất lên:

— Để làm gì? Kệ nó ở đấy.

Thấy Ông Trùm bực mình, cả ba người lúng túng ngọ ngậy trên ghế. Không ngờ Fredo lại bị bố ghét đến mức ấy. Ông Trùm gật gù:

— Xem ra năm nay ớt xanh và cà chua trong vườn tôi sai quá, không khéo ăn không xuể đâu. Thế nào tôi cũng biếu anh em một ít để lấy thảo. Về già rồi tôi muốn sống yên tĩnh. Công việc chỉ có thể thôi. Nào, anh em uống thêm chút nữa đi.

Như thế có nghĩa là cuộc nói chuyện đã hết. Mọi người lục tục đứng dậy, Hagen đưa Clemenza và Tessio ra xe, hẹn ngày giờ gặp nhau để giải quyết công việc.

Sau đó y trở lại văn phòng vì biết Ông Trùm đang chờ. Quả nhiên Don Corleone đã cởi áo vét, tháo cavát và nằm dài trên divăng. Ông yếu ớt khoát tay bảo y ngồi xuống ghế.

— Thế nào, Consigliere, mày không tán thành những điều hôm nay tao làm hả?

Hagen nghĩ ngợi một lát:

— Đâu có, bác, - y đáp. - Cháu chỉ thấy không được nhất quán lắm, và lại chẳng giống bác tí nào. Bác nói rằng bác không muốn truy cứu cái chết của Santino và không định trả thù. Cháu không tin thế. Bác đã hứa không phá bỏ hòa ước, có nghĩa là bác sẽ cho phép kẻ thù của bác giữ phần thắng. Bác đã ra một bài toán mà cháu không giải nổi thì cháu biết đằng nào mà tán thành hay không tán thành?

Vẻ hài lòng thoáng hiện trên mặt Ông Trùm:

— Khá lắ m, mà y nghiê n cứu tao khá kĩ đấ y. Mà y không có máu Sicily, nhưng tao đã làm mà y thành người Sicily. Mà y nói đúng đấ y, Tom, còn lời giải thích thì có chứ, rồi mà y sẽ hiểu ra thôi. Nhưng điều quan trọng nhất là làm sao đưa Michael về càng sớm càng tốt. Đó là nhiệm vụ hàng đầu của chúng ta, mà y hãy hướng hết mọi ý nghĩ và hành động vào việc thực hiện nó đi, Tom. Cố tìm những khe hở hợp pháp để len vào bằng đượ c, tiền bạc không thành vấn đề. Tuyệt đối không để sơ sẩy một li. Mà y thử đi hỏi các nhà hình luật giỏi nhất xem. Tao cũng nhắm mấy ông quan tòa cỡ lớn để mà y đến tham vấn riêng. Còn lúc này ta sẽ phải cực kì thận trọng mới đượ c, coi chừng bị phản bội bất cứ lúc nào.

— Cũng như bác, cháu không chỉ ngại các bằng chứng thật mà cả bằng chứng giả nữa, - Hagen nói. - Chỉ cần Michael bị tạm giữ thôi là các bằng hữu bên cảnh sát sẽ tìm cách thịt nó mất. Hoặ c tự chúng sẽ giết trong xà lim cách li hay đưa một thằng tù khác vào khứ nó. Cần phải không để xảy một cái cơ nào để bọn kia bắt giữ hay buộc tội nó mới đượ c.

Don Corleone thở dài:

— Tao biết, tao biết rồi. Nhưng phải làm ngay, lần chần là nguy hiểm lắ m. Ở Sicily, tình hình đang không ổn định. Lũ trẻ không chịu nghe lời người lớn, mà trong những đứ a bị trục xuất từ Mỹ về cũng có những thằng nhanh vuốt mà các Ông Trùm địa phương chắc không đủ sức đọ lại. Thằng Michael không bị bọn này thì bọn khác chơi mất. Hiện nay nó đang đượ c che giấu an toàn, nhưng còn đượ c bao lâu không? Đó là một trong những lí do buộc tao hôm nay phải cầu hòa. Bọn bạn bè của Barzini bên Sicily đã bắt đầu đi tìm dấu vết của Michael. Đó là lời giải thứ nhất cho mà y đấ y. Tao không còn cách nào khác ngoài cách cầu hòa để bảo đảm an toàn cho thằng con. Tao không còn cách lựa chọn nào cả.

Có thể chứ. Chính vì vậy mà Ông Trùm mới phải công phu dàn cảnh như thế chứ. Tuy vẫn còn chưa hết thắc mắc, nhưng Hagen không hỏi làm sao ông biết được những tin tức đó. Y quay sang chuyện khác.

— Lúc bàn việc làm ăn với cánh Tattaglia, cháu có cần bắt nó nhất thiết phải lấy những đũa chưa hề có vết hay không? Hễ có tiền án rồi thì khó đòi quan tòa giảm án được lắm.

Ông Trùm nhún vai:

— Mà chỉ cần nhắc qua thế thôi, không phải ép. Nếu chúng nhét một thằng có vết rồi mà thằng này bị bắt nữa thì mình cứ mặc kệ chúng nó, không thềm động tay giúp đỡ gì hết. Cứ bảo rằng mình không đủ sức lo. Nhưng thằng Barzini thì không cần phải dạy đâu, tự hắn cũng biết rồi. Mà để ý mà xem, hắn không nói một câu nào để bị ràng buộc vào vụ này hết. Bao giờ hắn cũng thoát ra vô sự.

Hegen bần chồn hỏi:

— Vậy ra ngay từ đầu hắn đã đứng sau lưng Sollozzo và Tattaglia đấy?

Don Corleone thờ dãi:

— Tattaglia chẳng qua chỉ là thằng ma cô dốt gái. Hắn làm sao chọi nổi Santino. Biết vậy nên tao mới không cần truy cứu chuyện này chứ. Tao chỉ cần biết ở đây có bàn tay của Barzini nhúng vào, thế là đủ.

Hagen lắng nghe và nhập tâm. Từng bước từng bước Ông Trùm đã đưa y đến lời giải, nhưng vẫn còn một điều gì rất quan trọng mà ông không nói ra. Hagen biết rõ điều gì nhưng y còn biết rằng y không được hỏi. Hagen đứng dậy định chào Ông Trùm về, ông dặn thêm:

— Nhớ đấy, Tom, điều quan trọng nhất là phải nghĩ cách kéo bằng được Michael về. Nghĩ cả ngày lẫn đêm. Và thế này nữa, mà liên lạc với tổng đài điện thoại bảo người ta tìm cách gửi cho tao bản

thống kê các cuộc điện đàm hàng tháng của Clemenza và Tessio, cả gọi đến lẫn gọi đi. Tao dám thề rằng hai người này không bao giờ phản tao. Nhưng một chuyện nhỏ nhặt đến đâu nếu biết trước được thì vẫn hơn.

Hagen gật đầu đi ra. Ghê thật, không biết ông già có kiểm tra cả mình hay không? Hắn thấy xấu hổ với những nghi vấn của mình. Nhưng bây giờ y đã biết chắc rằng trong đầu Bố Già, trong những mê cung ngoằn ngoèo rắc rối của ông đang hình thành một kế hoạch hành động tính trước rất nhiều nước cờ và sự nhượng bộ hôm nay chẳng qua chỉ là một cuộc rút lui chiến thuật. Cả cái điều mà không ai nói đến một lời, điều này y không dám hỏi và Don Corleone cũng làm thinh - cả điều đó cũng còn chưa rõ. Tất cả đều chỉ ra rằng một ngày rửa hận đang được chuẩn bị.

CHƯƠNG 21

Thế nhưng số phận lại bài định để cho phải gần một năm sau Don Corleone mới đưa được người con trai của mình là Michael trở về Hoa Kỳ. Trong suốt thời gian ấy cả gia đình điên đầu vắt óc cố tìm những biện pháp để thực hiện điều đó, thậm chí cả Carlo Rizzi cũng được tham dự bởi lẽ lúc này hắn và Connie ở luôn trong cư xá - bây giờ hai vợ chồng đã có thêm một đứa con trai. Nhưng không một phương án nào đưa ra được Bố Già chấp thuận.

Cuối cùng thì vấn đề lại được giải quyết nhờ vào một điều rủi ro giáng xuống gia đình Bocchicchio. Trong đám con cháu của cánh này có một chàng trai tên là Felix, sinh ở nước Mỹ, may được trời phú cho khác với lệ thường, một cái đầu khá thông minh. Anh ta không chịu theo nghiệp gia đình - nghề hợp pháp của nhà Bocchicchio là hốt rác, - lại lấy một cô vợ con nhà khá danh giá gốc người Anh, và điều này càng đào sâu thêm cái hố cách biệt với họ hàng thân thích. Tối tối anh ta đi học, tự đặt cho mình mục đích trở thành luật gia; còn ban ngày thì làm việc ở bưu điện. Trong những năm đó, ba đứa con nối nhau ra đời, nhưng nhờ cô vợ lo liệu việc nhà thật kiệm cần nên gia đình họ đã khéo léo sống bằng mấy đồng tiền công cho đến khi anh chồng nhận được bằng tốt nghiệp luật sư. Thế là Felix Bocchicchio, như rất nhiều người trai trẻ có bản lĩnh khác, nghĩ rằng sau những năm tháng đổ mồ hôi vất vả học hành, trang bị được cho mình đầy đủ kiến thức cái nghề nghiệp đã chọn thì hiển nhiên phải được số phận đắp bù, và anh sẽ dễ dàng làm ăn khấm khá. Nhưng sự đời đã chứng tỏ mọi việc đâu có phải như vậy. Không để mất đi lòng kiêu hãnh trước đây, anh tiếp tục từ chối tất cả những sự giúp đỡ của gia đình. Một người bạn, cũng là luật gia trẻ nhưng có thần thế và tỏ ra khá nhiều triển vọng trong tương lai ở một văn phòng luật

sur cỡ lớn, đã đề nghị Felix giúp đỡ vài việc nhỏ liên quan đến những mảnh khóc cực kì tinh vi và phức tạp của một vụ vợ nọ, bề ngoài có vẻ hợp pháp, nhưng thực chất là giả tạo. Khả năng của việc lừa đảo này bị phát hiện là vô cùng nhỏ bé, xác suất một phần triệu.

Felix quyết định liều. Vì mảnh này hoàn toàn sử dụng những kiến thức học được trong trường nên xem ra chẳng có gì đáng trách hay chí ít thì cũng không phi pháp. Nhưng không hiểu bằng cách nào mà rốt cuộc vụ lừa đảo lại bị phanh phui ra. Gã bạn luật sư nọ chạy làng, không chịu cử động lấy một ngón tay để cứu giúp Felix, thậm chí Felix gọi điện tới hắn còn không thèm nhắc ống nghe lên. Hai nhân vật chính của vụ việc, hai nhà doanh nghiệp háms lợi và bỉ ổi đã đứng tuổi, thì quay ra nguyên rủa Felix Bocchicchio đã hành sự vụng về và họ cho rằng tốt hơn hết là nên tự mình nhận tội và tỏ thiện chí giúp đỡ tòa trong việc điều tra. Họ khai Felix Bocchicchio là thủ phạm đầu sỏ và khẳng định rằng chính anh ta đã dùng áp lực đe dọa để buộc họ tham gia vào vụ lừa đảo với mưu mô thâm nhập vào xí nghiệp của họ và cuối cùng là chiếm đoạt nó. Trong lời khai của mình họ tố giác Felix có quan hệ với các chú bác anh em họ hàng của anh ta, những người đã từng ra tòa và ngồi tù nhiều lần vì các tội bạo hành. Với các chứng cứ đó, Felix phải ra trước vành móng ngựa. Hai nhà doanh nghiệp nọ chỉ bị án treo, còn Felix lĩnh năm năm tù giam.

Trong vụ này gia đình Bocchicchio không chạy đến nhờ Don Corleone lẫn các cánh khác can thiệp, bởi vì từ trước đến nay Felix vẫn chối khinh sự giúp đỡ của họ, lần này họ thấy cần phải dạy cho anh ta một bài học nhớ đời để cho anh ta hiểu ra rằng không thể trông cậy vào lòng nhân từ của ai khác ngoài gia đình mình, rằng họ hàng huyết tộc vẫn gần gũi và đáng tin cậy hơn xã hội.

Dù sao đi chăng nữa thì Felix cũng phải ngồi tù ba năm rồi được tha. Anh ta về nhà ôm hôn vợ và các con, sống lặng lẽ một năm, sau đó mới chứng minh cho thiên hạ biết rằng anh ta mang tên họ

Bocchicchio đâu phải là không xứng đáng. Kiếm được một khẩu súng lục, đầu tiên Felix tìm bản chết tươi cái gã bạn luật sư, tiếp đó đi rình hai nhà doanh nghiệp phản phúc nọ. Khi họ vừa từ trong một tiệm ăn ló mặt ra, anh ta tiến tới đằng hoàng cầm vào đầu mỗi người một viên đạn. Xong xuôi Felix vòng qua xác họ, bước vào tiệm, gọi một tách cà phê và thản nhiên đứng đợi cảnh sát đến.

Phiên tòa chẳng phải đợi lâu, bản án thẳng tay không thương xót. Là con đẻ của thế giới tội phạm, anh ta đã dám ngang nhiên hạ sát ba chứng nhân buộc tội, những người đã đưa anh ta vào ngòi sau chấn song sắt một cách hoàn toàn chính đáng. Hành động đó khác nào một sự thách thức ngang nhiên đối với công luận. Đã vậy thì, như một trường hợp ngoại lệ hiếm hoi, các nhà hình luật, các ông rường cột của xã hội, dư luận báo chí và đông đảo dân chúng, thậm chí cả những người có tiếng từ bi và từ trước đến nay vẫn tuyên truyền một cách cuồng nhiệt và thiển cận cho cái gọi là chủ nghĩa nhân đạo, tất cả đều đồng thanh đòi phải đưa Felix Bocchicchio lên ghế điện. Lần này thì cánh nhà Bocchicchio không tiếc tiền để chạy chọt, kháng án lên đủ các cấp, - bây giờ anh ta là niềm tự hào của cả họ mà, - nhưng kết cục của vụ án là không thể nào thay đổi. Sau những thủ tục mang tính chất hình thức thuần túy do pháp luật qui định - chúng cũng đã được lợi dụng kéo dài ra một khoảng thời gian khá lâu, - giờ đây Felix Bocchicchio đang nằm chờ lên ghế điện thụ hình.

Một người cánh nhà Bocchicchio, hi vọng đến phút cuối cùng rằng vẫn còn một phương cách nào đó giúp được chàng luật sư trẻ tuổi tránh khỏi bản án khắc nghiệt, đã đến gặp Tom Hagen nhờ y nói lại với Don Corleone về trường hợp này. Ông Trùm đáp lại bằng một lời từ chối dứt khoát: Ông không phải là thần thánh, người ta đòi hỏi ở ông một chuyện không thể làm được. Nhưng ngày hôm sau chính Ông Trùm lại cho gọi Hagen vào phòng làm việc của mình và ra lệnh

cho y báo cáo một cách thật tỉ mỉ, đến tận từng chi tiết nhỏ nhất, toàn bộ vụ án. Khi Hagen kết thúc câu chuyện, Don Corleone sai mời Ông Trùm cánh nhà Bocchicchio đến Long Beach để đàm phán.

Những gì diễn ra tiếp đó thật đơn giản, như tất cả những sự việc thiên tài khác. Don Corleone nhận bảo đảm cuộc sống cho vợ và các con của Felix Bocchicchio bằng cách trả cho họ một khoản trợ cấp khá lớn. Số tiền đó sẽ lập tức được trao ngay cho Ông Trùm cánh Bocchicchio. Đổi lại, Felix phải nhận mình là kẻ đã giết Sollozzo và đại úy cảnh sát McCluskey.

Còn nhiều việc phải lo. Felix Bocchicchio phải thú tội sao cho khéo, muốn thế, anh ta phải biết vài chi tiết thực để mà khai. Ngoài ra, anh ta còn phải gán cho lão đại úy cảnh sát tội buôn ma túy. Rồi gã chạy bàn trong tiệm cũng phải được “làm việc đến nơi đến chốn” để còn ra tòa nhận diện Felix đúng là hung thủ. Việc này hơi liều vì phải thay đổi hẳn lời khai trước đó. Felix Bocchicchio thấp hơn và đậm người hơn. Nhưng việc ấy Don Corleone sẽ lo. Mặt khác, vì anh chàng tử tội vốn rất sùng bái chuyện học hành nên thể nào anh ta cũng muốn con cái mình học hành lên đại học, do vậy trong số tiền Ông Trùm trả phải cộng cả khoản đó nữa. Cánh Bocchicchio không mong có chuyện khoan hồng với vụ giết một lúc ba mạng kia, nên mang thêm vào cổ anh ta hai cái xác cũng có khác gì đâu.

Mọi việc đã thỏa thuận xong, tiền đã giao đủ và việc liên lạc với kẻ tử tù đã được xúc tiến, anh ta đã được dặn dò cặn kẽ. Guồng máy được khởi động và lời thú tội lập tức được đăng trên tất cả các báo bằng những dòng tít lớn. Vụ án đã có tiếng vang giật gân và thành công rực rỡ. Nhưng vốn thận trọng Don Corleone còn chờ bốn tháng nữa, cho đến khi Felix Bocchicchio thụ hình xong mới phát lệnh đưa Michael Corleone trở về.

CHƯƠNG 22

Suốt cả một năm, sau cái chết của Sonny, Lucy Mancini sống trong tâm trạng nhớ tiếc, rầu rĩ khôn nguôi, nó còn dữ dội hơn cả trong tiểu thuyết nữa. Những mơ mộng của cô không ủy mị như mơ mộng của các nữ sinh, nỗi tiếc thương của người vợ góa bụa. Không có chuyện nỗi cô đơn không thể lấp đầy vì mất người bạn đời hay thiếu vắng cái tâm hồn mạnh mẽ của ý trung nhân. Cô chẳng nhớ nhung những kỉ niệm lâm li, những hình tượng người hùng trong mộng nàng trinh nữ, nụ cười ánh mắt tình tứ khi chàng thốt ra những lời âu yếm hay dí dỏm gì hết. Không. Cô nuối tiếc hẳn bởi lí do căn bản hơn nhiều. Cô tuyệt vọng vì từ nay mất đi con người duy nhất trên đời có thể cho cô được hưởng thụ tình yêu, đủ sức mang lại cho cô những rung động tốt cùng của sự ái ân. Trẻ người non dạ, cô vẫn tin rằng hẳn là người duy nhất đủ sức làm nổi việc ấy.

Còn giờ đây, sau nhiều tháng trôi qua, Lucy nằm dài tắm nắng dưới ánh mặt trời ấm áp của bang Nevada. Một thanh niên mảnh khảnh tóc bạch kim nằm cạnh chân cô và lấy ngón tay gãi vào gót chân của cô. Họ nằm bên bể tắm của khách sạn, chiều nay đông đặc người, nhưng anh ta vẫn phớt tình bàn tay dần lên đùi cô.

— Jules, đừng quậy? - Lucy kêu lên. - Bác sĩ đâu có thứ bác sĩ quái quỷ thế.

Jules ngẩng mặt nhìn lên, nhe răng cười nhả nhỏ:

—Ồ, bác sĩ Las Vegas mà.

Anh ta chỉ vừa chạm khẽ vào mé trong đùi và ngạc nhiên, không hiểu sao mới sơ sơ như vậy mà cô ta đã vội bắn lên. Nhìn mặt là biết liền, giấu sao được. Nhưng mặt khác, trông cô nàng có vẻ chất phác, ngây thơ, mà mãi chưa ăn thua. Chắc phải có lí do chứ đâu phải vì chung tình với một gã đàn ông nào đó? Dưới mấy ngón tay này là

thịt, là da, chứ phải gỗ đá gì. Nó cũng đòi hỏi thịt da chứ. Bác sĩ Jules Segal định bụng phải khám phá cho ra cái bí mật kia ngay tối nay. Anh ta sẽ cho cô em biết mùi đời mà không cần thủ thuật trợ lực, nhưng nếu cần thì Segal này là bực nhất? Dĩ nhiên là vì lợi ích của khoa học thôi. Và lại, xem ra cô nàng đã nóng máy lắm rồi.

— Nay, có thôi đi không! - Lucy lại kêu lên, lần này thì thật sự nổi cáu.

Jules phục tùng ngay tấp lự.

— Thôi đây, thôi đây, cô em.

Nói đoạn anh ta kê đầu lên cặp đùi mềm mại như cái gối của cô và định chớp mắt một lúc. Jules ngạc nhiên thấy cô ngọ ngậy không yên, hơi nóng từ người cô bốc lên ngùn ngụt, rồi lúc cô giơ tay lên vuốt tóc thì anh ta nửa đùa nửa thật nắm lấy cổ tay cô ra vẻ âu yếm, nhưng kì thực là để bắt mạch. Gớm, cứ như ngựa phi. Thế nào đêm nay cô em cũng chết với tớ và tớ phải tra cho ra điều bí ẩn của cô nàng bằng được. Quyết định thế xong, đốc tờ Jules Segal ngủ thiếp đi.

Lucy vẫn ngồi bất động đưa mắt nhìn đám người nhộn nhạo quanh bể tắm. Cô có ngờ đâu mới chưa đầy hai năm mà cuộc đời mình đã đổi ngoặt đến như vậy. Không một lần nào cô hối tiếc về cơn điên trong bữa tiệc cưới của Connie Corleone. Khoái lạc ấy cô chưa bao giờ được ném trong quăng đời trước đấy. Sau bữa đó, cô đã bao nhiêu lần thầm lặp đi lặp lại nó trong ý nghĩ của mình. Và rồi còn bao nhiêu lần được hưởng nó trong đời thực. Hồi đó Sonny đến với cô ít nhất một tuần một lần, không sót tuần nào, nhiều khi còn nặng hơn nữa. Những cơn đắm mê của hai người không can dự gì đến sự đồng điệu tâm hồn, đến chất thơ cao cả, giữa họ chỉ là một tình yêu xác thịt thô thiển, trần trụi nhất. Mỗi khi Sonny gọi điện báo sẽ đến, Lucy lại đi kiểm tra xem trong nhà đã có rượu chưa, còn đủ thức ăn cho bữa sáng hôm sau hay không, vì hắn sẽ chẳng chịu rời cô cho

đến khi trời trưa trập. Cả hai đều muốn hưởng nhau trọn vẹn. Lần nào cũng vậy, hễ Sonny vừa dùng chìa khóa riêng mở cửa bước vào là Lucy đã nhào tới ôm chặt lấy. Và hai người hạnh phúc bên nhau, hết như hôm đám cưới.

Có gì đó hoang dại, thú vật trong cuộc tình không tiền khoáng hậu này. Hồi bố của Sonny bị bắn gục ngoài phố, lần đầu tiên Lucy hiểu ra rằng có thể cả người tình của cô cũng đang bị một mối nguy hiểm chết người đe dọa. Ở nhà một mình trong căn hộ, Lucy không khóc, mà gào rú từng cơn ngắt quãng như một con thú. Bằng ba tuần sau đó Sonny không lộ mặt, ban đêm cô sống bằng thuốc ngủ, rượu mạnh để át đi những dần vật kinh hoàng. Đó là một nỗi đau thể chất thật sự, cả người như bị đánh nát như, và khi cuối cùng Sonny lại đến, Lucy bám chặt lấy hắn, không dám rời hắn ra lấy một phút. Trong suốt thời gian tiếp theo đấy hắn không bỏ qua một lần hẹn nào với cô cho đến tận hôm bị giết.

Lucy biết tin về cái chết của hắn qua báo và ngay tối hôm đó cô uống một liều thuốc ngủ rất lớn. Nhưng chẳng hiểu vì sao Lucy lại không chết, mà bị ngộ độc nặng phải bò ra khỏi căn hộ, nhưng chỉ lê đến được cửa thang máy là đổ gục xuống. Người ta tìm thấy Lucy nằm bất tỉnh ở đó và đưa cô vào bệnh viện. Do ít ai đoán được mối quan hệ giữa Lucy với Sonny, nên các tờ báo lá cải trong thành phố chỉ dành cho sự việc của cô vên vẹn có vài dòng ngắn ngủi.

Ở đó, tại bệnh viện, Tom Hagen đã tìm đến thăm và an ủi Lucy. Chính y đã đề nghị cô vào làm ở khách sạn Las Vegas do Fredo Corleone, em trai của Sonny quản lí. Hagen thông báo cho Lucy biết rằng từ nay cô sẽ được hưởng một khoản trợ cấp do Sonny để lại. Và y lục vấn cô đủ chuyện. Nào có phải cô đã có thai và vì thế nên mới uống thuốc ngủ không, nào tối hôm Sonny bị hạ sát, hắn có đến chỗ cô hay gọi điện hẹn đến không?

Lucy một mực lắc đầu, cô bảo hôm nào cũng vậy, cứ xong việc là về phòng chờ Sonny. Và Lucy thú nhận: Ngoài Sonny, cô chẳng thể yêu ai khác. Và sợ sau này cũng vậy.

Thấy Tom Hagen mỉm cười có vẻ ngạc nhiên, Lucy tiếp:

— Sao, anh không tin đó là sự thật. Mà có phải hồi xưa chính Sonny đã đưa anh về nhà anh ấy không?

— Hồi đó anh ấy khác, - Tom Hagen đáp. - Lớn lên, anh ấy trở thành một người khác hẳn.

— Khác với ai chứ còn tôi thì...

Đúng vậy, đối với Lucy, Sonny không hề độc ác, dữ dội mà rất dịu dàng, âu yếm. Chưa một lần nào hấn cáu gắt, bực bội với cô.

Tom Hagen đã lo cho Lucy đi Vegas rất chu đáo. Y ém sẵn cho cô một căn hộ ở nơi làm việc và đích thân chở cô ra sân bay. Dọc đường y còn buộc Lucy hứa là khi nào cảm thấy cô đơn hoặc gặp chuyện gì khó khăn, cô phải gọi điện cho y, và y sẽ làm mọi việc để giúp đỡ.

Trước khi lên máy bay, Lucy ngập ngừng hỏi:

— Thế ông già nhà anh Sonny có biết chuyện này không? Tất cả những gì anh làm ông cụ đều biết cả chứ.

Hagen mỉm cười:

— Ta cứ coi là tôi hành động bởi ý riêng của tôi, nhưng theo hướng chỉ đạo của ông cụ. Don Corleone có một thái độ hơi cũ xưa đối với chuyện này, ông cụ sẽ không bao giờ có một hành động nào chống lại người vợ hợp pháp của con trai mình. Nhưng mặt khác, ông cụ cho rằng không thể bắt tội cô được, dù sao cô cũng là con gái mới lớn, Sonny phải chịu trách nhiệm về những hành động của mình. Và lại, việc cô uống thuốc ngủ suýt chết khiến mọi người đều sửng sốt.

Tom Hagen không nói thêm là những người như Don Corleone không thể nào hiểu được việc một ai đó lại có thể nghĩ đến chuyện

tự tử. Chỉ những người điên mới làm như vậy.

Bây giờ, sau gần một năm rưỡi sống ở Las Vegas, Lucy ngạc nhiên nhận thấy mình hầu như hạnh phúc. Lắm đêm cô mơ thấy Sonny rồi cứ nằm chong chong mơ tiếp giấc mơ mà tự vuốt ve mình cho tới khi thiếp đi. Từ đó cô chưa hề biết tới một người đàn ông nào nữa. Cuộc sống nơi đây đối với cô thật dễ chịu. Tha hồ vùng vẫy ở bể tắm, bơi thuyền buồm trên hồ Mead, những ngày nghỉ phóng xe đi chơi trên hoang mạc. Lucy gầy đi nên trông càng đẹp hơn. Cô làm tiếp dẫn viên ở khách sạn và trong công việc hầu như không tiếp xúc với Fredo, mặc dù mỗi khi gặp Lucy hắn vẫn thường dừng lại nói chuyện tào lao. Cô ngạc nhiên trước những thay đổi của Fredo. Hắn ở đây chẳng khác gì cá gặp nước, dường như hắn sinh ra là để quản lí khu du hí này. Hắn đam mê gái, chơi bời trác táng đến rạc cả người đi.

Khoảng nửa năm sau, Tom Hagen lại xuống để tìm hiểu tình hình công việc của Lucy. Hàng tháng ngoài số tiền lương, Lucy còn được một tấm ngân phiếu sáu trăm đôla. Hagen hướng dẫn cô cách giải thích với thanh tra thuế quan về nguồn gốc của số tiền này, bảo cô viết giấy uỷ quyền cho y và y sẽ làm đủ mọi thủ tục chứng nhận nguồn thu nhập hợp pháp của cô. Về hình thức, Lucy là chủ năm phần trăm cổ phần trong tổ hợp khách sạn nơi cô làm việc. Điều này không được nói ra với bất cứ một người ngoài nào. Nếu như có thanh tra đến hỏi, Lucy chỉ cần bảo họ đến gặp luật sư riêng của mình, và người ta sẽ để cho cô yên. Lucy đồng ý. Cô hiểu rõ những gì ẩn giấu đằng sau những chuyện này nhưng không phẫn nộ việc người ta sử dụng mình như một tấm màn che. Lí do: Chịu ơn phải trả ơn. Nhưng khi Tom Hagen bảo cô để ý quan sát mọi chuyện xảy ra xung quanh, theo dõi cả Fredo và chủ khách sạn Moe Greene, người có nhiều cổ phần nhất trong tổ hợp, thì Lucy buột miệng hỏi:

— Phải theo dõi Fredo? Ôi, chẳng lẽ việc đó là cần thiết sao?

Hagen cười khẩy:

— Đúng vậy, ông già lo lắng cho nó. Đạo này Fredo chơi quá thân với tay Moe Greene nên ông cụ muốn canh chừng kẻo có việc gì không hay xảy ra chẳng.

Hagen thấy là chẳng cần phải kể với Lucy rằng Don Corleone bỏ tiền ra xây cái khách sạn này giữa sa mạc Las Vegas không chỉ để cho thằng con trai có chỗ nương thân, mà cái chính là tạo ra một bàn đạp để chuẩn bị chiếm những vùng đất làm ăn mới.

Ít lâu sau cuộc nói chuyện giữa Hagen và Lucy, có một viên bác sĩ mới đến nhận việc ở khách sạn. Đó là Jules Segal, người mảnh khảnh, rất đẹp trai, có duyên. Lucy có cảm tưởng là anh ta quá trẻ, chưa đủ tư cách đảm đương chức nhiệm bác sĩ. Một hôm cô đến để khám khối u nhỏ bỗng nhiên mọc lên phía trên cổ tay. Ba ngày liền. Lucy suy nghĩ, đấu tranh với sự sợ hãi, và ngày thứ tư ngay từ sáng cô đã đến phòng làm việc của bác sĩ. Jules Segal đón khách trong chiếc áo sơmi hở cổ, quần dài mùa hè. Đôi cặp kính gọng sừng và điệu bộ nghiêm trang, khoan thai ít nhiều đã làm cho Lucy yên tâm, nhưng dù sao anh ta cũng gây nên nơi cô một ấn tượng thiếu chững chạc. Mà trong thâm tâm Lucy cho rằng vẻ ngoài thiếu chững chạc và y học là hai thứ không thể kết hợp với nhau được.

Sau khi xem xét kĩ, anh ta cặn kẽ giải thích rằng đây chỉ là một u xơ bình thường, một thứ u lành tính, và không có gì để phải lo lắng cả. Rồi anh ta cầm một cuốn sách tra cứu y học dày cộp trên mặt bàn, nói: "Phiền cô chìa tay ra trước mặt", Lucy rụt rè chìa cả hai bàn tay ra. Đến lúc này Jules mới mỉm cười, nụ cười lần đầu tiên kể từ khi Lucy gặp anh ta.

— Bây giờ tôi sẽ tự mình trực bỏ tiền công giải phẫu của mình bằng cách đập cuốn sách này lên tay cô, và chỗ u sẽ biến mất. Thực ra tôi không dám hứa là nó sẽ không bao giờ mọc lại, nhưng nếu làm

phẫu thuật thì cô sẽ mất tiền mà cánh tay lại phải băng bó nữa chứ. Thế nào, cô đồng ý nhé?

Lucy thờ phào nhẹ nhõm. Không hiểu sao, sau những lời đó cô cảm thấy tin tưởng anh ta hoàn toàn. Chỉ vừa kịp nói “Anh cứ việc”, cô đã phải kêu thét lên: Viên bác sĩ lấy hết sức giáng mạnh quyển sách nặng trĩch trên tay cô. Cục u hầu như không để lại dấu vết.

— Đau lắm sao? - Jules hỏi.

— Ồ không... - Cô nhìn anh ta ghi bệnh án, rồi lên tiếng. - Xong rồi chứ ạ, tôi đã về được chưa?

Jules gật đầu, vẫn tiếp tục viết, không ngẩng đầu lên nhìn cô. Lucy bước ra ngoài phòng khám.

Một tuần sau họ lại gặp nhau ở quầy giải khát, Jules đến ngồi bên cạnh cô.

— Thế nào, tay cô ra sao rồi?

Lucy tươi cười đáp:

— Tuyệt vời? Anh áp dụng những phương pháp lạ đời... mà kết quả hết ý.

Anh ta cười lớn:

— Còn phải nói, cô không thể ngờ được đâu. Mà tôi cũng không ngờ cô là người giàu sụ. Tờ lá cải “Mặt Trời” của địa phương vừa đăng danh sách các chủ cổ phần của khách sạn chúng ta, trong đó bà Lucy Mancini có đến hàng chục cổ phần. Khá lắm! Giá tôi cũng có được một món bự như thế.

Lucy không đáp, sức nhớ tới những lời dặn trước của Hagen. Jules lại phá ra cười:

— Nhưng cô đừng sợ, tôi biết hết, cô chỉ là tấm màn che thôi mà, ở Las Vegas này những cổ phần ma như thế thiếu quái gì. Mà chiều nay tôi muốn mời cô cùng đi câu lạc bộ ăn bữa tối, rồi sau đó mình cùng chơi roulette một lúc. Khoản mua phỉnh tôi chịu.

Cô lưỡng lự, anh ta nài nỉ tiếp. Cuối cùng, cô nói:

— Ăn cơm, chơi roulette thì rất sẵn lòng, chỉ có điều tôi sợ sẽ làm anh thất vọng nếu anh có ý tiến xa hơn. Tôi không được chịu chơi như gái ở Vegas này đâu.

— Chính vì vậy mà tôi mới mời cô, - Jules sáng khoái đáp - Hôm nay tôi cho phép mình được nghỉ xả hơi cho đến sáng mai mà.

Lucy buồn bã cười khẩy.

— Thôi được, chúng ta sẽ đi ăn tối, nhưng tôi sẽ trả tiền mua phỉnh chơi roulette.

Trong khi ăn tối ở tiệm nhạc sống, Jules lợi dụng cảnh trực quan những bộ ngực và những cặp đùi trần phô bày trên sân khấu chọc cô cười thả cửa bằng những lời bàn khoa học, thật hóm hỉnh nhưng hiền lành về các kiểu ngực và đùi khác nhau. Ăn xong, họ cùng chơi roulette và trúng được một trăm đôla. Rồi họ phóng xe đi ra hồ, lên đập Boulder. Hai người đứng hôn nhau dưới trăng. Nhưng khi Jules định tiến xa hơn nữa, thì bị Lucy gạt ra. Anh ta tiếp nhận sự thất bại của mình không hề có ý giận dỗi.

— Em đã nói trước với anh rồi kia mà, - Lucy nói vừa có vẻ trách móc, vừa có vẻ ái ngại.

— Nhưng anh không thể không thử ít ra là một cái, - Jules cãi lại, - nếu không thì em lại tự ái.

Lucy phá lên cười vì anh ta nói đúng.

Sau vài tháng, họ đã thật sự gắn bó với nhau, nhưng chuyện ân ái thì không có: Lucy không cho phép anh ta tiến xa hơn nữa. Cô biết rằng Jules rất ngạc nhiên trước sự bướng bỉnh của cô, nhưng anh ta không tỏ ra giận dỗi, cáu kỉnh như bất kì một người đàn ông nào khác trong hoàn cảnh tương tự và vì thế cô càng tin phục anh ta hơn. Một lần ngẫu nhiên cô được biết Jules là bác sĩ giải phẫu và trước đây đã từng làm việc ở một bệnh viện nổi tiếng ở New York. Lạ nhỉ, thế thì tại sao anh ta lại chịu làm một chân y sĩ trong khách sạn thế này?

Khi cô hỏi, Jules đáp:

— Cứ nói cái bí mật đen tối của em ra rồi anh mới nói bí mật của anh.

Cô đỏ bừng mặt, lảng đi. Jules cũng không nài và tình bạn của hai người lại tiếp tục, một tình bạn ấm áp mà cô trân trọng hơn là chính cô tự biết.

Giờ đây, ngồi bên bể bơi với cái đầu tóc vàng của Jules trên đùi, lòng cô tràn ngập yêu thương đối với anh ta. Người cô rấm rứt, những ngón tay cô tự nhiên mơn trớn cổ Jules. Anh ta vẫn ngủ, dường như không nhận thấy gì, nhưng cô thấy rạo rức bởi sự đụng chạm ấy. Đột nhiên Jules lồm cồm bò dậy; nắm tay cô lôi qua thảm cỏ ra lối đi ximăng. Cô vẫn ngoan ngoãn đi theo, khi anh dắt cô vào một ngôi nhà nhỏ nơi anh ta thuê buồng. Vào đến nơi, Jules pha mỗi người một cốc rượu tương. Sau chầu tắm nắng và cơn dậm dật, cốc rượu bốc lên đầu khiến cô mê mẩn. Thế là Jules choàng tay ôm cô, hai thân thể trần trụi chỉ che độc bộ đồ tắm áp sát vào nhau. Lucy thì thào: “Đừng anh”, nhưng không có gì là cương quyết nên Jules cứ mặc kệ. Anh ta lột phăng áo tắm cô ra, hôn tới tấp lên cặp vú đồ sộ, lên khắp người cô. Đoạn anh ta bế cô lên giường, cả hai đều trần như nhộng...

Bây giờ Jules nhà ta mới khám phá ra bí mật của cô. Lucy xấu hổ chúi vào góc giường khóc tẩm tức. Chợt cô ngạc nhiên nghe thấy tiếng Jules cười âu yếm.

Anh ta nói:

— Ái chà, cô bé Italia nhà quê khốn khổ, chỉ có thể mà bắt người ta nhịn suốt mấy tháng. Ngốc ơ là ngốc?

Mấy tiếng “ngốc ơ là ngốc” anh ta nói với đầy thương yêu khiến cô phải quay ra. Jules kéo sát thân hình lỏa lồ của cô lại một cách thân tình:

— Em cổ lỗ quá em ơ, cổ lỗ không chịu được.

Giọng nói êm ngọt, vỗ về vì cô vẫn tiếp tục khóc. Jules đốt thuốc đặt lên môi cô để cô rít một hơi và thôi khóc.

— Giờ em nghe đây, - anh ta bảo, - nếu em được dạy dỗ đến nơi đến chốn về tình dục tân tiến thì vấn đề này đã giải quyết từ lâu rồi. Bây giờ để anh nói cho mà nghe: Cái này đâu có ăn nhằm gì so với chuyện rõ mặt hay lác mắt mà lo giải phẫu không làm được. Chẳng qua nó như hạt cơm hay nốt ruồi ở cằm hay cái tai hơi sứt thôi mà. Đừng có nghĩ nó là khuyết tật gì ghê gớm. Đừng có nghĩ em đeo cái cổ giã cua không ai thương nổi. Trường hợp của em gọi là khuyết tật khung chậu và thầy thuốc bọn anh gọi là chùng đáy chậu. Thường thường người ta hay bị sau khi sinh đẻ chứ ít khi là do bẩm sinh. Đó là chuyện thường tình, ấy thế nhưng lắm bà cứ ngậm ngùi chịu khổ trong khi chỉ cần may vá một tí là xong. Nhiều cô còn vì thế mà đâm đầu đi tự tử cơ đấy! Nhưng anh không ngờ em cũng bị, trông em ngon thế cơ mà. Anh tưởng chỉ là chuyện tâm lí vì nghe người ta kể về em với Sonny mà. Nhưng phải để anh khám kĩ, rồi anh bảo cho phải làm thế nào. Bây giờ đi tắm đi đã.

Sau đó, bất chấp sự phản đối của Lucy, anh ta lôi túi đồ nghề ra xem xét cô thật kĩ. Jules chăm chú làm việc. Một lúc sau anh ta hôn vào rốn cô và nói tình khô:

— Đây là lần đầu tiên anh thấy thú vị với công việc đấy.

Đoạn anh ta đỡ Lucy dậy và âu yếm hôn lên môi cô, nói:

— Em bé, anh sẽ làm cho em một cái mới rồi sau đó đích thân anh sẽ kiểm nghiệm. Đó là lần đầu tiên trong lịch sử ngành y đấy. Anh sẽ viết một bài gửi đăng các tạp chí y học cho mà xem.

Jules làm mọi việc một cách vui vẻ, thực lòng chăm sóc cô khiến Lucy hết ngỡ ngàng ngừng lúng túng. Thậm chí anh ta còn lôi một cuốn khảo cứu y học trên giá xuống và chỉ cho cô xem trường hợp tương tự và phương pháp giải phẫu chỉnh hình. Lucy chăm chú nghe.

— Cái này còn là vấn đề sức khỏe nữa cơ đấy, - Jules nói - nếu không chữa ngay đi thì sau này tha hồ mà mệt với nó, các cơ và dây chằng của cơ quan này càng ngày càng yếu đi nếu không được chữa trị bằng giải phẫu. Chỉ vì cái thói thẹn thò dờ hời cổ lỗ mà làm mẹ cứ giấu giấu giếm giếm làm thấy thuốc chẳng biết đâu mà chẩn bệnh và chữa bệnh, rồi sau đấy lại kêu ca.

— Thôi, - Lucy thốt lên - thôi không nói nữa.

Jules thấy cô vẫn hơi có vẻ xấu hổ vì cái bí mật của mình, cái trực trặc ghê gớm kia. Mặc dù với một thầy thuốc có nghề thì chuyện đó hết sức ngớ ngẩn. Nhưng anh ta cũng đủ tế nhị mà nghe lời cô. Hơn nữa, phận sự của Jules là phải làm cô thoải mái hơn mà.

— Tốt, anh đã biết bí mật của em. Em cứ thắc mắc tại sao một phẫu thuật gia trẻ xuất sắc nhất Miền Đông, - anh ta nhại lại giọng điệu các báo viết về mình - lại rúc vào xó xỉnh này. Số là anh làm nghề phá thai, thực ra cũng chẳng xấu xa gì hơn một nửa số chuyên môn y tế khác. Khốn nỗi, anh lại bị tóm. Anh có một thằng bạn là bác sĩ Kennedy, cùng học với nhau ở nội trú, một thằng cha đứng đắn ra trò, nó bảo sẽ giúp anh. Nghe nói Tom Hagen hứa rằng hễ nó cần gì gia đình Corleone sẽ giúp. Thế là nó mới kể sự tình cho Hagen nghe. Anh còn biết là anh được xóa tội nhưng Hiệp Hội Y Tế và Chi Nhánh Miền Đông cho anh vào sổ đen nên gia đình Corleone mới dứt anh vào đây làm việc. Lương lậu cũng khá mà anh làm cũng ra làm: Bọn gái nhảy này hơi tí lại mang bầu, mà phá cho chúng là việc dễ nhất trần đời nếu chúng đến gặp anh ngay. Ngoảnh một cái là xong, đại để như em cọ chảo ấy mà. Thằng Fredo đúng là thằng bợm số một. Riêng anh đã tính ra nó quất mười lăm cô mang bầu trong thời gian anh làm ở đây. Anh phải nói chuyện đàn ông đứng đắn với nó về khoản này mới được. Chẳng gì anh cũng ba lần chữa bệnh lậu và một lần tim la cho nó rồi đấy. Thằng chó này máu gái kinh khủng hiểm có.

Jules dừng lời. Anh ta ba hoa thế thôi - một việc không bao giờ anh ta làm - nhưng có ý cả đấy. Anh ta muốn Lucy hiểu rằng người khác, kể cả những người cô quen biết và nể sợ chút ít kiểu như Fredo Corleone, cũng có những bí mật đáng xấu hổ chứ chẳng riêng gì cô.

— Cứ coi như đó là một miếng cao su trong người em không còn đàn hồi được ấy mà, - anh ta nói. - Cắt bớt đi một khúc thì sẽ chặt ngay thôi.

— Để em nghĩ xem đã.

Tuy nói vậy, nhưng Lucy đã quyết định rồi, cô hoàn toàn tin cậy Jules. Song cô lại thắc mắc chuyện khác.

— Làm thế có tốn lắm không?

Jules cau mày:

— Ở đây anh không có đồ nghề để làm việc đó, vớ lại chẳng phải chuyên môn của anh. Nhưng anh có thằng bạn ở Los Angeles là tay cự phách trong việc này và có đủ dụng cụ trong bệnh viện chúa nhất. Một mình nó may vá tất tạt các cô đào xine, khi các mẹ hiểu ra rằng nhan sắc hiện có chưa chắc đã ăn ai. Nó còn nợ anh mấy món. Anh đã giúp nó mấy ca phá thai, nếu em không cho là bậy bạ thì để anh nói ra tên mấy bà hoàng Hollywood làm vụ này cho biết.

Cô nổi máu tò mò:

— Nói đi, anh, - cô giục, - nói đi.

— Anh sẽ nói nếu em chịu đi ăn và ngủ đêm với anh, - Jules nói. - Cái thói dờ hơi của em làm phí mất của anh bao nhiêu thời giờ.

Lần đầu tiên cô làm Jules ngạc nhiên thực sự. Cô quay lại nhìn anh ta, mỉm cười khiến anh ta sực nghĩ đến nụ cười của Moliza.

Hai tuần sau Jules Segal đứng ở trong phòng giải phẫu của bệnh viện ở Los Angeles quan sát bác sĩ Frederick Kellner mổ cho Lucy Mancini. Trước khi đánh thuốc mê, Jules cúi xuống và nói thầm vào tai cô:

— Anh đã báo trước với bác sĩ em là ca đặc biệt của anh, vì vậy công việc sửa chữa sẽ được tiến hành với chất lượng đảm bảo hạng nhất.

Nhưng thuốc mê đã ngấm, cô không cười được. Câu đùa của anh ta đã cuốn đi nốt chút ít sợ hãi cuối cùng.

Khi đã xong xuôi đâu đấy và Lucy được đưa đi trên xe đẩy, Jules nán lại trò chuyện với Kellner. Tay này có vẻ hào hứng tợn, nghĩa là mọi việc đều ổn cả.

— Chuyện vặt ấy mà, - gã bảo Jules. - Ca này dễ không, có quái gì đâu. Con bé người ngợm ngon thật, chẳng như các mẹ vẫn đến đây. Bây giờ thì tha hồ vui thú nhé. Tất nhiên chú mày phải đợi ít lâu nữa mới làm việc được, nhưng tớ bảo đảm là chú sẽ mê li quần quai cho mà xem.

— Ông anh đúng là thần y. Xin bái phục ông anh đấy, - Jules cười.

Bác sĩ Kellner nhăn nhó:

— Trò trẻ ấy mà, cũng như chuyện phá thai của chú thôi. Nếu xã hội mà biết thực tế hơn thì tài ba như anh em mình còn làm được khối chuyện to tát chứ đâu phải chui rúc mãi thế này. À mà tuần tới tớ sẽ gửi cho chú một món xuy lăm. Các em càng xinh càng hay gặp nạn, thế là có đi có lại nhé.

Jules bắt tay Kellner:

— Cảm ơn ông anh. Hôm nào mời ông anh sang chỗ thằng em chơi, thằng em xin đáp lễ đến nơi đến chốn.

Kellner nhăn nhó cười:

— Tớ hôm đêch nào chả chơi, cần cóc gì cái bàn roulette với hội bài tây của chú em. Thua mãi đang điên cả đầu đây. Ngồi đấy chú mày đến tàn mất thôi, Jules. Vài năm nữa chú mày quên tiệt món giải phẫu đấy, giải phẫu đàng hoàng kia, ở đấy cóc ăn giải gì đâu.

Nói đoạn Kellner quay đi.

Jules hiểu rằng không phải Kellner mắng mình mà chẳng qua chỉ báo động thôi. Anh ta hơi buồn. Lucy còn phải nằm buồng hậu phẫu ít nhất là mười hai tiếng nữa nên anh ta bỏ ra phố uống rượu. Một phần là uống mừng Lucy.

Sáng hôm sau đến bệnh viện để thăm Lucy, Jules ngạc nhiên thấy phòng bệnh đầy hoa và có hai người đàn ông đang ngồi cạnh giường cô. Lucy nửa nằm nửa ngồi tựa lưng trên đống gối, mặt mày tươi tỉnh hân hoan. Mới thoáng nhìn qua Jules đã nhận ra một người trong số họ mặc dù Lucy chưa kịp giới thiệu. Đại tài tử Johnny Fontane! Người thứ hai, to con, chắc khỏe, một gã Italia nom dữ tợn, tên là Nino Valenti. Hai người chìa tay ra bắt tay Jules rồi quên phắt anh ta luôn.

Họ tranh nhau chọc ghẹo Lucy, nhớ lại khu phố cũ ở New York, những câu chuyện ngộ nghĩnh thời nhỏ, những tên người quen xưa mà Jules chẳng biết mùi gì cả. Anh ta nói với Lucy:

— Anh qua đây gặp bác sĩ Kellner một tí, chốc nữa quay lại

Nhưng Johnny Fontane đã phô ra hết cỡ phép lịch sự đầy quyền rũ của mình:

— Xin bác sĩ một phút! Bác sĩ hãy ở lại đây, chúng tôi đi ngay bây giờ mà. Nhờ bác sĩ cố chữa giúp cô em tôi cho ngon nhé.

Chỉ cần nghe Johnny nói chùng ấy, đôi tai nghề nghiệp của Jules đã nhận ra nét khàn khàn khác lạ trong giọng nói của hắn. Anh ta chợt nhớ là Johnny Fontane thôi hát đã hơn một năm nay, giải Oscar hắn nhận được là dành cho vai diễn chứ không phải cho giọng hát. Chẳng lẽ đến tuổi này rồi mà Johnny lại gãy giọng, còn các báo thì chẳng thấy viết gì hết. Và tất cả mọi người xung quanh cùng im lặng, không thấy ai bàn tán gì? Jules rất khoái những chuyện bí ẩn sau hậu trường; anh ta lắng tai nghe giọng của Johnny Fontane một lúc, cố xác định vì sao mà nó lại thay đổi như vậy. Có thể là do làm việc quá tải, hoặc có thể là vì uống quá nhiều; hút quá nhiều, chơi bời quá trác

táng, bừa bãi. Giọng nói nghe rất khó chịu, với nó thì không thể nào lên sân khấu mà hát hồng được.

Jules thận trọng hỏi:

— Cổ họng anh... hình như bị cảm thì phải?

Johnny lịch thiệp đáp:

— Đâu có, chẳng qua là làm việc quá nhiều thôi mà. Tối qua tôi thử hát... Có lẽ tôi không thể chấp nhận được một chân lí đơn giản: Cùng với tuổi tác, giọng của mình cũng tàn tạ đi. Già rồi, chẳng trốn đi đâu được.

Hắn nở một nụ cười hồn nhiên, Jules hỏi:

— Thế các bác sĩ đã khám cho anh chưa? Có lẽ cũng nên điều trị đi đấy.

Vẻ lịch thiệp của Johnny Fontane như giảm hẳn đi. Hắn lạnh mặt nhìn Jules:

— Đó là việc đầu tiên của tôi đã làm cách đây hai năm. Toàn là các chuyên gia có cỡ cả. Trong số đó có ông bác sĩ riêng của tôi, mà ông ta được coi là hàng đệ nhất ở California này. Họ khuyên tôi phải nghỉ ngơi, không cố gắng quá sức. Chẳng có gì đáng sợ cả. Đến tuổi này là phải thế vậy thôi.

Nói rồi Johnny quay đi, tiếp tục câu chuyện đang bỏ dở với Lucy, cố tìm cách làm vừa lòng cô, như vốn quen làm vừa lòng tất cả mọi phụ nữ trên đời. Jules lắng nghe chăm chú hơn. Có lẽ là một khối u mới nảy sinh ra trên các dây thanh quản. Nhưng tại sao, rõ của khi, mấy thằng cha “chuyên gia có cỡ” lại bỏ qua nhỉ? Nó sờ sờ ra đấy kia mà? Hay là u ác tính và không thể mổ được? Nhưng nếu thế thì phải chữa bằng các phương pháp khác chứ.

Jules cắt ngang lời Johnny Fontane

— Anh khám lần cuối hồi nào?

— Cách đây chừng năm rưỡi.

Jules thấy rõ là Johnny rất bực mình với những câu hỏi đó nhưng vì có mặt Lucy nên phải cố nén sự khó chịu của mình lại.

— Thế ông bác sĩ riêng của anh... thỉnh thoảng có kiểm tra cho anh chứ?

— Dĩ nhiên, - Johnny Fontane đáp với vẻ ngán ngẩm. - Kiểm tra thường xuyên. Bộ anh muốn nói rằng anh hiểu biết rõ hơn ông ta phải không?

— Ông ta tên là gì. - Jules hỏi tiếp, giọng vẫn tỉnh bơ như không.
Johnny đã bắt đầu câu:

— Tucker, bác sĩ James Tucker. Chắc anh biết cái tên này chứ?

Ai mà chẳng biết tên đó, nó gắn liền với các minh tinh màn bạc sáng giá nhất Hollywood, với một trại điều dưỡng chém đất khủng khiếp. Jules cười khẩy, đáp:

— Chứ sao nữa. Bác này có tiếng là máy cửa đẩy.

Johnny Fontane lần này không giấu giếm sự bực bội của mình nữa:

— Anh cho là anh giỏi hơn ông ta chắc?

Jules cười:

— Thế anh hát hay hơn Carmen Lombardo chắc?

Anh ta ngạc nhiên thấy Nino Valenti phá lên cười sảng sặc, đầu đập vào ghế côm cốp. Câu đùa chẳng lấy gì làm sắc sảo lắm. Mồm Nino phả ra toàn mùi cognac nên Jules thấy ngay rằng, tuy mới sớm sủa thế này nhưng Mr. Valenti đã chệnh choáng lắm rồi.

Johnny nhăn nhó nhìn bạn:

— Lúc nào tao nói đùa, mày hãy cười nhé.

Lucy thò tay ra và kéo Jules lại gần mình, lên tiếng:

— Johnny, anh đừng qua bề ngoài mà xem thường anh ấy. Trước mặt anh là một bác sĩ giải phẫu đại tài đấy, và nếu như anh ấy bảo rằng anh ấy giỏi hơn bác sĩ Tucker của anh thì có nghĩa đúng là như vậy. Anh hãy nghe lời anh ấy đi, Johnny.

Cô y tá vào phòng báo giờ thăm bệnh nhân đã hết. Bác sĩ điều trị cần làm vài việc và mọi người phải ra ngoài. Jules khoái chí thấy Lucy quay ngoắt đầu đi lúc Johnny Fontane và Nino Valenti định hôn vào môi cô, cô chìa má ra cho hai người, nhưng cả hai có vẻ không lấy làm lạ. Cô để Jules hôn vào môi mình và thì thào:

— Chiều anh lại đến nhé.

Jules gật đầu. Ngoài hành lang Valenti hỏi anh ta:

— Lucy có gì nghiêm trọng không? Tại sao nó lại phải mổ?

Jules lắc đầu:

— Không có gì đâu. Chỉ là một vài khuyết tật bình thường của đàn bà thôi. Hoàn toàn vô hại. Nhưng tôi phải lo nhiều hơn các anh chứ, tôi định cưới cô ta mà.

Hai người nhìn Jules vẻ tò mò khi anh ta hỏi:

— Làm sao các anh biết Lucy nằm viện?

— Fredo nó gọi điện báo bọn này đến thăm, - Fontane đáp. - Chỗ quen biết ngày xưa ấy mà. Lucy là phù dâu hôm con em gái Fredo cưới.

— À - Jules tỏ vẻ hiểu. Anh ta không để lộ là mình đã biết hết chuyện đó rồi, có lẽ vì thấy bọn này xem chừng muốn giấu giếm việc Lucy đi lại với Sonny.

Khi họ đi dọc theo hành lang, Jules lại quay sang nói với Johnny Fontane:

— Tôi là người quen của bệnh viện này. Anh để tôi thử xem qua cổ họng anh một tí.

Johnny lắc đầu:

— Bây giờ tôi bận lắm.

Nino Valenti cười khẩy:

— Cái họng này đáng giá bạc triệu đấy. Johnny đâu có chịu để bọn lang vườn vớ vẫn sờ vào.

Jules hiểu rằng Nino chọc kháy Johnny, nên cười thân thiện đáp lại:

— Nhưng tôi đâu phải lang vườn. Nói nghiêm túc, tôi được coi là bác sĩ giải phẫu trẻ xuất sắc nhất và chuyên gia chuẩn bệnh giỏi nhất vùng Bờ Đông trước khi tôi bị dính vào vụ phá thai đấy.

Đúng như Jules dự tính, việc anh ta công khai thú nhận vụ phá thai đã làm cho hai người tin và nể hơn.

— Điều đó có nghĩa là có thể tin vào lời huênh hoang về chuyên môn của tay bác sĩ trẻ này. - Valenti đánh tiếng trước.

— Thế anh cần bao lâu?

— Chỉ mất chừng mười phút, - Jules đáp.

Hiển nhiên đây chỉ là nói dối, nhưng Jules là người tán thành việc nói dối nếu cần thiết. Chữa bệnh mà lại đi nói thật thì chỉ là trong các trường hợp cùng cực, và kể cả những khi đó không phải bao giờ cũng bắt buộc.

— Thôi được, tôi đồng ý, - vì quá lo lắng, giọng vốn đã khàn của Johnny lại nghe càng khàn hơn, lạc hẳn đi.

Jules nhờ cô y tá trực tìm hộ một phòng khám bỏ trống. Tuy ở đó không có đủ tất cả những dụng cụ cần thiết nhưng với lần khám đầu như thế cũng đủ. Sau mười phút, anh ta đã biết chắc chắn là có một khối u nhỏ mọc trên thanh quản, điều này xác định không khó. Jules quay số điện thoại nội bộ và mời một chuyên gia về thanh quản đến gặp mình. Rồi anh ta quay sang nói với Nino:

— Việc này phải kéo dài đấy, anh chẳng nên đợi làm gì.

Johnny trừng trừng nhìn viên bác sĩ trẻ, như không tin ở tai mình nữa:

— Thế nào, ông mãnh, ông định bắt tôi ở lại đây à? Láo! Ông tưởng tôi sẽ cho ông sờ vào cổ họng của tôi đây chắc?

Với một vẻ khoái trá bất ngờ với cả chính mình, Jules nói thẳng ra như quất roi vào mặt Johnny:

— Anh muốn làm sao, tùy, đó là việc của anh. Trong họng anh trên dây thanh quản có một khối u. Nếu anh muốn, anh có thể ở lại đây và chúng tôi trong vài tiếng đồng hồ sẽ xác định xem nó là loại u gì, lành tính hay ác tính. Tất cả chỉ cần vài tiếng đồng hồ. Nếu anh không muốn thì thôi. Có thể anh còn những việc quan trọng hơn.

Nino Valenti bèn nói chen vào:

— Ta ở lại đi, Johnny. Kệ mẹ chúng nó ở xưởng phim, chẳng việc quái gì đâu. Để tớ xuống gọi điện về cho chúng nó.

Cuộc khám nghiệm thực ra không phải vài tiếng đồng hồ mà mất cả buổi, nhưng mang lại kết quả tốt đẹp. Chẩn đoán bước đầu của viên chuyên gia thanh quản đã được khẳng định qua kết quả chiếu tia X và phân tích tiêu bản. Trong thời gian đi khám nghiệm quay lại phòng, Johnny Fontane, miệng bê bết i ốt, thở nặng nhọc, đã toan bỏ cuộc chạy trốn. Nino Valenti phải túm lấy vai ấn hẳn ngòai xuống ghế bành. Khi mọi việc đã xong xuôi, Jules quay sang nheo mắt nhìn Johnny, vui vẻ tuyên bố:

— Mụn cóc!

Johnny không hiểu. Jules nhắc lại.

— Chỉ là mấy cái mụn cóc thôi mà. Chúng tôi sẽ bóc ra bằng hết như người ta bóc vỏ chuối ấy. Chỉ vài tháng nữa là cổ họng anh lại y như mới.

Nino khoái chí hét ầm ĩ lên. Nhưng Johnny Fontane lại nhăn mặt hỏi:

— Thế giọng có sao không. Tôi có thể hát lại được chứ?

Jules nhún vai:

— Chẳng ai dám bảo đảm. Nhưng dù sao thì bây giờ anh cũng có hát được đâu, vậy khác gì nhau?

Johnny cau có nhìn viên bác sĩ trẻ với vẻ khó chịu ra mặt:

— Này, ông mãnh, ông có biết ông đang nói cái gì không, quỉ tha ma bắt ông đi? Anh làm như báo cho tôi một tin mừng lắm đấy? Mặc

dù nó có nghĩa là tôi sẽ không hát được nữa. Có đúng thế không?

Jules phát cáu. Mình làm ơn cho hắn đến thế, mà hắn, đồ đểu giả, lại giờ giọng trách móc gàn dở! Anh ta lạnh lùng nói:

— Nghe đây, Mr. Fontane? Thứ nhất, tôi không phải là ông mãnh của anh. Tôi là bác sĩ và phiền anh gọi tôi là “bác sĩ”. Tiếp nữa: Đúng, tôi đã báo cho anh một tin đặc biệt đáng mừng. Khi đưa anh đến đây, tôi đã nghĩ rằng khối u trong họng anh là ác tính và nói chung sẽ phải cắt bỏ toàn bộ thanh quản đi. Nếu như việc đó là chưa quá muộn. Tôi đã lo sẽ phải nói với anh rằng anh là một người chết rồi. Vậy anh có biết tại sao tôi lại mừng khi báo với anh rằng đây chỉ là mấy cái mụn cóc không? Bởi tôi khoái nghe giọng hát của anh, nó giúp tôi tán gái khi tôi còn trẻ, hơn nữa anh là một nghệ sĩ thực thụ. Nhưng mà anh thối lắm biết chưa? Anh nghĩ rằng một khi anh là Johnny Fontane thì có nghĩa anh sẽ không bị ung thư hay một khối u không thể giải phẫu được trong não? Hay chứng nhồi máu cơ tim? Anh nghĩ mình là bất tử sao? Anh tưởng trên đời này không gì bằng giọng hát họa mi chích chòe của anh chắc? Anh chưa phải nếm mùi đau khổ đấy thôi. Anh thử dạo qua các phòng của bệnh viện này thì anh sẽ biết điều ngay. Rồi anh sẽ còn hát bài tụng ca mấy cái mụn cóc của mình. Vì vậy, xin anh đừng nói năng ngớ ngẩn nữa và làm ngay những việc phải làm đi. Còn tay thần y danh tiếng của anh: Nếu như hắn dám thò mặt vào phòng mổ thì tôi khuyên anh nên báo gấp cảnh sát là hắn mưu sát anh.

Nói xong, Jules quay ngoắt người bước ra cửa. Nino Valenti hét lớn sau lưng anh ta:

— Hoan hô bác sĩ. Với thằng Johnny này thì phải quạt vào mặt vậy mới được.

Jules quay lại nhìn Nino, hỏi:

— Còn anh, sáng nào cũng nốc bí tí như thế này à?

— Có vậy thật!

Nino đáp với nụ cười thật dễ thương khiến Jules bất giác phải nói giọng nhẹ nhàng hơn là dự định.

— Anh hãy nhớ là nếu cứ đà này thì quá lắm anh chỉ kéo được năm năm nữa là chiều ông vải đấy.

Nino Valenti ngẩng mặt lên trần, cười ha hả:

— Những năm năm kia à? - Y cười sặc sụa.- Cha mẹ ời, sao mà lâu thế?

Một tháng sau, Lucy Mancini ngồi bên bể bơi của khách sạn, một tay cầm cốc rượu, tay kia vuốt ve mớ tóc của Jules đang nằm gối đầu lên đùi cô. Anh ta chọc:

— Thế nào, định nhờ rượu trợ hứng chắc? Trên phòng đã có hai chai champagne rồi, khỏi lo!

— Thực chứ anh? Mà... có chắc bữa này mọi chuyện sẽ ổn không đấy?

— Ổn là cái chắc! Đêm nay sẽ là một đêm tuyệt vời? Anh sẽ là nhà phẫu thuật đầu tiên trong lịch sử y học đích thân thử nghiệm công trình độc đáo của mình. Xem trước và sau có gì khác nhau, để còn viết thành sách cho đời được biết. Anh sẽ viết là: “Trước khi mổ, bệnh nhân phải tìm cảm hứng nhờ nỗ lực tâm lí và thủ thuật tinh vi do phẫu thuật viên hướng dẫn, còn sau khi mổ thì việc ân ái thực sự là một phần thưởng cao quý nhờ...”

Anh ta chọc kê toáng lên, vì đang vuốt ve mớ tóc anh ta, Lucy bỗng bất ngờ xoáy mạnh một cú đau điếng. Rồi cô còn nhìn xuống mặt người yêu, dọa dẫm:

— Nếu tối nay không thấy gì... thì đừng có trách nhé?

— Tuyệt đối không thể có chuyện đó. Người ta đã làm ăn bảo đảm hết ý. “Không thấy gì” thế nào được! Có thấy hay không lát nữa sẽ biết liền.

Khi hai người dắt nhau lên phòng, Lucy ngạc nhiên thấy bàn ăn đã được dọn sẵn thật thịnh soạn, bên cạnh cốc champagne của cô còn có một hộp nhỏ rất đẹp. Mở ra, bên trong là chiếc nhẫn đính hôn với viên ngọc lớn.

Jules hào hứng:

— Thấy chưa... đủ biết anh chịu chơi đến mức nào. Giờ chỉ còn phải kiểm tra xem em có xứng đáng được hưởng hay không mà thôi...

Lát sau Jules thì thầm:

— Thấy anh làm búa bổ chưa?

— Búa bổ lắm, búa bổ lắm.

Hai người cười vang và lại yêu nhau.

CHƯƠNG 23

Qua năm tháng sống cuộc đời của kẻ vong tẩu trên đất Sicily cuối cùng Michael Corleone đã hiểu ra được nhiều điều trong số phận và tính cách của cha mình. Anh hiểu những người như Luca Brasi hay lão caporegime Clemeza là từ đâu ra, tại sao mẹ anh nhấn nhục cam chịu cái vai trò dành cho bà trong gia đình. Ở Sicily, anh đã thấy họ không còn cách nào khác là phải đứng lên đấu tranh để thay đổi cái số kiếp đã dành sẵn cho họ. Michael hiểu vì sao Don Corleone thích nhắc lại rằng mỗi con người có một số phận riêng. Anh đã lần đến được các nguyên nhân của cái thái độ coi thường chính quyền hợp pháp, coi thường chính phủ - những cội nguồn của sự căm thù đối với tất cả những ai vi phạm luật omerta.

Trong bộ áo quần xơ xác, đầu đội chiếc mũ lưỡi trai đã cũ sờn, Michael xuống tàu ở Palermo; từ đó người ta đưa anh vào sâu trong đảo, đến tận trung tâm của một tỉnh hẻo lánh, nơi Mafia nắm quyền thống trị tuyệt đối, và Ông Trùm địa phương, tức Capo Mafioso, là người chịu ơn sâu Don Corleone vì một sự trợ giúp nào đó rất quan trọng trước đây. Chính ở tỉnh lỵ có thị trấn Corleone (mà cha anh khi chạy sang Mỹ đã lấy tên đặt làm họ mới cho mình để kỉ niệm quê hương) nhưng không còn một ai trong số thân thích họ hàng của Bố Già này còn sống ở đây nữa - những người phụ nữ đều đã sớm qua đời khi tuổi già chưa kịp đến, còn đám đàn ông thì hoặc đã bỏ mạng trong các cuộc trả nợ máu kinh hồn, hoặc buộc phải rời bỏ quê cha đất tổ đi lập nghiệp ở nơi khác. Sau này anh còn được biết thêm rằng cái thị trấn này đứng đầu thế giới về giết người.

Michael được bố trí ở trong nhà người chú của Capo Mafioso, một ông già độc thân đã ngoài bảy mươi, là viên bác sĩ độc nhất của cả vùng. Còn chính Capo Mafioso, một người đàn ông năm mươi lăm

tuổi tên là Tommasino, vốn là Gabbellotto, trông coi cái lãnh địa khổng lồ của một trong những dòng họ có thế lực nhất Sicily. Nhiệm vụ của các Gabbellotto như lão là chăm lo sao cho đám dân nghèo không xâm phạm đến đất đai bỏ không một cách vô ích của chủ đất, không để họ tự tiện khai khẩn gieo trồng hoặc lén lút săn bắn trộm. Nói một cách ngắn gọn, là bảo vệ tài sản của các ông chủ giàu có khỏi những sự xâm phạm cho dù là cực kì nhỏ đi nữa, cho dù là hợp pháp đi nữa, của đám dân đen. Nếu như một người nông dân nào đó dám nghĩ đến chuyện dựa vào pháp luật để kiếm một mẫu đất hoang nho nhỏ trong lãnh địa, thì Gabbellotto liền đe dọa sẽ trừng trị thẳng tay và kẻ khốn khổ đáng thương không còn nào khác là đành phải từ bỏ ý định của mình.

Ở trong tình này, Don Tommasino còn phụ trách việc phân phối nước và ngăn cản kế hoạch xây các con đập đã được chính phủ Rome chuẩn y. Các con đập nếu được xây nên sẽ hạ giá nước ăn, gây nguy hại cho một ngành thương mại cực kì béo bở là nghề buôn nước giếng phun mà lão kiểm soát, phá vỡ toàn bộ các cơ sở cung cấp nước mà ở đây đã mất bao công sức gây dựng nên qua bao nhiêu thế kỉ nay. Tuy nhiên, cần phải nói rằng Don Tommasino thuộc phái cổ, lão không dây dưa với việc buôn bán ma túy hoặc mãi dâm. Chính vì vậy mới nảy sinh ra những mâu thuẫn với cánh trẻ vừa nổi lên ở Palermo - đám này chịu ảnh hưởng của dân gangsters vừa bị Hoa Kỳ trục xuất và dám làm bất cứ việc gì miễn là kiếm được tiền.

Don Tommasino, như hầu hết các Capo Mafioso, người cao lớn, dữ dằn, rất có uy tín đối với đám thủ hạ thuộc quyền. Dưới sự bảo vệ của một người như thế Michael có thể sống yên ổn chẳng phải lo ngại gì, hơn nữa tung tích của anh lại được giấu kín, phạm vi hoạt động của anh được giới hạn trong các hàng dậu của trang trại ông già bác sĩ Taza.

Bác sĩ Taza, có khổ người quá cao so với dân gốc Sicily, da dẻ hồng hào, tóc bạc trắng, tuy đã ngoài thất thập nhưng tuần nào cũng mò ra Palermo chơi điếm, càng trẻ càng thích. Là một người rất say mê đọc sách, ông ta đọc tất cả những gì vớ được và đem các vấn đề đã đọc ra thảo luận với hàng xóm, với các nông dân mù chữ và với những người chăn súc vật trong vùng, điều đó khiến ông ta nổi tiếng khắp nơi là một lão già cuồng chữ. Đám nông dân ở đây thì cần gì đến sách vở.

Chiều đến, bác sĩ Taza, Don Tommasino và Michael lại ra ngồi trong khu vườn rộng lớn rải rác những pho tượng bằng đá cẩm thạch mà trên hòn đảo này dường như tự mọc lên bằng phép màu trong các khu vườn bên cạnh những chòm nho chát đen mọng. Bác sĩ Taza rất khoái kể những câu chuyện không bao giờ dứt về Mafia, về những hoạt động của tổ chức này trong suốt mấy thế kỉ qua. Michael say sưa ngồi nghe. Thịnh thoảng, cả Don Tommasino, ngây ngất bởi mùi hương đêm tươi mát và cốc rượu nho thơm nồng, bởi vẻ đẹp và cảnh tĩnh mịch của khu vườn huyền ảo, cũng cao hứng kể góp thêm những câu chuyện có thật của đời mình. Bác sĩ Taza là hiện thân của huyền thoại, còn Don Tommasino là hiện thực của ngày hôm nay.

Trong các khu vườn cổ đại này, trước mắt Michael dần hiện lên cội rễ của những con người như cha anh. Michael được biết rằng, khởi đầu từ Mafia có nghĩa là "nơi ẩn náu". Về sau, nó biến thành tên gọi của cái tổ chức bí mật được lập nên để chống lại các lãnh chúa đã hàng mấy trăm năm nay đè đầu cưỡi cổ dân chúng Sicily.

Lịch sử loài người chưa hề biết một xứ sở nào từng phải gánh chịu áp bức tàn bạo như ở đây. Tòa án của Giáo Hội, như một cơn lốc khủng khiếp đã tàn phá khắp đảo, hủy diệt tất cả không kể giàu nghèo. Các chúa đất dòng dõi và những người cầm đầu nhà thờ Thiên Chúa Giáo đã dùng cánh tay sắt để bắt nông dân và những

người chần sùc vật phải qui phục quyền lực của mình. Công cụ của cái quyền lực đó là cảnh sát. Dân chúng ở đây coi cảnh sát là đồng nhất với bè lũ thống trị, và họ căm thù bọn người này đến độ ở Sicily không có gì nhục mạ hơn việc gọi một người nào đó “mày là đồ cóm”. Để tìm cách sống sót dưới gót giầy tàn bạo của chính quyền chuyên chế, những con người bị áp bức nơi đây đã học được cách không bao giờ để lộ ra ngoài mặt sự giận dữ hay lòng căm thù của mình. Không bao giờ được buông ra lời đe dọa, bởi vì đáp lại nó, sự trừng phạt sẽ đến ngay, trước khi lời đe dọa đó kịp thực hiện. Không được quên rằng xã hội là kẻ thù của anh, và nếu anh muốn tính sổ những bất công mà xã hội đã gây ra đối với anh, thì anh hãy đến với những tổ chức bí mật, đến với Mafia. Để bảo toàn và phát triển lực lượng của mình, Mafia đã đề ra luật omerta - luật im lặng. Tại các vùng quê của Sicily, khách lạ có hỏi thăm đường đến một làng, một thị trấn nào đó, thì sẽ chẳng bao giờ được trả lời. Đối với các thành viên của Mafia, một trong những tội nặng nhất là nói với cảnh sát, chẳng hạn, tên người đã bắn hụt anh ta. Omerta đã trở thành tôn giáo. Người đàn bà có chồng bị giết sẽ không đi báo với cảnh sát tên kẻ giết chồng mình, hay tên của kẻ đã làm tàn tật con trai nhỏ, hãm hiếp con gái mình. Người ta biết rằng không thể chờ đợi lẽ công bằng nơi chính quyền được, vì vậy họ đến cầu xin nó ở Mafia. Trong một chừng mực nhất định, cho đến ngày nay Mafia vẫn tiếp tục thực hiện cái vai trò đó. Hễ có chuyện gì là người ta lại chạy đến gặp Capo Mafioso của địa phương. Đối với dân chúng trong vùng, Capo Mafioso giống như một người bảo trợ, nào là giúp kiếm việc làm, nào là cung cấp bánh mì khi trong nhà không còn cái gì để ăn, v.v...

Thế nhưng có một sự thật mà bác sĩ Taza lại không hề hé ra một lời nào, nhưng Michael đã dần dần tự mình hiểu được, đó là việc cùng với thời gian, Mafia ở Sicily đã dần dần trở thành công cụ trong tay bọn người giàu có và trong ý nghĩa nhất định, nó là chỗ dựa bí

mật của hệ thống chính trị hiện hành. Nó đã lột xác, biến thành một cơ quan phụ của chủ nghĩa tư bản, một tổ chức chống cộng sản, chống tự do, một hình thái kinh doanh bóc lột và ăn bám. Lần đầu tiên Michael Corleone hiểu rằng tại sao những người như cha anh lại thà trở thành kẻ trộm cướp giết người còn hơn là làm những công dân thường ngoan ngoãn tuân thủ pháp luật. Tình trạng nghèo khổ, vô quyền, nỗi sợ hãi thường xuyên là quá khủng khiếp. Những tính cách độc lập không thể chấp nhận những gì mà xã hội đưa đến cho họ. Đối với họ, tính tàn bạo, vô nhân đạo của chính quyền hợp pháp là quá rõ ràng hiển nhiên, cho nên cả khi đã sống trong lòng nước Mỹ, phần lớn họ vẫn không thay đổi quan niệm đó.

Cuộc đào tẩu vội vàng khỏi New York đã không cho phép Michael kịp chạy chữa cái hàm bị vỡ đến nơi đến chốn, và cho tới tận bây giờ anh vẫn mang trên má trái của mình dấu vết kỉ niệm về gã đại úy McCluskey. Chỗ xương vỡ được gắn lại không khớp, do đó khuôn mặt khi nhìn nghiêng - đặc biệt là phía bên trái - mang những đường nét hung tợn như của một tên cướp. Bác sĩ Taza đề nghị chữa cho anh, nhưng Michael từ chối. Qua mấy tháng sống ở đây, anh đã kịp khẳng định rằng có lẽ khắp cả xứ Sicily này không có một bác sĩ nào tài hơn Taza. Sách gì ông ta cũng vờ lấy đọc, chỉ trừ sách y học. Mà loại sách này có đọc thì chưa chắc đã hiểu. Chính ông ta cũng không phủ nhận điều đó. Thời trẻ may nhờ có sự giúp đỡ của một trong những thủ lĩnh Mafia có thế lực nhất Sicily, ông ta mới vượt qua nổi các kì thi và nhận tấm bằng bác sĩ. Đây lại thêm một thí dụ chứng minh cho mức độ tác hại của các cơ quan phụ sống ăn bám trên cơ thể xã hội. Chẳng cần biết đến anh có ích hay không. Tài năng, sự mẫn cán cũng vô nghĩa. Ở Sicily, Ông Trùm Mafioso có thể đem nghề nghiệp tặng anh như một món quà.

Sống ở đây, Michael có thừa thời gian để ghiền ngấm chuyện đời. Ban ngày, dưới sự bảo vệ thường xuyên của hai gã chặn cừu thuộc

lãnh địa Don Tommasino quản lí, anh lang thang dạo chơi quanh vùng. Mafia thường tuyển những người chần súc vật địa phương làm lính đánh giết thuê, và họ sẵn sàng nhận làm việc đó chỉ bởi một lí do rất đơn giản là họ không còn con đường kiếm sống nào khác để hơn. Michael không thể không suy nghĩ về cái tổ chức do bố anh lập ra ở Mĩ. Nếu như cái tổ chức đó tiếp tục phát lên như hiện nay, nó sẽ thành một khối ung thư, làm cho cả nước Mĩ cũng phải kiệt quệ, như điều đã xảy ra với cái hòn đảo này. Sicily đã trở thành một mảnh đất chết: Những người đàn ông trai tráng thì bỏ quê đi khắp bốn phương trời để mong kiếm được kế sinh nhai hay đơn giản là để trốn khỏi bị trừng phạt vì đã dám thử sử dụng các quyền tự do về kinh tế và chính trị mà pháp luật cho phép.

Điều khiến Michael ngạc nhiên nhất là thiên nhiên của xứ sở này tươi đẹp tuyệt vời. Đã không biết bao nhiêu lần anh đi lang thang qua những khu vườn cam sum xuê tỏa bóng mát rượi như trong lòng hang đá, những giếng phun có từ trước ngày Chúa ra đời, nước vọt ra từ các tảng đá lớn tạc hình đầu rắn. Rải rác đó đây là những tòa lâu đài với mặt tiền rất rộng bằng đá cẩm thạch, các hàng cột hiên cao ngất theo kiểu La Mã giờ bỏ hoang cho lũ cừu lạc bầy đến nấp. Và những khu vườn, những thửa ruộng xanh mơn mớn như ngọc bích. Có những lần vui chân, anh cuốc bộ tới tận Corleone, cái làng quê xưa của cha anh mà giờ đã trở thành một thị trấn mười tám ngàn dân, nhà cửa xây bằng đá tảng lấy từ ngọn núi gần đó. Năm vừa qua ở Corleone đã xảy ra trên sáu mươi vụ án mạng, khắp nơi như lảng vảng mùi chết chóc. Khu rừng Ficuzza ở bên cạnh làm cho khung cảnh thêm ghê rợn dữ dằn.

Hai gã chần cừu vệ sĩ khi đi theo Michael luôn luôn mang kè kè bên mình hai khẩu lupara - loại súng trường Sicily mà bọn Mafia rất ưa dùng. Dưới thời Mussolini, người đã cố tìm mọi cách để triệt trừ tận gốc Mafia, trên đảo ai mang theo người súng lupara sẽ bị bắt và

tổng ngục ngay tức khắc. Sau khi quân đồng minh giải phóng Sicily các quan chức quân sự Hoa Kỳ cho rằng bất cứ người nào là nạn nhân của chế độ phát xít thì đều là chiến sĩ đấu tranh cho nền dân chủ, nên thường cử những tên Mafioso vừa ngồi tù về giữ chức thị trưởng một thị trấn nào đấy, hoặc làm phiên dịch cho các uỷ ban quân quản. Các bước ngoặt lịch sử may mắn đó đã tạo ra cho Mafia khả năng nhanh chóng khôi phục lại hàng ngũ của mình và biến nó thành một lực lượng hùng hậu còn đáng sợ hơn trước.

Sau những buổi dạo chơi lâu ngoài trời và bữa tối no căng - một ổ bánh nhân thịt đầy ú và chai rượu vang mạnh, - Michael ngủ ngon lành mặc dù xương quai hàm về đêm vẫn nhức nhối. Bác sĩ Taza không ngừng bám riết lấy anh, lái nhài rằng cần phải tiến hành phẫu thuật, không thể cứ để bộ mặt méo mó như vậy mà đi khắp nơi được, nhất là vết thương ngày càng đau hơn và anh cứ phải liên tục hỏi xin ông ta thuốc giảm đau. Michael dứt khoát từ chối. Khi cuối cùng ông bác sĩ già hỏi tại sao, anh nhăn nhó cười khẩy: "Dù sao thì đây cũng là một kỉ niệm về gia đình".

Cái cảnh điền viên êm đềm đó kéo dài được chừng bảy tháng. Rồi Don Tommasino như có điều gì lo lắng, thường đi vắng rất lâu, hầu như không có mặt ở biệt thự của ông chú bác sĩ. Ở Palermo xuất hiện "Mafia mới", đám thanh niên kiếm được rất nhiều tiền trong cơn sốt xây dựng sau chiến tranh và càng ngày càng táo tợn dẫm lên gót các thủ lĩnh địa phương đã trở nên lạc hậu. Don Tommasino phải lo việc phòng thủ các trận địa của mình.

Vào một buổi sáng đẹp trời, Michael theo lệ thường đi lang thang dạo chơi qua cánh đồng cùng hai vệ sĩ trung thành của mình. Một gã tên là Calo, trông có vẻ cục mịch, ít nói, mặt luôn cau có, lãnh đạm như dân da đỏ. Người thứ hai trẻ và cởi mở hơn, nhưng đã kịp nếm trải nhiều trong đời. Thời gian chiến tranh gã phục vụ trong Hải Quân, dấu tích của thời đó là những hình chạm trổ rối rắm mà gã đã kịp lo

trang điểm được cho mình trước khi quân Anh đánh chìm tàu và gã bị bắt làm tù binh. Không thể nói rằng Fabrizzio - tên của gã - đặc biệt tự hào trước dân làng về bức hình xăm trên ngực gã, mặc dù nó khá phù hợp với tinh thần các quan niệm của dân Sicily đương thời về “danh dự”: Đức ông chòng cắm ngậy con dao găm vào người cô vợ trẻ trần truồng đang trong vòng tay ôm ấp của một gã đàn ông khác. Trong khi đi dạo chơi, chỉ có Fabrizzio là hay hiểu kì hỏi đủ thứ chuyện về nước Mỹ. Tất nhiên, họ biết Michael từ Mỹ sang và vì một lí do nào đó đang phải ẩn trốn nơi đây, nhưng họ không có quyền biết anh là ai, và không dám tò mò hỏi han về chuyện đó.

Ba người bước trên con đường làng lấm bụi, vượt qua những con lừa kéo các cỗ xe sơn màu sặc sỡ. Bốn bề xung quanh cây cối tốt tươi, những vườn cam, hạnh đào, Olive, đang mùa nở hoa, những đồng cỏ mượt mà. Đây là điều bất ngờ đối với Michael. Anh đã nghe quá nhiều về cảnh nghèo khổ cùng cực của dân Sicily và nghĩ rằng sẽ trông thấy ở nơi này một hoang mạc khô cằn, thế mà giờ đây anh như đang rơi vào một vườn cảnh thiên đường. Con người đối với nhau phải khủng khiếp đáng sợ đến mức nào để đến nỗi hàng loạt người phải bỏ một xứ sở như thế này mà đi tha phương cầu thực.

Michael tính đến chiều sẽ tới được làng ven biển Mazara và từ đó trở về Corleone bằng ô tô buýt. Để ăn dọc đường, hai người chặn cừu đã mang theo trong cái túi khoác vai bánh mì và pho mát. Thế nhưng ngày hôm đó anh đã không ra đến biển. Đi được mười lăm dặm, họ dừng lại nghỉ dưới bóng râm mát của một vườn cam. Fabrizzio mồm vẫn không ngừng ba hoa về việc sẽ có một lúc nào đó tìm cách sang nước Mỹ để sống một cuộc đời sung sướng, lấy rượu và thức ăn từ trong các túi ra, ăn uống xong, họ nằm dài trên mặt đất dưới bóng cây, Fabrizzio mở phanh áo sơmi, khéo léo cử động các cơ bắp để làm sống lại bức hình xăm trên ngực. Chính trong cái

khoảng khắc đó, Michael đã bị dính, như người ta thường nói ở Sicily, "một cú sét động trời".

Vốn là, ở phía trên kia khu vườn cam có con đường lớn dẫn đến một biệt thự trang trọng với tòa lâu đài nhỏ có hàng hiên rộng bằng đá cẩm thạch. Từ phía sau những cột tròn kiểu Hy Lạp của hàng hiên đó đột ngột ủa ra một đàn thôn nữ. Có lẽ là theo những tục lệ phong kiến có từ thời rất xa xưa vẫn giữ đến nay, họ vừa dọn dẹp xong nhà cửa để đón chủ lãnh địa đến, và giờ kéo nhau đi hái hoa về cắm vào các phòng. Không nhìn thấy ba người đàn ông nằm dưới bóng cây, họ đuổi nhau chạy đến mỗi lúc một gần hơn. Một cô gái chạy tách ra phía trước, tay trái cầm chùm nho đen nhánh, còn tay phải ngắt từng trái ném trả vào người ba cô đuổi theo sau. Những vòng tóc quăn của cô cũng đen nhánh như những trái nho mọng chín. Đến ngay sát mép vườn cam, cô gái dừng lại như trời trồng vì đột ngột nhận thấy giữa đám cỏ xanh ba mảng màu áo sơ mi đàn ông, gót chân nhón lên trong dáng đứng bất động, như một chú hoẵng non sẵn sàng tung vó chạy trốn bất cứ lúc nào. Từ một khoảng cách gần họ có thể trông thấy rất rõ từng đường nét của khuôn mặt rất trẻ như được tạc bởi những hình ôvan: Cặp mắt to màu nâu biếc dưới hai hàng lông mi dài và rậm, đôi má có màu da ngăm ngăm rám nắng, vành môi mềm mại mọng ướt vì nước quả nho vừa ăn. Cô xinh đẹp tuyệt trần, đến mức khó tin, khiến Fabrizio phải lẩm bẩm thốt lên: "Lạy đức Chúa Jésus, hãy đón nhận lấy linh hồn của con, con chết mất". Vừa nghe tiếng nói đầu tiên cất lên, cô gái liền quay gót và chạy vút đến với các bạn của mình. Tới nơi, cô ngoảnh lại nhìn, gơ tay chỉ về phía vườn cam và cả đàn thôn nữ chạy biến mất cùng với tiếng cười trong trẻo.

Khi Michael Corleone bừng tỉnh lại được thì anh thấy mình đang đứng như ngây như dại, người khẽ lắc lư, tim đập điên loạn, máu chạy rần rật trong các huyết quản, dồn tụ lại nặng trĩu đầu các ngón

chân, ngón tay. Tất cả mọi mùi hương của hòn đảo như cùng một lúc dồn lên cùng cơn gió giạt và đổ chụp xuống đầu anh, hương hoa cam và chanh đang nở rộ, hương nho ngây ngất, nồng nàn. Anh thấy mình lâng lâng như đang bay bổng. Rồi anh nghe tiếng cười của hai gã chần cừu:

— Thế nào, dính sét rồi hả? - Fabrizzio vỗ lên vai anh, hỏi.

Cả đến gã Calo, thường ngày vốn làm lì lãnh đạm, giờ cũng âu yếm cầm lấy khuỷu tay anh, nói:

— Không sao, anh bạn ạ. Điều đó không sao cả. - Hệt như Michael vừa bị ô tô húc phải không bằng.

— Các anh làm nhảm cái gì thế, hờ lử quỷ đầu lừa? - Michael cau kinh vặc lại.

Anh khó chịu thấy tình cảm của mình dễ bộc lộ ra ngoài như vậy. Nhưng đây là lần đầu tiên trong đời với anh xảy ra một chuyện như thế này. Kể từ khi buộc phải sống trốn tránh xa nhà, anh luôn luôn nghĩ đến Kay, mặc dù hiểu rằng mọi con đường đến với cô đều đã bị cắt đứt, rằng thậm chí họ không còn có thể là bạn bè của nhau nữa. Nếu gọi các sự vật bằng đúng tên của mình, thì anh là kẻ giết người, một tên Mafioso. Nhưng kể từ giây phút này, mọi suy nghĩ về Kay đã bay khỏi đầu anh.

Fabrizzio bần khoản gãi gáy:

— Hay là chúng ta vào làng lũng cô nàng? Nhớ cô nàng dễ tính thì sao? Chỉ có cách ấy mới chữa được bệnh sét đánh thôi. Phải không Calo?

Bạn của gã, với vẻ mặt hết sức nghiêm túc liền gật đầu. Không nói một lời, Michael bước đi sau họ theo con đường dẫn vào làng. Ở giữa làng, cạnh bãi trống có đài phun nước mà ở xứ này nơi nào cũng gặp, là một quán ăn nhỏ với ba chiếc bàn đứng cạnh nhau trên hàng hiên hẹp ở phía ngoài. Hai gã chần cừu ngồi xuống cạnh một

bàn, Michael cũng làm theo. Xung quanh vắng vẻ, một chú lừa thơ thần dạo quanh, mấy đứa trẻ đùa nghịch trong đám bụi cát mù mịt

Chủ quán từ phía sau cánh cửa bước ra. Đó là một người đàn ông vạm vỡ, đôi chân ngắn ngắn ông ta vồn vã chào hỏi khách:

— A, chào các chú ghé chơi? Các chú nếm thử vài li rượu nho nhà tôi nhé? Mấy thằng con trai tôi cất theo phương thức gia truyền ngon nhất Italia đó.

Ba người cùng gật đầu. Chủ quán liền đặt lên mặt bàn một đĩa đậu Thổ Nhĩ Kỳ, mang ra hũ rượu nho tự cất màu đỏ sẫm và nặng không kém gì cognac.

Fabrizio bắt chuyện với ông ta:

— Chắc các ông ở đây đều quen nhau cả chứ, chả là trên đường tới đây, chúng tôi có gặp một mĩ nhân và anh bạn đây bị dính một cú sét động trời, - gã hất về phía Michael.

Michael tiếp lời:

— Cô ta tóc quăn, da ngăm ngăm và mắt rất to màu nâu. Ông có biết người nào như vậy không

Lão chủ quán cau có nhát gừng:

— Tôi không biết. Ở đây không có ai như vậy cả.

Rồi ông ta biến vào nhà trong.

Ba người chậm rãi uống rượu vang. Hết hũ thứ nhất, họ gọi thêm hũ nữa. Không thấy ai đáp lại, Fabrizio đi vào nhà trong tìm chủ quán. Một lát sau gã quay lại, lắc đầu vờ vẻ ngán ngẩm:

— Tôi đã biết ngay mà. Hóa ra cô nàng là con gái rượu của lão chủ quán. Lão ta đang sôi lên sùng sục. Theo tôi, ta cần mã hồi tấp lự về Corleone thôi, kéo rách việc đây.

Michael ngạc nhiên nhìn hai vệ sĩ của mình đang tính bài chuồn. Mới hỏi thăm một câu như vậy thì đã có gì ghê gớm? Anh đâu biết phong tục Sicily là tối kỵ những chuyện trắng hoa thiếu nghiêm túc...

Mà hỏi thăm con gái nhà người ta với cái điệu xấu hổ như vậy trông sao được.

Thấy Michael vẫn ngò lì, Fabrizio nói tiếp:

— Lão già còn bảo rằng lão có hai thằng con trai lớn khỏe như trâu, chỉ cần huýt gió một tiếng là chúng chạy vào liền. Nào, ta cuốn gói thôi, anh em!

Michael đáp lại lời gã bằng một ánh nhìn lạnh lùng. Cho đến tận bây giờ trước mắt hai người, Michael chỉ là một thanh niên lịch sự, mềm mỏng và vô hại, một anh chàng Hoa Kỳ điển hình, mặc dù có lẽ cũng đủ gan làm những việc xúng mặt đàn ông một khi đã phải đến ẩn mình ở xứ Sicily này. Hai gã chặn cừu đã gây thơ trong việc đánh giá cậu chủ của mình và họ đã đoán sai. Bộ mặt tái nhợt, như hóa đá của anh phát ra và trùm lên người họ một luồng giận dữ hết như tảng băng khổng lồ tỏa ra luồng khí lạnh giá. Dưới ánh nhìn xoáy lạnh lùng của anh, nụ cười trên mặt hai gã chặn cừu tắt ngấm, vẻ suồng sã của họ lập tức biến mất. Michael ra lệnh:

— Dẫn ông ta ra đây.

Hai người tuân theo ngay tức khắc. Hất khẩu lupara lên vai, họ bước vào phòng trong tối mờ và mát mẻ của quán ăn. Nửa phút sau, họ dẫn chủ quán ra. Trông qua cũng biết ngay rằng lão già người Sicily thấp lùn này không hề tỏ ra sợ sệt chút nào, trên mặt ông ta chỉ có vẻ ác cảm và đề phòng.

Michael ngả người tựa lên lưng ghế và chăm chú nghiên cứu ông chủ quán trong một thoáng, rồi anh nói hết sức bình thản:

— Theo như tôi hiểu được, tôi đã làm ông bức mình bằng câu hỏi về con gái ông. Tôi xin lỗi ông về điều đó. Tôi là người lạ ở đây, chưa biết rõ có luật lệ tập tục của xứ này. Tôi chỉ muốn nói một điều: Tôi không hề có ý định xúc phạm đến ông cũng như con gái ông.

Hai gã chặn cừu hết sức ngạc nhiên. Đi theo Michael đã bao lâu nay mà đây là lần đầu tiên họ thấy Michael ăn nói chững chạc như

thế này. Và nhất là tuy nói xin lỗi nhưng cái giọng tỏ ra thật đĩnh đạc, oai vệ.

Lão chủ quán lại càng rõ ra cảnh giác hơn. Ông ta đã hiểu ra rằng ngòi trước mặt mình không phải là một khách qua đường tình cờ từ một làng xa nào đó.

— Anh từ đâu đến, và anh cần gì ở con gái tôi?

Michael đáp không chút lưỡng lự:

— Tôi là người Mỹ, đến đây để trốn cảnh sát bên ấy. Tên tôi là Michael. Ông có thể đi tố cáo tôi với cảnh sát, người ta sẽ trả ông rất hậu, chỉ có điều là con gái ông vì vậy sẽ mất cha, mà đáng lẽ ra biết đâu lại có thể được một người chồng. Bất luận như thế nào, tôi muốn được làm quen với con gái ông. Tất nhiên là với sự đồng ý của ông, và trước mặt gia đình ông. Tôi là người đứng đắn, tôi không hề có ý định làm nhục con gái ông. Tôi muốn gặp gỡ, nói chuyện. Và nếu sau này thấy hợp nhau thì có thể kết thúc bằng một cuộc hôn nhân. Còn nếu không, ông sẽ chẳng bao giờ phải nhìn thấy mặt tôi nữa. Con gái ông có quyền chê tôi mà chẳng ai làm gì cô ấy cả. Và đến lúc cần, tôi sẽ nói rõ tình cảnh và gia đình tôi, tất cả những gì một ông bố vợ cần biết.

Cả ba người lại ngơ ngác nhìn Michael. Gã Fabrizzio lẩm bẩm: “Đúng là dính sét thật rồi!” Gã chủ quán bối rối, muốn nổi giận cũng không còn có nữa. Cuối cùng lão hỏi:

— Anh có phải là bạn của người mình không?

Michael hiểu ngay ông ta muốn hỏi gì. Không thể công khai gọi tên “Mafia” ra trước mặt mọi người, nên ông ta phải nói bóng gió như vậy và điều đó có nghĩa là “Anh có phải là dân Mafia không?”.

Michael liền đáp:

— Không, ở đây tôi là người lạ.

Chủ quán lại đưa mắt nhìn Michael: Một vết sẹo lõm sâu trên má trái, đôi chân dài rất hiếm gặp ở dân xứ Sicily này. Rồi ông ta liếc

sang phía hai gã chần cừu, họ mang khẩu lupara của mình một cách công khai, thậm chí như cố ý phô ra. Hồi nãy hai người này chạy xộc vào nhà và nói như ra lệnh: “Mời ông ra gặp cậu chủ”. Khi ông ta quát lại, rằng bảo thằng cha kia cuốn xéo khỏi quán ngay, thì một gã đáp: “Nếu ông muốn nói vậy thì mời ông ra nói tiện hơn”. Không hiểu sao ông ta ra. Giờ đây linh cảm như mách với ông ta rằng không nên gây sự với cái tay thanh niên lạ mặt này. Chủ quán miễn cưỡng nói:

— Mời anh đến vào chủ nhật này, buổi chiều. Tên tôi là Vitelli, nhà tôi ở đằng kia, trên ngọn đồi phía sau làng. Nhưng anh cứ đến đây, tôi sẽ dẫn anh về nhà tôi.

Fabrizio toan nói một câu gì đó, nhưng Michael lừ mắt nhìn và gã vội ngậm miệng lại, không dám cất tiếng. Điều đó không qua được mắt lão chủ quán. Khi Michael đứng dậy chìa tay ra bắt, chủ quán mỉm cười nắm lấy. Cứ để xem. Từ nay đến chủ nhật còn chán thời giờ để dò hỏi tình hình. Nếu có chuyện gì không ưng ý thì ông ta cũng sẽ đón tiếp Michael, nhưng dĩ nhiên là với hai người con trai cùng hai khẩu lupara nạp sẵn đạn. Đối với ông ta, việc dò hỏi ra tung tích của Michael đâu có khó khăn gì, ông ta quen biết rất nhiều “anh em mình”. Nhưng không hiểu sao Vitelli linh cảm đây là một chuyện lành, một vận may tốt đẹp cho cả gia đình. Ông ta ước rằng cô con gái xinh đẹp của mình về sau phải là một bà lớn để cả nhà còn được nhờ vả. Biết đâu đây chính là dịp trời cho. Mấy gã trai làng dạo này thấy hay lượn lờ xung quanh, cứ để cho anh chàng mặt vá này cho các chú biết điều mà tránh cho xa.

Khi ba người đứng dậy ra về, đích thân chủ quán đem ra biếu một chai rượu vang loại đặc biệt. Ông ta còn nhận thấy là chỉ một gã mang súng móc túi ra trả tiền chung cho ba người. Thế kia đấy, chỉ một việc này cũng chứng tỏ Michael là cậu chủ thật sự của hai gã kia rồi.

Giờ thì Michael không còn hứng ra biển để dạo chơi nữa. Ở trạm thuê xe, họ tìm được một chiếc ô tô con chở cả ba người về nhà. Đến trước bữa ăn tối, ông bác sĩ già Taza đã được hai gã chặn cừu báo cáo đầy đủ mọi chuyện. Khi Don Tommasino vừa về, Taza đã nói ngay:

— Bữa nay anh bạn của chúng ta bị một cú sét đấy?

Don Tommasino không tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ lẩm bẩm: “Giá mà mấy thằng ranh ở Palermo bị thì phúc cho tôi quá!”. Lão vẫn đang có chuyện tranh chấp với đám trẻ trên đó.

Michael nói:

— Ông bảo với mấy người của ông là chủ nhật tới hãy đi chặn cừu chứ đừng theo chân tôi nữa. Tôi sẽ đến thăm nhà một cô gái, họ chẳng có việc gì để làm ở đấy cả.

Don Tommasino lắc đầu:

— Đâu có được. Tôi đã lãnh trách nhiệm về cậu đối với ông già nhà cậu rồi. Mà tôi nghe nói rằng cậu còn định cưới vợ nữa kia đấy. Cho đến khi tôi chưa cử được người đi xin ý kiến của Don Corleone, tôi không thể đồng ý để cậu làm việc đó được.

Michael đáp, chọn từng từ rất kĩ lưỡng, dù sao thì ngòi trước mặt anh cũng là một con người đáng kính trọng và đầy quyền uy:

— Don Tommasino ạ, ông cũng biết tính bố tôi đấy. Khi ông cụ muốn cái gì mà ai nói “không” thì tai cụ sẽ điếc và không nghe thấy gì cho đến khi người ta phải nói “có” mới thôi. Vậy mà ông cụ đã phải nhiều lần nghe tôi nói “không” rồi. Về chuyện hai người bảo vệ, thôi thì cũng được, cứ để cho họ đi theo, nếu như thế ông yên tâm hơn. Còn việc lấy vợ, tôi xin nói trước, nếu tôi muốn là tôi sẽ làm. Đến ông già của tôi, tôi cũng không cho phép can thiệp vào việc riêng của tôi, thì liệu tôi có thể cho phép ông làm điều đó không. Như vậy sẽ là thiếu tôn trọng đối với ông cụ.

Don Tommasino thở dài:

— Thôi được. Tùy cậu. Nhưng cậu nên nhớ rằng cô bé đó là con nhà tử tế. Nó rất ngoan, nếu cậu thật sự muốn cưới nó làm vợ thì được, chứ lãng nhăng là không xong. Ông bố nó sẽ không tha cho đâu, chắc chắn là sẽ có đổ máu. Và lại nhà ấy tôi quen, tôi không thể để có chuyện như vậy được.

— Ông yên chí. Có thể cô ta sẽ chê tôi xấu trai và hơi già - anh thấy hai người tùm tùm cười. - Vì vậy tôi cần ít tiền để mua quà và một chiếc xe hơi.

Don Tommasino gật đầu:

— Được rồi. Thằng Fabrizzio sẽ lo mọi việc lật vặt cho cậu. Nó tháo vát, lại biết xe máy nữa. Tiền thì sáng mai tôi sẽ đưa. Nhưng dù sao tôi cũng phải thông báo việc này cho ông cụ nhà anh. Tôi có trách nhiệm phải làm việc đó.

Michael quay sang nói với ông già Taza:

— Còn bác có thứ thuốc gì giúp cháu được không? Bên cạnh người đẹp mà cứ sụt sịt xỉ mũi hoài thật là bất tiện.

— Có ngay? Trước khi cậu đi, tôi sẽ nhỏ cho vài giọt. Mũi cứ gọi là khô rang, nhưng nó cũng sẽ làm vùng quanh đó kém nhạy cảm, hôn hít mất khoái. Nhưng chắc gì mới quen sơ sơ mà đã được hôn?

Trước ngày chủ nhật, Michael đã đi ô tô buýt đến Palermo để sắm quà. Anh cũng dò hỏi được tên cô gái là Apollonia, và đêm nào cũng thiếp đi với cái tên quyến rũ đó cùng gương mặt tuyệt vời của cô trong mơ. Người ta cũng đã kiếm cho anh được một chiếc xe hơi Alfa Romeo bề ngoài đã cũ nhưng máy còn rất tốt, và vào sáng chủ nhật khi tiếng chuông nhà thờ vang ngân khắp xứ Sicily thì Michael lái xe đến đỗ trước quán ăn cạnh bãi trống trong làng. Anh ra lệnh Calo và Fabrizzio đang ôm sủng lupara ngồi ở ghế sau ở lại ngoài hiên đợi anh. Lão chủ quán Vitelli thấp lùn đã đứng trên lan can đón khách trước cửa quán. Sau khi bắt tay chào hỏi nhau, Michael ôm ba gói quà biểu đi theo chủ quán leo ngược dốc về nhà ông ta. Ngôi nhà

trông rộng rãi và khang trang hơn những ngôi nhà nông dân khác trong vùng, chứng tỏ gia đình Vitelli chưa bị cái nghèo đói của xứ này chạm đến. Bà chủ nhà, một phụ nữ nhanh nhẹn, cũng chắc lẳn như đức ông chồng, bận lễ phục ngày chủ nhật, đứng đón ở bên ngoài bậc cửa. Phía trong cửa là hai thanh niên lực lưỡng, con trai của họ, cũng bận lễ phục màu đen. Không thấy cô gái trong phòng.

Michael trao quà biếu cho hai vợ chồng Vitelli: Ông chồng một hộp đựng thuốc lá mạ vàng, bà vợ một cuộn lớn thứ vải tốt nhất có thể kiếm được ở Palermo, gói thứ ba là dành cho cô con gái vẫn để nguyên. Chủ nhà dè dặt, lạnh lùng cảm ơn anh. Lệ ở đây phải đến thăm một hai lần rồi người ta mới tặng quà.

Không cần giữ ý tứ, Vitelli nói thẳng với Michael như cánh đàn ông vẫn thường nói với nhau:

— Anh đừng nghĩ rằng bất cứ người nào mới gặp chúng tôi cũng mời về nhà như thế này đâu. Đích thân Don Tommasino đã có lời bảo đảm về anh, mà ở tỉnh này chúng tôi đều tin vào lời của ông ta. Anh thấy đấy, chúng tôi tiếp anh với cả một sự chân thành. Nhưng nếu như anh có những ý định nghiêm túc đối với con gái chúng tôi thì chúng tôi cũng cần biết rõ hơn về anh.

Michael lịch sự nghiêng đầu, đáp:

— Tôi xin sẵn sàng, bất cứ điều gì, bất cứ lúc nào ông muốn...

Và anh bỗng im bật, Thật lạ lùng dù lỗ mũi vừa mới nhỏ thuốc làm mất cảm giác anh vẫn ngửi được sự xuất hiện của Apollonia: Mùi hoa tươi mùi hương chanh ngây ngất. Anh quay phắt lại: Cô gái đứng ở vòm cửa con dẫn vào nửa nhà trong, nhưng cả trên mái tóc quăn đen nhánh, cả trên bộ trang phục màu đen mặc trong ngày lễ không hề có hoa. Cô liếc nhìn Michael thật nhanh, thoáng mỉm cười, rồi e lệ cụp mắt xuống, đến ngồi cạnh bà mẹ.

Cũng như lần gặp trước đó, Michael lại cảm thấy hơi thở bị nghẹn lại, tim đập điên loạn, trong lòng như còn cào nổi khao khát kì lạ

muốn chiếm ngay cô gái làm của riêng mình. Bây giờ anh mới hiểu ra thế nào là ghen tuông và tại sao người ta lại có thể có những cơn ghen khủng khiếp. Anh tưởng như mình sẵn sàng bóp cổ đến chết bất cứ ai dám chạm tay tới người cô, dám dẫn cô đi khỏi đây. Thậm chí anh không muốn để cho người khác nhìn cô. Khi Apollonia quay sang mỉm cười với một người anh, thì Michael, tự mình không nhận thấy đã ném cho anh ta một cái nhìn hằn học. Hình như cả nhà đều hiểu tâm trạng của anh, một kẻ bị "sét đánh" nên tỏ vẻ yên tâm hơn.

Hôm đi Palermo sắm quà, Michael cũng đã mua cho mình một bộ đồ mới, nên giờ trông cũng khá ra dáng chứ không còn vẻ quê mùa bữa trước. Anh chỉ e vết sẹo lõm bên má làm xấu trai. Nhưng thật ra ở cái xứ sở đau khổ này mấy ai để ý đến một chút thương tật vặt vãnh đó! Anh đứng nhìn những đường nét hình ôvan tuyệt mỹ trên gương mặt cô, muốn nói với cô mà không dám nhắc đến tên cô. Mãi sau anh mới thốt lên được một câu:

— Hôm trước tôi có trông thấy cô ở chỗ vườn cam. Nhưng cô liền chạy mất. Chẳng lẽ tôi đã làm cho cô sợ?

Cô gái vụt ngược mắt lên nhìn thật nhanh và lắc đầu. Bà mẹ khẽ hích vào sườn con, nói với vẻ hơi giễu cợt:

— Apollonia, con nói một cái gì đi chứ, người ta phải đi không biết bao nhiêu đường đất chỉ để đến gặp con thôi đấy.

Cô gái vẫn ngồi yên, hai hàng mi dài rủ xuống trông thật dễ thương. Michael chìa cho cô gái gói quà bọc giấy vàng óng. Apollonia cầm lấy đặt lên đùi. Ông bố nói:

— Con mở ra xem đi, Apollonia.

Nhưng hai bàn tay nhỏ nhắn rám nắng của cô vẫn nằm yên. Bà mẹ cúi xuống với tay cầm lấy gói quà, thận trọng mở ra. Bên trong là một chiếc hộp nhung đỏ. Bà mẹ loay hoay một lúc, không biết làm cách nào để mở. Tình cờ, bà bấm vào một nút lò xo, và nắp hộp bật ra: Trong hộp là một sợi dây chuyền lớn bằng vàng. Cả nhà sửng sờ.

Nhưng không phải chỉ vì món quà quá lớn. Ở đất nước này, một tặng phẩm bằng vàng còn có nghĩa là một lời tỏ tình chân thành, một xác định nghiêm túc về ý định tiến tới hôn nhân của người tặng mà không ai dám tỏ ý ngờ vực.

Apollonia vẫn không động đến món quà. Bà mẹ lấy sợi dây chuyền ra, hai tay cầm hai đầu nâng lên trước mặt con gái, và cô lại ngược cặp mắt nâu như mắt hươu sao lên nhìn anh, chớp chớp hàng mi dài, cảm ơn anh: “Grazie”.

Đó là lần đầu tiên Michael được nghe giọng của cô nói. Chỉ một từ “Grazie” mà dư âm của nó ngân mãi trong tai Michael, vừa êm ái du dương, vừa e lệ thẹn thò. Anh ngồi ngay trước mặt mà không dám nhìn thẳng vào mắt cô, bối rối trò chuyện với hai ông bà già. Nhưng anh không thể không nhìn thấy thân hình Apollonia - mơn mớn, tràn trề sức sống trong bộ y phục trang nghiêm ngày chủ nhật. Cuối cùng Michael đứng dậy, cả nhà cũng đứng lên theo. Sau những cái bắt tay tạm biệt, ông bố tiễn Michael xuống tận xe ngỏ ý mời anh tới dùng cơm vào chủ nhật tới. Michael cảm ơn và nhận lời, tuy trong lòng anh biết là không thể nào đợi suốt cả một tuần lễ không trông thấy cô. Và Michael không đợi được thật. Mới sáng ngày hôm sau anh đã một mình lái xe đến ngồi bên ngoài hàng hiên nói chuyện với chủ quán, cho đến khi Vitelli thấy thương tình sai người lên gọi vợ và con gái xuống. Cuộc gặp gỡ lần thứ hai này không ngỡ ngàng ngập như lần trước. Apollonia tỏ vẻ dạn dĩ hơn, đã dám đáp lại vài ba câu. Tấm áo hoa sặc sỡ mặc thường ngày càng khiến cô trông có vẻ ngây thơ, quyến rũ hơn.

Hôm sau nữa, sự việc lại tái diễn. Chỉ khác một điều là lần này trên cổ Apollonia đã lấp lánh sợi dây chuyền vàng của Michael tặng. Anh mỉm cười, hiểu rằng đó là một dấu hiệu tốt lành. Anh tiễn cô gái đi lên đồi, đến tận nhà, bà mẹ đi theo phía sau sát gót, không chịu tụt lại lấy một bước. Đến một khúc ngoặt dốc, cô bỗng trượt chân, và

chắc là sẽ ngã nếu như Michael không đỡ kịp. Chỉ một sự đụng chạm ngắn ngủi như vậy đã làm cho anh nóng ran cả người. Anh không nhận thấy bà mẹ đi sau lưng cười thầm giễu cợt, con gái của bà vốn nhanh nhẹn chẳng khác gì một con dê núi và từ thuở mới học đi đến giờ chưa bao giờ trượt ngã ở chỗ dốc này. Bà cười thầm, biết rằng nếu không anh chàng này sẽ không có cách nào được chạm vào người con gái bà cho cho đến tận đêm tân hôn.

Cứ thế hai tuần liền, hôm nào Michael cũng đến và mang theo quà tặng. Apollonia đã hết e thẹn, ngượng ngùng, nhưng chẳng bao giờ hai người được ở riêng một mình với nhau để chuyện trò. Cô đúng là con gái thôn quê chữ nghĩa chỉ vừa đủ để biết đọc, biết viết, nhưng ngây thơ, chất phác, chuyện gì cũng ham học hỏi. Rồi phần vì Michael hối thúc, phần vì thấy anh giàu, nên sau nửa tháng lễ cưới đã được tổ chức vào một ngày chủ nhật.

Don Tommasino phải đứng ra lo liệu mọi việc. Tin từ Mĩ sang cho biết: Không thể cản trở ý định của Michael, chỉ cần bố trí sao cho không xảy ra những chuyện đáng tiếc. Capo Mafioso cũng làm đại diện cho họ nhà trai để tiện cất đặt người bảo đảm an ninh. Họ nhà trai từ Corleone đều quá đủ, từ ông bác sĩ già đến hai gã chần cừ kiêm vệ sĩ, Calo và Fabrizzio. Đây chỉ là một đám cưới nhà quê bình thường. Dân làng đổ ra đứng hai bên đường ném hoa lên người cô dâu chú rể, và họ ném trả lại vào đám đông những nắm hạnh nhân bọc đường. Bữa tiệc kéo dài tới tận nửa đêm, nhưng cô dâu chú rể không đợi đến khi kết thúc đã lên chiếc xe Alfa Romeo phóng về biệt thự có hàng rào bằng đá bao quanh của bác sĩ Taza gần thị trấn Corleone.

Michael ngạc nhiên khi thấy bà mẹ đẻ của cô dâu cũng lên xe để đi theo. Nhưng ông bố vợ Vitelli đã giải thích ngay: Cô dâu còn nhỏ quá, nên phải có bà mẹ đi theo để sáng hôm sau kịp thời sửa chữa ngay những "trục trặc" của đêm tân hôn. Nhiều khi chuyện rắc rối vặt

mà lại trở thành quan trọng chưa biết chừng! Nhưng vừa về đến nhà, bà chỉ ghé tai dặn dò mấy người làm của bác sĩ Taza, ôm hôn vỗ về cô con gái cứng rồi biến mất.

Trong gian phòng rộng thênh thang chỉ còn lại đôi vợ chồng trẻ Michael Corleone. Michael đứng nhìn cô dâu vẫn mặc nguyên bộ đồ cưới lại còn choàng thêm một chiếc áo khoác bên ngoài. Mấy chiếc hòm đựng quà cưới đã được khiêng từ xe xuống xếp ngay ngắn trong phòng. Trên mặt bàn con bày sẵn chai rượu vang và ổ bánh cưới, nhưng cả hai người chỉ mãi ngấm nhìn chiếc giường tân hôn với bức màn che bên trên. Apollonia đứng ngơ ngác giữa phòng, đợi anh Michael khởi sự.

Thật lạ lùng, Michael cứ ngỡ khi chỉ còn hai người trong phòng đã là vợ chồng không gì ngăn cách nữa thì anh sẽ chạy bổ tới mà ôm ghì lấy khuôn mặt, tấm thân bao ngày đêm anh hằng tư tưởng. Thế nhưng thay vào điều đó, anh chỉ tần ngần đứng nhìn Apollonia chậm chạp gỡ tấm khăn cưới từ trên đầu xuống vắt lên lưng ghế, tháo vòng hoa đặt lên mặt bàn trang điểm rồi đứng ngấm những hộp dầu thơm, son phấn xếp đầy trên mặt bàn.

Michael tắt điện để cô cởi áo quần đỡ ngượng, nhưng ánh trăng vàng lộng lẫy vẫn chiếu vào phòng rục rĩ qua ô cửa mở rộng. Anh ra kéo tấm màn che bớt lại, nhưng không quá kín để đỡ nóng bức. Thấy Apollonia vẫn đứng nguyên tại chỗ, anh mở cửa bước sang buồng tắm. Chẳng lẽ bà mẹ chưa chuẩn bị dặn dò gì cho cô dâu mới cả sao? Chẳng lẽ một cô gái ngây thơ, nhút nhát như vậy lại chờ chồng đến cởi quần áo cho? Nhưng khi từ buồng tắm quay lại, anh thấy phòng tân hôn tối đen, cả tấm màn che cửa sổ lúc nãy để mở hé cũng đã được kéo lại kín mít. Michael mò mẫm bước đến bên giường, nhìn mãi mới nhận thấy Apollonia đã chui vào trong chăn, cuộn tròn lại như con tôm nép vào tận trong góc, quay lưng ra ngoài. Trong bóng tối, Michael cởi áo quần, chui vào chăn, quờ tìm tay của

Apollonia. Cô nằm hoàn toàn khóa thân, không mặc cả bộ đồ ngủ. Anh âu yếm vuốt ve cánh tay trần của cô rồi nắm vai lật người cô lại. Apollonia từ từ quay mặt về phía anh; và bàn tay Michael chạm vào bộ ngực đầy đặn, ấm nóng và mềm mại của cô. Như bị điện giật, Apollonia giúi đầu vào ngực anh. Michael xiết chặt người cô vào lòng, ngậy ngất hôn lên đôi môi căng mọng. Hai người như gắn chặt vào nhau tưởng như không bao giờ gỡ ra được nữa.

Đêm hôm đó và những đêm tiếp theo của cuộc sống vợ chồng đã khiến cho Michael hiểu tại sao trong các tầng lớp bình dân, nơi vẫn giữ những tục lệ truyền thống cổ xưa người ta lại coi trọng vấn đề trinh tiết của con gái đến vậy. Đây là thời kì những cảm xúc đam mê đạt đến đỉnh cao trọn vẹn và hài hòa nhất, khi sự hiến dâng trinh tiết đi kèm với tình yêu và lòng tin cần, nó tuyệt vời, ngọt ngào như trái mọng được hái từ trên cây đúng vào độ chín.

Cùng với sự xuất hiện của Apollonia, cái cảnh sinh hoạt đàn ông khá ảm đạm ở ngôi biệt trang của lão bác sĩ bỗng tươi mát hẳn lên. Bây giờ Don Tommasino hôm nào cũng về ăn cơm ở nhà, bác sĩ Taza tối tối càng thêm hào hứng kể những sự tích ngày xưa bên cốc rượu vang trong khu vườn thấp thoáng những bức tường đá.

Còn đêm đến là hai vợ chồng trẻ lại quấn riết lấy nhau. Michael càng ngày càng khao khát si mê cái thân hình tuyệt mỹ của Apollonia, làn da ngăm ngăm dăm sánh như mật ong, đôi mắt to màu nâu cháy rực của cô. Từ thịt da cô toát ra một mùi thơm ngọt ngào khêu gợi. Và sự đam mê ân ái của cô cũng không thua kém Michael, đêm nào họ cũng mệt rũ rời thiếp đi khi ngoài cửa sổ bình minh đã bắt đầu ửng đỏ. Michael ra kéo màn che lại rồi ngồi lên bệ cửa sổ mãi mê ngắm vợ mình khóa thân nằm xoài chân tay say sưa ngủ. Khuôn mặt cô trong giấc mơ yên lành thật đẹp, những đường nét tuyệt mỹ như vậy trước đây anh chỉ thấy ở Đức Mẹ Đồng Trinh trong những bức tranh của các họa sĩ Italia.

Vào tuần trăng mật đầu tiên, hai người thường dẫn nhau đi dạo chơi quanh vùng, mang theo thức ăn cho bữa trưa, hoặc làm vài chuyến du lịch nhỏ trên chiếc Alfa Romeo. Nhưng một hôm Don Tommasino kéo riêng Michael ra một chỗ và thông báo: Nhờ đám cưới mà bây giờ tất cả mọi người quanh vùng đều đã biết anh là ai và từ đâu đến, vì vậy cần phải có những biện pháp đề phòng, kẻ thù của gia đình Corleone có thể vươn cánh tay dài của mình đến tận cái xứ sở hẻo lánh này. Xung quanh biệt trang của bác sĩ Taza lão đặt người vũ trang canh gác cẩn mật, hai gã chặn cừu Calo và Fabrizzio được lệnh túc trực suốt ngày đêm ở trong nhà. Từ đó Michael và vợ không ra ngoài một bước nào nữa. Anh giết thời giờ bằng cách dạy cho Apollonia học đọc và học viết tiếng Anh, lái xe đi dọc theo hàng rào phía trong của ngôi biệt thự. Lão Capo Mafioso cũng đi biệt suốt ngày.

Một buổi sáng, Michael hay tin Don Tommasino vừa được gọi lên Palermo rất gấp. Đến chiều lão về và lại kéo riêng Michael ra một chỗ cho biết:

— Vừa có người từ Mỹ sang thông báo một tin dữ mà tôi không muốn cho cậu biết. Santino Corleone vừa bị bắn chết.

CHƯƠNG 24

Mặt trời Sicily buổi sáng rót ánh nắng chan hoà màu vàng chanh vào căn buồng ngủ, Michael tỉnh dậy, cảm thấy bên bờ vai trần của mình làn da đàn bà nóng hổi vì giấc ngủ củ Apollonia. Chỉ cần một đụng chạm nhỏ là hai người lại quấn riết vào nhau. Sống liền bên nhau cả tháng mà ham muốn của anh vẫn không giảm, càng ngày Apollonia càng tuyệt vời hơn, cô đáp lại anh bằng một niềm đam mê không kém phần cuồng nhiệt.

Sáng nay Apollonia trở dậy trước, Michael lắng nghe tiếng bàn chân trần của cô bước về phía phòng tắm ở cuối hành lang. Anh vẫn nằm trên giường, đón ánh nắng ấm ban mai dội lên tấm thân trần, châm thuốc hút. Hôm nay là buổi sáng cuối cùng của họ ở ngôi nhà này, trong khu biệt trang này Don Tommasino đã bố trí cho Michael một chỗ ẩn khác, chuyển anh đến một thị trấn ở Bờ Nam hòn đảo Sicily, Apollonia đang mang thai tháng thứ nhất, cô muốn về chơi nhà bố mẹ để vài tuần rồi sau đó mới đến với anh ở chỗ trú mới.

Tối hôm trước, khi Apollonia đã đi về phòng ngủ, Don Tommasino còn ngồi lại với Michael một lúc lâu trong vườn. Trông lão có vẻ lo lắng và mệt mỏi, nói rằng rất không yên tâm về sự an toàn của anh.

— Vì đám cưới mà cậu bị lộ tung tích - lão nói. - Và cũng lạ là làm sao ông cụ của cậu không nghĩ đến chuyện tìm cho cậu một chỗ ẩn khác. Dù sao thì tôi cũng ít nhiều ngại bọn ranh con ở đây. Tôi đã đề nghị chúng cùng làm mấy việc có ăn hơn nhưng chúng không nghe. Lạ thật, chẳng hiểu chúng muốn gì. Lũ oắt này đã thử thịt tôi mấy bận nhưng tôi đâu phải đứa trẻ dễ chơi. Chúng phải hiểu rằng những trò vớ vẩn ấy thì ăn thua gì với tôi. Nhưng bọn ranh con đứa nào cũng thế, chẳng biết lượng sức gì cả. Ngu quá, chúng chỉ muốn ăn cả cơ.

Lão nói thêm là hai gã chặn cừu Calo và Fabrizzio sáng mai sẽ cùng đi xe với Michael để bảo vệ anh dọc đường, còn bản thân lão không thể đến chia tay với anh được vì đã có lệnh gọi lão lên Palermo từ sáng sớm. Còn với bác sĩ Taza thì tốt nhất là không nên nói hớ chuyện về chuyến đi, vì tối nay ông già lắm lời này sẽ đến Palermo giải trí và có thể vô tình ba hoa, lộ ra điều gì đó thì không ổn. Về việc Don Tommasino đang gặp phải những chuyện khó chịu thì chính Michael cũng đã thấy, trong thời gian gần đây không khi nào lão rời vũ khí, đêm đêm có mấy toán vũ trang tuần tiểu quanh nhà, ban ngày thì thủ hạ xách lupara đứng gác trong biệt thự, mỗi khi lão đi ra khỏi nhà đều có vệ sĩ mang súng ống theo hộ tống.

Ánh nắng buổi sáng đã bắt đầu nóng rạt, Michael dập tắt điếu thuốc đang hút, mặc bộ quần áo làm việc, chụp lên đầu chiếc mũ lưới trai đàn ông Sicily thường đội, chân vẫn để trần bước ra cửa sổ buồng ngủ và đưa mắt nhìn ra ngoài. Dưới sân, Fabrizzio đang ngồi ngả người trên chiếc ghế bện và chải đầu, tay chậm chạp đưa chiếc lược theo từng lọn tóc quăn đen và dày.

Michael huýt gió, Fabrizzio ngẩng đầu lên.

— Đánh xe ra đi, - Michael hét xuống với gã. - Năm phút nữa xuất phát. Calo ở đâu?

Fabrizzio đứng dậy, áo sơmi trước ngực mở phanh để lộ nhưng hình xăm xanh đỏ. Gã đáp:

— Đang uống cà phê trong bếp. Cô nhà có cùng đi không ạ?

Michael nhíu mày. Cái thằng Fabrizzio này mấy bữa nay thường có cái nhìn kỳ cục sau lưng Apollonia. Chắc chắn là hắn không dám chàng màng vợ của bạn Capo Mafioso rồi, ở đất Sicily này chỉ có những kẻ nào coi rẻ mạng sống mình mới dám nghĩ đến điều đó, nhưng dù sao thì... Michael lạnh nhạt đáp:

— Không. Cô ấy về nhà chơi ít bữa rồi đi sau.

Anh đứng nhìn theo Fabrizzio hấp tấp bước về phía ngôi nhà nhỏ tường đá dùng làm gara tạm thời cho chiếc xe Alfa Romeo của anh.

Michael sang phòng tắm để rửa mặt. Không thấy Apollonia ở đó. Chắc cô đã xuống bếp để lo bữa sáng cho anh trước lúc đi. Nhưng ở bếp cũng không thấy cô. Calo bước vào nói:

— Xe đã sẵn sàng. Tôi mang vali ra nhé?

— Không cần. Michael đáp. - Apollonia đâu?

Bộ mặt lầm lì của Calo rạng rỡ lên trong một nụ cười:

— Cô ấy đang ngồi sau tay lái trong xe. Có vẻ khoái chí lắm. Chưa biết nước Mỹ ở đâu mà đã ra về một bà Mỹ lắm rồi.

Ở cái xứ Sicily này, phụ nữ lái xe là một chuyện chưa từng có bao giờ! Michael ra lệnh:

— Đi gọi Fabrizzio và đợi tôi ở ngoài xe.

Anh bước ra khỏi bếp và chạy theo cầu thang lên gác. Chiếc vali đã được xếp đặt từ hôm qua để trong phòng ngủ. Trước khi xách nó lên tay, Michael bước lại bên cửa sổ nhìn ra ngoài. Xe đã được đưa ra khỏi gara, nhưng không đậu cạnh cửa phòng bếp, mà ở bậc thềm cửa chính.

Apollonia ngồi đặt hai tay lên vô lăng, hết một cô bé leo lên xe hơi để nghịch chơi. Calo đang loay hoay đặt chiếc giỏ đựng thức ăn dùng dọc đường lên ghế sau. Vừa lúc đó Michael chợt khó chịu nhận thấy Fabrizzio đi vội ra ngoài cổng ngôi biệt thự, có lẽ là cần phải làm một việc gì đó vào ngày giây phút cuối cùng trước khi lên đường. Tại sao trước đó hắn không làm, quỷ tha ma bắt hắn đi! Fabrizzio vừa bước vội vã vừa ngoái lại nhìn có vẻ lén lút. Rồi sẽ phải cho hắn một trận cho biết thân. Michael nghĩ. Anh xách vali bước ra bậc thềm cửa bếp, và lập tức mùi hoa chanh cùng với làn không khí buổi sáng ấm áp trùm bọc lấy người anh. Apollonia vẫy tay rối rít. Anh hiểu rằng cô muốn tự mình lái xe đến cửa bếp - khoảng cách chừng mười bước chân - và bảo anh cứ chờ nguyên tại chỗ. Calo đứng bên cạnh, toét

miệng cười, súng lupara cầm trong tay. Vẫn chưa thấy Fabrizio trở lại. Đứng vào khoảnh khắc đó, từ những chi tiết nhỏ nhặt tưởng như vô nghĩa vụn ghép vào trong đầu Michael thành một bức tranh hết sức rõ ràng.

— Đừng! - Anh hét lên với Apollonia - Đừng em!

Nhưng tiếng hét của anh chìm lấp trong một tiếng nổ rất lớn: Apollonia đã mở công tắc xe. Tấm cửa dẫn vào nhà bếp nát vụn thành từng mảnh. Michael bị bắn văng đến cạnh tường nhà. Những mảnh đá vụn từ trên mái nhà rơi xuống tới tấp vào vai anh. Một mảnh lớn rơi đúng đầu. Trước khi ngất đi, Michael còn kịp nhận thấy chiếc xe Alfa Romeo đã biến mất, thay vào đó là bốn bánh xe bám vào hai trục cầu thép trần trụi, và không có gì hơn.

Michael tỉnh dậy trong một căn phòng tối. Anh nghe có tiếng người thì thầm nói chuyện, nhưng không phân biệt được từ nào. Theo bản năng, anh cố không tỏ ra rằng mình đã tỉnh, nhưng tiếng nói chuyện chợt im bặt, và một người nào đó ngồi trên chiếc ghế đặt cạnh giường cúi xuống bên anh nói:

— Có thể chứ. Cuối cùng thì cũng tỉnh lại rồi!

Ánh đèn bật lên chói mắt, Michael vội ngoảnh mặt đi. Đầu nặng như chì, trí óc mù mẫm. Một cái bóng trắng nhỏ nhỏ treo trước mặt anh, rồi dần hiện rõ thẳng nét khuôn mặt của bác sĩ Taza:

— Nào để bác xem qua cháu một chút rồi ta tắt đèn liền. - ông ta dịu dàng nói và chiếu ngọn đèn pin vào hai mắt Michael - Thế không sao, ổn cả rồi.

Ông ta đứng thẳng người lên quay sang nói với một người nào đó bên cạnh:

— Có thể nói chuyện được rồi!

Lần này thì Michael đã nhìn rõ Don Tommasino ngồi trên chiếc ghế cạnh giường anh. Lão cuối xuống, gọi:

— Michael, Michael, cậu nghe tôi nói đấy không? Có thể hỏi cậu vài lời chứ?

Để đáp lại, đơn giản nhất là giơ tay ra hiệu. Và Michael đã làm như thế. Don Tommasino liền hỏi khẽ:

— Ai đánh xe từ gara? Fabrizzio phải không?

Thay cho câu trả lời, không hiểu sao Michael lại mỉm cười, một nụ cười nhợt nhạt giá băng. Don Tommasino nói tiếp:

— Thằng Fabrizzio đã biến mất. Michael, cậu hãy nghe tôi nói đây. Cậu đã nằm bất tỉnh một tuần lễ nay, hiểu không. Tất cả mọi người đều nghĩ cậu đã chết, nên tạm thời mối nguy hiểm đe dọa cậu đã qua, bọn chúng không còn theo dõi cậu nữa. Tôi đã báo tin sang New York và Ông Trùm đã gửi chỉ thị sang cho tôi. Cậu sẽ trở về Mỹ, chỉ phải đợi ít lâu nữa thôi. Còn bây giờ cậu hãy nằm thật im ở đây. Tôi có một ngôi nhà nhỏ trên núi, ở đó thì chẳng có ai động đến cậu. Khi cái tin cậu bị chết vừa loang ra, đám đối địch của tôi ở Palermo đã liền đề nghị giải hoà với tôi, nghĩa là ngay từ đầu người mà bọn chúng cần là cậu chứ không phải tôi. Chúng chỉ làm ra vẻ chống tôi để đánh lạc hướng. Trong khi đó lại chuẩn bị vụ ám sát cậu. Cậu hãy nhớ kỹ điều đó. Còn tất cả những chuyện khác để tôi lo liệu, cậu chẳng cần phải lo nghĩ gì cả. Cứ yên tâm mà bình phục.

Bây giờ thì Michael đã nhớ lại mọi chuyện. Anh biết rằng thế là Apollonia đã chết, rằng Calo cũng không còn sống nữa. Anh nặng nhọc mấp máy môi:

— Fabrizzio. Thông báo với tất cả những người chặn cừu. Ai báo cho tôi biết thằng Fabrizzio ở đâu, người đó sẽ được thưởng những bãi chặn tốt nhất Sicily.

Hai chú cháu Don Tommasino nhìn nhau thờ ra nhẹ nhõm: Michael đã tỉnh táo hẳn. Ông bác sĩ già Taza bước sát bên giường,

thốt lên với vẻ đăm chiêu:

— Thế là bây giờ cháu đã thành người goá bụa. Ở Sicily, đó là một điều hiếm gặp ở tuổi cháu - dường như ông ta muốn an ủi Michael bằng cái điều đặc biệt đó.

Michael ra hiệu bảo Don Tommasino ghé lại gần. Lão ngồi sang mép giường và cúi tai xuống sát miệng:

— Nhờ ông chuyển lời cho bố tôi là tôi muốn về nhà gấp - anh nói khẽ nhưng rành rọt - ông hãy nói rằng tôi muốn làm đứa con nối nghiệp của bố tôi.

Thế nhưng phải mất một tháng sau Michael mới bình phục hẳn, và tiếp đấy mất hai tháng nữa mới lo được đủ các thứ giấy tờ cần thiết để bảo đảm an toàn tuyệt đối cho việc anh trở về nước Mỹ. Sau đó, anh đáp máy bay từ Palermo đến Roma, rồi từ Rome về New York. Trong suốt thời gian đó tung tích của Fabrizio vẫn biệt tăm.

CHƯƠNG 25

Sau khi tốt nghiệp Đại Học Tổng Hợp, Kay Adams về dạy ở ngay trường trung học của thị trấn New Hampshire. Trong suốt nửa năm đầu sau ngày Michael bỗng nhiên biệt tích, tuần nào cô cũng gọi điện tới bà mẹ của anh ở Long Beach để hỏi thăm tin tức. Lần nào bà Corleone cũng trả lời hết sức thân mật, và lần nào cũng kết thúc cuộc nói chuyện điện thoại bằng một câu:

— Cháu là một cô gái tốt, rất tốt. Cháu hãy quên thằng Michael đi và kiếm lấy một người chồng xứng đáng.

Kay không giận bà vì những lời khuyên thẳng thắn đó, cô hiểu rằng mẹ Michael chỉ muốn điều tốt cho cô mà thôi. Đến khi nghỉ hè, cô quyết định xuống New York để mua sắm một ít quần áo, thăm mấy cô bạn gái cùng học ở trường đại học trước đây. Tiện thể cũng muốn tìm chỗ làm kha khá ở New York. Đã gần hai năm nay, cô sống cô đơn như một bà giáo già, ngoài giờ lên lớp ra là nằm nhà đọc sách, không giao thiệp chơi bời với ai. Thời gian gần đây, dù không còn liên lạc với Long Beach nữa, cô vẫn sống tách biệt như vậy. Nhưng Kay biết rằng mình không thể kéo dài cuộc đời theo cách đó được. Cô đã trở nên cáu kỉnh, rầu rĩ, nhưng Kay vẫn tin rằng Michael sẽ viết thư hoặc nhắn tin cho cô bằng cách nào đó. Anh không thể bạc bẽo, coi thường cô đến như vậy được.

Lần này Kay đi theo chuyến tàu sớm, và gần ba giờ trưa, cô đã ở trong buồng khách sạn của mình. Các bạn gái của cô đều đã đi làm và Kay không muốn quấy quá họ, dự định để đến tối sẽ gọi điện tới. Sau quãng đường dài mệt mỏi, cô không muốn đến các cửa hiệu ngay để mua sắm, mà ngồi một mình trong phòng cũng buồn - đầu óc lại chìm vào những kỷ niệm về những ngày xưa, khi cô cùng Michael thỉnh thoảng đi thuê một phòng ở khách sạn nào đó để sống

riêng với nhau vài ba ngày. Có lẽ chính những kỷ niệm đó càng làm Kay thấy lẻ loi và đã thôi thúc cô quay số điện thoại gọi về Long Beach. Đã lâu lắm rồi cô không liên lạc với gia đình Michael.

Từ đầu dây đặng kia, một giọng lơ lớ của người Ý hỏi ai gọi. Bất chợt cảm thấy lúng túng, Kay phải cố lấy giọng bình tĩnh đáp:

— Cháu là Kay Adams đây ạ, thưa bác Corleone, bác còn nhớ cháu chứ ạ?

— Nhớ chứ, nhớ chứ - bà Corleone đáp - Sao lâu nay không thấy cháu gọi điện cho bác? Cháu lấy chồng rồi à?

— Ồ, không ạ, - Kay nói - Tại cháu bận quá - cô ngạc nhiên thấy bà Corleone có vẻ phật ý vì cô không gọi điện nữa - Bác có tin gì về anh Michael không ạ? Anh ấy hiện này ra sao?

Ông nghe im lặng một lúc, rồi Kay nghe vang lên giọng nói rõ ràng, tự tin của bà Corleone:

— Michael đang ở nhà đây. Nó không gọi điện cho cháu à? Cháu chưa gặp nó sao?

Ngực Kay như có một cái gì đó đau nhói, những giọt nước mắt tủi nhục bất chợt trào lên cổ. Cô hỏi bằng giọng lạc hẳn đi:

— Thế anh ấy về đã lâu chưa ạ?

— Nửa năm nay.

— Thì ra thế, - Kay thốt lên - Cháu hiểu rồi.

Đúng vậy, cô đã hiểu ra tất cả. Cô nóng rục người lên vì xấu hổ khi nghĩ rằng bà mẹ Michael thấy cô chẳng là cái gì đối với con trai của bà cả. Về đã nửa năm nay mà anh ta đâu có thèm cho cô biết. Rồi sự xấu hổ được thay bằng một nỗi tức giận. Giận Michael, giận bà Corleone, giận tất cả mọi người, nhất là những gã đàn ông người Ý, họ chẳng biết lấy một tí lịch sự tối thiểu nào. Chẳng lẽ không yêu nhau thì giữa hai người chẳng còn gì cả nữa sao, thậm chí là một tình bạn chân thành? Chẳng lẽ Michael không biết rằng như một người bạn, cô vẫn quan tâm đến số phận của anh, kể cả khi anh

không còn ăn nằm với cô, không muốn cưới cô làm vợ nữa? Chẳng lẽ anh nghĩ cô cũng như đám con gái người Ý hễ bị lừa gạt, phản bội là vội tự sát hoặc phát điên lên sao?

Kay cố nói bằng một giọng bình thản:

— Cháu hiểu rồi. Cảm ơn bác nhiều. Cháu rất vui là Michael đã về và mọi chuyện của anh ấy đều ổn thoả. Cháu chỉ muốn biết có vậy thôi. Từ nay cháu sẽ không gọi điện thoại phiền bác nữa.

Bà Corleone hồi hả, có vẻ như không nghe những lời của Kay, nói:

— Nếu cháu muốn gặp Michael, cháu đến ngay đi. Chắc nó sẽ phải bất ngờ lắm đấy. Cháu gọi taxi mà đi, bác sẽ báo bọn gác cổng thanh toán cho. Cháu nói với tài xế là trả gấp đôi, nếu không họ chẳng chịu đi xa đến tận Long Beach này đâu.

— Cháu không đến được bác ạ, - Kay lạnh nhạt đáp - Nếu như Michael muốn gặp cháu, anh ấy đã phải gọi điện cho cháu từ lâu rồi. Rõ ràng là anh ấy không muốn nối lại quan hệ với cháu.

Giọng bà Corleone lại càng hồi hả thêm:

— Cháu là một cô gái dễ thương, có đôi chân thật xinh đẹp, nhưng lại chẳng thông minh chút nào, - bà cười hì hì trêu chọc. - Cháu đến đây là để chơi với bác chứ đâu phải với thằng Michael? Bác có chuyện muốn nói với cháu. Cháu gọi taxi và đến đây nhanh lên. Nhớ đừng trả tiền xe. Bác đợi cháu đấy!

Dứt lời, bà Corleone cúp máy. Tất nhiên Kay có thể gọi lại, nói rằng cô không thể đi được. Nhưng thực sự Kay cũng thấy mình cần gặp Michael, nói với nhau vài lời, dù đó chỉ là câu chuyện xã giao như giữa những người quen cũ. Một khi anh đã về nhà, không phải trốn tránh nữa, thì nghĩa là cái chuyện khủng khiếp kia đã được thu xếp ổn thoả, anh đã trở lại với cuộc sống bình thường như mọi người. Kay hấp tấp nhảy ra khỏi giường, sửa soạn cho buổi gặp mặt. Cô trang điểm mặt mũi thật kỹ lưỡng, chọn đi chọn lại màu áo, soi

gương một lúc lâu trước khi ra khỏi phòng. Cô nghĩ không biết người ngợm mình dạo này so với trước đây thế nào, hấp dẫn hơn hay xấu xí đi. Có vẻ như phổng phao tròn trịa ra và nhiều nữ tính hơn. Hợp gu đàn ông Ý là cái chắc. Nhưng Michael lại thích kiểu người thanh mảnh kia. Mà thật ra điều đó đâu có ý nghĩa gì, một khi về nhà đã sáu tháng ròng mà anh chẳng thèm gọi điện cho cô.

Ra đến đường, Kay vẫy một chiếc taxi, nhưng quả nhiên như lời bà Corleone nói, tay tài xế không chịu đi Long Beach. Kay hứa sẽ trả gấp đôi tiền. Phải một giờ sau xe mới đến Long Beach. Cô nhìn quanh và ngạc nhiên trước những thay đổi diễn ra nơi đây. Một hàng rào gang bao quanh khu cư xá của gia đình Corleone, những cánh cổng sắt lớn chặn ngang lối vào. Một gã đàn ông mặc áo vét trắng và sơmi đỏ đã đứng chờ sẵn, thò đầu qua cửa xe nhìn đồng hồ tính tiền, đếm mấy tờ giấy bạc trao cho tài xế taxi. Đợi anh ta hoan hỉ nhận tiền xong, Kay mới bước xuống xe, đi qua cổng vào khu cư xá.

Bà Corleone thân ra mở cửa, ôm hôn cô thật âu yếm, khiến Kay phải ngạc nhiên. Rồi chăm chú ngắm cô từ đầu đến chân, bà thốt lên:

— Cháu xinh quá. Mấy thằng con của bác đúng là một lũ ngốc.

Bà nắm tay kéo Kay vào nhà, và lại như những lần trước đây, dẫn cô xuống phòng bếp, nơi trên bàn đã bày sẵn thức ăn và ấm cà phê đang sôi trên bếp lò.

— Cháu ngồi xuống đi, Michael sắp về đấy. Chắc nó phải ngạc nhiên lắm.

Cô nhìn thấy anh qua ô cửa sổ phòng bếp. Một chiếc xe dừng lại trước nhà, hai người đàn ông từ trên xe bước xuống, và tiếp đó là Michael. Anh đứng lại nói một câu gì đấy với một trong hai người đàn ông. Phần bên trái của mặt anh hướng về ô cửa sổ của phòng bếp, phía dưới má hõm vào một vết sâu trông như mặt con búp bê nhựa bị một đũa bé nghịch ngợm đâm lên. Và thật lạ lùng, Kay không thấy điều đó làm mặt anh xấu đi, nhưng chẳng hiểu sao, những giọt nước

mắt của cô lại ứa ra. Cô trông thấy anh đứng áp chiếc khăn tay trắng bong lên mũi một lúc rồi quay lưng vào nhà. Kay nghe tiếng cửa ngoài mở, tiếng bước chân của Michael vang lên trong hành lang dẫn vào bếp. Anh bước vào và nhìn thấy cô. Trong mấy giây đầu tiên, anh đứng hoàn toàn bất động, rồi một bên mép anh nụ cười thân thiện - vết lõm nơi má trái không cho phép anh cười rộng miệng. Và Kay, đã hàng trăm lần thầm nhắc đi nhắc lại với mình những lời lãnh đạm: “À! chào anh, thế nào, khoẻ chứ?”. Nhưng vừa thấy Michael cô đã nhảy chồm dậy khỏi ghế ôm lấy cổ anh, giấu khuôn mặt ướt đẫm nước mắt vào ngực anh. Anh hôn lên má cô, đợi cho cô bình tĩnh lại rồi ôm lấy vai cô, dẫn cô ra xe. Anh khoát tay đuổi gã vệ sĩ không cho đi theo. Họ ngồi vào xe, anh lái ra cổng. Kay ngồi bên cạnh anh, rút khăn mùi xoa ra lau sạch bộ mặt phấn son lem luốc.

— Em không muốn thế, tự nhiên nước mắt cứ chảy ra thôi, - cô nói, - Có ai bảo cho em biết anh bị chúng làm cho tàn tật đến mức này đâu.

Michael bật cười lớn, đưa tay sờ vết lõm:

— Em nói cái này ấy à? Chỉ vệt vĩnh thôi mà. Giờ đã về ở nhà rồi thì có lẽ anh cũng cần phải đại tu lại bộ mặt của mình... Anh đã không thể viết thư cho em... Anh không thể làm gì được. Trước nhất em phải hiểu cho anh điều đó.

— Em hiểu.

Xe chạy hướng New York. Hai người im lặng một lúc, rồi Michael hỏi:

— Em đã tốt nghiệp rồi chứ?

— Rồi, bây giờ em dạy ở quê. Thế người ta đã tìm ra ai là kẻ giết chết tay đại úy cảnh sát rồi phải không anh? Có phải vì thế anh mới được về nhà không?

Michael im lặng một lúc rồi đáp:

— Phải, tìm ra rồi. Chẳng lẽ em không đọc báo à? Tất cả các tờ báo New York đều đăng tin.

Nghĩa là Michael không phải là kẻ giết người! Mặt Kay vui mừng rạng rỡ lên:

— Nếu có đọc thì em đã gọi điện thoại cho mẹ anh từ lâu rồi... - Cô chột bối rối. -Kể ra nghe thật kỳ, nhưng sau mấy lần nói chuyện với mẹ anh, em đã gần như tin rằng chính anh đã làm việc đó thật. Mà vừa đây thôi, lúc uống cà phê, cụ còn bảo cái anh chàng tự thú tội là điên.

Michael nói:

— Có thể lúc đầu mẹ anh cũng tin như thế.

— Sao? Mẹ đẻ ra anh mà cũng nghĩ như vậy sao?

Michael cười khẩy:

— Mấy bà có khác gì đám cớm. Bao giờ cũng tin vào những khả năng xấu nhất.

Đến đường Mulberry ở New York, Michael cho xe vào gara. Lão chủ gara chào hỏi anh như một người quen. Michael dẫn cô đi vòng ra góc phố, dùng chìa khoá riêng mở cánh cửa chính của một ngôi nhà trước đây rất bề thế, nhưng giờ đã tàn tạ nằm giữa một dãy nhà cũng hoang phế như thế. Nhưng bên trong nhà lại sạch sẽ và sang trọng đến đáng kinh ngạc, đồ đạc toàn loại chiến de luxe, phải là người có bạc triệu mới sắm nổi. Michael dẫn Kay đi theo cầu thang lên gác, vào một phòng khách sáng sủa rộng mênh mông, liền bên cạnh là giàn bếp lớn. Một cánh cửa khác được đóng kín, có lẽ là buồng ngủ. Trong góc phòng khách là một tủ rượu lớn. Michael lấy xuống mấy chai, pha cho mỗi người một ly rượu. Họ ngồi im lặng lúc lâu trên divăng. Rồi Michael hất đầu về phía cánh cửa đóng kín, nói:

— Thế nào, ta vào chứ?

Kay mỉm cười, uống một ngụm rượu lớn, đáp:

— Thì vào.

Với Kay, tất cả vẫn hệt như trước đây, chẳng có gì thay đổi. Chỉ có Michael là thô bạo hơn, nhập cuộc thẳng ngay chớ không dè dặt, dịu dàng như trước đây. Có vẻ như anh sợ mất cô, Kay không muốn lý giải chuyện đó. Rồi sẽ qua đi thôi. Đàn ông thường nhạy cảm hơn trong những trường hợp kiểu này mà, kể cũng kỳ, Kay nghĩ. Đã hai năm trôi qua, nhưng cô vẫn cảm thấy không có gì tự nhiên hơn là việc cùng nằm và ân ái với Michael trên giường. Hệt như họ chưa hề xa nhau lấy một ngày nào.

— Lẽ ra anh nên viết thư cho em, nên tin em mới phải, - cô nép sát mình vào người Michael hơn, nói - Em thừa sức thực hiện luật omerta ở cái đất Hoa Kỳ này. Anh biết không, dân Yankees cũng biết im lặng chứ.

Michael cười khế trong bóng tối:

— Nhưng anh đâu có ngờ là em sẽ chờ anh. Anh đâu biết là em vẫn chờ anh sau chuyện đã xảy ra.

Kay nói:

— Không một phút nào em tin là anh đã giết chết hai người ấy. Chỉ đôi lúc sau những lần nói chuyện với mẹ anh, em mới cảm thấy nghi ngờ. Nhưng thật trong lòng em vẫn không tin. Em đã biết anh quá rõ mà.

Cô nghe tiếng anh thở dài:

— Không quan trọng là ai đã giết họ, anh hay không phải anh. Em cần phải hiểu điều đó.

Kay hơi sững sốt trước giọng nói lạnh lùng của Michael. Cô hỏi:

— Thế thì anh cứ nói thẳng ra với em đi, có phải là anh hay không phải?

Michael ngồi dậy trên giường, dựa lưng vào gối, bật diêm, châm lửa hút:

— Nếu anh hỏi cưới em, thì trước hết anh phải trả lời câu hỏi của em đã, phải không?

Kay nói nhanh:

— Em thì sao cũng được, em yêu anh, và việc đó không có nghĩa gì hết. Đừng sợ em đi báo cảnh sát. Đúng thế không nào? Có đúng anh là gangsters không? Hỏi thế thôi chứ em cũng chẳng cần biết. Cái em muốn biết là hình như anh không yêu em. Thậm chí anh không gọi điện cho em khi anh đã trở về nhà.

Michael ngồi rít thuốc. Một tia lửa nhỏ bỗng bắn vào tấm lưng trần của Kay làm cô cong người lại xuýt xoa. Nhưng cô vẫn đùa:

— Sao, anh định tra tấn em đấy à?

Nhưng Michael không cười, anh nói bằng giọng hơi bối rối:

— Em biết không... khi về gặp lại những người thân, bố, mẹ, Connie, Tom, anh chẳng cảm thấy một sự vui mừng đặc biệt. Tất nhiên là dễ chịu khi được trở về nhà, nhưng nói thẳng ra điều đó không làm anh xúc động mạnh. Thế nhưng hôm nay khi nhìn thấy em trong phòng bếp, anh đã vui mừng thật sự. Em cho như thế có phải là tình yêu không?

— Với em thế cũng là quá đủ.

Và hai người lại yêu nhau. Lần này Michael tỏ ra dè dặt, dịu dàng hơn. Rồi anh ra phòng khách pha rượu, bung vào và ngồi xuống chiếc ghế đặt cạnh giường. Michael hỏi, giọng nghiêm túc:

— Bây giờ ta nói chuyện đứng đắn. Em nghĩ sao nếu anh hỏi em làm vợ?

Kay cười, vẫy tay gọi anh lại gần. Anh cũng cười lại:

— Không, anh nói nghiêm túc đấy. Em đồng ý lấy anh nhé. Về những chuyện đã xảy ra, anh không thể nói với em biết điều gì hết. Bây giờ anh đang giúp việc cho ông già nhà anh. Người ta đang chuẩn bị cho anh nối nghiệp bố. Gia đình anh, như em biết đấy, làm nghề nhập khẩu dầu Olive. Nhưng gia đình anh, ông già nhà anh có nhiều kẻ thù. Nếu lấy anh, em có thể chịu goá chồng khi còn đang rất trẻ. Và còn một điều nữa. Tối tối anh sẽ không bàn luận, nói với em

những gì thuộc về công việc của anh đâu. Em sẽ là vợ anh nhưng không phải là bạn của anh, như người ta thường nói. Em không thể sẽ là bạn với nghĩa bình đẳng với anh được.

Kay ngồi nhòm dậy, với tay bật chiếc đèn đầu giường, châm một điếu thuốc. Dựa người vào gối, cô hỏi bằng giọng thản nhiên:

— Nói một cách khác, anh muốn bảo với em rằng anh là gangsters chứ gì? Rằng anh phải lo những vụ bắn giết nhau và em đừng hỏi những việc anh làm, đừng nghĩ đến nữa phải không? Anh bảo là nói chuyện đứng đắn, thì em hỏi anh: Nếu chúng mình lấy nhau, thì cuộc đời em sẽ như thế nào? Con cái, nhà cửa, bếp núc, tất cả chỉ có vậy thôi sao? Thế nếu như có chuyện gì xảy ra? Những chuyện đó có thể kết thúc bằng nhà tù lắm...

— Không, - Michael đáp - Chết thì có thể chứ nhà tù thì không.

Nghe vậy Kay bật cười, vừa tự hào vừa thích thú.

— Nhưng làm sao anh nói chắc chắn thế? - Cô hỏi.

Michael thở dài:

— Những chuyện đó anh không thể nói được. Anh không muốn nói cho em biết.

Kay im lặng một lúc lâu.

— Nhưng sau bao nhiêu tháng trời không gọi điện cho em, tại sao giờ bỗng dưng anh lại muốn lấy em. Ngủ với em thích lắm à?

— Đúng vậy, - anh đáp - Nhưng anh lấy em không phải vì thế. Anh chưa muốn trả lời em ngay bây giờ. Chúng mình sẽ còn tìm hiểu nhau thêm. Em có thể nói chuyện với ba mẹ em. Nghe nói ông cụ sắt đá lắm mà. Em thử hỏi cụ xem.

— Nhưng anh chưa trả lời vì sao anh muốn lấy em.

— Thôi được, - Michael nói, - Anh sẽ trả lời em một lần này. Em là người duy nhất mà anh yêu quý, gắn bó. Còn anh không gọi điện cho em là vì, như anh đã nói lúc nãy, anh không thể ngờ rằng sau những chuyện xảy ra, em vẫn còn yêu anh. Phải, anh đã có thể tìm em, hỏi

thăm về em, nhưng anh không muốn. Anh sẽ nói cho em biết một vài điều, nhưng với điều kiện là em không được nói lại với bất cứ một ai khác, kể cả ông già em. Sau năm năm nữa, nếu như mọi chuyện tiến triển bình thường, gia đình Corleone sẽ ra làm ăn công khai hoàn toàn, không dính vào những vụ mang tính chất bất hợp pháp nữa. Để làm được việc đó, cần phải thu xếp một vài chuyện khá nguy hiểm, chính lúc đó em có khả năng trở thành một bà goá trẻ tuổi. Còn tại sao anh lại muốn cưới em ư? Tại vì anh cần em. Và vì anh muốn có gia đình, con cái, đã đến lúc rồi. Nhưng anh muốn các con anh không phải chịu ảnh hưởng của anh như anh đã phải chịu ảnh hưởng của bố anh.

Anh phải nói ngay để em biết là bố anh không hề muốn anh chịu ảnh hưởng của mình, không muốn anh dính dáng gì đến việc nhà. Ông muốn cho anh ăn học nên người, thành một bác sĩ hay giáo sư gì đó. Nhưng một tình huống đặc biệt đã buộc anh phải hành động để cứu giúp gia đình. Anh phải làm điều đó vì lòng thương yêu và kính phục đối với bố anh. Theo anh, ông cụ là một người chồng tốt, một người cha hiền, một người bạn quý. Ông bao giờ cũng sẵn sàng giúp đỡ những ai không gặp may. Tất nhiên, cuộc đời của ông còn có những khía cạnh khác, nhưng là con, anh không có quyền hỏi đến, biết đến. Anh không muốn các con anh phải lập lại hoàn cảnh của anh. Anh muốn chúng chịu ảnh hưởng của em, được em nuôi dạy, chăm sóc. Anh muốn chúng lớn lên thành người Mỹ chân chính, làm ăn đàng hoàng, không có lừa đảo. Biết đâu chính chúng hay con cháu chúng lại sẽ lập thân bằng con đường chính trị, trở thành Tổng Thống? Biết đâu đấy. Đạo ở Dartmouth học lịch sử chúng mình chẳng biết mấy ông Tổng Thống có cha hay ông mà không bị treo cổ đấy là gì. Nhưng anh chỉ muốn các con mình thành bác sĩ, giáo viên hay nhạc công. Anh sẽ bắt chúng tránh thật xa cái nghề của gia đình anh hiện nay. Và lại, khi chúng lớn lên thì anh cũng đã giải nghệ rồi.

Lúc đó anh và em sẽ về ở một nơi nào đó giữa lòng thiên nhiên, sẽ tham gia một câu lạc bộ địa phương, như thế cũng là sống chứ? Giản dị và an nhàn. Một viễn cảnh như vậy em thấy thế nào?

— Tuyệt vời - Kay lắc đầu - Nhưng em chỉ không hiểu một điều, là anh lấy em để làm gì một khi không thể kể cho vợ nghe về cái điều quan trọng nhất của cuộc đời mình? Làm sao anh có thể chung sống với một người đàn bà mà anh không tin? Bố anh rất tin mẹ anh, em biết điều đó.

— Đúng thế, - Michael nói, - Nhưng tin chưa có nghĩa là kể hết mọi chuyện. Mà ông tin là phải. Đâu chỉ vì tình vợ chồng. Mà còn là lòng biết ơn nữa. Còn cả bốn đứa con vào cái thời chưa chắc gì đã nuôi nổi. Đã bao nhiêu lần bà chăm sóc bảo vệ ông trong những ngày đen tối. Bốn chục năm thủy chung với chồng. Em hãy làm được như mẹ anh đi, rồi anh sẽ nói cho em biết những chuyện mà chắc chắn là em sẽ không muốn nghe chút nào.

— Thế chúng mình sẽ cùng sống chung với bố mẹ à?

Michael gật đầu:

— Chuyện đó không sao. Chúng mình sẽ có nhà riêng, một cuộc sống riêng. Bố mẹ anh không thích can thiệp vào chuyện của con cái. Nhưng cho đến khi mọi chuyện lắng xuống hẳn, anh cần phải sống trong cư xá của gia đình.

— Vì sống ở ngoài thì nguy hiểm chứ gì? - Kay nói.

Lần đầu tiên kể từ khi quen anh, cô cảm thấy trên người mình hơi thờ ơ giá băng cơn giận của Michael. Anh không biểu lộ nó ra ngoài bằng cử chỉ hay lời nói, mà từ người anh toát ra một sự lạnh lùng căm lạng phảng phất màu chết chóc, đến nỗi Kay có cảm tưởng giá cô được quyền quyết định thì chưa chắc cô đã dám lấy anh.

Michael nói:

— Em có những suy nghĩ không đúng về bố anh và về gia đình Corleone. Em đã nhét vào đầu mình đủ thứ vớ vẩn chó má trong mấy

cuốn phim và mấy tờ báo. Anh sẽ giải thích cho em lần cuối cùng, em hãy nhớ là lần cuối cùng đấy nhé! Bố anh là một người làm ăn tháo vát, muốn kiếm đủ tiền để bảo đảm cuộc sống cho vợ con mình và giúp đỡ những người mà vào lúc khó khăn ông có thể phải cần đến. Ông sống không theo các luật lệ thông thường, vì các luật lệ của cái xã hội mà ta đang sống là không chấp nhận được đối với một con người mạnh mẽ, xuất chúng tầm cỡ như ông. Em phải hiểu rằng ông cho mình chẳng thua kém gì những kẻ làm lớn, từ Thống Đốc đến Tổng Thống, hoặc Thủ Tướng, hay luật lệ do kẻ khác định ra - các luật lệ sẽ mang đến thất bại cho ông trong mỗi bước đi. Tuy nhiên, mục đích cuối cùng của ông vẫn là hoà nhập vào các xã hội đó, nhưng phải với một sức mạnh cần thiết. Vì một kẻ yếu đuối bất lực thì đâu có được xã hội bảo vệ. Còn bây giờ ông sống theo những luật lệ riêng, tuân theo những nguyên tắc riêng về đạo đức, và ông đặt chúng cao hơn những nguyên tắc được pháp luật của xã hội quy định.

Sửng sốt, Kay cố nhìn rõ khuôn mặt anh:

— Nhưng như thế thì man rợ quá! Nếu như mọi người đều suy nghĩ như vậy thì sẽ ra sao? Xã hội sẽ sụp đổ tan hoang và chúng ta sẽ quay về với thời kỳ ăn hang ở hốc. Michael, bản thân anh cũng không tin vào điều đó phải không?

Michael cười khẩy:

— Đấy là anh trình bày các quan điểm của ông già nhà anh. Nhưng em nên nhớ rằng, dù có làm cái gì đi chăng nữa thì bố anh cũng không phải là người vô trách nhiệm, ít nhất cũng không vô trách nhiệm ở trong cái “vương quốc” mà ông tạo lập nên với các luật lệ của mình. Ông không phải là loại tướng cướp bao giờ cũng lăm le bắt giết như em vẫn tưởng lầm đâu. Ông là người thật sự có trách nhiệm, theo cách riêng của ông.

— Nhưng anh tin vào cái gì? - Kay hỏi khế.

Michael nhún vai:

— Anh tin ở em, anh tin ở gia đình của chúng mình sau này. Anh cũng không trông chờ vào xã hội sẽ bảo vệ chúng ta, không có ý định trao gửi số phận của mình vào tay những kẻ chỉ có một tài năng duy nhất là bằng mọi cách cố thu được thật nhiều lá phiếu trong các cuộc bầu cử. Ít ra thì tình hình hiện nay đúng là như thế. Nhưng thời đại của những người như bố anh đã qua rồi. Không thể hành động theo các phương sách của ông già được nữa, điều đó sẽ phải trả bằng những giá quá đắt. Muốn hay không muốn, gia đình nhà Corleone sẽ buộc lòng phải chấp nhận xã hội và hoà nhập vào đó. Nhưng như anh đã nói, hoà nhập vào với một sức mạnh hùng hậu của bản thân, nói khác đi, nghĩa là phải có nhiều tiền và các thứ tài sản có giá trị khác. Anh muốn bảo đảm cho các con mình thật chắc chắn cho đến khi chúng chịu chung số phận như mọi người của xã hội.

— Nhưng chính anh đã tự nguyện đi chiến đấu để bảo vệ đất nước này, anh là cựu chiến binh, là anh hùng kia mà? - Kay ngạc nhiên - Làm sao anh lại thay đổi hẳn đi như vậy?

— Mà có thể anh cũng như những đứa con của cái xứ sở này, thực chất là những kẻ bảo thủ, bám chằng chằng và các truyền thống cũ. Anh cho tự mình bảo vệ lấy mình là tốt nhất. Các chính phủ, nếu nhìn và ngẫm cho kỹ, có chăm lo cho dân được là bao nhiêu! Nhưng hiện nay vấn đề không phải ở đó. Hiện nay anh chỉ có thể nói một điều: Anh phải giúp đỡ ông già nhà anh, phải đứng về phía ông. Còn em có đứng về phía anh không, đó là do em quyết định. - Anh cười, - Lấy chồng là khổ vậy đó.

Kay vỗ vỗ tay xuống mặt nệm:

— Lấy chồng thì chưa biết thế nào, chứ thật sự hai năm trời xa anh, em không biết một người đàn ông nào khác. Bây giờ lại túm được anh lẽ nào em lại để cho tuột khỏi tay. Lại đây mau nào, anh.

Tắt đèn, hai người nằm ôm ghì lấy nhau. Kay thì thào vào tai anh:

— Anh à, anh có tin rằng từ khi chúng mình xa nhau đến giờ, em không hề biết đến một người đàn ông nào khác không?

Dĩ nhiên là Michael phải tin. Anh gật đầu ngay. Nhưng Kay lại hỏi tiếp:

— Còn anh thì có ai không?

Khi Michael đáp: “Có”, thì trong vòng tay của anh, Kay cứng người lại, khiến anh phải vội tiếp: “Trừ sáu tháng gần đây”.

Michael không nói dối. Kể từ sau khi Apollonia chết đi, thì Kay là người đàn bà đầu tiên anh gần gũi.

CHƯƠNG 26

Cửa sổ của căn phòng sang trọng nhìn xuống một quang cảnh đẹp như thiên đường do bàn tay con người tạo ra phía sau khách sạn, những cây cọ mang từ nơi khác tới được chiếu sáng bởi những dây đèn da cam, hai bể bơi lớn ánh lên màu xanh đậm như hai tấm gương khổng lồ dưới những ngôi sao lẻ loi trong sa mạc. Thành phố Las Vegas chìm ngập trong biển đèn néon sáng rực, chân trời bao quanh là những đụn cát và núi đá. Johnny Fontane buông tay thả tấm rèm xám nặng nề theo sức nặng xuống và quay vào phòng.

Nino Valenti đang nửa nằm nửa ngồi trên divăng, tay cầm một cốc whisky nhìn đăm đăm phòng của sòng bạc: Ba gã đàn ông và một ả ăn mặc hở hang tíu tít chuẩn bị chiếc bàn chơi hình móng ngựa, mang ra sáu chiếc ghế bành êm.

— Ê Johnny, lại đây, - Nino gọi, giọng lè nhè, - Thật tiếc là mày không cùng chơi với tao, lột sạch mấy thằng khốn nạn này đi. Mày không thấy là tao hên như thế nào à?

Johnny ngồi xuống chiếc ghế đối diện với divăng, đáp:

— Tớ có chơi cờ bạc bao giờ đâu, cậu biết đấy. Sức khoẻ cậu thế nào? Ổn chứ?

— Tuyệt vời, - Nino khịt mũi, - Nửa đêm sẽ có gái, chúng ta sẽ ăn tối rồi sau đó sẽ sát phạt chơi. Mày biết không, tao đã đớp của cái sòng này năm chục ngàn đô rồi đấy.

— Cha chả, - Johnny thốt lên, - Hay lắm. Nhưng khi cậu tịch thì tất cả những cái đó để cho ai?

Nino nốc một hơi cạn cốc rượu.

— Mày chán bỏ mẹ, Johnny. Chỉ được cái tiếng hã, chẳng có biết ăn chơi đếch gì hết. Nào, xả láng đi.

Nino đã “xả láng” hai tiếng rồi, và bây giờ bắt đầu có kết quả. Trước hết, y từ từ gục mặt xuống bàn, rùng mình một cái rồi đột ngột đổ người ra phía trước, và có lẽ đã ngã đập đầu xuống sàn nếu không có hai tay bồi bàn, vốn đã quen với những triệu chứng báo trước của màn kịch, kịp thời đỡ lấy và khiêng Nino sang buồng ngủ. Gã bồi phòng thứ ba ngồi lại trên bàn, Johnny hỏi:

— Anh ấy có hay bị như thế này không?

Gã bồi phòng nhún vai:

— Hôm nay ông ấy bị sớm đấy, mọi hôm thì còn lâu. Bữa đầu chúng tôi còn cho mời bác sĩ lên phòng chăm sóc, nhưng sau ông Nino bảo đừng gọi làm gì mất công, chỉ việc quẳng đại ông ấy lên giường là xong, sáng mai đâu sẽ vào đấy cả. Chúng tôi theo lời. Có cái lạ là say sưa như vậy mà hôm nào ông ấy cũng ăn bài, mà ăn lớn kia chứ. Hồi hôm đến giờ có ván sòng cũng đã mất khoảng ba ngàn đô. Không hiểu sao số ông ấy may lạ!

— Thế hả? - Johnny Fontane nói - Anh đi gọi ngay bác sĩ lên đây. Nếu cần thì tìm khắp cả sòng bạc, nhưng phải gọi được bác sĩ đến.

Khoảng mười lăm phút sau, Jules Segal bước vào phòng. Johnny khó chịu nhận thấy cho đến nay anh ta vẫn không có dáng một ông thầy thuốc chút nào. Cái túi cứu thương chuyên dùng bằng da đen sì trong tay anh ta trông lại càng có vẻ kì cục đến phi lí. Jules bước vào buồng ngủ, nơi Nino đang nằm như chết. Vừa mở túi thuốc, anh ta vừa nói với Johnny:

— Cảm ơn tấm séc anh gửi. Chỉ khám thôi mà thế là nhiều quá. Tôi chẳng đáng được ngàn ấy.

— Đáng cái con khi, - Johnny nói, - Nhưng thôi, quên đi, toàn chuyện ngày xưa. Anh xem Nino làm sao thế này?

Bằng những động tác nhanh nhẹn và khéo léo, Jules khám cho Nino: Nghe nhịp tim, bắt mạch, đo huyết áp. Rồi anh ta rút từ trong túi cứu thương ra một bộ đồ tiêm, cắm phập đầu kim vào bắp tay Nino,

bơm thuốc. Trên gương mặt vô cảm của kẻ say rượu, vẻ tái nhợt dần dần biến mất, hai bên má bắt đầy hồng hào trở lại.

— Căn bệnh đã rõ ràng rành, - Jules sáng khoái đáp. - Khi Nino gục xuống lần đầu tiên ở đây, tôi đã gửi anh ta vào bệnh viện, ở đó họ đã khám nghiệm kĩ. Bệnh đái đường. Còn nhẹ thôi, chỉ cần uống thuốc, ăn kiêng là có thể thọ đủ bách niên. Nhưng ông bạn quý của anh không thèm nghe. Cứ uống liên hồi kì trận. Gan gần như đã rã hết, bây giờ đến lượt não. Còn vừa rồi là một cơn kích ngất nhẹ. Tôi bảo thật nhé: Phải nhốt anh ta vào...

Johnny thấy nhẹ cả người. Thế thì chưa có gì ghê gớm lắm, chỉ cần Nino biết giữ một tí là ổn. Hắn hỏi:

— Nghĩ là cho nó vào bệnh viện chứ gì?

Jules bước đến tủ rượu ở góc tường, rót một cốc uống cạn.

— Không, - anh ta nói, - Tôi bảo là nhốt anh ta vào. Giam anh ta vào nhà thương điên ấy, anh hiểu chưa?

— Anh đùa đấy à?

— Tôi không đùa, - Jules đáp, - Cái món thần kinh tôi không thạo lắm nhưng cũng biết ít nhiều, thầy thuốc mà. Anh bạn Nino của anh còn có thể gượng được nếu như gan chưa bị hư nặng đến thế. Lúc nào mổ xác anh ta khắc biết. Nhưng căn bệnh chính là ở trong đầu kia. Sự thực, sống chết anh ta có cần gì đâu, có khi còn muốn giết mình nữa là khác. Chưa chữa được bệnh đó thì chẳng nước non gì đâu. Vì thế nên tôi mới bảo nhốt anh ta lại, may ra anh ta mới chịu điều trị thần kinh...

Có tiếng gõ cửa, Johnny đi ra mở. Lucy Mancini bước vào.

— Ô, Johnny! - Cô ôm chầm hôn hắn. - Tuyệt quá, được gặp anh.

— Chà, đã lâu ta không gặp nhau rồi đấy nhỉ!

Johnny nhận thấy Lucy đã thay đổi nhiều. Thân hình cân đối thon thả ra, đã biết cách ăn diện, để tóc xinh đẹp, hấp dẫn hơn, khác hẳn với cái cô gái mà hắn đã biết trước đây. Johnny thoáng nghĩ rằng giá

mà cặp bồ với cô ở Las Vega này thì thú lắm. Nhưng chưa kịp tán tỉnh thì hắn đã chợt nhớ cô là người tình của tay bác sĩ đang đứng bên cạnh nên đành phải thôi ngay. Hắn tươi cười hỏi:

— Đêm hôm thế này em lên phòng Nino làm gì đấy?

Lucy dấm vào vai hắn một phát:

— Nói bậy. Em nghe Nino mệt và anh Jules lên thăm bệnh rồi em mới lên đây chứ. Xem có cần em giúp gì không? Nino có làm sao không?

— Không sao, - Johnny đáp, - Anh ấy khỏe rồi.

Jules nằm dài ra đivăng.

— Khỏe cái con khi, - anh ta văng tục, - Bây giờ bọn mình phải ngồi cả đây mà chờ anh ta dậy đã. Sau đó bàn việc nốt anh ta lại. Lucy, anh ta khoái em, chắc em bảo anh ta chịu nghe đấy. Johnny, nếu anh thực sự là bạn của Nino, thì phải cố giúp anh ta với. Nếu không thì buồng gan của anh ta chỉ nay mai là được đem triển lãm trong phòng thí nghiệm của một trường y nào đó thôi.

Johnny bực mình với kiểu ăn nói của tay bác sĩ lắm. Cứ như bố người ta không bằng. Hắn định đáp lại thì bỗng nghe tiếng Nino từ trong giường chõ ra:

— Ê, các tướng, cho tớ một cốc nào.

Nino đã ngồi dậy lù lù trên giường. Nhìn thấy Lucy, y cười khoái chí:

— A, Lucy đấy hả? Lại đây với anh nào.

Y vừa nói vừa vung tay ra, nhưng Lucy chỉ ngồi ghé bên giường, hôn lướt qua má. Thật kì lạ, trông Nino giờ đây không có vẻ ốm yếu tí nào, có thể nói là hoàn toàn mạnh khỏe. Y bật ngón tay, nói:

— Thế nào, Johnny? Tao muốn một cốc whisky mà. Chà, chúng nó dọn mất bàn chơi rồi, tiếc quá!

Jules đưa cốc lên miệng làm một ngụm lớn, nói:

— Anh không uống được. Bác sĩ không cho phép.

Nino sầm mặt:

— Tao đếch cần bác sĩ với bác siếc nào hết, - Nói xong, y giả vờ như vừa trông thấy Jules, - Ô kìa, Jules đấy à? Cậu là bác sĩ của tớ phải không? Tớ không định nói cậu đâu. Nào, đưa đây Johnny, không tao tự đứng dậy đi lấy đấy.

Johnny nhún vai, bước về phía tủ. Jules thản nhiên buông lửng một câu:

— Tôi đã nói rồi, không được...

Giọng Jules vẫn lạnh lùng bất cần. Johnny nổi cáu, rót một cốc rượu, dừng lại cạnh giường, hỏi:

— Một cốc thì liệu có thể chết được không?

— Không, một cốc thì chưa chết, - Jules đáp bằng giọng thản nhiên.

Lucy lo lắng nhìn anh ta như định nói điều gì nhưng lại thôi. Nino cầm cốc rượu, dốc nó vào miệng. Johnny đứng nhìn y mỉm cười. Bác sĩ không cho phép cơ đấy! Cứ để cho hắn biết chỗ đứng của mình. Nhưng Nino đột nhiên nghệt thờ, há mồm ra đớp không khí, mặt tím nghét, toàn thân co giật, uốn cong lại như con cá bị cần câu giật lên khỏi mặt nước, tròng mắt lồi ra trắng dã. Jules bước vòng ra phía sau, một tay giữ lấy người y, tay kia cầm một mũi tiêm vào vai, sát ngay cổ. Thân thể Nino lập tức mềm nhũn ra, không co giật nữa. Một phút sau y đã tuột xuống, nằm thượt ra trên gối, mắt nhắm nghiền.

Johnny, Lucy và Jules lặng lẽ bước ra phòng khách, ngồi quanh bộ sa lông. Lucy nhắc ống nói điện thoại màu ngọc lam và gọi cà phê cùng vài món lót dạ. Johnny đến quầy rượu pha một cốc và hỏi Jules:

— Anh có biết là Nino sẽ phản ứng như vậy sau khi uống cốc whisky phải không?

Jules nhún vai:

— Nói chung, có thể đoán được.

— Thế sao không báo trước cho tôi?

— Tôi đã báo rồi.

— Người ta không ai báo như vậy cả, - Johnny cúi kính nói, - Bác sĩ chớ gì lại thế. Anh bảo tôi tống Nino vào nhà thương điên, không tìm được từ nào dễ nghe hơn mà nói sao? Có lẽ anh khoái trêu gan người ta lắm nhỉ?

Lucy cúi gầm mặt. Jules vẫn thản nhiên mỉm cười nhìn Johnny.

— Anh đã muốn cho Nino uống thì có cái quái gì ngăn anh nổi. Anh vênh vác không coi lời khuyên hay lệnh cấm của tôi vào đâu. Thử nhớ lần anh đề nghị tôi làm bác sĩ riêng cho anh sau cái vụ mổ họng ấy. Tôi đã gạt phắt đi vì biết tôi với anh không chịu được nhau. Thầy thuốc ai chẳng coi mình là chúa trời, là vị thánh tối cao trong xã hội hiện đại, đó là một trong những niềm vui của họ. Nhưng anh có chịu coi tôi như vậy đâu. Đối với anh tôi chỉ là thằng đầy tớ. Như cái bọn lang băm ở Hollywood của các anh ấy mà, chẳng hiểu bọn chớ ấy chui từ đâu ra? Hoặc là dốt đặc cán mai, hoặc là chẳng thèm biết đến cái đích gì cả. Chẳng lẽ bọn họ không hiểu bệnh tình của Nino à? Cứ nhét cho anh ta đủ thứ thuốc vớ vẩn, được thêm ngày nào hay ngày ấy. Sống hay chết, họ đâu thèm quan tâm! Còn tôi, tôi có một cái thói kỳ quặc, không thể tha thứ được - tôi biết vậy - là cố giữ lấy mạng sống cho con người! Tôi không cản việc anh cho Nino uống thêm một ngụm whisky là vì muốn để cho tất cả thấy cái gì đang đợi anh ta trong những ngày sắp tới.

Jules cúi người ra phía trước và nói tiếp vẫn bằng cái giọng lạnh lùng đều đều:

— Bạn anh gần như không còn hy vọng gì nữa. Anh có khả năng hiểu được điều đó không? Áp huyết cao, đái đường, ăn nhậu bừa bãi... có thể gây xuất huyết não bất cứ lúc nào. Đầu nó có ngày sẽ tự vỡ tung ra đấy. Chắc anh đã hiểu ra rồi chứ? Đúng, tôi đã nói là phải vào nhà thương điên! Bởi vì nếu không có chế độ điều trị bắt buộc và

ngghiêm khắc thì tôi. Tôi nói thẳng ra như vậy đấy. Hoặc là anh cho thẳng bạn gàn của anh vào bệnh viện tâm thần và cứu được anh ta, hoặc là vĩnh biệt anh ta được rồi.

Lucy lẩm bẩm:

— Jules, đừng nói ác thế anh. Anh cứ giải thích từ từ cho anh ấy hiểu.

Jules đứng lên. Johnny Fontane không phải không thích thú nhận thấy tay bác sĩ này không còn giữ được vẻ thản nhiên bất cần thường ngày nữa. Jules tiếp:

— Anh tưởng đây là lần đầu tiên tôi phải nói những chuyện tương tự trong hoàn cảnh tương tự sao? Hết ngày này sang ngày khác, tôi phải nhai đi nhai lại với đủ loại người: “Đừng ăn nhiều như vậy, sẽ chết đấy, đừng hút thuốc nhiều như vậy, đừng uống rượu nhiều, đừng làm việc nhiều như vậy, sẽ chết đấy!...” Chẳng ai chịu nghe cả. Mà tại sao, anh có biết không? Tại tôi không nói thêm vào đó từ “ngày mai”. Thế cho nên bây giờ tôi hoàn toàn có cơ sở để nói với anh là: Rất có thể ngày mai Nino sẽ chết.

Jules bỏ ra quầy rượu tự pha cho mình một cốc nữa.

— Thế nào, Johnny, anh có định giam Nino lại không? - anh ta hỏi.

— Tôi cũng không biết nữa, - Johnny đáp.

— Anh biết đấy, bảo rằng hút thuốc nhiều đến chết đi, uống rượu đến chết, làm việc đến chết và thậm chí ăn đến chết, nghe có vẻ buồn cười. Nhưng tất cả mọi cái đều có thể lắm. Về mặt y học chỉ có một việc không làm đến chết được là đàn ông đàn bà yêu nhau, hơn nữa người ta còn đặt ra bao nhiêu thứ để ngăn cản. - Anh ta dừng lại uống nốt cốc rượu, - Dù vậy vẫn chưa phải không còn lo gì, ít ra là đối với đàn bà. Tôi thường phải thăm bệnh cho các bà, trong đó lắm bà không nên đẻ thêm nữa. Tôi bảo họ: “Đừng đẻ mà chết đấy”. Thế mà mới hết tháng họ đã lại mò vào, mặt mũi đỏ bừng, bảo: “Thưa bác sĩ, hình như tôi có thai thì phải”, đành phải nạo thôi. Tôi bảo:

“Nhưng mà nguy hiểm đấy!” Dạo đó giọng tôi gây được ấn tượng cơ. Thế là các bà mới cười bẽn lẽn mà rằng: “Nhưng vợ chồng chúng em đều là người có đạo tử tế cả đấy ạ”.

Có tiếng gõ cửa và hai cô chạy bàn đẩy một cái xe xếp đồ ăn và cốc tách vào. Họ lôi dưới gầm xe ra một cái bàn xếp và mở ra. Xong xuôi, Johnny bảo hai cô lui.

Cả bọn ngồi vào bàn ăn sandwich nóng và uống cà phê. Johnny ngả người trên ghế đót thuốc lá, hỏi:

— Anh cứu người, nhưng tại sao lại làm nghề phá thai?

Mãi đến giờ Lucy mới lên tiếng:

— Anh ấy muốn giúp bọn con gái lúc khó khăn nếu không thì người ta tự tử hay làm gì đó để tống thai ra, nguy hiểm đến tính mạng.

Jules mỉm cười với cô và thờ dài:

— Không đơn giản thế thôi đâu. Nói cho cùng thì tôi là bác sĩ giải phẫu. Người ta bảo tôi có bàn tay vàng. Nhưng tôi rửa mình ghê lắm - tôi còn tử tế đấy. Tôi mổ bụng thẳng cha nào đó và biết rằng hấn sắp chết. Tôi rạch chỗ này, cắt chỗ kia, biết rằng cái hạch hay khối u thế nào cũng lại tòi ra lại nhưng tôi cứ tươi cười tiễn họ ra về, cho thêm một đồng thuốc. Có mục đến tôi, tôi xẻo phăng một bên vú. Năm sau mục đến nữa, tôi lại xẻo tiếp bên kia. Năm nữa tôi nạo hết ruột gan mục như nạo hạt dưa. Rốt cuộc rồi mục cũng chết. Trong khi đó thì các ông chồng cứ hỏi đi hỏi lại: “Kết quả xét nghiệm thế nào? Kết quả xét nghiệm thế nào?” Tôi đã phải mượn một thư ký chuyên để nghe những cú điện thoại kiểu ấy. Tôi chỉ gặp người bệnh khi đã được chuẩn bị xong xuôi để xét nghiệm hoặc để mổ thôi. Tôi giành càng ít thời gian càng tốt cho nạn nhân vì dù sao tôi cũng là một người bận bịu mà. Mãi lúc ấy tôi mới cho ông chồng gặp tôi trong hai phút. “Hết hi vọng rồi”. Tôi bảo họ. Còn họ thì không bao giờ nghe ra mấy chữ ấy cả. Không phải họ không hiểu mà họ không nghe ra. Thoạt đầu tôi

tưởng tôi nói không rõ nên cố gân cổ lên mà nói cho rành rọt. Nhưng người ta vẫn không chịu nghe ra. Một tay còn bảo tôi: “Anh nói cái chết tiệt gì thế, hết khí lỏng à?” - Jules cười, - Hết hi vọng, hết khí lỏng cái con khi. Thế là tôi xoay sang phá thai. Vừa đẹp vừa nhàn, ai cũng hài lòng, đại khái như rửa bát đĩa xong để chậu lại cho sạch sẽ gọn gàng ấy mà. Đó là chuyên môn của tôi. Tôi thích nó, thích thành thạo phá thai. Tôi không tin cái bào thai hai tháng là một nhân mạng cho nên ở đây chả có vấn đề gì hết. Tôi giúp các cô gái trẻ và những bà có chồng đang gặp khó khăn, tôi kiếm được nhiều tiền. Tôi khỏi phải ra trận. Khi bị tóm, tôi có cảm tưởng như mình đào ngũ bị bắt. Nhưng tôi vẫn còn may, thằng bạn đã nhờ được đúng cửa và kéo được tôi ra nhưng bây giờ các bệnh viện lớn không cho tôi cầm dao mổ nữa. Thế là tôi mới ở đây. Tôi lại khuyên người ta những câu hay ho và lại bị người ta bỏ ngoài tai hết như ngày xưa.

— Tôi đâu có bỏ ngoài tai, - Johnny nói, - Tôi đang suy nghĩ.

Lợi dụng lúc hai người im lặng, Lucy chuyển đề tài câu chuyện:

— Johnny, anh xuống Las Vegas làm gì thế? Có việc hay đi du hí một châu để trốn tránh trách nhiệm ông chủ hãng phim Hollywood?

Johnny lắc đầu:

— Đâu phải. Chẳng hiểu Michael Corleone có việc gì cần gặp anh. Hôm nay anh ấy cùng Tom Hagen sẽ bay đến đây. Tom nói hai người sẽ gặp cả em nữa. Lucy, em có biết chuyện gì không?

— Em chỉ biết đại khái thôi. Tối mai tất cả chúng ta sẽ dùng bữa cùng Michael và Tom, có cả Fredo nữa. Theo em, chắc có việc liên quan đến chuyện khách sạn. Nghe nói thời gian gần đây thu nhập của sòng bạc bị giảm xuống, mặc dù hình như chẳng có nguyên nhân nào dẫn đến chuyện đó cả. Có thể Don Corleone phái Michael xuống xem xét.

— Nghe nói Michael đã sửa lại mặt rồi, phải không? - Johnny hỏi.

Lucy cười:

— Chắc là do Kay nài nỉ rồi. Đạo đám cưới anh ấy không chịu làm, em cứ lấy làm lạ. Nom sợ chết đi được, lại còn cháy nước mũi nữa. Nhẽ ra anh ấy phải làm sớm mới phải. Hôm tiến hành cuộc phẫu thuật tạo hình, Michael đã mời Jules đến làm cố vấn và theo dõi đấy.

Jules trầm ngâm nói:

— Thật là kì lạ, Michael chẳng tin tưởng ai hết. Anh ta bắt tôi phải theo dõi thật sát sao xem mấy ta bác sĩ làm có đảm bảo không. Mà ca mổ này thật ra rất đơn giản, bất kì tay phẫu thuật hạng trung nào cũng có thể làm được.

Có tiếng động trong phòng ngủ. Cả ba người quay đầu nhìn vào: Nino đã tỉnh lại. Johnny chạy tới ngồi xuống bên cạnh, Jules và Lucy đến đứng ở phía cuối giường. Nino mỉm cười yếu ớt:

— Thôi, giờ thì tôi sẽ không giấu các bạn nữa. Đời tôi sắp đi tong rồi. Johnny, mày còn nhớ chuyện hai cô bé năm ngoái ở Palm Springs không? Tao thề là tao không ghen với mày đâu. Tao mừng cho mày, Johnny ạ, mày có tin tao không?

— Tất nhiên là tin chứ. Cậu kì lắm.

Lucy và Jules nhìn nhau. Không đời nào lại có chuyện Johnny Fontane tranh mất bồ của anh bạn nối khố Nino. Thế thì tại sao Nino lại bảo rằng y không ghen chuyện năm ngoái? Hay là Nino uống rượu để tự giết mình một cách thơ mộng chỉ vì bồ của y chạy theo Johnny Fontane?

— Tôi sẽ cho y tá đến đây với anh đêm nay. Phải nằm mất một vài hôm. Tôi nói nghiêm túc đấy.

Nino nháy mắt với Jules

— Tuân lệnh, ông đốc tờ ạ, nhưng đừng cử cô em nào quá xinh đấy nhé!

Jules quay điện thoại gọi y tá đến, rồi cùng Lucy bỏ đi, để Johnny ở lại đợi. Nino nằm im với vẻ mặt nhợt nhạt, đờ đẫn, dường như lại mê man đi. Johnny ngồi trên chiếc ghế cạnh giường và ngẫm nghĩ

về những lời Nino vừa nói. Chưa bao giờ hẳn lại có ý nghĩ rằng Nino lại có thể ghen với hẳn.

Một năm trước đây, Johnny Fontane ngồi trong văn phòng trang hoàng lộng lẫy của hãng phim do hẳn đứng đầu và cảm thấy buồn bực tuyệt vọng. Chưa bao giờ hẳn buồn như vậy, và điều này có vẻ lạ lùng khó hiểu, nếu như lưu ý rằng bộ phim thứ nhất do hẳn sản xuất đã thành công lớn và mang lại những khoản tiền khổng lồ. Trong bộ phim này, Johnny thủ vai chính và Nino đóng một vai cũng khá khá. Mọi việc đều diễn ra đúng như kế hoạch, toàn bộ chi phí gói trọn trong bản dự trù ít ỏi lúc đầu. Đến lúc này đã rõ ràng tất cả những ai tham gia vào việc làm bộ phim này đều kiếm được một khoản thu nhập đáng giá cả gia tài. Người duy nhất đau khổ trong chuyện đó là Jack Woltz, lão bỗng chốc như già đi đến hàng chục tuổi.

Cuốn phim đầu vừa xong, Johnny liền quay tiếp hai phim một lúc, hẳn và Nino mỗi người thủ một vai chính. Nino đúng là phát hiện lớn của điện ảnh: Một tay chơi bạt mạng mà lại thật dễ thương. Thế là y phất, đụng vào đâu cũng ra tiền. Thông qua nhà băng, Bố Già cũng nhận được phần lãi khá lớn, và chính điều này làm cho Johnny hoan hỉ nhất. Hẳn đã không phụ lòng tin của Ông Trùm. Các em xinh xẻo lại xô đến hẳn như điên, tuy lần này là buôn bán nhiều hơn. Hẳn có máy bay riêng, sống hoang tàng hơn, lại được chiếu cố về khoản thuế má. Vậy thì lý do gì bắt Johnny phải dẫn vật và buồn phiền? Lý do thì Johnny biết rõ: Cổ họng buồn buốt, vòm miệng ngứa, mũi ngứa. Chỉ có hát mới làm đỡ đi cơn ngứa không chịu nổi. Nhưng hẳn không dám hát. Sau khi mổ lấy hạt cườm ra khỏi thanh quản, Johnny gọi điện cho Jules Segal hỏi bao giờ có thể hát thử? Tay bác sĩ đáp: Vào bất cứ lúc nào, ngay bây giờ cũng được. Johnny thử liền, nhưng sau đó lại hối tiếc, giọng vang lên khàn khàn, khó nghe. Ngày hôm sau cổ họng lại đau , nhưng lần này khác so với trước khi mổ. Tồi tệ

hơn, như có cái gì cọ xát, đốt lửa trong đó. Từ đấy hẳn không dám thử nữa.

Nhưng nếu như từ nay Johnny không thể hát được nữa thì tất cả những cái khác hẳn cần để làm gì? Hát ca là sự nghiệp, là công việc của đời hẳn. Là cái nghề duy nhất mà Johnny biết làm thật sự, cho đến hôm nay không có ai sánh kịp. Chỉ tới giờ hẳn mới hiểu ra điều đó. Sau bao nhiêu năm qua, hẳn đã trở thành một ca sĩ nhà nghề. Thế mà bỗng dưng tất cả thành vô nghĩa.

Hôm đó là ngày thứ sáu. Hẳn gọi điện cho cô vợ cũ như mọi bận nhưng trong lòng vẫn thầm mong cô từ chối. Cô không bao giờ từ chối trong suốt những năm hai đứa bỏ nhau. Bởi lẽ không bao giờ cô từ chối để bố con hẳn có dịp gặp gỡ. Cô ả gớm thật, Johnny nghĩ thầm. Trước đây hẳn đã từng hạnh phúc với Virginia. Tuy hẳn quan tâm đến cô nhiều hơn bất cứ người đàn bà nào khác, nhưng hẳn thừa biết rằng hai người không thể quan hệ xác thịt với nhau được nữa. Có thì cũng phải đợi đến năm sáu mươi lăm tuổi, đại để cũng như cả hai đều cùng về hưu, bỏ lại hết mọi thứ trên đời. Nhưng thực tế đã đánh tan những ý nghĩ ấy. Khi đến nơi, hẳn thấy Virginia đang hơi bực mình và bọn trẻ con không mừng hẳn lắm. Số là hai đứa đã hẹn đi nghỉ với các bạn tại một trang trại ở California và sẽ cưới ngựa chơi.

Hẳn bảo Virginia cho bọn trẻ đi và tươi cười hôn từ biệt chúng. Ai chứ bọn nhóc này thì hẳn biết quá rồi. Đứa trẻ nào lại chả thích cưới ngựa hơn là quanh quẩn bên ông bố cau có cứ mở mồm ra là dạy dỗ. Hẳn bảo Virginia:

- Anh uống vài chén rồi cũng chuồn thôi.
- Cũng được, - cô đáp.

Hôm nay là một ngày buồn của cô, tuy hiếm hoi, nhưng rõ ràng là thế. Sống cái kiểu như cô đây đâu có dễ. Cô thấy hẳn làm một cốc tương.

— Hôm nay làm sao mà anh phải lấy hứng ghê thế? - cô hỏi, - công việc của anh tốt đẹp cả mà. Em không bao giờ nghĩ rằng anh lại làm ăn giỏi vậy.

Johnny cười.

— Khó quái gì, - hắn nói.

Nhưng trong bụng hắn đang nghĩ xem có gì không ổn. Hắn hiểu đàn bà và hắn biết lúc này Virginia đang bực vì thấy hắn đã có những gì hắn muốn. Đàn bà bao giờ chả ganh ghét những người đàn ông của mình ăn nên làm ra. Cái đó làm họ tức tối. Nó làm họ bớt lòng tin vào sức kìm nén mà họ dùng để chống lại sự lôi cuốn những thú vui xác thịt và những ràng buộc hôn nhân. Johnny đành phải giải thích để làm cô vui. Hắn nói:

— Anh mà không hát được thì tốt đẹp mà làm quái gì.

Giọng Virginia vẫn khó chịu:

— Ồ, Johnny, anh có còn là trẻ con nữa đâu! Chả gì cũng ba năm tuổi rồi chứ ít à? Anh cứ phiền não về chuyện hát hỏng mãi làm gì? Dù sao làm phim cũng lắm tiền hơn cơ mà.

Johnny nhìn cô dò hỏi, sau đó hắn nói:

— Anh là ca sĩ. Anh muốn hát. Chuyện tuổi tác thì có can hệ gì?

Virginia nóng nảy:

— Tôi không bao giờ thích anh hát cả. Bây giờ anh đã chứng tỏ là anh biết làm phim rồi. Tôi rất mừng thấy anh không hát được nữa.

Cả hai người cùng ngẩn người ra. Johnny nổi cáu:

— Mà ănn nói cái kiểu gì mà bạc bẽo thế hả?

Người hắn run lên. Sao Virginia lại thế, sao cô ta ghét hắn đến thế?

Virginia khoái chí cười thấy hắn bị ănn một cú đau đến nỗi hắn phải phát cáu lên với cô, cô nói:

— Thế anh bảo tôi cảm thấy thế nào khi cái bọn mèo mả gà đồng cứ lượn quanh anh, mê mẩn nghe anh hát? Anh sẽ nghĩ thế nào nếu

tôi vừa ra đường là có trăm thằng chạy theo? Đó là vì chuyện hát hỏng của anh đấy. Bao lâu nay tôi đã cầu cho anh mất giọng không hát được nữa. Nhưng đó là chuyện trước khi ta ai đi đường nấy kia.

Johnny uống nốt cốc rượu.

— Cô chẳng hiểu cái cóc khô gì hết.

Hắn xuống bếp quay điện gọi Nino. Hắn quyết định hai đứa sẽ đi Palm Springs chơi và đưa cho Nino số điện của một em cực xinh mà hắn muốn gọi đến du dương.

— Nó sẽ gọi bạn nó cho cậu, - Johnny bảo, - Một giờ nữa tớ sẽ đến.

Virginia lạnh nhạt chào hắn. Hắn thây kệ. Hắn cứ xả láng một trận cho sướng thân cái đã. Ở Palm Springs mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả thôi. Với hai cô bé, còn rất trẻ, chưa kịp biến thành tham lam, lọc lõi, cuộc vui thật thú vị. Một vài người quen cũng đánh xe tới, và cả bọn tập trung lại bên bể bơi vui chơi cho đến tối. Rồi Nino kéo một em lên phòng và hai người yêu nhau khi da thịt còn chưa kịp nguội nắng. Nhưng Johnny thì lại chẳng cảm thấy ham muốn chút nào, từ lâu nay y nhận thấy cứ mỗi lần có chuyện gây gỗ với cô vợ cũ Virginia là y như lại mất hứng! Johnny bảo cô gái thứ hai là Tina vào buồng tắm một mình, còn hắn đi lên căn phòng lộ thiên ở phía sau bốn bề lắp kính, nơi đặt một cây đàn dương cầm. Hắn ngồi xuống, rồi vừa tự đệm đàn vừa cất tiếng khe khẽ hát một bài quen thuộc ngày xưa của mình.

Những nốt nhạc đầu tiên vang lên tuy hơi khàn nhưng thật chuẩn xác và rõ ràng. Johnny nhìn quanh. Tina đang tha thẩn ngoài ban công ngắm bể bơi, không thể nghe thấy. Cánh cửa kính vẫn đóng kín. Không hiểu sao hắn không muốn để cho người khác nghe mình hát lúc này. Johnny lại cất giọng, lần này là một bản tình ca. Hắn lên hết giọng, như đang biểu diễn trước công chúng, lo lắng chờ một cú nhói rất trong cổ họng nhưng không có gì xảy ra cả. Johnny lắng

nghe kỹ, giọng hát hơi lạ, dường như không phải của mình, nhưng hẳn lại thích như vậy. Trầm lắng, hào hùng hơn, Johnny nghĩ. Hẳn hạ giọng hát hết bài, rồi ngồi lặng yên bên chiếc đàn dương cầm, ngẫm nghĩ về điều vừa xảy ra.

Một giọng nói sau lưng khiến Johnny giật bản mình: “Chà, khá lắm, khá lắm!” Quay phắt lại trên chiếc ghế quay, Johnny nhìn thấy Nino đứng cạnh cửa ra vào, một mình, không có cô bồ. Hẳn thở ra nhẹ nhõm. Một mình Nino thì được.

— Thế cậu nghĩ sao? - Johnny nói, - Mà này, cậu tổng khur hộ hai con bé cho tở với. Bảo chúng về nhà đi.

— Mà đi mà bảo, - Nino đáp - Hai con nhỏ ngon đến vậy, tại sao tao phải đuổi đi kia chứ? Và lại tao vừa xơi cô nàng của tao hai phát liền, nỡ nào để nó nhịn đói mà về?

“Thôi được, mặc chúng, - Johnny nghĩ, - Cứ để chúng ở lại. Hai con nhỏ chẳng phiền gì đến ai”. Rồi hẳn gọi điện cho tay bầu ban nhạc quen ở Palm Springs mượn một cây đàn mandolin.

Ăn tối xong, Johnny bắt tay vào việc ghi âm sau khi đưa cho Nino một cây mandolin nhờ đệm nhạc, hướng dẫn hai cô gái cách điều khiển máy ghi, Johnny bắt đầu hát. Hẳn hát tất cả những bài mình biết. Hát thật tự nhiên, thật khoẻ, chẳng cần giữ giọng. Cổ họng không hề hấn gì. Như vậy là tha hồ mà hát, hát mãi, hát đến vô tận. Đã bao nhiêu lần trong những tháng phải im lặng vừa qua, hẳn thầm biểu diễn những bài hát này, nghĩ cách thể hiện từng lời, từng câu sao cho diễn cảm, tinh tế hơn. Và thế là bây giờ hẳn hát thật. Hát thật sự, Johnny nghĩ. Hẳn không còn kiểm tra xem giọng nghe có chuẩn không, mà chỉ tập trung vào cách thức thể hiện. Với nhịp điệu cũng không thật ổn lắm, nhưng đó chỉ là tại chưa quen, nghỉ hát quá lâu mà thôi. Luyện tập ít lâu là đâu lại vào đấy cả.

Cuối cùng, Johnny ngừng hát. Tina, với cặp mắt long lanh, chạy đến ôm hôn hẳn thật lâu, thật chặt, nói:

— Bây giờ thì em mới hiểu là tại sao bà già nhà em ngày xưa không chịu bỏ qua buổi nào có Johnny Fontane hát.

Gặp lúc khác thì anh nói kiểu ấy là bỏ mẹ ngay, nhưng lần này cả Johnny lẫn Nino chỉ cười. Rồi họ quay lại băng. Bây giờ Johnny có thể đánh giá mình một cách khách quan. Giọng hát có thay đổi, thay đổi nhiều, nhưng rõ ràng vẫn là giọng của Johnny Fontane. Nhưng giờ đã trở nên nhiều sắc thái, đa dạng hơn. Còn nói về kỹ thuật, nghệ thuật thể hiện âm thanh, thì ở đây Johnny đã lên đến đỉnh cao mà trước đây chưa từng bao giờ đạt được. Mà đó là sau một khoảng thời gian nghỉ dài. Chắc sẽ còn tiến xa hơn nữa. Hấn cười hết cỡ miệng, nhìn Nino, hỏi:

— Thật sự là khá chứ, hay là tởm ngở như vậy?

Nino dăm chiêu nhìn bộ mặt hí hửng của Johnny:

— Khá... từ đó chưa đúng. Nhưng đợi ngày mai xem thế nào đi.

Johnny như bị dội một gáo nước lạnh:

— Hừm, đồ chó đẻ, - hấn cúi kính nói, - cậu có thể không phải lo về chuyện ngày mai.

Tối hôm đó Johnny không hát thêm nữa. Cả bốn người rủ nhau đi dạo chơi, rồi khuya về Johnny vui thú ôm ấp em bé Tina. Về mặt hát phải công nhận là Johnny cừ thật, nhưng khoản làm tình thì hẳn biết Tina hơi cụt hứng. Nhưng biết làm sao được. Chẳng nhẽ trong một ngày làm chuyện gì cũng ngon lành! Sáng ra Johnny tỉnh dậy trong nỗi lo lắng, hẳn sợ rằng chuyện xảy ra tối qua chỉ là một giấc mơ. Khi đã chắc chắn đây không phải là mơ, hẳn sợ giọng mình lại bị mất. Vẫn mặc nguyên bộ quần áo ngủ, Johnny chạy xuống phòng đặt đàn dương cầm, thử cất giọng ca khe khẽ. Cổ không đau, họng không rát. Hấn hát to hơn. Âm thanh tuôn chảy nhẹ nhàng, tự nhiên. Hấn hát rất thoải mái. Thời đen tối đã qua rồi, cuộc sống lại bắt đầu! Bây giờ nếu có thất bại với tư cách là chủ hãng phim thì cũng đếch cần, cô em Tina mất hứng cũng chẳng sao. Virginia có cầm hấn đến đâu

cũng mặc. Tất cả đều không quan trọng. Chỉ hơi tiếc một điều là hai đứa con gái không có mặt lúc hẳn lấy lại được giọng hát, giá được thế thì khoái biết mấy!

Cô y tá đẩy chiếc xe nhỏ bước vào phòng. Johnny đứng dậy và cúi xuống nhìn Nino đang nằm ngủ, hay đã chết rồi, chẳng biết nữa. Không, Nino không ghen tị với việc bạn của mình đã lấy lại được giọng hát. Nino ghen tị với chuyện khác, giờ thì Johnny đã hiểu ra. Nino ghen tị với việc bạn mình quá hạnh phúc vì đã hát lại được. Điều đó có nghĩa là Johnny còn rất tha thiết với tiếng hát của mình. Trong khi đó, Nino Valenti không còn tha thiết đến cái gì nữa hết, không còn cái gì có thể giúp y muốn sống trên cõi đời này.

CHƯƠNG 27

Mãi tận tối hôm đó Michael Corleone mới bay đến Las Vegas. Đã được lệnh trước, nên không ai ra sân bay đón anh. Đi theo Michael chỉ có hai người: Tom Hagen và gã vệ sĩ mới tên là Albert Neri.

Michael và hai người cùng đến đã được dành sẵn mấy buồng tốt nhất trong khách sạn. Những người anh cần gặp đã đứng đợi đầy đủ nơi phòng khách. Fredo thân mật ôm hôn người em út. Hồi này trông cậu hai nhà Corleone béo mập ra, trên mặt lộ vẻ mãn nguyện, ăn diện thật bảnh bao, mày râu nhẵn nhụi, tóc tai và móng tay tĩa tót cẩn thận. Một con người khác hẳn, không còn dấu vết gì của cái kẻ ngoác bốn năm trước được đưa từ New York xuống đây lánh nạn.

Lùi lại một bước, Fredo âu yếm ngắm nghía Michael:

— Bảnh trai lắm. Vết thương trước không còn tí dấu vết nào nữa. Kay thế nào? Bao giờ thì cô ấy xuống đây chơi được?

Michael mỉm cười:

— Anh mới đúng là bảnh trai, hệt như được lột xác ấy. Đáng ra Kay cũng xuống thăm anh, nhưng vì đang có bầu, lại phải trông đứa nhỏ. Vả lại, tôi xuống đây là có việc gấp, tối mai hoặc cùng lắm sáng ngày kia phải bay về rồi.

— Nhưng trước hết chú phải ăn cái gì đã. Thằng bếp trưởng ở khách sạn này cực kỳ. Nó mà nấu thì cứ là nuốt cả lưỡi. Chú đi tắm rửa, thay quần áo, để tôi cho dọn bàn ra ở đây. Những ai chú cần gặp đã đợi sẵn ngoài kia cả rồi, khi nào chú gọi là có ngay.

Michael cười:

— Tốt lắm. Nhưng nhớ để Moe Greene lại sau chót nhé. Còn bây giờ anh nói giùm Johnny Fontane đến ăn tối với chúng ta. Cả Lucy cùng anh chàng bác sĩ của cô ấy nữa. Nhân thế nói chuyện luôn. Này Tom, ngoài mấy người đó ra, ta có cần gặp ai nữa không nhỉ?

Tom Hagen lắc đầu. Từ lúc xuống đến giờ, Tom thấy Fredo có vẻ lạnh nhạt với y. Fredo bị Ông Trùm ghét, tức mọi thứ ân huệ, nên cứ nhằm người cố vấn Consigliere mà oán. Thật ra Tom cũng muốn giúp Fredo ít nhiều, nhưng Bố Già đâu có chịu. Không hiểu sao Don Corleone ghét nó đến thế, mặc dầu không thấy ông nói ra miệng bao giờ.

Khi cả bọn ngồi vào bàn ăn thì đã quá nửa đêm. Trong suốt bữa ăn, Michael là trung tâm chú ý chung của mọi người. Trông anh giống hệt như Ông Trùm, từ cử chỉ dáng điệu đến lời ăn tiếng nói. Cũng đáng nể và đáng sợ như Bố Già, nhưng anh hành động tự nhiên, ăn uống chuyện trò thân mật vui vẻ với mọi người. Tom Hagen, như thường lệ, vẫn kín đáo nấp sau hậu trường. Còn tay vệ sĩ mới Albert Neri chưa ai gặp bao giờ, gã cũng tỏ vẻ rất khiêm nhường, lặng lẽ. Viện cớ không muốn ăn, gã đến ngồi trong chiếc ghế bành đặt cạnh cửa ra vào và cúi đầu vào đọc một tờ báo địa phương.

Một lúc sau đám hầu bàn được lệnh ra khỏi phòng, Michael quay sang nói với Johnny Fontane:

— Tôi nghe nói anh đã lấy lại được giọng và giờ hát còn hay hơn trước đây nữa phải không? Người ta bảo những người hâm mộ lại quây lấy anh đông nghịt. Xin chúc mừng anh.

— Cảm ơn chú, - Johnny đáp, cố đoán xem Michael gọi mình đến đây để làm gì. Người ta cần gì ở hần?

Michael nói tiếp, lần này thì với tất cả mọi người ngồi quanh bàn:

— Gia đình Corleone quyết định dời địa bàn hoạt động đến chỗ mới, xuống Las Vegas. Sẽ bán các cơ sở làm ăn ở New York và chuyển tất cả xuống đây. Ông già đã thảo luận vấn đề này với tôi và Tom Hagen, và chúng tôi đi đến kết luận rằng tương lai của gia đình Corleone là ở Nevada. Tất nhiên, đây không phải việc hôm nay hay ngày mai là xong. Để chuẩn bị, thu xếp mọi việc có thể phải mất đến hai, ba hoặc bốn năm. Nhưng đây là kế hoạch có tính chiến lược.

Trong khách sạn và sòng bạc này bạn bè của chúng ta chiếm một số cổ phần khá lớn, vì vậy chúng ta chọn đây làm bàn đạp xuất phát. Moe Greene sẽ bán số cổ phần của hắn cho chúng ta, và lúc đó bạn bè gia đình chúng ta sẽ nắm hết quyền điều hành ở đây.

Bộ mặt sung mãn của Fredo lộ vẻ lo lắng:

— Michael, nhưng chú có chắc là sẽ như vậy không? Tôi không thấy Moe Greene nói gì cả. Hắn mê cái khách sạn này lắm, tôi nghĩ là hắn không chịu bán đâu.

Michael thản nhiên:

— Tôi sẽ đưa ra với hắn một đề nghị mà hắn không thể từ chối.

Nghe những lời được nói ra bằng một giọng thản nhiên này, những người ngồi sau bàn cảm thấy lạnh gáy. Có thể vì đây là câu nói quen thuộc của Bố Già. Michael lại quay sang nói với Johnny:

— Anh Johnny, bố tôi muốn rằng anh sẽ giúp đỡ chúng tôi trong thời kỳ khởi sự làm ăn này. Người ta nói biện pháp tốt nhất để thu hút khách của khách sạn, sòng bạc là ca nhạc thật xôm. Chúng tôi tính sẽ ký hợp đồng với anh một năm về đây biểu diễn chừng năm lần, mỗi lần một tuần lễ. Hy vọng rằng các bạn bè của anh trong giới điện ảnh cũng sẽ sẵn lòng giúp chúng tôi. Anh đã làm rất nhiều cho họ, bây giờ đến lượt họ...

— Cái đó thì chú cứ yên tâm, - Johnny đáp, - Vì Bố Già, tôi sẵn sàng làm tất cả mọi việc trên đời. - Tuy nhiên, trong giọng nói của hắn vẫn lộ vẻ nghi ngờ. - Nhưng chú biết không, hiện nay ở Las Vegas người ta đang xây thêm hàng chục khách sạn và sòng bạc mới. Chỉ sợ khi chúng ta đang rục rịch chuẩn bị thì họ đã chiếm mất thị trường rồi. Với một sự cạnh tranh như vậy chúng ta dễ bị chậm chân lắm đấy.

Tom Hagen lần đầu tiên cất tiếng:

— Cái đó khỏi lo. Ít nhất ba trong số các khách sạn đó thuộc về bạn bè của gia đình chúng ta.

Johnny hiểu ra ngay. Như vậy có nghĩa là ba khách sạn cùng hệ thống kinh doanh cờ bạc mới cũng là của nhà Corleone. Cộng với một hiện có là bốn. Johnny gật đầu:

— Được, tôi sẽ vào cuộc ngay.

Michael quay sang phía Lucy và Jules:

— Tôi còn mang ơn anh một việc, - anh nói với Jules. - Nghe bảo anh muốn trở lại với nghề giải phẫu, nhưng các bệnh viện lớn không chấp nhận vì cái vụ phá thai dạo nọ. Tôi muốn được nghe chính anh nói ra, anh vẫn còn muốn như vậy chứ?

Jules cười khẩy:

— Có lẽ thế. Nhưng anh biết quá ít về các luật lệ trong ngành y đấy. Dù anh có thể lực bao nhiêu thì điều đó cũng không có tác dụng gì đối với y học. Tôi e là anh không thể giúp gì được tôi.

Michael lơ đãng gật đầu:

— Đúng, anh nói phải. Nhưng anh biết không, hiện nay có một số người quen có thể lực của tôi định xây dựng một bệnh viện lớn ở Las Vegas này. Thành phố đang phát triển, cần phải có một cơ sở y tế lớn. Nếu như ta khôn khéo một tí, họ có thể cho phép anh trở lại bàn mổ. Thật ra đâu có dễ kiếm được các bác sĩ lành nghề ở cái xó sa mạc này. Cho nên anh cứ làm tạm ở đây đợi dịp. Tôi nghe nói anh và chị Lucy định làm đám cưới phải không?

Jules nhún vai:

— Còn phải xem tương lai có khá hơn không đã...

Lucy chen vào một câu:

— Michael, nếu anh không xây cái bệnh viện đó thì chắc tôi trở thành gái già mất.

Mọi người phá lên cười, nhưng Jules vẫn ngồi im thin thít. Anh ta quay sang Michael:

— Nếu tôi nhận thì cũng không có điều kiện điều kiện gì đâu đấy.

Michael lạnh giọng đáp:

— Không điều kiện gì đâu. Chẳng qua ờn anh tôi trả mà thôi.

Lucy nhẹ nhàng ngăn:

— Đừng cẩu nào, Michael.

Michael mỉm cười với cô:

— Tôi không cẩu đâu.

Anh lại quay sang Jules:

— Anh nói dở lắm. Gia đình Corleone tạo điều kiện cho anh thì có. Anh tưởng tôi ngu mà đi nhờ anh làm những việc anh không thích làm hay sao? Nhưng nếu tôi cứ nhờ thì thế nào? Lúc anh kẹt có thằng nào chịu động ngón tay giúp anh chưa? Khi nghe nói anh muốn trở lại làm phẫu thuật gia thực sự tôi đã phải nghĩ mãi xem có giúp được gì anh không? Tôi giúp được. Tôi không đòi hỏi gì ở anh hết. Nhưng ít ra anh có thể gìn giữ mối thâm tình của chúng ta nên tôi mới nghĩ rằng có những việc anh có thể làm cho tôi như bất kỳ người bạn nào khác chứ. Đó là điều kiện của tôi đấy. Nếu anh không thích thì cứ từ chối.

Tom Hagen cúi đầu cười thềm. Ngay cả Ông Trùm chắc gì đã nói ác hơn.

Jules đỏ bừng mặt:

— Michael, tôi không định nói thế đâu. Tôi rất biết ơn anh và ông cụ nhà. Xin anh bỏ qua lời tôi vừa nói đi.

Michael gạt đầu, nói tiếp:

— Thế là chúng ta đã thoả thuận với nhau. Trong khi bệnh viện chưa xây dựng xong, anh cứ phụ trách khoản y tế trong bốn khách sạn ở đây. Anh cứ chọn thêm người đi. Dĩ nhiên, lương anh cũng sẽ được tăng thêm, chuyện đó Tom Hagen sẽ nói với anh sau. Lucy, tôi muốn giao cho chị một việc gì đó quan trọng hơn. Chẳng hạn, chị phụ trách về tài chính tất cả các cửa hàng, cửa hiệu đủ loại sẽ mở ra ở tầng một các khách sạn. Hoặc là tuyển thêm các cô gái vào làm ở

sòng chơi. Cho nên nếu như Jules không cưới chị, thì chị cũng vẫn là một bà gái già giàu có.

Từ nãy đến giờ Fredo ngồi rít xì gà một cách nôn nóng. Mãi số phận của nó vẫn chưa được đá động tới. Cuối cùng, Michael quay đầu về phía nó, ôn tồn nói:

— Tôi chỉ là thằng chạy việc của bố thôi, anh Fredo ạ. Bố sai làm gì, tôi làm nấy. Bố sẽ đích thân báo cho anh biết anh sẽ làm gì. Tôi không được biết cụ thể, nhưng chắc anh sẽ hài lòng. Ở nhà mọi người nghe nói anh làm ăn dưới này khá lắm.

— Thế thì bố còn giận tao nỗi gì nữa? - Fredo hỏi bằng giọng ảm ức, như sắp khóc. - Chỉ vì chuyện sòng bạc bị lỗ ư? Nhưng tao đâu có phụ trách chuyện này. Đây là việc của thằng Moe Greene. Bố còn muốn cái khỉ gì ở tao nữa?

— Thôi, anh đừng nghĩ quẩn thế, - Michael trấn an ông anh ruột, rồi lại quay sang Johnny Fontane - Thế còn Nino đâu? Tôi muốn gặp anh ấy.

Johnny đáp:

— Nó đang nằm liệt giường trong phòng, phải có y tá trông chừng. Chú biết không, bác sĩ bảo phải đưa nó vào nhà thương tâm thần, dường như nó chán sống lắm. Nó không còn thiết một cái gì nữa hết. Tiền bạc không thiếu, công việc cũng không thiếu, muốn hát thì hát, muốn đóng phim thì đóng phim. Một phim giờ cũng được năm mươi ngàn chứ ít ỏi gì. Thế mà nó đâu có thèm. Vinh quang cũng không thiết nữa. Chơi với nhau cả đời tôi chẳng thấy nó làm một việc gì bậy bạ. Thế mà giờ thằng chết dẫm ấy lại đi mượn rượu để tự sát!

Jules vừa muốn nói một điều gì đó thì có tiếng gõ cửa. Anh ta ngạc nhiên thấy gã vệ sĩ trong ghế bành cạnh cửa vẫn ngồi yên tiếp tục đọc báo. Tom Hagen ra mở cửa. Và ngay lập tức Moe Greene chạy xô vào, gạt Tom sang một bên. Theo sau hắn là hai gã vệ sĩ.

Moe Greene to con, đẹp trai, nhưng có một quá khứ thật bất hảo, hắn bắt đầu lập nghiệp bằng nghề giết thuê ở Brooklyn. Chính hắn là người đầu tiên đã nhận thấy những khả năng to lớn của một vùng đất như Las Vegas, và là một trong những người đầu tiên xây khách sạn kiêm sòng bạc ở đây. Cho đến tận bây giờ ai đụng phải hắn lúc đang lên cơn thịnh nộ cũng thật nguy hiểm, tất cả mọi người trong khách sạn đều sợ hắn, tìm cách tránh xa, kể cả Fredo, Lucy và Jules Segal. Giờ đây hắn bước vào phòng với bộ mặt tối sầm như mây giông. Michael chưa kịp mở mồm, hắn đã gầm gè:

— Michael, tôi còn phải đợi anh bao nhiêu lâu nữa? Mai tôi bận nhiều việc, nên phải gặp anh ngay hôm nay. Chúng ta nói chuyện với nhau chứ?

Michael làm bộ mặt ngạc nhiên thân thiện:

— Rất sẵn lòng. - Anh quay sang ra hiệu cho Tom Hagen. - Tom, rót mời quý ngài Greene một chén rượu đi chứ.

Jules nhận thấy anh chàng có tên là Albert Neri chẳng coi hai gã vệ sĩ của Moe Greene ra gì, cứ thản nhiên ngắm ngó ông chủ của chúng một cách chăm chú. Moe Greene ngoảnh lại ra lệnh cho hai thủ hạ của mình:

— Tụi bây đưa các bạn này xuống sòng, biểu ít phỉnh cho họ chơi, bao nhiêu tao bao hết.

“Các bạn” ở đây là tất cả những người không cần có mặt trong phòng: Jules, Lucy, Johnny Fontane và gã vệ sĩ Albert Neri của Michael. Tuy nhiên, Neri vẫn ngồi nguyên không nhúc nhích cho đến khi Michael gật đầu tán thành:

— Phải, ý kiến hay lắm!

Bấy giờ Albert Neri mới đứng dậy, theo mấy người khác đi ra ngoài. Trong phòng chỉ còn lại Fredo, Tom Hagen, Moe Greene và Michael.

Greene dần mạnh ly rượu lên mặt bàn, cố kìm cơn điên khùng lại, nói ngay:

— Từ đâu ra cái tin đồn rằng gia đình của Corleone định mua số cổ phần của tôi ở khách sạn này? Người mua phải là tôi, tôi sẽ mua cổ phần của các anh, chứ không phải các anh mua của tôi!

Michael đáp với vẻ ôn tồn:

— Sòng bạc của anh đang lỗ vốn một cách rất vô lý. Trong công việc làm ăn của anh hẳn phải có một cái gì đó không ổn. Biết đâu vào tay chúng tôi việc làm ăn sẽ khá hơn.

Greene cười hô hố:

— Các người nói cái gì lạ thế, hờ lữ ngợm Sicily? Khi các người gặp nạn, ta đã ra ơn với các người, cho thằng Fredo đến đây trú, còn bây giờ các người lại tính chuyện đá đít ta à? Nhưng các người làm rồi. Ta đâu phải thằng dễ bị đá đít, bạn bè thiếu gì đưa giúp ta!

Với vẻ ôn tồn như cũ, Michael nói:

— Nhưng anh đâu có lo không cho Fredo. Anh để Fredo trú ở đây là vì gia đình Corleone đã chi tiền cho anh mua sắm trang thiết bị khách sạn và để mở sòng bạc. Một khoản tiền lớn. Còn gia đình Molinari ở Duyên Hải thì bảo đảm an ninh cho Fredo và sòng bạc của anh. Như vậy nghĩa là gia đình chúng tôi với anh coi như đã sòng phẳng với nhau. Tôi không hiểu anh còn kêu ca trách oán cái gì nữa? Anh sẽ bán cho chúng tôi với bất cứ giá phải chăng nào do anh đề nghị, như vậy có gì là xấu? Có gì là không công bằng? Có thể nói là chúng tôi giúp anh nữa ấy chứ, vì sòng của anh đang thua lỗ mà.

Greene lắc đầu:

— Đừng vội, hãy nghe ta nói đây. Gia đình Corleone đâu còn sức lực như trước nữa. Bố Già thì đang ốm. Bị Ngũ Đại Gia chèn ép bật ra khỏi New York, các người tưởng rằng xuống đây ăn cướp dễ dàng lắm sao? Ta có một lời khuyên, Michael, chớ có nhắm mắt làm liều!

— Ra thế. Có phải vì vậy nên anh mới bạt tai hạ nhục Fredo trước mặt mọi người không?

Nghe Michael hỏi câu đó vẫn bằng một giọng nhẹ nhàng, Fredo đỏ nhừ mặt, ấp úng:

— Michael, chẳng có chuyện gì đâu. Greene có những lúc quá nóng, nhưng nói chung mọi việc giữa chúng tôi đều ổn thoả. Phải vậy không, Greene?

Trong giọng nói của Moe Greene lộ vẻ cảnh giác:

— Đúng thế. Tôi là người cai quản khách sạn này, phải cứng rắn chứ không thì loạn. Lần ấy tôi điên lên vì Fredo chơi loạn bậy, con chiêu đãi viên nào nó cũng quất bừa hết. Có chuyện rồi tụi nó nghỉ ngay, lấy đâu ra người làm. Như vậy sao không điên lên được, phải sửa não cho Fredo một trận.

Michael ngoảnh bộ mặt lầm lì về phía anh trai:

— Thế nào, não của anh giờ đã được sửa tốt rồi chứ, anh Fredo? Fredo lấm lét nhìn em, không dám trả lời.

Greene cười hô hố, nói:

— Thằng chó dái này mỗi lần quất là quất hai con một lúc, gọi là kiểu bánh mì kẹp ấy mà. Fredo, tởm phục chú mày thật đấy, hể đã qua tay mày là các em cấm có thêm ai nữa.

Lời tố cáo bất ngờ của Moe Greene về Fredo làm cho Michael sững sốt. Anh nhìn sang phía Tom Hagen. Y cũng nhìn lại anh, không nói gì. Đúng, có lẽ chính vì thế mà Ông Trùm mới không ưa Fredo. Vốn là một người thủ cựu, rất ghét các chuyện tình ái lãng nhãng, nên những trò của Fredo là không thể chấp nhận được đối với ông. Việc nó động cựa nháy hai con một lúc ông còn coi là chuyện hư hỏng, chứ để một thằng như Moe Greene hạ nhục trước đám đông thì quá lắm. Hỏi còn đâu danh dự của gia đình Corleone nữa? Như vậy là đã rõ tại sao Ông Trùm lại ghét Fredo thậm tệ đến vậy.

Michael đứng dậy, lên tiếng với vẻ rõ ràng là cố ý tống khách:

— Mai tôi phải về New York sớm. Vậy anh nên suy nghĩ về chuyện giá cả...

Moe Greene gầm lên:

— Đồ chó đẻ, các người tưởng dễ xỏ mũi tao như vậy sao? Tao có bị tùng xẻo thì cũng phải khối đưa đi theo. Tao sẽ lên New York, đích thân nói chuyện thẳng với Ông Trùm.

Fredo lo lắng nói với Tom Hagen:

— Tom, anh là Consigliere, anh về nói với bố tôi, giải thích cho ông rõ...

Ngay tức khắc, dường như với một luồng gió lạnh buốt thổi qua, Michael Corleone để lộ bộ mặt thật của mình:

— Ông Trùm hiện nay coi như đã nghỉ hưu. Mọi công việc của gia đình chủ yếu do tôi quyết định. Tôi đã cho Tom thôi giữ chức Consigliere. Từ nay Tom chỉ phụ trách các vấn đề liên quan đến pháp lý; vài tháng nữa Tom sẽ đưa vợ con xuống Las Vegas, và bắt đầu làm việc ở đây với tư cách cố vấn pháp luật riêng của tôi. Vì vậy, ai có việc gì cần, cứ nói thẳng với tôi.

Không ai lên tiếng đáp lại. Michael lạnh lùng nói tiếp:

— Fredo, tôi quý mến anh vì anh là anh ruột tôi. Anh đừng có dại dột theo người ngoài để đi ngược lại quyền lợi gia đình một lần nữa. Tôi sẽ bỏ qua chuyện trước đây, không nói lại với bố... Còn anh, Moe Greene, anh không nên đối xử như vậy với những người đã giúp đỡ anh. Thật sự tôi xuống đây không phải để hiếp đáp gì anh, mà chỉ muốn giúp anh một lối thoát. Nếu anh không thềm nhờ đến sự giúp đỡ của tôi thì tùy anh. Tôi không còn gì để nói thêm nữa.

Hagen đứng lên, bước đến bên cửa, mở ra. Không bắt tay chào hỏi, Fredo và Moe Greene bước ra khỏi phòng.

Sáng hôm sau, Fredo thông báo cho Michael biết quyết định của Moe Greene: Hắn nhất định không bán số cổ phần của mình với bất cứ giá nào. Michael nhún vai, rồi nói với Fredo:

— Trước khi về, tôi muốn gặp Nino.

Trong phòng của Nino, Michael gặp Johnny Fontane đang ngồi ăn sáng trên chiếc divăng có gối đầu. Tấm màn che dẫn vào buồng ngủ khép kín: Bác sĩ đang khám bệnh trong đó. Một lát sau Jules Segal bước ra. Michael sững sốt trước vẻ ngoài của Nino, cả người y như sắp tan vữa ra, hai con mắt đờ đẫn, miệng chảy xệ, dường như các cơ bắp trên mặt đã bị nhào ra hết. Michael ngồi xuống cạnh giường, nói chuyện thăm hỏi khoảng năm phút. Khi chuẩn bị ra về, Michael hỏi:

— Anh có gì muốn nhắn với bố tôi không, Nino? Ông cụ cứ hỏi thăm anh luôn đấy.

Nino mỉm cười, trong một thoáng trở lại con người thừa trước:

— Nói với ông cụ rằng tôi sắp chết. Rằng cái nghề ca kịch này là một nghề nguy hiểm. Nguy hiểm hơn cả nghề nhập khẩu dầu Olive...

— Rồi anh sẽ khỏi thôi, - Michael nói. - Gia đình có gì giúp được anh cứ cho tôi biết.

Nino lắc đầu:

— Chẳng có quái gì đâu.

Michael từ biệt rồi ra về. Fredo đưa em trai và đoàn hộ tống ra sân bay. Khi đã cùng Tom Hagen ngồi vào chỗ bay, Michael quay sang hỏi gã vệ sĩ:

— Thế nào, Albert, anh đã chụp xong hình Moe Greene chưa?

Albert Neri gõ tay lên trán mình:

— Đã chụp, in, tráng và đánh số hẳn hoi trong này rồi.

CHƯƠNG 28

Ngồi trong ghế máy bay trên đường về New York, Michael Corleone cố chớp mắt để thư giãn đầu óc một lát, nhưng không thể. Anh đang sắp bước vào một quãng đời khủng khiếp nhất, có thể quyết định cả mạng sống của anh. Giờ thì không còn gì có thể ngăn chặn hoặc lẩn tránh nó được nữa. Toàn bộ công việc chuẩn bị đã hoàn thành, tất cả đã được tính toán, mọi biện pháp phòng bị đã được tiến hành. Để làm những cái đó mất hai năm. Không thể kéo dài hơn nữa. Tuần trước, khi Ông Trùm triệu tập các caporegimes cùng một số thành viên thân tín của gia đình và tuyên bố mình nghỉ việc, Michael đã hiểu ý Bố Già muốn gì. Giờ quyết định đã điểm.

Kể từ ngày anh về nước đến nay đã gần ba năm và lập gia đình với Kay cũng đã hơn hai năm. Ba năm anh tiến hành chuẩn bị, chăm chỉ tìm hiểu nghề nhà, ngồi hàng buổi hàng giờ liền với Tom Hagen, với Ông Trùm. Anh kinh ngạc rằng gia đình mình giàu có và hùng mạnh đến vậy. Riêng bất động sản cũng đã có một loạt nhà chọc trời ở trung tâm New York, chiếm cả nửa khu phố rộng. Đứng tên người khác nắm cổ phần của hai văn phòng chuyển nhượng chứng khoán ở Phố Wall, các hiệp hội nhà băng ở Long Island, các hãng may mặc thời trang. Đó là chưa kể một mạng lưới rộng lớn các sòng bạc hoạt động bất hợp pháp khắp nơi.

Trong khi tìm hiểu lịch sử các hoạt động kinh doanh của gia đình mình, Michael phát hiện ra một điều thú vị. Có một thời, khi thế chiến vừa chấm dứt, gia đình Corleone đã thu được khoản tiền khá lớn nhờ việc bảo trợ một nhóm những kẻ láu cá chuyên sản xuất và tiêu thụ đĩa hát lậu. Bọn này in lại những đĩa hát của những ca sĩ nổi tiếng, bỏ bao dán nhãn các hãng thứ thiệt và bán chạy như tôm tươi. Họ làm ăn rất kín miệng và lại được dân Corleone bảo vệ che chở,

nên chẳng bao giờ bị túm gáy. Tất nhiên, là các tác giả, nhạc công chẳng được xơ múi gì trong kiểu "kinh doanh" đĩa hát này. Michael nhận thấy rằng các mảnh khóe đó đã làm cho Johnny Fontane thiệt một khoản đáng kể, bởi vì vào thời kỳ này - thời kỳ trước khi hắn bị mất giọng không lâu - các đĩa hát của hắn được chuộng nhất trong số các danh ca cùng thời.

Nhưng làm sao Bố Già có thể cho phép bọn đàn em gian lận này ăn chặn đứa con đỡ đầu của mình? Michael hỏi Tom Hagen điều đó. Tom nhún vai. Thứ nhất, đấy là chuyện làm ăn. Thứ hai, hồi đó Johnny đang bị Bố Già ghét vì tội bỏ con vợ cũ vốn là bạn với nhau từ ngày bé để lấy Margot Ashton.

— Thế tại sao về sau lại ngừng? Bọn nó bị cảnh sát khai ra à?

Hagen lắc đầu:

— Không, tại Ông Trùm không bảo trợ cho chúng nữa. Ngay sau đám cưới của Connie.

Về sau Michael còn gặp không chỉ một lần những trường hợp tương tự: Nhiều người được Bố Già làm phúc cứu giúp ra khỏi những tai nạn, rắc rối do chính tay ông góp phần, hoặc nhiều hoặc ít, tạo nên. Chắc chẳng phải ông cố tình làm như vậy, đặt bẫy để rồi gỡ dùm, mà chỉ vì ông có nhiều quyền lợi ở nhiều lĩnh vực khác nhau. Mà cũng có thể cuộc đời là thế, cái tốt cái xấu tồn tại bên nhau, đụng chạm nhau là chuyện tự nhiên.

Một năm sau khi Michael về nước, đám cưới của anh được tổ chức ở nhà Kay, ngoài gia đình ra chỉ có một vài bạn thân được mời tới dự. Rồi hai vợ chồng về sống trong một căn nhà ở Long Beach. Kay rất mau chóng trở nên thân thiết với bố mẹ chồng và những người xung quanh. Rồi đứa con đầu lòng của họ ra đời đúng ngày đúng tháng, thoả mãn sự mong muốn của bất kỳ một gia đình Italia nào. Và bây giờ, mới gần hai năm sau khi cưới, cô đã lại sắp sửa sinh đứa thứ hai.

Mỗi lần Michael đi xa về, Kay lại ra tận sân bay đón anh. Cô rất vui được gặp lại chồng. Và Michael cũng vậy. Nhưng riêng lần này thì anh không thể nào vui nổi. Bởi vì chuyến đi kết thúc là mở đầu cho những hành động mà anh đã kỳ công kỹ lưỡng chuẩn bị ba năm ròng. Bố Già đang đợi anh. Các caporegimes cũng đang đợi anh. Và anh, Michael Corleone, sẽ phải chỉ huy, phải đưa ra những mệnh lệnh, những giải pháp quyết định toàn bộ vận mạng của anh và của cả gia đình.

Mỗi buổi sáng dậy cho con ăn lần đầu, hôm nào Kay Adams Corleone cũng thấy bà mẹ chồng đi ra khỏi nhà, ngồi vào xe và được một tên tài xế kiêm vệ sĩ chở đi đâu đó một giờ sau mới về. Hỏi ra, cô mới biết là sáng nào bà cũng đến nhà thờ. Thỉnh thoảng đi lễ về, bà ghé vào nhà cô uống tách cà phê, chơi với đứa cháu nội. Một lần, gặp lúc thuận tiện, Kay hỏi bà có phải nhà thờ Công Giáo bắt buộc tất cả các con chiên sáng nào cũng phải đi lễ không. Nghĩ rằng điều đó làm Kay ngại không muốn cải đạo, bà Trùm đáp:

— Không. Để làm gì kia chứ? Có những người theo Công Giáo mà suốt năm chẳng ló mặt đến nhà thờ ngoài hai buổi lễ Phục Sinh và Giáng Sinh.

Kay mỉm cười hỏi tiếp:

— Thế tại sao sáng nào mẹ cũng đi, không bỏ sót một ngày nào?

Bà mẹ chồng giải thích một cách vô cùng giản dị:

— Mẹ đi là vì bố, - bà chỉ tay xuống sàn nhà, - để cho ông ấy khỏi sa xuống địa ngục. Ngày nào mẹ cũng cầu nguyện để cứu rỗi linh hồn ông ấy, để ông ấy được lên thiên đường, - bà chỉ tay lên trần nhà.

Bà vừa nói vừa mỉm một nụ cười tinh quái, dường như bằng cách đó bà có thể chống lại được ý chí của ông chồng vậy. Và hễ không có ông ở đó thể nào bà cũng buông ra vài câu chế giễu ông.

— Thế bố nghĩ sao về việc ấy hở mẹ? - Kay lễ phép hỏi.

— Từ ngày bị bắn đến nay ông ấy đổi khác nhiều rồi. Giao hết việc cho thằng Michael để rảnh rang làm vườn, trồng mấy cây cà chua, ớt, tiêu. Cứ hệt như một ông nông dân nguyên gốc vậy. Mà coi bộ đàn ông ai cũng như thế hết!

Muộn hơn một chút, Connie dẫn hai đứa con nhỏ sang chơi. Kay thích cô em chồng vì tính tình sôi nổi và Connie tỏ ra rất quý anh trai Michael của mình. Hôm nay, theo thói quen, cô ta lại tìm cách hỏi dò Kay về thái độ của Michael đối với chồng mình là Carlo.

Đã từ lâu Kay nhận thấy cứ mỗi lần có chuyện nói về quan hệ của gia đình Corleone đối với Carlo, là y như Connie lại nôn nả mong được nghe những lời khen về chồng mình. Cô ta lo lắng, gần như là sợ hãi, tìm cách thăm dò xem Michael có ưa Carlo không. Một tối, Kay đem chuyện đó hỏi chồng, cô còn nói thêm là không hiểu tại sao mà không thấy ai nhắc đến, ít ra là trước mặt cô, về cái chết của Sonny. Michael miễn cưỡng kể cho vợ nghe về chuyện xảy ra vào buổi tối Sonny bị bắn chết. Hôm đó Connie bị chồng đánh đã gọi điện về cho bố mẹ, Sonny nghe điện đã nổi khùng lên phóng xe đi để bệnh em gái và bị hạ sát. Vì vậy cho đến nay Carlo và Connie thường xuyên lo sợ: Không biết trong gia đình mọi người có coi họ là những kẻ đã gián tiếp gây nên cái chết của Sonny không. Nhưng sự thật không phải như vậy. Không ai buộc tội họ cả. Chứng cứ là hai vợ chồng Connie đã được chuyển về đây ở cùng khu cư xá với Ông Trùm, Carlo lại được giao một chức vụ quan trọng trong nghiệp đoàn. Gia đình Corleone hài lòng với công việc và tư cách của hấn trong hai năm gần đây. Không ai trách móc gì hấn cả.

— Nếu đã thế thì tại sao anh không mời hai vợ chồng cô ấy qua đây chơi và nói rõ cho họ yên tâm? Thật tội nghiệp, cô ấy có vẻ lo lắng không biết anh nghĩ thế nào về Carlo, - Kay nói với chồng, - Hay là anh muốn để em kể lại với Connie những lời anh vừa nói?

Thật lạ lùng, một câu trả lời có vẻ hiển nhiên như vậy mà Michael suy nghĩ lúc lâu. Cuối cùng anh nói:

— Theo anh, không cần. Vô ích thôi. Dù em có làm gì, có nói gì thì con bé vẫn cứ lo sợ.

Kay ngạc nhiên quá. Cô nhận ra rằng Michael luôn luôn lạnh nhạt với em gái mình hơn bất cứ ai khác, mặc dù Connie đã hết sức lấy lòng.

— Nhưng anh thật không nghĩ cô ấy có lỗi trong cái chết của anh Sonny chứ?

Michael thở dài:

— Tất nhiên là không. Nó là em gái út, anh rất thương nó. Và buồn cho nó nữa. Carlo mặc dù gần đây có khá hơn, nhưng vẫn không phải là thằng chồng mà nó cần. Thôi, ta không nói về chuyện này nữa.

Tính Kay không thích kèo nèo, cô cho qua luôn. Và lại cô biết Michael không phải hạng người chịu để người ta co kéo, không chùng anh mà phật ý thì ớn lăm. Cô biết cô là người duy nhất trên đời buộc được anh phải chiều mình, nhưng cô cũng biết không nên lạm dụng để khỏi làm suy chuyển sức mạnh đó của mình. Qua hai năm chung sống với anh, cô lại càng yêu anh hơn, đâu dễ liều lĩnh thế được. Cô yêu anh vì anh luôn luôn tốt với cô. Cái đó khỏi phải nói. Nhưng anh cũng luôn luôn tốt với những người khác, không bao giờ độc đoán với ai trong bất cứ chuyện gì dù nhỏ nhặt nhất. Cô để ý thấy dạo này anh có vẻ là một người rất quyền thế, ai cũng đều hỏi ý kiến hoặc nhờ vả, ai cũng kính nể. Nhưng có một việc làm cô sung sướng hơn hết.

Ngay từ dạo Michael mới từ Sicily về với bộ mặt vá vúi, cả nhà ai cũng xui anh đến bác sĩ làm lại mặt. Bà mẹ cứ bám theo anh chẳng chừa. Trong một bữa tối chủ nhật lúc cả nhà xum họp đông đủ, bà mắng Michael té tát:

— Mà cứ như thằng kẻ cướp trong phim chớp bóng ấy thôi, Michael. Mà có mau mau đi nặn lại cái mặt cho vợ mà nó mừng không thì bảo. Vớ lại mũi dãi suốt ngày lòng thòng như thằng Irland say rượu ấy, chướng lắm.

Ông Trùm ngồi đằng đầu bàn theo dõi mọi việc, lúc ấy mới hỏi Kay:

— Thế con thấy có chướng không?

Kay lắc đầu. Ông Trùm quay sang bảo bà vợ:

— Bà có còn cai quản nó nữa đâu nào. Việc của nó bận gì đến bà?

Bà già lập tức làm lạnh. Chẳng phải bà sợ gì ông, chẳng qua cãi nhau với chồng trước mặt mọi người thì không hay ho gì thôi. Nhưng Connie lúc ấy đang nấu nướng dưới bếp, mặt mũi đỏ phừng phừng, chạy lên nói góp:

— Con nghĩ anh Michael phải đi mà sửa cái mặt đi mới được. Trước kia anh ấy đẹp trai nhất nhà đấy. Michael, anh hứa là anh sẽ đi sửa đi nào.

Connie là con cưng của Ông Trùm nên cô chẳng nể ai cả. Michael lơ đãng nhìn em như thể không nghe thấy gì. Anh ngồi im, không đáp.

Connie chạy lại bên bố, nhõng nhẽo:

— Bố bảo anh ấy làm đi, bố.

Cô quàng hai tay lên vai ông, cọ đầu vào cổ ông. Chỉ có cô mới dám làm nũng Ông Trùm như thế thôi. Từ bé đến giờ cái gì Ông Trùm cũng chiều con gái. Ông vỗ nhẹ vào tay cô, bảo:

— Cả nhà đói cả rồi, mà xuống đem spaghetti lên rồi hăng hót.

Connie bèn quay sang nói với chồng:

— Carlo, anh bảo anh Michael sửa lại cái mặt đi. Biết đâu anh ấy nghe anh đấy.

Nghe cô nói cứ tưởng Michael với Carlo Rizzi thân nhau nhất trên đời không bằng.

Carlo, da dẻ rám nắng đẹp trai, tóc vàng cắt gọn chải chuốt, hớp một ngụm rượu nhà cất, rồi thong thả lên tiếng:

— Anh Michael thì đổ ai ép anh ấy làm gì được.

Từ ngày về cư xá này, Carlo đã thành người khác hẳn. Hắn biết thân biết phận của mình lắm, đâu dám chơi trèo.

Có chuyện gì đó ở đây mà Kay không hiểu nổi, một chuyện gì cô không sao thấy được. Là đàn bà, cô thấy Connie cố ý lấy lòng ông già mặc dù cô ta làm việc đó rất khéo và thậm chí rất thành thật. Tuy vậy không phải là không có thâm ý. Câu trả lời của Carlo nghe có vẻ vừa ầm ức, vừa cam chịu. Michael bỏ ngoài tai hết.

Kay không ngại chông mình xấu xí, nhưng chỉ lo cho xoang mũi của anh bị ảnh hưởng thôi. Giải phẫu chỉnh hình chỗ mặt bị vỡ có thể chữa luôn được khoản này. Chính vì thế mà cô muốn Michael vào viện để chữa bệnh cho hẳn hoi. Tuy vậy, cô biết chông cô lại khoái để cái mặt như vậy, dở hơi thật. Cô tin là Ông Trùm cũng hiểu điều đó.

Nhưng sau khi Kay sinh đứa con đầu lòng, cô rất ngạc nhiên khi một hôm Michael hỏi cô:

— Em có muốn anh làm lại mặt không?

Kay gật.

— Anh biết đấy, con nó mà trông thấy mặt anh thế này, lúc lớn lên một tí để hiểu rằng như vậy là không bình thường thì nó sợ đấy. Em không muốn con nó trông thấy, chứ em thì thế nào cũng được, anh yêu ạ.

— Tốt, - anh mỉm cười - Anh sẽ đi sửa.

Anh chờ cô sinh nở xong rồi mới sửa soạn vào viện. Ca mổ đã thành công. Chỗ gò trên má anh đã không còn nữa. Cả nhà ai cũng mừng, nhưng Connie mừng nhất. Hôm nào cô cũng ra nhà thương thăm anh Michael, lôi cả Carlo đi theo nữa. Lúc Michael về, cô ôm anh thật chặt, hôn thật kêu, rồi nhìn anh trầm trồ:

— Ông anh em lại đẹp trai như xưa rồi.

Chỉ duy có Ông Trùm không lộ vẻ gì. Ông nhún vai, buông một câu:

— Có khác gì đâu?

Nhưng Kay thì mát ruột lắm. Cô biết rằng Michael tuy rất không thích, nhưng vẫn làm thế để chiều ý cô. Cô biết rằng cô là người duy nhất trên đời có thể buộc anh làm trái ý mình.

Vào ngày Michael từ Las Vegas trở về, Rocco Lampono đánh xe đến cổng cư xá để đưa Kay ra sân bay đón chồng. Mỗi lần anh đi xa về, cô đều ra đón, chủ yếu là vì sống trong pháo đài Long Beach cô thấy lẻ loi mỗi khi vắng anh. Cô nhìn thấy anh từ trên máy bay bước xuống cùng với Tom Hagen và gã vệ sĩ mới Albert Neri. Kay không ưa con người này vì ở gã có một cái gì đó nhắc cô nhớ lại Luca Barsi. Gã trông thấy Kay trước nhất và chạm khẽ vào vai Michael, chỉ cho anh thấy phải nhìn đi đâu.

Kay chạy đến bên chồng, ôm choàng lấy anh. Michael hôn nhanh vợ rồi đẩy ra ngay. Cùng với Tom Hagen, hai người ngồi vào xe. Kay không nhận thấy Neri đã chui vào chiếc xe đi sau, trong đó có hai gã vệ sĩ khác ngồi chờ sẵn, và chạy bám sát xe của Michael cho đến cổng cư xá ở Long Beach.

Không bao giờ Kay hỏi chồng là chuyến đi của anh có thành công không. Họ ngầm thoả thuận với nhau rằng cái câu hỏi sáo rỗng đó cũng không đúng chỗ như một vi phạm vào vùng cấm kị, như một việc nhắc lại những chuyện họ không được biết trong cuộc sống chung với nhau. Mặc dù nếu như Kay có hỏi, thì cô cũng sẽ nhận ngay một câu trả lời lịch sự nhưng cũng sáo rỗng. Kay không còn để tâm đến điều đó nữa, cô đã quen rồi. Nhưng khi Michael nói rằng tối nay anh phải đến gặp bố để báo cáo về kết quả chuyến đi, Kay bắt giác cau mặt lại.

— Em đừng buồn, - anh nói thêm, - Để đến mai chúng mình sẽ đi chơi, lên New York, vào nhà, đến tiệm ăn. Anh xoa nhẹ tay lên bụng

Kay, - cô có thai tháng thứ bảy - không thì em sinh rồi lại bận bịu việc nhà. Không ngờ em sản xuất mẫn đến thế. Đúng là dân Italia đứt đuôi rồi, sòn sòn năm một thế mà cũng gọi là Yankees!

Kay châm chọc cự lại:

— Còn anh đúng là một ông chồng Mỹ đặc. Chưa kịp về đến nhà đã chúm đầu vào công việc. Thế mà cũng gọi là dân Italia - cô nhìn anh, cười, - Nhưng anh không về quá muộn chứ?

— Trước mười hai giờ. Em đừng đợi anh, nếu buồn ngủ, cứ ngủ trước đi.

— Em sẽ đợi anh, - Kay đáp.

Cuộc họp tối hôm đó diễn ra trong văn phòng của Don Corleone ở đầu nhà, những người tham dự gồm có: Ông Trùm, Michael, Tom Hagen, Carlo Rizzi và hai lão caporegimes Clemenza và Tessio. Không khí lần này không có vẻ nhất trí thanh thản kiểu gia đình như thời Bố Già còn cầm cương. Kể từ ngày Ông Trùm tuyên bố nghỉ hưu, chuyển giao công việc lại cho Michael, người ta cảm thấy một sự căng thẳng kéo dài. Trên nguyên tắc, chức vụ Ông Trùm không phải cha truyền con nối. Ở các gia đình khác, một caporegime cỡ như Clemenza hoặc Tessio đều có thể trở thành người kế vị Ông Trùm. Hoặc ít ra là họ cũng có quyền tách ra để thành lập một cánh riêng. Thêm vào đó còn một thay đổi nữa cũng ảnh hưởng đến tình hình chung: Kể từ ngày ký hiệp ước hoà bình với Ngũ Đại Gia theo đề nghị của Bố Già, thế lực cánh Corleone đã giảm sút trông thấy. Hùng mạnh nhất hiện nay trong giới giang hồ New York rõ ràng là gia đình Barzini liên minh với cánh Tattaglia, hiện đang giữ cái địa vị giống như địa vị trước đây của gia đình Corleone. Hơn thế nữa, họ tiếp tục ngấm ngầm phá hoại lực lượng của cánh Corleone, từng bước từng bước lấn đất của Bố Già: Lúc đầu cho một tay chân đến thử mở rộng sòng bạc làm ăn trên lãnh thổ của ông, và khi thấy không gặp phản ứng gì đặc biệt, liền phái thêm quân mới tới.

Việc Don Corleone nghỉ hưu đối với Barzini và Tattaglia là một ngày hội lớn. Michael sẽ còn phải chứng minh mình có thể làm được gì, nhưng dù sao thì trong vòng năm mươi năm tới vẫn chưa thể so sánh được với ông bố về tầm nhìn xa mưu lược và phạm vi ảnh hưởng thần thế. Gia đình Corleone đang gặp vận suy, điều đó đã rõ như ban ngày.

Mà quả thật cánh Corleone đã phải chịu những thất bại nghiêm trọng. Qua thử thách, rốt cuộc mới vỡ lẽ ra là Fredo khá lắm cũng chỉ làm được một chân quản lý khách sạn. Cái chết của Sonny là thảm họa thật sự đối với cả gia đình. Sonny là một sức mạnh đáng sợ buộc kẻ đối địch phải tính đến, phải gờm nể. Tuy nhiên hẳn đã phạm một sai lầm khi phái thằng em Michael đi khử Sollozzo và viên đại úy cảnh sát McCluskey. Mặc dù về mặt chiến thuật, việc đó là cần thiết, nhưng xét về chiến lược lâu dài thì đây là một sai lầm nghiêm trọng. Kết quả là Bố Già đang nằm trên giường bệnh phải gượng dậy điều hành công việc, còn Michael thì phải trốn đi biệt xứ hai năm không được Ông Trùm rèn cặp bảo ban. Cả việc Ông Trùm lấy một gã người Irland giữ chức Consigliere cũng là một sai lầm không thể chấp nhận.

Một thằng Irland làm sao có thể ranh ma tinh khôn bằng dân gốc Sicily được? Các phe nhóm khác đại khái nghĩ như vậy và do đó họ coi trọng, đánh giá liên minh Barzini - Tattaglia cao hơn gia đình Corleone. Về Michael thì tất cả mọi người đều thống nhất nhận định rằng nói chung ảnh hưởng không thể bằng Sonny được, mặc dù Michael có thể thông minh hơn các anh trai của mình, nhưng vẫn còn kém xa ông bố. Tóm lại, Michael chỉ là một thủ lĩnh trung bình, không có gì đáng để phải gờm.

Thêm vào đó, mặc dù tất cả mọi người đều khâm phục cái tài ngoại giao mà Bố Già đã thực hiện để đạt được một thoả thuận hoà bình, nhưng việc ông không trả thù cho Sonny bị giết chết đã khiến

uy tín của ông bị giảm sút. Theo ý kiến chung, trong trường hợp này chẳng qua vì yếu thế mà Bố Già buộc phải dùng đến thủ thuật ngoại giao mà thôi.

Tất cả những người có mặt trong văn phòng của Don Corleone tối nay đều biết các dư luận kể trên, thậm chí có người còn đồng tình với những quan điểm đó. Carlo thực lòng quý mến Michael, nhưng không phục, run rẩy trước mặt anh như trước mặt Sonny trước đây. Và cả Clemenza tuy đánh giá cao Michael qua vụ hạ tên Thổ và gã đại úy cảnh sát, nhưng trong thâm tâm vẫn cho rằng anh chưa đủ sức đảm nhận chức trách Ông Trùm. Clemenza hy vọng được phép tách ra khỏi gia đình Corleone để thành lập một vương quốc riêng của mình, nhưng Bố Già đã tỏ ý cho lão biết đừng hy vọng hão, và Clemenza, vì lòng kính trọng đối với Don Corleone, đã ngoan ngoãn tuân theo. Nhưng cũng chỉ đến một thời điểm nào đó mà thôi. Tạm thời vậy.

Người đánh giá Michael cao hơn cả là Tessio. Dường như lão đã đánh hơi thấy ở chàng thanh niên trẻ tuổi này cái gì đó khác thường, một sức mạnh thật sự được khéo léo giấu kín, một nghệ thuật không để lộ cho người ngoài biết những gì mình có. Anh theo đúng được điều Bố Già vẫn dạy: "Tốt nhất là làm sao cho bạn bè không đánh giá hết chỗ mạnh của ta, còn kẻ thù lại phóng đại những điểm yếu của ta".

Còn bản thân Ông Trùm và Tom Hagen thì dĩ nhiên họ phải biết đích thực giá trị của Michael. Nếu không tuyệt đối tin tưởng vào khả năng của Michael sẽ đưa gia đình Corleone trở lại địa vị và vinh quang cũ, thì Bố Già đã chẳng bao giờ trao trách nhiệm của mình cho anh. Còn Hagen, sau hai năm làm người hướng dẫn cho Michael, thật sự kinh ngạc trước khả năng dễ dàng nắm bắt mọi bí mật của nghề nghiệp gia đình của anh, thì tin tưởng và thán phục Michael hết lòng. Đúng là con nhà tông có nòi!

Hai lão caporegimes Clemenza và Tessio không bằng lòng với việc Michael giảm bớt số người trong các regimes của họ, và giải tán regime của Sonny trước đây. Cả một lực lượng hùng hậu của gia đình Corleone ngày trước giờ chỉ còn lại hai regimes chiến đấu, mà quân số cũng đã bị bớt đi. Hai lão caporegimes cho rằng chủ trương đó chẳng khác gì tự sát, đặc biệt là khi liên minh Barzini - Tattaglia đang lăm le tranh cướp lãnh thổ làm ăn của họ. Clemenza và Tessio hy vọng rằng Ông Trùm triệu tập cuộc họp này chính là để sửa chữa những sai lầm đó.

Michael bắt đầu cuộc họp bằng thông báo về chuyến đi đến Las Vegas và về sự từ chối quyết liệt của Moe Greene không chịu bán cổ phần của mình ở khách sạn và sòng bạc.

— Nhưng chúng ta sẽ đưa ra cho hắn một đề nghị mà hắn sẽ không thể từ chối được, - Michael nói tiếp, - Như chúng ta cũng đã biết, gia đình Corleone dự định sẽ chuyển việc làm ăn sang miền Tây. Cơ sở kinh doanh chính sẽ là bốn khách sạn kiêm sòng bạc. Nhưng những cái đó không thể có ngay bây giờ, phải có thời gian. - Anh ngừng lời, nhìn thẳng vào mặt lão caporegime Clemenza, rồi tiếp - Chú và chú Tessio nữa, tôi chỉ xin một điều: Trong vòng cả năm tới, xin hai chú tận tình, sát cánh cùng tôi, không thắc mắc, hỏi han gì hết. Sau một năm, hai chú có thể tách ra thành lập cánh riêng của mình. Tất nhiên chúng ta vẫn sẽ là bạn bè của nhau. Hai chú đừng ngại điều gì hết. Những vấn đề mà các chú cho là không thể giải quyết được, sẽ được giải quyết. Để nhằm mục đích đó, hiện nay đã tiến hành một số cuộc thương thuyết cần thiết. Hiện thời xin các chú chịu khó kiên nhẫn.

Tessio lên tiếng trước:

— Nếu Moe muốn nói chuyện với Ông Trùm, sao anh không để cho lão gặp thử? Don Corleone đủ sức thuyết phục bắt hắn nghe theo kia mà?

Michael chưa kịp đáp thì Bố Già đã lên tiếng giải thích.

— Hiện nay tôi không còn giải quyết những vấn đề như vậy nữa. Nếu tôi can thiệp vào, thì tôi sẽ làm giảm sự tin của Michael trong con mắt mọi người. Và lại, hẳn không phải là người tôi muốn nói chuyện.

Tessio thầm liên hệ câu nói của Bố Già vừa buông ra với tin đồn rằng có lần vào một buổi tối nào đó Moe Greene đã tát Fredo trước mặt tất cả mọi người. Thế là rõ rồi. Có thể coi Moe Greene giờ đã là một xác chết. Gia đình Corleone không muốn thuyết phục hẳn ta nữa. Tốt hơn là ngồi im mà nghe.

Bây giờ đến lượt Carlo Rizzi lên tiếng:

— Như vậy có nghĩa là gia đình Corleone sẽ ngừng mọi hoạt động làm ăn ở New York?

Michael gật đầu:

— Đúng thế! Sẽ bán cơ sở nhập cảng dầu Olive. Tất cả những gì còn lại nếu có thể được sẽ chuyển hết cho Tessio và Clemenza. Nhưng Carlo, chú đừng lo, chú sẽ không thất nghiệp đâu. Chú lớn lên ở Nevada, biết rõ tình hình địa phương xứ đó. Tôi hy vọng rằng khi xuống Las Vegas, chú sẽ trở thành cánh tay đắc lực của tôi.

Carlo đỏ mặt sung sướng. Như vậy là đã đến thời vận may của hẳn, hẳn cũng sẽ được nhập vào tầng lớp những người có quyền hành thật sự. Michael nói tiếp:

— Còn một vấn đề cuối cùng. Tom Hagen không giữ chức Consigliere của gia đình nữa. Tom sẽ là cố vấn pháp lý của chúng ta ở Las Vegas. Sau hai tháng nữa, Tom sẽ cùng vợ con xuống ở hẳn dưới đó và chỉ làm công việc của một luật sư thuần túy. Kể từ giờ phút này trở đi sẽ không một ai trao đổi bàn bạc với Tom về một vấn đề gì khác. Xin mọi người đừng dị nghị gì về chuyện này, đơn giản là tôi muốn vậy mà thôi. Còn nếu như tôi cần một ý kiến giúp đỡ nào đó, thì thử hỏi có Consigliere nào tốt hơn là ông già của tôi.

Mọi người đều cười vui vẻ. Nhưng câu nói đùa đó vẫn không làm thay đổi được thực chất của sự việc: Tom Hagen đã bị gạt ra khỏi trò chơi, từ nay không còn quyền hành gì nữa. Không ai bảo ai, tất cả cùng đưa mắt nhìn Hagen, xem phản ứng của y ra sao. Hagen vẫn thản nhiên như không.

Clemenza lại lên tiếng:

— Anh nói là sau một năm các caporegimes được tự do hành động?

— Vâng, đúng vậy. Mà cũng có thể không cần tới một năm. Tất nhiên nếu muốn thì các chú vẫn có quyền ở lại cùng gia đình Corleone. Chỉ có điều lúc đó chúng tôi chuyển hết xuống Las Vegas, vì vậy tốt nhất là hai chú nên có sẵn lực lượng để tổ chức riêng.

Tessio bình tĩnh tiếp:

— Như vậy thì phải cho chúng tôi kiếm thêm người vào regime chứ? Cái lũ súc sinh Barzini hồi này liên tục lấn đất. Theo tôi, cần phải cho chúng một bài học ra trò.

Michael lắc đầu:

— Không, không được. Các chú cứ neo kín tại chỗ. Tôi sẽ thu xếp mọi chuyện ổn thoả trước khi chuyển xuống Nevada.

Câu trả lời của Michael có lẽ chưa thuyết phục nổi Tessio. Đành liều mất lòng Ông Trùm mới, lão nói thẳng với Bố Già:

— Tôi nói điều này xin Bố Già thứ lỗi, nhân danh tình bạn mấy chục năm qua. Nhưng tôi nghĩ rằng ông với Michael đã tính sai nghiêm trọng. Làm sao có thể làm ăn lớn ở Nevada trong khi không có lực lượng hậu thuẫn sau lưng, tức là ở đây? Phải trấn cả hai nơi, làm thành thế ỷ giốc chứ. Và nữa, nếu các ông bỏ New York thì tôi với Clemenza không đương nổi Barzini và Tattaglia đâu, bọn chúng quá mạnh. Sớm muộn, chúng tôi sẽ bị nuốt sống. Mà tôi thì không ưa thằng Barzini chút nào. Theo tôi, gia đình Corleone phải hành động trên thế mạnh, chứ không thể ở thế yếu được. Trước hết, cần phải

củng cố các băng chiến đấu của chúng ta, chiếm lại những khu vực đã bị tranh mất ở Staten Island.

Don Corleone lắc đầu:

— Anh quên là tôi đã ký hoà ước với họ rồi sao? Tôi không thể vi phạm lời hứa.

Tessio vẫn chưa chịu thôi.

— Nhưng mấy lâu nay bọn Barzini có chịu hoà đâu? Ai chẳng thấy chúng cứ khiêu khích hoài? Và lại, hiện nay người điều hành trong gia đình là Michael. Mà Michael có cam kết gì đâu, chẳng có gì trói buộc cả.

Michael lập tức đáp lại bằng một giọng không cho phép phản đối:

— Những lo lắng của chú rồi sẽ được giải quyết ổn thoả. Hiện đang có những cuộc thương lượng. Đúng vậy, nếu chú chưa tin, cứ hỏi thẳng bố tôi.

Là người khôn ngoan, đời nào Tessio lại đi hỏi như vậy. Để khỏi mất lòng Michael thêm, lão nhún vai:

— Thì tôi nói vậy là vì quyền lợi chung của cả gia đình thôi mà.

Michael cười:

— Chú Tessio ạ, tôi luôn luôn tin tưởng nơi chú. Vậy giờ đây xin chú cũng hãy tin tôi. Tôi tự biết trong việc làm ăn tôi chưa thể tính toán bằng hai chú, nhưng còn bố tôi đây kia mà. Tôi tin là mọi chuyện sẽ tốt đẹp cả.

Buổi họp chấm dứt. Điều mới mẻ quan trọng nhất là Clemenza và Tessio được phép tách ra và trên cơ sở các regimes của mình thành lập cánh làm ăn riêng. Tessio sẽ được quyền nắm trọn các sòng bạc và khu bến tàu ở Brooklyn, còn phần Clemenza là các sòng bạc khu Manhattan và cơ sở của gia đình Corleone tại các trường đua ở Long Island.

Thế nhưng hai lão caporegimes ra về chưa thật yên lòng, trong thâm tâm vẫn còn nghi ngại. Carlo Rizzi cố ý nán lại với hy vọng là

cuối cùng rồi gia đình bên vợ cũng chấp nhận hắn là người “trong nhà”, nhưng chỉ một lát sau hắn đã nhanh chóng hiểu ra rằng Michael không có ý định làm điều đó. Albert Neri đưa hắn ra đến cửa ngoài; và khi đi ngang qua quăng sân sáng rực đèn pha của khu cư xá, Carlo nhận thấy gã vệ sĩ vẫn còn đứng ở bậc thềm nhìn theo hắn rất lâu.

Cuối cùng, trong căn phòng chỉ còn lại Bố Già, Tom Hagen và Michael. Bầu không khí căng thẳng lập tức biến mất, bộ ba này đã sống với nhau quá lâu dưới cùng một mái nhà, gắn bó thân thiết với nhau. Michael tự tay rót một ly rượu mời Don Corleone và một ly khác cho Hagen. Uống xong, Hagen hỏi:

— Michael, tại sao anh gạt tôi ra như vậy?

Michael làm bộ ngạc nhiên:

— Ơ, anh là nhân vật số một của tôi ở Las Vegas kia mà? Chúng ta sẽ chuyển sang làm ăn hợp pháp, và anh là người nắm pháp luật của chúng ta. Thử hỏi còn chức vụ nào cao hơn nữa kia chứ?

Hagen mỉm cười với vẻ buồn buồn:

— Nhưng tôi không nói về chuyện đó. Tôi nói về việc Rocco Lampone được giao lập một băng bí mật mà không cho tôi biết, về việc anh điều khiển trực tiếp Neri mà không thông qua tôi cũng như không thông qua một caporegime nào.

— Làm sao anh biết Lampone lập băng?

Hagen nhún vai:

— Yên tâm. Ngoài tôi ra không ai biết nữa đâu. Vì còn giữ chức Consigliere thì tôi còn phải biết chứ. Muốn có hồ sơ thằng nào mà chẳng phải qua tay tôi. Nhưng anh chọn Lampone là không nhầm. Hắn ta làm ăn đúng là lý tưởng đấy.

Michael nhăn mặt:

— Nếu đã để anh biết hết thì nghĩa là không lý tưởng lắm đâu. Nhưng không phải là tôi, mà ông già chọn đó.

— Cái ấy không quan trọng, - Tom Hagen nói, - Nhưng tại sao anh lại cho tôi ra rìa?

Michael nhìn thẳng vào mắt Hagen, đáp:

— Tom ạ, anh không phải là Consigliere thời chiến. Mà không loại trừ khả năng tình hình sẽ trở nên căng thẳng, chúng ta sẽ buộc phải choảng nhau. Cho nên ngoài những lý do khác, tôi muốn đưa anh ra khỏi chỗ súng đạn nguy hiểm.

Hagen đỏ bừng mặt. Giá như ông già nói câu ấy thì đã đi một nhẽ. Đằng này Michael mà cũng độc ác thật.

— Thôi được, cứ cho là như vậy. Ta nói sang chuyện khác. Tôi đồng ý với nhận định của Tessio. Anh đang hành động ở thế yếu chứ không phải thế mạnh. Mà như vậy bao giờ cũng nguy hiểm. Barzini là một con sói, và khi hắn bắt đầu thịt chúng ta thì sẽ không có ai trong số các gia đình khác đến cứu giúp đâu.

Đến giờ Ông Trùm mới lên tiếng:

— Tom, chuyện này đâu phải chỉ do mình Michael quyết định. Đó cũng là ý của bác nữa. Rất có thể rồi đây chúng ta sẽ phải áp dụng những biện pháp mà trong bất kỳ trường hợp nào bác cũng không đứng ra chịu trách nhiệm được. Bác chưa bao giờ coi cháu là một Consigliere tồi, cho nên cháu đừng có mặc cảm. Bác tin thẳng Michael cả trăm phần trăm, và bác tin cháu cũng như thế. Nhưng có những lý do bác không thể nói ra, không cho phép cháu tham gia vào những việc có thể sẽ diễn ra ở đây. Mà cháu biết không, chính bác đã nói với Michael rằng việc Lampone lập băng bí mật sẽ không lọt qua nổi mắt cháu đâu. Đó là một bằng chứng bác rất tin cháu.

Hagen hiểu rằng người ta đang cố tìm cách vỗ về an ủi y.

— Mà biết đâu cháu vẫn có thể giúp được... - Y nói.

Michael quả quyết lắc đầu:

— Không. Anh phải thôi, Tom ạ.

Tom Hagen uống nốt ly rượu. Trước khi về, y còn cố móc Michael một câu:

— Tôi nói điều này không phải để trách anh, Michael. Anh gần như chẳng kém bố chút nào trong mọi chuyện. Chỉ có một điều anh còn cần phải học thêm.

— Điều gì, anh nói nghe, - Michael nhã nhặn hỏi.

— Cách nói “không” với người khác.

Michael nghiêm trang gật đầu.

— Anh nói đúng. Tôi sẽ lưu ý đến điều đó.

Khi Hagen đi khỏi, Michael nửa đùa nửa thật nói với bố.

— Vậy là bố đã dạy con đủ mọi chuyện. Bây giờ chỉ còn học cách nói “không” sao cho người khác khỏi mất lòng nữa thôi.

Don Corleone đứng dậy, bước đến ngồi vào sau chiếc bàn viết đồ sộ:

— Với những người ta yêu thương thì không thể nói “không” được, ít ra là không thể nói thường xuyên. Đó là toàn bộ bí quyết. Còn khi buộc phải nói, thì cần nói sao cho cái từ “không” của ta nghe như “có”. Hoặc làm sao để chính người khác phải nói với ta cái từ “không” đó. Nhưng con nghe bố làm gì, con là người hiện đại, mà bố thì suy nghĩ theo lối cổ.

Michael cười:

— Nhưng bố đồng ý là Tom phải đứng ngoài cuộc chứ?

Bố Già gật đầu:

— Tất nhiên. Nó không nên dính vào.

Michael hạ thấp giọng nói:

— Có lẽ đã đến lúc con phải nói với bố rằng con quyết định làm việc này không phải chỉ để báo thù cho Apollonia và Sonny. Đây là một biện pháp cần thiết và cấp bách. Về lão Barzini, Tessio và Tom đã nói đúng.

Don Corleone lại trầm ngâm gật đầu:

— Sự trả thù là một món ăn càng để nguội lại càng ngon, - ông nói - Bố chắc chắn là đã không hoà hoãn với bọn kia nếu như không biết rằng làm khác đi con có thể về đây. Nhưng bố không hiểu tại sao đã như vậy Barzini vẫn tìm cách hạ con vào giờ chót? Do lệnh đã ban ra từ trước, rút lại không kịp chằng? Nhưng con chắc là chúng không nhằm Tommasino đấy chứ?

— Chắc, chúng làm hệt như mưu hại Tommasino thật, có đến bố ở đấy cũng lắm. Tất cả đều diễn ra như chúng dự tính, chỉ có một điều chúng không gặp may, cuối cùng con vẫn còn sống. Chính mắt con đã trông thấy thằng Fabrizzio vội vã chạy ra khỏi cổng. Thêm vào đó, con đã cho điều tra kỹ rồi.

— Có tìm ra hắn không? - Ông Trùm hỏi.

— Con đã tìm ra, - Michael đáp, - một năm trước đây. Bây giờ hắn là chủ một tiệm cà phê ở Buffalo. Đổi tên họ, mang giấy tờ giả mạo. Cái thằng chặn cừu Fabrizzio ấy sống đàng hoàng lắm.

Don Corleone cúi thấp đầu xuống:

— Có nghĩa là không còn lý do gì phải đợi nữa. Bao giờ con định bắt đầu?

— Con muốn cho Kay sinh xong đã. Để đề phòng lỡ có chuyện gì. Và đợi cho Tom Hagen bám hắn ở Las Vegas, không còn dính dáng gì tới vụ này. Nghĩa là chừng một năm nữa.

— Con đã tính kỹ mọi chuyện rồi chứ? - Ông Trùm hỏi, mắt vẫn không nhìn lên.

Giọng Michael trở nên dịu dàng, ấm áp hơn:

— Con đã tính kỹ. Bố không can dự gì vào đây hết. Con chịu toàn bộ trách nhiệm mà. Thậm chí con có thể không cho bố quyền phủ quyết nữa kia. Nếu bố không chịu, con sẽ phải tay bỏ đi ngay.

Don Corleone im lặng một hồi lâu, rồi thờ dãi, nói:

— Thôi được, đành vậy. Có lẽ cũng chính vì thế mà bố thôi công việc, giao toàn quyền lại cho con. Trách nhiệm của đời bố, bố đã làm

xong, tâm sức của bố không thể căng đáng gì thêm được nữa. Có những trách nhiệm mà đến người xuất chúng nhất cũng không gánh vác nổi. Con cứ thế mà làm.

Ít lâu sau, đủ chín tháng mười ngày, Kay Adams sinh con trai thứ hai. Cả gia tộc nhà chồng đón cô từ bệnh viện về như đón một bà hoàng. Connie mừng cháu tằm nệm lớn bằng lụa dệt nhập từ Italia qua. Cô ta khoe ầm ĩ lên rằng vất vả lắm Carlo mới tìm mua được, cố ý làm cho Michael phải để ý đến "thành tích" của chồng mình.

Rồi tiếp đó, Nino Valenti chết vì chứng xuất huyết não. Mấy tờ báo New York đưa tin này lên trang nhất vì chỉ mới mấy tuần trước đó Johnny Fontane đã cho phát hành bộ phim Nino đóng vai chính, và sự thành công của bộ phim đã tức khắc đưa Nino lên hàng những đại minh tinh màn bạc. Trong một bài trả lời phỏng vấn, Johnny Fontane cay đắng tự nguyên rủa mình có lỗi trong cái chết của bạn, nói rằng đáng ra hẳn phải buộc Nino vào bệnh viện chữa chạy. Không ai để ý một cách nghiêm túc đến những lời đó. Bởi vì ai chẳng biết chính Johnny đã giúp Nino Valenti thành một ngôi sao điện ảnh? Còn có bằng chứng nào nói lên tình bạn thân thiết giữa hai người một cách hùng hồn hơn?

Đám tang của Nino được cử hành ở California nên gia đình Corleone không ai đến được, trừ Fredo. Ông Trùm đã định đi, nhưng bị một cơn đau tim phải nằm liệt giường mất vài tháng. Albert Neri được cử mang một vòng hoa khổng lồ tới viếng với tư cách là đại diện chính thức của gia đình Corleone.

Hai ngày sau đám tang, Moe Greene bị bắn chết trong nhà người tình là một nữ diễn viên Hollywood nổi tiếng. Albert Neri từ Hollywood bay sang biển Caribbean nghỉ mát. Sau ba tuần phơi nắng gió đến đen bóng, gã mới quay trở lại New York. Michael Corleone đón gã

bằng một nụ cười và vài câu khen ngợi ngắn gọn, trong đó thông báo rằng từ nay Albert Neri ngoài số lương ra, còn được hưởng phần trăm của một “điểm” bao xổ số rất lời lãi ở East Side. Chào cậu chủ ra về, Neri rất hài lòng rằng gã được sống trong một thế giới công bằng, người nào làm việc tốt đều được thưởng xứng đáng với công lao của mình.

CHƯƠNG 29

Michael Corleone tiến hành việc chuẩn bị hết sức kỹ lưỡng, tất cả đã được tính toán đến từng chi tiết nhỏ nhất nhất, mọi biện pháp phòng bị đã được trù liệu. Anh dự định sẽ bắt đầu hành động sau một năm nữa, hy vọng thời gian đó đủ để hoàn tất toàn bộ công việc chuẩn bị. Nhưng thực tế anh đã không được sử dụng cả một năm dự tính đó. Số phận chơi anh một vở bất ngờ: Không phải ai khác, mà chính Bố Già, chính Ông Trùm hùng mạnh, đã phá vỡ kế hoạch của Michael.

Vào một buổi sáng chủ nhật trời nắng đẹp, khi đám đàn bà trong gia đình đã đến nhà thờ xem lễ, Don Vito Corleone khoác vôi lên người bộ quần áo làm vườn thường ngày: Chiếc quần dài xám đã sờn gối, áo sơmi xanh bạc phếch, chiếc mũ ni cũ nhàu với một dải băng lụa cáu bẩn. Mấy năm gần đây ông béo mập ra, tăng cân nhiều. Ông bảo với mọi người rằng phải tích cực làm vườn, trồng cà chua để giữ gìn sức khỏe. Nhưng ai cũng đều biết rằng không phải như vậy. Sự thật là ông rất thích làm vườn, vui sướng mỗi buổi sáng sớm được ngắm những luống cà chua, rau quả tự tay mình trồng. Chúng nhắc ông nhớ lại quê hương Sicily, nhớ lại tuổi thơ chưa bị những nỗi kinh hoàng, đau khổ và cái chết của người cha làm cho vẫn đục nặng nề. Giờ đây những luống đậu đã trở hoa trắng ngọn, những luống hành đã mọc lá xanh rờn. Cuối vườn, sừng sững một thùng phân chuồng lớn đã ủ thật ải, thứ phân bón tốt nhất cho các loại rau cỏ. Cũng ở phía đó còn có các giàn gỗ do tự tay Ông Trùm làm, những ngọn cà chua mơn mớn bám vào giàn leo dần lên cao được buộc chắc chắn bằng những nút dây đay.

Ông Trùm đang vôi. Cần phải tưới xong vườn trước khi mặt trời lên cao, lúc đó mỗi một giọt nước sẽ biến thành một chiếc kính hội tụ

ánh nắng đốt thủng lá non như một tờ giấy mỏng. Nước và nắng đều cần, tuy vậy hai thứ ấy mà kết hợp với nhau một cách khinh suất thì tai hại không biết đâu mà lường. Cũng may là vừa kịp. Khi ông tưới xong thì nắng sớm đã bắt đầu chói chang. Ông Trùm thầm nhắc mình: “Thôi, đủ rồi, hôm nay thế là đủ rồi”. Chỉ còn phải cắm vài cây cọc đỡ cho mấy mầm cà chua non. Ông lại cúi xuống luống rau. Đi hết hàng này nữa là vào nhà. Mặt trời bỗng đột ngột hạ xuống thấp, treo ngay sát mặt ông. Hàng ngàn đom đóm lửa bay tán loạn trước mặt. Thằng cháu nội, đứa con đầu của Michael, từ đâu hiện ra, chạy dọc luống rau đến nơi Ông Trùm đang quỳ trên mặt đất, và đột nhiên đứa bé bị che khuất trong một ngọn lửa vàng chói mắt. Thế này là không ổn rồi, Ông Trùm biết ngay là trái tim lại trở chứng. Phía sau ngọn lửa vàng kia là thần chết đang rình sẵn sàng nhảy ra vồ bắt ông đi. Bố Già xua tay đuổi đứa cháu đi chỗ khác, chỉ một giây nữa là chậm mất, không nên để thằng bé nhìn thấy cảnh này. Liền đó, ông nghe như bị một cú búa tạ nện vào ngực, hòng tắc lại, nghẹt thở, Don Corleone đổ chúi người xuống phía trước.

Khi Michael cùng mấy gã vệ sĩ chạy tới, Ông Trùm nằm úp mặt lên luống rau, hai tay duỗi ra bám chặt xuống đất. Họ đỡ ông dậy, khiêng vào chỗ râm mát tường nhà. Michael quỳ xuống cạnh bố, nắm chặt lấy tay ông, mấy người khác chạy bỏ đi gọi bác sĩ và xe cấp cứu.

Ông Trùm gắng hết sức mở mắt ra nhìn đứa con trai lần cuối. Cơ nhồi máu cơ tim nặng đã làm cho khuôn mặt hồng hào rậm nắng của ông tím tái. Bắt đầu những phút tuyệt vọng cuối cùng. Ông cố hít sâu vào ngực mùi hương mát của các luống rau. Ngọn lửa vàng lại bùng lên trong mắt ông. Bố Già thì thào: “Ôi, cuộc đời đẹp quá!”

Số phận đã giúp Ông Trùm ra đi khỏi phải chứng kiến những giọt nước mắt đàn bà, ông chết trước khi vợ và các con dâu, con gái của ông từ nhà thờ trở về, trước khi bác sĩ và xe cấp cứu kịp đến. Ông

qua đời giữa những người đàn ông đứng xung quanh, tay vẫn nắm chặt tay đứa con út ông yêu nhất nhà.

Đám tang của Bố Già được tổ chức thật trọng thể. Tất cả các Ông Trùm và các lãnh tụ caporegimes của Ngũ Đại Gia đều có mặt. Gia đình Tessio và Clemenza dĩ nhiên là đông đủ. Bất chấp lời khuyên ngăn của Michael, đại tài tử điện ảnh Johnny Fontane cũng về dự tang Bố Già, và tin này đã được các tờ báo lá cải không bỏ qua dịp làm rùm beng lên khắp nước. Thậm chí, trong một bài trả lời phỏng vấn, Johnny còn xác nhận Don Corleone là cha đỡ đầu của mình, và trong đời chưa hề gặp một người nào tốt bụng, quân tử như ông. Được về dự lễ tang Ông Trùm là một hân hạnh lớn, còn mọi người muốn nghĩ sao thì hẳn nhờ toạ.

Lễ viếng, theo tục lệ Sicily, được tổ chức trong nhà người quá cố. Amerigo Bonasera đảm trách việc khâm liệm, tống táng. Lão tự tay tắm rửa, săn sóc thi hài Bố Già thật chu đáo, kỹ càng. Một bà mẹ trang điểm cho đứa con gái cưng về nhà chồng cũng chỉ đến thế là cùng. Và ai đến nhìn mặt Bố Già đều nhận thấy là chết rồi mà Ông Trùm vẫn không mất đi vẻ uy nghi, oai vệ như khi còn sống. Amerigo Bonasera đặc ý được phòng mũi, chỉ một mình lão biết được cái chết đã để lại những dấu vết khủng khiếp như thế nào trên bộ mặt Ông Trùm.

Tất cả bạn bè cũ, tất cả những người thân cận, đã từng chịu ơn Bố Già đều đến viếng. Ông bà chủ lò bánh Nazorine cùng vợ chồng đứa con gái và đám cháu ngoại. Từ Las Vegas có Lucy Mancini và Fredo, Tom Hagen cùng gia đình. Các Ông Trùm của bốn vùng San Francisco, Los Angeles, Boston và Cleveland. Khiêng linh cữu cùng hai con trai của người quá cố là những người thân thiết bậc nhất: Hai bạn già Tessio và Clemenza, hai thủ hạ mới Rocco Lampono và Albert Neri. Những vòng hoa tươi từ khắp nơi gửi đến chất khắp nơi trong cư xá.

Ngoài cổng lớn, các nhà báo, nhiếp ảnh chen chúc nhau. Xa hơn một chút, các cá chim cá nổi của FBI đứng trên nóc một chiếc xe hơi với máy quay phim trên tay đang vội vàng ghi lại diễn biến của sự kiện lịch sử này. Chốc chốc một tay nhà báo nào đó lại cố tìm cách vượt qua hàng rào, nhưng ngay tức khắc như từ dưới đất mọc lên một gã trong đội bảo vệ đòi xuất trình giấy tờ và thiệp mời. Tuy bọn gác cửa cư xử cực kỳ lịch thiệp nhưng có năn nỉ đến rã họng vẫn không ai được phép lọt vào trong. Một số khác thử hỏi tin qua những người từ trong cổng đi ra, nhưng họ chỉ vấp phải những bộ mặt lạnh lùng như tiền và những cái miệng câm lặng tuyệt đối.

Michael Corleone gần như ở lì suốt trong văn phòng ở cuối nhà cùng với Tom Hagen và Fredo. Những người đến chia buồn được lần lượt mời vào. Michael tiếp từng người với một vẻ lịch sự không thay đổi, kể cả những người xu nịnh đã bắt đầu gọi anh là “Bố Già” hay “Ông Trùm Michael”. Chỉ riêng Kay nhận thấy mỗi lần như thế cặp môi anh khẽ mím lại khó chịu.

Một lát sau Clemenza và Tessio đến; Michael tự tay rót rượu mời từng người. Nhân câu chuyện nói về việc làm ăn, Michael thông báo rằng khu cư xá của họ cùng toàn bộ công trình nhà cửa ở đây sẽ được bán cho một công ty xây cất. Giá hết sức hời. Mọi người đều hiểu rằng sau cái chết của Bố Già, việc di chuyển toàn bộ đế quốc Corleone sang Miền Tây sẽ được thúc đẩy nhanh hơn. Gia đình Corleone sẽ rút hết lực lượng ra khỏi New York.

Đã đến lúc đi ra nghĩa trang, trả di hài Ông Trùm về cho đất mẹ, Michael nắm tay Kay bước xuống vườn. Ở đó đã đông đủ những ai tới đưa tiễn Ông Trùm đến nơi yên nghỉ cuối cùng: Bạn bè, thuộc hạ, những con người nhỏ bé đã được Bố Già che chở lúc sinh thời. Đây đó thấp thoáng các khuôn mặt của cả những người vốn là kẻ thù của ông, giờ đây họ cũng đến để từ biệt ông lần chót.

Michael nhìn cảnh đó với một nụ cười nửa miệng lịch sự và lạnh lùng. Anh không chú ý đến chung quanh. Anh đang mãi nghĩ về việc khác. Giá mình khi chết, - anh nghĩ, - cũng nói được những lời “Ôi, cuộc đời đẹp quá!”, thì tất cả những cái khác đều hoá thành vô nghĩa. Có được một lòng tin như vậy vào bản thân mình, thì mọi chuyện trên đời đều trở nên không quan trọng. Anh sẽ noi theo gương bố. Anh sẽ gắng chăm lo cho con cái, gia đình mình, cho cái thế giới mà anh được sinh ra để sống. Nhưng các con của anh sẽ lớn lên không phải trong cái thế giới này. Anh sẽ gắng sức để các con anh được hoà nhập vào một cộng đồng có trật tự và quy mô khác - cộng đồng xã hội loài người. Chúng có thể sẽ là bác sĩ, nghệ sĩ, kỹ sư, nhà khoa học. Là Thống Đốc, Tổng Thống, là bất kỳ một ai chúng muốn. Và anh, một người cha khôn ngoan và đầy uy lực, đến lúc đó vẫn theo dõi sát sao cái đại gia đình ấy.

Vào buổi sáng ngày hôm sau lễ tang, toàn bộ những người có chức sắc trong gia đình Corleone tập trung tại nhà của Ông Trùm. Họ được Michael Corleone mời đến lúc gần trưa.

Mọi người lần lượt bước vào căn phòng làm việc ở cuối nhà: Hai lão caporegimes Clemenza và Tessio, Rocco Lampane trầm tĩnh và tháo vát, Carlo Rizzi rất khiêm tốn, biết thân biết phận mình... Tom Hagen, do hoàn cảnh đột xuất nên buộc phải tạm thời rời bỏ các công việc mang tính chất pháp lý thuần túy. Và Albert Neri bám theo Michael khắp nơi như một cái bóng, khi thì châm thuốc, khi thì rót rượu cho Michael, như cố ý trưng bày sự trung thành không gì lay chuyển nổi của mình.

Bố Già mất đi là cả một tai họa đối với cánh Corleone. Theo những nhận định tinh táo và sáng suốt, cái chết của Ông Trùm đã mang đi quá nửa lực lượng của gia đình, làm mất hẳn tư thế của họ trong những cuộc thương thuyết với liên minh Barzini - Tattaglia hợp nhất với nhau. Những người có mặt trong phòng đều biết điều đó và

đợi xem Michael sẽ nói gì. Đối với họ, Michael không phải là Ông Trùm mới, anh chưa đủ tư cách đó trong thực tế lẫn trên nguyên tắc. Giá như Don Corleone sống lâu hơn ít nữa, chắc ông sẽ đào tạo được anh thành người kế vị xứng đáng. Còn bây giờ thì vấn đề đó còn cần phải xem xét.

Đợi đến khi Neri rót rượu mời hết lượt mọi người, Michael mới cất tiếng nói khẽ:

— Tôi chỉ muốn nói rằng tôi rất hiểu tình cảm của mọi người. Tôi biết các chú và các anh em kính trọng bố tôi như thế nào, nhưng bây giờ ai cũng đang lo lắng cho hoàn cảnh, cho số phận của chính mình và những người thân của mình. Tôi nghĩ rằng nhiều vị muốn hỏi: Biến cố này có ảnh hưởng đến tương lai của chúng ta, đến những lời tôi đã hứa với mọi người không? Tôi xin trả lời: Không. Tất cả sẽ vẫn không có gì thay đổi.

Clemenza lắc mái đầu rối bù lớn tướng. Tóc lão xám màu thép và bộ mặt nung núc thịt hẳn sâu vẻ bất bình. Lão nói:

— Michael, bọn Barzini và Tattaglia bây giờ sẽ nhào vô nuốt sống chúng ta. Cần phải hoặc lo tổ chức lực lượng phòng thủ, hoặc là đầu hàng ngay cho xong.

Mọi người có mặt trong phòng đều nhận thấy rằng chẳng những Clemenza không xưng Michael là Don, mà thậm chí lão không gọi cả họ tên đầy đủ của anh, mà chỉ cụt lủn “Michael”.

— Ta sẽ chờ xem, - Michael đáp, - Cứ để cho bọn chúng vi phạm hoà ước trước.

Tessio chêm vào bằng giọng cố tỏ ra ngọt xớt:

— Thì chúng đã vi phạm rồi đó thôi, Michael. Từ sáng chúng đã cho mở hai điểm bao đề ở Brooklyn. Tin của chính lão đại uỷ đi lập danh sách những người không bị cảnh sát khu vực đụng đến cho hay đấy. Chỉ khoảng tháng nữa là mình chẳng còn mảnh đất nào ở Brooklyn để cắm nhà nữa đâu.

Michael đưa mắt nhìn lão chăm chăm:

— Thế chú đã phản ứng gì chưa?

Tessio lắc mái đầu nhỏ thó chải rất cẩn thận:

— Chưa. Tôi không muốn làm anh thêm khó xử.

— Thế là tốt, - Michael nói, - Cần phải như vậy, hiện thời cứ ngồi im đã. Và xin mọi người khác cũng thế, tạm ngồi im cho. Không được phản ứng trước bất cứ một vụ khiêu khích nào. Cho tôi vài tuần lễ để thăm dò, thu xếp một vài việc, định hướng nên hành động thế nào để có lợi nhiều nhất cho tất cả và mỗi người chúng ta. Đến lúc đó ta sẽ họp lại lần nữa và quyết định dứt khoát lần cuối.

Làm ngơ trước vẻ nghi ngờ hiện ra trên mặt mọi người, anh ra hiệu cho Neri lịch thiệp mời tất cả ra cửa. Nhưng khi Tom Hagen vừa dợm bước thì Michael gọi giật lại.

— Tom, anh nán lại một chút.

Tom Hagen bước đến bên cửa sổ mở hướng ra sân, nhìn xuống dưới, thấy Neri lần lượt đưa các caporegimes và Rocco Lampone qua bọn lính gác ra ngoài cổng lớn của cư xá. Y quay lại phía Michael:

— Anh đã nắm hết các đầu mối chính trị chưa?

Michael lắc đầu với vẻ tiếc rẻ:

— Chưa hết đâu. Giá có được thêm bốn tháng nữa. Chính ông cụ đang làm chuyện này với tôi. Tuy nhiên, toàn bộ toà án đã nằm trong tay tôi, chúng ta bắt đầu từ bọn này mà. Và mấy tay nghị sĩ nữa. Toàn cỡ có thể lực nhất, và dĩ nhiên là các lãnh tụ đảng phái đoàn thể ở New York, với họ thì đơn giản thôi, mình đã nắm được từ lâu rồi. Gia đình Corleone hùng mạnh hơn nhiều so với người ta tưởng. Nhưng tôi còn muốn biến nó thành bất khả xâm phạm. - Anh mỉm cười nói với Hagen, - Thế nào, chắc anh đã tính được hết rồi chứ?

Hagen gật đầu:

— Chuyện đó chẳng có gì phức tạp. Tôi đã tính ra hết ngay từ đầu. Trừ một điểm: Tại sao anh lại gạt tôi ra rìa. Nhưng khi tôi, nói một cách hình ảnh, đã đội lên đầu cái mũ Sicily, thì cuối cùng cũng đã tính ra cả cái đó nữa.

Michael cười ha hả:

— Thì ông già cũng đã nói với tôi như vậy. Nhưng tôi không thể cho phép mình lãng phí như vậy nữa. Tôi cần có anh ở đây. Ít ra là trong mấy tuần sắp tới. Anh hãy gọi điện về Las Vegas báo cho bà xã biết. Nói là chỉ ở lại vài tuần thôi.

Hagen trầm ngâm im lặng:

— Theo anh, bọn chúng sẽ bắt đầu từ hướng nào?

Michael thở dài:

— Ông già đã dặn dò rất rõ rồi. Chúng sẽ hành động thông qua một người nào đó trong đám gần gũi nhất. Barzini sẽ hạ tôi bằng tay của một kẻ thân cận nhất, nằm ngoài mọi nghi ngờ.

Hagen cười khẩy:

— Kiểu như tôi phải không?

Michael cũng đáp lại bằng một cái cười khẩy:

— Anh là người Irland, chúng sẽ không tin anh.

— Kể đúng ra một nửa là người Đức. Còn nói chung đã là người Mỹ rồi.

— Đối với chúng như vậy nghĩa là người Irland – Michael nói, - Chúng sẽ không dùng anh. Và chúng cũng không dùng Albert Neri, vì Neri trước đây đã từng là cảnh sát. Hơn nữa, hai người lại quá thân cận, bọn chúng sẽ không muốn mạo hiểm. Vụ này chỉ xuống tay một lần, đâu làm lại được. Còn Rocco Lamponi thì chưa đủ thân cận. Không, kẻ đó sẽ hoặc là Clemenza, hoặc là Tessio, hoặc là Carlo Rizzi.

Hagen nói rất khế:

— Theo ý tôi, Carlo.

— Chúng ta sẽ xem, - Michael nói, - Chẳng còn lâu nữa đâu, điều đó sẽ được làm sáng tỏ.

Điều đó đã được làm sáng tỏ vào ngay buổi sớm hôm sau, khi Hagen và Michael đang ăn sáng. Chuông điện thoại réo trong phòng làm việc. Michael vội chạy vào nghe, khi quay ra bếp, anh nói:

— Đấy, thế là xong. Đúng một tuần nữa tôi sẽ gặp Barzini. Để thảo luận với hắn về những điều kiện về một hoà ước mới cần phải ký sau khi Ông Trùm không còn nữa. - Nói rồi anh cười nhạt.

Hagen hỏi:

— Ai gọi điện đến? Ai được họ chọn làm người môi giới?

Cả hai đều biết rằng: Ai trong số thành viên của gia đình Corleone thực hiện mối liên lạc giữa hai bên, người đó là kẻ phản bội. Michael nhìn Hagen với một nụ cười buồn: “Tessio”.

Họ ăn tiếp bữa sáng không nói thêm một lời. Uống nốt tách cà phê, Hagen lắc đầu:

— Tôi đã sẵn sàng đánh cược rằng kẻ đó phải là Carlo. Hoặc cùng lắm là Clemenza. Không thể nào nghĩ lại là Tessio. Lão là người thông minh nhất trong bọn.

— Ông ta khôn ngoan nhất, - Michael nói, - Và ông ta đã làm cái mà theo ông ta cho là khôn ngoan nhất: Thí tôi cho Barzini để nhận quyền thừa kế gia đình Corleone. Còn nếu như đi cùng tôi thì ông ta sẽ bị giẫm nát. Bởi vì theo ông ta, tôi đâu thể đương đầu với bọn kia.

Im lặng một lát, với vẻ ngập ngừng rõ rệt, Hagen hỏi:

— Thế tính toán của ông ta đúng được mấy phần?

Michael nhún vai:

— Ở ngoài mà nhìn thì ai cũng sẽ nói là tôi sắp ăn cám rồi. Nhưng không phải ai cũng hiểu được rằng các mối quan hệ và ảnh hưởng trong giới cảnh sát đáng giá bằng hàng chục regimes. Chỉ mình ông già hiểu điều đó. Tôi nghĩ rằng hiện nay tôi đã nắm chắc cái lực lượng này, mặc dù ngoài tôi ra không một ai biết điều đó. - Anh mỉm

cười thân mật với Hagen, - Không sao, họ sẽ còn phải gọi tôi là Don. Nhưng vụ lão Tessio này làm tôi thật đau lòng.

— Anh đã đồng ý gặp Barzini? – Hagen hỏi.

— Còn sao nữa. Sau một tuần. Ở Brooklyn, trên lãnh thổ của Tessio, nơi một con ruồi cũng không dám đậu lên người tôi! - Anh lại cười nhạt.

Hagen nói:

— Từ nay đến đó anh phải hết sức cẩn thận đấy.

Lần đầu tiên Michael lạnh lùng nhìn y:

— Tôi không cần Consigliere để nói những lời khuyên như vậy, - anh nói.

Trong tuần lễ trước ngày gặp Barzini để thoả thuận hoà ước mới. Michael đã tỏ ra cho Hagen biết thế nào là thận trọng. Anh không hề bước chân ra khỏi cổng cư xá, không tiếp một ai mà không có vệ sĩ Albert Neri đứng kèm. Và mọi việc chắc đã êm đẹp trôi đi nếu không gặp phải một chuyện rắc rối đáng phiền.

Đứa con trai đầu của Connie và Carlo sắp phải làm lễ xức dầu theo nghi thức nhà thờ Công Giáo. Cả hai vợ chồng muốn Michael nhận làm cha đỡ đầu đứa nhỏ, nhưng không dám nói trực tiếp, phải nhờ Kay nói hộ. Michael từ chối.

— Anh Michael, em rất ít khi xin anh việc gì, - Kay nài nỉ, - Anh hãy làm việc này vì em, Connie rất muốn được như vậy. Cả Carlo nữa. Đối với cô, chú ấy, việc này rất quan trọng. Em xin anh, Michael.

Cô thấy chồng có vẻ không bằng lòng trước những lời nài nỉ của cô, nghĩ rằng anh sẽ gạt phắt đi. Nhưng Kay ngạc nhiên thấy anh gạt đầu:

— Thôi được. Em bảo vợ chồng nó mời linh mục về làm lễ tại đây. Anh chịu hết mọi phí tổn. Nếu gặp khó khăn gì về phía chức sắc nhà thờ, em bảo Hagen thu xếp giùm.

Vậy là vào ngày hôm trước buổi hẹn gặp với Barzini, Michael Corleone đến dự lễ xức dầu cho con trai đầu của Connie và Carlo với tư cách là cha đỡ đầu - Bố Già - của đứa bé. Anh tặng thằng nhỏ một chiếc đồng hồ đeo tay đắt tiền với sợi dây bằng vàng. Nhân sự kiện này vợ chồng Carlo tổ chức một bữa tiệc tại nhà riêng, mời các caporegimes Tessio và Clemenza, Hagen, Lampono và tất cả mọi người ở trong khu cư xá, dĩ nhiên là cả bà trùm Corleone cùng đến mừng cháu ngoại. Nhưng người sướng nhất là Connie, suốt cả buổi tối cô ta cứ tìm cách ôm hôn anh trai Michael với chị dâu Kay. Cả Carlo Rizzi cũng cảm động đến phát khóc, rồi rít lắc tay Michael và hể gặp dịp thuận tiện là lại theo tục lệ cũ, gọi anh là Bố Già. Cả Michael cũng chưa bao giờ vui vẻ hào hứng như thế. Connie sung sướng ghé tai Kay thầm thì:

— Chị xem kìa, em nghĩ anh Michael và Carlo bây giờ đã thân nhau thật sự rồi. Những dịp như thế này bao giờ cũng làm người ta gần nhau hơn.

Kay nắm lấy khuỷu tay em chồng bóp nhẹ:

— Được thế thì thật là tuyệt!

CHƯƠNG 30

Trong căn nhà của mình bên Bronx, Albert Neri loay hoay chải thật kỹ bộ sắc phục cảnh sát bằng dạ xanh đã cũ. Phù hiệu gã đã tháo ra cọ thật bóng. Dây lưng và bao súng treo lủng lẳng trên lưng ghế. Cái bận rộn quen thuộc đã đem lại cho Neri một cảm giác thích thú là lạ, mà suốt hai năm nay, kể từ ngày vợ gã bỏ đi, ít khi gã được hưởng.

Lúc lấy vợ Albert mới gia nhập lực lượng cảnh sát chưa được bao lâu, cô vợ Rita bấy giờ còn là một nữ sinh non choẹt, con nhà làm ăn tử tế gốc Ý, vốn rất giữ gia phong nên cô bé rụt rè nhút nhát tợn, chưa lần nào đi chơi khuya quá mười giờ. Rita ngây thơ, duyên dáng, mái tóc đen huyền kiều diễm, mà lại ngoan ngoãn hiền lành, chẳng trách Albert Neri say như điều đổ.

Hồi mới lấy nhau, Rita nhìn chồng bằng ánh mắt đắm đuối. Gã khoẻ như voi và cô thấy người ta sợ gã không chỉ bởi sức mạnh thể chất, mà còn bởi lòng trung thành không thể lay chuyển đối với những khái niệm tốt xấu của gã. Gã không quen cái kiểu lịch sự tế nhị. Nếu không đồng ý với ai cái gì thì gã hoặc ngậm tăm hoặc hung hăng cãi ngay. Tính gã thẳng ruột ngựa, không bao giờ đồng ý với ai chỉ để lấy lòng. Thêm vào đó, gã có tính cách Sicily chính cống khiến dân tình xung quanh lắm phen khiếp vía.

Trong năm năm trời phục vụ trong ngành cảnh sát New York, Neri đã nổi danh là một trong những người bảo vệ pháp luật mặt sắt nhất thành phố. Đồng thời còn là người liêm khiết vào loại nhất nhì. Có điều gã bảo vệ pháp luật theo cách riêng của mình. Bọn tội phạm lớn bé bị gã căm ghét như kẻ thù của chính mình, và hẳn trông thấy đám du côn dờ dờ mất dạy với người qua đường trong góc tối nào đó là gã ra tay ngay, ra tay quyết liệt, thần tốc. Nhờ có sức mạnh phi phạm nên gã ưa dùng những biện pháp chân tay.

Một đêm đang ngồi xe tuần tiểu trong khu vực Tây Công Viên Trung Tâm, gã bắt gặp một đám sáu gã trai hoi đang quấy phá. Neri vọt ra ngay, thẳng đồng sự biết tính gã nên cứ ngồi nguyên trên xe, không muốn giãy vào. Chỉ trong nháy mắt, gã đã gom đủ sáu chú ranh con chưa quá hai mươi, chú nào cũng diện áo vét đen ra dáng tay chơi lắm. Bọn này chẳng phải tội phạm tội phiếc gì hết, chẳng qua rảnh việc rồi hơi, túm tụm nhau đi rông, gặp đàn ông thì kéo cổ xin thuốc, xin lừa, còn đàn bà con gái thì chúng chọc ghẹo, giở trò mất dạy, nhưng tuyệt nhiên không động chạm gì đến thân thể họ. Neri bắt sáu chú đứng sát vào tường, đứng nghiêm không được động đậy mà nghe gã hùng hổ quát tháo, cây đèn pin tổ bố cứ vung loang loáng. Tuy đi tuần tra bao giờ Albert cũng đeo súng, nhưng chẳng bao giờ gã dùng đến. Lúc gã bực lên, nguyên bộ mặt hung thần với bộ đồ cảnh sát là đủ để bọn du côn mất mật rồi. Lần này cũng thế. Sau khi bắt sáu chú xếp hàng xong, gã mới tra từng chú một. Thằng thứ nhất có vẻ Irland, gã quát: “Cút! Tao mà còn thấy mày thò mặt ra đường lần nữa thì cứ giờ hờn!” Chú chàng biến vội. Hai thằng sau cũng thế. Nhưng thằng thứ tư thì rõ là dân Ý, nghĩa là đồng hương với thầy cảnh sát. Cu cậu tưởng bở, ngẩng lên ngón ngoèn. Nghe Neri hỏi: “Mày người Ý hả?” Cu cậu còn gật đầu cười nịnh. Thế là Albert Neri vung tay táng cho cu cậu một phát đèn pin vào giữa trán, máu me túa ra ghê lắm, may mà chưa vỡ gáo. Thằng kia quy xuống. Gã nắm cổ thằng ranh nhấc lên, quát: “Mày làm như danh người Ý. Người Ý đâu có thứ như mày? Đứng lên!” Thằng kia lom khom không dám đứng thẳng thì bị gã tống cho một đầu gối vào bụng, cảnh cáo: “Biến! Lần sau tao mà còn nhìn thấy mày mặc thứ áo quái gờ này lảng cháng ngoài đường thì bỏ mẹ với tao. Phúc tổ bảy mươi đời là mày không phải con tao đấy!” Hai thằng còn lại dĩ nhiên là sợ vãi đá, không cần phải nói nhiều, chỉ bị đá đít đuổi về, cấm không được phát phơ ngoài phố.

Những màn lập lại trật tự kiểu này gã làm vừa nhanh vừa gọn, không ai kịp can thiệp nói ra nói vào gì, không kịp để bà con xúm lại nữa. Gã làm việc rất chớp nhoáng, nhảy lên xe đóng cửa là thẳng đồng sự rồ máy phóng đi luôn. Tất nhiên thỉnh thoảng cũng đụng phải đũa lì định giờ vỡ hay thậm chí còn rút dao. Những lúc như thế thì thật cảm cảnh thay cho thẳng kia. Neri loáng một cái đã tẩn cu cậu một trận máu me tàn nhẫn rồi quẳng lên xe tuần tiểu. Sau đó cu cậu còn bị giam và bị buộc tội hành hung nhân viên công lực. Nhưng thông thường phải đợi chán chê, đến lúc can phạm xuất viện mới xử gì thì xử.

Ít lâu sau Neri đã bị đổi sang khu vực có trụ sở Liên Hiệp Quốc. Các quan chức Liên Hiệp Quốc cậy quyền bất khả xâm phạm ngoại giao cứ đỗ xe bừa bãi ở các phố lân cận, bất chấp quy định của cảnh sát. Neri báo cáo lên cấp trên thì người ta bảo gã chịu khó làm ngo để khỏi phiền phức. Một tối nọ vì xe các bố để lung tung quá, làm cả một đoạn đường bị nghẽn. Chờ đến quá nửa đêm, Neri mới lôi cây đèn tổ bố của mình trong xe tuần cảnh ra, xách đi dọc phố, cứ xe nào đỗ sai chỗ là gã đập vỡ kính bằng hết. Đi gấn lại kính ít nhất phải mất vài ngày, dù có là nhà ngoại giao cao cấp nhất cũng thế. Đơn thưa báo tới tấp bay đến bót cảnh sát yêu cầu ngăn chặn ngay hành động côn đồ kia. Thêm một tuần nữa kính xe liên tiếp bị đập rồi mọi người mới biết đó là thành tích của Neri. Gã bị đổi sang Harlem.

Sau đó ít lâu, một sáng chủ nhật Neri đưa vợ sang Brooklyn thăm bà chị. Bà chị goá chồng nên theo đúng truyền thống Sicily, cậu em Albert có nghĩa vụ thay thế bốn phen người quá cố, tức là lâu lâu xuống xem có gì cần lo lắng giải quyết không. Chuyện đáng lo thì có đấy. Thằng cháu mồ côi cha năm nay suýt soát hai mươi đã bắt đầu lêu lổng mà bà mẹ không bảo được. Có lần ông quý tử đua đòi theo người ta đi đánh quả. Không có cậu Albert nhờ anh em đồng nghiệp tha cho nó một lần thì quả này ông cháu ngồi tù là cái chắc. Thực tình

Neri sốt tiết lắm, nhưng chỉ bấm bụng cảnh cáo: “Nghe đây, lần này tao bỏ qua, nhưng mày còn làm khổ mẹ mày lần nữa là biết mặt tao!” Ở nhà người ta thì đó là ông cậu dạy dỗ bảo ban thằng cháu, nhưng nếu ông cậu là Albert Neri thì phải hiểu đây là lời răn đe thực sự, nên thằng cháu Thomas rét quá, tuy cũng là loại đầu bò đầu bươu trong đám chọi con Brooklyn chứ chẳng phải mèng.

Tối hôm trước, tối thứ bảy, Thomas đàn đúm đi chơi, mãi gần sáng mới mò về nên đã đứng bóng rồi mà cu cậu vẫn chưa dậy. Mẹ nó vào đánh thức nó dậy, bảo rửa mặt rửa mũi, mặc quần áo xuống ăn cơm với cậu vợ Albert luôn thể. Thằng ranh lâu bầu:

— Để người ta ngủ. Cậu với chả vợ, rách việc!

Cửa buồng chỉ khép hờ nên Albert nghe hết, nhưng thấy bà chị đi ra có vẻ sượng sùng nên hẳn phải lờ đi để ngồi ăn cho vui vẻ cả nhà.

Lúc ngồi nói chuyện, Neri hỏi bà chị dạo này thằng Thomas có lếu láo nữa không thì bà lắc đầu. Nhưng thật không may cho nó, lúc vợ chồng ông cậu sắp sửa ra về thì nó trong phòng ngật ngưỡng bước ra, hậm hực chào lấy lệ rồi xuống bếp lục cơm. Một lúc sau nó ở dưới bếp hét toáng lên:

— Đói bỏ mẹ mà chẳng còn cái cứt gì ăn đây!

Mẹ nó mắng:

— Cơm có bữa, không ăn thì thôi. Ngủ nửa ngày mới dậy không ai công đâu mà chờ!

Thằng ranh ăn nói mất dạy chẳng qua chỉ là học đòi kiểu nói đầu đường xó chợ đang thịnh hành chứ chẳng phải để hạch sách bà mẹ bôi bác cả nhà đâu. Nhưng không biết vì còn ngái ngủ hay vì đói bụng đâm ra cáu kỉnh, nó buột miệng văng ra một câu, không nhớ rằng ông cậu Albert nãy giờ đã sốt ruột lắm rồi.

— Không chờ thì đi ăn hàng chứ bấu đ... gì!

Nói vừa dứt lời, chưa kịp hối thì đã bị cánh tay như cái gọng sắt của ông cậu tóm cứng. Ra thằng này láo quá! Nó dám ăn nói với mẹ

nó cái kiểu ấy cơ đấy. Có mặt cậu mợ đây mà nó còn thế thì ngày thường ở nhà nó còn bố láo đến đâu? Thăng mất dạy này phải sửa ngay một trận mới được.

Chẳng biết gặp ngày sát chủ hay hổ vồ mà hôm đó thăng Thomas được một trận mê toi lên bờ xuống ruộng. Hai người đàn bà đứng ngoài mặt mũi tái xanh tái tím chẳng dám mở mồm can. Lúc đầu thăng cháu còn gắng gượng đỡ đòn, nhưng qua hai ba hiệp, cu cậu chỉ còn biết lay như tể sao. Mặt mũi bầm dập, máu me be bét, đầu bị đập vào tường côm cốp, bụng đau quằn quại sau mỗi cú đấm thôi sơn, sau hết, lúc đã ngã lăn quay ra, cu cậu lại còn bị nắm tóc mà động huỳnh huých xuống sàn.

Đánh một lúc, ông cậu dừng tay, tóm cổ lôi thăng cháu xuống đường, tống vào xe toát cho một trận:

— Nhớ đấy, tao mà còn nghe mày ăn nói mất dạy với mẹ mày lần nữa thì đừng có trách, tao đánh cho hư người ra chứ không phải chỉ sơ sơ thế này thôi đâu, nghe chưa? - Gã dừng lại một lát để thăng bé nhập tâm lời dạy bảo ân cần đó, rồi tiếp - Bây giờ mày lên bảo mợ mày tao đang chờ dưới này. Để xem mày đã biết vâng lời chưa nào.

Sau bận ấy hai tháng, một đêm đi trực về, Albert Neri không thấy vợ đâu. Rita đã gói ghém đồ đạc về nhà bố mẹ rồi.

Ông bố vợ cho chàng rể hay là Rita sợ gã, cô ta không dám sống với một người tính tình hung tợn như vậy. Neri ngó cả người, có bao giờ gã đụng đến vợ đâu, có bao giờ gã nặng lời với cô ta đâu, đối với vợ gã một mực yêu thương âu yếm chứ có gì kia khác đâu. Gã không dám tin rằng cô ta lại bỏ gã, nên định bụng chờ vài hôm cho hết bàng hoàng rồi sẽ đến hỏi cho ra nhẽ.

Thật oái oăm sao, ngày hôm sau lại xảy ra chuyện lôi thôi. Trong lúc gã đang tuần tra trong khu vực thì có tin báo trên một đường phố có một vụ hành hung. Theo thói quen, xe vừa đến nơi chưa kịp dừng, Neri đã nhảy phắt xuống rồi, tay vung vẩy đèn pin. Gã lập tức thấy

ngay chỗ nào cần đến: Một đám đông đang xúm xít trước lối vào một ngôi nhà. Một người đàn bà da đen bảo gã: “Nó cắt tiết con bé mất thôi, trong kia kia.”

Neri bước vào cửa lớn. Từ khuôn cửa mở phía cuối hành lang hắt ra ánh đèn và có tiếng rên la. Tay nắm chặt đèn pin, gã xông ngay vào và xuýt nữa đụng phải mấy thân người nằm sóng soài dưới sàn. Một đứa bé gái chưa đến mười hai năm ngay bên một người đàn bà da đen khoảng hai lăm tuổi, cả hai máu me đầy người vì những nhát rạch sâu hoắm. Hung thủ đứng lù lù ngay trước mặt Neri trong phòng khách. Tưởng ai, hoá ra người quen: Wax Baines, một tên ma cô kiêm bán ma túy khét tiếng, một nghệ sĩ chơi dao bạc thầy. Hắn ngược cặp mắt đờ dại đang lên cơn nghiện nhìn ra, lưỡi dao cạo bê bết máu rung rung trong tay. Mới hai tuần trước Neri vừa túm cổ thằng kia về bót vì tội hành hung một con điếm bạn hàng ngay giữa đường. Hôm ấy bị bắt, thằng khốn còn nỏ mồm: “Này, không việc gì đến bọn cóm chúng mày đâu nhé!” Tay cùng đi với Neri cũng nghĩ thế. Bọn đen này cứ để chúng nó lụi nhau chết cha cả nút đi cho xong, dính vào làm quái gì? Nhưng Neri thì cứ nhất định hốt thằng này về đồn giao cho pháp luật trị tội. Ai dè ngay hôm sau thằng kia đã được luật sư đóng tiền thế chân lỏi ra rồi.

Xưa nay Neri đã sẵn ghét bọn đen. Người đâu lại có thứ người chỉ biết đớp hít cho sướng mồm, vợ con có đi làm dĩ cũng mặc xác. Thành thử bây giờ trước cảnh coi thường luật pháp trắng trợn kia, cơn điên của Neri lại bốc lên ngàn ngạt. Gã định bụng không xúc thằng Baines về bót làm gì mất công, phải trị luôn ngay tại đây là hơn.

Vừa nghĩ thế thì đã có bao nhiêu là nhân chứng lố nhố sau lưng, những người hàng xóm sống cùng một chung cư đã kéo đến; cả tay đồng sự cũng bỏ xe chạy vào nữa. Neri nhìn thằng côn đồ quát lớn:

— Bỏ dao xuống! Mày đã bị bắt.

Thằng kia cười hèn hếch:

— Mà cứ thử bắt bố mày xem, tưởng bỏ! - Hấn vung dao lên -
Mày cứ nhảy vào đây xơi thử một nhát xem nào!

Neri ra tay nhanh như chớp khiến tay đồng sự không kịp rút súng. Tay trái gã chộp tay cầm dao cạo thằng kia, tay phải vung cây đèn pin đi một đường vòng cung khùng khiếp: Cây đèn quất trúng thái dương thẳng khốn. Đầu gối thằng đen rún ra như say rượu, đánh rơi cả lưỡi dao cạo. Chỉ một cú đánh ấy, thằng này đã đủ đo ván rồi. Chính vì thế mà cú thứ hai, sau này đã được các nhân chứng xác nhận trước toà, là hoàn toàn không cần thiết. Kết quả là cây đèn bằng nhôm to tướng như thế mà gãy rời phần đầu, bóng đèn, mặt kính bay tứ tung, giá không có mấy cục pin bên trong chắc cây đèn cũng gãy tan rồi. Một cú như vậy thì xương cốt ai chịu cho lại. Tên ma cô da đen vỡ sọ và hai giờ sau chết ở bệnh viện Harlem.

Neri bị ra toà vì tội giết người không chủ tâm. Toà tuyên án gã từ một đến mười năm tù ngồi. Gã nghe bản án với một cảm giác lẫn lộn ngạc nhiên và phẫn nộ. Kể từ giờ phút ấy, gã đâm ra căm thù cái xã hội gã đang sống đến mức chẳng còn thiết gì cả. Chúng nó lại dám coi gã là tên tội phạm! Chúng lại dám tống gã vào tù vì gã đã tiêu diệt cái thứ sâu bọ da đen, cái thằng ma cô, cái thằng súc sinh ấy! Còn hai mẹ con phải thương tật suốt đời và đến giờ vẫn còn nằm nhà thương kia thì không làm ai động tâm...

Neri không sợ tù tội. Gã tin chắc rằng ở đây gã sẽ được đối xử tốt, phần vì gã là cựu cảnh sát, phần vì ở đó người ta sẽ biết vì sao gã phải ngồi tù. Mấy thằng bạn đồng nghiệp đã hứa sẽ nói chuyện với những người có trách nhiệm về trường hợp gã. Chỉ có ông bố vợ, một người Ý lỗi đời, chủ vựa cá ở Bronx và vẫn trung thành với các nề nếp cũ là hiểu cơ hội sống sót ra khỏi tù sau một năm của một đứa như Albert Neri là hết sức nhỏ nhoi. Hoặc đứa nào giết gã, hoặc gã giết ai đó. Cảm thấy có lỗi vì con gái mình đồng đánh bỏ một

người chồng tử tế, ông bố vợ lợi dụng chỗ quen biết với gia đình Corleone (ngoài khoản lệ phí bảo vệ, ông ta vẫn thường xuyên biếu cá ngon) đã đến xin nhà này bênh vực cho.

Gia đình Corleone không lạ gì Albert Neri. Là người bảo vệ hung hăng của trật tự, gã đã trở thành một nhân vật huyền thoại, có tiếng là một người mà đụng vào là mất mạng như chơi, một người đáng sợ không phải bởi gã mặc sắc phục và đeo súng, mà bởi bản thân gã đáng sợ. Xưa nay cánh Corleone vốn để ý đến loại người như vậy. Việc gã đã từng phục vụ trong cảnh sát không có ý nghĩa gì lắm. Lúc trẻ thiếu gì người làm đường, không biết số phận mình là đâu, nhưng thường thường thời gian và dịp may sẽ đưa họ đi đúng lối.

Caporegime Peter Clemenza liền hăng hái tiến cử Albert Neri cho Tom Hagen, lão béo này cũng biết người biết của lắm. Hagen cũng đã nghe danh Neri và tin lời lão nhưng vẫn cứ cho điều tra rõ lai lịch của gã. Hagen bỗng có linh cảm gì đó. Y làm bầm:

— Thằng này giống hệt Luca Brasi dạo nào.

Lão béo gật lấy gật để:

— Thì tao cũng nghĩ thế. Để bảo Michael thử xem.

Nói ngắn gọn thì trước khi Albert Neri bị chuyển từ nhà lao New York đến nơi thụ án thì gã được thông báo rằng dựa trên những tin tức mới thu được cũng như căn cứ vào lời chứng của một quan chức cảnh sát cao cấp, toà quyết định xem xét lại vụ án. Bản án trước được thay thế bằng án treo và Neri được trả tự do, thích đi đâu thì đi.

Albert Neri không phải là đứa ngây thơ, còn ông bố vợ gã cũng không phải loài trinh nữ e ấp. Sau khi biết rõ mọi chuyện, gã liền ký đơn ly dị để đền ơn bố vợ. Sau đó gã nhờ người đánh tiếng xin sang Long Beach để tỏ lòng cảm tạ các ân nhân. Dĩ nhiên gia đình Corleone đồng ý và Michael đã tiếp gã trong văn phòng.

Neri vừa mở mồm nói mấy lời cảm ơn khách sáo thì ngạc nhiên cảm động thấy Michael đáp lễ một cách chân thành không chút gượng gạo.

— Quái gì, người Sicily mình mà bị chúng nó đối xử tàn tệ nước ấy tôi đâu thể làm ngơ được - Michael nói. - Không khen thưởng anh thì chớ lại còn trù đập nữa mới quá đáng chứ. Nói để anh rõ, đáng lẽ tôi sẽ chẳng can thiệp đâu nếu như không hỏi kỹ và được biết rằng người ta đã bắt công với anh. Người của tôi đã hỏi chuyện bà chị anh. Bà ấy bảo anh chăm sóc bà ta rất chu đáo và chịu khó uốn nắn dạy bảo thằng con bà ấy. Ông bố vợ anh khen anh lắm. Chẳng mấy người được thế đâu, quý hoá quá.

Michael tế nhị không nhắc đến chuyện Neri bị vợ bỏ. Câu chuyện mỗi lúc một thêm mặn mà. Từ bé đến giờ Neri rất ít nói, nhưng Michael Corleone biết gợi để hấn dốc bầu tâm sự. Cũng lạ, Michael chỉ hơn hấn có năm tuổi mà chững chạc, già dặn hơn hấn, đáng mặt đàn anh, thậm chí Neri còn coi như bố. Sau cùng Michael bắt sang chuyện làm ăn.

— Cứu anh ra mà bỏ mặc anh cùng quần không biết bầu víu vào đâu thì chẳng thà đừng cứu. Tôi có thể giúp anh kiếm việc nữa. Tôi có cổ phần trong các sòng bạc ở Las Vegas, một người có kinh nghiệm như anh mà phụ trách an ninh thì không gì bằng. Còn nếu anh đã nhắm trước một việc gì rồi thì tôi có thể nói giúp anh một câu để nhà băng họ cho anh vay vốn mở mang làm ăn.

Vừa cảm kích, vừa bối rối, Neri khẳng khái từ chối:

— Về chuyện việc làm và vốn liếng thì xin cảm ơn ông. Nhưng tự xét thấy chưa được, nên chưa dám quấy quá. Tôi rất muốn đem thân đền đáp tấm lòng của ông, khốn nỗi tôi đang mang án, dù chỉ là án treo, nhưng dù sao tôi cũng đang phải bị quản thúc. Thật bất tiện...

Michael gạt đi:

— Chuyện vặt ấy mà, cái đó thu xếp có khó gì đâu. Ở nhà bằng người ta sẽ không bắt bẻ khoản tiểu sử của anh đâu mà lo. Tôi sẽ giải quyết chuyện tờ “phiếu vàng” cho anh.

Phiếu vàng là tờ thông báo của cảnh sát cho Ủy Ban Chống Tội Phạm về một cá nhân nào đó. Làm cảnh sát mãi rồi nên Neri chẳng lạ gì chuyện nhiều tay anh chị nhờ lo lót kiếm được tờ phiếu vàng sạch sẽ mà ra toà được chiếu cố; gã chỉ ngạc nhiên vì Michael Corleone cũng làm nổi trò ấy và không hiểu tại sao anh lại chịu mất công vì gã như thế.

— Vâng, nếu cần gì tôi sẽ đến nhờ - gã đáp.

— Được thôi, - Michael nói đoạn nhìn đồng hồ.

Neri tưởng anh nhắc khéo bèn đứng dậy để cáo từ. Nhưng Michael lại một lần nữa làm gã sừng sốt.

— Đến bữa rồi, - anh nói, - Tiện thể anh ở lại dùng cơm với gia đình luôn nhé! Bố tôi bảo cụ muốn làm quen với anh. Mẹ tôi có mấy món từ quê nhà, ngon lắm. Xin anh đừng chối từ. Ta đi chứ?

Albert Neri khó mà quên được bữa ăn đầu tiên trong gia đình Corleone. Lâu lắm rồi, có lẽ phải từ năm mười lăm tuổi, khi mẹ gã qua đời, chưa lần nào gã được ăn một bữa cơm gia đình thân mật như thế. Gã không ngờ Don Corleone lại thân tình, vui vẻ đến thế. Xem ra ông rất khoái nghe Neri kể lại gốc tích của gã: Té ra làng Ông Trùm với làng gã cách nhau có mấy bước chân!

Cơm ăn vừa miệng, rượu uống đúng gu, chuyện trò cứ thế nổ như ngô rang. Neri cảm động quá, đây mới đích thực là gia đình gã. Gã hiểu rằng gã chỉ là khách tình cờ nhưng đồng thời cũng hiểu rằng gã có thể trở thành con cháu trong nhà được.

Khi gã về, Ông Trùm một bên, Michael một bên đưa ra xe. Don Corleone nắm tay gã mà rằng:

— Màỵ khá lắm, cháu! Tao già rồi, chỉ muốn nghỉ ngơi, công việc giao hết cho thằng Michael đây. Hôm nọ nó có nói với tao trường

hợp của mày, bảo tao lo thu xếp giúp. Đầu tiên tao cũng không muốn ôm rơm nặng bụng nên gạt đi. Nó mới nói rõ tình cảnh bất công của mày, rốt cuộc cũng phải cố một phen. Gặp mày đây tao mới hiểu là Michael nó không làm, biết nhìn người đấy. Nghĩa là tao vất vả cũng bỏ công. Bây giờ muốn gì, mày cứ nói, tao với Michael sẽ cố giúp mày toại nguyện. Mày hiểu chưa? Đã hiểu nhau là không có tiếc nhau cái gì hết, cháu ạ.

Nhớ lại những lời ân cần tử tế của Ông Trùm hôm ấy, Albert Neri cứ thấy bùi ngùi. Giá ông còn sống đến giờ thì ông sẽ thấy rằng chính ông cũng không nhìn làm người. Hắn sẽ hoàn thành đến nơi đến chốn công việc hôm nay để ông hài lòng.

Chưa đầy ba ngày, Neri đã có quyết định dứt khoát. Gã hiểu rằng người ta sẵn đón lấy lòng gã, nhưng đồng thời gã còn hiểu một điều khác nữa. Gã hiểu rằng nhà Corleone tán thành các hành động mà vì nó xã hội này đã lên án và trừng phạt gã. Nhà Corleone hiểu gã, còn xã hội thì không. Gã hiểu rằng trong giang sơn nhà Corleone gã sẽ được đối đãi tốt hơn ở cái thế giới mà gã đã sống. Và gã còn hiểu rằng trong phạm vi giang sơn mình, nhà Corleone mạnh hơn hẳn thế giới bên ngoài.

Gã đến gặp Michael lần nữa và nói thẳng hết ra. Gã đồng ý làm cho nhà Corleone nhưng không phải ở Las Vegas mà ngay tại New York này. Gã bày tỏ lòng trung thành một cách rõ ràng và nhận thấy Michael cảm động ra mặt. Hai người thoả thuận xong ngay. Nhưng Michael nhất định bắt Neri xuống Miami nghỉ ngơi không mất tiền trong khách sạn của gia đình, lĩnh trước một tháng lương để chơi bời cho thoả thích.

Ở Miami lần đầu tiên Albert Neri được nếm mùi cuộc sống đế vương. Ở khách sạn, gã được hưởng một đặc ân là bạn của Michael

Corleone: Gã không bị nhét vào một phòng hạng bét vớ vẩn, mà được dành hẳn cả dãy buồng sang trọng. Tay quản lý hộp đêm giới thiệu cho gã mấy em cực kỳ. Lúc trở về New York, Neri nhìn đời đã khác đi rồi.

Gã được nhập vào regime của Clemenza và lão chuyên gia bậc thầy trong việc tuyển chọn và huấn luyện lính mới này đã thử thách gã hết sức kỹ càng. Một biện pháp đề phòng như vậy là cần thiết. Chẳng gì Neri cũng đã là cảnh sát kia mà. Chưa đầy một năm, gã đã có “đầu danh trạng”. Vậy là hết đường lui. Clemenza ca ngợi gã hết lời. Lão bảo Neri thực sự là một phát hiện, một Luca Brasi mới. Không những không thua kém mà nhiều mặt hẳn còn vượt cả Luca nữa. Gã có sức khoẻ phi thường, phản xạ nhạy, chính xác không thua gì ngôi sao đã cầu Joe DiMaggio. Clemenza tự thấy Neri không phải là đứa để cho caporegime sai bảo, ngay cả caporegime Clemenza cũng thế. Thế là Neri được tiến cử cho Michael Corleone dùng, với Tom Hagen làm tấm đệm. Vì là loại thủ hạ đặc biệt nên Neri được lĩnh lương đặc biệt dù chưa phải cỡ được chia chác một sòng bạc, một ổ bao đề hay một cơ sở đấm đá để kiếm ăn. Thấy rõ gã rất sùng bái Michael, một lần Tom Hagen đã nửa đùa nửa thật bảo Michael:

— Thế là anh có một Luca riêng rồi đấy nhé!

Michael gật đầu. Phải, anh đã thành công. Từ nay Albert Neri sẽ thuộc về anh cho đến lúc xuống mồ. Dĩ nhiên đó là bí quyết chân truyền của Bố Già. Những ngày theo bố học nghề, một lần Michael đã hỏi:

— Làm sao mà bố lại thuần phục được một con quái vật hung ác như Luca Brasi thế?

Ông Trùm bèn giảng giải:

— Trên đời có những đứa liều mạng đến mức cứ đòi người ta, có thể nói là bắt người ta giết chúng đi. Chắc mày cũng thấy rồi. Vào

đám bạc là chúng phá phách, xe bị xước tí sơn là chúng nhảy xổ vào đâm đá, gặp ai chửi nấy, bất kể người ta có đủ sức làm gì mình không. Chúng dẫm chân thành thịch mà gào ầm lên: “Giết tao đi!” Mà thiếu gì đứa muốn giết chúng. Ngày nào ta chẳng gặp những đứa như thế trên báo. Dĩ nhiên loại người như vậy đem lại cho người khác bao nhiêu tai họa. Luca Brasi cũng là một đứa như thế. Nhưng hẳn khác bọn kia ở chỗ suốt một thời gian dài không ai giết được hẳn. Đám này phần lớn là không nên dây vào làm gì vô ích, nhưng một thằng như Luca Brasi nếu biết dùng thì sẽ là một thứ vũ khí lợi hại. Nếu hiểu rằng một khi hẳn đã không sợ chết mà còn đi tìm cái chết thì phải cố làm sao để mình là người duy nhất mà hẳn sợ. Hẳn không sợ chết, không sợ gì hết, nhưng duy nhất sợ mình giết hẳn. Được như vậy thì hẳn sẽ hoàn toàn thuộc về mình.

Đó là bài học đáng giá nhất mà Ông Trùm đã truyền cho anh và Michael đã vận dụng nó, đã biến Albert Neri thành Luca Brasi của riêng mình.

Và hôm nay Albert Neri đang ngồi nhà để chuẩn bị đóng bộ sắc phục cảnh sát. Gã chải nó rất kỹ. Sau đó còn phải đánh bao súng cho thật bóng. Rồi bắt tay sang sửa cái mũ, đánh lại lưỡi trai, sau nữa là đôi giầy cao cổ đen. Neri làm rất hăng. Gã đã tìm thấy chỗ đứng trong cuộc sống. Michael Corleone đã đặt niềm tin vào gã và hôm nay gã sẽ chứng minh rằng gã không phụ lòng tin đó.

CHƯƠNG 31

Cũng hôm ấy có hai chiếc limousine chạy vào cổng cư xá ở Long Beach. Một trong hai chiếc xe to tướng ấy phải đưa bà Trùm, Connie Corleone cùng chồng và hai con ra sân bay. Trước khi dọn xuống ở hẳn dưới Las Vegas, gia đình Carlo Rizzi tạm thời ở đó nghỉ ngơi ít lâu đã. Đó là lệnh của Michael. Anh không giải thích rằng trước khi hội kiến với cánh Barzini anh thấy cần phải đưa hết người thân ra khỏi nhà. Hơn nữa, ngay cả cuộc đàm phán sắp tới cũng được giữ bí mật tuyệt đối. Không một thành viên nào trong gia đình ngoài các carporegimes được biết về điều này. Chiếc limousine thứ hai đưa Kay cùng bọn trẻ về New Hampshire thăm ông bà ngoại. Riêng Michael phải ở lại để giải quyết công việc.

Nhưng mới tối hôm trước Michael lại báo Carlo hay rằng anh buộc phải giữ hẳn lại đây ít hôm, nhưng cùng lắm cuối tuần hẳn cũng xuống với vợ con. Connie bực lắm, điện cho Michael, nhưng lần nào cũng bị trả lời là anh đã vào thành phố. Bây giờ cô lại đưa mắt nhìn lên nhà nhưng chẳng thấy: Michael đang bàn công việc với Tom Hagen và ra lệnh không ai được quấy rầy. Connie hôn từ biệt chồng và ngồi vào xe.

— Chờ hai hôm mà không thấy là tự tôi sẽ về lôi anh đi đấy – cô dọa.

Carlo cười gượng gạo:

— Xong việc người ta mới xuống được chứ, làm gì mà rối lên thế?

Cô vợ bồn chồn nhăn nhó trông vừa già vừa xấu và thò cổ ra nói:

— Anh có biết Michael giữ anh lại làm gì không?

Carlo nhún vai:

— Biết được! Hôm nọ anh ấy hứa giao cho tôi một trọng trách gì đó. Có lẽ là chuyện ấy thôi.

Carlo không biết tối nay sẽ có cuộc gặp gỡ với Barzini.

Mặt Connie tươi hẳn lên:

— Thật hả, Carlo?

Gã chồng gật đầu có vẻ hy vọng. Chiếc xe nhẹ nhàng chuyển bánh và chạy ra cổng. Chiếc xe đi khuất, Michael mới bước ra chia tay với Kay và bọn trẻ. Carlo đến chỗ họ chúc bà chị Kay thượng lộ bình an và nghỉ ngơi vui vẻ. Cuối cùng chiếc xe thứ hai cũng đi khỏi, lúc ấy Michael mới quay sang nói:

— Xin lỗi nhé, Carlo, công việc mà. Chỉ khoảng hai hôm thôi, không lâu đâu.

— Có gì đâu anh, - Carlo vội vàng đáp.

— Thế thì hay lắm. Anh cứ ngồi canh điện thoại nhé, tôi sẽ gọi sang. Tôi còn phải lo cho xong mấy việc đã. Được chứ?

Hoá ra hẳn phải chờ lâu. Thật ra thoát được cô vợ mấy hôm Carlo càng mừng. Hắn vào nhà phôn ngay cho cô nhân tình vẫn bao tháng ở Westbury hẹn tối nay sẽ đến. Xong xuôi hẳn lôi chai whisky ra nhấp nháp đợi Michael gọi điện sang. Lúc quá trưa hẳn thấy xe cô bắt đầu chạy vào cổng. Carlo thấy Clemenza từ một xe bước xuống, lát sau cả Tessio cũng đến. Tên cận vệ cho phép hai lão vào gặp Michael. Vài tiếng sau hẳn thấy Clemenza quay ra, còn Tessio thì không thấy đâu cả.

Sốt ruột, Carlo ra sân đi dạo quanh quần chừng mười phút. Bọn canh gác ở đây hẳn nhẵn mặt hết, lắm đứa còn là bạn hắn nữa. Nhưng lạ thật, bọn canh gác hôm nay hẳn chẳng quen đứa nào cả. Rặt bọn mới. Nhưng lạ nhất là đàn anh Rocco Lampone lại gác cửa, Carlo biết Rocco có một chức vụ khá cao trong cánh, thế mà hôm nay cũng phải đi gác cửa mới ghê chứ. Kiểu này là có chuyện đột xuất gì đây.

Rocco tươi cười chào hỏi hắn. Carlo chăm chăm nhìn tay đầu gấu. Rocco lên tiếng:

— Ơ, nghe nói anh phải đi nghỉ rồi kia mà, sao lại còn ở đây?

Carlo giang tay:

— Thì Michael nói nán lại vài ngày. Bố ấy bảo có việc muốn giao mà.

— À, tôi cũng thế. - Rocco nói, - Tưởng gì hoá ra giao giữ cửa. Thì thì mặc mẹ nó. Thằng nào là chủ thì thằng ấy là bố người ta.

Carlo không hòa theo cái giọng bất mãn của thằng kia. Hắn nói:

— Michael biết cái gì cần làm.

Rocco lặng im nghe chĩnh.

— Thôi, gác nhá, - Carlo buông một câu rồi quay vào. Có chuyện thật rồi, nhưng thằng Rocco này cũng chẳng biết gì cả.

Michael đứng ở cửa sổ phòng khách nhìn Carlo đi dạo trong sân. Hagen đứng đằng sau đưa cho anh một ly rượu mạnh, Michael cảm ơn, uống một hơi. Hagen nhẹ nhàng nhắc:

— Bắt đầu đi, Michael. Đến giờ rồi.

Michael thở dài:

— Mong là đừng quá sớm. Chỉ tiếc ông già không sống thêm ít lâu.

— Không sao, tất cả sẽ đâu vào đấy thôi. Tôi mà còn chẳng lo nữa là.

Michael bỏ cửa sổ quay vào:

— Rất nhiều điểm ông già đích thân hoạch định, - anh nói, - Trước đó tôi không biết cụ có cái đầu ghê thế. Nhưng chắc chắn là anh biết.

— Trên đời không thể có một người thứ hai như cụ, - Hagen đáp, - Nhưng anh cũng không đến nỗi nào.

— Để rồi xem, - Michael nói, - Clemenza và Tessio đến chưa?

Hagen gật. Michael uống một hơi cạn ly rượu rồi ra lệnh:

— Anh gọi Clemenza vào đây. Tôi sẽ đích thân giao nhiệm vụ cho lão. Nhưng Tessio thì tôi không muốn gặp tí nào hết. Anh cứ bảo là

nửa giờ nữa tôi với lão sẽ đi gặp Barzini. Còn lại thì cứ để bọn đàn em của Clemenza lo liệu.

Hagen thấy xót cả ruột. Y cố lấy giọng thật dửng dưng hỏi:

— Không có cách nào gỡ cho Tessio nữa à?

— Không, - Michael đáp.

Trong tiệm bánh pizza nhỏ ở một ngõ cụt của thành phố Buffalo vào buổi trưa không len chân nổi. Mãi sau khách mới vãn dần, gã bán hàng dọn các đĩa bánh bằng thiếc chưa bán hết đặt lên giá cái lò xây to tưng. Sau đó gã quay ra cửa sổ. Một gã trai lắc cắc đứng bên khuôn cửa nói chớ vào:

— Cho một cái xem nào.

Gã bán hàng lấy cái xẻng gỗ xúc một đĩa bánh nguội cho vào lò. Tay khách lắc cắc xem ra muốn ngồi bàn ăn đằng hoàng nên bước vào gian phòng lúc ấy đã trống trơn. Gã bán hàng thò xẻng vào lò lấy ra đĩa pizza nóng hổi, lớp pho mát đã nổi phồng lên, và xếp nó vào cái đĩa giấy. Đáng lẽ lấy tiền trả thì tay khách lại nhìn ông chủ quán chăm chăm:

— Nghe nói ông anh có bộ ngực xăm tuyệt cú mèo lắm hả? - Hấn hỏi.- Kìa thấy he hé ra kìa kìa. Cho thằng em lờm thử cái nào.

Gã bán hàng đứng sững như trời trồng.

— Nào, cởi áo ra xem nào, - thằng kia kéo nhè.

— Không phải tôi, - gã bán hàng lắp bắp bằng tiếng Anh như ngậm sỏi.- Anh bạn bán ca tối mới có.

Tay khách cười nham nhở, nghe vừa đều vừa ác:

— Cứ cởi áo ra rồi có hay không thì biết chứ gì.

Gã bán hàng lùi lại định chạy vòng qua mép lò để chuồn vào cánh cửa dẫn sang phòng xép. Nhưng thằng kia đã nhấc tay lên, trong tay đã có một khẩu súng đen xì. Hấn nổ một phát, viên đạn xuyên qua

ngực gã bán hàng, khiến gã bị hất vào thành lò và từ từ tụt xuống. Tên khách bước vào quầy, cúi xuống, giật tung chiếc sơmi làm cúc áo văng tứ phía. Trên bộ ngực đầm đìa máu còn trông rõ vết xăm: Một đôi gian phu dâm phụ ôm nhau và một lưỡi dao xâu cả hai đũa. Gã bán hàng yếu ớt đưa tay lên như định che đi. Tên khách giết người cúi xuống tuyên án:

— Fabrizio! Michael Corleone có lời hỏi thăm mày đấy.

Hắn dí nòng súng vào sát sọ gã kia và bóp cò. Sau đó hắn bước nhanh ra đường. Một chiếc xe đang chờ hắn bên hè, cửa xe mở sẵn. Hắn chui tọt vào xe và gã đàn ông ngồi sau tay lái bèn nhấn hết ga.

Máy điện thoại mắc trên bệ cổng reo chuông. Rocco Lampone bước đến nghe. “Hàng đã bốc xong”, một giọng nói vang lên trong ống nghe rồi tạch một cái, im bật. Rocco leo lên xe phóng về phía Sonny Corleone bị phục kích đêm nào. Gã chạy xe theo con lộ, phóng ra ga xe lửa Wantagh và bỏ xe ở trước sân ga. Ngay cạnh đó hai đũa đang chờ gã trong một chiếc xe khác. Mười phút sau, cả ba đã đến một khách sạn du lịch trên xa lộ Bình Minh và đánh xe vào trong sân. Bỏ hai thằng đồng bọn trong xe, Rocco Lampone bước đến một túp nhà cất theo kiểu nhà nông thôn Thụy Sĩ. Một cú đá cực mạnh làm cánh cửa bung hẳn khỏi bản lề và Rocco lao vào phòng.

Lão già bảy mươi Phillip Tattaglia ăn diện theo kiểu mới lọt lòng đứng bên chiếc giường có một con bé chanh cốm đang nằm. Rocco găm vào bụng lão liên tiếp bốn viên đạn. Sau đó gã quay người chạy ra xe. Bọn kia lại bỏ gã xuống ga Wantagh, Rocco sang xe mình và theo đường cũ trở về. Đến nơi gã vào gặp ngay Michael Corleone và một phút sau lại ra canh cổng.

Trong căn hộ ở Bronx, Albert đã sửa soạn xong bộ sắc phục cảnh sát của mình và chậm rãi mặc vào người. Gã mặc quần, mặc áo, thắt cavát, khoác áo ngoài. Gã cầm dây lưng và bao súng lên. Khi bị đuổi khỏi ngành, gã đã phải trả súng, nhưng những đồ quân dụng khác không hiểu sao chẳng ai đòi cả. Khẩu súng hôm nay cũng là loại súng 38 Police Special dành riêng cho cảnh sát, nhưng lại do Clemenza cấp với bộ phận nòng đặc biệt vô tung tích, không lo bị lần ra. Neri lật ổ đạn ra chấm ít dầu rồi đóng vào, thử bóp cò, ngon lành! Xong xuôi gã mới nạp đầy đạn và nhét súng vào bao. Bây giờ thì yên tâm rồi.

Neri nhét cái nón cảnh sát vào cái bao giấy, khoác áo choàng dân sự bên ngoài bộ đồ cảnh sát và so lại đồng hồ. Mười lăm phút nữa sẽ có xe chờ ở dưới. Mười lăm phút đó gã dành hết để soi gương, xoay sở ngắm nghía các kiểu. Không còn gì đáng ngại nữa. Trông gã đúng là một thầy cò thực thụ.

Gã thông thả đi xuống đúng lúc một chiếc xe dừng lại, ở ghế trước có hai thằng đàn em của Rocco Lampono. Neri ngồi vào ghế sau. Xe vừa chạy ra khỏi khu mình, gã lắc vai cho tấm áo choàng rơi xuống. Neri không thèm nhặt lên. Gã xé gói giấy và bằng một động tác thuần thục đội cái mũ lên đầu.

Đến góc đường Năm Lăm cắt Đại Lộ Năm, chiếc xe dừng lại. Neri xuống xe. Với một cảm giác là lạ, gã đi xuôi theo Đại Lộ Năm, đã bao nhiêu lần gã mặc bộ sắc phục này đi tuần các phố.

Người đông như trẩy hội. Gã đã qua ba khối nhà và đã đến trước trung tâm Rockefeller, đối diện thánh đường Thánh Patrick. Chiếc limousine gã cần nghênh ngang đứng một mình cùng bên này, đường dưới một dãy biển cấm “Cấm Dừng” và “Cấm Đỗ”. Neri chậm bước - còn hơi sớm. Gã đứng lại và giả vờ ghi gì đó vào sổ tay, sau đó lại bước tiếp. Đến ngang chiếc xe, gã gõ dùi cui vào sườn xe.

Tay tài xế ngơ ngác nhìn lên. Neri trở dùi cui vào tấm biển “Cấm Đỗ” và phát tay: “Cút!”. Tay tài xế ngán ngẩm quay mặt đi.

Neri bước xuống lòng đường và đi vòng sang chỗ tay tài xế ngồi. Trông tướng thẳng lái xe đúng là cái loại gã khoái tẩn nhất. Bằng một giọng cố tình trịch thượng, Neri bảo:

— Này ông nghe, ông có biển sớm hay muốn xơi một giấy phạt vào đít đấy?

Thằng tài xế phớt tình đáp:

— Mời thầy về bót mà hỏi sẽ rõ. Còn muốn phạt thì đưa biên lai đây.

— Biển ngay, không ông lại lòi ra đường gìa cho một trận bây giờ.

Thoắt cái trong tay gã tài xế đã có một tờ mười đôla. Chỉ với một tay, nhóang một cái gã đã gập tờ tiền thành một viên giấy vuông vắn rồi định đút vào túi Neri. Neri lại khệnh khạng leo lên vỉa hè và ngoắc ngón tay gọi gã tài. Thằng này đành chui ra khỏi xe.

— Xin mời cho xem bằng lái và chứng chỉ đăng ký.

Đúng như kế hoạch đã định, Neri định lòi tay tài xế vòng ra góc đường, nhưng chắc không kịp mất rồi. Khẽ liếc mắt, gã thấy từ tòa nhà Plaza có ba gã đàn ông to vạm từ bậc thềm bước xuống và đi về hướng Đại Lộ Năm. Đó là Barzini và hai thằng cận vệ đang chuẩn bị lên đường đi gặp Michael Corleone. Chưa kịp nhìn cho rõ thì một thằng cận vệ đã tách ra chạy lên trước để xem có chuyện gì với chiếc xe của ông chủ Barzini.

— Gì đấy mày? - Thằng kia hỏi gã lái xe.

Thằng lái xe đáp nhát gừng:

— Có quái gì đâu, bị phạt. Bố này chắc mới đổi về.

Lúc đó Barzini với thằng cận vệ thứ hai cũng vừa đến.

— Chuyện gì nữa đây? - Hấn bực dọc hỏi ông ổng.

Neri ghi số xe vào sổ rồi trả lại giấy tờ cho tay lái xe. Xong xuôi gã nhét sổ tay vào túi quần và lúc rút ra thì trong tay gã đã cầm khẩu 38 Police Special rồi. Ba viên đạn găm trúng bộ ngực thùng tônô của Ông Trùm Barzini trước khi ba thằng đàn em hết rựa rời tay chân và mạnh thằng nào thằng ấy lui. Neri cũng lẩn vào đám đông và ngoặt qua góc phố, nơi chiếc xe đang đợi gã. Xe chạy về hướng Đại Lộ Chín vào trung tâm thành phố. Đến gần vườn Chelsea, lúc đó đã kịp bỏ mũ và thay quần áo, Albert Neri đổi sang xe khác. Súng lục và quần áo cảnh sát nằm lại trên đệm xe. Gã biết rằng cái đó đã có bọn khác lo. Một giờ sau Albert Neri đã an toàn về đến cư xá ngoại ô và ra mắt Michael Corleone.

Dưới bếp nhà Ông Trùm quá cố, Tessio đang ngồi giết thời gian bên cốc cà phê thì Hagen bước vào.

— Michael đã sẵn sàng, - y nói. - Đã đến lúc gọi điện thoại cho Barzini bảo hẳn ra đi được rồi.

Tessio đứng lên bước đến chỗ máy điện thoại treo trên tường. Lão quay số điện thoại văn phòng tại New York của Barzini.

— Bọn tôi sang Brooklyn đây. - Lão nói ngắn, đoạn bỏ máy và mỉm cười nhìn Hagen. - Hy vọng hôm nay Michael sẽ thành công.

— Tôi tin chắc là thế, - Hagen nghiêm giọng đáp.

Y đưa Tessio từ trong bếp ra ngoài thềm và qua sân sang nhà Michael. Một tay cận vệ ngăn hai người lại thông báo:

— Ông chủ nói sẽ đi xe riêng. Hai ông cứ việc đi trước.

Tessio nhăn nhó nhìn Hagen:

— Kiểu quái quỷ gì thế này? Nó làm hỏng hết bố trí của tao rồi.

Đúng lúc ấy từ đâu mọc ra ba thằng cận vệ đứng xung quanh. Hagen nhẹ nhàng nói:

— Tôi cũng không đi với ông được, Tessio.

Lão caporegime mặt nhọn hiểu ngay trong chớp mắt. Hiểu và chấp nhận. Trong một phần giây lão cảm thấy không còn chút sức lực nào hết, nhưng chỉ một phần giây rồi lập tức trấn tĩnh ngay.

— Mà làm ơn bảo Michael rằng đó chẳng qua chỉ là làm ăn, một việc bất đắc dĩ chứ thực ra tao vẫn mến nó.

Hagen gật đầu:

— Cái đó anh ấy biết.

Tessio thần người ra một chút, sau đó nói khẽ:

— Tom, mà y gỡ giúp tao vụ này được không? Chẳng gì cũng tình xưa nghĩa cũ mà.

Hagen lắc đầu:

— Tôi chịu, - y nói.

Y nhìn bọn cận vệ vây xung quanh Tessio, đưa lão ra xe. Y thấy trong người đau nhói. Tessio xưa nay là tay cừ nhất trong cánh Corleone. Ông Trùm không tin cậy ai bằng lão ngoài Luca Brasi. Thật xót xa, một người khôn ngoan như Tessio đã sống đến tuổi này mà không giữ được cho trót đời.

Carlo Rizzi, vẫn ngồi đợi gặp Michael. Thấy người ra kẻ vào tấp nập đâm sốt ruột. Chắc chắn đã xảy ra một chuyện quan trọng gì đó, còn hẳn hình như lại bị bỏ rơi nữa rồi. Hắn nóng ruột quay điện sang cho Michael. Một tay cận vệ cầm máy, chạy đi gọi Michael rồi chạy về bảo rằng Carlo cứ đợi đấy. Michael sắp xong việc ngay thôi.

Carlo gọi điện cho cô nhân tình hẹn nhau đi ăn tối rồi hai đứa sẽ vui suốt đêm. Michael bảo sắp sang, có bàn công việc gì cùng lắm cũng chẳng quá hai tiếng. Hắn quyết định thay quần áo sẵn để lát nữa khỏi mất thời gian. Hắn vừa mới xỏ tay vào áo sơmi thì nghe có tiếng gõ cửa. Carlo ra mở cửa, và rụng rời chân tay vì khiếp hãi. Trên ngưỡng cửa là Michael Corleone mặt mũi đàng đàng sát khí mà

nhiều lần Carlo Rizzi đã thấy trong mơ. Sau lưng anh là Hagen và Rocco Lampono, mặt mày cũng rất nghiêm trọng như thể đang phải cầm lòng mà đến báo tin giờ.

Cả bọn bước vào, Carlo đưa chúng vào phòng khách. Hấn cố trấn tĩnh, than thầm rằng dạo này tâm yếu bóng vía quá. Michael choảng một câu như sét đánh khiến hấn bủn rủn cả người chỉ chực buồn nôn.

— Mày phải trả lời về cái chết của Santino.

Carlo làm bộ ngớ ngẩn, không nói không rằng. Hagen và Lampono tách ra đứng mỗi đứa một bên vách. Michael đứng đối diện với hấn.

— Mày đã bán đứng Sonny cho bọn Barzini. - Michael lạnh lùng trầm giọng nói. - Mày đóng kịch hành hạ con em tao, mày bảo Barzini rằng trò hề ấy sẽ như được Sonny ra chứ gì?

Mất hồn mất vía đến quên mất cả thể thống, mất hết tư cách, Carlo Rizzi cuống cuồng lắp bắp:

— Xin thề là em vô tội. Xin thề trên đầu mấy đứa con là em không có tội tình gì, anh Michael. Đừng, em van anh... đừng làm thế, anh Michael.

Michael thản nhiên nói:

— Barzini chết rồi. Phillip Tattaglia cũng thế. Hôm nay tao muốn bao nhiêu ân oán trả hết một lần. Vì thế đừng nói là mày không biết. Mày chịu nhận tội thì còn may ra...

Hagen và Lampono đưa mắt nhìn nhau ngạc nhiên. Ra Michael không dứt khoát thẳng tay bằng Bố Già. Hèn hạ như Carlo Rizzi thì bắt nhận tội làm quái gì? Bất trung, bất tín rành rành ra rồi! Hay Michael còn e ngại giết oan người vô tội, phải đợi chính mồm nạn nhân thú nhận mới chịu tin?

Michael ồ ồ an ủi.

— Mà sợ cái gì cơ chứ? Mà nghĩ xem, chẳng nhẽ tao lại nỡ để con em ruột tao thành bà goá hay sao? Để mấy đứa cháu ruột của tao thành mồ côi hay sao? Gì thì gì, tao cũng là cha đỡ đầu của một đứa chứ có phải không đâu. Không, mà sẽ bị trừng phạt kiểu khác. Từ nay về sau mà sẽ không còn quyền lợi gì trong gia đình này nữa. Lát nữa chúng nó sẽ đưa mà ra máy bay, cho mà về Las Vegas với vợ con rồi ở luôn dưới đó. Tao sẽ gửi trợ cấp cho Connie. Thế thôi. Có điều mà đừng thề thốt với tao rằng mà vô tội, nói thế chả hoá ra mà bảo tao ngu, tao mà mà cáu lên thì đừng có trách. Nào, đứa nào gạ gẫm mà? Tattaglia hay Barzini?

Nhức nhối bởi hy vọng được sống sót, nhẹ cả mình vì không bị giết, Carlo Rizzi lẩm bẩm:

— Barzini.

— Có thể chứ, - Michael nói nhỏ. Anh phẩy tay, - Còn bây giờ thì đi đi. Chúng nó sẽ đưa mà ra máy bay.

Carlo ra trước, ba đứa kia bám theo luôn. Trời đã tối, nhưng khoảng sân sáng rực ánh đèn pha như mọi ngày. Một chiếc xe chạy đến - xe của Carlo, hấn nhận ra ngay. Nhưng hấn không nhận ra thẳng lái. Trong góc xe lại còn một đứa nào đó nữa. Lampone mở cửa trước cho Carlo ngồi cạnh thẳng lái. Chiếc áo sơ mi lụa của hấn ướt đẫm mồ hôi. Michael còn dặn theo:

— Tao sẽ gọi điện báo cho vợ mà biết tối nay mà đến.

Xe chuyển bánh chạy ngay ra cổng và tăng tốc độ. Carlo Rizzi ngoái lại xem ai ngồi ghế sau thì đúng lúc đó, bằng một động tác rất thiện nghệ, rất khéo léo, như một bé gái thắt nơ cho mèo, Clemenza đã quấn dải băng lụa quanh cổ hấn. Carlo đẩy lên và sợi dây băng mềm mại thắt chặt cổ, chìm sâu vào lớp da, mỗi lúc một xiết chặt thêm. Bỗng thân hình Carlo mềm oặt ra, và mũi xú uế xộc lên nòng nặc. Vậy là toi đời Carlo Rizzi. Nhưng để cho chắc ăn, Clemenza tiếp tục giữ hai đầu dây một lúc nữa mới buông ra. Thân xác Carlo ngã

chúi vào cửa xe. Clemenza ngồi lại cho thoải mái và cuốn dải lụa đút vào túi. Nhưng việc cần thiết nhất lúc này là phải quay kính xuống cho đỡ thối cái đã.

Cánh Corleone đã có thể mừng chiến thắng được rồi. Ngay trong hôm ấy Clemenza và Lampono tung toàn bộ các regimes của mình ra hỏi tội bằng hết những đứn xâm phạm giang sơn của gia đình Corleone. Neri được giao quyền cầm đầu regime của Tessio. Các ổ bao thầu đánh cá của Barzini bị quét sạch. Hai tay súng cao cấp của hấn đang ngồi thong thả xĩa răng sau bữa ăn trong một quán Italia ở đường Mulberry thì bị hạ thẳng cẳng. Lão thành hoàng của làng đánh cá thể thao, một tay mối lái có cỡ làm trung gian cho Barzini quan hệ với chính quyền bị giết chết tươi lúc đang từ trường đua trở về sau một quả trúng đậm. Hai tay gá bạc lớn nhất trong khu bến tàu biển mất tăm, mãi nhiều tháng sau hài cốt của chúng mới được tìm thấy ở đồng lầy New Jersey.

Chỉ một tuyệt chiêu tàn độc, Michael đã giành lại ngôi bá chủ trong giới giang hồ New York cho gia đình Corleone. Dân anh chị kiềng Michael không chỉ vì chiến thuật tài tình mà còn vì một lẽ: Bao nhiêu caporegimes cốt cán của hai cánh Barzini và Tattaglia bị anh thu phục hết!

Michael đã có thể mừng chiến thắng một cách toàn vẹn nếu không có trò làm mình làm mẩy của con em.

Nghe tin dữ, Connie vội bỏ bọn trẻ lại Las Vegas và tức tốc cùng bà Corleone đáp máy bay về New York. Trước khi xe vào đến cổng, cô ta còn giần lòng được. Nhưng vừa đến nơi, không để bà mẹ kịp can ngăn, Connie phóng qua mặt đường rải sỏi chạy sang biệt thự của Michael Corleone. Vợ chồng Michael đang ngồi trong phòng khách thì Connie lao xộc vào. Kay bước ra định ôm hôn cô em chồng

để an ủi, bỗng khựng lại như trời tròng trước những lời chửi rủa, xỉ xói mà Connie xô vào mặt anh trai.

— Đồ khốn nạn, đồ súc sinh! - Connie gào xa xa. - Mày giết chồng bà! Bà biết ngay mà. Mày đợi bố chết không còn ai ngăn được mày nữa là mày giết người ta! Mày oán chồng bà vì vụ Sonny, mày để bụng thù anh ấy từ bấy lâu đến giờ, mày rắp ranh hại anh ấy! Nhưng bà còn đây thì mày có nghĩ đến không? Nó có nghĩ cái con tườu thì có! Tôi biết làm gì bây giờ, giờ ơ là giờ... - Connie lồng lộn tru tréo.

Hai tên cận vệ mò vào, đứng sau lưng Connie đưa mắt nhìn Michael ra ý hỏi. Nhưng Michael cứ đứng nhìn, đợi cô em nói cho hết.

Kay bàng hoàng gọi cô em chồng:

— Connie, nói gì mà độc mồm độc miệng thế em? Thôi nào.

Đến đó Connie mới thôi lồng lộn. Giọng cô ta bây giờ trở nên cay độc:

— Thế chị có bao giờ tự hỏi nó cứ giữ rịt Carlo bên mình thế không? Ngày từ đầu nó đã biết thế nào nó cũng giết chồng tôi rồi. Nhưng vì bố còn sống nên nó không dám. Không đời nào bố lại để cho nó giết Carlo. Nó biết thế nên phải chờ. Rồi sợ người ta biết, nó mới giả vờ giả vịt nhận đỡ đầu cho con tôi. Nó là con vật không tim. Chị tưởng chị hiểu rõ chồng chị chẳng? Thế chị có biết nó giết bao nhiêu người cùng một lúc với chồng tôi không? Chị cứ đọc báo khắc biệt. Barzini này, Tattaglia này, với bao nhiêu người nữa... Tất cả là thằng anh tôi nó giết đấy!

Connie càng nói càng hăng và lại bắt đầu nổi điên. Cô ta xông đến định nhổ vào mặt Michael nhưng mồm miệng khô khốc không còn tí nước bọt nào.

— Đưa nó về nhà và gọi bác sĩ ngay, - Michael ra lệnh.

Hai thằng đứng sau lập tức tóm tay Connie lôi đi. Kay bàng hoàng, thảng thốt hỏi chồng:

— Sao cô ấy lại nói thế, Michael? Nó dựa vào đâu mà nói như vậy?

Michael nhún vai:

— Tại nó quần trí đấy mà.

Kay nhìn thẳng vào mắt anh:

— Không đúng, Michael, em xin anh đấy, không đúng thế, phải không anh?

Michael lắc đầu mệt mỏi:

— Tất nhiên là không đúng rồi. Em cứ tin anh. Đây là lần đầu tiên và là lần cuối cùng anh cho phép em hỏi han công việc của anh và anh sẽ trả lời. Em nghe đây: Không có chuyện ấy đâu!

Chưa bao giờ Michael nói quả quyết đến thế. Anh nhìn thẳng vào mắt Kay, muốn mang hết niềm tin, sau ngần ấy năm chung sống để thuyết phục cô tin. Và thế là cô tin. Cô mỉm cười hối hận và chìa má cho Michael hôn.

— Hai đứa mình phải uống một tí mới được, - Kay nói.

Cô chạy xuống bếp lấy đá và từ dưới đó nghe thấy tiếng cánh cửa lớn mở ra. Kay nhìn lên phòng khách: Clemenza, Neri và Rocco Lampono theo chân bọn vệ sĩ bước vào. Michael đứng quay lưng về phía cô nên cô phải lánh sang một bên để nhìn mặt anh. Đúng lúc ấy Clemenza hướng về phía chồng cô và trịnh trọng lên tiếng:

— Don Michael!

Kay trông rõ Michael đang nhận lời xưng tụng của bọn tay chân. Trông anh hệt như một pho tượng hoàng đế La Mã toàn quyền sinh sát đối với thần dân của mình. Anh vươn thẳng người, một chân bước lên, đứng khoan thai, cao ngạo; bộ mặt nhìn ngang của anh toả ra một sức mạnh lạnh lùng và uy nghi. Bọn caporegimes cung kính đứng trước mặt anh. Thốt nhiên Kay bỗng hiểu, tất cả những điều Connie vừa lên án anh đều là sự thật. Cô lùi vào trong bếp và âm thầm khóc.

CHƯƠNG 32

Tốn hẳn một năm vận động ngoại giao khéo léo, Michael Corleone mới đứng vững ở địa vị bá chủ của tất cả các băng giang hồ toàn nước Mỹ và hoàn tất chiến công đẫm máu của gia đình Corleone. Mười hai tháng ròng, anh chia đều thời gian sống ở hai nơi: Tại đại bản doanh Long Beach và ngôi nhà mới ở Las Vegas. Cuối năm Michael mới quyết định ngừng hết các dịch vụ ở New York và bán toàn bộ khu đất. Vì vậy anh đưa cả nhà về Long Beach lần cuối cùng để chờ anh thu xếp dứt điểm mọi việc. Trong lúc đó, Kay sẽ lo gói ghém đồ đạc và gửi đi. Hàng tỷ việc lắt nhắt đang còn phải lo.

Bây giờ, khi địa vị đứng đầu của gia đình Corleone không còn ai thách mắc nữa, Clemenza được tách hẳn ra thành một cánh riêng. Rocco Lampono vẫn là caporegime. Albert Neri phụ trách an ninh trong tất cả các khách sạn chứa sòng bạc mà gia đình kiểm soát. Cả Hagen cũng làm việc cố vấn cho hãng luật Miền Tây do Michael đứng đầu.

Thời gian đã chữa lành các vết thương cũ. Connie Corleone đã làm lành với ông anh, chưa đầy một tuần sau cơn phong ba nọ, cô đã chạy đến nhận lỗi và thề sống thề chết với Kay rằng mình quá nói liều. Chưa đầy một năm thì cô tái giá. Chồng mới của cô cũng dân Sicily, khá điển trai, lại có bằng trường thương mại hàng hoàng. Gia đình anh ta cũng vào loại khá giả. Tuy bây giờ mới giữ được một chức vụ khiêm tốn trong mạng lưới làm ăn của gia đình Corleone nhưng em rể Ông Trùm thì lo gì không phát.

Họ hàng đằng chồng rất khoái khi thấy Kay Adams Corleone cải đạo Gia Tô, kéo cả hai đứa con sang theo. Riêng Michael thì không thích, con cái đi đạo Tin Lành cũng tốt, vả lại như thế có vẻ Mỹ hơn. Kay không ngờ mình lại hợp với Nevada đến thế. Cô thấy yêu phong

cảnh ở đây: Những vách đá gan gà, những khe sâu hun hút, những sa mạc nứt nẻ và cái mát mẻ êm dịu bất chợt của những hồ nước, ngay cả cái nóng bức ở đây cô cũng thấy yêu. Hai đứa con trai có riêng mấy con ngựa lùn để cưỡi chơi. Trong nhà không phải bọn cận vệ mà là những đầy tớ bình thường. Và cả Michael cũng sống bình yên hơn: Đi làm thì là chủ hãng xây cất, còn nghỉ ngơi giải trí đã có các câu lạc bộ của giới kinh doanh, các tổ chức xã hội. Anh tỏ ra quan tâm lãnh mạnh đối với sinh hoạt chính trị ở địa phương, tuy không bao giờ ra mặt can thiệp vào.

Một cuộc sống tốt đẹp, Kay rất mừng, được xa hẳn New York và giờ đây Las Vegas là nơi thường trú của họ. Cô nóng lòng muốn đến đây ngay, như thể nằm bệnh viện lâu chỉ mong về nhà. Đêm cuối cùng ấy Kay thức giấc từ tờ mờ sáng. Bên ngoài những chiếc xe thùng hạng nặng âm âm xoay sở chuẩn bị bốc đồ đi. Chiều nay cả nhà sẽ đáp máy bay xuống Las Vegas, kể cả bà Corleone.

Lúc Kay từ buồng tắm bước ra, Michael đang ngồi dựa gối hút thuốc.

— Lễ với lạt kiểu gì mà lu bù thế không biết, - anh cần nhẫn. - Nhiều khô quá! Chủ nhật đi lễ còn được, tha hồ, chứ sáng nào cũng đi mà chết à? Định bắt chước mẹ chồng sao?

Anh nhồm dậy bật đèn.

Kay ngồi ghé vào mép giường, thong thả đáp:

— Mới quy đạo ai chả chăm đi lễ.

Michael thò tay xoa đùi Kay, cô co rúm người lại:

— Thôi nào. Sáng nay người ta còn chịu lễ mình Chúa đấy.

Đoạn cô đứng lên. Michael không giữ, chỉ nhìn cô cười khẩy:

— Mẹ thì chăm thế mà hai thằng con nghe đi lễ là chỉ nhằm nhằm chuồn mới lạ.

Kay rất khó chịu cái kiểu nhìn xoi mói của chồng mà cô ngầm gọi là kiểu Ông Trùm.

— Còn kịp chán, - cô đáp. - Để chuyển nhà xong em sẽ canh kỹ hơn cho mà xem.

Kay hôn chồng và ra đường. Mặt trời mùa hè nhô lên như quả cầu hồng thắm ở đằng đông và không khí đã ấm hơn một chút. Cô bước ra cổng, nơi chiếc xe đang chờ. Bà Corleone đã ngồi ở đó chờ cô, mặc toàn đồ đen theo lối quả phụ. Lâu nay hai mẹ con sáng nào cũng đi lễ sớm, giờ đã thành lệ. Cô khẽ hôn bà rồi ngồi vào sau tay lái. Bà nhìn cô ngờ vực:

— Con ăn sáng rồi đấy à?

Kay lắc đầu:

— Không đâu, mẹ.

Bà hài lòng thấy con dâu theo đúng lời răn. Một lần Kay quên mất luật đạo bắt phải nhịn ăn từ nửa đêm trước hôm dự lễ mình Chúa. Chỉ có mỗi một lần mà bà cứ nhắc mãi. Rồi bà hỏi han:

— Con có đói không? Có mệt không?

— Không sao, mẹ ạ, - cô đáp.

Sáng sớm ngôi nhà thờ nhỏ trông lơ đãng hoang vắng đến nao lòng. Các lớp cửa kính ngăn hơi nóng lọt vào, nên bên trong mát rượi, u tịch. Kay đỡ bà mẹ chồng lên các bậc thềm đá trắng rồi để bà vào trước, đến phút cuối cùng bao giờ cô cũng hơi ngài ngại. Sau đó cô cũng bước vào chỗ tranh tối tranh sáng mát rượi bên trong, nhúng mấy ngón tay vào bình nước thánh khẽ đưa lên môi rồi làm dấu. Trên bàn thờ, trước tượng các Thánh, tượng Chúa bị đóng đinh trên thánh giá, ánh nến đỏ chập chờn mờ tỏ. Kay sẽ sàng quỳ gối làm dấu thánh trước khi len vào ghế nguyện, cúi đầu làm như cầu kinh. Kỳ thực cô chỉ âm thầm đợi đến lượt mình chịu lễ.

Chỉ ở đây, dưới mái vòm âm u của nhà thờ cô mới cho phép mình hướng ý nghĩ đến cuộc đời khác, đến mặt trái trong cuộc đời của chồng cô, hướng đến cái đêm hải hùng cách đây một năm, khi anh

đã lợi dụng lòng tin và tình yêu của hai người để lừa cô, để buộc cô tin rằng không phải anh đã giết đứa em rể.

Lần ấy cô đã quyết định không thể chung sống với Michael, không phải vì anh đã làm cái điều khủng khiếp kia, mà vì anh đã cố tình lừa dối cô. Ngay sáng hôm sau, cô bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở New Hampshire, mang theo cả hai đứa con. Cô không nói với ai một lời, mà chính cô cũng không rõ mình sẽ làm gì sau đó. Michael hiểu ngay. Ngay hôm đầu tiên anh gọi điện cho cô, rồi thôi không quấy rầy cô nữa. Một tuần sau mới có chiếc xe mang biển số New York dừng lại trước nhà ông bà Adams. Đó là Tom Hagen.

Buổi chiều nói chuyện với Tom Hagen hôm ấy dài đằng dặc, những giờ phút khủng khiếp nhất đời cô. Hai người thả bộ trong vạt rừng ven thị trấn, và Hagen đã không nể nang nương nhẹ gì cô. Phần Kay, tệ nhất là cô phải nói chuyện với y bằng kiểu nói gai gạnh, móc móc mà xưa nay chưa bao giờ cô dùng.

— Có phải Michael sai anh đến dọa tôi đấy không? - Cô hỏi. - Tôi cứ tưởng phải có mấy thằng đầu gấu xách súng nhảy xuống bắt tôi về cơ đấy.

Lần đầu tiên từ ngày biết y, Kay thấy Hagen nổi cáu.

— Này, bỏ cái kiểu trẻ con ấy đi nhá, - y gắt. - Chối tai quá. Cô không thấy xấu hổ hả, Kay?

— Thì xin lỗi vậy.

Hai người ra đến lối mòn nhỏ rợp bóng cây. Hagen bình tĩnh hỏi:

— Tại sao cô lại bỏ đi?

— Bởi vì Michael đã nói dối tôi, - cô nói. - Bởi vì anh ta đã nhạo báng tôi khi nghe lời tôi đồng ý nhận làm cha đỡ đầu cho đứa con của Connie. Anh ta đã phản bội tôi. Tôi không thể yêu thương một con người như thế. Tôi không thể sống kiểu ấy được. Tôi không muốn bọn con tôi lại có một người bố như vậy.

— Cô nói gì tôi không hiểu, - Tom nói.

Lần này thì đến lượt Kay nổi khùng:

— Tôi nói rằng anh ta đã giết thẳng em rể của mình! Có thể thôi mà anh không hiểu à? - Cô nghẹn lời một thoáng. - Đã thế anh ta còn lừa tôi nữa.

Hai người im lặng một lúc lâu. Cuối cùng Hagen lên tiếng:

— Cô không biết sự thực có đúng thế hay không, và cô không thể biết được. Nhưng ta cứ tạm cho là đúng thế đi, nhớ là tôi không khẳng định điều ấy. Vậy nếu tôi dẫn ra được những lý lẽ phần nào biện hộ cho những hành động kiểu ấy thì cô tính sao? Nghĩa là có thể biện hộ cho chúng...

Kay ngắt lời, khinh bỉ nhìn y:

— Đây là lần đầu tiên tôi thấy anh thủ vai luật sư bào chữa đấy. Trò này anh làm không đạt lắm đâu, Tom.

Hagen cười nhạt:

— Cũng chẳng sao, nhưng cô cứ nghe hăng nào. Nếu lần ấy Carlo đánh Connie không phải vô tình mà theo một kế hoạch vạch sẵn, cố ý như Sonny ra khỏi nhà, mà bọn kia đã biết rằng Sonny hay đi theo đường Jones Beach thì sao? Nếu Carlo đã bị mua để hẳn giúp bọn kia giết Sonny thì sao? Lúc ấy thì sao nào?

Kay không đáp. Hagen nói tiếp:

— Và nếu một người có ý chí như Ông Trùm mà thấy không đủ sức làm những điều cần thiết, tức là giết thẳng rể đi để trả thù cho con thì sao? Nếu cụ đã đuối hơi rồi và cho Michael nối nghiệp vì biết nó sẽ gỡ gánh nặng này cho cụ, chịu tội thay cho cụ thì sao?

— Nhưng việc ấy đã qua lâu rồi cơ mà, - giọng Kay đầm đìa nước mắt. - Đã mấy năm rồi chứ ít gì đâu. Tại sao lại không thể tha thứ cho Carlo? Cứ quên đi mà sống, không nhớ đến chuyện cũ nữa, không được à?

Cô dắt Tom Hagen theo lối mòn trên trảng cỏ ra đến dòng suối rợp bóng liễu. Hagen ngồi thụp trong đám cỏ dày và thở dài:

— Giá kể ở một nơi như thế này thì có thể quên được đấy.

Kay trầm ngâm nói:

— Anh ta không còn là con người tôi đã lấy làm chồng nữa.

Hagen cười cụt lủn:

— Giá anh ấy vẫn như thế thì đã xanh cỏ từ lâu rồi. Còn cô thì bây giờ là bà goá. Và thế là hết chuyện.

Kay phát câu hỏi dồn:

— Như thế là thế nào? Anh có thể giải thích được không, đồ quý kia? Anh có thể giải thích cho rõ ràng dù chỉ một lần trong đời được không? Michael thì không, tôi biết rồi, nhưng còn anh. Anh không phải dân Sicily kia mà, anh có thể nói thẳng ra với một người đàn bà, tôn trọng người ta như đối với chính mình được chứ, Tom?

Lại một lúc im lặng kéo dài. Hagen lắc đầu:

— Cô xét đoán về Michael sai rồi. Cô bực mình vì anh ấy nói dối cô. Nhưng anh ấy đã báo trước là đừng nên hỏi gì về công việc của anh ấy cơ mà. Cô bực mình vì anh ấy nhận làm cha đỡ đầu cho thằng nhỏ của Connie. Nhưng đó là cô ép anh ấy nhận cơ mà. Và lại, nếu dằng thẳng ra thì đó là nước cờ đúng nhất anh ấy phải chọn. Đó là kế nghi binh nhằm ru ngủ sự cảnh giác của thằng kia.

Hagen nhìn cô với một nụ cười u ám:

— Thế nào, cô hài lòng chưa? Cô hiểu tôi nói gì rồi chứ?

Kay im lặng cúi đầu. Y tiếp:

— Được rồi, tôi sẽ nói rõ hơn. Sau khi Ông Trùm qua đời, bọn kia đã sắp xếp để khử Michael. Mà cô biết ai đã bán anh ấy không? Tessio đấy. Nghĩa là phải giết Tessio. Phải giết cả Carlo nữa. Bởi lẽ tội phản bội là không thể tha thứ được. Cho rằng Michael tha thứ, nhưng người đời không thể tha thứ cho chính mình, vì vậy mỗi người kiểu ấy đều nguy hiểm. Michael thực sự gắn bó với Tessio. Anh ấy yêu quý cô em gái của mình. Nhưng nếu để Tessio và Carlo sống sót là anh ấy đã coi thường nghĩa vụ của mình, đối với cô và

bọn trẻ, đối với gia đình anh ấy, đối với tôi và gia đình tôi. Bọn này sẽ từng ngày, từng giờ luôn luôn là mối đe dọa đối với chúng ta.

Kay lắng nghe y mà nước mắt dần dụa. Cô hỏi:

— Thế Michael bảo anh đến nói điều đó với tôi đấy à?

Hagen nhìn cô, tỏ vẻ ngạc nhiên thực sự:

— Đâu có. Anh ấy bảo tôi nhắn cô rằng cô muốn gì cũng được, làm gì cũng được, miễn là cô phải trông nom bọn trẻ cho tốt. Anh ấy còn đùa rằng đối với anh ấy, cô mới là Don.

Kay đặt tay lên vai Hagen, hỏi:

— Nghĩa là không phải Michael sai anh nói à?

Hagen ngập ngừng do dự, tự hỏi không biết có nên nói hết sự thật hay không.

— Ra là cô chưa hiểu gì hết, - y nói. - Nếu Michael biết tôi để lộ chuyện này cho cô thì tôi đi đời.

Y lại im lặng.

— Trên đời này chỉ có ba người mà không bao giờ Michael đụng đến: Đó là ba mẹ con cô.

Năm phút trôi qua dường như vô tận. Sau đó Kay đứng lên và hai người chậm rãi quay về. Gần đến nhà, Kay nói:

— Sau bữa tối, anh cho mẹ con chúng tôi đi nhờ xe về New York được không?

— Thì tôi đến đây chỉ có việc ấy thôi mà.

Một tuần sau, Kay đến gặp cha linh mục và xin cải đạo Gia Tô.

Từ nóc vòm thăm thẳm của thánh đường vẳng ra một hồi chuông kêu gọi con chiên ăn năn hối lỗi. Kay nắm tay vổ ngực đúng như cô được dạy. Những tiếng chân bước, tiếng chân các tín hữu theo nhau lần lượt bước đến bàn thờ. Kay cũng đến và cũng quỳ gối ở hàng ghế đầu khi chuông gióng lần thứ hai. Kay lại đấm ngực, tay nắm

chặt. Cha linh mục đến trước mặt cô, Kay khẽ ngửa cổ, há miệng đón miếng bánh mỏng tanh. Một khoảnh khắc thiêng liêng kỳ bí. Miếng bánh tan dần trong miệng và trôi xuống.

Như một kẻ thành tâm ăn năn, Kay cúi đầu trên hai cánh tay khoanh lại đặt trước bàn thờ cầu nguyện sám hối. Cô xua đi mọi ý nghĩ về mình, về các con, hết thảy căm giận và phẫn uất, tất cả băn khoăn, thắc mắc. Và dọn sạch tâm linh, với mong muốn vừa cuồng nhiệt, vừa sâu xa được trọn tin, được chứng giám, như mỗi ngày, sau hôm Carlo Rizzi bị giết, cô cất lời cầu nguyện cứu rỗi linh hồn Michael Corleone.

HẾT

